**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1 - 3](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 4- 7](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 8 - 10](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 11 -14](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 15 -19](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 20 - 23](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 24 - 27](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 28 - 31](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[chương 32 -35](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 36 -40](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Chương 41- 45](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Chương 46 - 52](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Hậu ký: Say mê](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Ghi chép về Thuỷ tiên - Cá Vàng](%22%20%5Cl%20%22bm15)

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 1 - 3**

Nguyên bản
Thuỷ tiên dĩ thừa lý ngư khứ
Thuỷ tiên đã cưỡi chép vàng đi

 Con yêu, những điều này mẹ muốn nói với con:
        1. Con hãy nhớ rằng đã từng đến, mẹ con mình từng
        cùng sống những tháng ngày, dù ngắn ngủi.
        2. Con hãy nhớ rằng đã từng đau, nhớ những
        nuối tiếc mà bất lực của mẹ khi xa con.
        3. Con hãy nhớ rằng đã từng nghe, một câu chuyện
        được kể bằng tình yêu - truyền từ mẹ sang con.
       Mồng 6/1, mình ăn sáng với bánh mì lát và mứt hạnh. Đó là bữa sáng cuối cùng, con yêu ạ.
   Sẽ đến một ngày, mẹ già đi, là lúc con khôn lớn như mẹ bây giờ. Còn họ, đều đã xa - những người đã từng rất quan trọng đối với mẹ, trong đó có cha con. Họ đã đi trên con thuyền đang chìm dần xuống đáy nước, về phía tiên giới lạnh lẽo. Sẽ chẳng có ai kịp chứng kiến con lớn khôn, chẳng ai kịp cùng con qua hết mọi ghềnh vượt thác, để tới những đỉnh cao hạnh phúc của cuộc đời. Họ bất quá chỉ là những thời khắc - dài ngắn khác nhau - trong đời một người. Sẽ đến một ngày, mẹ cũng trở thành - chỉ một đoạn - trong cuộc đời con, con yêu.
    Nhưng đừng vì vậy mà đau buồn quá. Khi còn trẻ mẹ cũng đã từng ăm ắp những kỷ niệm: chia li, vĩnh biệt, mất mát. Mỗi khi nghĩ đến sự xa lìa với những người mình yêu, tim nhói đau mà chẳng cam tâm, bởi mẹ còn quá tham lam, quá ham mê với cuộc đời này. Mẹ tin con sẽ trưởng thành nhanh chóng, và sẽ như mẹ: đến một ngày có thể buông xuôi những gì mình vốn không thể nắm bắt được, trong tâm trạng thoải mái. Con có nhớ về một giấc mơ mẹ kể, về chuyện thả cá chép không?
     Mẹ thường mơ về thành cổ Lệ Giang có con sông nhỏ, nước chảy rì rào, như ước mơ được bay nhảy chưa bao giờ thôi. Mẹ mơ thấy cùng cha con ra bờ sông thả cá chép. Trời ngả tối, cô bé mặc bộ áo rực rỡ của dân tộc NẠP TÂY ngồi bên thùng gỗ đầy cá chép, tay cầm cây nến hình bông hoa. Mẹ đưa tiền cho cô ấy. Cô bé dùng chiếc gáo gỗ vớt lên hai chú cá chép, xách nến dẫn hai người ra bờ sông. Cha của con là một chàng trai cao lớn, lúc nào cũng đứng bên trái mẹ.
     Cha mẹ cúi xuống, nhìn nhau cười, rồi nhắm mắt ước nguyện. Sau đó, thả hai chú cá chép vàng óng ánh xuống nước. Chỉ một loáng chúng đã bơi đi. Dưới ánh nến yếu ớt, chỉ thấy cá chép ve vẩy cái đuôi rực rỡ, dần dần mất hút. Con sẽ hỏi mẹ đã ước điều gì - con nhất định là một đứa bé hiếu kì, nhưng thú thật, mẹ cũng không nhớ rõ. Đại khái cũng chỉ là những điều mà nam nữ yêu nhau vẫn quan tâm, những lời vàng đá, những thuỷ chung, gắn bó. Con yêu, con có biết khi mẹ nhúng tay xuống nước, cá chép vùng vẫy để thoát thân, đến lúc nó bơi đi, mẹ tiếc đến nhường nào. Nhưng thời gian chờ đợi quá dài, khi ước nguyện thành hiện thực, tâm hồn có lẽ không còn là của lúc ấy nữa. Vậy nên, thời khắc ước nguyện mới chính là điều trân trọng nhất, tựa như bông hoa đầu tiên nở với mùa xuân, hương thơm chợt bừng lên, nhắm mắt lại cũng cảm thấy như đang đứng giữa một rừng hoa. Thời khắc ấy, thời gian đã dừng lại.
      Con yêu, con đến vào ngày thu, như một bông bồ công anh bay giữa trời, mệt nhoài đậu xuống trong cơ thể mẹ. Con là một đứa bé yên tĩnh và biết điều, con biết cuộc sống của mẹ lúc đó rối bời, nên chẳng hề làm cho mẹ thêm vất vả. Chân tay con ngọ nguậy rất nhẹ, khi mẹ đang ngủ. Vì vậy lần đầu tiên mẹ thấy con, là trong giấc mơ. Từ khi con đến, mẹ thường mơ giấc mơ thả cá chép vàng. Giấc mơ rực rỡ, lung linh, tựa hoa đăng không tắt trong đêm trăng của mùa xuân. Lúc đó, mẹ còn chưa biết rằng con đã đến, nhưng giấc mơ, đã mang lại một dự báo mơ hồ.
       Sách giải mộng viết, mơ thấy cá chép là điềm lành, sau đó không lâu thì con đến. Con là đoá san hô rực rỡ, dưới đáy nước, cô độc. Mẹ đoán con là bé gái, hay mang đến cho mẹ cảm xúc lãng mạn nho nhỏ và những giấc mơ. Hơn nữa, ở trong mẹ, con luôn tạo ra cảm giác dằng dai, giống như một cuộc thi kéo co. Cảm giác ấy thật kỳ diệu, nhưng chắc chắn đó là cuộc kéo co giữa một phụ nữ với một phụ nữ. Có lúc con nhõng nhẽo, có lúc lại bao dung. Mẹ gọi con là Narcicuss, bởi con xinh đẹp như chàng thiếu niên Narcicuss của thần thoại Hi Lạp, có khuôn mặt trắng ngần như hoa thuỷ tiên, và tĩnh lặng như bông hoa trong nước. Trong giấc mơ của mẹ, cá vàng bơi đi, và con đã đến. Vì thế, con sẽ sinh ra bên mặt nước, và mẹ muốn con biết yêu bản thân mình, biết tự hào về mình, tìm được niềm vui khi chỉ có một mình. Con phải biết rằng, chẳng có ai có thể vĩnh viễn đi cùng con. Nếu một khi họ bỗng nhiên ra đi, con không được hốt hoảng, không được sợ hãi. Con cần học theo Narcicuss yêu chính mình, cậu ta yêu cả cái bóng của mình, suốt ngày vui chơi cùng cái bóng, không hề chán.
       Mẹ ước được đem con đến thăm khu thành cổ mơ màng trong ánh nắng dịu ấy, mua cho con những áo quần sặc sỡ nhiều màu như những dải cờ đuôi nheo, ước được ngồi trên chiếc kỉ, xem con chơi xếp hình. Khi con bắt đầu bi bô, tiếng con trong như tiếng suối, con nhất định sẽ rất giỏi kể chuyện, ngồi trên xích đu, xung quanh là một vòng những người bạn nhỏ háo hức lắng nghe. Không biết con có giống mẹ, thích những câu chuyện buồn, lặng lẽ nhìn bạn bè đang rơi nước mắt, trong lòng lại thấy vui vui mãn nguyện?... Đợi con lớn thêm chút nữa, con sẽ tình cờ tìm thấy trên giá những cuốn sách mẹ viết, con có háo hức reo lên "Mẹ ơi, mẹ ơi!" và chạy về phía mẹ? Lúc đó, mẹ thấy con như chú chim đang tập bay, lông cánh rung rung dưới nắng mặt trời.
       Nhưng trên thực tế, mẹ đã quyết định ngăn cản con đến. Chính là hôm nay, sau ba giờ chiều, sẽ dứt con ra khỏi cơ thể của mẹ. Chúng ta sẽ xa nhau, không bao giờ gặp lại. Cho nên những điều trên chỉ là những ảo ảnh. Con ơi, mẹ của con là một nhà văn, viết lách để sống, bà ta viết rất nhiều câu chuyện. Từ những hồn ma trên tường thành cổ đến những thanh niên thác loạn trong thôn xóm, từ những bông hoa tuẫn tiết theo tình đến những con mèo đen truyền kiếp. Thế nhưng những câu chuyện của bà ta chẳng có cái nào là thật. Bà ta coi câu chuyện của người khác như của chính mẹ, coi câu chuyện của mình như của người khác. Bà ta viết truyện của người khác thì rơi lệ, viết truyện của mình thì tê dại vô cùng.
       Con yêu. Tha lỗi cho mẹ đã bỏ con. Thật vậy, con thật đáng yêu, con là con chim bé nhỏ, là ánh sáng sớm mai, con là màu hồng, là đóa san hô. Con là lời ước nguyện khi mẹ thả chú cá chép xuống nước. Nhưng sự đáng yêu của con vẫn không đủ để mẹ dũng cảm đón con chào đời, Trước sự sống vô tội, mẹ không thể nói dối, không thể hứa những lời hứa dối lòng. Con yêu, mẹ thú thật không thể mang lại cho con tuổi thơ hạnh phúc, bằng ý chí kiên cường, với lòng nhiệt huyết đầy ắp. Bởi vì mẹ đã quyết định chỉ một con đường lênh đênh, không mang theo bất cứ cái gì. Chỉ có viết lách là người tình vĩnh viễn của mẹ, mẹ đam mê với những câu chuyện thật giả lẫn lộn, đầu này chắp đuôi nọ. Cho đến khi nào không viết nổi nữa, mẹ sẽ dừng lại trong một thành phố nhỏ, như con ngựa già mà mẹ từng viết, ngồi dưới chân tường thành, kể những câu chuyện oanh liệt thuở nào. Trông mẹ quần áo cũ kĩ xộc xệch, răng cửa đã rụng, nói năng phều phào nhiều lúc chẳng rõ. Nhưng chẳng ai dám cười mẹ, bởi mẹ đã biến thành chú bướm, chẳng ai tóm được.
        Mẹ lướt qua từng tầng, từng tầng những câu chuyện của cuộc đời, dùng ánh mắt sắc nhọn như của một phù thuỷ nhìn xuyên vào tâm hồn những con người mê muội, phát ra những tràng cười ngắt quãng.
        Để con không phải khổ sở đau đớn trước những ước muốn không đạt được, không buồn hận vì thiếu thốn tình thương yêu tuổi thiếu thời, để con không thừa kế những oán trách, chán ghét của mẹ, để mẹ có thể làm một người kể chuyện không vương mang điều gì, để mẹ có thể bay lướt qua những trần ai buồn bã, về với tro bụi, mẹ chỉ có thể bỏ rơi con. May mà chỉ mới hơn ba tháng. Có thể con vẫn chưa hề nhớ gì về mẹ, nếu có, e rằng cũng chỉ là chút ít hoài niệm về một cái bụng co giật theo thói quen. Với con, cái bụng chỉ là một cái túi ngủ, bị thấm đầy khói thuốc và hơi rượu.
        Narcicuss, mẹ chưa bao giờ tặng con món quà nào. Con chỉ luôn nhận được những cặn lắng của nicôtin và cồn rượu. Đó là tội chứng về một người mẹ thất bại. Mẹ không biết điều gì đáng quí nhất trong cuộc đời có thể tặng con trước lúc chia tay. Nghĩ rồi, chắc chỉ có một đoạn kí ức - mẹ quyết định kể cho con nghe một câu chuyện để mang theo. Như thế, câu chuyện sẽ không bao giờ được biết đến, như một chiếc bình trôi xuôi theo dòng chảy của ánh sáng luân hồi, không để lọt vào một chút bụi trần, không bị gió mưa làm tan vỡ. Nếu con không thích câu chuyện, có thể ném nó xuống gốc cây bên cầu Nại Hà. Câu chuyện có thể giúp hàng người xếp dài dằng dặc chờ được chuyển kiếp đầu thai kia thấy đỡ nhàm chán. Nếu con thích nó, có thể giấu trong mồm, để rồi biết đâu cũng sẽ trở thành một người kể chuyện, kể câu chuyện của mẹ. Người đời bình luận, nhận xét câu chuyện của mẹ, tựa như đang xem một cổ vật.

1.
     Nơi đó sáng trưng ánh đèn, mặc dù đang mùa đông cũng không thấy lạnh. Quỳnh bước lên bục gỗ trước ánh mắt của mọi người. Nàng khoác chiếc áo len kiểu lưới, có những cuộn rủ xuống sát đất. Mái tóc tuyệt đẹp với nhiều búp xoăn nhỏ, để lộ vầng trán tinh khôi. Đuôi mắt nàng kẻ màu tím lóng lánh, đôi môi màu sáng nhẹ, trông như một trái cây còn đọng vài giọt nước.
       "Xin giới thiệu, đây chính là nữ văn sĩ trẻ của chúng ta, cô Quỳnh". Họ đã giới thiệu như vậy. Còn cô ấy, đã quen dần với những lời tâng bốc màu mè, như những tờ giấy gói kẹo đầy hoa sặc sỡ. Lúc này, cô mỉm cười đáp lại. Phía dưới có những tiếng trầm trồ ngạc nhiên, bởi vẻ đẹp trẻ trung và tươi sáng. Họ dõi theo cô ấy, cô ấy là tiêu điểm của buổi lễ, toả ánh sáng hào quang trong sự ngưỡng mộ thán phục của mọi người.
        Đây là buổi ra mắt tác phẩm mới của Quỳnh. Trong đại sảnh rộng đầy những ký giả của các toà báo và đài truyền hình, cô đứng giữa sân khấu trả lời phỏng vấn, sau lưng một tấm panô quảng cáo khổng lồ về cuốn sách mới, hai bên là những chồng sách chất cao. B ìa sách thiết kế theo sở thích của cô từ trước đến nay: màu đỏ thẫm, xen những vệt cắt đen, trông như bờ môi gợi cảm. Từ chỗ mình, Quỳnh chỉ thấy nhấp nhô một dãy những chồng sách, gáy sách đề chữ: Tang bạch thanh bộ. Lúc này Quỳnh mới chợt thấy, bốn chữ này đọc liền nhau có vẻ giống như một câu bùa chú làm mê hoặc lòng người. Chẳng rõ từ lúc nào, cô có cảm giác hoảng sợ khi đứng cạnh những chồng sách chất cao của mình. Biết đâu đấy, chúng sẽ đột nhiên sụp cả xuống, đổ xoà ra đất, nát bét. Lúc đó, cô sẽ chẳng còn gì.
         Quỳnh biết, đó thực ra là một nỗi sợ hãi hoang tưởng. Chưa bao giờ cô được hạnh húc vì những gì mình có được. Sự bất an của cô đã tới mức vô lí. Với cô, dù Thượng đế có đặt vào tay cô trái cân nặng tới bao nhiêu đi nữa, tất cả cũng sẽ bay mất, tựa như quả bóng bay chợt để tuột tay thời niên thiếu.
          Cô sợ đám đông. Nỗi sợ hãi ám ảnh từ thuở nhỏ, không cách nào xoá mờ. Lớn lên, mỗi lúc Quỳnh nhớ đến câu nói của Tùng Vy - "Tôi thấy như có rất nhiều rất nhiều người bám dính vào da tôi, nhưng tôi không thể dứt ra, nếu dứt, máu sẽ vọt ra theo" - khắp người Quỳnh lại cảm giác như giòi bò.
            Tình trạng hôm nay, cô đã gặp nhiều lần: thoạt nhìn có vẻ rất bình thường, thoải mái. Nhưng chỉ cần nghĩ lệch một chút, Quỳnh sẽ thấy đám người kia vụt biến thành bầy thú xông tới, lăm le cắn tai nhai mắt cô. Riêng hôm nay Quỳnh lại càng cảm thấy bất an, có thể bởi vì cái mầm non bí mật đang bắt rễ trong lòng mình. Nó đang cố sức sinh trưởng một cách vô tội mà chẳng biết thế giới bên ngoài biết bao niềm ác. Quỳnh lo lắng cho nó sẽ bị tổn thương. Ý thức che chở xuất phát từ bản năng làm mẹ. Cuối cùng cô đã hiểu, chỉ một ngày làm mẹ sẽ có mọi thiên tính của một người mẹ, ai ai cũng thế. Quỳnh không ngừng hỏi han mầm non trong bụng mình, rằng ánh đèn ở đây có chói mắt quá không, đám đông người kia có làm con sợ hãi hay không?...
             Giữa lúc đang chìm vào mối giao tiếp ấy, câu hỏi của kí giả chợt cắt ngang:
             - Trong Tang bạch thanh bộ, chị đã viết về quá trình trưởng thành của một cô gái có độ tuổi tương tự với chị, cô ta cũng là một cây bút. Xin hỏi, đây có phải là một tiểu thuyết tự truyện của chị. Nữ nhân vật chính trong truyện có phải chính là chị không?
            - Một phần những trải nghiệm của nữ nhân vật chính là tương tự với bản thân tôi. Quỳnh trả lời nhỏ nhẹ. Cô thấy ghét sự soi mói đối với những gì đã xảy ra. Từ đáy lòng mình, Quỳnh luôn khát khao được chia xẻ, giãi bày. Nhưng càng lớn lên, cô càng cô độc, không tìm được cho mình một người có thể lắng nghe. Vì vậy trong tiềm thức, cô hy vọng những chuyện cũ có thể giống như đám rêu phong cũ kĩ, bong dần ra từng lớp. Bỏ đi những lớp vỏ rêu bám ấy, cô lại trở nên sáng sủa, trơn tru, những nỗi đau trong đó cũng không còn đáng ngại.
            - Trong cuốn sách này, tuổi thơ của nhân vật nữ rất giống nàng Lọ Lem, phải chịu nhiều đau khổ, chị đã khắc hoạ rất tinh tế thế giới tinh thần của nhân vật. Có phải đó là vì chị cũng có một tuổi thơ giống nhân vật không? Một nữ kí giả khác trong chiếc áo sơ mi màu đỏ đặt câu hỏi.
             - Tôi có trải qua những kỉ niệm tương tự hay không, điều đó không quan trọng. Nhưng tôi tin một điều, nàng Lọ Lem biến thành một công chúa xinh đẹp là giấc mơ của mọi cô gái tự ti. Tôi viết cuốn sách này với niềm mong ước chúng ta được nhìn thấy ánh sáng của hi vọng. Quỳnh tránh khỏi vấn đề liên quan đến bản thân một cách hơi gượng gạo. Cô trở nên càng nhạy cảm hơn nữa. Có thể đó là một câu hỏi hết sức bình thường, đối với bất kì một tác gia nào, nhưng với cô, nó bỗng giống như một sự tọc mạch ác ý.
             - Sách của chị được rất nhiều độc giả ưa thích, chị đã trở thành một ngôi sao trẻ trên văn đàn. Có người nói rằng chị đã gặt hái được nhiều vinh dự hơn cả nữ nhà văn Tùng Vi, chị nghĩ sao?
             - Không ai có thể thay thế được Tùng Vi! Cô trả lời kiên quyết.
             - Vậy chị cảm tưởng thế nào về những bất hạnh của nữ văn sĩ Tùng Vi? Một ký giả khác nhân cơ hội đặt câu hỏi thăm dò.
             - Xin lỗi, tôi không muốn trả lời câu hỏi này! Quỳnh nói xong, lạnh lùng đi xuống khỏi sân khấu. Buổi họp báo kết thúc trước dự định.
             Buổi họp báo giới thiệu tác phẩm mới kết thúc, Quỳnh không dự bữa tiệc trưa, một mình vội vã bỏ đi. Tổng biên tập tiễn cô ra cửa. Đó là một người đàn ông ngoài ba mươi tuổi, ngậm tẩu thuốc, khi cười trên cằm xuất hiện một nếp gấp nho nhỏ. Cô để ý thấy chi tiết này vì nó giống với Trầm Hoà. Anh ta hết sức quan tâm đến Quỳnh, thậm chí có chút cưng chiều. Những lần xuất bản mới với Quỳnh đều là một niềm vui. Mỗi khi đọc xong bản thảo, anh ta đều phấn khởi nói với Quỳnh rằng anh rất "kết". Thế nhưng nhiều lúc đang bàn về nội dung với anh ta, Quỳnh bỗng thấy bần thần nhớ hình ảnh Trầm Hoà ngồi trước mặt, nói chuyện với cô về sách. Trầm Hoà chẳng bao giờ thoả hiệp khi trao đổi, thậm chí một số ý kiến không khác gì mệnh lệnh. Quỳnh lại cứng đầu không chịu. Hai người ngồi giữa quán cà phê tranh cãi kịch liệt khiến người xung quanh phải quay sang nhìn. Họ trông như đôi tình nhân đang mâu thuẫn nặng nề, tranh cãi về những vấn đề dường như rất nghiêm trọng, nhưng chẳng ai biết đó đều là tình tiết trong truyện. Quỳnh mỗi lần nghĩ lại vẫn thấy bật cười. Họ đã cãi nhau xem chàng trai nên chết vì rơi máy bay hay bị sát hại vì tình, xem cô gái nên tại làm sao mà rời bỏ chàng trai. Thậm chí họ còn tranh cãi vì tên gọi của một thằng cu, tựa hồ đang đặt tên cho đứa con của họ.
            Tổng biên tập theo Quỳnh đi ra khỏi phòng. Quỳnh bảo với anh ta buổi chiều còn nhiều việc phải làm, không ở lại ăn trưa với mọi người, anh bèn tiễn Quỳnh ra cửa, cũng chẳng hỏi han gì thêm. Anh ta cũng chẳng biết chút gì về cuộc sống riêng của Quỳnh.
            Chẳng ai biết gì về cuộc sống của mình. Đó là điều mà Quỳnh hi vọng.
            Cuối cùng thì cô cũng thoát khỏi cái hội trường ồn ào ấy, khoác chiếc áo màu đen, đi dưới bầu trời tháng mười hai đầy tuyết của Bắc Kinh. Khăn cổ liên tục tuột xuống, lại bị cô vắt lên. Đi qua một quảng trường trống vắng, cô nhìn thấy trên ngôi nhà có mái chóp nhọn bên cạnh có một đàn bồ câu đang gọi líu lo. Tuyết rơi bịt mất ô cửa sổ của chúng, nhưng bầu không khí lạnh ngắt và trong lành dễ khiến lòng hưng phấn, và đàn chim đều tập trung bên cửa sổ thập thò cái đầu, tựa như người hút ống điếu, vừa hút vừa nhả khói. Quỳnh dừng lại ngắm nghía chúng. Cô đoán chú chim đang thò đầu ra là một con chim non mới chào đời, một con khác đang đứng sát bên cạnh cho nó dựa vào, nó hết sức chú ý mọi động tác của con. Đó chính là chim mẹ. Từ khi có đứa con trong bụng, Quỳnh nhìn vào bất kì sự vật bình thường nào cũng dường như thấy tình mẹ con ở trong đó. Thậm chí lúc sắp sửa sang châu Âu giảng dạy, cô thấy hết sức quyến luyến với cái thành phố khổng lồ của phương Bắc này - đường nét của đô thị bỗng trở nên mềm mại. Những trân mưa dông nhỏ, màn sương mù bao trùm mỗi ngày cũng giống như bàn tay ôm ấp của người mẹ.
           Vừa từ hội trường đến đây, cô đi hết sức cẩn thận. Chỗ này tuyết tan rồi lại rơi, rơi rồi lại tan. Mặt đường chỗ dày chỗ mỏng, những nơi thường có người bước qua đều trở nên trơn tuột. Cô đi rất chậm, thèm có một hàng cây, để vịn vào. Quỳnh chưa bao giờ vì đi bộ mà lại căng thẳng đến thế, cô rất sợ sẽ bị ngã, sợ làm tổn thương đến con mình. Thật buồn cười, Quỳnh nghĩ, tại sao mình lại sợ hãi đến thế. Chỉ cần vài tiếng đồng hồ nữa, cô sẽ làm phẫu thuật, chia lìa với con. Nó sẽ không còn thở nữa,  không còn hấp thụ dinh dưỡng nữa, từ đó sẽ vĩnh viễn xa lìa với cô. Cô đang trên đường đưa nó đến nơi hành hình, mà lại tỏ ra quan tâm đến nó như vậy, cô cảm thấy mình thật nhục nhã.
            Cảm giác chua và xót tràn tới, ngực cô bỗng ứ nghẹn. Cô dừng lại dưới một gốc cây, khom người nôn oẹ. Cô đã quen với nôn oẹ, lúc này cô thậm chí thấy tiếc nuối sự nôn oẹ ấy. Cô đang sắp sửa mất đi hiện tượng đặc trưng này. Cô rụt đầu dưới cổ áo dựng đứng một hồi lâu, dựa vào thân cây. Có người lại gần, vỗ vỗ vào cô, hỏi xem cô cần giúp gì. Quỳnh lắc lắc đầu, rằng mình chẳng sao cả. Người ta bèn bỏ đi. Quỳnh lại nghĩ, sự quan tâm dành cho người lạ như thế này, cũng là quyền lợi đặc biệt chỉ phụ nữ mang thai mới có, chợt cảm thấy cảm giác thoả mãn thoáng qua, rồi lại thấy thật chua xót.
              Quỳnh dựa bên thân cây, nhìn đồng hồ, còn sớm mới đến giờ hẹn buổi chiều với bác sĩ. Cô thấy không muốn đi ăn cơm. Quỳnh nhìn quanh bốn phía rồi tới trước quầy bán hàng, chìa cho họ mấy đồng tiền xu đổi lấy một bình sữa chua lạnh. Cô thèm chua, như mọi bà bầu khác. Hai tay đỡ bình sữa chua bằng sứ lạnh lẽo, cô ngồi trên chiếc ghế băng của công viên, chợt thấy rất muốn nói chuyện với con. Dường như cô đang nhìn thấy, từ trong dạ con của mình, một khuôn mặt nhỏ nhắn, sáng như dạ minh châu.

2.
         Trong một đời, người ta có thể phải chuyển nhà nhiều lần, nhưng Quỳnh tin rằng mỗi người đều có một "cõi đi về" riêng. Số 3 phố Đào Lý chính là "cõi đi về" của Quỳnh. Mặc dù đó không phải là nơi cô sinh ra, cũng chẳng phải là nơi cô đã sinh sống thời gian dài nhất, chỉ vì đó là nơi cô thường mơ về, mỗi khi đi xe. Quỳnh thường cảm thấy những đoạn kí ức - như mầm bệnh đã gieo xuống - cứ đến một đêm nào đó lại bắt đầu phát tác như căn bệnh phong thấp, chầm chậm len ra từ trong xương tuỷ.
          Cô bé Quỳnh lần đầu tiên đến số 3 phố Đào Lý, chỉ cảm thấy nơi đó tựa như một lâu đài cổ tích. Từ nhỏ, cô bé đã rất say mê những thứ trong thế giới cổ tích, ví như lâu đài, ngọn đèn thần, câu thần chú v.v... Nhưng cô quên mất, lâu đài cũng là nơi xảy ra những câu chuyện rùng rợn, là chốn âm u với những tia sét kinh hoàng. Cô đang đến gần một thứ mê cung kì dị mà không biết.
          Mẹ của Quỳnh - Mạn - đang đi phía trước. Bà mặc chiếc áo khoác ôm sát, gấu xoè màu cà phê, kẹp chiếc túi rất nhỏ bằng da mềm. Quỳnh kéo một hòm gỗ rất to đi theo sau. Trong hòm chất đầy đồ chơi bà nội mua cho hồi trước, những quần áo bà may và những chiếc áo gối bà thêu. Mạn không cho Quỳnh đem theo những thứ này, bảo rằng sang bên đó cái gì cũng sẵn. Nhưng Quỳnh nhìn những con búp bê gãy tay hoặc gãy chân, những chiếc áo mùa đông đã lòi cả bông ra ngoài, cô chẳng nỡ vứt đi một thứ nào. Mạn trừng mắt với Quỳnh, quát cô bé nhu nhược, mềm yếu. Mạn không mang theo một bộ quần áo nào trước đây. Trước lúc dọn nhà, Mạn chỉ ngồi trước bàn trang điểm, đánh cho mình một khuôn mặt hết sức hoàn hảo, xịt nc hoa từ cái bình nhỏ xíu - lần này xịt nhiều hơn hẳn. Mạn luôn cảnh cáo Quỳnh không được động đến những chiếc bình nhỏ đó, giá trị của chúng đủ cho họ ăn cơm cả tháng trời. Nhưng hôm nay, cô dường như đã xịt cả lọ nước hoa ấy lên người.
          Quỳnh bận kéo chiếc hòm, không thể giương ô lên được. Cô đi dưới cơn mưa. Xuyên qua làn mưa mờ mờ, cô thấy Mạn đang giương chiếc ô Tây nho nhỏ màu trắng có diềm hoa, đôi guốc cao gót dẫm lách cách trên đường. Trông Mạn giống như một con chim công đang đi về khu rừng rậm tự do của mình, toàn thân toát lên một vẻ đài các. Lúc đó, bất cứ ai cũng có thể quên rằng Mạn là một người mẹ có con gái đã mười hai tuổi.
          Họ tiếp tục đi dưới mưa. Quỳnh biết nhiều người đang nhìn cô với ánh mắt thương hại. Họ nghĩ rằng Quỳnh là cô hầu nhỏ của thiếu phụ xinh đẹp kia. Có lẽ cô đã làm chủ nhân nổi giận và bị trừng phạt phải chịu ướt mưa. Nhưng Quỳnh không để tâm điều đó. Bà nội dặn rằng phải hết sức nghe lời người phụ nữ này. Trước khi đủ khôn lớn và trưởng thành, cô ta ít nhất cũng là người có thể cho cháu một chốn nương thân. Về sau lớn lên rồi, Quỳnh phát hiện ra bà nội và mẹ mặc dù luôn luôn căm ghét và nguyền rủa nhau, nhưng giữa họ có không ít điểm tương đồng trong tính cách. Sự tính toán nhỏ nhoi và tật thù dai của phụ nữ đã thể hiện rất rõ rệt ở cả hai người. Nó tất nhiên sẽ được tiếp tục bởi chính con người cô.
          Khi áo quần Quỳnh đã ướt sạch, họ vừa đến số 3 phố Đào Lý.
          Phố Đào Lý không phải là nơi họ thường lui tới, khu vực này phần lớn là những ngôi biệt thự nhỏ có vườn hoa. Hai bên đường đều là những cánh cổng sắt sơn xanh, ra vào trong đó là những chiếc xe hơi sang trọng bóng loáng, ngồi trên xe là những phụ nữ xinh đẹp, tay ôm những con chó xù lông dài mượt. Quỳnh biết mẹ căm ghét bọn họ, nhưng lại thích sự thời thương phả ra từ người họ. Mỗi lần nhìn thấy những phụ nữ đó, Mạn lại nhìn họ với thái độ phức tạp. Một thái độ căm ghét chán ngán đối với họ, tựa như cô không muốn thấy họ thêm một lần nào, nhưng ánh mắt cô lại bám dính không rời - cô rất thích quần áo và đồ trang sức của họ. Lúc đó, Quỳnh chưa biết đến một ngày Mạn sẽ trở thành một trong số họ. Những quan sát tinh tế của cô trước đó không hề uổng phí. Mạn có được dánh vẻ một thiếu phụ đài các, sang trọng, đều nhờ những ánh mắt căm ghét mà cô đã bỏ ra dành cho họ.
           Cổng nhà số 3 phố Đào Lý im lìm khép hờ. Mạn không nhấn chuông, đi thẳng vào trong sân với tư thế của một nữ chủ nhân. Xuyên qua giàn nho và những đám hoa tường vi, họ đến trước một ngôi nhà hai tầng. Ngôi nhà màu pho mát, tựa như một con cừu biếng ăn uể oải, lặng lẽ ngồi trong góc kín nhất của vườn hoa. Bây giờ Quỳnh mới biết những ngôi nhà ở phố Đào Lý đẹp đến vậy. Trước đây cô chỉ đi bên ngoài, chỉ thấy những cánh cổng có hoa văn và song sắt, những bông tường vi cao vượt lên trên bức tường, ló ra ngoài. Cả đến chúng dường như cũng có cái khí chất đài các phong lưu và trầm lặng.
            Mạn bấm chuông cửa chính, cánh cửa mở ra. Quỳnh đi theo mẹ vào trong. Mạn nói với người đàn ông đứng sau cửa đang chăm chú nhìn họ rằng:
            - Tôi dọn đến đây rồi!
            Mùa thu, Mạn kết hôn với người đàn ông tên là Lục Dật Hán đó, trở thành nữ chủ nhân của nhà số 3 phố Đào Lý. Lục Dật Hán nhỏ hơn Mạn ba tuổi, là giám đốc một công ty bán đấu giá các tác phẩm nghệ thuật, cũng là một nhà sưu tập có một gian trưng bày rất lộng lẫy. Trong nhà anh ta có rất nhiều tranh, chữ và đồ cổ quí giá, giống như một bảo tàng đầy ắp hiện vật. Lục Dật Hán cũng thích tự mình vẽ trnah và có một phòng vẽ rộng rãi. Tranh của anh ta đặt ở gian trưng bày của mình, nhưng chẳng bao giờ bán. Mạn cực kì ngưỡng mộ sự thanh nhàn của Dật Hán, chẳng ngày nào phải đến cơ quan, khi nào vui thì đến phòng trưng bày của mình lượn một vòng, gặp vài người bạn, nhưng tiền thì cứ thế chảy vào không ngừng nghỉ. Giao du với anh ta toàn những nhân vật danh tiếng của giới văn hoá. Những tiệc tùng triền miên càng làm cho Mạn nở này nở mặt.
            Mạn và Dật Hán quen nhau cũng đã lâu. Bạn của Dật Hán làm ở đoàn ca múa nhạc, bản thân cũng thường đi xem biểu diễn ca kịch. Mạn biết Dật Hán có vợ đã chết từ nhiều năm trước, bên mình chẳng còn ai thân thích ngoài một đứa con trai chưa đầy mười tuổi. Mạn thích mẫu người đàn ông phong lưu. Còn Dật Hán là người đứng đắn, thận trọng. Biết Mạn đã có chồng nên mặc dù mến cô, Dật Hán chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đi quá giới hạn. Cho đến lúc chồng qua đời, Mạn thấy Dật Hán là chỗ nương tựa lí tưởng nhất, cô bắt đầu chủ động tiếp cận anh. Cô làm cho anh thương cảm số phận trắc trở của mình, giờ lại mất việc ở đoàn ca múa nhạc, còn phải nuôi dưỡng một đứa con hơn mười tuổi, sự vất vả đó là quá lớn. Mạn đã trải qua với rất nhiều người đàn ông, hiểu đàn ông như lòng bàn tay. Quả nhiên, cô đã làm cho Dật hán phải thương xót.
            Thoắt một cái, Quỳnh cũng trở thành một đứa bé sống trong khu phố Đào Lý. Trong nhà có xe hơi, có chó lớn, trước nhà có sân vườn rộng rãi, chỉ cần thắp sáng đèn là có thể tổ chức vũ hội lộng lẫy. Mỗi tuần lại có người làm vườn đến tỉa cây dọn cỏ, họ cũng tuân theo ý kiến của cô, trồng thêm ít dâu và trúc đào. Những ước mơ từ thuở đọc cổ tích bỗng dưng đều biến thành sự thật với cô. Cô bé Lọ Lem bỗng trở thành nàng công chúa nhỏ. Mọi người thường hỏi cô, vậy thì còn gì khiến cô không vui nữa kia chứ?

3.
        Mạn nguyên là một diễn viên ba lê rất nổi. Cô từng là trụ cột của đoàn ca vũ nhạc lớn nhất tỉnh. Cô lấy ba Quỳnh trong thời gian đó. ba Quỳnh là biên đạo múa của đoàn, họ đã từng phu xướng phụ tuỳ rất ăn ý, từng trở thành giai thoại đẹp đẽ về đôi trai tài gái sắc. Nhưng về sau, tình hình làm ăn của đoàn ngày càng sa sút, rồi giải thể. Bố mẹ Quỳnh đều mất việc. Có thời gian họ suốt ngày ở nhà, từ sớm đến tói o nhìn mặt nhau. Những tranh cãi, oán trách từ đó không lúc nào thôi. Họ trách nhau vô dụng, lười nhác, không chịu đi tìm việc làm.
           Hai người tựa như đang kéo cưa, không nhanh, không chậm. Suốt ngày không tìm được cân bằng, chỉ chực bùng nổ. Cuộc sống như vậy khiến họ thấy ngán tận cổ. Cả hai đều ra khỏi nhà. Mạn đi khiêu vũ hằng đêm. Cô trang điểm từ buổi chiều. Áo quần dù rất nhiều, nhưng đều đã lỗi thời đôi chút, điều đó làm cô chán chường và dễ nổi cáu. Mạn đứng trước gương, thay từng bộ cánh, lần nào cũng không thoả mãn. Chỉ đến khi sắp sửa không kịp nữa mới miễn cưỡng lựa một chiếc váy sặc sỡ, vấn tóc bằng tốc độ nhanh nhất rồi đánh phấn, vẽ mày. Cô kẻ môi hai lần một cách cẩn thận, cuối cùng xỏ chân vào đôi giày cao gót bằng da rẻ tiền và vội vàng lao ra khỏi nhà. Bà nội Quỳnh đợi mẹ Quỳnh đi khuất, nheo mắt mắng theo ra cửa. Bà căm ghét nhưng lại cũng sợ mẹ Quỳnh. Bà sợ Mạn sẽ thật sự rời bỏ gia đình này. Ý nghĩ bảo vệ sự hoàn hảo của gia đình trước sau vẫn thâm căn cố đế trong đầu óc của người đàn bà già nua.
        Mẹ Quỳnh đi khiêu vũ, ba Quỳnh bèn tụ tập bạn bè đánh mạt chược ồn ào ngay trong nhà.
         Bà nội và bé Quỳnh lui vào trong căn phòng không đầy mười mét vuông. Gian bên ngoài đặt bàn mạt chược của ba Quỳnh và các "chiến hữu". Đến đúng giờ cơm, bà nội ra khỏi phòng để nấu ăn cho tất cả mọi người. Phần cơm của mình và Quỳnh, bà bê vào trong, đặt lên chiếc bàn rất thấp. Hai bà cháu ngồi hai đầu bàn. Bà của Quỳnh rất béo, ngồi xuống bàn hết sức vất vả. Trước tiên bà dùng một tay chống xuống đất, sau đó nghiêng dần người xuống, cho đến khi chạm xuống đất mới ngồi phịch xuống, hai chân duỗi ra ngoài bàn.
        Có một lần bà ngồi xuống hơi vội, hai chân duỗi ra đụng nhào luôn cả bàn. Cháo đậu xanh đổ bỏng cả chân của bà. Quỳnh vĩnh viễn nhớ nét mặt của bà khi đó. Khuôn mặt nhăn nheo của bà giống như nước hồ gợn sóng, lan ra khắp mặt. Bà đau quá kêu lên, giơ cánh tay nhão thịt lên sờ cái chân bị bỏng. Đó là đôi chân có số phận thăng trầm. Đôi chân lúc trẻ từng bị quấn xà cạp đến nghẹt thở, không ngừng xông pha khắp nơi, về già chẳng có đứa con yêu thương nào bưng cho chậu nước nóng để ngâm chân, bây giờ lại như con thỏ không đường trốn thoát dưới sự tấn công của tô cháo nóng bỏng. Cuối cùng bà dường như cảm thấy như đã tới tận cùng của chặng đường khổ sở.
        Thực sự, Quỳnh nhớ như in ngày hôm đó, cả một bàn thức ăn đổ ra đất, chân của bà sưng rất to. Bà ngồi trên đất mà khóc như một đứa trẻ bị ruồng bỏ, thỉnh thoảng lại ngẩng đầu tìm kiếm người thân của mình. Quỳnh từ đầu kia của bàn bò rất nhanh về phía bà. Tay bà cuối cùng đã với được tới Quỳnh, túm chặt lấy nó. Quỳnh sợ đến quên cả khóc. Bà ôm Quỳnh thật chặt, hai tay ôm khư khư lấy Quỳnh. Bà thật đáng thương, nước mắt nước mũi giàn giụa, dính sang mặt cô bé, cả quần áo của cô. Bà khóc hu hu, miệng nói lảm nhảm những gì không rõ. Mất một lúc Quỳnh mới hiểu được những câu lặp đi lặp lại của bà. Bà khóc rằng nếu bà chết đi thì ai sẽ chăm sóc cháu nội bé bỏng của bà đây. Đó là một nỗi sợ đến vô vọng. Lúc đó, bà biết rằng mình sắp sửa đến ngày cuối cùng của cuộc đời, nhưng khốn nỗi mắt nhắm mà khó lòng xuôi tay trước bao điều còn lại. Cả đời này, Quỳnh sẽ k bao giờ quên được hình ảnh của bà lúc ấy. Quỳnh nắm chặt tay bà an ủi, cháu sẽ lớn nhanh, tự kiếm được tiền để mua chăn nhung, đệm gấm thêu cho bà. Bà nội càng khóc to hơn nữa, khiến Quỳnh rất lo lắng. Cô chẳng biết phải làm sao để dỗ bà thôi khóc, làm sao để bà tin lời cô nói, tin cô sẽ thực hiện được lời hứa.
      Cô chỉ nghĩ đến việc tìm cho người bà đáng thương sự chăm sóc và ấm áp bằng vật chất. Bà nhất định rất cần tấm chăn nhung để che chở cho qua đêm đông lạnh giá, bà nhất định rất cần một đôi giày lót bông để bảo vệ đôi chân chịu nhiều vết thương. Quỳnh muốn biến thành một người giàu có, tặng cho bà tất cả những thứ đó. Họ sẽ có thể cùng đi khỏi căn nhà rắc rối này, chẳng cần phải sống những ngày bí bách dưới mái nhà này nữa. Nhưng đó là những ước mơ xa vời quá. Giống như máy bay khi lên trời phải trải qua thời gian cất cánh dài dằng dặc. Cuối cùng bà đã không thể nhìn thấy được chuyến bay trên trời của chiếc máy bay nữa.

Năm Quỳnh mười tuổi, bà nội qua đời vì bệnh tim. Khi bà mất, vết bỏng ở chân còn chưa lành. Vết bỏng ấy tựa như con vật sống, chẳng thể nào liền sẹo mà ngày càng loét rộng. Người bà toả đầy mùi thịt hoại tử. Dần dần, bà cơ hồ không đứng dậy và đi lại được nữa, nhưng dù phải bám vào tường để di chuyển một cách cực nhọc, bà vẫn muốn đi làm cơm cho cháu nội, con trai và mấy thằng chiến hữu của nó. Hôm ấy bà đang tựa vào bên bếp lò bóc tỏi. Trong nồi dầu ăn đang nóng dần, rồi sôi lục bục. Nhưng bà chẳng bao giờ thả tỏi vào đấy nữa. Bệnh tim bộc phát, bà ngã xuống bên cạnh bếp. Lúc đó, Quỳnh đang học trên lớp, ba đang đánh mạt chược ở phòng bên, chẳng ai hay biết gì. Khói cuộn lên từ nồi dầu sôi khét, bùng một cái bắt lửa cháy lan, rồi nhanh chóng bén lên quần áo của bà, nhưng cơ thể béo nhão như một đống tuyết của bà chẳng có chút phản ứng gì, vô tri vô giác. Bà vĩnh viễn là người phụ nữ có thể chịu đựng khổ cực và đau đớn, cho dù là đến phút chót của cuộc đời.
       Đến lúc ba của Quỳnh ngửi thấy mùi chạy sang, cả gian bếp đặc kín những khói, lửa bắt cháy lung tung. Mọi người bấn loạn thi nhau dập lửa. Lửa tắt xong, ba Quỳnh nhìn thấy bà nằm cạnh bếp lò, khuôn mặt nhám đen bình thản, an tường, không một chút đau khổ. Mặt bà tựa như một miếng khăn lau bẩn dính đầy dầu mỡ.
        Hôm ấy,Quỳnh  vẫn như mọi ngày, tan học xong lững thững đi bộ về nhà. Đi qua hàng quá bán kẹo bông và riêu cay, cô nhìn thấy nồi riêu cay đầy ớt đỏ lừ bốc khói nóng hôi hổi, thấy những cây kẹo bông như những đám mây màu bồng bềnh, xoay xoay. Nhưng cô chẳng có lấy một xu. Quỳnh đành tự an ủi, mình chẳng thèm vào những thứ kia, phải mau mau về nhà, bà nội đã nấu xong cơm bữa tối ngon lành đợi mình về. Biết đâu lại có món nấm và cá dẹt mình ưa thích. Cô lại nhìn sang thấy rất nhiều quần áo bày ở hiệu bán quần áo trẻ con. Cửa hàng đang giảm giá chào mừng ngày quốc tế thiếu nhi sắp đến gần. Các bà mẹ ra vào tấp nập, họ cầm lên những chiếc váy diềm lá sen, lật ra những chiếc áo hoa cổ nhỏ ngắm nghĩa kĩ lưỡng, thỉnh thoảng lại ướm vào người đứa trẻ theo sau lưng họ. Quỳnh cúi đầu ngắm mình, cô bé mặc chiếc áo xanh lam thô cứng thùng thình, cả tay và gấu áo đều rất dài. Mỗi lần nhấc tay nhấc chân chẳng khác nào diễn viên phụ đóng kịch ở nhà hát. Chiếc quần xám cũng rộng thùng thình. Màu vải bị giặt đến phai, gió lùa vào trong, khi bước đi trông tựa như hai bao mì loạng choạng.

      Quỳnh đẩy cửa bước vào. Ập đến là mùi vị khét lẹt. Bà đang nằm trên chiếc giường của phòng ngoài. Toàn thân bà được đắp kín bằng chiếc ga giường màu trắng. Quỳnh tựa vào cửa, nghe thấy tiếng gió và phảng phất như tiếng bước chân đặc biệt của bà. Quỳnh không hiểu được, tại sao bà không thể đợi thêm một chút. Đợi Quỳnh lớn lên, đợi Quỳnh mua cho bà chăn nhung và đệm gấm. Có phải bà đã chán xem Quỳnh mãi chẳng ớn, và lớn lên một cách buồn tẻ?
       Cái chết của bà có vẻ như không ảnh hưởng cuộc sống trong nhà. Chỉ thấy ba Quỳnh không chơi mạt chược trong nhà nữa, bởi vì chẳng còn ai làm cơm cho họ ăn. Quan trọng hơn, đánh mạt chược trong nhà có người mới chết rất xui xẻo. Vì vậy, mỗi lần Quỳnh tan học trở về, trong nhà chỉ thấy trống không. Có lúc cô cảm thấy dường như dưới bếp có tiếng lèo xèo như bà đang nấu ăn. Quỳnh lao xuống bếp, cặp sách vẫn còn chưa kịp để xuống. Nhưng rõ ràng, nơi đó đã lâu không ai châm lửa. Bịch gạo lổm ngổm toàn mọt với sâu, dưa muối của bà làm cũng đã thối. Quỳnh phải tự mua cơm về ăn, cô bé lần lượt xin tiền ba mẹ. Họ rất thông minh, biết rõ giá của bánh nướng và vở bài tập, nên Quỳnh chẳng bao giờ xin dư được xu nào. Cô bắt đầu vắt óc suy nghĩ làm sao để tiết kiệm được mấy hào tiền. Cô nhặt nhạnh những cuốn vở tập người khác dùng rồi, xé riêng những trang còn trắng, đóng lại để dùng. Cô cũng biết hàng bánh nướng nào bán rẻ, bánh lại to. Vào tiết thanh minh, cô dùng tiền tiết kiệm được mua mứt thị khô là thứ bà nội thích ăn để viếng mộ. Quỳnh cũng không phải là người đa cảm, cũng không thật gần gũi với bà. Nhưng tình yêu thương bà dành cho Quỳnh, cô luôn luôn ghi nhớ. Bà là người đàu tiên trên đời dành cho cô bé một tình cảm yêu thương trọn vẹn. Cho đến chết bà vẫn nhớ đến Quỳnh. Phụ nữ thường luôn nhớ những người tốt với họ, một chút xíu quan tâm, một chút ơn huệ, họ đều ghi nhớ.
          Hôm ấy Quỳnh một mình trên núi cho đến khi màn đêm buông dần khiến cô không nhìn rõ chính mình. Cô thấy mình như là một phần của ngọn núi, không cần phải rời xa nữa. Còn bà nội đang tập tễnh đôi chân đầy sẹo và vết thương, bà đến để mang đứa cháu gái tội nghiệp đi với bà.

Bà nội qua đời nửa năm, ba Quỳnh cũng chết. Cũng là bệnh tim. Lần ấy, ba đánh mạt chược liên tục hai mươi giờ đồng hồ. Đúng lúc ông từ từ đứng lên, đếm đống tiền thắng được để ra về, bất ngờ ông ngã xuống, vĩnh viễn. Đôi mắt háo hức thậm chí còn chưa kịp nhắm lại. Con ngươi như lồi ra, tiền thắng được vẫn nắm chặt trong tay.
       Chính Quỳnh vuốt mắt cho ba. Đôi mắt ba rất u tối, tựa như bị mắc rất nhiều bụi bặm. Quỳnh không cảm thấy thương tâm, nhưng rất buồn thấy tình cảnh của ba. Khi Mạn dắt Quỳnh đến phòng cấp cứu, ba đã tắt thở, vẫn là dáng vẻ như khi mới ngã xuống. Mạn thu gom số tiền ba Quỳnh thắng được, xếp lại từng tờ ngay ngắn rồi đi làm thủ tục hoả thiêu. Quỳnh đứng một mình bên cạnh giường, sợ hãi nhìn ba. Cô muốn quay đầu bỏ đi, nhưng lại bị một sức mạnh nào đó giữ lại, đẩy tới trước mặt ba. Cô vuốt mắt cho ba. Đôi mắt khép lại, Quỳnh cảm thấy như có tiếng đóng cửa. Có lẽ đó là ba đã ra đi. Từ nay ba đã cách biệt với Quỳnh, với mẹ Quỳnh và cả thế giới này. Điều làm cô hoang mang là hình ảnh của ba để lại cho Quỳnh quá mỏng manh mờ nhạt, đây là điều mà cả đời cô không thể thay đổi được nữa. Cô bé ngây thơ nghĩ rằng ba đã cho cô rất ít yêu thương trong khi ba vốn có đủ thời gian. Với một quãng thời gian rất dài, những biểu hiện yêu thương có thể tích luỹ cho lớn dần lên, trở thành một tình cha con thực sự. Thế mà cô không ngờ rằng, tình yêu đó đã không đủ sức kéo dài, không đủ để tích cóp. Đó là một tình phụ tử "nhỏ nhoi", vĩnh viễn không thay đổi được.
         Quỳnh muốn viết chút gì về ba để làm kỷ niệm. Cô thấy cần phải viết, cho dù tình yêu đó nhỏ bé, mờ nhạt. Cần thiết phải chứng tỏ rằng tình yêu ấy đã tồn tại.
        Quỳnh còn nhớ ba từng mua tặng cô một món đồ chơi. Đó là chú chuột Mickey đầu màu đen, mặc quần có dây vai. Lúc ấy cô còn rất bé, ba vẫn còn phong thái cao quý của nghệ thụât. Lúc đó, ba đáng yêu hơn sau này rất nhiều. Quỳnh nhớ hồi đó ba rất thích ra công viên gần nhà vào buổi chiều, xem những bức vẽ và thư pháp được bày bán.
         Một hôm ba đem Quỳnh theo, để Quỳnh ngồi vắt vẻo trên ghi đông xe đạp. Trong công viên có người nặn búp bê bột, cha con Quỳnh ghé lại xem. Thấy Quỳnh thích thú ba bèn mua tặng cô bé một con. Hai cha con bất đồng ý kiến khi lựa chọn. Quỳnh thích chuột Mickey, thời đó đang sốt truyện tranh chuột Mickey. Ai cũng thấy đó là nhân vật truyện tranh được ưa thích nhất. Nhưng ba lại nhất quyết bắt Quỳnh chọn Tôn Ngộ Không. Ba bảo thầm với Quỳnh rằng, chú Tôn Ngộ Không này khó làm nhất, anh hàng phải mất nhiều công sức mới nặn ra được, vì vậy mua Tôn Ngộ Không là đáng tiền nhất. Nhưng đối với cô bé bảy tuổi như Quỳnh, điều quan trọng nhất là cô thấy gần gũi và ưa thích, đáng hay không đáng tiền có quan trọng gì đâu. Tính ba nghiêm khắc, Quỳnh chẳng bao giờ dám cãi lời. Ba nói nên mua Tôn Ngộ Không, đó chính là mệnh lệnh. Thế là ba trả tiền, còn Quỳnh cầm chú Tôn Ngộ Không, đi lẽo đẽo bên cạnh ba. Quỳnh thấy buồn buồn, vì Tôn Ngộ Không trông có vẻ hung dữ. Cô thấy sờ sợ khi cầm trong tay, về để trong nhà cũng sẽ thấy sợ. Quỳnh chẳng dám nói gì, bước đi chậm hơn. Ba đang đi nhanh, quay đầu lại nhìn Quỳnh hỏi, con làm sao thế. Quỳnh vẫn không nói gì. Ba lại hỏi "Nhất định muốn chuột Mickey à?" Quỳnh vẫn không đáp. Ba bước tới nắm tay Quỳnh, hai cha con đi ngược về phía hàng đồ chơi.
          Cuối cùng, Quỳnh đã có trong tay chú chuột mặc quần có dây màu xanh đậm. Trên đường về Quỳnh hớn hở ra mặt,ngồi trên ghi đông xe đạp của ba, lúc thì giơ cao chú chuột, lúc gí ngay trước mặt ngắm nghĩa kỹ lưỡng. Cô bé lắc la lắc lư, cười vui hớn hở. Có lẽ vì cô động đậy quá mạnh, hoặc là khi giơ chú chuột lên cao đã che mất tầm nhìn của ba, Quỳnh chợt thấy cả người bị nghiêng đi một cái, chiếc xe lăn uỳnh ra giữa đường. Cả Quỳnh lẫn ba đều ngã ra khỏi xe, ba ngã đè lên Quỳnh, nặng ơi là nặng. Phải một lúc sau ba mới loạng choạng gương dậy, nạt vào mặt Quỳnh: Sao con không thể ngoan hơn một chút được à?
        Quỳnh rất sợ ba nổi giận, ba từng đánh Quỳnh rất đau. Quỳnh hoảng quá, vội vàng đứng dậy, cúi đầu. Bất chợt nước mắt chảy ra. Không phải Quỳnh lo sợ một trận đòn mắng, cũng không phải vì đầu gối đã bị trầy xước đến chảy máu, mà vì phát hiện chuột Mickey trong tay đã bay mất đầu. Thân hình béo ục ịch với chiếc quần dây vai xanh bị đóng vào que gỗ một cách tội nghiệp trông chẳng khác gì bị xuyên một mũi lao bắt cá. Cái đầu với đôi tai tròn và chiếc mũi to chẳng tìm thấy đâu nữa. Cô bé cảm thấy như vừa chứng kiến một tai nạn giao thông và sự qua đời của một người thân. Quỳnh khóc rưng rức. Điều đó khiến ba Quỳnh không nổi giận nữa, đẩy chiếc xe đạp bước đi một cách  nhẫn nại, bước chân khập khiễng. Quỳnh chậm chạp đi đằng sau lưng ba, hai tay bồng chú chuột không đầu.
       Có lẽ đây là hồi ức sâu sắc nhất về ba của Quỳnh. Đó là lần duy nhất ba làm theo ý Quỳnh, đổi Tôn Ngộ Không thành chuột Mickey. Thế rồi hoạ vô đơn chí, chuột Mickey đã "chết ngoẻo" trên đường về nhà. Giống như sự "hữu nghị" giữa ba với Quỳnh, tắt lịm giữa đường, chẳng còn thêm lấy một cơ hội để cải thiện.
       Quỳnh vuốt cho mắt ba khép lại, bụi bặm sẽ không rơi vào mắt ba nữa. Không biết đôi mắt ấy có thể sáng dần lên trên con đường hướng sang một thể giới khác.
        Cái chết của ba cũng không đem lại ảnh hưởng gì lớn đối với Quỳnh và Mạn. Mạn vẫn đi chơi như cũ, Quỳnh thì đi học, nấu cơm cho mình. Có điều bây giờ cô chỉ có thể xin tiền một mình mẹ mà thôi. Thời gian đó, Mạn cũng đang bị bóng đen túng quẫn bao trùm. Mạn không dạo trên những con phố thương mại sầm uất hay những nơi tương tự như phố Đào Lý, bởi vì ở đó có quá nhiều những phụ nữ sang trọng quý phái trong những bộ quần áo đắt tiền mà chính cô cũng không gọi được tên nhãn hiệu. Cô nghiến răng, nhìn chòng chọc vào những bộ quần áo đó, vào những người đàn ông của họ, cảm thấy đáng lẽ những thứ đó phải thuộc về cô.
          Mạn tự thề rằng cô sẽ giành lại tất cả những thứ đó. Những thứ đều là của cô.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 4- 7**

4.
          Quan hệ giữa Quỳnh và Mạn luôn lạnh nhạt. Trong nhà, Mạn là người xa cách với Quỳnh nhất. Từ khi Quỳnh bắt đầu hiểu biết, cô đã thấy Mạn không ưa mình. Hễ Quỳnh khóc là Mạn lại cáu kỉnh, và đánh cô. Cho nên từ rất bé, Quỳnh đã biết phải "giữ gìn trật tự".      Nhưng như thế cũng chưa đủ làm Mạn hài lòng. Chỉ cần nhìn Quỳnh, Mạn đã muốn nổi đoá. Cô ta thấy Quỳnh thật xấu xí, và chỉ gây phiền hà. Bà nội nói, đó là vì Mạn phải trả giá quá đắt cho việc sinh ra và nuôi dưỡng Quỳnh. Cho dù cái giá đó đối với phần nhiều phụ nữ khác chẳng là gì cả. Nhưng đối với Mạn đã là quá giới hạn chịu đựng. Quỳnh là đứa con ngoài dự tính của Mạn. Khi định đi nạo bỏ, Quỳnh đã lặng lẽ lớn lên tự lúc nào, tựa như một con vật kí sinh ngoan cố, bám chặt trong cơ thể của Mạn. Cuối cùng, Mạn cũng phải chấp nhận sự thật, kết thúc mọi sự chống phá, chuyên tâm chờ đợi ngày chào đời của đứa trẻ.
           Đó có thể nói là ngày Mạn cảm thấy sợ hãi nhất trong đời. Cơ thể của cô bắt đầu thay đổi. Đó là điều không thể chấp nhận được đối với Mạn. Có nghĩa là cô đã trở nên béo mập, xấu xí. Cô đang bị cướp mất sắc đẹp. Còn gì trên cõi đời này có thể khiến cô sợ hãi và căm hận hơn việc lấy mất sắc đẹp của cô? Bà nội lo lắng chu đáo mỗi ngày ba bữa ăn, bồi bổ cho Mạn. Những thứ đắt đỏ hằng ngày không dám mua đã làm cho Mạn ăn uống rất ngon miệng, nhưng ăn xong Mạn lại giận ghê gớm, trách móc bà nội của Quỳnh. Trong mắt cô, bà làm như vậy là có dụng tâm, muốn cô ngày càng béo, muốn cô bị cột chặt trong nhà. Mỗi lần ăn xong lại một lần Mạn nổi cơn, ném vỡ đồ đạc, gào thét trước mặt  bà. Bà Quỳnh chẳng hề đáp lại, chỉ cần đợi được đến lúc Quỳnh ra đời là bà mãn nguyện. Đập phá được mấy tháng, Mạn vẫn càng ăn càng ngon miệng, thân hình quả nhiên ngày một tròn trịa đẫy đà. Cái sự đẫy đà đó cuối cùng đã tiết lộ ra việc Mạn có bầu, điều mà cô dấu kín lâu nay trong đoàn ca múa nhạc. Cô bị thay thế khỏi vị trí múa sô-lô. Đói là đòn giáng quá nặng đối với cô. Đó là vị trí mà Mạn phải cố gắng liên tục bao lâu nay mới có. Ngay từ khi còn bé, lần đầu đến đoàn, cô đã ước mơ được múa sô-lô. Cô thề sẽ thực hiện bằng được điều đó, và đa từng bước phấn đấu không ngừng. Kể cả việc lấy ba Quỳnh làm chồng, cũng là một trong những cố gắng của Mạn. Thế mà bây giờ, chỉ vì có bầu, thoắt một cái đã bị thay chân. Cô chỉ biết trút nỗi niềm này khi về nhà, trút lên đồ ăn và ăn uống quá độ. Có bầu được sáu tháng, cô đã to hơn trước gần gấp đôi. Mọi việc nhà ca múa nhạc đều tạm ngưng, suốt ngày nhàn rỗi đến cực điểm. Hằng ngày, cô ưỡn bụng oán thán, ăn những thứ ngon lành với tâm trạng mâu thuẫn, rồi lại nổi cáu với bà nội của Quỳnh, nguyền rủa đứa con đang trong bụng. Mạn bắt đầu hận Quỳnh từ lúc đó.
Quỳnh ra đời vào cuối hạ, đầu thu. Sự ra đời của cô lại là một tai nạn khác của Mạn. Mạn xương nhỏ, khó đẻ. Để cứu sống hai mẹ con, bác sĩ quyết định cho mổ. Nghe thấy thế, Mạn tựa hồ ngất đi. Cô gào thét, giẫy giụa, khóc lóc. Tôi là diễn viên múa, các ông không được rạch bụng tôi... Nghĩ đến sau này không còn được ngẩng đầu kiêu hãnh trên sân khấu trong bộ y phục thiên nga hở bụng, Mạn cảm thấy thật bất hạnh. Cô quá kích động tới mức suýt rơi từ trên giường xuống đất. Cô bắt đầu tự đập vào bụng mình. Cô chỉ muốn khối thịt trong người mình nát tan ra cùng với máu và tuỷ. Mười phút sau thì Quỳnh ra đời. Sự sống nho nhỏ ấy đang núp phía dưới tử cung, nhắm mắt lắng nghe những âm thanh của thế giới mà nó chuẩn bị bước vào, nó thật hồi hộp. Nhưng chào đón nó không phải là những vui mừng và xúc động, ngược lại, là những cú đánh và âm mưu ám sát. Mẹ của nó muốn bóp nó nát vụn.
Trong tình cảnh này, có lẽ mối thù hận giữa hai người đã được định sẵn.
          Bác sĩ tiêm thuốc mê cho người phụ nữ lên cơn. Khuôn mặt vẫn in đậm oán hận trong khi cơ thể đã không nhúc nhích được nữa, Mạn mê man dần đi. Nhưng cô sẽ vĩnh viễn căm ghét cái sinh mạng nhỏ bé đang cứ từng bước dấn tới. Nỗi căm ghét đến với Quỳnh từ phút đầu tiên lọt lòng.
          Sinh hạ Quỳnh xong, Mạn không thèm để mắt tới. Y tá bảo: Con gái! Mạn cũng chẳng hé mắt nhìn, khoé miệng thoáng vẻ khinh thường và chán ghét, dường như đứa bé là một vật thừa, từ cơ thể của cô rơi ra. Mạn thò tay xoa bụng mình, trên đó đang được quấn băng. Cô dùng tay ấn xuống, cảm thấy tê dại, không giống là bụng của mình. Chỗ đó để lại vĩnh viễn một vệt sẹo, trông như một con rết to lớn, cong queo, khảm lên làn da của cô. Trời định rằng Quỳnh vĩnh viễn liên quan đến vết sẹo xấu xa đó. Mạn mỗi lần nhìn thấy vết sẹo thì lại nghĩ đến Quỳnh. Mối hận đã vì sự tồn tại của vết sẹo mà vĩnh viễn tồn tại.
         Nhưng dẫu sao, cuối cùng Mạn cũng thoát khỏi hình dạng to lớn nặng nề. Cô nghĩ kiếp nạn thế là đã qua, giờ chỉ mong nhanh chóng phục hồi hình dáng xinh đẹp nhất của mình. Cô chật vật xuống khỏi giường, vào nhà vệ sinh, áp trước tấm gương lớn, quan sát mình thật kĩ lưỡng. Đôi mắt thâm quầng, khuôn mặt tái nhợt đầy vết nám, lông mày lâu ngày không tỉa, rối loạn. Cô đau xót ôm lấy khuôn mặt phù, khuôn mặt đang mất đi tính đàn hồi và sự sáng sủa, trông như quả bóng bất chợt bì xì hơi. Mạn đau buồn đến bật khóc, chẳng biết tại sao mình phải chịu đựng nhiều khổ sở đến thế, tại sao phải chịu đựng sự xấu xí và nỗi đau đớn. Tại sao lại phải đem một phần đẹp đẽ nhất trong đời mình dành cho cái thứ đáng ghét vô dụng kia. Mạn cảm thấy cốt tuỷ của cuộc đời mình đều bị đứa trẻ kia lấy đi, còn mình chỉ là cái xác của quá trình chuyển hoá.
           Mỗi một người đều có lá bài sau cùng, đều có giới hạn để duy trì sự sống. Đối với những phụ nữ như Mạn, sắc đẹp chính là giới hạn cuối cùng. Cho dù bản thân cô cũng có sự thông minh, sắc sảo, nhưng đó chỉ đáng coi là những điểm xuyết thêm vào sau khi đã có sắc đẹp. Chính vì thế, Mạn hận Quỳnh, mặc dù giữa họ là mối quan hệ máu thịt. Điều đó lúc nhỏ Quỳnh làm sao hiểu được. Cô chỉ biết rằng mẹ mình chẳng giống các người mẹ khác. Đi tìm tình yêu từ mẹ với cô là điều vô vọng. Đến khi lớn lên Quỳnh mới bắt đầu hiểu ra đôi chút. Nói cách khác, trong con người Quỳnh cũng ẩn chứa yếu tố "bất kham" như Mạn. Lẽ dĩ nhiên, chỉ cần lớn lên Quỳnh sẽ tự nhiên có thể hiểu Mạn hơn.
           Quỳnh hiểu Mạn, nhưng không hề muốn tha thứ. Quỳnh luôn nghĩ rằng, tha thứ chỉ thích hợp với những người có trí nhớ kém cỏi. Đối với cô - người có thể nhớ ra bất kì một ký ức nào vào bất cứ lúc nào, rồi cứ thế khư khư tóm chặt - tha thứ là một từ ngữ không hề tồn tại.
Đương nhiên, Quỳnh vẫn nhớ hồi còn hai tuổi, ngủ trên giường, Mạn bỏ mặc Quỳnh để đi khiêu vũ. Quỳnh lăn từ trên giường xuống, đầu sưng vù một cục. Quỳnh vẫn nhớ, năm bốn tuổi bị ốm, Mạn bỏ mặc cô bị sốt cao, mãi sau bị bà nội đốc thúc mới cho Quỳnh uống thuốc, nhưng thay vì cho cô uống si rô ho, lại đổ nhầm vào mồm cô mấy thìa thuốc khử mùi chân. Miệng Quỳnh phút chốc đã bỏng rộp. Quỳnh nhớ, năm sáu tuổi Mạn đem cô đi tắm ở nhà tắm công cộng. Mạn vẫn như mọi lúc, kiêu hãnh đi ở phía trước, Quỳnh sải bước chạy theo sau cho kịp. Mạn đẩy cánh cửa chính đóng mở hai chiều có gắn lò xo, cánh cửa bị đẩy vào xong bật ngược trở ra, quên mất Quỳnh đang bước vào ngay phía sau. Quả nắm trên cánh cửa vừa vặn đập vào đầu Quỳnh, mắt Quỳnh nảy đom đóm, ngất tại chỗ. Còn Mạn, lại chửi mắng Quỳnh tại sao đi dứng không chịu để ý. Các bà các chị đứng đấy đều bảo rằng may mà Quỳnh còn nhỏ, nếu lớn cao thêm chút nữa, quả nắm cửa kia có thể đập thẳng vào thái dương, chắc cô khó lòng sống nổi. Quỳnh vẫn nhớ, năm bảy tuổi bắt đầu học tiểu học, ba mẹ cứ đùn đẩy nhau, không ai chịu đi họp phụ huynh. Về sau thầy giáo phải đến thăm tận nhà, mẹ lạnh nhạt bảo với thầy rằng Quỳnh sinh ra đã lắm tật hư, không thể nào dạy được. Thầy giáo ngạc nhiên vô cùng, từng gọi Quỳnh lên văn phòng để hỏi xem b à ấy có phải là mẹ kế của Quỳnh không... Quỳnh không sao quên được, năm chín tuổi, Quỳnh rất thích thứ nước hoa màu xanh đựng trong chiếc lọ thuỷ tinh màu bạc nhỏ xíu, bèn xịt ra một tẹo lên cườm tay, kết quả bị Mạn ngửi thấy, đánh cho một đòn chí mạng, hằn một vệt đỏ trên cánh tay Quỳnh... Người mẹ này chưa từng nấu cho Quỳnh được một bữa cơm, chưa từng khen Quỳnh hay động viên cô bé. Trong suốt quá trình lớn khôn của Quỳnh, Mạn lúc nào cũng chỉ bận rộn với việc làm sao cho sắc đẹp trở lại và củng cố sắc đẹp đó, chỉ quan tâm làm sao tóm được trái tim của đàn ông và giữ chặt không buông... Ban ngày, Mạn đi tập thể dục nhịp điệu, nhảy sabin, buổi tối khi khiêu vũ. Hễ có tiền là đi mát xa và thẩm mỹ. Cô còn biết ăn mặc sang trọng để đánh bài với các mệnh phụ, nhưng cô thực chất không tha thiết với loại hoạt động này. Điều cô cần là sự chú ý, ánh mắt ngưỡng mộ của mọi người. Đứng trước những phụ nữ quần là áo lượt, thái độ kiêu sa khinh ngạo, cô vĩnh viễn thuộc về tầng lớp thấp kém hơn. Điều đó làm cô không chịu nổi.
           Mạn quả thực là một phụ nữ kiên trì. Cô không ngừng gắng sức, sau khi bị đánh bại bởi việc có bầu Quỳnh, cô vẫn hừng hực sự "bất kham" và ngạo khí ngút trời từ trong cốt tuỷ để tiếp tục gượng dậy, biến mình thành người phụ nữ xinh đẹp, cao nhã. Năm Quỳnh mười tuổi, Mạn đi qua ngõ, những người phụ nữ xung quanh đều nhìn cô với ánh mắt ngưỡng mộ khôn tả. Các bạn học của Quỳnh trên đường về đều nhìn thấy Mạn, mọi người xuýt xoa ngắm bộ váy lụa hở tay của Mạn, cô còn đội chiếc mũ sa trắng tinh, như con chim di cư quý hiếm bỗng chợt quyết định thăm viếng miền đất này. Cô ngẩng cao đầu, ngực vươn thẳng, dáng điệu khiến loài công cũng phải e thẹn. Quỳnh lí nhí bảo người phụ nữ đó chính là mẹ mình, bọn con gái không đứa nào chịu tin. Tụi nó cười Quỳnh, bảo Quỳnh thèm làm con gái nhà giàu nên chắc hơi bị mát mát.
           Sự thật không thể thay đổi, Mạn chính là mẹ của Quỳnh. Vì sinh Quỳnh ra, Mạn đã từng phải chảy máu, phải trả giá bằng một vệt mổ dài. Bởi vậy trời định Quỳnh phải nợ Mạn. Món nợ đó có ngay từ khi Quỳnh chào đời, dúi thẳng vào tay Quỳnh. Vì thế, Quỳnh buộc phải rơi vào thế bị động.

5.
         Ngày họ chuyển đến nhà số 3 phố Đào Lý, va li còn chưa kịp đặt xuống. Mạn và người đàn ông nọ đã ôm nhau hôn say đắm ở ngay tại phòng khách, chẳng thèm để ý đến Quỳnh đang nhìn họ. Người đàn ông dịu dàng om lấy Mạn. Mạn hơi gầy, người ngả ra phía sau tấm eo rất thon sắp gãy đôi. Đàn ông thấy tếh rất dễ mủi lòng, điều này Quỳnh hiểu. Quỳnh nhìn hai người không chớp mắt. Năm đó Quỳnh mười hai tuổi, lần đầu tiên cô thấy một đôi nam nữ ôm hôn nhau tron đời thực. Hai người đều rất đẹp, mái tóc của Mạn gợn sóng, xoã ra hai vai, dập dờn một cách dịu dàng theo chuyển động của những cái hôn. Chiếc đầm rộng của cô cũng dập dờn như cánh bướm bất định, quyến rũ mỗi một ai nhìn vào đó. Lục Dật Hán cao, râu quai non, da trứng, đầu đinh, mặc áo chui dệt kim màu trắng, trên áo in những hàng chữ nhỏ sắc nét, nhưng màu nhạt. Quần nhung màu nâu, chân đi dép bố xanh. Đó là quần áo mặc ở nhà của Dật Hán. Trên gương mặt Dật Hán có một chút ưu buồn lạnh lẽo, trông càng cao quý. Dật Hán ôm và hôn Mạn hết sức dịu dàng, và Mạn chìm đắm trong mê say. Đó là hình ảnh được cất giữ vĩnh viễn trong ký ức của Quỳnh, hình ảnh về nam nữ và tình ái, về sự quấn quýt và dịu ngọt. Cho đến khi Quỳnh cũng ôm và hôn đàn ông, mỗi lần trong đầu Quỳnh lại hiện về những hình ảnh nồng nàn của họ, tựa như một pho tượng tuyệt tác, rồi cảm thấy động tác của mình vụng về và xấu xí hơn hẳn.
           Ánh mắt Quỳnh liên tục dõi về người đàn ông nọ, ông ta không giống với ba Quỳnh. Ông ta không ngồi lê chè rượu, cũng không ham mê cờ bạc đến độ bất lực. Ông ta không giống bất kỳ một người đàn ông nào Quỳnh đã gặp. Những người đó, Quỳnh chỉ nhìn một lần là nhận ra ngay họ muốn gì, muốn tiền bạc, hay quyền lực, hay nữ sắc, những dục vọng ham muốn ấy đều bộc lộ trên nét mặt. Nhưng với người đàn ông này, chẳng ai biết được ông ta muốn gì. Trông ông ta quá đầy đủ, không thiếu thốn bất cứ điều gì. Bởi thế, trông ông ta có cảm giác rất đáng tin cậy. Tựa hồ ông ta sinh ra là để ban cho người khác, hơn nữa, ông ta có rất nhiều thứ có thể ban cho.
          Cuối cùng người đàn ông cũng phát hiện ra một cô bé đang thu mình bên góc cửa. Thấy cô bé đang nhìn chằm chặp vào mình, anh ta bèn mỉm cười với cô rồi quay lại hỏi Mạn:
         - Con gái em à?
         Mạn lườm Quỳnh rồi cau mày trả lời:
         - Phải, nó trông búi sùi quá, chẳng giống em chút nào cả. Anh đừng có ngạc nhiên. Giọng cô có vẻ như oan ức, mong được người đàn ông thông cảm.
Ánh mắt Quỳnh và Mạn gặp nhau chớp nhoáng. Quỳnh nghĩ, mình đã làm mất mặt me, nên chăng phải cảm thấy một chút áy náy. Đáng lý ra, mẹ phải dắt theo một cô bé thông minh xinh đẹp như nàng Bạch Tuyết, long lanh trong suốt như giọt sương mai.
          Người đàn ông lần đầu gặp Quỳnh. Cô đứng bơ vơ trước cửa, áo quần bị ướt dính vào người, run rẩy. Cô bé không được sạch sẽ cho lắm, đúng là không được xinh, nhưng trông cô bé không yếu ớt. Đôi môi cương quyết cong lên - cô từ chối mọi sự thương hại. Cô bé vẫn cầm chặt chiếc hòm gỗ, đứng bên cạnh những thứ đồ chơi cũ nát, như muốn bảo vệ chúng, sợ chúng sẽ bị ức hiếp trong môi trường sống mới. Quỳnh là cô bé có đầy thiên tính của người mẹ. Anh ta thậm chí phát hiện ra trong ánh mắt của cô khi chăm chú nhìn hai người hôn nhau sự thiếu vắng tình cảm. Dật Hán cười với cô bé một cách thông cảm, buông tay khỏi Mạn, đi tới dưới cầu thang gọi với lên trên:
        - Trác ơi, mau xuống đây.
       Một chú bé gầy gò chừng mười tuổi chạy xuống trong bộ quần áo hải quân màu xanh da trời. Cậu ta rất gầy, tóc hơi vàng vàng, xoăn và mềm mại, dính trên gương mặt cậu. Hai tay cậu ta trắng trẻo và đôi chẳng chân gầy dài. Có lẽ cậu bé là đứa trẻ đẹp nhất mà Quỳnh từng thấy. Da cậu ta dường như trong suốt kiểu lòng trắng trứng, màu mắt rất nhạt, giống như người Thiên Trúc cổ đại trên ti vi. Quỳnh thấy trên cổ cậu ta thấp thoáng chiếc vòng bạc sáng lấp lánh, trên vòng còn có một chiếc chìa khoá bạc. Chiếc khoá rất sáng, giống như một bảo bối có pháp thuật, hoặc là để mở một cánh cửa bí mật nào đó. Quỳnh thấy hoa cả mắt, không kịp đoán xem thế nào mới đúng.
       Cậu bé chạy lại bên cạnh Dật Hán, ôm lấy chân ba, nhìn Mạn và Quỳnh bằng ánh mắt cảnh giác. Dật Hán vỗ nhẹ vào đầu cậu bé:
       - Trác à, con dắt chị lên xem phòng con đi, cho chị chơi đồ chơi với con.
       Trác gật gật đầu, tiến lại trước mặt nhìn Quỳnh. Quỳnh cũng nhìn lại rồi chậm rãi kéo cái hòm gỗ lên. Cậu bé lập tức bước lại kéo giúp. Dật Hán lắc lắc đầu cười:
       - Trác à, con dắt chị lên nhà trước, lát nữa ba sẽ đem đồ đạc của chị lên sau.
       Trác gật đầu, đi trước dẫn Quỳnh lên tầng hai.
       Tầng hai có một hành lang hẹp và dài, hai bên toàn là những cánh cửa, có lẽ là có rất nhiều phòng. Trác dắt Quỳnh vào phòng mình, gian trong cùng bên tay phải. Căn phòng cũng tựa như quần áo của cậu ta, tường được hồ giấy màu xanh lam, cửa sổ màu xanh, giường và tủ quần áo màu trắng. Nền nhà bằng gỗ màu vàng, cậu bé đi dép lông cừu trắng mềm mại, bước trên nền phát ra những âm thanh nho nhỏ. Cậu ngồi bệt xuống đất. Quỳnh đứng lại ở cửa căn phòng, lưỡng lự chưa chịu vào trong. Cô cúi đầu nhìn đôi dép của mình - đôi dép nhựa bà nội mua cho, lúc mới màu xanh nhạt, có ba sợi quai phía trước. Nhưng hiện tại, đôi dép đã bẩn đến không rửa được, nên có mầu sắc xám. Một chiếc dép còn bị đứt mất hai sợi quai, lủng lẳng vướng víu khi đi bộ. Đôi dép đã dãi dầm biết bao nhiêu mưa nắng, đã nhiều lần đi lên núi viếng mộ của bà nội và từng vùi trong đất cát sình lầy. Quỳnh dừng lại ở cửa phòng căn phòng xinh đẹp của Trác, lưỡng lự không biết có nên cởi bỏ đôi dép đang khiến cô bối rối ra hay không.
          Quỳnh và Trác đứng nhìn nhau, cách nhau một khoảng cách nhỏ. Cậu bé dùng ánh mắt thông cảm và chào mời với Quỳnh. Lúc đó hai đứa còn chưa hề trao đổi với nhau về những câu chuyện của mình, nhưng một sự cảm thông chia sẻ và tin tưởng đã hình thành một cách kỳ lạ. Cuối cùng Quỳnh quyết định trút bỏ đôi dép ở bên ngoài, cô cúi xuống cởi dép ra. Khi chưa kịp ngẩng đầu lên, cô đã thấy Trác đứng ngay trước mặt. Cậu rời khỏi đôi dép xinh đẹp bằng lông cừu đắt tiền rồi đặt chúng phía trước đôi chân Quỳnh. Quỳnh ngập ngừng. Cô còn đang bị ướt nước mưa, đôi chân còn chưa khô. Quỳnh nhìn cậu ta. Trác lắc lắc đầu, ý nói không sao cả, dùng nụ cười ám chỉ rằng cô hãy cứ xỏ vào. Thế là Quỳnh đi dôi dép lê của Trác, đôi chân cô lập tức cảm nhận sự mềm mại và ấm áp. Mùa hè, giày của Quỳnh chính là đôi dép nhựa. Mùa đông, bà nội kiếm cho Quỳnh đôi giày vải cũ của bà, cắt bỏ phần gót để Quỳnh đi lại trong nhà. Đôi giày vải đó đã chật so với Quỳnh. Nửa bàn chân của Quỳnh vẫn phải dẫm lên nền nhà lạnh. Nền nhà xi măng truyền từng đợt từng đợt lạnh giá lên gót chân Quỳnh.
Đây là lần đầu tiên Quỳnh đi đôi dép lê đàng hoàng, hoàn chỉnh, mà lại rất đắt tiền. Cô cúi đầu nhìn ngắm sợi lông cừu màu trắng. Chúng thật giống tấm lưng con cừu, khiến người ta khó lòng không thò tay xuống vuốt ve.
        Trác mở cánh cửa tủ bên trái, lôi ra từng thứ đồ chơi một. Đó là những bộ lắp ghép màu sắc tươi tắn, mô hình máy bay màu bạc, mô hình ô tô của Hàn Quốc, những chú lính thép mặc giáp phục, bộ xô xẻng xúc cát,còn có cả chú vẹt biết hót chạy bằng pin. Tất cả đều tinh xảo và đẹp đẽ, Quỳnh chưa được thấy bao giờ.
        Cậu ta nghiêng đầu nhìn Quỳnh hỏi:
        - Chị thích chơi thứ nào?
        Quỳnh lắc lắc đầu, như một người ngoài hành tinh lần đầu đến trái đất, không biết cách nào điều khiển những thứ đồ chơi kia. Cậu bé nháy mắt, nhìn Quỳnh cười độ lượng.
6.
     Đêm đầu tiên ở nhà số 3 phố Đào Lý, đêm khuya vẫn không tài nào chợp mắt, Quỳnh nghĩ về vòng tay ôm hôn của họ. Điều đó có ý nghĩa gì? Có nghĩa là từ nay, một người đàn ông khôi ngô tuấn tú đã bước vào cuộc sống của cô, trong vai trò của người cha; có nghĩa là cậu bé xinh như thiên sứ đang vẫy đôi cánh thiên thần mời cô cùng chơi đùa các trò chơi với cậu. Quỳnh ngủ trong căn phòng bên cạnh phòng của Trác, căn phòng dành cho khách , rất rộng. Trong phòng chỉ có một chiếc bàn và một chiếc giường rộng. Quỳnh nằm trên giường lăn đi trở lại, chẳng làm sao ngủ được. Cô mở mắt nhìn quanh khắp phòng, căn phòng quá rộng đối với cô, còn chiếc giường rộng sang trọng này, lại có vẻ mềm mại quá đối với cô. Những điều đó làm cô cảm thấy bất an. Cô bèn ngồi dậy, lần mò về phía cửa. Rồi cô mở cửa, bật sáng đèn hành lang.
       Quỳnh biết Dật Hán và Mạn ngủ trong căn phòng đầu tiên bên tay phải. Chẳng biết điều gì khiến cô cứ lần lần tiến lại gần cánh cửa đó. Có thể trong tiềm thức của cô cho biết ở phía đó có những điều cô muốn tìm hiểu. Cô nghe thấy bên trong có tiếng lăn lộn, có tiếng thở gấp rút hơn cả tiếng thuỷ triều. Cô không nhúc nhích, đứng nguyên một chỗ, mặt không biểu cảm, để mặc cho những âm thanh ấy rơi xuống như một trận tuyết lớn, rơi vào một vùng trống không của đầu óc mình. Lâu sau, cô cúi người nhìn vào bên trong qua lỗ khoá: cơ thể sáng trắng dưới ánh đèn nhạt màu vàng cnah tựa hồ như đang lấp lánh, tựa như những con cá lân tinh phát sáng đang nhào lộn, tựa như những đám mây trắng xốp đang dắt díu, quấn quýt. Tấm ga giường màu đỏ thẫm dường như biến thành một tấm lưới cực kỳ đàn hồi và hai con nhện đang dùng tơ của mình quấn lấy nhau.
     Cô giật bắn mình, lùi lại mấy bước, muốn chạy xa khỏi cái lỗ khoá ma quỷ đáng sợ. Nhưng cô lại đứng đờ đẫn ở đó, tựa như bị mắc vào tơ nhện của họ, bị giữ chặt, không sao cử động được nữa. Cô dùng hai tay tự ôm lấy mình, hai vai run bần bật. Cô muốn htoát ra khỏi những sợi tơ dính, nhưng cổ họng cô khô khốc, không nói được, cũng không bỏ chạy được. Cô chỉ biết đứng nguyên tại chỗ, không ngừng run rẩy, mong muốn lập tức ném bay những thứ vừa thấy kia ra khỏi đầu mình.
     Quỳnh cố gắng thở nhẹ, trong thâm tâm không ngừng tự nhắc nhở để mình bình tĩnh trở lại. Cuối cùng, cô mới thấy có thể nhúc nhắc tay chân bình thường, có thể thở hít tự do. Cô liếc nhìn mọt lần cuối cái màu vàng mê muội đầy dục vọng qua lỗ khoá rồi vội vàng chạy xuống tầng dưới. Cô ngồi bệt xuống đất dựa lưng vào bậc thang, thở hổn hển, cố bắt mình quên đi cái thế giới qua lỗ khoá, nó như một tia sét, đánh toang một góc khuất tối trong tâm hồn vốn chưa được đánh thức. Ánh sáng trắng làm Quỳnh nhức mắt.
      Cô cứ ngồi như vậy, khá lâu. Dần dần Quỳnh mới trở lại bình tĩnh. Nhưng cô bỗng cảm thấy chưa bao giờ lo lắng và đói khát đến thế. Khi đói, cô thường nghĩ đến khuôn mặt bà nội. Dường như từ khi bà qua đời, cô chưa bao giờ được một bữa no. Bà như đang hỏi Quỳnh: Cháu dại khờ ơi, cháu đói bụng chưa? Đói bụng chưa? Chỉ có bà nội từng thực sự quan tâm điều đó. Điều mà chính bản thân Quỳnh hình như cũng không để ý đến lắm. Cô quên mất hỏi thăm chính mình, mình đói không? Mình khát không? Mình có thèm khóc một lúc không? Có thèm một vòng tay yêu thương che chở không?... Cô mù lòa, đã lâu rồi chỉ bước đi một cách máy móc, tất cả thần kinh như những sợi dây diện cũ, chỉ có hình dạng treo lên như vậy mà thôi. Còn sâu thẳm trong cô, không có một tín hiệu nào truyền tới. Nhưng trong cái đêm hoảng sợ này, Quỳnh bỗng tự hỏi mình, hết sức ân cần: Mình có đói không? Lâu nay cô lạnh nhạt với cả chính mình, không biết cách nói chuyện với chính mình. Chúng dường như gượng gạo tồn tại bên nhau bởi một sứ mệnh bắt buộc. Đây là lần đầu tiên Quỳnh ý thức rằng cần phải đối với mình thật tốt, bởi vì trên đời này, ngoài bản thân ra, không ai tốt với mình nữa cả. Tình yêu thật mỏng manh, cô cần phải cho cô bé này cảm nhận được. Bởi vậy cô hỏi mình, mình có đói không? Cô cố gắng gật gật đầu với mình. Mình đói lắm. Ừ. Cô tỏ ra nghe thấy âm thanh của mình, dùng tay xoa nhẹ dạ dày của mình. Trong đó tựa như một công trường trống vắng, trong đêm khuya, những máy móc đang chạy không tải, ầm ĩ, phát ra ánh sáng yếu ớt. Nó mệt mỏi đợi chờ buổi sáng tiếp theo sẽ đến.

Quỳnh quyết định giúp mình giải quyết cơn đói. Cô đứng dậy tìm xuống bếp, mở tủ lạnh. Đó la cái tủ lạnh đầy ắp nhất mà cô tưởng tượng được. Có biết bao nhiêu thức ăn, bao nhiêu là túi, bịch, gói đủ màu sắc đập vào mắt cô. Chúng tựa hồ như những quả bóng bay không ngừng phình to, bay vào tim cô với sự rạo rực tuyệt vời. Lúc này, cô thấy mình đang chào đón và cần chúng biết bao. Cô nhìn thấy những trái dâu tây to lớn, trái kiwi căng mọng, quả lê vàng ươm, bánh đậu xanh, trứng gà, xúc xích, nước trái cây, sữa chua... còn có những tảng sôcôla to và rất nhiều bánh kẹo và kem...
         Đã nhiều năm qua, chưa bao giờ cô cảm thấy đầy đủ đến vậy. Cảm giác như vừa phát hiện ra một châu lục mới đầy của cải. Cô cảm thấy tất cả những đồ ăn kia đều thuộc về mình, toàn quyền xử lý. Cô nhận thấy trong lòng là một cảm giác uy quyền đang ngự trị.
        Cô nhìn chúng, hơi lạnh trong tủ không ngừng phả vào mặt cô, nhưng không hề làm cô thấy lạnh. Lúc này Quỳnh thấy trong lòng mình nóng bỏng. Những đồ ăn này làm Quỳnh như đang sốt. Khi giơ tay ra chọn lựa, cô chợt thấy hết sức phân vân. Cô nghĩ mãi, cuối cùng lấy ra một li kem ốc quế.
       Cô nhanh chóng bóc lớp vỏ vàng óng ánh, gỡ bỏ nắp giấy, ăn từng miếng lớn. Những miếng kem còn chưa kịp tan ra trong miệng đã bị cô nuốt chửng vào bụng. Cảm giác nóng hổi trong lòng dường như bị những khối kem lạnh hút sạch, cơ thể chợt cảm thấy nhẹ tênh, bồng bềnh. Chẳng rõ đã bao nhiêu lâu cô chưa được ăn kem. Khi bà nội còn sống, thỉnh thoảng có mua cho cô một ít bột mơ đem trộn với đường rồi để tủ lạnh cho cứng, ăn thay kem. Khối đá ngọt nhạt không đều vào có vị chua hơi hơi đắng ấy chính là kem của Quỳnh. Vì thế, li kem ốc quế này cso dư vị thật tuyệt vời mà cô bé chưa bao giờ trải qua. Mặc dù đã mau chóng nuốt chửng, nhưng cô vẫn đứng nguyên tại chỗ, hồi tưởng kỹ càng hương vị của li kem. Vị tươi ngọt của sữa bò, vị béo ngậy của sôcôla, tất cả vẫn vương vấn nơi đầu lưỡi. Một lúc lâu sau, cô mới sực tỉnh, lại tự hỏi mình có đói nữa không. Khi cô bé tự hỏi mình, cô lại nhớ đến hình ảnh qua lỗ khoá, cô nhớ lại cơ thể trắng phau phau và tơ vương của tình ai. Cô cố gắng lắc đầu, tự bảo mình không tiếp tục nghĩ đến chúng, hãy chuyên tâm vào đống thức ăn, hãy hưởng thụ chúng. Lần này cô chọn bánh lòng đỏ trứng. Hương vị của thứ này thì bình thường cũng rất khó mường tượng ra. Bởi cô chỉ mới nhìn thấy chúng trên ti vi mà thôi. Chúng được bọc ngoài bằng núi nilon rất đẹp, cô không biết chính xác bên trong chúng như thế nào. Cô xé rách túi bao bóng màu đỏ bên ngoài, bên trong lộ ra một chiếc bánh tròn màu vàng mềm amị tựa như một chú gà con mới nở. Cô ngắm nghĩa, rồi dùng tay chạm nhẹ vào nó. Thực là mềm, một chút bột màu vàng rơi ra, mới nhìn cũng rất giống bánh ga tô hồi nhỏ bà nội mang ra đầu ngõ thuê gia công. Nhưng thứ này đắt tiền hơn bánh của bà nội rất nhiều. Chúng không bị dính những mảng đen cháy của đáy nồi, không lẫn chút vỏ trứng. Chúng thật tròn, thật mềm, thật mịn. Ở giữa còn có nhân bơ hơi trong suốt. Cô cầm chặt chiếc bánh, để cho ngón tay hằn sâu vào lớp bánh mềm mại, thả chiếc bánh vào mồm...
       Quỳnh không sao dừng lại được. Hễ dừng lại là không biết phải làm sao, đầu óc lại bị những mảng trắng xâm chiếm, và những sợi tơ nhện quấn lấy. Cô đành phải liên tục tự hỏi mình, mình có đói không. Đói. Lại tiếp tục với thức ăn, liên tục nhét vào mồm. Cô ăn ba trái kiwi, đó cũng là lần đầu tiên cô nếm thử loại trái cây này, những trái kiwi màu xanh bích đáng yêu. Cô ăn hết tất cả dâu tây. Cô còn nhớ đã từng viết bài làm văn rằng mình thích nhất dâu tây, bởi vì chúng có mùi thơm đặc biệt và đỏ mọng hấp dẫn. Nhưng trên thực tế, cô mới chỉ được ăn dâu tây tổng cộng hai lần, va chưa từng được ăn một lúc nhiều đến vậy. Cô uống cả sữa chua, mùi táo xanh và mùi chanh. Chúng tựa như tuyết trắng trộn đường, dính đầy mồm cô bé, lành lạnh. Rồi Quỳnh ăn bánh mỳ, bên trong có nhân nho khô. Cô nhét cả miếng to, rồi dùng răng đùa nghịch với chúng, lần tìm những miếng nho khô. Mỗi một miếng nho đều để lại trong miệng cảm giác ngọt ngào dai dẳng... Rồi, Quỳnh ăn sang bánh đậu xanh. Chúng được đẻ trong những túi nilông màu mè, mỗi một mẩu bánh đều được bọc một lớp áo hoa, không giản dị như thứ bánh của bà nội từng mua. Bánh cũng ngọt hơn, vị đậu xanh cũng đậm đà hơn. Quỳnh ăn hết cả một phong bánh. Cuối cùng Quỳnh ăn sôcôla. Thuở nhở Quỳnh cũng từng ăn sôcôla, đó là những miếng vụn nhỏ khô, ngấy, dễ chảy nước. Vừa cho vào mồm còn chưa kịp nhai thì đã tan biến ra rồi. Vì vậy lần này được coi là lần đầu tiên Quỳnh ăn sôcôla một cách nghiêm chỉnh. Những miếng sôcôla màu đen, điểm xuyết những mẩu hạnh nhân, tựa như những miếng vỏ sò khảm lên nền đất cát, lúc ẩn lúc hiện. Quỳnh để miếng sôcôla lên lòng bàn tay, cảm giác thật nặng, cô bé cảm nhận được sự an toàn ở trong đó. Cô bẻ một góc cho vào mồm, nó không hề tan ngay mà từ từ truyền vào đầu lưỡi cảm giác ngọt ngào và nồng đượm. Quỳnh sốt ruột bắt đầu nhai lóc cóc. Mấy hạt hạnh nhân trong sôcôla còn chưa bị nhai nát, Quỳnh đã nuốt chửng tuốt tuột... Quỳnh lại ăn lê. Những trái lê vàng rượi, nước quả bắn lên áo Quỳnh, thịt quả kích thích lên vòm họng đang gần như tê dại của Quỳnh.
        Cô bé cứ thế ăn, cứ thế tự hỏi mình, Quỳnh, mình có đói không? Có đói không? Cô cứ thế sao cho mình không tiếp tục nghĩ về những hình ảnh từng hiện ra trước mắt, cứ thế, không sao dừng được. Trong một thời gian ngắn ngủi ấy, cô đã ăn gần hết các thứ có trong tủ lạnh, bụng cô đã căng lên như muốn vỡ, bên trong đang hết sức hỗn loạn. Cô bắt đầu thấy sợ. Cô đứng nguyên một chỗ, cảm thấy cử động khó khăn, vừa đứng vừa sờ mó cái bụng sắp vỡ của mình. Cô bé cảm thấy rất khó chịu, khắp người như một trái khinh khí cầu căng đầy khí nóng, sắp sửa bay lên được. Nhưng cô lại thấy rất nặng nề, cơ hồ có thể đè vỡ nền nhà, sụt xuống lòng đất. Quỳnh muốn nôn, nhưng nôn không ra. Cô mệt mỏi, ngồi xuống ngay bên cạnh tủ lạnh, tựa lưng vào tủ, hai chân duỗi ra, tay để lên bụng, trông như sợ mọi thứ trong bụng bỗng vỡ ra rồi bay mất. Quỳnh khóc vừa sợ vừa nôn nao. Cô cố ghìm tiếng khóc thật khẽ, sợ làm ảnh hưởng mọi người ở tầng hai. Cô bé như con chuột bị dồn vào góc tường đang kêu chút chít nho nhỏ. Không biết đến lúc trời sáng sẽ ra sao đây. Mẹ mà nhìn thấy nhất định sẽ gào lên, sẽ đánh cô. Lại còn người đàn ông đẹp trai và cậu bé nữa, liệu họ có đuổi cô ra khỏi nhà không. Cô không còn ba, không còn bà nội, cô biết đi đâu...
       Quỳnh dựa vào tủ lạnh, rồi ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Trong mơ, cô thấy tủ lạnh biến thành một đồ chơi bằng gỗ nhỏ bé. Quỳnh ôm lấy nó. Chẳng ai ôm cô, nên cô chỉ có thể ôm ấp kẻ đáng thương hơn cả mình, để thấy sự thoả mãn vì được thương yêu của nó.
      Hôm sau, sự việc đúng như Quỳnh đã lo sợ. Cô bị Mạn đánh cho tỉnh lại. Mạn dùng chổi vụt lên người cô. Quỳnh hốt hoảng mở bừng mắt nhìn, thấy Mạn đang nhìn mình giận dữ, Lục Dật Hán đang đứng phía sau không xa. Bên cạnh ông là bé Trác. Giờ phút này đã đến, giờ phút nhục nhã ê chề. Cô đã bị tóm gáy, bị lột trần bộ mặt ra hứng chịu sự phán xét của họ. Quỳnh muốn gượng dậy, nhưng cơ thể dường như bất lực, bụng vẫn chướng, mặt sưng húp. Cô chỉ chống người lên được một chút, nhìn mẹ, rồi lại nhìn người đàn ông kia. Ngay lập tức, cô lại tưởng tượng đến hình ảnh tối qua, những thứ khiến cô bàng hoàng qua lỗ khóa. Dường như trong tích tắc, cô có thể nhìn xuyên qua người họ, nhìn thấy trần trụi, mặc dù Mạn đang mặc chiếc áo len lông thỏ mới tinh và chiếc váy loe màu vàng cam, còn Dật Hán mặc áo kẻ sợi mềm mại và quần sọc nhung. Cô nhìn xuyên qua họ, chẳng khó khăn gì hết. Quỳnh rùng mình.
Chẳng để cho Quỳnh kịp nghĩ ngợi gì, Mạn đã dùng chổi vụt thật mạnh vào bụng Quỳnh. Mạn la mắng:
       - Sao mày hèn thế? Chưa được ăn bao giờ hay sao thế? Ăn hết cả một cái tủ lạnh, mày soi gương xem cái bộ dạng của mày cô, có chút nào giống con gái hay không? Mất mặt tao quá đi! Mạn nói rồi lại vung roi lên. Dật Hán chặn cô ta lại:
       - Đừng đánh nữa, nó chỉ là một đứa trẻ. Chắc là cháu nó đói lắm. Cứ để cháu ăn! Dật Hán đang giải nguy cho Quỳnh. Tiếp đó ông ta bước tới, nhẹ nhàng dưa tay ra với Quỳnh, đỡ cô dậy:
       - Cháu đi tắm nước nóng đi. Ăn một lúc nhiều như thế chắc khó chịu lắm. Sau này cháu cứ từ từ mà ăn, lúc nào cũng sẵn, không lo. Cháu thích ăn gì thì nói cho chú và mẹ cháu hay. Ông ta dùng tay vỗ về đầu Quỳnh.
       Quỳnh ngẩng đầu nhìn Dật Hán, khuôn mặt ông ta sạch sẽ, không gợn vết, tựa hồ không liên quan gì tới cái cơ thể điên cuồng, dồn dập đêm qua trong lỗ khoá. Có lẽ nào khuôn mặt khôi ngô này lại là một trò lừa bịp? Cô bé Quỳnh hoàn toàn bối rối. Tại sao cái khung cảnh ấy lại bị cô nhìn thấy mới được chứ? Nó làm tan vỡ hình ảnh đẹp đẽ của ông ta trong đầu mình. Còn lúc này, ông ta vẫn đang dành cho mình sự quan tâm. Ông ta là người thứ hai sau bà nội, dành cho cô sự quan tâm. Giọng nói êm dịu của ông ta tựa như tiếng chim hót trên mây, xoay vòng trong đầu cô.
       Quỳnh rơi lệ.
       Lúc này cô thật khó xử. Cô rất muốn ông ta có ấn tượng đẹp về mình, kiểu một cô bé lịch sự đáng yêu, nhưng thực tế cô đang hết sức điêu đứng. Cô như một con lợn ngu đần, bị tóm cổ sau khi ăn uống thục mạng.
      Dật Hán quay sang bảo bé Trác:
      - Trác à, con dắt chị lên lầu tắm đi!
      Trác gật gật đầu, tiến lên phía trước, nắm lấy cánh tay mệt mỏi buông trên nền nhà của Quỳnh. Dật Hán đỡ cho Quỳnh đứng dậy. Trác kéo tay Quỳnh đi qua dưới ánh mắt giận dữ của Mạn. Trác dẫn Quỳnh vào phòng tắm. Cậu nhìn cô chứ không đi ra ngay. Quỳnh mở vòi sen, để cho nước phun vào khuôn mặt sưng húp của mình. Tiếng nước phun rất to, nhưng cô vẫn nghe rõ Trác đứng sau lưng hỏi cô:
      - Chị bé, chị đói lắm hả? Em còn bánh quy này!
      Quỳnh quay đầu nhìn Trác, nước trên mặt rơi xuống đất tí tách. Phải. Trác à, tôi đói lắm. Nhưng cái "đói" này không thứ đồ ăn nào giải quyết được. Tựa hồ trong người luôn có một cái hố không thể lấp đầy, gió lộng vào, tiếng gió làm tôi hoang mang sợ hãi. Tôi nghĩ Trác sẽ không bao giờ hiểu được cái "đói" ấy đâu. Quỳnh nói với Trác, nhưng chỉ là những thì thầm trong đầu.
7.
          Quỳnh thường hay nhìn qua lỗ khoá, trông thấy Mạn soi gương, ngắm nghía và ngưỡng mộ bản thân. Cô ta bắt đầu bằng việc vuốt ve mái tóc của mình, những ngón tay thon vờn trên làn tóc mịn như tơ óng ánh dưới ánh nắng mặt trời. Ngón tay vuốt xuống má. Mạn có khuôn mặt trái xoan gầy, hai mắt có vẻ như hơi gần nhau. Điều này thường làm Quỳnh liên tưởng tới nữ yêu tinh rắn trong hoạt hình Anh em nhà hồ lô. Dĩ nhiên Mạn xinh đẹp hơn yêu tinh nhiều lần. Mũi của Mạn nhỏ xinh nhưng thẳng và cao, đôi môi như hai cánh hoa mọng nước. Quỳnh biết, mẹ tự hào nhất là đôi môi mình. Cô ta thường lướt nhẹ ngón tay nhọn của mình qua bờ môi, tựa như một bông hoa súng đẹp đẽ kiêu sa nổi lên mặt nước vào buổi sớm tinh mơ. Kế đến, bàn tay cô ta vuốt ve xuống chiếc cổ cao thon mịn màng. Chiếc cổ khiến cô có cốt chất của một con thiên nga. Những ngày tập vở ba lê Hồ Thiên Nga, cô thấy thật kiêu hãnh. Cô còn có đôi vai gầy, phẳng, bộ ngực đầy đặn và nhọn, eo tròn nhỏ và đôi chân thon dài. Cô ngắm nghía, tự thưởng thức những đường cong tuyệt mĩ của cơ thể mình. Quỳnh thấy cô ta đắc ý cất tiếng cười.
          Mới bước sang tuổi dậy thì, Quỳnh rất hay dán mắt mình vào lỗ khóa, quan sát mẹ mình. Cô thấy mẹ mình đứng trước gương, từ từ trút bỏ xiêm y, tự ngắm nghía cơ thể trước gương một cách tỉ mỉ và không kìm được tiếng cười thoả mãn. Những lúc đó, Quỳnh thường cảm thấy hoang mang khi thấy mẹ quá yêu bản thân, hoặc khi cô ta cất tiếng cười rất đỗi khoan khoái. Đây có thực là mẹ của mình không? Cô ta là một tiên nữ xinh đẹp, hay là một mụ phù thuỷ yêu ma.
           Khi Quỳnh trông thấy Mạn đang say sưa với nhan sắc của mình, cô cảm thấy tim thắt lại. Sắc đẹp của Mạn khiến Quỳnh bất lực, bởi cô quá xấu xí. Xấu tới mức đủ khiến cô cảm thấy mình cực kỳ hèn kém. Quỳnh tự biết vậy.
          Khi mới ra đời, trông Quỳnh chỉ như một đứa trẻ bình thường. Nhưng về sau, càng ngày cô càng trở nên nặng nề. Cô rất béo, giống ba, giống bà nội. Đó là điều có vẻ khó hiểu. Bất kể cô ăn uống thiếu thốn đến thế nào đi nữa, hay thậm chí bị bỏ đói, cô vẫn tiếp tục phì ra. Chẳng khác nào một chiếc bánh "màn thầu" ngâm nước. Lúc nhỏ còn chưa có cảm giác gì, chỉ thấy bà nội rất thích ôm chặt Quỳnh vào lòng. Bà nói ôm Quỳnh có một cảm giác rất ấm áp. Về sau Quỳnh lớn dần, những phát triển của cơ thể dậy thì lại là một sự tấn công không thương tiếc đối với cơ thể cô. Cô càng béo mập hơn. Hơn nữa, càng đáng sợ là từ ngày chuyển đến ở nhà số 3 phố Đào Lý, Quỳnh lại ăn uống vô độ, không thể kìm nén được.
Có những lúc, con người tựa hồ như bị rơi vào một vòng luẩn quẩn, lặp đi lặp lại một sự việc nào đó, và cứ thế tiêu hao chính mình, làm tổn hại chính mình trong cái vòng luẩn quẩn ấy. Giống như cái đêm đầu tiên Quỳnh đến căn nhà phố Đào Lý, cô đã bị mất ngủ. Sau khi bị mất ngủ, cô đã đến trước cái lỗ khóa, và rồi cô cảm thấy cực kỳ đói bèn chạy xuống lầu để ăn sạch mọi thứ ở trong tủ lạnh. Đó là cái vòng luẩn quẩn mà cô không còn có thể bước ra ngoài. Đã rất nhiều đêm, cô không thể ngủ được, trong tim sôi sục nóng hổi như nham thạch núi lửa. Quỳnh cảnh cảo chính mình tuyệt đối không được ra khỏi giường, ngủ đi... Thậm chí cô còn ôm chặt lấy đầu gối mình không cho phép mình trèo xuống khỏi giường. Nhưng rồi cô dần dần thấm mệt, những sợi thần kinh căng thẳng bỗng trở nên lỏng lẻo. Chính vào lúc đó, thân xác cô thoát khỏi sự khống chế của tinh thần. Cô vụt ngồi dậy, trèo xuống khỏi giường, đi ra khỏi cửa như một người mộng du. Nếu nghe thấy những âm thanh nho nhỏ, cô sẽ tiến đến trước lỗ khóa để xem. Cô tự hỏi mình, mình hy vọng nhìn thấy điều gì? Cô thực sự muốn xem chuyện gì? Mau mau trở về giường của mình.
              Cuối cùng thì cô bé cũng dán mắt vào lỗ khóa. Đến khi cô lại nhìn thấy những cơ thể trắng phau phau dưới ánh đèn vàng mê muội, tim cô lại co thắt như lần trước, rồi cũng bật người trở ra, cũng lao xuống tầng một. Điều này dường như đã trở thành một quán tính, tựa như một con cá suốt ngày sống trong vùng nước không nóng không lạnh, không đau không ngứa, bắt buộc phải bị tạt cho một trận nước lạnh mới có thể tỉnh táo hoạt bát trở lại. Đúng vậy, động tác tiếp theo tất sẽ xảy ra: Quỳnh lao xuống tầng dưới, mong muốn có thể quên ngay những gì cô vừa thấy. Và thế là cô lại cảm thấy cực kỳ đói. Cả người cô như một cái giếng bị rút hết nước, trông rỗng tới mức nghe thấy tiếng gió vi vút đang xuyên qua mọi nơi trong người, như một lời nguyền, bắt buộc cô khuất phục. Cơ thể và tinh thần của cô lại một lần nữa tách rời. Lý trí của cô dường như đang khóc lóc van xin cơ thể cô, hãy quay lại, đừng tới trước cái tủ lạnh nữa, hãy trở về phòng mình! Nhưng cơ thể của cô lúc này đã trở nên cương quyết đến lạnh lùng. Chẳng để cho sự phản kháng kia có đủ thời gian lớn mạnh, nó đã như một cơn lốc xoáy cuốn thẳng tới trước cái tủ lạnh. Lúc này đây, Quỳnh biết rằng mọi sự khuyên nhỏ đều tốn công vô ích. Cánh cửa tủ lạnh đã bị cô mở ra, ánh sáng và hơi lạnh từ bên trong bay ra làm mờ khuôn mặt đang rơi lệ. Quỳnh đau khổ nhắm chặt hai mắt, cố gắng hít một hơi thật sâu. Cái tủ lạnh này đối với cô còn đáng sợ hơn cả một cái ngăn lạnh để ướp xác, nhưng chính cô lại là một thứ giòi bò ở trong đó. Ai đó đang kéo cô đi? Ai đó đang khiến cho cô không thể không làm những việc như thế này?
            Cô bắt đầu thò tay lôi các thức ăn trong tủ lạnh ra.
Phố Đào Lý cách siêu thị khá xa, vì vậy trong nhà luôn luôn trữ sẵn nhiều thức ăn. Quỳnh ăn tất cả chúng. Đã có lần, Dật Hán tính chuyện ngăn chặn Quỳnh, nên không để đồ ăn vào tủ lạnh nữa, cả những kẹo bánh, đồ ăn vặt. Không ngờ Quỳnh ăn cả rau xanh và miếng cá đông lạnh to. Có lẽ đó là lần cô cảm thấy khó chịu nhất. Quỳnh nghĩ mình đã ăn những thứ không khác gì những con vật. Dật Hán thấy Quỳnh như thế, ông ta cảm thấy rất lo lắng. Ông ngồi xuống, nhẹ nhàng hỏi cô bé đang ngồi trên nền nhà, cháu khó chịu trong người lắm phải không? Quỳnh trả lời: hơi hơi. Quỳnh nhận thấy mình đã làm giảm nhẹ mức độ nghiêm trọng của sự việc. Trên thực tế, cô thấy nôn nao đến mức không chịu nổi. Cá đông lạnh trong bụng cô như đang sống lại, đang vùng vẫy, quyết đẩy cô tới chỗ chết. Quỳnh rúm người trên nền nhà run rẩy. Dật Hán bèn bồng cô lên. Cô nặng quá. Quỳnh thấy hối hận là mình đã ăn những thứ ghê sợ như thế, chính chúng đã làm cho cô nặng như thế này, chúng khiến cô muốn chui xuống đất vì hổ thẹn. Dật Hán bước một cách khó nhọc, bế Quỳnh lên tầng hai, đặt cô nằm lên giường, nhẹ nhàng bảo cô, mọi việc sẽ tốt lên thôi. Chú tin những việc này đều chỉ là nhất thời.
              Quỳnh nằm trên giường, nhìn Dật Hán bằng con mắt sợ hãi. Ông ta lại nói: tuổi nhỏ, nhất định thế nào cũng phải trải qua một số tháng ngày không bình thường, những ngày hỗn loạn, đó là vì tâm lý thì phát triển rất nhanh mà cơ thể lại không kịp trưởng thành theo, vì vậy mới bị rối loạn.
             - Cháu có thể kể cho chú những chuyện không vui của mình, vì chú là chú Lục Dật Hán của cháu. Cuối cùng, ông ta còn xoa nhẹ lên vầng trán vương những sợi tóc rối loạn của Quỳnh và nói vậy.
             Ông ta ngồi bên giường Quỳnh, bảo cô hãy yên tâm ngủ đi. Còn Quỳnh bỗng sợ ông ta đi mất, cô lấy hết dũng cảm, hai tay chợt nắm lấy cánh tay Dật Hán, kéo mu bàn tay ông ta để lên má mình. Tay Dật Hán có một mùi thơm thoang thoảng, lam cô liên tưởng tới dòng suối trong hang núi.
               Dần dần Quỳnh ngủ thiếp đi. Cứ thế ngủ như mong muốn mình không  bao giờ phải tỉnh lại.
              Sau lần đó, Dật Hán tiếp tục để trong tủ lạnh những thứ Quỳnh có thể ăn được,  hơn nữa những thứ có tác dụng tiêu hóa tốt. Cách hai ngày, ông ta lại tự mình lái xe đi siêu thị mua thực phẩm. Việc này cũng trở thành  một thói quen mới, ông ta không nói điều đó với Mạn. Tuy vậy, Quỳnh lại không hề nhanh chóng khôi phục cuộc sống bình thường. Ăn đêm vô độ vẫn vây hãm Quỳnh, mỗi tuần ít nhất đôi lần.
              Quỳnh từng nghe thấy Mạn bảo Dật Hán hãy gửi cô đi chỗ khác. Đó cũng là điều Quỳnh đã lường từ trước. Bởi vốn Mạn không hề ưa trẻ con, chưa nói việc Quỳnh lại là một đứa trẻ rất xấu xí, chẳng được việc gì ra hồn. Mạn thường xuyên thức dậy sớm, khoác chiếc áo ngủ bằng lụa, xuống bếp kiểm tra tình hình. Hễ phát hiện thấy tủ lạnh trống rỗng liền đắc ý tựa như tóm trúng đuôi con thỏ hoảng loạn bị dồn vào góc tường. Cô ta sải từng bước về phía phòng tắm. Cô ta biết chắc mỗi lần Quỳnh ăn như thế xong thể nào cũng trốn vào buồng tắm, tắm đi tắm lại. Mạn đẩy bật cánh cửa phòng tắm, nhìn Quỳnh đang ngồi trong bồn, co rúm thành một cục, nhìn mình với đôi mắt hết sức sợ hãi. Cô ta bắt đầu thét vào mặt cô bé đang lo sợ.
              Mạn quát:
              - Mày hãy xem cái bộ dạng mày! Tại sao tao lại đẻ ra một đứa như mày, nực cười ơi là nực cười!
             Mạn lại nói:
             - Kiếp trước có phải mày chết vì đói không? Đầu thai vào tao chỉ vì được ăn thôi, chỉ biết có ăn thôi.
             Mạn nói:
            - Mày sống thế có nghĩa lý gì? Chỉ là ăn thôi hả?
            ...
            Mạn nói không sai. Quỳnh sống xem ra chẳng có chút ý nghĩa nào. Cô không hề giống mẹ chút nào. Quỳnh bắt đầu nghĩ rằng câu chuyện cổ tích về vị hoàng hậu xinh đẹp sinh ra một con mèo hoang xấu xí là có thật.
            Dần dần, Quỳnh chuyển từ trạng thái khủng hoảng lo sợ ban đầu sang tê dại, vô cảm trước những điều Mạn nói. Cuối cùng, cô đã có thể bình tĩnh lại, những khi Mạn đang gào thét, cô thản nhiên trầm mình xuống bồn nước, để cho nước tắm dềnh lên, bắn lên khắp người mình, tiếng ước ì oạp khiến cho âm thanh của người đàn bà kia chẳng có gì đáng sợ.
Cuối cùng, một lần, Mạn bị thái độ bất cần của Quỳnh làm cho nổi giận Cô ta xông đến trước bồn tắm, tóm chặt đầu tóc của Quỳnh, lôi tuột cô lên như người ta bắt cá. Ánh mắt của Quỳnh nhìn Mạn xuyên qua làn tóc rối loạn, khuôn mặt đẹp không chê vào đâu được kia đang bị cơn giận phun lên một lớp sơn hồng. Quỳnh cảm thấy mẹ cô đang giận tới mức giống như trái bóng bị bơm căng, sắp sửa nổ tung ra. Quỳnh bất giác bật cười. Cô thấy Mạn thạt đáng buồn cười, lúc này cô ta thật xấu xí chứ không còn xinh đẹp nữa. Cô ta không thể tiếp tục tự đắc và coi thường mình được nữa. Điều đó thật sự ddasng để ăn mừng! Thế là Quỳnh bật cười. Cổ họng cô đã bị một đêm không ngủ và ăn cuồng khiến cho khản đặc, chỉ phát ra âm thanh khà khà như một con búp bê bằng sắt đã bị gỉ sét. Mạn bị bất ngờ, một đứa trẻ xưa nay vốn không hề phản kháng nay bỗng bật ra tiếng cười, ngay tại lúc mà cô đang quát nó. Mạn vung tay đập mạnh vào cánh tay Quỳnh, nước bắn toé tứ tung. Quỳnh chẳng thèm để ý đến vệt bàn tay đỏ hằn trên tay mình, tiếp tục khà khà cười. Người đàn bà sữn người, rồi bắt đầu đánh tới tấp, muốn cô bé phải ngậm miệng. Cô ta đánh vào bụng Quỳnh. Bụng Quỳnh đang căng tròn vì trận ăn đêm qua. Mạn liên tục đánh vào đó khiến Quỳnh thấy rất đau. Quỳnh chỉ mong sao cái bụng cso thể nổ tung may ra mới dễ chịu hơn. Như thế Quỳnh sẽ biến thành những mảnh vụn trôi nổi trong bồn nước, ssẽ không phải chịu đựng sự đày ải lặp đi lặp lại thế này nữa. Quỳnh vẫn tiếp tục cười, Mạn vẫn tiếp tục đánh. Dần dần Mạn hết hơi, bèn đè đầu Quỳnh xuống nước đánh tiếp. Quỳnh bị ấn xuống nước, trong lòng thấy tê dại, chẳng muốn phản kháng. Quỳnh thấy mình đã trở thành một người vô vị, trống rỗng, lớn lên trong sự tiêu hao vô nghĩa lặp đi lặp lại. Cuối cùng cũng đến ngày Quỳnh suy yếu, già lão. Dù cho điều đó có vẻ thảm khốc, thì vẫn là một kết quả đoán được. Quỳnh còn lý do gì để tiếp tục cuộc sống này? Hãy để cho cô được ngủ vĩnh viễn dưới làn nước này, như một cành san hô thanh tao, sinh ra và sống cố định một chỗ, không bao giờ phải làm những chuyện điên rồ và tuyệt vọng.
             Quỳnh mười hai tuổi, lần đầu tiên nghĩ đến tự sát. Điều cô nghĩ đến có thể không phải là cái chết, cô chỉ tưởng tượng ra một vùng rộng lớn, có thể bao trùm lên mình hoặc có thể gói trọn cô vào trong đó, cô sẽ không cần phải tiếp tục chịu đựng tất cả sự khổ sở một cách trần trụi đến như vậy.
            Cho nên, khi Mạn dúi đầu cô xuống nước, Quỳnh đã không hề vùng vẫy, cô lặng lẽ uống từng ngụm nước to, cô sắp sặc đén chết. Một con đường dẫn tới sự vĩnh hằng đang mở ra trước cô cùng cái chết đè tới nặng dần. Quỳnh mơ hồ nhìn thấy ba và bà nội, họ đang nhìn cô với ánh mắt bình thản, như đến để đón cô đi.
             Mạn đè đầu Quỳnh xuống nước, quên mất mình là mẹ của Quỳnh. Sự uất kết của những căm ghét trong lòng đã tìm được cơ hội giải toả, cảm giác khoan khoái gợn lên tự đáy lòng. Trên thực tế, Mạn cũng không nghĩ rằng quan hệ của cô với Quỳnh lại đi đến mức quyết liệt như thế. Cô thừa nhận mình đã từng căm hận Quỳnh ngay từ thuở Quỳnh lọt lòng, cô đã nguyền rủa đứa trẻ này một cách ác độc. Năm ấy cô mới hơn hai mươi tuổi, cô đang trẻ trung, đang kiêu hãnh, đang đầy ắp những hy vọng vào tương lai của mình. Nhưng sự ra đời của đứa trẻ này đã làm thay đổi mọi sự. Nó khiến cô bước sang con đường suy thoái, thất bại. Cô bị mất vị trí múa sô-lô, khuôn mặt cô trở nên đầy tàn nhanh của thời kỳ thai nghén, da thịt cô mềm nhão, ánh mắt của đàn ông đã gạt cô sang một bên. Cô mắc chứng sợ soi gương, không dám nhìn thấy chính mình, không dám đi tắm, vết sẹo trên bụng như cái nhếch mép của bọn đàn ông đểu cáng, cười vào cô một cách ác ý. Trong khi đó, mọi sự quan tâm của chồng và mẹ chồng đều chuyển từ cô sang Quỳnh. Cô tựa như người phụ nữ bị bỏ rơi. Vì thế, cô căm ghét phải nghe tiếng Quỳnh khóc. Tiếng khóc đó từa tựa như một người đang lo sợ mình bị bỏ rơi, đang muốn gây chú ý, để mọi người chăm sóc mình, thương xót mình. Mạn cảm thấy đó là sự giả dối, là sự cố ý, là thủ đoạn để chống lại Mạn. Mạn rơi vào một cuộc chiến với đứa trẻ. Khi cơn giận trong lòng bốc lên, cô sẽ tìm cách trút lên đầu đứa bé. Nó là ngọn nguồn của mọi sự bất hạnh của cô.
Quỳnh lớn dần lên, Mạn cũng dần dần phục hồi được sắc đẹp xưa kia, nhưng cô vẫn không dành được vị trí múa sô-lô. Mỗi một điều Mạn tìm lại được cho mình đều hết sức gian nan. Trong khi Mạn lại bắt đầu đối mặt với một loại thế giới mới: thế giới của những thiếu phụ. Khi Mạn còn là thiếu nữ, cô không cảm thấy mình quá nghèo túng, thiếu thốn. Cô trẻ trung, xinh đẹp, múa giỏi, những điều đó là quá đầy đủ đối với một cô gái. Nhưng một khi cô bước vào hàng ngũ của các thiếu phụ, cô nhận ra sắc đẹp chỉ là một thứ mong manh, có thể biến mất trong chớp mát. Biện pháp duy nhất có thể kéo dài tuổi trẻ chỉ có thể là itền bạc và sự quan tâm không ngừng nghỉ tới bản thân mình. Trong mắt cô thường hiện lên những mặt hàng mỹ phẩm đắt tiền, những chiếc áo khoác da thú, những nhà lầu, những xe hơi... Có tiền thật là tuyệt. Trong lòng Mạn lại bùng cháy lên những cơn giận mới. Một khi không thể tự dập tắt, Mạn bèn trút giận lên đầu Quỳnh. Quỳnh chính là ngã rẽ thay đổi cuộc đời của Mạn, từ đó Mạn không ngừng phải xuống dốc, ngày càng lực bất tòng tâm. Chính sự oán hận này khiến cô không thể tiếp cận con gái mình một cách bình tĩnh, không thể gần gũi thân mật với con.
          Dần dần Mạn nhận ra, Quỳnh không hề ngoan ngoãn vâng lời như cô tưởng, nó cũng là một đứa bé tràn trề sự phản kháng và căm hận. Mạn từng bắt gặp Quỳnh đi đi lại lai trước bàn trang điểm của mình rất lâu, lấy nước hoa của mình ra tự xịt lên người. Nhìn qua gương, Mạn nhận ra thái độ của Quỳnh vào giờ phút đó, nụ cười rất đắc ý, nụ cười có tính trả đũa. Mạn chợt giật mình, con gái mình chỉ là một đứa trẻ năm-sáu tuổi, nhưng tâm tính của nó dường như rất đáng sợ. Cuối cùng cô nhận ra trong lòng đứa bé này đã bắt rễ nỗi căm hận, e rằng sớm muộn nó sẽ phản kháng và trả thù. Trái tim của đứa bé này không hề hướng về cô, nó dường như sinh ra để đối chọi với cô. Mạn thấy sợ hãi. Từ ấy, giữa hai mẹ con không còn khả năng tiến tới sự hoà thuận.
         Khi Mạn ấn đầu Quỳnh xuống nước, cô cảm thấy một chút khoan khoái nhờ sự ngược đãi. Không phải cô nhất quyết bắt Quỳnh phải nếm mùi đau đớn, cô muốn khẳng định rõ một việc: Cô có thể khống chế Quỳnh, điều khiển Quỳnh. Hành động dìm Quỳnh xuống nước chính là một phép thử. Mạn biết Quỳnh vẫn che dấu mối hận vào rất sâu trong tim, không hề hé lộ ra ngoài, cô định ép cho nỗi hận đó bật ra. Nhưng trên thực tế cô lại chưa thực sự quyết tâm, bàn tay đang dìm Quỳnh xuống bắt đầu run lên. Cô bỗng chợt nghĩ tiếc cho Quỳnh. Nếu Quỳnh chết đi, thì chuyến hành trình đến thế giới này của Quỳnh nào đã gặt hái được gì? Nó là một cô bé côi cút, chẳng có gì, chẳng có ai. Nó lặng lẽ biến mất, thì có mấy người để ý tới điều đó. Mạn bỗng chợt cảm thấy rất cô đơn. Đứa con này là người thân duy nhất còn lại của cô trên cõi đời này. Cô trước nay vẫn không ngừng đấu chọi với nó, lấy đó làm thú vị, nhờ đó mà giết thời gian không ít. Thậm chí trong tiềm thức của Mạn, cũng mong Quỳnh có thể lớn mạnh hơn nữa, để đối kháng thực sự với mình. Quả thực, đế bé này có một sức sống cực mạnh, nó chắc chắn sẽ lớn mạnh, nhất định sẽ phản kích lại cô. Mạn tưởng tượng đến quá trình đó, cảm thấy sức mạnh của sự sống đang nóng bừng. Cô hơi lỏng tay một chút, chờ đợi Quỳnh vùng dậy. Cô đoán chắc rằng Quỳnh sẽ không thể chịu chết như thế, sức sống ở trong Quỳnh rất mạnh, rất ngoan cường.
            Đó chỉ là một khoảng thời gian ngắn ngủi, đo bằng giây đồng hồ. Nhưng đối với Mạn và Quỳnh, đều như hàng năm trời. Quỳnh bị dìm trong nước vốn tưởng rằng mình sẽ nhanh chóng mất hết tri giác. Cô sẽ quay lại con đường đã dùng để đến với thế giới này, trở về thế giới ẩm ướt, ấm áp và tối mờ trước khi đến đây, và cô sẽ rửa sạch hết thảy ký ức về thế giới này. Nhưng các tri giác của Quỳnh vẫn rất rõ ràng, không như cơ thể đang cảm thấy ngạt thở, mà là trong tim vẫn cảm nhận rõ mối hận chưa có gì bù đắp được. Cô không thể trở nên thanh thản như một kẻ sắp chết không còn vương vấn hay luyến tiếc. Cô vẫn luyến tiếc cuộc sống, cô không quên được mẹ mình, bởi còn đó trong tim cô mối hận rất lớn. Hành động của Mạn lúc này đã đẩy mối hận lên tới cự cô điểm. Quỳnh chỉ còn hai sự chọn lựa, hoặc là làm kẻ bại trận dưới tay Mạn, cho tới phút chết đi cũng vẫn bị cô ta đàn áp, không dám ngẩng mặt lên. Hoặc là phải vùng lên, biến mối hận thành sức mạnh.
Cuối cùng, Quỳnh dùng toàn bộ sức lực vùng ra khỏi mặt nước, thoát ra khỏi hai bàn tay Mạn đang tóm chặt mình. Đó là sự lựa chọn của Quỳnh. Quỳnh đột ngột đứng lên khỏi bồn tắm, nước bắn tung toé. Cô đã là một cô bé có sức lực đáng kể, lúc này đây cô chẳng khác gì một con sư tử nổi khùng. Mạn lại cảm thấy nhẹ người, quả nhiên cô đã dồn được cho mối hận phát tác. Cô đã không nhìn nhầm, Quỳnh đã không chấp nhận cái chết. Tuy vậy, cô vẫn bị sự bột phát của sức mạnh ấy làm cho giật mình. Cô hơi hối hận. Bởi cô biết, Quỳnh sẽ ngày càng lớn mạnh, sẽ không còn cam chịu sự đàn áp của cô.
         Quỳnh gạt mạnh Mạn, trèo ra khỏi bồn tắm, đẩy cửa lao ra ngoài. Nhưng lúc đó, đứng ở cửa là Trác, Quỳnh không biết bé Trác đã đứng ở đó bao lâu. Thái độ của Quỳnh rất đau khổ. Có lẽ cậu đã nhìn thấy sự bạo ngược của Mạn đối với Quỳnh. Trác nhìn chăm chú vào mặt Quỳnh. Trông cô thật hoang dại. Cô như một khối năng lượng hạt nhân. Trác cảm thấy một lực hút kỳ lạ từ phía khối năng lượng đang bùng nổ kia. Cảm giác đó giống như một con người bằng sắt không tim bỗng tìm thấy một trái tim đập hôi hổi.
         Nhưng Quỳnh băng qua trước ánh mắt của Trác, cô biết chắc Trác không thể hiểu cô được, cũng không thể giúp đỡ cô được. Cô trước sau cũng chỉ có một mình. Vĩnh viễn chỉ có một mình. Cô hầm hầm bước qua mặt Trác, loạng choạng bước lên lầu.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 8 - 10**

8.
           Lần đầu tiên nhìn thấy bé Trác, Quỳnh đã chú ý thấy trên cổ cậu ta có một chiếc vòng lấp lánh, nhưng Quỳnh nhầm mặt vòng là chiếc chìa khóa. Thực ra đó là một cây thập tự nhỏ. Chiếc vòng là kỷ vật của mẹ Trác để lại. Dật Hán nói rằng, mẹ Trác chết vì sinh khó. Khi ấy, Trác là mọt hài nhi hơn bảy tháng, đẻ non. Trác rất yếu, bị bệnh tim bẩm sinh. Lục Dật Hán rất ít khi nhắc tới người vợ trước, nhưng Quỳnh nghĩ rằng, sự việc hai số phận như đánh đổi sự sống cho nhau đó, đối với Dật Hán chắc chắn là một cơn địa chấn cực mạnh. Ông ta đã chuyển tình yêu dành cho vợ sang đứa con trai, chăm sóc nó cực kỳ tỉ mỉ chu đáo. Bệnh tim khiến bé Trác không được vận động mạnh, không được làm các việc nặng nhọc, không được trúng gió, cảm hàn. Những cơn cảm cúm hắt hơi dường như không đáng kể ấy có thể chỉ trong nháy mắt biến chứng thành bệnh viêm cơ tim, thậm chí đe doạ tính mạng của Trác. Chú bé xinh xắn như một linh hồn từ trên trời bay xuống, thực sự giống như một linh hồn vì chỉ trong chốc lát có thể tan biến vào hư vô. Trước khi Quỳnh gặp Trác, ít nhất đã có hai lần cậu đối mặt với cái chết. Cuộc sống của Trác không thể, không được thiếu sự tận tâm chăm sóc của Dật Hán.
             Khi mới chuyển tới nhà số 3 phố Đào Lý, Quỳnh đã từng hơi coi thường Trác, bởi sự sống trong cậu ta quý giá đến mong manh, lúc nào cũng cần đến người khác chăm lo, bảo vệ, bởi cậu ta làm phiền người thân quá mức. Nhưng rất nhanh sau đó, Quỳnh phát hiện ra Trác là một đứa bé khiến người khác không thể nào ghét nổi. Mặc dù phải được chăm sóc tỉ mỉ, nhưng Trác không hề có một chút nũng nịu. Cậu rất cố gắng để không làm phiền tới người khác, lúc nào cậu cũng rất lặng lẽ, nhưng cũng rất vui vẻ giúp đỡ người khác. Từ việc giúp cha tưới hoa, nhặt cỏ, cho tới giúp các bạn làm những bài tập thủ công tỉ mỉ phức tạp, chỉ cần có thể giúp được, cậu liền cảm thấy vui vẻ, không suy tính hơn thiệt, cho đến khi nào cậu sắp phát ốm, tình trạng trở nên nguy hiểm mới thôi. Nhiều năm về sau, mỗi khi Quỳnh hồi tưởng lại sự nhiệt tình giúp đỡ người khác một cách vô tư của Trác, cô đều nhớ tới ngày đầu tiên mình bước vào căn nhà số 3 phố Đào Lý. Trác từ trên lầu bước xuống đón họ, đưa tay giúp cô kéo chiếc hòm gỗ một cách hào hiệp, định khuân nó lên tầng hai. Cậu ta gầy yếu, thật yên tịnh, lặng lẽ dùng phương thức của riêng mình để chào đón Quỳnh.
           Tình yêu giữa bé Trác và Dật Hán mặc dù sâu sắc vô cùng, nhưng có lẽ vì thiếu vắng vai trò quan sát của người mẹ đã khiến cho cha con họ thiếu đi sự sống động, giữa họ rất ít lời. Trác chẳng bao giờ chạy tới kể lể với Dật Hán, cậu chọn cách nói chuyện với cây thánh giá của mình.
           Bé Trác đeo thánh giá không phải vì tôn thờ Đức Giê-su. Người cậu tôn thờ chính là mẹ. Khó lòng hiểu được làm thế nào mà bé Trác lại dần dần hình thành nên tín ngưỡng đó của cậu. Nhưng có thể khẳng định một điều, có sự tham gia của những câu chuyện về mẹ mà Dật Hán đã kể cho con. Phần còn lại chính là trí tưởng tượng và những giấc mơ. Tóm lại, trong trái tim của cậu bé gầy yếu này, mẹ cậu là một nữ đấu sĩ có pháp lực lớn lao, có thể trảm yêu trừ quỷ, là người anh hùng bảo vệ thế giới. Vì thế, cậu tự giải thích sự thiếu vắng mẹ lâu ngày chính là vì mẹ còn đang ở một nơi rất xa, đang chiến đấu chống lại quỷ dữ, để cứu những con người đang bị quỷ giam giữ và nô dịch. Dĩ nhiên mối liên lạc giữa cậu với mẹ không hề bị cắt đứt cho dù khoảng cách rất xa. Mỗi khi nói với cây thánh giá, cậu tin rằng mẹ nhất định đã nghe thấy, mỗi khi cậu cầu nguyện, mẹ nhất định đều biết và cố gắng giúp cậu thực hiện ước nguyện. Những điều đó là bí mật chưa bao giờ, Trác nói với người khác. Trong mơ, trong đêm khuya, bí mật đó như một mỏ vàng phát lộ ra, phát sáng lấp lánh.
Quỳnh vốn cho rằng, bé Trác sinh ra trong gia đình giàu có, lại có một người cha gần như hoàn hảo luôn chăm sóc cậu hết mực chu đáo, cho dù không có mẹ thì cuộc sống cũng chẳng còn gì đáng phàn nàn. Cuộc sống của cậu ta là ngủ sớm - dậy sớm, rất có quy luật. Vì vậy Quỳnh không thể ngờ được lại sẽ bắt gặp Trác lúc nửa đêm, hơn nữa, vì thế, hai đứa có thể trở nên gắn bó.
           Đêm hôm ấy, Quỳnh lại mất ngủ trằn trọc, mồ hôi vã ra liên tục. Cô chịu đựng trên giường cho tới hai giờ sáng. Cuối cùng không tự kiềm chế được nữa, cô nhảy xuống đất, chạy xuống cầu thang. Chẳng cần bật đèn, cô cũng dễ dàng sờ được tới cái tủ lạnh, mở toang ngăn lạnh một cách quen thuộc, ăn luôn vài miếng đá to, để đè bẹp cảm giác nóng bức trong lòng.
           Quỳnh cảm thấy cả quá trình ăn cuồng này đã trở thành một cái gì đó hiển nhiên, gần như không cần tới mệnh lệnh của lí trí, cả cơ thể cô là một sự phối hợp hành động một cách hoàn hảo, không thua kém một dây chuyền tự động hóa nào. Thấm thoắt, Quỳnh tới phố Đào Lý này đã được hơn một tháng. Tình trạng này của Quỳnh không hề có dấu hiệu suy giảm, vẫn tái phát một cách đều đặn, mỗi tuần đôi ba lần. Ban đầu Dật Hán bênh vực Quỳnh đến độ không ngại tranh cãi với Mạn. Ông ta cho rằng vấn đề của Quỳnh là sự chưa thích ứng với môi trường sống mới. Quỳnh cần có thời gian để thích ứng, để tiếp nhận. Nhưng rồi ông cũng dần dần phát hiện ra Quỳnh đang không ngừng phát phì, tình trạng ăn cuồng vẫn không hề thuyên giảm. Sự tham lam đối với thực phẩm của Quỳnh đã tới mức bệnh hoạn. Dật Hán bắt đầu thay đổi thức ăn trong tủ lạnh để điều chỉnh căn bệnh của Quỳnh. Ông giảm bớt sôcôla, pho mát, thay vào đó bằng nhiều hoa quả, bỏ tất cả loại kẹo, bánh ngọt, thay vào đó là sữa và trứng. Ông ta còn mua cả trứng bắc cải thảo để vào tủ lạnh. Đương nhiên Quỳnh nhận ra sự thay đổi đó, cô cảm thấy rất xấu hổ, xấu hổ với sự hướng dẫn khuyên giải lặng lẽ của ông. Rõ ràng, cô đã làm ông vướng bận quá nf. Nhưng cơ thể cô dường như không phải của chính mình, cô không thể điều khiển được chúng. Tựa hồ có một hồn ma của một đứa bé chết đói đang nhập vào người cô, đang kêu khóc, đòi hỏi cô. Cơ thể cô như biến thành một chiếc xe xử lý rác rưởi - tiêu huỷ một cách nhanh chóng mọi thứ thực phẩm.
           Cũng như các lần trước, cô lại ăn cho đến lúc không nuốt được nữa mà nôn cũng không ra. Quỳnh đau khổ tựa vào bên cạnh tủ lạnh, một tay áp vào dạ dày đang biểu tình đến hồi sắp bùng nổ. Đúng vào lúc đó, chút ánh sáng lọt vào mắt cô cho thấy có một bóng người xuất hiện. Quỳnh hoảng hốt quay lại, nhìn thấy Trác đang đứng vật vờ bên cánh cửa. Suýt nữa Quỳnh đã hét lên. May mà trong bếp không tối lắm, nếu không cô đã tin rằng trước mặt mình là một hồn ma gầy gò ai oán.
           Hai đứa đứng đối diện trong vùng sáng của ánh trăng chiếu qua cửa sổ. Vùng sáng trăng bị những thanh gióng cửa sổ chia thành nhiều vạch. Cửa sổ chưa đóng chặt, lay động chậm chạp theo gió, những vạch bóng kia cũng theo đó động đậy. Quỳnh chợt cảm thấy, họ đang ngồi trên một con thuyền độc mộc nguy hiểm, xung quanh là mặt nước đen ngòm mênh mông. Quỳnh chú ý thấy đôi chân của Trác thẳng tắp, tắm trong ánh trăng bạc không khác gì pho tượng quét sơn trắng. Quỳnh lại cảm thấy một cơn đau dạ dày. Cô ngồi thụp xuống trên nền nhà, làm vậy dường như dạ dày được thêm một tầng bảo vệ, nhưng quan trọng hơn, cô có thể dùng hai tay vòng lấy đầu gối mình, chui đầu mình vào sâu trong đó. Cô không muốn Trác nhìn thấy mình ăn uống một cách xấu xí như vậy. Đứng trước một cậu bé sạch sẽ tinh khôi, cô rất mong muốn bản thân còn chút mặt mũi.
         - Chị vẫn rất đói à? Trác hỏi khẽ khàng. Âm thanh giống như một chùm ánh sáng dịu dàng, chiếu vào sâu thẳm bên trong cô bé, những vân sáng tan ra trên hai thái dương buồn bã của Quỳnh.
        - Chị biết rõ là ăn những thứ này vào sẽ rất khó chịu, nhưng không làm sao dừng lại được... Giống như có một con quỷ đói, đang túm lấy tay chân chị thực hiện việc đó. Chị bị nó khống chế hoàn toàn. Quỳnh trả lời run run, nước mắt rơi lã chã. Cô nhìn thấy đôi dép nhung của Trác đang tiến về phía mình. Cô cảm thấy Trác đặt tay lên vai mình, bàn tay thật lạnh, Quỳnh hơi thót lại vì sợ.
         - Quỷ... Bé Trác khe khẽ nói, vừa lay lay cánh tay đặt trên vai Quỳnh... làm chị thấy sợ hả. Bất giác Quỳnh nhận ra Trác chỉ là một đứa bé mười tuổi, lại vừa nhỏ vừa gầy, chắc là rất sợ quỷ.
         - Không, em không sợ. Em không nghĩ là, chị cũng giống em, đều bị quỷ ám. Trác quỳ xuống trước mặt Quỳnh, dùng bàn tay lạnh giá lau những giọt nước mắt trên mặt Quỳnh.
        - Gì? Bị quỷ ám à? Em bị quỷ nào ám vậy? Quỳnh thất kinh hỏi Trác.
        - Quỷ mộng.
        - Quỷ mộng? Quỷ mộng là loại quỷ gì? Quỳnh nhìn Trác khó hiểu. Không rõ có phải Trác muốn kể chuyện an ủi cô.
        - Thực ra, không ai biết mỗi tối sau khi ngủ say, em lại mơ một giấc mơ khủng khiếp. Trong mơ, em thấy quỷ tóm lấy tay lôi em đi, chúng nó đè lên ngực em, rất đau. Em bèn gọi mẹ, mẹ em từ phương xa bay tới để cứu em. Nhưng mà lại có mấy con quỷ chặn mẹ lại, một con quỷ khác kéo em tiếp tục đi, em liều chết gọi mẹ. Thế rồi đột nhiên mọi thứ trắng xoá, cả mẹ cả quỷ đều không thấy đâu. Lúc đó em mới tỉnh lại. Trác nói nhỏ nhưng hấp tấp.
        - À, đó chẳng phải là quỷ đâu, chẳng qua là một ác mộng. Ai cũng có lúc gặp ác mộng. Quỳnh an ủi Trác.
        - Không, thực đấy. Khi em tỉnh dậy, thấy mình nằm ngay giữa phòng khách của tầng một, quần áo trên mình bị cào rách.
        - Cái gì? Em bảo là em xuất hiện trong bếp giữa đêm khuya là sau khi tỉnh giấc em đã ở tầng một rồi à? Quỳnh kinh ngạc hỏi.
        - Vâng, thường xuyên như vậy.
        - Em bị mộng du đấy. Trời ạ, em có thể tự mò mẫm trong mơ để xuống đây. Quỳnh có nghe nói sơ sơ về mộng du, nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng nó sẽ xảy ra với những người xung quanh mình.
        - Vâng, là mộng du. Thực ra đó là vì bị quỷ ám thân. Cả người bị quỷ điều khiển.
        - Chú Lục có biết em bị mộng du không? Quỳnh cảm thấy tầm nghiêm trọng của sự việc, vội vàng hỏi.
        - Ba biết. Em bị mộng du từ sáu tuổi. Ba đã đem em đi khám bác sĩ, sau đó đã chữa gần khỏi. Nhưng gần đây bỗng nhiên hay bị. Ba còn chưa biết. Chị đừng nói với ba nhé. Ba sẽ rất lo. Thực ra lâu nay vẫn thế, lúc tốt lúc xấu, bác sĩ cũng chẳng biết làm sao. Em cũng quen rồi. Con quỳ đó không đem em đi quá xa. Em tỉnh lại được, là vì mẹ đã đến kịp, cầm chân bọn quỷ, giúp em trốn thoát. Lời của bé Trác có vẻ như chưa dứt, nhưng chợt nghĩ tới điều gì, đột nhiên ngừng bặt.
         Quỳnh thò tay kéo Trác, hỏi khàn khàn:
         - Sao thế Trác?
         - Lần nào cũng vậy, mẹ cầm chân lũ quỷ, em thì mê man không hay biết gì, thế rồi tỉnh lại. Nhưng mẹ lại không quay trở lại. Mẹ chắc vẫn đang đấu nhau với bọn quỷ. Mẹ chưa trở về bên ba và em được. Trác nhún vai, âm thanh ngày càng run rẩy. Quỳnh ôm Trác vào lòng, nhẹ nhàng vỗ về lưng cậu. Đối với cái chết, Quỳnh lại hiểu rất sớm. Khi bà nội ra đi, chẳng ai nói với cô những lời nói dối đẹp đẽ, cô đã nhìn thấy bà nằm cứng đờ. Người bà đã chết không còn thân thiện, mùi vị trên người bà cũng không phải là mùi Quỳnh vẫn quen thuộc. Đến khi ba Quỳnh chết, chính Quỳnh vuốt mắt ba khép lại, đôi lông mày của ba không bao giờ cau lạ nữa, những đường gân xanh cũng không còn nổi lên. Sự ra đi của họ rất thực, đó là sự ra đi vĩnh viễn. Còn bé Trác lại chẳng biết gì về cái chết. Mẹ cậu đã biến thành vị thần bảo hộ cho cậu, đấu tranh với quỷ dữ trong những cơn ác mộng, cứu cậu ra khỏi vùng dầu sôi lửa bỏng.
        - Mẹ của em... Bà nhất định có thể chiến thắng quỷ dữ và trở về bên em và ba em. Quỳnh kể tiếp phần sau câu chuyện mà bé Trác đã xây dựng.
        - Vâng, mỗi lần mẹ về trong mơ, mẹ đều nói như thế. Mẹ bảo để một thời gian nữa, đánh thắng bọn chúng xong sẽ về ngay. Mẹ em nhất định sẽ chiến thắng, vì mẹ rất giỏi. Trác nói.
         Quỳnh gật gật, trong lòng cảm thấy kỳ dị. Không ngờ bé Trác lại yêu thương mong nhớ hình ảnh một người mẹ chỉ tồn tại trong giấc mơ, hay trong ảo giác của cậu đến như vậy. Tình cảm ấy gần như đã trở thành một sự tín ngưỡng, thắp lên ngọn lửa trong trái cim có cái vẻ bề ngoài rất lặng lẽ ấy.--http://www7.ttvnol.com/forum/tacphamvanhoc/839375/trang-3.ttvn
Quỳnh và Trác tựa vào nhau, quỳ giữa một vùng có ánh trăng rọi chiếu với những vạch của song sửa sổ. Hồi lâu sau, Quỳnh bảo:
         - Chị sẽ cùng em đợi mẹ về. Mẹ em nhất định sẽ quay về.
         Quỳnh cảm thấy sự tưởng tượng ấy thật là đẹp, còn bé Trác so với Quỳnh có lẽ là hạnh phúc hơn nhiều. Mặc dù mẹ Trác không còn nữa, nhưng họ có thể trùng phùng trong giấc mơ, bà trở thành mối quan tâm, thành lòng mong mỏi của Trác. Còn Quỳnh thì ngược lại. Ngày nào cũng gặp mẹ mình, nhưng họ lại căm hận đến thế. Quỳnh đang phải sống trong một thế giới thực, trần trụi và không hề có những giấc mơ.
         Về sau, Quỳnh và Trác thường hay gặp nhau trong đêm khuya. Đó thường là sau khi Quỳnh ăn ngấu nghiến xong mọi thứ, tinh thần và cơ thể đều thấm mệt. Còn bé Trác thì vừa mới thức tỉnh và cơ thể đều thấm mệt. Còn bé Trác thì vừa mới thức tỉnh sau cơn ác mộng, thần hồn vẫn còn hoảng hốt. Hai đứa gặp nhau vào thời khắc chúng yếu đuối nhất, cần có sự nương tựa nhất. Nhà bếp trở thành nơi chúng giành giật cuộc sống. Hai đứa như hai kẻ thương binh tụt hậu khỏi đội ngũ, buồn bã ngồi trên sàn nhà, trao đổi với nhau những nỗi niềm ngổn ngang.
         - Em gọi chị là Chị Nhỏ, được không? Chị có thích em gọi chị như vậy không? Trác hỏi.
         - Sao lại là Nhỏ? Chị là chị chứ?
         - "Chị" nghe lớn hơn em nhiều quá, cảm giác hơi xa lạ. Nhưng mà Chị Nhỏ thì khác. Chữ Nhỏ tức là chị rất gần với em. Chị em mình như hình với bóng, em kể với chị bí mật của em. Trác cười thoáng nét ranh mãnh. Cậu bé rất hài lòng với cách xưng hô mà mình vừa nghĩ ra.
          Cách gọi Chị Nhỏ đã được sử dụng về sau. Dần dần nó chỉ còn là một xưng hô đơn thuần. Quỳnh quên mất ý nghĩa ban đầu Trác đã nói. Nhiều năm sau, trong một đêm mò mẫm tỉnh dậy vì mất ngủ, định uống một ly nước, Quỳnh phát hiện ra mình quên kéo rèm cửa sổ. Khi đó cô đang ở trong căn hộ trên một chung cư cao tầng. Ban đêm nếu không kéo rèm, căn hộ đối diện có thể nhìn thấy cô rõ mồn một. Quỳnh đi tới định kéo rèm, cô cúi đầu phát hiện trên nền nhà là một vùng ánh trăng và cũng bị chia thành rất nhiều đường sọc. Chúng đang lay động nhè nhẹ. Cô nhớ tới cô đã từng cùng với bé Trác ở trong khung cảnh tương tự, hai đứa như cùng ngồi trên con thuyền độc mộc. Khi Quỳnh dẫm chân lên con thuyền ánh trăng mà cô hằng tưởng nhớ, bỗng thoáng như nghe thấy sau lưng có tiếng người gọi Chị Nhỏ. Cô lại nhớ tới chữ Nhỏ theo ý Trác tức là cô đang rất gần cậu ấy. Quỳnh lại nhìn quanh, cố gắng tìm kiếm ai đó trong màn đêm đen.
          Còn có một lần, Trác hỏi Quỳnh:
          - Chị Nhỏ, em thấy có một quyển sách nói là, ma quỷ chỉ bắt nạt trẻ con thôi. Đợi đến ngày chị em mình đều thành người lớn, ma quỷ sẽ không bao giờ dám bắt nạt chị em mình nữa. Chị em mình sẽ vĩnh viễn không còn sợ hãi. Chị bảo có thật không?
         - Chắc là thế, chị chẳng biết nữa. Quỳnh trả lời thiếu tin tưởng.
         - Nếu thật vậy, chị sẽ làm gì?
         - Chị muốn đi du lịch đến những nơi rất xa, tìm một hòn đảo nhỏ trên đó chỉ có các con vật sinh sống, không một bóng người. Quỳnh trả lời xong, Trác im lặng rất lâu. Quỳnh bèn hỏi:
        - Em sao thế?
        - Nếu mà như thế, em thà cứ để ma quỷ cứ bắt nạt em. Trác nói buồn buồn.
        - Á, tại sao?
        - Bởi vì, chị lớn hơn em hai tuổi. Đến khi chị lớn lên, còn em vẫn chưa lớn, chị sẽ bỏ mặc em một mình để đi du lịch. Mà chắc em sẽ không ra hòn đảo hoang ấy của chị.
        Quỳnh bật cười, cào cào vào mũi Trác nói rằng:
        - Ngốc quá, lúc đó chị sẽ mang em đi theo, ma quỷ sẽ không dám bắt nạt em đâu. Chị đã là người lớn, chắc chắn có thể đánh bại ma quỷ.
        - Trác à, em bảo tại sao ba em lại thích mẹ chị? Bỗng Quỳnh chợt bật ra một câu hỏi như vậy.
        - Ừm, mẹ chị xinh đẹp, lịch sự, nói chuyện cũng hợp với ba em lắm. Bé Trác suy nghĩ giây lát rồi trả lời.
        - Họ hợp nhau thế à? Nhưng chị không thấy vậy. Quỳnh cười nhạt. Cô quá hiểu Mạn. Trước mặt mọi người, Mạn luôn tỏ ra mình là người được đào tạo bằng cấp, tỏ ra mình là người đã đọc rất nhiều sách.
        - Cái này em cũng không biết nữa. Nhưng trước khi chị và em tới đây, có một thời gian chẳng hiểu tại sao ba rất buồn. Lúc đó em đang ốm. Ba chăm sóc em rất vất vả. Ba gần như không nói năng gì, chỉ hay mím môi, rất nghiêm. Về sau chắc tại ba gặp được mẹ chị, bệnh của em cũng đỡ nhiều nữa, nên ba đã rất vui. Trác đang cố gắng hồi tưởng lại. Khi nói đến Dật Hán, bé Trác luôn gọi ba chứ không phải ba em. Cậu khẳng khái rộng lượng chia sẻ với Quỳnh tình yêu cha con.
         - Thế à... vậy em thấy bây giờ ba có đang vui hay không?
         - Tất nhiên rồi, ba có mẹ chị bầu bạn, lại có thêm chị nữa.
         - Chị á? Chị... chị cũng quan trọng đối với ba à? Ba nói về chị thế nào? Quỳnh dò hỏi, cảm thấy rất hồi hộp.
         - Đương nhiên ba rất quý chị, ba nói chị biết điều, lại thông minh.
         - Thế à?... còn gì nữa? Quỳnh nghe thấy đánh giá của Lục Dật Hán về mình, tim đập thình thịch, nhưng vẫn hăm hở hỏi tiếp.
         - À, ba nói mong rằng hai mẹ con chị sẽ không mâu thuẫn với nhau nữa, có thể thân thiết với nhau như mẹ với con. Ba rất không muốn nhìn thấy hai mẹ con cãi nhau. Trác càng nói tiếng càng nhỏ.
         Quỳnh trầm ngâm một lúc, bỗng chợt hấp tấp hỏi:
         - Vậy nếu chị và mẹ vẫn tiếp tục cãi nhau, chú Dật Hán có đưa chị ra khỏi nhà không?
         - Làm gì có, đây là nhà của chị, chị còn đi đâu nữa? Trác nhấn rất mạnh vào chữ "nhà".
         Nhà, ừ nhỉ, đây chính là nhà của mình đấy, đừng lo sợ. Quỳnh nhầm tự nhủ.

Một đêm mùa đông của năm ấy, Quỳnh lại chạy xuống bếp như mọi khi. Cô mở tủ lạnh ra thì thấy rau xà lách, cà chua đã rửa sạch và những trái kiwi. Thế nhưng cô không còn thấy muốn ăn tí nào. Đã rất nhiều ngày, trong tủ lạnh chỉ có những thứ đồ ăn như vậy. Cứ mỗi lần nghĩ đến chúng, miệng Quỳnh lại ứa nước bọt chua. Cô thèm có một miếng sôcôla. Cái vị ngọt ngậy đó khiến cô thèm và nhớ, trong lòng xốn xang mãi không yên.
             Quỳnh lần mò từng hốc nhỏ trong tủ lạnh, hy vọng tìm thấy một mẩu sôcôla còn sót lại. Cô đang chuẩn bị thất vọng hoàn toàn, bỗng quay ra đã thấy Trác đứng một bên cửa. Trác vẫn đang lơ mơ chưa tỉnh hẳn. Quỳnh bước lại túm tay Trác hỏi:
             - Trác, Trác, em có sôcôla không? Cô lay đi lay lại cánh tay cậu một hồi, Trác mới hoàn toàn tỉnh táo.
             - Sôcôla á, em không có.
             - Ôi, thế à! Quỳnh thất vọng. Cảm giác thèm muốn hương vị ngọt đắng xen kẽ đã lên tới cực điểm.
            - Chị sao thế? Chị thèm sôcôla à? Trác quan tâm hỏi.
            - Con quỷ trong người chị lại lên cơn rồi, nhưng mà mấy thứ ở trong tủ lạnh chị không ăn được. Chị ăn mấy thứ đó nhiều ngày nay rồi. Chị thèm đồ ngọt, thèm sôcôla...
            - Thế thì... chị em mình đi mua đi. Trác im lặng một lúc, bỗng hào hứng đưa ra ý kiến.
           - Cái gì? Em nói gì? Bây giờ là nửa đêm! Chị em mình cũng không có tiền...
           - Lúc này, ăn được sôcôla mới gọi là ngọt ngào chứ. Nói rồi, Trác kéo Quỳnh lên phòng cậu ở tầng hai. Trác bật đèn rồi thẳng tới tủ sách. Trác nhón chân với lên ngăn cao nhất lấy một ống tiết kiệm hình con gấu. Con gấu màu nâu thật đáng yêu. Nhìn Trác bê con gấu là biết ngay khá nặng. Quỳnh hiểu ra Trác muốn đập gấu tiết kiệm. Lục Dật Hán đã hết lòng đáp ứng nhu cầu của con trai, nhưng ông không thích cho tiền tiêu xài quá nhiều. Số tiền này Trác phải tiết kiệm rất lâu mới có. Chú gấu vốn có vẻ mặt hơi cười cười. Nhưng lúc này con gấu đang rất buồn giận lẫn lo sợ, hai mắt nó nhìn chằm chặp vào cô.
           Quỳnh rùng mình, định ngăn cản cậu bé, nhưng cô không nhúc nhích nổi. Cô đang bị phù phép, trong lòng cô chỉ nghĩ tới sôcôla mà thôi.
           Thế là Quỳnh nhìn thấy Trác đập vỡ chú gấu. Đúng là chú gấu đã không thể tiếp tục cười được nữa, cái miệng của nó bị vỡ ra nhiều mảnh. Quỳnh nhìn thấy những đồng tiền xu sáng loáng lăn ra khắp nền nhà, âm thanh trong đêm rất vang. Cả hai đứa đều trở nên rón rén, đề phòng Dật Hán và Mạn bị đánh thức. Trác nhặt từng đồng xu lên, sau đó kéo tay Quỳnh chạy xuống dưới nhà, kéo chốt cửa và chạy ra sân.
            Đã vào đông, đêm lạnh khiến da dẻ tê tái. Nhưng bọn trẻ rất hào hứng, cái lạnh đó chỉ có cơ thể cảm nhận được, nhưng không tác động được tới ý thức của chúng. Lần đầu tiên hai dứa nhìn thấy vườn hoa trong đêm khuya. Chúng đi qua thảm cỏ tranh tối tranh sáng, cảm thấy như đang ở trong rừng rậm âm u. Chỉ một đoạn ngắn, nhưng hai đứa lại tưởng tượng ra cả cánh rừng mênh  mông rậm rạp, thậm chí chúng còn nghĩ có quái vật và rắn đeo kính.v..v... Hai đứa chạy rất nhanh, tiền xu trong túi văng ra ngoài, hết xu này đến xu khác. Nhưng chúng thấy sợ những con quái vật tưởng tượng, chạy trối chết, không kịp dừng lại nhặt, cứ thế chạy mãi.
            Hai đứa ra đến ngoài đường mới dừng lại thở hổn hển, nhìn nhau cười, Quỳnh nói với Trác. Bọn mình làm rơi đồng xu cũng chẳng tiếc. Nếu chút nữa quay về không tìm thấy đường, mình có thể đi thoe những đồng xu lúc nãy làm rơi để tìm đường về. Nói xong, hai đứa lại khúc khích cười. Cả hai đứa đều đã từng nghe một câu truyện cổ tích. Có hai chị em đi vào rừng sâu, sợ lạc, bèn dùng những mẩu bánh mì để đánh dấu đường. Không ngờ chim bồ câu ăn hết cả những vụn bánh mì. Thế là hai chị em bị lạc, sau bị rơi vào tay mụ phù thuỷ chuyên bắt trẻ con. Giờ đây, hai đứa đang thấy mình là nhân vật trong câu chuyện đó, đang ở trong đúng tình cảnh đó, chúng cảm thấy cực kỳ phấn khích. Quỳnh dường như quên luôn lý do vì sao chúng lại có mặt ngoài đường. Sự thèm khát sôcôla tới mức không chịu được ban nãy đã bị xẹp xuống.
           Khi hai đứa tìm thấy một cửa hàng bán thực phẩm, trời bắt đầu tang tảng sáng. Nhưng cửa hàng chưa mở cửa. Hai đứa bèn ngồi đợi bên vỉa hè. Trời rất lạnh, sương dày đặc. Hai đứa trẻ vừa giậm chân vừa run rẩy trong gió bấc. Hôm đó chúng là khách mở hàng cho cửa hàng thực phẩm, chúng mua hai lạng rưỡi sôcôla đen loại vừa tiền. Loại này rất cứng, đặc biệt là trong mùa lạnh. Nhưng Quỳnh quả quyết rằng đó là loại sôcôla ngon nhất mà cô từng ăn. Hai đứa chia nhau ăn hết chỗ sôcôla rồi vội vàng quay về, nói dối với Dật Hán mình dậy chạy thể dục sớm.
           Sáng hôm đó, Trác ngã bệnh. Chắc chắn tại vì đêm qua ra đường bị nhiễm lạnh. Trác sốt cao mãi không bớt. Sau đó phải đi bệnh viện truyền dịch cả một tuần mới bình phục. Quỳnh rất hối hận. Cô tự hỏi tại sao lại có người tốt bụng đến vậy. Chỉ vì cô thèm mấy miếng sôcôla, mà sẵn sàng chịu bệnh tật đày đoạ.
9.
           Quỳnh trước nay vẫn thầm phục mình có khả năng đoạn tuyệt với chuyện xưa đồ cũ một cách triệt để. Cô ta có một khả năng thích ứng hoàn cảnh mới thật tuyệt vời. Bởi vì cô ta không hề lưu luyến với cái đã qua. ngày đầu tiên Mạn đem Quỳnh đến nhà số 3 phố Đào Lý, khi họ còn đứng trước cửa, Mạn đã trịnh trọng tuyên bố với Quỳnh, rằng từ hôm nay trở đi, đây sẽ là nhà của mày. Nhưng ở đây hoàn toàn khác với nhà trước kia, mày phải biết phép lịch sự, phải có kỷ luật, lễ phép, biết chưa? Quỳnh đáp rằng biết. Mạn lại nói tiếp, mày phải nhớ, từ hôm nay trở đi, không bao giờ gặp lại những chuyện trước đây. Vào năm học này mày lên cấp hai rồi. Trong trường mày sắp đi học toàn là con em những người giàu ở xung quanh phố này, chúng rất có giáo dục. Mày không được chơi bời với lũ trẻ con trước đây nữa, càng không được rủ bọn chúng đến đây. Chúng nó sẽ ăn cắp đồ đạc trong nhà này, biết chưa? Quỳnh nhủ thầm, ai thèm vào đồ đạc của bà, nhưng miệng Quỳnh vẫn đáp biết rồi. Mạn lại nói, sau này bất kể ở nhà hay ở trường, đều không được bép xép, không được kể chuyện trước đây, cũng không được ngơ ngác như ở trong rừng mới ra, gặp cái gì cũng lạ lẫm, đã biết chưa? Quỳnh lại đáp, con biết rồi. Mạn bỗng nổi giận, quát, mày làm gì mà mặt mếu máo như vậy. Tao đem mày đến đây để sống sung sướng, có phải đem bán làm người ở đâu mà khóc.
            Nhưng Quỳnh lại là người "hoài cổ". Trong những tháng năm đã qua, cái gọi là hạnh phúc chỉ chiếm khoảng thời gian thật ít ỏi. Còn lại là biết bao điều chua chát, khiến con người trở nên nhếch nhác, hèn kém. Nhưng cũng chính cuộc sống giản đơn, tằn tiện - giống như một người rất gầy tự gõ vào xương mình - cuộc sống ấy vẫn hiển hiện, như tiếng gõ lốc cốc rất vang, tiếng rõ và đanh. Cô thường nhớ về ngôi trường tiểu học nhỏ bé và hỗn loạn, nhớ đến con đường từ trường về nhà, xuyên qua khu chợ và dãy hàng xép bán đồ ăn khói lửa nghi ngút đen ám. Con đường ấy còn đi qua cổng sau của một bệnh viện, cách đó vài chục mét còn có một gian nhà xác. Hồi đó bà nội cũng bị đưa tới đây. Đoạn đường ngắn về nhà Quỳnh như bị thu gọn vào trong nó tất cả hình ảnh trần trụi nhất của cuộc sống dân thường, từ chợ rau, hàng sửa chìa khoá, hàng may vá, trà lá, tới bệnh viện, nhà xác v.v...
           Trong khi đó, ngôi trường mới của Quỳnh chỉ cách phố Đào Lý không xa. Xung quanh không chút "khói lửa trần ai", chỉ có những công trường xây dựng khuất sau những đoạn tường rào bị phá vỡ. Trên tường có hình ảnh của công trình đang xây. Những toà nhà thương mại cao tầng màu trắng sữa đó chính là mục tiêu chiến đấu của rất nhiều các công nhân xây dựng đang miệt mài lao động cả đêm lẫn ngày. Họ nói rằng nơi đây mười năm sau sẽ trở thành trung tâm tài chính  thương mại lớn nhất thành phố. Nhưng bất kể khu vực này có bị phá vỡ, hay được xây dựng thế nào đi nữa, trường cấp hai của Quỳnh sẽ được giữ nguyên. Là trường cấp hai có lịch sử lâu đời nhất thành phố, nó tiếp nhận các học sinh con em những gia đình giàu có và danh giá sống xung quanh, một bộ phận khác là con em lãnh đạo của thành phố, của tỉnh, đi học có xe hơi đưa đón.
         Quỳnh làm theo lời căn dặn của Mạn, ở trường cô rất ít nói. Mỗi lần nghỉ giữa giờ, cô ít khi rời khỏi chỗ. Cô quan sát mọi thứ ở đây bằng con mắt hiếu kỳ:  Nghỉ giữa giờ có nữ sinh được người giúp việc trong gia đình đưa sữa nóng và thuốc cảm đến cho uống. Có bạn nam mang khoe bộ quần áo may riêng cho cuộc thi biểu diễn dương cầm toàn thành phố mà cậu ta vừa đại diện cho học sinh toàn trường dự giải trở về. Bộ âu phục nhỏ màu đen sáng ánh như bằng nhung, sơ mi trắng, nơ màu đỏ tươi được là phẳng phiu cẩn thận. Một nữ sinh khác hãnh diện đem khoe bộ sưu tập tẩy cao su. Ít nhất cũng có tới một trăm cái. Xanh đỏ tím vàng đủ kiểu bày đầy trên mặt bàn. Trong lớp có rất nhiều người biết nói tiếng Anh. Họ đến từ các trường song ngữ, họ có nhiều bạn bè nước ngoài, viết cho nhau những bức thư tiếng Anh bằng bút nhũ óng ánh. Từ ngày đến trường này, hình như Quỳnh chưa hề gặp chuyện đánh nhau trong trường. Còn trường tiểu học trước đây của cô, chuyện đánh nhau thường xuyên hơn cả việc nộp bài tập về nhà. Học sinh của trường này trông cứ như những bông hoa nhỏ ốm yếu, hễ trời lạnh là không chịu ra sân tập thể dục giữa giờ, hơi ốm ốm một chút là xin nghỉ giờ thể dục. Con trai đọ nhau giày thể thao và xe đạp địa hình, con gái thi thố nhau váy áo và những bữa tiệc sinh nhật. Ngoài mặt bọn họ lễ phép lịch sự, nhưng trong lòng kiêu hãnh đến ngạo mạn.
            Trên thực tế, không phải Quỳnh cảm thấy tự ti trước mặt các bạn, cô chỉ cảm thấy một cuộc sống dựa dẫm vào những tứh màu mè như đạo cụ sân khấu kia thật chẳng có ý nghĩa là mấy. Nhưng cô cũng thấy lúng túng. Thế nào mới là một cuộc sống có ý nghĩa. Có lúc trong lớp, cô vẫn chìm đắm về trận ăn cuồng đêm trước, cô sợ hãi nhìn thấy cơ thể mình sưng phồng, bèn giấu hai tay vào trong ngăn bàn, rụt cổ vào trong chiếc áo đồng phục có mũ dệt sợi. Cô cảm thấy khát khô họng, muốn uống thật nhiều, thật nhiều nước. Cô liên tục răn đe chính mình, ko được ăn cuồng nữa, cũng không được lờ đờ vô định như một xác chết biết đi như thế này. Tiếp đến cô bỗng thấy mệt mỏi cùng cực. Quỳnh đã nhiều lần ngủ gục trong lớp.
            Quỳnh là một đứa bé cực kỳ bình thường, nếu không tính một chút e thẹn. Chẳng bao giờ cô bày tỏ ý kiến của mình, cũng chẳng làm việc gì khác ý các bạn. Cô chẳng có một người bạn thân, cũng chẳng có kẻ đối địch. Không giáo viên nào ghét cô, cũng chẳng ai quý cô, hầu hết giáo viên đều không nhớ rõ tên Quỳnh. Ngay cả đến kết quả học tập của cô cũng bình thường không cao không thấp, ổn định tới mức đáng ngạc nhiên. Chỉ có một trường hợp khiến Quỳnh trở nên nổi bật, đó là vào giờ thể dục. Quỳnh ngày càng béo mập, cơ thể và ánh mắt cô đều giống như một người trải qua nhiều thăng trầm và tàn phá của thời gian, nay bỗng đến lúc gặp mùa xuân về, quần áo trở nên mỏng manh. Khi cô chạy bộ, các bạn trai đã khúc khích cười trộm, ánh mắt các bạn gái thì rất khi thị. Quỳnh chẳng bao giờ trao đổi với họ, tựa như ở hai quốc gia riêng biệt. Về sau cô  mới biết, họ cười vì khi cô chạy bộ ngực đã rung ra rung rinh. Quỳnh nhìn bộ ngực đã lặng lẽ nhô lên, khi chạy, chúng biến thành một mối lo lắng bất an cho Quỳnh. Quỳnh cảm thấy dương như sắp có biến loạn.

Quỳnh từng nhìn thấy bộ ngực của mẹ. Mẹ giấu chúng dưới lớp áo lót lụa trắng sữa. Vừa phải, không đến nỗi kiêu hãnh "ngẩng đầu", cũng không đến nỗi phải buồn rầu tự ti. Cô bắt đầu thấy cần áo xu chiêng. Nhưng cô không muốn mở miệng xin Mạn. Từ khi Mạn đè đầu cô xuống bồn tắm, giữa hai người là chiến tranh lạnh. Mạn mải miết với những mối quan hệ và cuộc sống ca vũ, ngày ở nhà, đêm đi vắng. Quỳnh gần như không thấy mặt mẹ. Đâm ra họ là những người lạ đi khác đường nhưng ở cùng dưới một mái nhà. Ngày giỗ của ba Quỳnh, Mạn cũng không thèm nhớ, hôm ấy Quỳnh đi viếng mọ ba, oán giận nhét tờ tiền âm phủ và một bông hoa trắng nhỏ vào giường Mạn, khi đó vẫn đang say sưa giấc ngủ trưa.
Quỳnh muốn tự mua cho mình một chiếc xu chiêng, cô thích loại có hoa thêu ren, trông như hai bông hoa ngọc lan tinh khiết, sờ tay lên lại mềm mại rtơn tru, khi mặc cảm thấy mát mát. Quỳnh còn đang tính toán chuyện đi mua thì một sự việc nghiêm trọng đã xảy tới. Nhà trường may đồng phục cho học sinh. Mỗi người đều phải đứng trước bục giảng. XL, L, M, S.... Giáo viên dùng mắt ước lượng người Quỳnh xong, riêng cô phải làm rộng hơn. Tiếng cô giáo rất to,  mọi người đều nghe thấy. Bọn con trai cười ầm lên, con gái thì lắc đầu thương hại. Quỳnh điếng người. Cô rất ít nói chuyện với mọi người. Xung quanh ai nhận xét gì về mình cô cũng không biết, vì vậy chẳng ai nói cho cô hay rằng cô có kích thước khác biệt với mọi người. Hôm đó Quỳnh rất buồn, chẳng thiết chuyện đi mua xu chiêng nữa, chắc là chẳng có loại vừa cho cô, người ta sẽ lại cười cô một lần nữa. Chẳng lý do gì lại tìm thêm bất hạnh cho mình. Cô có mặc gì đại khái cũng vậy mà thôi.
            Một ngày đầu hè, Quỳnh tan học về nhà. Trong nhà rất yên tĩnh. Mạn đi chơi, Dật Hán dự buổi thi học sinh tiểu học đọc thơ của Trác. Nhà chỉ có một mình cô. Khi đi qua ban công đang phơi đầy quần áo của Mạn, cô nhìn thấy váy và áo lót. Cô đi tới phía dưới chúng, ngửa mặt lên ngắm nghía. Động tác tựa như đang chào cờ. Cô lấy chúng xuống, đem về phòng. Cô để chúng lên giường, lật ra từng chiếc một.
             Quỳnh cầm chiếc xu chiêng, đặt lên mũi hít một hơi thật dài. Vẫn còn mùi vị của nắng. Quỳnh mặc chúng lên người, chật căng, nhưng nhìn vào gương, cô cảm thấy mình đẹp hơn. Cô sờ mó ngực mình cách qua lớp gấm, chỗ đó xuất hiện một hạt nhỏ cưng cứng, cảm giác thấy hơi đau. Quỳnh thấy vừa sợ vừa có chút cảm giác phấn chấn. Dường như nó đang bọc chặt một bí mật lớn nào đó. Nó đang đấu tranh để thoát ra khỏi sự ràng buộc và che đậy, từng lớp từng lớp một. Quỳnh sờ nhẹ, bụng nghĩ trong này có bí mật gì nhỉ?
10.
          Từ hôm ấy, Quỳnh thường xuyên đem tất cả quần áo của mình vào phòng mình, thử mặc từng chiếc. Cô nhắm mắt tưởng tượng ra mình là một cô gái xinh đẹp quyến rũ. Nếu có thời gian, cô còn đi sang pòng của Mạn, mặc quần áo trong tủ của Mạn, bôi thử son môi màu cánh hồng thẫm. Một mình tưởng tượng cảnh tham gia vũ hội, cô tự trang điểm cho mình một cách trịnh trọng. Cô lấy váy voan trắng của Mạn đội lên đầu, biến thành một cô dâu. Cô đi giày cao gót của mẹ, đi lại uốn éo, rồi hất văng một chiếc, đóng giả cô bé Lọ Lem đang hốt hoảng bỏ trốn ra về. Ở đây là sân khấu của riêng mình cô, một mình kiêm luôn đạo diễn lẫn diễn viên. Cô là một công chúa e ấp, lại là chàng hoàng tử đến đón nàng. Cô tự biểu diễn một tình yêu say đắm.
           Cuối cùng, một lần Mạn về sớm vào buổi trưa, cô ta vừa đi đến cầu thang đã nhìn thấy Quỳnh ôm một ôm to quần áo của mình chạy về phòng Quỳnh. Quỳnh vui vẻ, ư ử hát. Mạn giận quá, cô ta sực tỉnh. Đứa con gái của cô, cái đứa con gái lầm lì lặng lẽ ấy, vẫn đang giữ trong lòng sự căm ghét và đố kị đối với cô. Nhưng Mạn không bắt quả tang Quỳnh, mà âm thầm theo dõi. Cô giả bộ đã ra khỏi nhà, rồi nhẹ nhàng quay trở lại xem xét. Trong phòng ngủ của Mạn, Quỳnh đang mặc chiếc váy dài tím hoa hồng của cô ta. Cơ thể Quỳnh khiến cho chiếc áo bị độn lên ngồn ngộn. Quỳnh chẳng tỏ vẻ chú ý tới điều đó, cô nhấc gấu váy lên, giống như các mệnh phụ giàu có xa hoa, nhún mình nhè nhẹ để tỏ ý tôn trọng và chào mừng. Chốc lát, Quỳnh lại giống như đang đứng giữa sân khấu cất điện múa... Mạn thấy lạnh gáy, bên trong Quỳnh dường như có một thế giới rất sâu, rất kín đáo, nó khiến Mạn thấy bất an. Con bé này luôn luôn lén lút làm những việc kì quặc sao lưng cô để trút bỏ những bất mãn đối với mẹ. Mạn quyết định phải tống khứ Quỳnh đi.

            Vào một sáng sớm, sau một đêm ăn uống đủ mọi thứ rồi ngủ thiếp luôn ở bên tủ lạnh, Quỳnh mở mắt đã thấy Mạn đứng trước mặt mình, hút thuốc. Chân Mạn đã sắp sửa chạm vào đầu Quỳnh đang cúi gằm xuống. Mạn đứng khá cao, tàn thuốc lá màu trắng vẫn hơi hơi nóng cứ thế rơi từ ngón tay cô ta xuống đầu tóc Quỳnh. Đó là thứ dấu hiệu riêng của Mạn vẫn hay để lại cho Quỳnh, cô đã quá quen. Đầu tóc của Quỳnh đầy bụi bặm, nay thêm vào chút tàn thuốc lá cũng không thảm thương hơn chút nào. Mạn thấy Quỳnh đã tỉnh lại bèn lạnh lùng nói:
           - Tao thấy tao không đủ sức nuôi dạy mày nữa, tao sẽ đưa mày vào trường nội trú. Cuộc sống tập thể tốt cho mày. Sự quản lý sẽ giúp mày khá lên nhanh hơn.
           - Không, con không đi. Quỳnh bảo.
           - Phải đi. Mạn nói.
           Quỳnh nhìn Mạn, Mạn mặc váy ngủ bàng chất lụa sang trọng, gam màu lạnh. Chân Mạn đi đôi dép lông cừu rất giống với dép của bé Trác. Ngón tay cô ta bôi màu phấn hồng sặc sỡ như hoa thược dược. Điếu thuốc lá trên ngón tay cô nhẹ nhàng toả khói vương vấn xung quanh cô ta. Mùi nước hoa trên người cô ta là một hợp chất mùi phức tạp về hương thực vật, khiến người ta thấy đê mê. Cô ta đang ở trong hình ảnh một phu nhân cốt cách cao quý mà bản thân vẫn ước ao.
           - Con không đi! Quỳnh nhìn trân trân vào mắt Mạn, nói chậm chạp.
           Mạn dập tắt điếu thuốc, tàn thuốc lại bay lả tả, rơi vào trong tóc Quỳnh. Mạn tóm chặt hai cánh tay con gái, nghiến từng chữ:
           - Mày phải đi.
           Hôm đó Quỳnh không đến trường. Cô trốn ra đằng sau tấm rèm cửa trong phòng mình. Màu đỏ ấm áp của vải rèm như ngọn lửa quấn lấy cô. Liên tưởng đó giúp cô thấy được an ủi một chút. Mùa thu và tuổi mười ba của Quỳnh sắp đến. Cô vẫn sa lầy trong cuộc chiến chống thói ăn điên cuồng, nhưng không thể chiến thắng. Thức ăn là cứu cánh duy nhất của Quỳnh, cô ỷ lại nó, chìm nghỉm trong đó. Chỉ có ăn như vậy Quỳnh mới cảm thấy trong lòng được an ủi, thấy được cảm giác ấm áp. Thức ăn ê hề giúp cô tạm thời quên mình là một đứa trẻ nghèo kiết xác.

Chiều hôm ấy, cuối cùng Quỳnh thu hết dũng cảm để tự soi gương. Trong gương là một đứa con gái có khuôn mặt tròn trắng nhợt và húp híp, gần như không có cằm. Cả cái mặt như một cái bánh rán tròn, không có cổ. Đôi vai dầy nối liền với khuôn mặt. Cả người trông như đang rụt vào trong áo, trông thật thấp hèn. Quỳnh nhớ hồi nhỏ đôi mắt cô tròn to, lấp láy, thế mà bây giờ vì béo quá đã khiến đôi mắt thành ra một vệt dài và nhỏ, dường như không giương lên nổi. Cô gắng điều chỉnh đoi mắt trước gương, gắng làm cho nó to ra, nhưng con ngươi cô vẫn trốn xuống dưới lớp mí mắt béo phồng, như người mất hồn. Da cô bóng nhẫy, vì ăn quá lượng những thức ăn nhiều dầu mỡ, vì thế Quỳnh suốt ngày tắm rửa kì cọ như muốn gột đi hết lớp mỡ ngoài da. Nhưng chỉ một chốc, mặt cô lại tiết ra lượng chất nhờn cực lớn. Mũi Quỳnh sần sùi ửng đỏ, từ cánh mũi đến đầu mũi. Cô bé ôm lấy mặt, không dám nhìn mình thêm nữa, một đứa bé xấu đến vô vọng. Nhưng qua kẽ ngón tay, Quỳnh lại nhìn thấy cơ thể béo phì của mình. Cô mặc váy trắng, nhưng cái màu thuần khiết ấy chẳng mang lại nổi cho cô lộ ra trên chiếc váy không tay, mỗi khi cử động lại thấy những khối thịt rung rinh như muốn rơi xuống. Chiếc váy cũng được may co một chút ở eo, thắt thêm chiếc đai vải, nhưng không hề thấy eo đâu. Cả người cô là một cái thùng gỗ thẳng tuột. Nếu thắt chặt thắt lưng, tức thì khối thịt ở eo sẽ lồi hẳn ra. Chân cô cũng to tướng, không có lấy một chút dáng dấp thanh thoát của thiếu nữ.
           Cuối cùng không chịu nổi nữa, Quỳnh quay mặt không dám tiếp tục nhìn vào gương.
           Quỳnh lại nghĩ đến sắc đẹp của mẹ, nghĩ đến khuôn mặt ngời sáng của Mạn khi soi gương, đến vẻ say sưa và thoả mãn trên mặt Mạn. Nghĩ đến đó Quỳnh càng đau khổ, nhưng không sao dừng được suy nghĩ. Cô biết lần ăn đêm tiếp theo của mình sẽ không xa. Cô sẽ lại cảm thấy thiếu đồ ăn như cũ, cô sẽ lại lao xúong cái tủ lạnh, ăn cấp tốc tất cả mọi thứ ở trong đó. Cô sẽ lại ngồi bệt trên nền nhà và ngủ thiếp đi trong sự lo sợ.
          Quỳnh xoay lưng lại với tấm gương, vẫn cảm thấy trong gương là một cái lưng dày ú đang lắc lư. Không chịu nổi nữa, cô vơ lấy bình hoa thuỷ tinh trên bàn học ném mạnh vào gương soi. Con bé béo phì trong gương lập tức vỡ tan. Cô bị đập vỡ thật dễ dàng, sự xấu xí của cô không bị nhìn thấy nữa. Quỳnh bỗng có cảm giác hả hê.
           Quỳnh tránh xa khỏi đống thuỷ tinh vỡ, quay lại đằng sau tấm rèm cửa. Cô muốn giấu kín bản thân. Cô sợ Mạn sẽ đến trường tìmm rồi mang mình đi. Vì vậy cô không ra khỏi căn nhà này, không ra khỏi nhà số 3 phố Đào Lý. Mặc dù ở đây cô luôn luôn bị Mạn làm nhục, mặc dù trươc sắc đẹp của Mạn, cô chỉ có thể càng tự ti, nhưng không thể rời khỏi đây được. Trong tiềm thức của Quỳnh, đây là một nơi có tình yêu. Người đàn ông Quỳnh gọi là chú Lục Dật Hán và cậu bé tên Trác là những người khiến Quỳnh cảm thấy có tình thương yêu. Do đó mặc dù sống đầy thiệt thòi, cô vẫn không muốn rời khỏi nơi có tình thương yêu luôn le lói như ngọn lửa đầy hi vọng.
          Ngôi nhà này là nơi có thể xây dựng nên tình thương yêu, Quỳnh tin vậy.
          Quỳnh ngồi dưới lớp rèm cửa màu đỏ sậm, ôm đầu gối, cúi đầu nhìn gối thịt dồn ra ở eo. Cô dùng móng tay cào vào đấy. Cảm giác đau đớn, bầm tím hay chảy máu đều không quan trọng, cô chỉ mong đám mỡ thừa kia cút khuất khỏi mắt mình.
           Chiều hôm đó, Quỳnh cứ ngóng ra bầu trời sáng trong ở bên ngoài cửa sổ, về một nơi xa xôi mà Quỳnh cũng chẳng biết phương hướng trong lúc vẫn quỳ lặng lẽ. Trong lòng cô cầu nguyện hết lần này đến lần khác. Cô hy vọng thần linh trên trời có thể mang hết thịt thừa trên người cô đi. Cô đoán rằng bà nội ở trên trời nếu nhìn thấy nhất định sẽ giúp cô. Cô dập đầu lliên tục, nói "Bà ơi, bà có ở trên trời không, bà ở đâu, bà ở đâu? Bà có biết cháu bị bệnh rất nặng không. Cháu cứ phải ăn như điên. Cháu chỉ thấy vui khi ăn thôi. Cháu vô dụng, cháu tệ quá. Bà ơi, bà giúp cháu với, giúp cháu bình thường lại với".

Quỳnh dốc toàn lực gượng dậy, tựa cằm lên bận cửa sổ, nhìn lên trời một lần nữa, biết đâu bà nội sẽ hiện ra, bà sẽ đến an ủi cô. Đúng lúc đó xe của Dật Hán đi vào trong sân. Ông ta ra khỏi xe vừa ngẩng đầu đã nhìn thấy Quỳnh đang thò đầu ra ngoài cửa sổ. Ông cười với cô rồi đi vào nhà.
          Quỳnh rất muốn Dật Hán nhìn thấy mình, chú ý đến mình. Lúc này, tự dưng Quỳnh thấy hồi hộp. Có phải ông ấy đang đi về phía cô? Liệu ông ấy có đi thẳng lên phòng cô không.
          Quỳnh lại ngồi xuống, ôm lấy đầu gối, cố làm cho mình trở nên nhỏ bé và ngoan ngoãn hơn. Cô quên khấy mất mình vừa mới đập vỡ tan tấm gương soi, mảnh kính văng khắp nền.
          Tiếng gõ cửa quả thực vang lên, Dật Hán gõ cửa, sau đó từ từ mở ra rồi bước vào.
          Quỳnh hoảng hốt cúi đầu.
          Dật Hán bước từng bước về phía Quỳnh. Ông ta thay áo mặc ở nhà màu xanh da trời và đi dép bông. Dật Hán đến trước mặt Quỳnh, ông đã nhìn thấy mảnh thuỷ tinh khắp nhà, nhưng không hề nổi giận mà hỏi nhẹ:
         - Sao cháu không đến trường?
         Quỳnh không trả lời. Nhưng trong lòng đang rất phân vân. Cô có nên giãi bày với ông ta không? Cô không mong được ông ta thông cảm, sự thông cảm ấy không chữa được căn bệnh của cô, hoặc thay đổi được sự xấu xí của cô. Quỳnh chỉ nghĩ nếu cô tâm sự và Dật Hán lắng nghe, như thế ông ta sẽ ngồi trước mặt cô lâu hơn. Như thế là quá đủ. Cô thực ra chỉ mong Dật Hán có thể ngồi đây lâu một chút, nhìn cô với ánh mắt quan tâm như thế. Trong thâm tâm, Quỳnh đã xây dựng Lục Dật Hán thành hình tượng một người đàn ông hoàn hảo. Người đàn ông này không hề xuất hiện trong cuộc sống trước đây của cô, một người cha, chú, người yêu, đó là một cảm giác rất "rộng lớn" và phong phú.
         Dật Hán nhìn những mảnh thuỷ tinh trên đất rồi lại hỏi:
         - Cháu không vui? Hay là trong người không khoẻ?
         Quỳnh lắc đầu.
          Dật Hán đưa tay kéo Quỳnh đứng lên, nhẹ nhàng xoa đầu Quỳnh. Khoảng cách giữa ông ta và Quỳnh rất gần, cô cảm nhận rất mãnh liệt hương vị trên người ông ta. Đối với Quỳnh, điều đó thật là một niềm an ủi lớn. Mỗi lần ở gần như thế này, cô lại muốn cầm lấy tay ông ta, muốn ông ôm Quỳnh thật lâu, lắng nghe Quỳnh kể lể những nỗi ấm ức, nghe cô bày tỏ sự mong đợi đối với ông. Chắc chắn đó sẽ là một cuộc nói chuyện rất dài. Bao nhiêu năm nay, chẳng có ai lắng nghe cô, Quỳnh trở thành một cánh cửa đóng chặt. Vì thế, chiều nay Quỳnh bỗng thèm được nói, được giãi bày. Nhiều lần cô muốn giang tay ôm lấy cổ Dật Hán, nhưng lại xấu hổ đến mức không dám nhìn vào mặt ông ta. Đến lúc Quỳnh lấy hết dũng khí ra nhìn thẳng vào mặt ông Quỳnh mới phát hiện ra đôi mắt Dật Hán đang chăm chú nhìn xuống sàn nhà chỗ Quỳnh vừa mới ngồi với nét kinh ngạc. Quỳnh hoang mang quay lại nhìn, trên sàn nhà có một vết máu đỏ tươi. Quỳnh sợ hết hồn, vội vã kéo đằng sau váy ra trước xem - trên váy trắng dính đầy vết máu tươi. Quỳnh rùng cả mình, giật lùi mấy bước, cách xa khỏi Dật Hán. Cô chẳng hiểu chuyện gì xảy ra, tại sao cả buổi chiều cầu xin còn chưa ứng nghiệm thì cơ thể mình lại vô cớ chảy máu. Có phải đây là báo ứng vì cô dám nguyền rủa mẹ mình? Có phải tình hình đang ngày một tệ hơn, có phải cô sắp chết?
          Quỳnh nhìn Dật Hán, trong lòng vừa sợ, vừa xấu hổ, cuối cùng cô không kìm được bật khóc nức nở.
          Dật Hán bước tới, cúi xuống ôm lấy Quỳnh, không nề hà vết máu trên người Quỳnh dính sang ông. Quỳnh ngã vào lòng Dật Hán khóc như mưa.
          - Cháu không làm chuyện gì hư cả, sao cháu lại chảy máu? Có phải tại cháu nói xấu mẹ không? Cháu không nói thế nữa đâu...
         Ông ta nhẹ nhàng vỗ về lưng Quỳnh, giải thích ôn tồn:
         - Cháu ngốc nghếch quá, chỉ vì cháu lớn ròi, nên mới chảy máu.
         "Lớn rồi thì sẽ chảy máu à? Có nghĩa là sẽ chết phải không ạ? Giống như bà nội cháu, với cả bố cháu nữa?" Quỳnh thấy hoang mang, trong đầu thoáng qua hình ảnh khuôn mặt bà nội lúc chết. Cô lập tức nghĩ rằng mình sẽ chết một cách không cô đơn lạnh lẽo bởi vì đã có chú Dật Hán bên cạnh, thấy mình thật ấm áp...
         - Không phải, đây không có nghĩa là chết, chỉ là cháu đã lớn. Con gái lớn lên rồi sẽ có chảy máu. Chú Dật Hán giải thích một cách vất vả.
         Cô bé nhìn vào mặt người đàn ông, nửa tin nửa ngờ:
         - Thế thì cháu sẽ chảy máu mãi, đến lúc hết máu thì thôi phải không? Quỳnh lại tưởng tượng đến một xác chết khô cong.
        - Không đâu, cháu ngốc ạ, chỉ vài ngày là ổn, sẽ không chảy thêm một giọt.
        - Á? Quỳnh vẫn rất mơ hồ khó hiểu.
        - Cháu đừng lo, chú Dật Hán đã bao giờ nói dối cháu chưa nào? Dật Hán cười, vỗ vỗ đầu Quỳnh, trong lòng cảm thấy rất khó xử, dường như chẳng có việc gì khó khăn hơn chuyện giải thích điều này cho một cô gái nhỏ.
        - Chú Lục, chú có ghét vì cháu bị chảy máu không? Quỳnh vẫn chưa yên tâm, lại hỏi.
        - Làm gì có, ngốc ạ. Chú Dật Hán quý cháu còn chưa kịp, làm sao mà ghét cháu được.
        - Dạ? Chú mới nói là... Quỳnh vờ như không nghe rõ, thực lòng muốn ông ta lặp lại những lời vừa nói thêm lần nữa.
        - Chú Lục rất quý bé Quỳnh, không hề ghét bé Quỳnh. Lục Dật Hán nhắc lại.
        - Mẹ muốn gửi cháu đi, cháu có thể ở lại đây được không? Quỳnh cầu xin Dật Hán, tim đập loạn xạ, chỉ sợ ông không đồng ý.
        "Chú không để mẹ đưa cháu đi đâu. Cháu sẽ ở lại đây mãi mãi". Dật Hán mỉm cười với Quỳnh.
Sau đó, Dật Hán bảo Quỳnh thay váy khác, rồi dẫn Quỳnh đi ăn bánh Pizza. Quỳnh thấy sợ, cô như nghe thấy tiếng máu trong người đang chảy ra ngoài, như âm thanh của một khe nước đã bị yểm bùa. Cô túm chặt lấy tay ông, cả khi ngồi xuống ăn, cô vẫn cầm tay ông. Ban đầu cô hơi lo Dật Hán sẽ bỏ đi, nhưng Dật Hán luôn luôn nhìn Quỳnh với ánh mắt trìu mến. Cô bắt đầu nghĩ, chảy máu cũng có cái tốt, ít nhất cũng được ông quan tâm thế này...
            Ăn xong, họ lại đi bộ trên đường. Đi qua một hiệu bán đồ hoá trang và vệ sinh phụ nữ. Dật Hán bảo Quỳnh đứng ngoài đợi rồi tiến thẳng vào trong. Quỳnh không hiểu, có phải ông ấy muốn mua quà cho mẹ? Nhưng Dật Hán đã quay ra rất nhanh, cầm trong tay một gói bằng nilông hình vuông màu trắng, nhét vào tay cô. Cô lấy tay bóp nhẹ, thấy mềm mềm, giống như những chiếc khăn tay được gấp lại hình vuông. Thái độ của Dật Hán bỗng hơi có chút ngỡ ngàng, thậm chí hơi bối rối. Ông điều chỉnh lại sắc mặt, rồi nhẹ nhàng bảo:
           - Quỳnh, cháu cần cái này. Cháu đi vào nhà vệ sinh, sau đó xem hướng dẫn mà làm, cháu sẽ làm được thôi.
          Đó là lần đầu tiên Quỳnh sử dụng chúng. Quỳnh vâng lời đi vào trong gian vệ sinh chật hẹp, tìm  hiểu cách sử dụng. Quả thật điều này đã báo trước rằng cô đã lớn. Sự trưởng thành của cô không giống người khác. Chẳng hạn như ngày hôm nay, ngày mới lớn đầu tiên của Quỳnh cũng không giống các cô gái khác, cô không có mẹ hướng dẫn chỉ bảo, hay vỗ về an ủi, khuyên nhủ cô đừng sợ hãi.
          Quỳnh đi từ trong nhà vệ sinh ra, Dật Hán hỏi:
          - Học được rồi phải không?
          - Vâng, dễ ợt, giống như dán băng tay Fisrt-Aid! Quỳnh đắc chí trả lời.
          - Băng tay à? Dật Hán ngỡ ngàng, bật cười vì sự so sánh bất ngờ này.
          - Vâng, thứ này cũng là dùng để ngăn máu chảy mà, giống như một cái băng tay loại cực to! Quỳnh giải thích hùng hồn, Dật Hán không khỏi khâm phục trí tưởng tượng phong phú của cô. Quỳnh là một cô bé khiến Dật Hán thấy tò mò. Cô rất nhỏ, luôn ở trong tình cảnh khó khăn, nhưng chẳng bao giờ mong muốn được thương hại. Cô bé sống trong thế giới của riêng mình, vì thế trong đầu cô là những tưởng tượng vô cùng vô tân. Cô bé vì thế thật khác người. Ông phát hiện ra một tương lai xán lạn của Quỳnh ở phía trước. Từ đó "băng tay cực to" trở thành bí mật riêng giữa họ. Có lúc Quỳnh bảo không được khoẻ, Dật Hán hỏi có nặng lắm không, có phải uống thuốc không. Quỳnh ranh mãnh trả lời không cần uống thuốc, chỉ cần dám một cái băng tay thật to.
          Hôm đó, Lục Dật Hán dắt tay Quỳnh chậm rãi đi bộ về nhà. Cả buổi chiều họ đi cùng nhau. Thời tiết đầu hè thật dễ chịu, quần áo không bị dính vào người nên cảm giác cả người rất nhẹ nhàng khoan khoái, cso thể bay lên được. Những ngọn gió nhỏ như nghịch ngợm chạy đuổi sau lưng họ, càng giống như đang nâng họ lên dần tới mây xanh. Dưới chân là bóng râm loang lổ của những tán lá ngô đồng không khác gì những đám mây. Quỳnh chìm đắm trong tưởng tượng. Dật Hán ghé vào hiệu thời trang cao cấp mua cho Quỳnh một chiếc mũ rộng vành đi nắng màu hồng phấn bằng voan. Quỳnh đội nó lên đầu như đang đội một giấc mơ nhung lụa. Dật Hán thích mua quà cho Quỳnh, ông bảo rất muốn có một đứa con gái, bây giờ đã đạt được ước nguyện. Quỳnh không sợ hãi vì chảy máu, cô chưa bao giờ dám nghĩ mình lại có được một tình yêu thương đầy đủ như thế. Tình thương này đến nhanh và quá đột ngột, khiến cô thấy bàng hoàng đến mức sợ hãi. Quỳnh coi việc chảy máu là một hi sinh bắt buộc, nên ngược lại, cô lại thấy an tâm về nó...
            Nhiều năm sau, Quỳnh vẫn thường nghĩ về cái ngày mới lớn đầu tiên ấy, cô đã ở bên chú Dật Hán. Quỳnh tin rằng ngày hôm đó đối với cuộc đời cô có ý nghĩa vô cùng đặc biệt. Ngày cô được dắt tay bước lên, giã từ cuộc đời của một bé gái để trở thành thiếu nữ. Hôm ấy, Quỳnh đã hiểu cái hạt bọc sự bí mật trong cơ thể cô đang dần mở đó ẩn chứa điều gì, nó đã không làm cô thất vọng.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 11 -14**

 11.
         Quỳnh lần đầu tiên nhìn thấy ảnh chụp của Tùng Vy ở trong phòng vẽ của Dật Hán. Căn phòng sáng tác rất rộng, có một cái tủ cổ xưa, bên trong để những đồ cổ Dật Hán sưu tập. Hôm ấy Quỳnh lẻn vào phòng vẽ, thấy ông đang lau chùi những đồ cổ của mình. Cách một thời gian Dật Hán lại lau chùi đồ cổ một lần, không bao giờ bảo người khác làm giúp. Dật Hán không nhận tháy Quỳnh lẻn vào. Lau xong, ông cầm lên một khung ảnh cũ bằng đồng, nhìn đăm đăm trong trầm tư. Đó là bức ảnh một phụ nữ, màu nhạt. Màu nhạt là vì vốn bức ảnh là đen trắng, người ta dùng màu tô thêm lên, nhạt màu hơn ảnh màu thực sự, trông hơi gióng tranh màu nước.
         "Ai đấy ạ?" Quỳnh không nén được tò mò, đột ngột hỏi. Quỳnh cảm thấy rất tò mò với tất cả những người phụ nữ xung quanh Dật Hán.
          Dật Hán giật mình, nhìn thấy Quỳnh, sững ra mất một lúc. Nhưng ông không tỏ vẻ muốn che đậy điều gì, thái độ vẫn bình thường.
          - Cô ấy là một người bạn trước đây của chú.
          - Bạn gái ạ? Quỳnh không ngờ mình thẳng mồm thẳng miệng như vậy.
          - Ờ... Ông trả lời, vẫn với vẻ bình thản.
          - Bây giờ cô ấy thế nào ạ, tại sao không ở với chú?
          - Cô ấy ra nước ngoài rồi. Chuyện đã lâu, lúc đó chú còn chưa lấy vợ. Ông không tỏ ra khó chịu vì Quỳnh hỏi gốc tìm ngọn, vẫn nhẹ nhàng trả lời.
          - Cháu có thể xem xem bức ảnh không? Quỳnh được đằng chân lân đằng đầu. Nhưng điều này với cô cũng rất quan trọng. Người phụ nữ trong ảnh có phải là người tình đầu tiên của chú Lục không nhỉ? Hay là người mà chú yêu nhất?
          Lục Dật Hán đưa bức ảnh cho Quỳnh. tấm khung đồng rất nặng. Đó là một cô gái trắng trẻo, người thợ ảnh tô cho hai má cô thật hồng. Khuôn mặt cô gái gần như hoàn hảo, hai má hơi tròn, cằm hơi nhọn, thậm chí đẹp hơn cả Mạn. Cằm của Mạn thon thật, nhưng hai má không được đầy đặn bằng, nên trông có vẻ không lành. Còn cô gái này rất thuần khiết. Quỳnh nghĩ cô ấy nhất định trẻ rất lâu. Nhưng điều này, về sau khi Quỳnh lớn lên, biết cách đánh giá phụ nữ cô mới hiểu. Mặc dù mọi người xem tấm ảnh đều không tìm thấy một nhan sắc rực rỡ, nhưng đó là vẻ đẹp Quỳnh thích nhất. Đôi mắt cô gái rất đen, nên trông rất sáng. Trán cô khá cao, có thể nhìn thấy rõ sự tinh hoa phát tiết ra từ đây.
          Từ hôm đầu tiên nhìn thấy ảnh Tùng Vy, trong Quỳnh là một dấu hỏi to lớn. Quỳnh cảm thấy giữa Tùng Vy với Dật Hán nhất định đã xảy ra những câu chuyện phi thường. Lúc đó Quỳnh mười bốn tuổi, đã ở trong nhà số 3 phố Đào Lý được hơn một năm. Dật Hán hết sức cưng chiều cô, lúc nào cũng bênh vực cô, không để cho Mạn đuổi cô đi. Hiện tượng ăn đêm của Quỳnh bắt đầu thuyên giảm, chỉ lúc nào cô thấy thật bất an, hoặc rất đau buồn mới tìm cách trốn xuống bếp tìm sự giải toả trong thực phẩm. Bé Trác đối với cô rất tốt. Sinh nhật cô, cậu ta tặng chiếc vòng tay và vòng cổ có khắc tên Quỳnh. Trong đêm nếu phát hiện ra Quỳnh đang ăn, cậu bèn vào ngủ cùng với chị. Nhưng Quỳnh vẫn cảm thấy không vui. Bởi sự quan tâm chăm sóc cha con Dật Hán dành cho cô vẫn có giới hạn. Đó là nếu xa rời khỏi họ, mọi ánh mắt và khuôn mặt xung quanh cô đều giống như những cái gương, khiến cô thấy rõ sự thấp kém và xấu xí của mình vẫn không thay đổi chút nào.
           Quỳnh không thích ra khỏi nhà, không muốn gặp người khác. Phần lớn thời gian rảnh rỗi của tuổi học cấp hai Quỳnh đều ngồi xem sách trong phòng đọc của Dật Hán. Nhà ông có một phòng đọc cực lớn. Cả ba mặt tường đều là những tủ sách cao ngất. Những gáy sách dày đặc toả ra ánh sáng chào gọi hấp dẫn qua những lớp kính cửa. Khi Quỳnh đứng trước giá sách, liền cảm thấy như bản thân đang đứng trong hang núi huyền ảo mọc đầy linh chi. Trong hang chứa đầy những báu vật thiên nhiên. Quỳnh thấy thích chúng, hi vọng chúng có thể cứu vớt cô.
Vào một chiều hè nóng - suốt ngày trốn trong phòng sách - Quỳnh đọc cuốn "Thế giới đau buồn". Trong đó kể về người không hề gặp được hạnh phúc. Nhiều lần cảm thấy nhân vật bị dồn tới đường cùng, sắp sửa quyên sinh từ giã cõi đời, nhưng anh ta đã không làm vậy. Cuộc đời của anh ta tựa như đi trong hầm tối, vẫn tiến lên phía trước, không hề bỏ cuộc. Quỳnh đọc "Cuốn theo chiều gió", cuốn sách làm cô rất xúc động. Người phụ nữ ấy lúc nào cũng ngẩng cao đầu, không ngừng đi tìm ngày mai, không biết mệt mỏi, cho dù không ngừng hứng chịu mất mát cũng không hề ngã xuống. Quỳnh ngồi trong góc phòng, chìm đắm trong trang viên của nữ nhân vật chính và người tình mà cô ta ngưỡng mộ từ thuở bé. Lúc này, Quỳnh dường như đã đến bên họ, cùng họ sát vai chiến đấu.
          Đáng nên xem cuộc sống là một trận chiến. Trận chiến đầy hiểm nguy .
Quỳnh đọc cuốn "Người tình của nữ bá tước". Quỳnh bất giác nhớ lại hình ảnh trong lỗ khoá, vẫn cảm thấy nóng hổi. Nhiều năm sau, Quỳnh vẫn nhớ đến nữ nhân vật chính sắp đặt những khu rừng rậm và những bông hoa. Đó quả thực là những đạo cụ tình ái xinh đẹp. Chúng đem lại cho Quỳnh những tưởng tượng đầu tiên về tình dục.
            Sách đã trở thành người bạn tốt nhất của Quỳnh. Cô không có bạn trong đám học sinh cùng lớp, họ vẫn thích cười chế giễu cô, cho dù cô ăn mặc không còn sơ sài như trước, không còn đeo cặp sách có hai chiếc quai khác nhau. Sự thật không thay đổi được là cô vẫn là một người béo phì. Bởi vì trường học cách nhà khá xa, nên Quỳnh bắt đầu đạp xe đi học. Cả đoạn đường dài không hề có bóng cây, ánh nắng dữ dội khiến cô đen đi. Quỳnh thành ra một nữ sinh to lớn, đen bóng, chắc cũng có một tâm hồn thô thiển, giản đơn tương ứng với ngoại hình. Chẳng ai chú tâm tìm hiểu một tâm hồn như vậy. Quỳnh tự nhủ mình cũng không cần họ. Trong mắt Quỳnh, chính bọn họ mới là thô thiển, suốt ngày chỉ biết xem những thứ truyện tranh thô thiển, đầy rẫy âm mưu và sự độc ác. Nam sinh nhỏ to với nhau về khuôn mặt, thân hình các bạn nữ, ánh mắt họ bắt đầu ánh lên những ham muốn của giai đoạn bước vào tuổi trưởng thành. Nữ sinh cũng bắt đầu tranh nhau mắt ai to, da ai trắng, eo ai nhỏ, ngực ai cao. Quỳnh thấy chán ghét họ, cô cảm thấy ở họ một cuộc sống đáng chán và vô vọng. Quỳnh ước ao một cuộc sống với buổi chiều đầy ánh sáng, dễ chịu trong căn phòng đọc, được ngồi hẳn xuống nền nhà, thoải mái thay đổi tư thế nếu thấy mỏi, mắt không rời trang sách. Tối tối được đi ngủ sớm, chẳng phải lo nghĩ gì, cũng chẳng thức giấc nửa đêm, cho đến khi mặt trời lại ghé thăm cửa sổ...
            Vào thời điểm này, Tùng Vy cũng đã xuất hiện với một sức mạnh kỳ lạ thu hút Quỳnh như một câu đố. Quỳnh trước nay vẫn thường nhặt bừa một cuốn trên giá để đọc. Bởi cô cũng chẳng có cách nào để biết được cuốn sách đó hay dở ra sao. Một ngày, Quỳnh rút trong ngăn kéo ra một cuốn sách bìa đỏ thẫm. "Ấm áp" Quỳnh đọc nhẩm. Quyển sách trông có vẻ cũ, nhưng được bảo quản cẩn thận, bọc kỹ bằng plastic trong suốt. Nhìn là biết Dật Hán đã xem cuốn sách đó nhiều lần. Quỳnh phấn khởi, vì cô vẫn muốn biết Dật Hán thích những thứ gì, để rồi cũng biến chúng thành những thứ mình thích. Hơn một năm nay cô vẫn làm vậy. Dật Hán thích màu xanh da trời, thế là Quỳnh bắt đầu thích màu da trời, mua quần áo màu xanh, đặc biệt là áo ngủ. Trong nhà, Quỳnh hay mặc áo xanh đi qua đi lại trước mặt Dật Hán. Quỳnh hy vọng làm thế Dật Hán sẽ thấy quý cô hơn. Quỳnh còn bắt đầu thích xem tranh sơn dầu, bắt Dật Hán cho mình theo để xem những cuộc triển lãm do ông tổ chức. Quỳnh không thấy mệt mỏi, trái lại, quá trình làm cho mình thích một thứ cũng mang lại sự thú vị.
              Quỳnh bắt đầu rút vào một góc đọc cuốn sách đó. Cô thích ngồi vào góc, có lẽ vì căn phòng này rộng quá, ngồi trong góc có cảm giác yên tâm hơn là ngồi bên cửa sổ kính xuống sát chân tường. Quỳnh liếc qua tác giả cuốn sách, suýt nữa thì nhảy dựng lên: Tùng Vy! Là cô ấy, người tình trước đây của Dật Hán. Quỳnh vội vàng lật trang bìa, bên trong là ảnh tác giả. Vẫn khuôn mặt như trong tấm ảnh trong khung đồng, nhưng là đen trắng. Khuôn mặt hoàn hảo của cô ấy ẩn chứa một nụ cười thoáng qua. Dưới bức ảnh là một đoạn tự thuật:
            "Tùng Vy, 20 tuổi, người Giang Nam, yêu cái bóng của mình như Narcicuss trong thần thoại Hy Lạp. Chữ nghĩa là mặt hồ của tôi, nó khiến tôi nhìn thấy mình thật rõ, và có thể yêu chính mình".
              Sách tập hợp mười mấy truyện ngắn. Quỳnh đọc hết liền một mạch. Gấp sách lại, trong tim Quỳnh vẫn run rẩy không ngừng. Trong những câu chữ kỳ diệu kia, cô nhìn rõ hình ảnh của Lục Dật Hán, nhìn thấy hình ảnh một người con gái mà cô khâm phục và mối tình ghi tâm khắc cốt giữa họ. Quỳnh thấy yêu quý người con gái này. Cô ấy có một thế giới hoàn toàn thuộc về mình, như một cõi ngoài thế tục, nó trong trẻo tự nhiên và bình thản, không một ai có thể phá vỡ hạnh phúc tự do ở đó. Từ phút ấy, Quỳnh tin rằng người con gái trong những dòng chữ này thật sự hoàn hảo, cô ấy phải là tình yêu của chú Dật Hán. Hôm ấy lần đầu nhìn thấy ảnh Tùng Vy, cô đã nghĩ rằng đó là một người con gái đặc biệt, không giống với bất kỳ một phụ nữ xinh đẹp nào khác, nhưng cô không nói được sự khác biệt đó là gì. Có lẽ tại vì Mạn, nên Quỳnh có thành kiến với những người phụ nữ sinh ra đã xinh đẹp, khiến cô không tin rằng những người phụ nữ xinh đẹp lại có trong mình sự tài hoa, kể cả Tùng Vy. Nhưng lúc này, những suy nghĩ của Quỳnh đã hoàn toàn bị phủ nhận. Quỳnh thán phục Tùng Vy vô cùng, đó là người con gái tài sắc vẹn tàn, và quan trọng hơn cả, đó chính là tình yêu của Dật Hán .

Quỳnh vẫn nghĩ, trên chặng đường trưởng thành của mỗi cô gái đều cần có một người chị. Không nhất định là quan hệ ruột thịt, nhưng phải là sự nương tựa về tình cảm. Người chị như là ngọn hải đăng giữa mặt biển sâu đen tối. Tùng Vy bỗng trở thành chị của Quỳnh. Quỳnh lo lắng cho Tùng Vy. Trong sách của Tùng Vy có nhiều điều u uẩn, trong khi đó là một cô gái đầy nhiệt huyết. Năm mười lăm tuổi, cô đã xăm tên chàng trai mình thích lên tay. "H, giống như một đoạn bị chặt ra từ cái thang, khiến tôi đứng nguyên tại đó, không lên được cũng chẳng xuống được, tình cảnh thật bẽ bàng". Cô ấy mô tả lại mối tình cảm đó như vậy. Vì người yêu, cô ấy dám bỏ nhà ra đi, không hề suy nghĩ hơn thiệt. Người ấy có lẽ chính là Lục Dật Hán. Thế nhưng bây giờ cô ấy lại không có ở đây, vậy cô ấy đã trở về chưa nhỉ? Cô ấy đã đi đâu? Quỳnh rất lo lắng cho Tùng Vy, có vẻ như cô ấy là kiếp trước của Quỳnh, dường như đã và đang có hàng trăm ngàn mối dây liên hệ giữa họ.
               Cuối cùng cũng có một buổi chiều chỉ có Quỳnh và Dật Hán ở nhà. Dật Hán ở trong phòng vẽ, ngủ quên bên cửa sổ một cách mệt mỏi. Dáng ngủ cô đơn đến đáng thương. Phảng phất như một tâm sự thất vọng với cuộc sống. Quỳnh nhẹ nhàng bước lại gần, nhặt những cây cọ vẽ rơi vãi trên nền nhà. Nhiều năm rồi, Dật Hán vẫn tiếp tục vẽ, nhưng hiếm khi cho người khác xem. Ông nói với mọi người đã bỏ vẽ nhiều năm rồi. Quỳnh ngồi đối diện với Dật Hán, tựa lưng vào rèm cửa sổ, lặng lẽ nhìn ông và cố hết sức giữ yên lặng. Dật Hán có vẻ ngủ không say, rất nhanh đã cảm nhận thấy có ánh mắt đang chiếu vào , bèn mở mắt ra. Ông nhìn cô, không tỏ vẻ ngạc nhiên mà mỉm cười. Kế đến, ông nhìn thấy cuốn sách Quỳnh đang cầm chặt trong tay. Quỳnh cảm nhận rõ ràng Dật Hán có thoáng chút thay đổi, ngầm hé ra là một chấn động mạnh trong tâm hồn ông.
              - Thế là cháu cũng đã đọc được cuốn sách này! Dật Hán nói.
              - Chú không muốn cháu đọc được phải không ạ?
              - Tùng Vy đã nói rằng, người đọc sách của cô ấy tức là có duyên với cô ấy. Chú không muốn cố ý cắt đứt mối duyên biết đâu tồn tại giữa cháu với Tùng Vy.
              - Cháu đến tìm chú để hỏi cô ấy hiện giờ đang ở đâu? Cô ấy đang sống thế nào?
              - Cô ấy theo cha mẹ ra nước ngoài rồi. Chú nghĩ là cô ấy sẽ sống dễ chịu hơn ở trong nước.
             - Nhưng mà... cô ấy yêu chú đến thế, sống ở nước ngoài sẽ dễ chịu hơn sống bên chú ạ? Quỳnh thấy khó hiểu.
             - Chỉ có yêu không thôi thì không chắc đã sống dễ chịu, cháu ạ. Có lẽ sau này cháu sẽ hiểu.
             - Thế bây giờ chú có yêu cô ấy không?? Quỳnh lại hỏi, cô hy vọng câu trả lời sẽ là tình yêu Tùng Vy lớn hơn tình yêu Dật Hán dành cho mẹ cô.
             - Tình yêu vẫn còn, nhưng bây giờ, vợ của chú chính là mẹ cháu.
             - Cô Tùng Vy vẫn cầm bút chứ ạ?
             - Không...
             - Thế cô ấy làm gì?
             - Thôi nào, bé Quỳnh, đây không phải là chuyện của cháu nữa rồi. Dật Hán đứng dậy, vỗ vỗ vai Quỳnh.
             - Đi nào, đi tham quan phòng trưng bày cùng với chú.
             Quỳnh gật đầu, theo Dật Hán đi ra ngoài. Nhưng khi cô cúi đầu nhìn lại cuốn sách, trong lòng lập tức ngổn ngang bí bách. Câu đố đã bị tạm gác lại, có thể cô sẽ chẳng bao giờ biết được Tùng Vy đang ở đâu, Tùng Vy đang làm gì, cô ấy sống có hạnh phúc hay không...
              Hồi đó, Quỳnh tò mò về tất cả những gì liên quan đến Tùng Vy. Lần đầu tiên gặp Trầm Hoà, là lúc cậu ta đến tặng sách cho Dật Hán. Cuốn sách mà cậu ấy cầm chính là sách của Tùng Vy. Nói một cách chính xác, là một cuốn sách khác của Tùng Vy, cuốn mới nhất. Trầm Hoà tốt nghiệp đại học được hơn một năm, đang làm biên tập cho nhà xuất bản nổi tiếng K. Cuốn sách của Tùng Vy chính là cuốn đầu tiên cậu làm biên tập. Về sau Quỳnh còn biết, hơn một năm trước, Trầm Hoà nhiều phen tìm hỏi, mới liên lạc được với Lục Dật Hán để hỏi thăm tung tích của Tùng Vy. Tính đến lúc đó, Tùng Vy đã biệt tăm được mười năm, cũng chẳng xuất bản thêm cuốn sách nào. Vài cuốn tiểu thuyết từng làm náo động văn đàn của Tùng Vy mười năm trước đã dần dần đi vào quên lãng. Văn đàn cũng chỉ thở dài rằng một nữ tài nhân "khi đến nổi đám nổi đình, ra đi bỗng chợt thình lình như không!". Chỉ có chàng trai chưa hết vẻ thư sinh này chịu bỏ ra biết bao công phu để tìm ra Dật Hán, để tìm hiểu về một nữ nhà văn đã "hết thời" đến mười năm nay. Trước khi tìm thấy Dật Hán, nhiều lần anh tưởng chừng đã đâm vào ngõ cụt. Mọi người bảo với anh ta rằng, cô ấy đã nhiều năm không viết, biết đâu đã cưới chồng, sinh con, làm một bà nội trợ rồi, hoặc đi làm ăn đâu đó rồi. Nhưng Trầm Hoà vẫn không chịu tin. Anh ta bị lôi cuốn bởi sự bí mật của sự việc. Trầm Hoà đang đi thám hiểm về con đường số phận của một nữ nhà văn bí ẩn chứ không phải chỉ là tìm tung tích của một cây bút mai danh ẩn tích. Dật Hán không khỏi kinh ngạc trước sự nghiêm túc và cố gắng của Trầm Hoà, cuối cùng ông cũng cho cậu ta địa chỉ liên lạc với Tùng Vy. Những khó khăn thăng trầm bên trong Quỳnh đều không được biết, nhưng cô hiểu rằng Trầm Hoà cuối cũng đã thuyết phục được Tùng Vy. Đến năm sau anh ta đã cho xuất bản cuốn sách thứ ba của Tùng Vy "Bóng thuỷ tiên".
             Chẳng ai ngờ, cuốn sách này lại tạo ra tiếng vang rất lớn. Một nữ nhà văn đã thai nghén nó từ lâu, một chàng biên tập mới ra lò, một cuốn sách hỗn loạn rối rắm kiểu tâm thần, không ngờ đã trở thành cuốn sách bán chạy nhất trong năm. Biết bao nhiêu bút mực cho cuốn sách, tranh luận có, phê phán có, thậm chí có cả chê bai chế giễu... Nhưng Tùng Vy vẫn chẳng thấy bóng dáng đâu, mặc kệ cho người ta tranh cãi đến đỏ mặt tía tai. Mọi sự rất náo nhiệt, trong khi chẳng ai biết cô ấy đang ở đâu, đang hưởng thụ sự yên tịnh của riêng mình. Trầm Hoà thay mặt  Tùng Vy cảm ơn cách độc giả, và xin phép từ chối bất kỳ mọi phỏng vấn, cũng không tự mình lộ diện.
              Nhiều năm sau đó, Quỳnh vẫn mang bên mình cuốn "Bóng thuỷ tiên" của Tùng Vy. Đó chính là cuốn sách đầu tiên mà Trầm Hoà đem tặng Dật Hán. "Bóng thuỷ tiên" kể về một cô gái đã gạt bỏ mọi sự ràng buộc, một con câu thúc, để đi trên con đường riêng mình, một con đường độc lập mà cũng rất hoang vắng. Cô đã chọn cho mình cuộc sống phiêu bạt. Trong sách hầu như chỉ có nữ nhân vật chính được khắc họa rõ ràng, những nơi cô đến, những việc cô gặp đều hết sức kỳ quái. Một con thuyền đắm bên bờ sông Nil thời cổ Ai Cập, tham gia lễ hội đọc kinh Coran, thưởng thức những bình hoa trong hiệu đồ cổ triều Minh của Trung Quốc... Khắp kim cổ đông tây, chẳng có mấy liên quan đến nhau. Tư duy của Tùng Vy luôn luôn "bay nhảy", chẳng ai biết tiếp theo cô ấy sẽ viết cái gì. Thuỷ Tiên trong tiểu thuyết đến từ thần thoại cổ Hy Lạp, chàng thiếu niên không yêu bất kỳ cô gái nào, chỉ thích ngồi bên mặt hồ để soi bóng hình chính mình. Cậu ta trầm trồ sắc đẹ của chính mình, và yêu chính nó. Cuối cùng cậu ta nhảy xuống nước để ôm lấy bóng mình. Không lâu sau, bên hồ nở ra những bông hoa thuỷ tiên xinh đẹp. Tùng Vy tự ví là hoa thuỷ tiên chỉ yêu mình, cô nói rằng:
            ".. trò chuyên, cãi cọ với bóng hình mình, chia sẻ với nhau cõi mộng trân trọng lẫn nhau, tôi chỉ cần bóng hình mình là có tất cả. Bóng thường đi theo tôi, dừng lại cùng tôi, vĩnh viễn ngửa mặt nhìn tôi với tư thế của kẻ thấp kém hơn. Nó thật nhẹ, thật mỏng manh, không hề khoác gánh nặng lên tôi, không làm tôi vướng víu. Bóng tình nguyện làm người hầu tận tuỵ của tôi. Vì thế, cho dù ngày dài trôi qua tôi cô độc, nhưng tôi không hề cô đơn. Tôi có bóng mình, thế là đủ...".
             Hồi ấy tuổi Quỳnh còn nhỏ, không hiểu ý nghĩa sâu xa của Thuỷ Tiên, nhưng hình ảnh về một người con gái lưu lạc một mình, cô đơn, kiêu bạc, đã bắt rễ sâu vào bên trong tâm hồn cô. Đó là cô gái được hàng vạn người ngưỡng mộ.
12.
           Lại nói về Trầm Hoà. Năm ấy Trầm Hoà ngồi trong phòng khách nhà số 3 phố Đào Lý. Anh là khách của Dật Hán, là biên tập sách cho Tùng Vy. Quỳnh không còn nhớ rõ hình dạng lúc đó của Trầm Hoà, chỉ nhớ anh ta gầy hơn sau này rất nhiều. Trầm Hoà và Dật Hán vốn xuất thân từ cùng một trường đại học. Lục Dật Hán tốt nghiệp khoa nghệ thuật, Trầm Hoà tốt nghiệp khoa văn. Hai người vì vậy trở nên thân thiện hơn. Họ trò chuyện chậm rãi vô cùng. Trầm Hoà tuy trẻ nhưng già dặn, trò chuyện với Dật Hán có phần ăn ý. Nói nhiều nói ít không còn là điều quan trọng. Còn nhớ lần ấy, cả hai người hầu như không nhắc tới Tùng Vy, chỉ nói những chuyện bâng quơ đại loại như đi du lịch. Trầm Hoà kể chuyện mới đi Tây Tạng, Vân Nam cùng vài người bạn. Vai đeo ba lô to tướng, đi bộ rất nhiều ngày đường, anh từng được xem nghi lễ thiên táng rùng rợn. Đến bây giờ, đi Vân Nam, Tây Tạng du lịch đã thành chuyện "đời thường". Nhưng lúc đó, khoảng mười năm trước chuyện đi Tây Tạng có ít nhiều dáng dấp của hào khí anh hùng. Hồi đó, đối với người mới trưởng thành như Trầm Hoà, là cả một sự đáng tự hào khi ngâm nga bài hát "Trở về Lhasa". Lục Dật Hán cười nói với Trầm Hoà, tôi rất ngưỡng mộ cậu, nếu tôi cũng trai tráng như cậu, tôi cũng sẽ đi đến những nơi rất xa, không vướng bận bất cứ điều gì. Trầm Hoà không đồng tình: bây giờ cũng vẫn đi được chứ sao, chỉ cần trái tim vẫn còn trai tráng là được. Có lẽ cả hai đều không đồng ý với nhau, nhưng đều cười.
             Quỳnh mười bốn tuổi, chưa từng rời khỏi thành phố này. Cô nghe Trầm Hoà kể chuyện du lịch li kì, không nén được hỏi, nơi đó rất xa phải không, rất khó đến phải không, người bình thường có đi nổi không, em có đi được không?
Được chứ, chỉ cần toàn tâm toàn ý, là có thể trở thành một nhà lữ hành. Trầm Hoà trả lời. Trông anh ta đầy sức sống, dường như sức lực trong người anh ấy dùng mãi không hết.
-         Đến khi lớn lên, để anh Trầm Hoà đưa cháu đi du lịch Tây Tạng nhé. Lục Dật Hán mỉm cười nói với Quỳnh.
         - Thật không ạ? Quỳnh xoay đầu hỏi Trầm Hoà.
         - Ừ, được chứ sao không. Trầm Hoà nói.
         Thực ra Quỳnh đang nghĩ được đi du lịch cùng Dật Hán. Trong đầu Quỳnh, "đi Tây Tạng" với "thám hiểm" có cùng một nghĩa. Trong óc Quỳnh hiện lên hình ảnh con ngựa to lớn và thảo nguyên mênh mông, cô ngồi phía trước Dật Hán, Dật Hán ra roi cưỡi ngựa, ôm cô từ phía sau. Cô cảm thấy rất an toàn. Họ dõi tầm mắt ra vô cùng, nhìn thấy ánh hoàng hôn nơi chân trời mùa thu rực rỡ. Trí tưởng tượng của Quỳnh chỉ dừng lại được ở đó, không nghĩ ra thêm được gì, nhưng cảm giác ngọt ngào thì cô đã cảm nhận được.
           Quỳnh của tuổi thiếu niên luôn cảm thấy, Trầm Hoà và Dật Hán có những điểm tương đồng. Họ có thể trở thành bạn tốt, nhưng rồi không biết tại sao, giữa họ như luôn có một cái gì đó ngăn cách, không thể lại gần nhau hơn.
          Gia đình Trầm Hoà thuộc loại phong lưu, không phải lo lắng chuyện ăn ở. Nhờ thế anh ta mới có thể không tiếc công sức lần tìm Tùng Vy, xuất bản sách cho cô. Không phải anh ta tin vào con mắt đánh giá của mình, chỉ vì anh thích tác phẩm của Tùng Vy. Trầm Hoà sinh vào những năm 70, cũng giống nhiều thanh niên của thời đại ấy, phương thức tiếp cận sự việc của họ bắt đầu bằng sự kén chọn, phản đối và căm ghét. Sở thích của Trầm Hoà rất hẹp, bất luận là về người hay sách. Lúc mới đến làm ở nhà xuất bản, phải đọc tất cả những bản thảo chồng hcất từ trước đến nay và mấy cuốn sách đã xuất bản, anh ta cảm thấy rất khổ sở. Theo anh, mấy cuốn sách đó quá tệ. Trưởng phòng biên tập của anh là một phụ nữ gầy nhỏ, đã buồn bã bảo với cậu rằng: người như cậu không phù hợp với nghề biên tập đâu. Nhưng Trầm Hoà hiểu rằng, ngụ ý của bà ta là cậu không thích hợp làm trong phòng biên tập dưới quyền bà, vì sẽ gây trở ngại cho mọi người trong p hòng. Nhưng rồi chẳng ai ngờ rằng, người bị đánh giá là sẽ gây trở ngại ấy, hơn một năm sau đã biên tập một cuốn sách gây xôn xao dư luận. Sự hợp tác giữa Trầm Hoà và Tùng Vy đã bắt đầu từ đó. Có thể nói, sức sáng tạo của Tùng Vy được đánh thức bởi Trầm Hoà. Sau "Bóng thuỷ tiên", cô đã viết liên tục mấy cuốn tiểu thuyết nữa. Cuốn sau luôn có rất nhiều thay đổi so với cuốn trước. Dưới ngòi bút của cô, phụ nữ luôn lấp lánh sáng ngời. Những nhân vật đó không giống nhau. Người thì dịu dàng yếu đuối, người hào sảng hiệp khí, người điên cuồng dị dạng, bạo lực giết chóc, quỷ ám... chẳng thiếu kiểu gì. Các tác phẩm của cô rực rỡ như hoa nở rộ, nhưng điều khiến người đọc tò mò hơn cả là Tùng Vy sống như thế nào đằng sau những câu chuyện đó. Nhưng Trầm Hoà chỉ yên lặng, giữ tin tức kín như bưng.

Việc sáng tác của Quỳnh cũng bắt đầu từ lúc ấy. Viết lách tựa như một năng lực tiềm ẩn bên trong người Quỳnh đã im lặng suốt mười năm qua, đến đây bỗng bị Tùng Vy đánh thức.
            Lục Dật Hán mua cho Quỳnh và bé Trác mỗi người một quyển sổ ghi nhật ký thật dày, có kẻ ô li. Cuốn của Quỳnh kẻ ô li màu đỏ tím và màu đen. Cuốn của Trác màu xanh lam và xám nhạt. Quỳnh tiếc rẻ, không nỡ dùng để ghi nhật ký. Quỳnh không thích cô giáo sẽ dùng bút đỏ ghi chữ "đã đọc" cùng với những câu nhận xét vô thưởng vô phạt vào cuốn nhật ký của mình. Vì thế, cô quyết định viết vào một cuốn vở kẻ ô màu vàng nhạt. Về sau, đến một trưa ngày nóng bức, Quỳnh ngủ mơ thấy bà nội. Bà đứng bên bếp lửa bóc tỏi. Dáng điệu bà có gì đó chẳng lành, cứ lặp đi lặp lại liên tục mà không sao dừng được. Tay bà nhanh thoăn thoắt, như những người máy trong dây chuyền sản xuất. Nhưng chân của bà lại cơ hồ đứng không vững nữa, người bà bắt đầu nghiêng ngả hai bên. Mỡ trong nồi bắt đầu nóng sôi, nhưng có vẻ như bà không hề nhìn thấy. Quỳnh biết bà sắp ngã ra đến nơi, cô gào khóc: Bà ơi, bà ơi, bà làm sao thế. Nhưng bà vẫn không đứng yên được, cả người càng chao đảo mạnh hơn. Quỳnh cảm thấy bà sắp đổ xuống, như một thân cây bị phạt gãy.
              Tỉnh dậy, Quỳnh vẫn gọi bà, miệng khô khốc: "Bà ơi, bà làm sao vậy?".
               Quỳnh nhỏm vậy, mồ hôi vã ra. Cô không biết làm sao để kiềm chế cảm xúc. Cô bật dậy muốn chạy ra khỏi phòng. Nhưng cô bỗng nhìn thấy cuốn nhật ký bên gối, các ô li màu tím đỏ. Cuốn nhật ký giống như một căn phòng trống thâm u đang hút lấy Quỳnh. Cô quay lại giường, cầm cuốn nhật ký lên. Cô ôm lấy nó, tựa như ôm lấy đứa con riêng của mình. Trái tim Quỳnh áp chặt lên đó, cảm giác như cuốn sổ cũng đang đập thình thịch, nhịp nhàng chia sẻ với nhịp đập từ trái tim cô. Sự xuất hiện của cuốn sổ bỗng làm cho Quỳnh trấn tĩnh. Cô bước tới trước bàn viết, ngồi xuống và lật cuốn sổ ra. Cô chọn cây bút màu xanh nhạt mình thích nhất, quyết định viết lên đó những dòng từ trái tim.
              Suốt buổi chiều, Quỳnh ngồi lặng lẽ trước bàn, tay cô cầm chặt cây bút xanh và viết mãi không thôi. Đến chập tối, cô đã viết được khoảng năm ngàn từ, đầu đề là "Bếp của tình yêu". Quỳnh quyến luyến với tình yêu của bà nội trong bài viết ấy. Cô hồi tưởng lại những việc nhỏ bé nhất bà đã dành cho cô, cô nói về cả cái chết của bà. Khi viết đến đoạn bà nội bị bỏng ở chân đã bật khóc lên như một đứa trẻ tủi thân, Quỳnh cũng áp mặt lên bàn khóc rưng rức. Khi bà chết, cô cũng không khóc đến như thế. Nước mắt làm nhoè những con chữ màu xanh nhạt. Những câu chuyện đã qua bỗng chốc như những hàng chữ bị ướt kia, lồi lõm hiện về. Về sau, Quỳnh mới hiểu ra, khi cô chìm đắm trong văn chương, cảm xúc của cô mạnh mẽ hơn trong cuộc sống bình thường. Viết xong, Quỳnh chợt cảm thấy nhẹ nhõm chưa từng có. Cô đi tắm nước nóng, rồi ăn tối cùng mọi người. Sau đó về phòng làm bài tập. Hôm đó cô rất tập trung. Đêm đến cô ngủ thật say, không hề thức giấc ăn uống. Mọi thứ trở nên bình thản và hài hoà đến bất ngờ. Quỳnh dường như không dám tin, đó là những thay đổi mà năm ngàn từ kia mang lại cho cô. Chúng đổ ào ra, khiến cô đạt được sự bình yên chưa từng có trong đời.
Sớm hôm sau, Quỳnh ngồi bần thần bên cạnh giường. Rồi bỗng nhảy phắt xuống, chạy tới bàn viết để xem cuốn nhật ký. Nó vẫn nằm nguyên ở đó, những chữ viết cũng vẫn còn nguyên ở đó, toả ra một nỗi niềm ai oán nhè nhẹ. Quỳnh nhét chúng vào cặp sách, mang đến trường. Đó là lần đầu tiên, viết lách mang lại cho cô một niềm sung sướng tựa như bay lên chín tầng mây. Từ đó, dù đi đâu, Quỳnh cũng mang bên mình cuốn nhật ký. Quỳnh viết vào trong đó hết câu chuyện này đến câu chuyện kia, về ba cô, về ngôi nhà trước đây, về ngôi trường tiểu học, cả về bé Trác và chú Lục Dật Hán.
           Nhưng Quỳnh chưa bao giờ đem cuốn nhật ký cho người khác xem. Cô viết ra những chuyện đó chỉ để giúp mình thấy dễ chịu hơn.
           Mãi rất lâu sau, Trác mới nói với Quỳnh rằng, cậu đã lẻn vào phòng Quỳnh, thấy cuốn nhật ký của Quỳnh cậu đã không nén được tò mò mở ra. Trác nói điều đó khi Quỳnh đã học xong cấp II. Họ ngồi ăn kem trong một quán giải khát chật chội. Trác bỗng nhiên xin lỗi Quỳnh. Cậu bảo, có một chuyện em vẫn mong được chị tha thứ. Quỳnh hỏi: Sao lại thế? Trác nói, em đã xem cuốn nhật ký của chị. Quỳnh nhìn cậu, không sao nói được, cũng chẳng biết nên trách cứ cậu như thế nào. Trác tiếp tục nói chân thành.
          - Chị nhỏ ơi, em thấy những câu chuyện đều hấp dẫn quá. Chị có năng khiếu viết văn.
          - Nhưng chị chưa bao giờ nghĩ thế. Quỳnh trả lời lí nhí. Dẫu sao đến giờ nghĩ lại, chính Quỳnh phải cảm ơn Trác. Cậu chính là người đầu tiên trên đời này khen Quỳnh viết hay. Quỳnh không bao giờ quên cậu ta cầm cuốn nhật ký của Quỳnh, đôi mắt rạng rỡ, và bảo rằng những câu chuyện đó thật là hấp dẫn.
          Tuy nhiên, sự thật không hẳn như vậy, Quỳnh quả đã từng nghĩ rằng mình sẽ viết mãi không ngừng. Bởi vì đó là công việc duy nhất mà cô thấy ưa thích.
          - Sau này sẽ là thành một cuốn sách. Trác sờ mó cuốn nhật ký của Quỳnh, nói quả quyết.
          Sách? Quỳnh ngẩng đầu, ngỡ ngàng nhìn Trác. Cô nghĩ tới Tùng Vy. Cô ấy giống như một nàng công chúa ngụ trong toà lâu đài xa xôi, thật cao sang. Quỳnh không biết phải nỗ lực đến thế nào, phải mất bao nhiên thời gian mới có thể có được vị trí như Tùng Vy hiện tại. Tương alị, đó là con đường mịt mù tăm tối, Quỳnh không đủ dũng cảm để mang đến cho nó những ước vọng tươi đẹp. Còn bây giờ, ở tuổi mười lăm, cô chẳng có gì cả, bài tập vẫn làm, không đúng hết, cũng chẳng sai cả. Cô không có bạn thân. Điều đáng nói nhất, là cô vẫn còn bệnh ăn cuồng, như một đứa chết đói. Lúc này Quỳnh đã biết lẩn trốn, cô sợ hãi tất cả những cái cân. Cô nhạy cảm với những từ như "lợn", "lợn béo", "gấu" v.v... Cô gắng sức để những bộ váy liền áo thắt eo nhỏ mới ra năm nay không thu hút ánh mắt mình.
Nếu được, Quỳnh muốn tìm một căn nhà tự giam mình lại. Cô sẽ ở trong đó đọc sách và viết lách, mơ mơ màng màng cả ngày. Vĩnh viễn cô không bao giờ phải nhìn thấy những kẻ vẫn hay coi khinh và chế giễu cô ở ngoài kia.

13.
          Quỳnh có thêm một mối tình cảm đối với trường học, đó là môn làm văn, mặc dù cô không cảm tình với cô giáo dạy văn. May sao đề ra của cô vẫn làm Quỳnh thấy thích thú.Quỳnh  đã viết một bài ưng ý nhất về những thu hoạch sau khi đọc tiểu thuyết của Tùng Vy. Rõ ràng cô giáo không ưa gì nhà văn đầy chất hoang dại, cuồng tưởng này. Cô nhận xét bài của Quỳnh như sau: "Tôi không biết sách của cô ấy đã gợi mở cho em những gì, nhưng hy vọng em sẽ đọc nhiều hơn những tác phẩm văn học lành mạnh, nổi tiếng thế giới". Quỳnh đã xé nát những lời nhận xét đó và thay một cuốn tập làm văn mới, nói dối cô giáo đã làm mất vở.
          Viết ngày một khá hơn, đến lớp chín, Quỳnh trở thành cán sự bộ môn ngữ văn của lớp. Đây là lần "nổi bật" đầu tiên của Quỳnh. Quỳnh tỏ ra ưng ý với "công tác" này. Mỗi tuần cô giáo lại thu vở nhật ký một lần, đọc, nhận xét rồi phát trả cho lớp. Nhật ký được giữ bí mật, chỉ có cô giáo được đọc. Cô thường nói với học sinh một cách dịu hiền rằng, các em có những nỗi khổ tâm gì đều có thể viết vào nhật ký để trao đổi với cô. Cô giáo chính là người bạn tốt nhất của các em. Nhiệm vụ của Quỳnh là giúp cô thu vở, sau đó ôm tới văn phòng bộ môn. Từ lớp học ở tầng ba sang văn phòng ở tầng hai, đi qua cả thảy 3 khúc rẽ, và một nhà vệ sinh. Mỗi khi qua những góc khuất ấy, cô lại xem trộm nhật ký của các bạn. Mặc dù cô thấy chán ghét hầu hết các bạn học, những lại hứng thú với những bí mật tâm hồn của họ. Quỳnh rất thích đọc những chuyện vụn vặt của một cô bé hẹp dạ. Cái gì cũng bé xé ra to. Cô ta bị một thằng hàng xóm nghịch ác bêu đậu phụ lên trước cổng nhà làm cho khóc oà. Cô ta không tiếc bút mực, viết hẳn hai trang giấy về cái sự khóc không đầy ba phút. Quỳnh còn phát hiện ra một nam sinh có bố mẹ ly dị, nhưng người ngoài không nhận ra vì cậu ta che giấu rất khéo. Nhưng trong nhật ký lại rất yếu đuối, cậu ta hỏi "người bạn tốt nhất" như sau: "Cô ơi, xin cô hãy nói cho em biết, em phải làm thế nào?" Quỳnh đọc đến đấy và cảm thấy buồn cười. Trước những khó khăn từng gặp phải, cô chưa bao giờ nghĩ đến việc phải cầu cạnh ai cả. Trong cuộc sống của mình, có lẽ chỉ có Lục Dật Hán, bé Trác và Tùng Vy xa xôi là những người có ý nghĩa hơn cả. Những người khác, chỉ như được sắp xếp để bày biện ra trong cuộc sống của Quỳnh. Vì thế, chưa bao giờ cô định đi quá giới hạn, cô không muốn động đến ai cả.
         Nhật ký của Quỳnh viết rất "đúng chuẩn", toàn là thu hoạch sau khi đọc sách, cảm tưởng khi xem triển lãm, những đánh giá về một số tin tức thời sự... hầu như không có đặc trưng cá nhân. Một kẻ biết trộm xem bí mật của người khác, cũng sẽ biết che đậy mình thế nào cho tốt. Vì thế, ngay cả người được các bạn gọi là "người bạn tốt nhất" - cô giáo ngữ văn - cũng không hiểu rõ Quỳnh là người như thế nào. Cô giáo cũng không thể ngờ được một người có vẻ ngoài bình thường như Quỳnh ngày sau đã trở thành một nữ nhà văn nổi tiếng. Cô cố gắng nhớ lại về cô học sinh này: béo, trầm lặng, yên tĩnh, thông minh có giới hạn. Đó là tất cả những gì cô có thể nhớ được về Quỳnh.
          Còn ở Quỳnh, trong sâu thăm thẳm, là cái nhân đang run rẩy, manh nha. Nó như nguồn điện, tạo ra niềm vui, nỗi buồn. Tình cảm Quỳnh dành cho Lục Dật Hán bản thân Quỳnh cũng không thể nói rõ ràng. Mỗi một hành động của ông đều thu hút sự chú ý của cô. Quỳnh thích lúc phơi quần áo ở ban công, cô áp mặt vào áo của Dật Hán, hít thở hương vị ở đó một cách tham lam. Trong một ngày, thời gian vui vẻ nhất là bữa ăn tối. Cả nhà cùng ngồi quanh bàn ăn bầu dục. Dật Hán ngồi đối diện với Quỳnh. Động tác ăn uống của ông thật tao nhã, chậm rãi bình thản, thể hiện ra sự thưởng thức đối với mỗi một món ăn. Quỳnh học lỏm cách ăn canh của Dật Hán. Ông dùng thìa nhẹ nhàng xúc canh, đưa lên miệng, húp một miếng nhỏ, dừng một chút để tự mình thưởng thức, rồi mới húp hết cả thìa.

          Có lúc Dật Hán đến phòng sách thăm Quỳnh. Ông nhẹ nhàng bước vào, không đánh thức cô đang chìm đắm trong câu chuyện. Ông lặng lẽ đứng sau lưng Quỳnh, mỉm cười nhìn cô đọc sách. Thực ra ông không biết, mỗi lần ông bước vào Quỳnh đều cảm thấy yên ổn. Bởi vì cô rất quen với hương vị trên người ông.      Nhưng Quỳnh không quay đầu lại, cô thích thế. Khi ông tiến tới từ phía sau, cô có thể cảm nhận thấy rất rõ ông đang lại gần, ngày càng gần. Trái tim của Quỳnh đập thình thịch trong khi mắt lướt trên các trang sách. Dật Hán đứng sau lưng Quỳnh khá lâu mới bắt đầu nói với cô. Ông thường hỏi cô xem sách gì, có thích không... Lục Dật Hán thích sách của Hemingway, thích sự tàn khốc và điềm tĩnh trong đó. Ông cũng rất thích một số tác phẩm và tự truyện của một vài hoạ sĩ. Ông có một tuyển tập tranh vẽ của Edvard Munch. Đặc biệt trên đó còn có những bài thơ nhỏ và nhật ký của hoạ sĩ. Những dòng chữ nhiều màu sắc của chì màu kể lại cuộc sống của một người đàn ông u uất.
          - Cháu biết tại sao chú thích tranh của Munch không? Dật Hán hỏi Quỳnh. Quỳnh lắc đầu.
          - Bởi vì người trong tranh của ông ai cũng có hốc mắt rất sâu. Có thể điều đó nói lên sự hoảng sợ, tuyệt vọng đối với thế giới. Bi kịch bắt nguồn chính từ cái hốc mắt ấy. Những con người đó dường như đã bị số phận an bài phải chịu sự tuyệt vọng. Ông nói.
          Quỳnh ngẩng đầu nhìn Lục Dật Hán kinh ngạc. Hốc mắt của ông cũng sâu xuống, dường như có một đám mây mềm mại mà nặng nề. Quỳnh chợt giật mình, mong cho những điều u uất kia không trói chặt Dật Hán.

Quỳnh vẫn rất muốn biết có phải Dật Hán hối hận vì đã kết hôn với Mạn không. Nhất định Mạn khác xa với những gì ông nghĩ. Cô ta không còn trẻ nữa, nhưng vẫn như một thanh niên, miệt mài theo đuổi những thú vui mới lạ. Những năm này là thời gian cái thành phố khổng lồ này phát triển với tốc độ nhanh nhất. Quỳnh còn nhớ những biển quảng cáo khổng lồ ở bên đường thường có câu "mỗi ngày một mới". Nhưng cô nghĩ có lẽ điều này dùng để chỉ Mạn thì hợp hơn. Thời gian đó người ta mới chơi cổ phiếu. Chơi cổ phiếu có lãi hay không Mạn chẳng quan tâm, nhưng mặc chiếc váy hoa văn chìm, ôm sát, đeo cặp kính râm mắt to, xách chiếc xắc nhỏ xinh bước vào trung tâm giao dịch cổ phiếu thì quả là một hành động thật thời thượng. Không lâu sau, Mạn chán. Người bình thường đều bị những con số lên lên xuống xuống làm cho hút hồn, khó bề dứt ra. Nhưng với Mạn, điều quan trọng vẫn là vẻ đẹp của mình. Cô nhận ra mỗi ngày đều phải đứng chầu chực trong cái không gian chen lấn và có phần khó ngửi này là một việc quá lãng phí bản thân. Chẳng khác gì một con ngỗng ngu ngốc cứ phải nghểnh cổ lên suốt ngày. Mạn dứt khoát không thèm nữa.
           Cô ta cùng vài người bạn góp vốn mở quán cà phê và món ăn Tây. Như thế có thể ngồi ngay trong cửa hàng của mình ăn uống tụ tập thoả thích, thật tự do tự tại. Thời đó, quán cà phê không nhiều trong thành phố này. Quán "Mandolin" của Mạn dù giá rẻ, hàng không tốt, nhưng vị trí cũng được, nên tối đến cũng đông kín khách. Quỳnh chỉ mới nhìn thấy ngoài cửa quán là biển iệu màu hồng anh đào, treo rất cao. Xung quanh cửa là đèn dây chằng chịt, có gì đó hơi tầm thường. Tường ốp gạch màu xanh mực hút ánh đèn màu hồng, không gian trở nên mờ tối và ma quái. Quỳnh chưa vào quán Mandolin. Vì Mạn không muốn bạn bè mình trông thấy Quỳnh. Con bé này chẳng hề giống con gái cô tí nào. Lý do xác đáng của Mạn là không muốn Quỳnh đột nhiên giở chứng ăn điên cuồng ngay trong quán. Cô sẽ khiến thực khách bỏ chạy. Bản thân Quỳnh cũng chẳng hứng thú gì cái chốn xanh mực hồng tối ma quái đó, nhưng cô ghi lòng tạc dạ những lời nói của Mạn. Cô rất muốn một đêm nào đó tỉnh giấc sẽ chạy thẳng tới quán Mandolin và vác đá ném tan những ô kính lớn nhìn ra đường kia, và đem tất cả rượu XO wishky đổ vào nhà vệ sinh.
            Dĩ nhiên Quỳnh không làm như vậy. Cô giữ chặt lấy mình, để cho những ý nghĩ ấy sôi sục trong người rồi dần dần lắng xuống. Cô không biết mình là loại người như thế nào. Chỉ có một bài trắc nghiệm tâm lý đã bộc lộ những phản ứng mãnh liệt trong lòng cô. Bài trắc nghiệm của trạm cố vấn tâm lý của nhà trường được Quỳnh trả lời rất trung thực. Bởi cô không ý thức được mình sẽ lại "nổi bật" đến thế. Hai hôm sau, giáo viên tư vấn tâm lý nhà trường gọi cô lên nói chuyện. Ông hỏi thăm qua giáo viên và các bạn của Quỳnh, mọi người đều nhất trí là Quỳnh "bình thường trên mức có thể", chẳng có một chút bất thường nào. Bài trắc nghiệm này chắc chắn là có sai sót, có lẽ là người khác điền. Cuối cùng giáo viên tâm lý phải gọi Quỳnh lên, ân cần tha thiết hỏi Quỳnh: bài trắc nghiệm này do em làm phải không, có phải trong lòng em có "gút thắt" không sao mở được, có phải đã có chuyện gì bất thường xảy ra... Quỳnh không có ý kiến gì, cô chỉ hỏi bài bị làm sao. Giáo viên tâm lý bảo Quỳnh, người trả lời bài đó có tâm lý ức chế kéo dài, thể hiện của một trở ngại tâm lý. Ngoài ra, cuộc sống của người đó thiếu sự sôi động, có thái độ chán ghét cuộc sống, xu hướng tự sát. Vì bị ức chế kéo dài, nên xuất hiện tâm lý trả thù và những hành động giải toả bạo lực. Có nghĩa là người này sẽ có những hành động đại loại như đập phá, ăn uống vô độ, khóc dai dẳng.. Giáo viên chưa nói hết đã bị Quỳnh cắt ngang. Cô rất điềm tĩnh nói rằng. Đó không phải em đâu ạ, nhất định là có nhầm lẫn.
           Hôm đó tan học xong, Quỳnh về nhà với tốc độ nhanh nhất có thể, chạy luôn lên phòng mình ở tầng hai, lật xem cuốn nhật ký yêu quý màu hồng tím của mình. Cô xem từng chữ từng chữ, chưa bao giờ kỹ lưỡng đến thế. Quả nhiên cô tìm thấy cái gọi là "những ý định bất thường" kia.

14.
            Quỳnh nhớ mùa hè năm mười sáu tuổi, mưa liên tục. Đó là một mùa hè có hương vị đậm đặc. Mùa hè ấy, trong cuốn nhật ký của cô đã có hơn hai mươi câu chuyện. Cây bút xanh nhạt đã phải thay mấy lần. Mái tóc của Quỳnh bị cắt ngắn suốt ba năm đã dài ra, có thể buộc đuôi gà, để lộ vầng trán cao. Mùa hè ấy, Quỳnh học xong lớp 10, thi văn được giải nhì. Trác chuẩn bị vào lớp 9, học cùng trường với Quỳnh trước kia, và có cùng một cô giáo ngữ văn "váy ca rô vuông". Mùa hè ấy, Quỳnh đã đọc hầu hết những cuốn sách trong phòng đọc nhà Lục Dật Hán. Cô thích những cuốn tiểu thuyết như Bức thư của người phụ nữ xa lạ của Stefan Zweig, với giọng văn "điên điên", có chất ai oán nhưng cũng có sức sống bất tận, khiến người đọc mê mẩn. Mùa hè ấy, Quỳnh và Trác ngồi trong phòng khách mát lạnh xem phim đĩa. Cả hai đều rất khoái phim kinh dị, nhưng Trác rất nhát gan. Rất kính sợ quỷ thần. Cậu thường vừa xem vừa túm chặt lấy tay Quỳnh, hoặc là phải dấu mặt ra sau lưng Quỳnh, nhưng vẫn hỏi:
           - Con quỷ đã ăn thịt cô ấy chưa?
           - Quỷ lại ra rồi à?...
           Lần đầu tiên, hai đứa ngồi trên ghế bành mềm mại, ngồi sát vào nhau, rồi hôn nhau. Đó là một sự việc rất kỳ diệu, xảy ra hết sức tự nhiên. Tự nhiên như việc Trác đưa cho Quỳnh một mẩu sôcôla, Quỳnh nhận lấy và ăn hết vèo. Hai đứa ngồi sáp lại gần nhau, cậu ta ghé đôi môi đáng yêu vào rất gần, hôn Quỳnh. Chẳng ai thấy bối rối. Họ chỉ im lặng vài giây, rồi Trác nhích ra xa một chút hỏi Quỳnh:
            "Uống côca côla nhé?"
            "Không, cho chị nước cam"
             Tiếp sau đó, Quỳnh cảm nhận rõ nội tâm mình không bình thản nữa. Mặc dù xem ra sự việc rất tự nhiên, nhưng trước sau vẫn làm cô bất ngờ. Yêu Trác đối với Quỳnh là điều có vẻ nghiễm nhêin. Trác vốn là người đáng yêu, và cả đáng thương, hơn nữa ba năm qua cậu là người thân thiết với Quỳnh. Nhưng thâm tâm Quỳnh chợt ngăn lại, nó chống lại mọi thứ tình cảm có ý đồ tiến sâu vào bên trong tâm hồn cô, cho dù thân thiện đến đâu chăng nữa. Bởi vì trong đó chỉ có một mình Lục Dật Hán. Đó là một sức kéo không thể thay thế, không thể che lấp. Nó khiến Quỳnh không thể để cho mình chia xẻ tình yêu ra cho người khác, dù đó là Trác.
            Sự việc hết sức mâu thuẫn, trong tiềm thức, Quỳnh rất mong được Trác yêu. Nhưng rồi cô lại "chém định chặt sắt" tự nhủ rằng, thực ra, mày không việc gì phải buồn phiền, chẳng ai thèm yêu mày, mày quá xấu xí và cả xấu tính.
            Mùa hè ấy nóng nực và dài lê thê. Quỳnh ngỡ như mình đang ở trên một con thuyền nhỏ trôi chậm chạp, thậm chí sắp ngủ thiếp đi vì tốc độ gần như đứng yên ấy. Thế rồi đợi đến lúc cô nhận ra, thì sóng biển đã sớm trùm lên đầu cô.
            Đó là một ngày cuối tuần làm thay đổi cuộc sống của Quỳnh. Dật Hán đưa Trác đi mua giày học thể dục, Mạn cũng đi khỏi nhà từ sớm, đến tối mới về. Chỉ còn một mình, Quỳnh trốn vào trong phòng đọc. Quỳnh đọc cho đến lúc hai mắt mỏi dừ bèn ra khỏi phòng. Quỳnh trông thấy cửa phòng của Dật Hán và Mạn không khoá, nên dừng lại ở cửa nhìn vào trong. Dật Hán chắc là vừa mới dọn dẹp, trên giường còn thấy bộ quần áo gấp ngay ngắn. Quỳnh nhìn lên, lại thấy bức ảnh cưới phóng to treo đầu giường. Bức ảnh kích thước to như người thật. Họ không mặc áo vét mà là bộ quần áo thường ngày họ thích nhất, rất tự nhiên, mặt hơi nghiêng. Dật Hán đang nhìn mẹ, còn mẹ vãn là tư thế kiêu hãnh như con công đang xoè đuôi, cách Dật Hán một khoảng, chẳng xa chẳng gần. Quỳnh từ từ tiến gần đến bức ảnh. Đó có lẽ là lần đầu tiên Quỳnh chăm chú quan sát gương mặt của họ .Cằm Dật Hán mờ mờ vết râu quai nón, lông mày suôn sẻ một vệt như dòng nước, môi rất mỏng, miệng hơi mở ra tựa như đang nói chuyện với cô. Quỳnh bỗng như bị ám ảnh, nhất định Dật Hán đang cười với mình, đang muốn nói với mình chứ không phải với Mạn. Quỳnh nhìn chằm chặp vào bức ảnh. Người đàn ông này, chính là người đi suốt tuổi thanh xuân tươi đẹp của cô. Ông ta như một thung lũng kỳ diệu, Quỳnh đắm mình vào trong đó, nhưng vẫn cảm thấy thật xa xôi, vẫn muốn vươn hai tay ôm lấy ông. Ông là cha, vừa là người yêu, là vở kịch lớn không bao giờ hạ màn trong cuộc sống của cô. Quỳnh bị điều đó cuốn hút.
Quỳnh hất dép ra khỏi chân, trèo lên chiếc giường rộng của họ. Chiếc giường phủ ga màu vàng nhạt, rủ xuống hai bên là nhiều tầng hình lá sen, mềm mại. Cô biết Dật Hán nằm bên trái. Cô nằm xuống, đầu kê gối của ông, cuộn người lại, nhắm mắt. Cô cảm nhận được hương vị của ông, tựa như ông đang ngồi cạnh, như những lúc ông trò chuyện với cô, an ủi cô, thật gần. Quỳnh đứng dậy, lại nhìn bức ảnh. Cô vẫn cảm thấy ông đang nói chuyện với mình. Nhất định ông đang nói với cô điều gì đó. Nhưng cô không sao nghe thấy. Cô tiến sát hơn đến bức ảnh, đứng trên giường của họ, áp mặt vào ảnh. Ông ấy đang nói chuyện với cô, mặc dù nghe không rõ, nhưng có thể cảm thấy môi ông đang mấp máy, cả cổ họng, yết hầu như đang động đậy. Cô còn cảm thấy ông đang thở, như sóng biển lên lên xuống xuống. Quỳnh mỉm cười, cảm thấy như đang lạc vào một thế giới khác - ấm áp, diệu kỳ.
             Không biết Quỳnh áp mặt vào ảnh bao lâu, chợt cảm thấy có người mở cửa. Cô vội vàng tách ra khỏi bức ảnh, nhìn về phía cửa. Đó là Mạn.-

Thực là một giây phút bẽ bàng. Mạn đứng ở cửa nhìn Quỳnh bằng đôi mắt của loài chim nhìn kẻ địch cướp mất thức ăn. Ánh mắt nhọn như tên. Rõ ràng cô ta đã đứng đó rất lâu, đã trải qua những giây phút kinh ngạc và nghi ngờ. Bây giờ cô ta đã hiểu tất cả, chỉ còn vẻ căm ghét sâu sắc đang lộ ra, lạnh như thép, có thể bắn Quỳnh bị thương.
           Họ đối diện trong câm lặng vài giây. Quỳnh hiểu cần phải rời khỏi đây lập tức, cô nhảy xuống giường, xỏ dép, đi tới bên cửa. Quỳnh đi qua Mạn, chạm nhẹ vào người Mạn. Mạn đứng im không nhúc nhích, cũng không gọi Quỳnh đứng lại. Thậm chí khi Quỳnh chạm phải, người Mạn cũng đờ như con lắc của đồng hồ đã chết, chỉ bị nghiêng đi một chút. Quỳnh bị sự lạnh lùng của Mạn khiến cho thấp thỏm trong lòng.
           Quỳnh về phòng mình. Tim vẫn đập thình thịch. Cô không sợ hãi vì Mạn nhìn thấy mọi việc. Không biết Mạn sẽ hận Quỳnh đến thế nào nữa. Mạn có lẽ đã biết Quỳnh có tình cảm rất đặc biệt đối với Dật Hán. Mạn nhất định phải nhìn ra rồi, nhưng cô ta vẫn đứng yên lặng trước cửa, thái độ hoàn toàn khác trước đây. Điều đó khiến Quỳnh thấy hoang mang.
           Hôm sau là chủ nhật. Mạn không đi đâu. Cô ta nghe nhạc trong phòng khách, lật xem một chồng tạp chí thời trang. Khi Quỳnh xuống nhà ăn trưa, không thấy Mạn ở đó. Dật Hán nói mẹ không khoẻ, lên nhà ngủ rồi. Quỳnh ăn xong trở lên gác, bỗng thấy bóng Mạn lướt qua hành lang tầng hai, mình mặc áo ngủ tơ lụa. Thoắt một cái cô ta đã biến mất như một cánh bướm. Quỳnh bỗng thấy bất an, không biết Mạn đang định làm gì.
           Đêm hôm đó cũng rất tệ. Quỳnh mất ngủ, ăn cuồng. Sớm hôm sau tỉnh ra, thấy mặt mũi tay chân đều phù lên. Quỳnh chui vào buồng tắm kỳ cọ, đến khi quay về phòng chợt thấy Mạn ngồi trên giường mình, tim cô thót lại. Mạn tựa người vào đầu giường Quỳnh một cách uể oải, mình mặc áo ngủ lụa màu hồng nhạt. Cặp xương quai xanh nổi rõ trên nền da trắng muốt, như một đồ trang sức đắt tiền. Khiến người khác không nén được ham muốn đoạt lấy làm sở hữu của mình. Mùi nước hoa tràn ngập cả phòng.
          - Chú Dật Hán muốn nói chuyện, mày ra phòng đọc" - Mạn nói bằng giọng mệnh lệnh. Quỳnh biết Mạn nhất định đã nói gì đó với Dật Hán. Quỳnh nhìn Mạn, cảm thấy buồn cười như Mạn là một đứa học sinh mách lẻo. Quỳnh quay người đi ra khỏi phòng, đi qua phòng đọc. Mạn đi sau lưng cô.
          Quỳnh vào phòng đọc, nhìn thấy Lục Dật Hán ngồi bên cạnh bàn. Cô cũng nhìn thấy cuốn nhật ký của mình để trên bàn. Của Quỳnh - cuốn nhật ký thân yêu màu đỏ tím. Cô đã hiểu hành động mờ ám của Mạn ngày hôm qua. Thật hèn hạ, lấy cắp nhật ký của mình từ giá sách.
           Quỳnh bị đánh một đòn bất ngờ. Trong cuốn nhật ký nhiều lần nhắc tới Dật Hán, ghi lại từng li từng tí những lần họ ở gần nhau, hết sức chi tiết. Những điều Dật Hán nói với Quỳnh vào ngày đầu tiên đến căn nhà số 3 phố Đào Lý, ông bảo bé Trác giúp Quỳnh lên gác; chuyện Quỳnh bị mẹ bắt được ăn vô độ, mẹ muốn đuổi Quỳnh đi, nhưng Dật Hán kiên quyết giữ Quỳnh lại; Dật Hán đi siêu thị mua đồ ăn cho Quỳnh, dụng tâm giúp Quỳnh điều chỉnh bênh ăn đêm; lần đầu tiên Quỳnh có kinh nguyện, Dật Hán nhìn thấy máu, khuyên Quỳnh đừng sợ hãi, chở Quỳnh đi ăn bên ngoài, mua băng vệ sinh cho cô; Dật Hán nói về Tùng Vy cho Quỳnh nghe, về sau Quỳnh phát hiện ra sách của Tùng Vy, lại tới phòng vẽ hỏi ông; Quỳnh và Dật Hán cùng trò chuyện về những cuốn sách ưa thích trong phòng đọc, ông đưa cho Quỳnh xem bộ tác phẩm quý giá của Edvard Munch; Quỳnh đánh nhau với bạn học, Dật Hán phải đến trường đón Quỳnh về, đưa Quỳnh đến nhà bạn xin lỗi .v.v... Có trời mới biết vì sao Quỳnh có thể ghi tỉ mỉ đến thế, tất cả mọi chuyện đều được cô ghi lại. Quỳnh cũng viết vào đó những đấu tranh tình cảm trong mình. Khi nhận ra mình đã quá đem lòng cho người cha dượng, cô đã miêu tả rất tỉ mỉ mối tình cảm ấy. Có thể khẳng định, đó không phải là mối tình cảm yêu quý của một đứa bé gái đối với cha, không phải là sự kính trọng đối với bề trên. Tất cả đều không phải. Nó đã lớn lên theo sự trưởng thành của Quỳnh, trở thành một tình yêu đầy đặn. Phải, đó là tình cảm đầu đời của Quỳnh. Sau khi viết hết những điều đó, Quỳnh không còn đem nhật ký cho Trác xem nữa. Cô không muốn bất kỳ ai biết một tình yêu đâm chồi nảy lộc rất sum suê của mình.
            Thế mà lúc này, Quỳnh không khác gì một đứa ăn cắp bị bắt quả tang, phơi bày trước hàng ngàn con mắt. Cuốn sổ ghi lại tất cả đang trưng ra trước mắt họ. Đương nhiên những câu chuyện đầu tiên trong cuốn sổ có những điều về Mạn, mối quan hệ lạnh lẽo giữa họ và sự cầm cự đối kháng không một chút yêu thương. Nhưng Quỳnh không hề lo chuyện Mạn đọc thấy những điều đó, Quỳnh không sợ Mạn biết trong lòng cô chỉ có oán ghét và xa rời. Quỳnh không sợ Mạn sẽ vì vậy mà thêm căm ghét cô. Bởi vốn giữa họ không hề có tình thương yêu. Cho dù cố gắng đến thế nào đi nữa cũng không thể có tình cảm đẹp đẽ nào nảy sinh. Còn nỗi hận, sự đối kháng và lạnh lùng, trong mắt Quỳnh đã đạt tới tột đỉnh, cũng chẳng thể xấu hơn được nữa. Quỳnh còn tỉm mỉ phân tích tình cảm Dật Hán dành cho Mạn và Tùng Vy. Quỳnh khẳng định Dật Hán yêu nhất vẫn là Tùng Vy. Nhất định vì một nguyên nhân bất đắc dĩ nào đó, khiến họ không thể ở bên nhau. Mạn chẳng qua là vật thay thế của Tùng Vy. Quỳnh ngầm cảm thấy, Mạn đọc đến đây nhất định tức đến nghiến răng ken két. Còn Dật Hán sẽ nghĩ gì đây?
              Thế nhưng, Quỳnh lại không biết rằng, cuốn nhật ký của cô đã không chỉ làm căng thẳng những tranh chấp giữa cô và mẹ, nó cũng đốt cháy lên lòng đố kỵ của Mạn đối với Tùng Vy. Với Mạn đó là mọt sự nhắc nhở có lợi. Trước khi cưới Dật Hán, Mạn đã nghe người khác đề cập tới điều này. Tùng Vy và Dật Hán vốn là một đôi danh tiếng, dĩ nhiên xa gần đều biết. Tình yêu của họ hoành tráng sôi nổi, thế rồi chẳng rõ vì sao lại chia tay. Từ đó Tùng Vy cũng biệt vô âm tín, nghe nói đã ra nước ngoài. Khi nghe được những điều này, Mạn thậm chí còn vui mừng. Lục Dật Hán mà cô sắp lấy làm chồng, hoá ra chính là người yêu của Tùng Vy trước đây. Tùng Vy là một nữ tài tử đất Giang Nam, từng làm chấn động văn đàn khi mới có hai mươi tuổi! Kì thực, Mạn cũng biết, sở dĩ Dật Hán đồng ý lấy cô là vì đã đúng vào lúc ông đau buồn và yếu đuối nhất. Mạn rất biết chớp thời cơ. Vì thế, tình yêu Dật Hán dành cho cô chắc chắn không so được với tình yêu ban đầu. Nhưng Mạn tưởng rằng, không cần thiết phải so đo chuyện này, dù sao Tùng Vy cũng không còn ở đây. Thế rồi khi mới lấy Dật Hán, dường như chỉ sau một đêm, Tùng Vy lại trở thành một nhà văn nổi tiếng, nổi tiếng hơn cả trước đây. Trong lòng Mạn rất không thoải mái. Giới truyền thông không ngừng dò hỏi Trầm Hoà về tung tích của Tùng Vy, trái tim Mạn như bị cấu véo. Sự trở lại của Tùng Vy gây ra mối lo lắng rất lớn cho Mạn. Mặc dù cô không biết chuyện gì đã xảy ra giữa Dật Hán và Tùng Vy, nhưng cô biết, nếu Tùng Vy quay lại, với tư cách là một nữ văn sĩ nổi tiếng, tài năng, lại trẻ hơn cô tới vài tuổi, chắc chắn sẽ mạnh hơn cô gấp mười. Chẳng lẽ Dật Hán sẽ không hề xao động. Trong một thời gian dài, Mạn hết sức cảnh giác. Cô không tin Tùng Vy có thể chịu đựng nổi sự tán dương, sự nổi tiếng trong niềm cô đơn, và sẽ từ nước ngoài trở về. Ít nhất là bản thân cô sẽ không như vậy. Cô nghĩ đến ánh mắt của muôn người bám sát mỗi bước chân cô. Điều đó giải thích vì sao giấc mơ của cô là trở thành một nữ diễn viên múa nổi tiếng.

Mạn sống thấp thỏm dưới sự bao trùm của danh tiếng Tùng Vy, bỗng lại đọc thấy nhật ký của Quỳnh. Nhật ký lại đem con người ấy đến trước mắt Mạn một lần nữa. Mạn đoán rằng Dật Hán đã kể chuyện Tùng Vy cho Quỳnh nghe, nhất định ông ta nói với Quỳnh rằng ông vẫn rất yêu Tùng Vy. Mạn đọc một mạch hết cuốn sổ đầy rẫy những sự thật được che giấu kia, bỗng chợt cảm thấy Tùng Vy đang sống ở đâu đó rất gần xung quanh họ. Hai người vẫn đi lại với nhau. Hoặc là Tùng Vy đã trở lại, chỉ là đang chờ đợi thời cơ thích hợp để xuất hiện. Mạn bị những suy nghĩ lung tung làm cho hoang mang. Đứa con gái si tình áp mặt vào ảnh Dật Hán trước mặt cô, cũng đang tiếp tay cho họ. Nó đang giúp đỡ hai người kia đoàn tụ, giúp họ đối phó với cô. Hồi tưởng lại hình ảnh Quỳnh đi lại trong phòng, mặc quần áo của cô với vẻ mặt đắc ý như đang thay thế chính cô, rồi sự vùng lên thoát khỏi tay Mạn lần trong buồng tắm, cái sức mạnh đáng sợ đó, khiến Mạn hoàn toàn tin rằng Quỳnh đang âm mưu báo thù cô. Vậy mà cô lại chẳng biết gì. Mạn càng nghĩ càng thấy khủng khiếp. Cô bắt buộc phải khiến Quỳnh biến mất.
            Đứng trước thời điểm bí mật bị phơi bày, thời gian với Quỳnh dài lê thê. Quỳnh nhìn Lục Dật Hán, tựa như một đứa học sinh bị điểm 0 đứng trước mặt giáo viên chủ nhiệm đã hoàn toàn thất vọng. Dật Hán có vẻ thẫn thờ lẫn với sự hoang mang khó hiểu. Ánh mắt ông vẫn để lên cuốn sổ đang mở, đúng vào trang Quỳnh viết về quan hệ giữa ông và Tùng Vy. Quỳnh đoán là Mạn đã dùng giọng điệu chế giễu để công kích Dật Hán, khiến ông thấy khổ sở. Cô thấy ông mấy lần mở miệng định nói với mình, nhưng muốn nói lại thôi.
         - Hừ, vậy để tôi nói. Mạn đã vòng đến bên cạnh Dật Hán.
         - Ở ngoại ô chúng mày có một phân hiệu cấp III nội trú đúng không? Mẹ và chú Lục quyết định đưa mày đến ở đó học tập.
          Mặc dù Quỳnh không đến nỗi là tình địch của Mạn, nhưng lúc này cô đã hiểu dụng ý của Mạn, Mạn càng thấy ghét Quỳnh hơn, bởi sau này nếu Tùng Vy trở lại, Quỳnh nhất định sẽ đứng về phía họ. Cô ta nghĩ đến đó đã thấy sợ hãi, vì vậy nhất định bây giờ phải gạt Quỳnh ra rồi tính sau. Lúc này là thời cơ tốt nhất để đẩy Quỳnh đi. Mặc dù Dật Hán vẫn bảo vệ Quỳnh, nhưng ông cũng không ngờ tình cảm Quỳnh dành cho ông lại là như vậy. Ông đối với Quỳnh dĩ nhiên là tình cảm cha đối với con, bỗng nhiên biết Quỳnh có tình cảm khác thì chỉ thấy muốn tránh, để cho Quỳnh bình tĩnh trở lại. Dật Hán đồng ý đưa Quỳnh đi học nội trú.
           Cuối cùng cũng đến giờ phút ấy. Quỳnh đã từng nhiều lần nghĩ giờ phút này sẽ đến. Đó là giấc mơ tồi tệ nhất của cô. Cuối cùng cô cũng phải cúi dầu. Buổi chiều mùa hè nóng nực, Quỳnh đứng giữa phòng đọc, bất lực. Cô đối diện với Dật Hán, với Mạn, rơi nước mắt. Cô cảm thấy sụp đổ. Mọi thứ thế là kết thúc. Rời khỏi nơi đây, cô có còn thứ gì của mình? Cô nhận ra mình thực sự chỉ là một đứa trẻ, làm sao cô có thể đối chọi được với mẹ? Mạn cuối cùng vẫn là kẻ chiến thắng. Cô ta vẫn có thể khiến Quỳnh thất thế. Quỳnh tưởng rằng mình đã đủ lớn, lo bao giờ phải lép vế trước cô ta. Nhưng Quỳnh đã lầm, Mạn vẫn có thể đạt được mục đích một cách dễ dàng đến thế. Quỳnh nhìn Lục Dật Hán, thấp giọng gọi ông:
           - Chú Dật Hán, đừng đem cháu đi, xin chú!
           Dật Hán ngẩng đầu, trông dáng vẻ rất khổ sở. Nhưng ông biết nguyên tắc của sự việc. Ông nghĩ, chỉ có bắt Quỳnh ra đi, quên dần ông, cô mới có thể lớn lên một cách lành mạnh. Sự trưởng thành của cô bé này đã có quá nhiều tổn thương, nếu thêm vào đó một mối tình tuyệt vọng, sau này sẽ còn đau khổ đến thế nào.
Vì thế, Dật Hán kiên quyết bắt Quỳnh phải ra đi.
          Nhưng lâu nay, Quỳnh như một ký sinh trùng sống chui sâu vào ngôi nhà này. Cô chẳng làm được việc gì ra hồn. Một thân thể béo mập, hư nhược, thói ăn vô độ, chỉ biết giấu mình, chỉ có trốn vào trong ngôi nhà này mới có thể tìm thấy an toàn. Cô không có một người bạn nào cả, chỉ có Dật Hán và Trác. Sự quan tâm của họ chính là nguồn dinh dưỡng duy nhất của cô, cô hút lấy nó một cách tham lam, để kéo dài sinh mạng của mình, cô lớn lên một cách đói khát. Quỳnh không thể rời đây ra được, không ai có thể tàn nhẫn gạt bỏ cô ra như thế.
          Quỳnh lao đến, quỳ xuống mặt đất, tóm lấy tay Mạn, cầu xin thảm thiết:
          - Con nhất định sẽ không làm mọi người bực mình nữa, sẽ không viết lung tung nữa. Mọi người đừng đuổi con đi, có được không ạ, có được không ạ?          Quỳnh ra sức lắc lắc cánh tay của Mạn, nhưng Mạn cao quá, như bức tượng nữ thần bằng đá. Quỳnh không nên nghĩ chuyện có thể tìm được một tia một sợi ấm áp mong manh.
          Mạn lạnh như tiền, không nói không rằng, hất tay Quỳnh ra. Quỳnh quỳ trên nền nhà, dịch tới trước một bước, lại túm lấy tay Mạn:
         - Mẹ ơi, con xin mẹ, đừng bắt con đi. Nước mắt cô luôn không ngừng, mắt như cánh cửa bị niêm phong, làn nước mắt xoá nhoà mọi hình ảnh. "Mẹ" là ngôi xưng mà rất lâu rồi Quỳnh không hề dùng tới. Giống như que diêm rút ra trong hang núi, tiếng gọi mẹ mang hơi lạnh không sao xoá hết được.
         Mạn hất mạnh tay Quỳnh ra, hỏi ngược lại:
         - Mày cũng biết cầu xin à? Tromg tim mày, không phải mẹ mày là mụ đàn bà ác độc mưu mô sao? Không phải mẹ mày chưa bao giờ cho mày một chút quan tâm à?
         Quỳnh ra sức lắc đầu, van xin:
         - Cho con ở lại, sau này con xin nghe lời, con xin mẹ!
         - Nghe lời? Tao chưa bao giờ hy vọng điều đó. Mày quên là mày đã hận tao thế nào rồi sao? Mạn cầm cuốn nhật ký lên, ném vào người Quỳnh.
         - Không, không phải thế đâu ạ, xin cho con ở lại, con không viết lung tung nữa đâu, những điều đó đều không đúng. Quỳnh nói vội vàng. Cô nhặt cuốn nhật ký lên, xé rách nó không do dự.
        - Nó sai, nó không đúng, con viết lung tung, sau này con không viết thế nữa. Xin cho con ở lại, con xin mẹ! Quỳnh xé nát cuốn nhật ký hồng tím thân yêu. Để chứng minh rằng những điều đó sai, rằng Quỳnh sẽ không bao giờ viết nữa, cô đã tự tay xé nát nó. Mọi câu chuyện đều bị huỷ, không thể khôi phục lại. Bà nội của cô, cha của cô, chú Lục Dật Hán, bé Trác, Tùng Vy, tất cả tất cả những ký ức sâu sắc của cô đều bị xé nát. Quỳnh tựa như biến thành trống rỗng, gió thổi vi vu bên trong người cô. Quỳnh nhìn thấy sự thoả mãn của Mạn. Cuốn sổ đó kể không biết bao nhiêu tội trạng của cô ta, nó còn mang những tia lửa nguy hiểm đối với cô. Cô ta hận nó tận xương tuỷ. Bây giờ nó đã bị tiêu huỷ. Những ghi chép đó không còn nữa, cô ta thấy vui.
        - Mày phải đi! Mạn dằn mạnh từng chữ. Nói rồi cô ta cầm tay Lục Dật Hán kéo ra khỏi phòng. Dật Hán chần chừ một lúc rồi bước theo Mạn. Ông không biết nói gì với Quỳnh nữa. Có phải ông không còn thương yêu, không quan tâm đến cô nữa? Cô đã viết lên mối tình cảm sâu nặng như thế, chẳng lẽ ông lại không hiểu?

Giờ đây căn phòng rất trống trải. Chỉ có Quỳnh và cuốn nhật ký. Nhưng cuốn sổ đã bị xé nát, tựa như đám mây bỗng chợt biết thành mưa. Những vụn giấy không bao giờ có thể ghép thành những ký ức, những gửi gắm của cô nữa. Nó cũng đang hận Quỳnh thì phải. Nó nhất định hận Quỳnh. Nó là kẻ thế mạng của Quỳnh đối với người phụ nữ kia. Nhưng đáng lý Quỳnh phải sớm nhận ra, cầu xin như thế chẳng ích gì. Người phụ nữ đó sao có thể nhân từ cứu vớt sự tuyệt vọng của Quỳnh? Sao có thể dễ dàng mang cho cô sự ấm áp, niềm hy vọng?
           Những nét bút màu xanh nhạt, cả những nét bút màu nâu đậm. Những câu chuyện chia sẻ với cô những ưu tư phiền não suốt ba năm qua, chúng không còn nữa. Gió mạnh thổi vào, chúng như những cánh bướm bắt đầu bay khắp nền nhà.
           Quỳnh ngồi rất lâu trên nền nhà không dậy. Trước mặt là những mẩu giấy không bao giờ liền lại được. Những mảnh giấy của Quỳnh, chúng thật xinh đẹp, dù cho chúng đã hoá thân thành mảnh vụn, vẫn mang hơi thở của Quỳnh. Quỳnh nắm chặt lấy chúng.
           Hồi lâu sau, nước mắt khô dần, chỉ có ánh mắt thẫn thờ. Cánh cửa chợt mở toang, Trác tiến vào. Cậu ra cũng quỳ xuống gọi: "Chị nhỏ!".
          - Em Trác, tôi phải đi rồi. Tôi sắp bị đưa đi rồi. Em Trác, Trác ơi, làm sao bây giờ? Tôi sắp phải đi khỏi đây mất rồi? Quỳnh lắp bắp lặp đi lặp lại.
          - Chị nhỏ, em đi nói với họ, không để họ đưa chị đi. Trác nói, dùng hai tay ôm lấy cổ Quỳnh.
          - Trác ơi, em nhìn xem, nhật ký của chị chết ròồ. Em xem, chúng tan tành rồi, chết hẳn rồi. Chúng chết thảm quá! Quỳnh lại nói, dường như không nghe thấy lời Trác.
          - Ai xé vậy? Mẹ chị à? Bà ấy sao dám làm vậy? Trác rất giận dữ to tiếng.
          - Không, không phải, không phải. Trác à, là chị tự xé. Chị hại chết nó rồi. Vì chị phải đi, mọi thứ kết thúc rồi. Chị phải đi. Trác ạ! Nước mắt Quỳnh vừa mới ngừng đã lại tuôn xuống. Trác ôm cô vào lòng, không nói gì nữa, để mặc Quỳnh khóc.
          - Chị phải đi rồi, Trác ơi. Chị không biết rời khỏi đây, rời khỏi mọi người, chị sẽ sống thế nào, chị sẽ ra sao. Không có ai thương chị cả, không ai hết. Quỳnh chợt ngẩng đầu lên, hỏi Trác với vẻ hoảng loạn.
          Trác chỉ ôm chặt Quỳnh, để Quỳnh vùi đầu vào lòng, dường như làm thế có thể trốn tránh mọi kiếp nạn.
          - Trác ơi, hôn chị đi, hôn chị một lần nữa thôi, chị phải đi rồi.
          Đó là lần thứ hai, hai đứa hôn nhau. Môi chưa chạm nhau nước mắt đã rơi xuống. Trên nền nhà đầy những mảnh nhật ký, như một trận tuyết ly biệt. Còn hai đứa, tình nguyện đông cứng trong giá lạnh của thời khắc ấy, biến thành hai người tuyết lạnh lẽo, cứng đơ.
          Về sau, Quỳnh nhớ về bốn năm sống trong căn nhà số 3 phố Đào Lý, nhận thấy mình đã chìm đắm trong một tình yêu "thực thể", từ Lục Dật Hán, từ Trác. Họ không phải là hư cấu, không phải là bóng đổ, cũng không phải là không khí. Họ có thể há miệng, họ có hơi ấm, có thể sờ thấy, có thể chịu trách nhiệm, giữ lời hứa. Nhưng chính vì tình yêu đó đẹp như thiên sứ, nên Quỳnh chợt có rồi chợt mất, cô thường lo lắng vì chính mình không tốt đẹp nên đánh mất những điều đó. Vì thế cô che giấu khát vọng của mình, che giấu sự phản kháng của mình, che giấu thù hận, chỉ sợ một ngọn gió nhẹ đủ thổi bùng ngọn lửa trong lòng mình.
            Sự ức chế đó đã kết thúc khi Quỳnh rời khỏi chốn ấy. Ngày cuối cùng, Quỳnh dường như còn nhớ được cô cầm kéo xông vào phòng Mạn, lôi hết quần áo của Mạn xuống, cắt nát từng chiếc. Cũng có thể Quỳnh không hề làm như vậy, mọi việc chỉ là những tưởng tượng đã tồn tại cùng với ký ức của năm tháng. Điều đó là những gặt hái được của Quỳnh sau khi trở thành nữ nhà văn, cô bạo gan khi chắp thêm cho ký ức bức bối của mình một đôi cánh bay lượn. Để rồi trở thành một người "anh hùng".

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 15 -19**

15.
        Quỳnh rời khỏi phố Đào Lý, chỉ mang theo ít hành lý đơn giản. Vị trí của trường mới rất hoang vắng. Ký túc xá rất cũ nát. Nhưng Quỳnh lại thấy không đến nỗi tệ, bởi có nền lát ván gỗ. Cửa sổ đủ lớn để ánh nắng hoàng hôn phía tây có thể soi rọi vào trong phòng. Cô ở trên tầng ba, cùng với hai bạn gái khác. Quỳnh có chút phản kháng với sự việc này. Cô luôn không muốn có người đến thật gần mình, luôn đẻ mắt đến cô, chú ý cô. Vì vậy hôm mới đến, Quỳnh vứt đồ đạc xuống, chẳng thèm nói năng gì bèn đi luôn ra khỏi phòng.
          Ngôi trường nội trú này Dật Hán cũng bỏ nhiều công để chọn cho Quỳnh. Mặc dù ở xa, nhưng vẫn còn chút hơi hướng quý tộc sa sút. Trong trường có những cây ngô đồng cao lớn, tường nhà cũ kỹ nhưng được mọc bám rất nhiều cây leo trở nên sinh động. Cũng có những dãy hành lang quanh co, trên tường hành lang cũng bám nhiều cây leo. Ánh sáng không lọt vào được. Đi bên dưới tưởng chừng như đang ở trong đường hầm lạnh lẽo, nhưng điều này không hề ảnh hưởng đến cây hai bên đơm hoa. Hoa tường vi mọc rất nhiều trong thành phố này. Nhưng tường vi ở đây rõ ràng không đẹp bằng ở phố Đào Lý. Đó là điều đương nhiên. Lục Dật Hán rất tận tâm chăm sóc mỗi nhành hoa ngọn cỏ trong nhà, làm sao ông có thể để những cây tường vi mọc đầy cổng không trở nên xinh đẹp. Tóm lại nơi đây nếu so với nhà số 3 phố Đào Lý, thì chỉ là một cái vườn lôm nhôm, hoa cỏ mọc lộn xộn, vội vàng, dường như sợ bỏ lỡ mất mùa xuân và hạ, nên chẳng thèm để ý đến nhan sắc và tư thế của mình, cùng nhau xuất hiện để đi chợ sớm.
         Quỳnh một mình lủi thủi đi trong sân trường, đột nhiên nhận thấy mình lại đang nghĩ về Dật Hán và nhà số 3 phố Đào Lý. Trong tim Quỳnh, ông là một người đàn ông hoàn hảo, thậm chí cô tin rằng tường vi của Dật Hán trồng cũng rực rỡ hơn bình thường. Nhưng Quỳnh không còn được gặp ông ấy nữa. Bây giờ mới biết, thời gian đã qua thật là quý giá. Cả một ngày chẳng có mấy phút ở bên ông, thậm chí không hề nói chuyện, nhưng chỉ cần ở gần bên ông là cảm thấy rất an tâm. Đó là nhà của Dật Hán, mọi nơi đều có hơi thở của ông. Cô đọc sách trong phòng đọc cũng có thể cảm nhận hơi của ông qua mỗi trang sách lật ra. Thậm chí cả khi ăn vô độ mỗi đêm, cũng có thể cảm nhận được hơi hướng của ông trên những đồ ăn ông mua về... Hơi hướng đó, lẫn vào trong cuộc sống hằng ngày của cô, trở thành thứ không khí để cô sống.
         Bây giờ ông đã biết tình yêu của cô, nhưng không thể đón nhận. Ông coi thường nó, ông không hề nghĩ đến việc tiếp nhận nó một cách tốt đẹp. Quỳnh chợt nhếch mép cười. Mày phải biết là mày xấu đến thế nào, mày dựa vào đâu mà đòi có được tình yêu của ông ấy? Ông ấy chỉ thích những phụ nữ như mẹ. Khuôn mặt xinh đẹp, thân hình gợi cảm, động tác tao nhã và đầu óc khôn ngoan. Bà ta thực sự có điều kiện để người khác mê mẩn. Thế còn mình? Vừa lúc cô đi ngang qua một cánh cửa có cửa kính màu nâu của văn phòng nhà trường. Cô đứng lại trước tấm kính, nhìn ngắm mình thật kỹ lưỡng. Đã lâu lắm rồi Quỳnh không ngắm mình kỹ đến thế, kính và gương luôn là thứ khiến cô sợ hãi. Nhưng lúc này, Quỳnh quyết định đối mặt với nó.
         Cô đấy. Đứa con gái không sao mở to mắt ra ở trong gương, ánh mắt trốn trốn tránh tránh kia, chính là cô. Áo sơ mi trắng, không có eo, cô như cái ống giấy. Cả áo bị người cô ních căng lên, chỗ cài cúc chỉ khép lại một cách miễn cưỡng , luôn sẵn sàng bật tung ra. Chiếc quần sợi bông, chỗ đùi trên có vẻ quá chật, chiếc quần chịu đựng một cách khó khăn, hằn lên rất nhiều nếp nhàu. Đôi giày thể thao bị bàn chân béo mập làm cho biến dạng, như một gương mặt cực xấu xí, khiến người ta không nỡ nhìn. Tóc cô buộc ra sau lưng một cách đơn giản, phía trước trán rất ít tóc rủ, khiến cho khuôn mặt trông quá to. Má cô phính lên, mũi đỏ ửng. Hình cô trong gương giống như không có cổ, co rụt lại. Toàn bộ là một vẻ bất lực.
          Đó là mình hay sao? Quỳnh chậm rãi tiến sát trước gương. Khuôn mặt hiện ra thật rõ ràng: mặt cô béo phì khiến ngũ quan như rất xa nhau, trông như mỗi thứ đều lặng lẽ làm việc nó thích, tự phát triển đến chỗ nó thích. Quỳnh bỗng cảm thấy khuôn mặt này chỉ "lách tách" một chút là rơi vụn ra ngay, và rồi mắt mũi mồm tai sẽ bay đi theo những hướng khác nhau, chỉ còn cái mặt như cái đĩa, rơi xuống từng mảnh từng mảnh.
          Quỳnh dùng hai tay ôm lấy mặt mình. Không, không thể nhìn thêm nữa. Đây thật giống một trò đùa Thượng Đế dày công chuẩn bị cho cô. Nhiều năm rồi, ông ta hun đúc nên trò đùa như thế này. Cô đã rơi vào trong trò đùa, vậy mà quên cả hổ thẹn. Quỳnh chậm rãi đặt ngón tay lên mặt kính, nhè nhẹ sờ gương mặt kia. Nói với cô gái đang chìm vào hổ thẹn và tuyệt vọng kia rằng:
          Quỳnh, đây chính là mày. Mày hãy nhìn mình đi, làm sao mà chú Dật Hán thương mày được?
         Hai dòng nước mắt chảy xuống.
         Thật muốn đập vỡ tấm kính. Thật muốn huỷ luôn trò đùa xấu hổ này. Nhưng chú Dật Hán và Trác đã yêu quý Quỳnh qua cái ngoại hình này cơ mà. Cô không có ai thân thích, cô chỉ có một con người như thế này, nhưng họ đã yêu thương cô thật sự, tại sao cô không tiếp nhận được nó, hoặc chỉ đem lại chút lửa nhỏ của tình thương yêu, đừng để cô gái kia tuyệt vọng.
          Quỳnh đối diện với tấm kính nâu, trông nó như làm bằng chất lỏng, như mặt nước không ngừng tràn lên, giúp cô nuốt chửng hình ảnh xấu xí kia. Quỳnh cứ đứng như vậy. Ánh nắng chiếu rọi vào làm tấm kính sáng sủa hơn chút ít. Khiến cô nhìn rõ mình hơn nữa. Quỳnh đứng đó đến hoàng hôn, nhìn mình, nói chuyện với bản thân, với chú Dật Hán.
           Quỳnh bình tĩnh dần, rồi hiểu ra mình cần làm gì. Cô cần phải biến đổi mình trở nên hoàn hảo hơn. Chỉ khi nào làm mình hoàn hảo hơn, mình mới được chú Dật Hán yêu. Cũng giống như Mạn. Có thể đây chính là những sắp đặt cho một sự cứu rỗi. Cô bị vứt đến đây, sẽ dùng thời gian ở đây để biến đổi mình. Đợi đến khi trở về, cô sẽ biến thành một cô gái rực rỡ, đó thực sự là thời khắc đang mơ ước. Chú Dật Hán nhất định sẽ nhìn cô bằng ánh mắt ngạc nhiên và vui sướng. Mạn sẽ phải giật mình, sự kinh ngạc sẽ mang đến cho cô ta nỗi đau khổ. Quỳnh rất hiểu , lòng đố kị của Mạn rất mạnh, cô ta sẽ không chịu đựng nổi nếu Quỳnh trở nên đẹp hơn lên. Đó chính là sự trả thù tốt nhất dành cho cô ta.
          Nhưng cái gọi là hoàn hảo hơn, đồng nghĩa với những gian nan cực độ. Trời tối, Quỳnh vẫn chưa về phòng. Cô đi lại không ngừng dưới trường, nghĩ về việc "trở nên hoàn hảo hơn". Quỳnh tự nhủ, trước hết cô phải châm dứt bệnh ăn cuồng ban đêm, phải gầy đi. Chỉ có gầy mới làm cho mình xinh đẹp hơn. Còn nữa, cô cần phải học tốt, đỗ đại học. Đây là điều Mạn không có. Nếu cô làm được, tức cô đã thắng một bước. Ngoài ra, Quỳnh phải tiếp tục viết, khi cuốn nhật ký bị xét nát, cô đã nghĩ rằng cô sẽ không bao giờ được viết nữa. Nhưng bây giờ cô buộc phải viết tiếp, bởi vì có thể đó là việc duy nhất cô có thể làm tốt. Nó còn có thể mang lại cho cô niềm vui vô hạn. Hơn nữa, chú Dật Hán thích những cô gái tài năng rạng ngời.
        Đó là ngày đầu tiên đến ngôi trường này. Quỳnh đứng trước một tấm kính, chợt hiểu ra cần phải làm gì. Giống như một trận chiến. Chống lại thế giới, chống lại mẹ, với tất cả mọi người, với cả chính bản thân.
       Quỳnh nói nhỏ với tấm kính, cô gái ơi, chiến tranh bắt đầu rồi.
16.
          Trước tiên, Quỳnh làm cho mình gầy bớt.
           Trong những ngày tháng dài qua, Quỳnh đã cam chịu cơ thể béo hì của mình. Cô cho rằng đó là chuyện của số phận. Quan điểm tiêu cực đó là vì bà nội. Bà thường nói những sự viêc được quy định bởi dòng máu thì không thể thay đổi được, những căn bệnh cố hữu, những khiếm khuyết cơ thể dường như đều là sự trừng phạt của Thượng Đế dành cho gia đình này, và họ chỉ có thể cam chịu.  Chẳng hạn như sự phát phì của bà, của cha. Vì thế Quỳnh cũng là một con bé béo phì. Giống như một bài toán suy luận logic mà kết quả "Quỳnh béo phì" là hiển nhiên. Có lẽ cô vốn cũng nghi ngờ điều đó, nhưng rồi bà nội và cha lần lượt chết vì bệnh tim. Đó quả là một minh chứng thuyết phục. Chú Dật Hán cũng bảo mẹ của Trác chết vì bệnh tim, và Trác cũng bị bệnh tim. Đủ thây sự di truyền thật đáng sợ. Thế nhưng, một tình yêu ngoan cố đã khiến cô dám chấp nhận thử thách. Cô buộc phải thay đổi, cho dù những gen di truyền kia đã thâm căn cố đế trong người cô.
          Quỳnh nhớ lần cân trọng lượng trước đây là kiểm tra sức khoẻ khi tốt nghiệp cấp hai. Bọn con gái đứng xếp hàng, từng đứa một bước lên cân, đó là những việc bắt buộc. Cô xếp sau cùng, cố ý đứng cách xa người phía trước một đoạn. Chờ đến khi mọi người đã cân xong hết, cô mới lẳng lặng bước tới, khe khẽ đứng lên cân. Tiềm thức dường như mách cô bước khẽ sẽ làm trọng lượng nhẹ đi. Hai chân cô như phát run, nhưng rồi vẫn là con số khiến cô phát hoảng.
          Bất chấp cô muốn trốn chạy và giấu diếm thế nào, con số kỷ lục vẫn được đọc lên, bọn con gái đều quay đầu lại nhìn. Chúng nó quan sát cô từng bộ phận một với ánh mắt chăm chú. Đầu, cổ, cánh tay, người, chân..v.v... Trời ạ, sao mà nặng thế! Nhất định trong lòng chúng nó đã kêu lên đầy kinh ngạc. Có vẻ giống như cô là một kẻ có lệnh truy nã đã bị phơi mặt trước đám đông. Hai tay Quỳnh cầm phiếu kiểm tra sức khoẻ, chầm chậm bước xuống khỏi cân. Trên tờ giấy mỏng, nét chữ màu xanh kia đã ghi rõ mồn một trọng lượng của mình, nó đã trở thành một bộ phận trong hồ sơ của cô, không thể xoá bỏ. Quỳnh cảm thấy mọi người vẫn đang chăm chú nhìn cô, vẫn chú ý đến từng bộ phận trên người cô, bởi vì chúng trông thật nực cười.
           Quỳnh chẳng có cách gì tốt hơn để giải quyết vấn đề này, ngoài việc nhịn đói. Cô bắt đầu nhịn ăn. Buổi sáng uống một cốc sữa, bữa trưa và tối chỉ ăn trái cây. Cô tự nhủ, buộc phải giã biệt trứng, bánh ngọt và sôcôla, cho dù Lục Dật Hán đưa Quỳnh tiền đủ để mua chúng, vì sợ cô không thèm ăn, bỗng chợt có những hành động bất lợi trước các bạn.
           Quỳnh đói kinh khủng, lúc nào cũng đói. Lúc học bài còn được, hễ nằm xuống là cảm thấy trong người đang không ngớt kêu gào. Đứa trẻ đói khát ám trong người Quỳnh không ngớt gào khóc, bứt gan cấu ruột khiến cô nằm ngồi không yên. Khi đêm về, cơn đói làm cô không ngủ được. Hai mắt thao láo, đầu óc chìm vào những hoài niệm về căn nhà số 3 phố Đào Lý có chú Dật Hán và Trác. Cơn thèm ăn như sóng biển từng cơn từng cơn dội vào người cô. Lại có tiếng gọi, không biết là quan tâm hay lừa phỉnh đang hỏi cô: có đói bụng không Quỳnh? Đói không? Đó là tiếng của bà nội. Bà giơ tay vuốt má Quỳnh, khuôn mặt túa ra đầy mồ hôi, tiếng nói đó chỉ hỏi đi hỏi lại: Quỳnh, có đói bụng không?
             Quỳnh gật đầu lia lịa, hai hàng nước mắt trào ra.
             Quỳnh nhảy từ trên giường xuống, lao ra khỏi cửa. Ngoài cửa là hành lang sàn lát gỗ, có ngọn đèn không tắt, lờ mờ như ngái ngủ. Cô muốn chạy, nhưng biết chạy đi đâu? Cô đứng sững giữa hành lang, lơ mơ không hiểu mình đang ở đâu. Lâu sau, cô mới nhớ ra, đây không phải ở phố Đào Lý, không có nhà bếp để cô chạy xuống, không có cái tủ lạnh đầy thức ăn nào đang chờ cô cả. Ở đây không có ai thương cô, không có Trác, lặng lẽ đắp chăn cho cô. Quỳnh từ từ ngồi xuống, hai tay che lấy dạ dày. Nó đã bắt đầu trả đũa cô sau những ngày bị ngược đãi tàn khốc. Quỳnh quỳ trên đất, không ngừng vã mồ hôi, đói quá. Nhưng không phải là cơn đói bình thường, đó là sự tuyệt vọng vì cô đơn. Cô nhận thấy đồ ăn có liên quan đến mọi thứ trong cô. Khi ở phố Đào Lý, mặc dù cô đã từng tuyệt vọng vì chính bệnh ăn cuồng của mình, nhưng đó vẫn là những ngày có người quan tâm chăm sóc cô. Đó là những ngày sung túc và đầy đủ. Nhưng bây giờ, cái đói triệt để khiến cô cảm thấy sẽ chẳng còn ai quan tâm đến cô nữa.
              Quỳnh quỳ trên sàn gỗ. Mới sang tháng Chín, sàn gỗ đã lạnh băng. Từ vết nứt to có gió thổi từ dưới lên, luồn vào trong áo cô. Quỳnh cúi đầu như đứa học sinh tiểu học đang chịu trừng phạt. Cô nhớ đến năm lớp 6, đứng ở hành lang bên ngoài lớp. Cô đã cầu xin trước mặt trời, rằng mình sẽ ngoan hơn, và sẽ bay được. Bay là cảm giác thế nào cô không rõ, nhưng chắc là rất tuyệt. Bà ở trên trời nhìn thấy cô bay sẽ thích lắm. Mấy năm trôi qua rồi, cô bây giờ quỳ trên ván sàn lạnh lẽo, gió lạnh có thể thổi vào bất cứ nơi nào trên người cô. Mọi chuyện vẫn chưa có gì khá hơn cả, thậm chí còn tệ hơn. Cầu khấn có tác dụng không? Bà có nghe thấy không?
             Quỳnh khom người xuống, tóc rũ rượi xoã trên mặt sàn. Trước mắt chỉ còn là phần mặt sàn bị nứt toác và loang lổ. Cô không biết mình đang chờ đợi điều gì, đợi trời sáng?
             Quỳnh đợi cậu bé đi đôi dép bông ấm áp bước tới, cô đợi cậu ta gọi: "Chị nhỏ!".
Quỳnh tựa vào bên cửa, chờ đợi cho đến khi trời sáng hẳn, cổng trường mở toang. Sáng sớm tháng Chín, trời đầy sương mù. Quỳnh chỉ một tấm áo trên người, đã ba ngày không ăn, rét lập cập. Quỳnh nắm mấy tờ tiền, chạy ra đường trước cổng trường. Đứng trước hàng ăn mới dọn ra, Quỳnh mua một bát cháo nếp. Cô húp khi nó còn nóng rẫy. Họng bỏng rát, nhưng cô vẫn mặc kệ. Cô muốn húp vào cho ấm người, nhưng vẫn cảm thấy lạnh. Cô lại mua bát nữa. Rồi cô không sao thuyết phục mình rời khỏi hàng ăn, không thể bắt mình đứng dậy để đi vào trong màn sương mù kia, để trở về với ngôi trường xa lạ. Cô lại gọi thêm một bát nữa, húp soàn soạt. Quỳnh húp hết bát này đến bát khác, cho đến khi chợt thấy có giọt nước rơi vào trong bát, hoá ra mình đang khóc. Cô thất vọng với bản thân mình. Thì ra cô không thể cầm cự quá ba ngày, để rồi lại ngồi đây buông thả cho cơn thèm ăn mặc sức hoành hành.
         Quỳnh loạng choạng đứng dậy, qua đường đi về trường. Cô bần thần về phòng mình. Đã quá giờ lên lớp, trong phòng không có ai. Cô co ro ngồi trong góc sau cửa, giống như mỗi buổi sáng ra của những lần cô ăn cuồng trong đêm. Quỳnh ôm đầu gối, khóc thút thít. Bỗng có một bàn tay đặt lên vai cô. Cô vụt giơ tay chụp lấy cánh tay kia, như tìm thấy sợi dây cứu mạng túm thật chặt, nghẹn ngào nói: "Trác ơi, đừng đi!".
           Đó là câu đầu tiên Quỳnh nói với Ưu Di. Về sau Ưu Di bảo vẫn luôn nhớ rõ thái độ của Quỳnh lúc ấy. "Giống như như một con gấu trúc Mỹ lạc đường". Ưu Di tả như vậy mà không biết Quỳnh từ nhỏ vốn chịu nhiều chế giễu đã ghét từ "gấu" đến thế nào.
           Về việc vì sao Ưu Di lại dễ dàng đến với Quỳnh như vậy, vì sao cô ta lại dễ dàng trở thành bạn của Quỳnh, cô không muốn tìm hiểu. Bởi vì cô ta thuộc loại người Quỳnh không hề thích. Dù sao đó cũng là cô gái hiền lành, cô đến bên Quỳnh như mang theo sứ mệnh giải thoát cho cô.
            Ưu Di cúi xuống, vỗ vào đôi vai co rúm của Quỳnh. Hôm đó Ưu Di mặc áo khoác màu trắng ngà. Quỳnh còn nhớ đôi mắt đen láy của cô ấy. Cô ấy như ngọn đèn phố, suốt đêm không hề tắt. Ngọn đèn truyền sang Quỳnh ánh sáng và hơi ấm không mệt mỏi.
           Hôm đó Ưu Di không đi học, trốn lên giường trên ăn khoai tây ròn vị cà chua, đọc truyện tranh con gái "Song tinh kì duyên". Thế rồi cô nhìn thấy Quỳnh lao vào trong phòng, mặt trắng bệch, thở hổn hển. Ưu Di vừa mới định nói, đã thấy Quỳnh chạy ra sau cánh cửa, ngồi thụp xuống rúm ro ôm lấy đầu gối và bắt đầu khóc. Ưu Di liếm ngón tay đang dính vị mặn, nhảy xuống đất, bước tới vỗ vai Quỳnh. Quỳnh không hề ngẩng đầu lên, chỉ túm chặt lấy tay Ưu Di, nói lí nhí:
       - Trác ơi, đừng đi!...
        Thế rồi Quỳnh nghe thấy  một giọng nữ hết sức dịu dàng:
        - Trác là ai thế?
17.
              Ban đầu, Quỳnh có thái độ cự tuyệt đối với Ưu Di. Bởi mới nhìn đã thấy Ưu Di không phải loại người Quỳnh ưa thích. Cô ta gầy yếu, đầu óc đơn giản, có vẻ ngây thơ sợ sệt. Tiếng nói của Ưu Di có một chút nũng nịu khiến Quỳnh nghĩ cô là một đứa bé thực sự. Quỳnh chẳng muốn nói gì với Ưu Di. Chỉ mượn cớ đau dạ dày không đi học được.
             - Bạn bị đau dạ dày à? Ưu Di quả thực là một đứa trẻ ngây thơ, dường như không hề nhận thấy Quỳnh không ưa cô, tiếp tục hỏi han.
             Quỳnh không trả lời, đứng dậy, ngồi lên giường. Cô không muốn mọi người thấy dáng vẻ đáng thương của cô khi ngồi trên sàn nhà.
             - Nhưng mà trông bạn khoẻ mạnh lắm. Ưu Di nhìn thẳng vào Quỳnh. Lời cô ấy có thể không có ác ý, nhưng vẫn làm Quỳnh tổn thương. Quỳnh lườm cô ta một các chán ngán, tự nhủ sẽ chẳng bao giờ thèm để ý đến loại người như thế. Cô cầm cuốn tạp chí mang theo để ở đầu giường bắt đầu đọc.
            Nhưng trong một tuần sau đó, Quỳnh có hai lần lại vì nhịn đói mà ăn điên cuồng vào sáng sớm, để rồi lại không đi học được. Ưu Di cũng hay trốn học, vì thế trong kí túc chỉ còn hai đứa. Quỳnh chưa bao giờ chủ động bắt chuyện, cô ta cũng không đếm xỉa đến Quỳnh. Cô ấy đọc sách, Quỳnh cũng đọc sách.
            Ưu Di rất thích nghe nhạc pop, loại suốt ngày thấy lải nhải ngoài đường, thích các nữ ca sĩ giọng ngòn ngọt, dìu dịu, hát những bài ra điều sướt mướt. Quỳnh ghét loại bài hát đó. Chúng khiến cô nghĩ tới mẹ. Mạn rất thích bật những bài hát loại này trong phòng khách, rồi ngồi ườn ra sấy tóc hoặc bôi móng tay. Trong mắt Quỳnh, đây là biểu hiện đặc trưng của những cô gái thuộc đám người hưởng thụ, không theo đuổi một mục đích sâu sắc nào trong cuộc sống.
            Ưu Di thích mặc quần áo màu nhạt. Vàng nhạt, hồng nhạt, xanh nhạt. Cô ta rất gầy, chỉ thấy đầu thật to, người khô đét, trông cô giống người chưa dậy thì. Ưu Di gầy tới nỗi đi lại cứ xiêu xiêu vẹo vẹo. Quỳnh còn nghi ngờ mấy cái áo mầu hồng hồng kia là quần áo trẻ em. Tóm lại, Ưu Di cho Quỳnh một cảm giác yếu ớt vô cùng. Quỳnh không nghĩ rằng cô ta có khả năng tư duy những vấn đề sâu xa, hoặc có thể giúp đỡ được người khác. Quỳnh càng không thể nghĩ, chính là cô gái thấp bé nhẹ cân yếu ớt ấy, lại trở thành một người rất quan trọng đối với mình!
           Thời gian ấy, Quỳnh vẫn trong cuộc chiến tranh chống lại đồ ăn. Thường là vài ngày liền cô không ăn gì, ngoài một ít hoa quả. Để rồi hai ba ngày sau đó là một lần ăn bùng nổ. Cứ thế lặp đi lặp lại, Quỳnh bị dày vò đến kiệt sức, nhưng vẫn chẳng mảy may có biểu hiện xuống cân. Chỉ có tinh thần tiếp tục sa sút, đầu óc mụ mị chẳng nghĩ ngợi được gì. Ở trên lớp, cô không thể tập trung được, hễ nghĩ tới chú Dật Hán và Trác cô lại rơi nước mắt.
          Một tuần trôi qua, Trác lần đầu đến thăm Quỳnh. Cậu ta mua sôcôla và bánh ngọt mà Quỳnh thích. Chúng được để trong một chiếc hộp xinh xắn màu hồng. Trên hộp buộc dây nơ màu trắng xanh. Cậu ta còn mang cho Quỳnh mấy cuốn tiểu thuyết mới nhất và tạp chí truyện cổ tích. Ngoài ra là một hộp bằng gỗ, nhưng bắt Quỳnh phải đợi cậu về rồi mới được mở ra xem. Trác nói bố cậu bận việc không đến được, nhờ Trác hỏi thăm hộ, Quỳnh hơi thất vọng gật gật đầu. Trác ngồi bên mép giường của Quỳnh, hỏi nhỏ:
          - Chị nhỏ, chị thấy thế nào, có ổn không? Quỳnh nhìn Trác, cảm thấy cậu lại cao lớn thêm một chút. Năm nay, Trác cao lên vùn vụt, cái cổ gầy gầy đỡ lấy cái đầu to, có dáng vẻ của một đứa trẻ mất cân bằng dinh dưỡng. Quỳnh tiễn Trác ra cửa, quay lại thấy Ưu Di đang nhìn mình một cách nghiêm túc. Quỳnh cảm thấy thái độ của cô ấy thật buồn cười.
            Quỳnh phớt lờ Ưu Di, một mình chạy một mạch xuống khu vườn cây phía Tây Bắc của trường. Cô lôi cái hộp gỗ ra khỏi túi, mở ra xem. Một tượng đầu người thạch cao, có khuôn mặt tròn tròn, để tóc dài, mắt hơi sâu, môi cong lên mang một nét cười kiêu hãnh. Trong hộp còn có một mảnh giấy màu xanh da trời. Quỳnh mở ra đọc:
             Chị nhỏ, em bắt đầu học nặn tượng. Lần đầu học làm tượng đầu người, em mang ảnh của chị đi theo, nặn ra hình của chị. Tặng chị.
Trác.
             Mắt Quỳnh lại nhoè đi, nhìn cái tượng nhỏ dưới ánh sáng trăng, nó đang lấp lánh. Trông cô thật cao quý, thật kiêu hãnh. Đó là Quỳnh hay sao? Quỳnh luôn mang theo mẩu tượng bên mình, cho đến một lần lỡ tay làm rơi vỡ. Khi Quỳnh nhặt lên nó đã vỡ ra, rời mất khúc cổ trở lên. Quỳnh lập tức nhớ lại ba Quỳnh đã mua cho cô tượng bột nặn. Chú chuột Mickey cũng bị mất đầu. Cả đến chúng cũng không thể vĩnh viễn ở bên Quỳnh, những số phận ở bên Quỳnh đều yểu mệnh thế!
Lần đầu Quỳnh nói chuyện với Ưu Di là một đêm mưa to trên sân tập. Quỳnh bắt đầu tập chạy, để có thể nhanh chóng giảm cân. Khoảng chín giờ tối, Quỳnh buông bài tập không làm nữa, cô xỏ giày thể thao rồi chạy ra sân vận động. Hết vòng này đến vòng khác, cho đến lúc thở không ra hơi, phải ngồi dựa trên một khúc cây. Mệt tới mức dường như không thể bước thêm dù một bước. Tiếp đó, cô ngồi như chết, bất động. Có lúc đôi mắt thẫn thờ bỗng chợt rơi lệ. Cô sợ mình đã tê dại đi, bỗng gào lên thật to. Giữa sân bãi mênh mông, cô như con sư tử phát điên. Bao nhiêu năm ức chế được cô giải phóng ra giữa nơi vắng vẻ. Buổi tối cuối tháng Chín đổ mưa rất to, nhưng Quỳnh tự bảo mình không được ngừng việc chạy bộ. Cô rất hiểu bản thân, nỗ lực động viên mình thực hiện công việc bằng tất cả sự cố gắng, không được ngắt quãng. Nếu giữa chừng bỗng ngừng lại hoặc thay đổi, cô sẽ đánh mất chút nghị lực hiếm hoi kia, và sẽ lại không tiếp tục đứng lên được nữa. Cũng như cuốn nhật kí bị cô xé nát đã lâu rồi, nhưng cô cũng đã lâu rồi không cầm bút viết nữa. Trong tim có một nỗi khủng hoảng về việc này, không thể tiếp tục nó một cách tự nhiên được nữa. Vì thế Quỳnh ra lệnh cho mình phải tiếp tục chạy, cho dù trời mưa. Quỳnh đội mưa chạy ra sân. Khi đến nơi, toàn thân đã ướt đẫm. Mưa làm mờ cả mắt cô, nhìn không rõ đường chạy phía trước, nhưng cô vẫn chạy. Cả không gian chỉ nghe thấy tiếng mưa rào rào, dội lên lá cây và đất bùn. Cây cối lắc lư nhè nhẹ phát ra những tiếng rền rĩ. Quỳnh cứ chạy, người cứ nặng dần, bước chạy ngày càng chậm. Bỗng nhiên cô nghe thấy tiếng gọi sau lưng:
         - Này, này!
         Quỳnh quay đầu lại, thì ra là Ưu Di. Cô ta đang giương ô đuổi theo Quỳnh. Quỳnh thấy Ưu Di thì hơi kinh ngạc, chạy chậm hơn nữa, đợi Ưu Di đuổi kịp.
         - Mưa to thế này, còn chạy cái gì thế! Ưu Di cau mày nói với Quỳnh. Quỳnh biết có thể ngừng lại, nhưng nếu ngừng bây giờ thì nhiệm vụ hôm nay đã không hoàn thành. Ngày nào cũng phải cố hết sức để hoàn thành, cô mới cảm thấy yên tâm. Vì thế cô vẫn không dừng bước. Ưu Di vẫn cứ thế chạy đằng sau Quỳnh và gọi "này, này". Hai đứa cứ thế, một đứa chạy, một đứa đuổi theo, chạy luôn mấy vòng. Cuối cùng, Quỳnh kiệt sức dừng bước. Quay đầu lại nhìn, hóa ra Ưu Di vẫn bình thường, vẫn kêu "này, này" ngay đằng sau.
          Quỳnh đứng yên nhìn Ưu Di, toàn thân cô bạn cũng ướt sũng, trong khi tay vẫn đang cầm chiếc ô. Chiếc áo màu ngó sen ướt dính vào người. Cô ta cũng đứng lại, giương ô lên cho Quỳnh. Tiếp đó, cô tuột giày ra khỏi chân, dốc ngược cho nước chảy ra. Cô lại đi giày vào rồi mới nói với Quỳnh:
          - Người đâu mà khùng thế không biết! Mưa to thế này vẫn cứ muốn chạy. Bắt người ta đuổi theo quanh sân như thế này, ấy vui lắm hả? Quỳnh vẫn lẳng lặng. Ưu Di lại tiếp tục:
          - Này, ấy nể mặt tôi chạy theo ấy lâu như thế, nói vài câu xem nào! Giọng Ưu Di hơi có vị chua chát.
         Quỳnh động lòng, hỏi Ưu Di:
         - Bạn theo tôi làm gì?
         - Biết ấy chạy bộ lâu rồi, có mấy tối còn lén chạy theo xem nữa cơ. Nhưng hôm nay mưa to thế này. Này ấy, không thể nghỉ một hôm sao?
         - Không muốn nghỉ.
         - Ừ, cũng được. Ưu Di gật gù.
         - Đi! Quỳnh nói.
         - Này, mình thấy ấy chạy bộ tư thế không chuẩn, chạy như thế rất mệt, phải thế này này. Ưu Di nói rồi, lập tức nhét cái ô vào tay Quỳnh, làm tư thế chạy bộ lao về trước mấy bước. Quỳnh nhìn cô ta, chẳng nói chẳng rằng.
         - Ấy đừng có mà không tin mình. Mình ở trong đội tuyển điền kinh hồi cấp hai. Động tác tuyệt đối đúng chuẩn. Ưu Di nói không giấu vẻ đắc ý.
         - Thế à? Quỳnh ứng ra một câu, nghĩ tới lúc nãy cô ta chạy theo mình lâu thế, những xem ra vẫn rất ung dung. Ra là vậy.
         - Sau này tớ sẽ chạy với ấy nhé? Tớ dạy ấy!
         Quỳnh không trả lời, chỉ chầm chậm cùng Ưu Di đi về phòng.
Ngày hôm sau, Ưu Di bị cảm. Quỳnh đưa cho bạn mấy viên thuốc cảm. Cô lắc đầu, bảo chưa bao giờ uống thuốc, để mặc cơ thể chống đỡ hai hôm sẽ khỏi thôi.
Nhưng những điều đó không phải là nguyên nhân chính khiến họ trở nên thân thiết. Khi Quỳnh không ưa một ai đó, dường như không gì có thể khiến cô thay đổi. Nhưng có một hôm, Quỳnh ngẫu nhiên phát hiện ra, Ưu Di đang cầm trong tay cuốn sách của Tùng Vy. Cô ngạc nhiên quá đỗi. Quỳnh bước lại gần. Chỗ Ưu Di ngồi sát cửa sổ, bên ngoài đang là mưa giông, sét rạch từng đường trắng xoá xuống mặt đất, chiếu sáng những chi tiết trước đây Quỳnh chưa nhìn thấy. Mũi cô ấy lấm tấm tàn nhang, như những hạt bồ công anh đầy sức sống, vương ra trên da cô. Đó là dấu hiệu của những năng lượng chưa được mở ra. Trong ánh sáng u ám của căn phòng, da cô ấy bỗng thật tươi sáng. Đó là làn da xanh xanh. Quỳnh bất giác thấy đó như một mặt nước hồ phẳng lặng.
           Có một cánh cửa đã mở ra! Quỳnh nghĩ bụng.
           - Tôi cũng có cuốn sách này. Quỳnh nói nho nhỏ.
           - Tùng Vy à? Cô ấy ngẩng lên, không tỏ ra ngạc nhiên mà chỉ nhẹ nhàng  đáp lại.
          - Ừ, cuốn Ấm áp.
          - Tùng Vy là nhà văn tớ thích nhất! Ưu Di nói ra đúng điều Quỳnh định nói, không sai một chữ.
          - Còn cuốn Hoa móng tay mười sáu tuổi, bạn xem chưa?
          - ...
          Câu chuyện bắt đầu từ đó. Hay là Ưu Di đúng là một nữ phù thuỷ, nhìn thấy được cái phần còn ấm áp của Quỳnh, nơi chưa kịp bị xơ cứng. Quỳnh nghĩ, cô cần một người bạn, cô phải có một người bạn, người bạn đầu tiên, sau bao nhiêu năm tháng như thế.
          Từ đó, Quỳnh và Ưu Di cùng chạy bộ. Ưu Di nhanh nhẹn khéo léo, có lúc Quỳnh cảm thấy cô ấy giống một con nai nhỏ. Cô ấy quả thật là một đứa trẻ vô tư lự. Về tình cảm, Ưu Di rất hay dựa dẫm Quỳnh, nhưng rất sẵn sàng thay thế Quỳnh gánh vác mọi tâm sự của cô, biến thành những nỗi "riêng mang" của mình.

18.
            Ưu Di là một cô gái kỳ lạ, thoạt trông đã thấy hết sức đơn giản, nói năng cũng giản dị, sách đọc cũng đơn giản. Nhưng với một sự việc rất phức tạp, cô lập tức hiểu ngay. Vì vậy về sau Quỳnh nghĩ Ưu Di thực ra là loại người cực kỳ quý hiếm trên thế gian này. Cô ấy có thể hiểu được mọi việc phức tạp sâu xa trong đời, nhưng hoàn toàn có thể không khiến chúng "trĩu nặng" lên mặt, không để chúng làm hỏng những ước mơ, hứng khởi về tương lai. Vì thế, Ưu Di lúc nào cũng vui tươi với mọi người. Thái độ sống "ngay ngắn" như vậy khiến Quỳnh mến mộ. Nhưng về sau nhớ lại những điều này Quỳnh chỉ càng thấy đau khổ. Khi Ưu Di đánh mất những đặc tính đáng quý đó, cuộc sống như ngọn đèn đã tắt với cô ấy. Đêm vô tận. Quỳnh lúc nào cũng nghĩ tới cụm từ này, cảm thấy lòng xót xa từng chập.
          Khoảng một tháng sau, Quỳnh và Ưu Di mới trao đổi với nhau về chuyện riêng của mỗi đứa. Mẹ Ưu Di chết năm cô lên ba tuổi. Hai cha con nương tựa vào nhau. Ba cô là một ôcng nhân tận tuỵ, thu nhập rất thấp, chân bị tật vì nghề nghiệp. Từ cấp hai, Ưu Di làm thêm tự nuôi mình. Cô bưng bê trong tiệm giải khát, làm bánh ngọt .v.v...
          - Đầu tiên mình tính tìm việc trong cửa hàng ăn uống, bởi vì nơi đó rất dễ no bụng. Cô nói, rồi kể làm thế nào ăn vụng bánh mì trong lò mà không để bị bắt.
Trong cuộc sống gian nan như vậy, Ưu Di chưa bao giờ đánh mất niềm tin cuộc sống sẽ tốt đẹp hơn. Cô không thích đi học, bài tập làm rất kém. Nhưng cô vẫn tin một cách vô cớ rằng, sẽ có một ngày, các đấng bề trên sẽ chiếu cố tới cô. Cô sẽ đột nhiên có rất nhiều thứ. Với một niềm tin như vậy, cô không héo hắt buồn rầu, thậm chí khi trốn học cũng không thấy bứt rứt.
           Thời niên thiếu của Ưu Di cũng có đói khát. Đói khát của cô chính là đọc sách. Cô rất cần sách. Quỳnh tin rằng đó là vì trong sách có quá nhiều những điều tốt đẹp, quá nhiều kì tích: Cô Lọ Lem sẽ gặp được bà tiên, sẽ được làm mới từ đầu đến chân, chiếc giày pha lê bị mất sẽ mang hoàng tử đến trước mặt Lọ Lem. Con vịt xấu xí lớn lên vô tư lự sẽ được biến thành thiên nga xinh đẹp. Nếu không may lấy phải con cóc ghẻ cũng không phải đau lòng, biết dâu ngày hôm sau lại là một chàng hoàng tử đang nằm bên cạnh, rồi nói với mình rằng chàng ta bị phù phép... Chính chúng đã mang lại cho Ưu Di sức mạnh vô tận. Ưu Di xem đủ loại sách báo, không bình phẩm theo kiểu tác phẩm văn học, chỉ đơn giản là ưa thích câu chuyện trong đó, thích những tình cảm nồng thắm ở trong đó. Ưu Di thường băn khoăn, những tình cảm nồng thắm ấy có thể tồn tại trong thực tế hay không? Bởi cô chưa bao giờ có được một tình yêu giống như vậy. Ưu Di đọc sách của tv cũng tầm khoảng thời gian với Quỳnh, chẳng qua nhờ có một vị khách đến quán để quên mà có. Cô ngồi bên vệ đường, đọc hết cuốn sách của Tùng Vy. Tùng Vy độc lập, và dám yêu quên mình, cô thật xứng đáng để đàn ông yêu thương. Ưu Di bị tình cảm trong sách làm cho xúc động ghê gớm. Từ đó Tùng Vy trở thành thần tượng của cô. Trong mắt Ưu Di, Tùng Vy hoàn hảo như một nữ thần. Cô ấy thật cao quý, thật hiểu biết, cởi mở, buồn, tốt bụng, thông minh, v.v... Cô ấy dường như có tất cả những nét đẹp vốn có của người phụ nữ.
          Ưu Di thường mơ mộng xa, mơ thấy một ngày mình sẽ trở thành một người như Tùng Vy. Nhưng trong hiện thực, Ưu Di chỉ là một cô bé thấp nhỏ, chẳng có điểm nào xuất sắc. Cô tự so mình với Giên Êrơ. Những tình cảm mà cô có, đều là những nỗi niềm thầm kín không ai biết được. Cô luôn nghĩ rằng vẫn chưa đến lúc. Vì thế, cô bỏ lỡ hết lần này đến lần khác. Nhưng cô chưa bao giờ thất vọng, và luôn tin rằng hoàng tử của cô đang cưỡi trên con ngựa trắng trên đường đến với mình.
          Hãy để chúng ta quên đi những chuyện không vui. Cuộc sống hôm qua cũng như chậu nước rửa mặt đã bẩn, thuận tay đổ nó đi thôi! Đó là câu danh ngôn của Ưu Di.
         Đến lượt Quỳnh nói về chuyện của mình. Cô chợt tắc nghẹn. Mình viết cho bạn đọc nhé. Quỳnh bảo.
         Vậy là Quỳnh lại cầm bút, sau khoảng ba tháng ngừng viết. Quỳnh đến hàng văn phòng phẩm cạnh trường tự nmua cho mình một cuốn sổ bìa da tươm tất. Cô viết suốt đêm không nghỉ, cảm giác như máy bay đang bay dần lên cao, suốt cả chặng đường không được phép dừng lại. Nhưng đó là một niềm vui chưa từng có, tựa như được lọt vào một bể nước ấm áp, không kìm được sải tay bơi lộ. Có gì đó tựa như một loại bản năng. Quỳnh ôm bàn viết suốt đêm. Ưu Di tỉnh giấc vài lần, vẫn thấy cô đang viết, mơ màng gọi cô đi ngủ. Đến sáng tỉnh dậy lần nữa, cô vẫn thấy Quỳnh đang ngồi trước bàn. Cuốn sổ đã lật qua không biết bao nhiêu trang.
         - Trời ạ, ấy lấy đâu ra nhiều chuyện để nói thế! Ưu Di kinh ngạc thốt lên. Quỳnh đặt cuốn sổ vào tay Ưu Di, bỗng cảm thấy cả người như bị khoét rỗng, cảm giác như đã nôn hết ra cả lục phủ ngũ tạng.
         Quỳnh thèm ngủ. Cô nặng nề đổ xuống giường. Lần này cũng giống khi lần đầu viết lên cuốn nhật ký màu hồng tím, sau khi tuôn trào hết thảy, Quỳnh lại ngủ hết sức an lành, không có ác mộng hoành hành. Cô còn mơ thấy những điều tốt đẹp. Cô mơ thấy chú Dật Hán đang tưới những cây dâu trong vườn. Quỳnh đứng sau lưng ông, rất gần, nhìn thấy ông cúi người, thấy những ngónt ay dài thon đang xách chiếc bình ông roa có vòi dài. Quỳnh bước tới, chạm vào lưng ông từ phía sau. Cộc cộc, cô dường như đang gõ vào cánh cửa trái tim ông. Dật Hán quay đầu nhìn Quỳnh.
          Ông mở cửa cho cô, mời cô bước vào.
          Quỳnh tỉnh dậy, thấy Ưu Di đang ngồi bên cạnh mình, mắt đỏ hoe.
          - Đây đều là sự thật à? Ấy viết hay quá. Mình phát ghen với ấy. Cô nói giọng chua xót. Đó là lần duy nhất Ưu Di nói đến ghen tị. Ghen tị với Quỳnh.
          Ưu Di nói, từ lần đầu tiên đọc Tùng Vy, được thấy một tấm gương tươi trẻ như thế, cô đã không chỉ một lần nghĩ tới việc viết văn. Nhưng cô tự biết mình không có năng khiếu, chỉ có thể trông vào điều kì diệu sẽ xảy ra. Đến chuyện hai đứa quen nhau, Ưu Di nghĩ rằng, trên thực tế đây chính là điều kì diệu mà cô đang đợi. Thượng Đế cho cô vinh dự đó, nhưng tư chất của cô quá kém, không thể biến ước mơ thành hiện thực. Thế nên, Ngài đã đưa cô gái tiềm tàng sức mạnh này đến bên cô, để Ưu Di góp sức, cuối cùng đưa cô ấy lên đỉnh vinh quang. Quỳnh rất lấy làm lạ, ngay trong khi cô đang rất khó khăn, Ưu Di đã tin chắc rất Quỳnh sẽ ngày một tiến lên, sẽ trở thành một nhân vật tên tuổi. Ban đầu, Quỳnh nghĩ đây chỉ là ước mơ chung chung của Ưu Di, cũng như cô ấy vẫn mơ ước điều kỳ diệu sẽ đến với cô ấy. Nhưng về sau, Quỳnh mới cảm thấy không hoàn toàn đơn giản như vậy, Ưu Di mong đợi sự thành công ở cô một cách rất mãnh liệt. Hơn nữa với Ưu Di, điều đó cũng quan trọng như sự thành công của chính cô ấy.
"Mình sẽ luôn luôn ở bên ấy, nhìn ấy từng bước từng bước đến với thành công. Yên tâm, mình sẽ không rời xa ấy đâu. Có rời xa cũng phải đợi sau khi ấy thành công đã". Đó là lời hứa của Ưu Di đối với Quỳnh năm cô mười bảy tuổi.
Trong một đời người, có thể hứa bao nhiêu lần, và có thể nhận bao nhiêu lời hứa? Về sau Quỳnh hiểu, những lời hứa ra ra vào vào, cũng như một trận đấu quần vợt tẻ nhạt. Mọi người đều không chuyên tâm. Có rất nhiều bóng đánh hỏng, không bay theo dự định ban đầu. Chỉ có Ưu Di, chỉ có cô ấy. Cô là một vận động viên tận tâm tận lực, cô nhất định bắt Quỳnh phải đón được quả bóng này, quả bóng đặc bay ra từ lời thề mười bảy tuổi của Ưu Di. Từ đó cuộc sống của Quỳnh thay đổi.
           Từ lúc đó, Ưu Di toàn lực giúp Quỳnh "trở nên hoàn hảo hơn". Trước hết, cô quyết định giúp Quỳnh trị căn bệnh ăn cuồng. Cô giám sát Quỳnh cả ngày, không cho Quỳnh cơ hội vơ cả đống thức ăn. Cô cấp cho Quỳnh hoa quả và đồ ăn thiết yếu theo giờ. Nhưng khi Quỳnh lên cơn ăn, không thể nào kiềm chế được cảm xúc, Quỳnh đứng ngồi không yên, không ngừng túm lấy tóc mình, đập rơi những côn trùng bay trên bàn. Đến lúc ngồi không nổi nữa, cô đứng phắt dậy, xông ra cửa. Ưu Di theo sát Quỳnh, tóm cô cô, ra sức lôi cô đi về khu vườn phía tây bắc của trường. Nơi đó trở thành chốn kín đáo để họ canh giữ cô, khuyên giải cô, ôm lấy cô, an ủi cô, không ngừng, giúp cô vượt qua cơn khủng hoảng. Mỗi lần, Quỳnh đều trở nên rất dữ dội, khác hẳn với thái độ trầm lặng ngày thường. Họ buộc phải ra khu vườn đó, ở đó không có người khác. Không ai nhìn thấy Quỳnh thảm hại thế này. Chỉ có Ưu Di, dùng âm thanh lúc nào cũng tràn đầy hy vọng để nhắc nhở Quỳnh hoặc an ủi cô.
          Một tháng sau, Quỳnh gầy đi năm ký. Hai đứa rất hân hoan. Ưu Di thưởng cho cô một mẩu sôcôla nhỏ như cái móng tay cái.
          Nhưng rất nhanh, Quỳnh cảm thấy kiệt sức. Vận động nặng và ăn uống thiếu thốn khiến cô không kham nổi. Một hôm đang chạy bộ với Ưu Di, Ưu Di chạy phía trước, bỗng nghe thấy dằng sau một tiếng "uỳnh", quay lại đa thấy Quỳnh ngã lăn ra đất.
            Hạ đường huyết. Quỳnh bị đưa vào truyền đạm trong trạm xá. Mở mắt ra, cô thấy Ưu Di đang ngồi khóc bên cạnh. Thấy Quỳnh tỉnh lại, cô vồ lấy Quỳnh, nhét vào tay công một viên kẹo trái cây:
            - Ăn đi!
19.
            Trác vẫn đến thăm Quỳnh mỗi tuần. Lục Dật Hán cũng đã đến, nhưng Quỳnh trốn, không chịu gặp ông. Quỳnh muốn mình chỉ gặp ông sau khi đã trở nên thật sự xinh đẹp. Còn trước đó, Quỳnh nhất định không để ông nhìn thấy mình. Lần đó Dật Hán và Trác cùng đến. Quỳnh ở trên cửa sổ tầng ba nhìn thấy xe của họ đỗ. Cô nhìn thấy ông bứoc ra, áo khoác màu xám không cài cúc, tà áo bay trong gió thật đẹp. Tay ông cầm một hộp quà rất đẹp, cùng với bánh ngọt, kẹo, sách. Họ đi song song tới phía kí túc xá của Quỳnh. Quỳnh cảm thấy ông có vẻ rất mệt mỏi, trong mắt ông như phủ bóng tối. Cô cứ thế nhìn ông, nước mắt giàn giụa. Cho đến khi bóng ông khuất vào trong cổng toà nhà, cô biết chẳng bao lâu ông sẽ gõ cửa phòng mình. Quỳnh gọi Ưu Di:
             - Mau giấu mình đi, giấu mình đi!
             Ưu Di nhìn cô gái trước mặt đang giàn giụa nước mắt nhưng vẫn mang sự lưu luyến không sao xoá được với người đàn ông kia.
             Quỳnh trước sau không gặp Dật Hán, nhìn thấy ông đến, rồi lại đứng trước cửa sổ lặng lẽ nhìn ông đi xa. Cô buồn rầu gục bên bệ cửa, bỗng cảm thấy cuộc sống thật vô vọng. Cái sự "hoàn hảo hơn" của cô xem ra còn xa xôi lắm, nên cách biệt và chia li sẽ còn rất lâu.
              Quỳnh viết lên nhật kí những lời tuyệt vọng. Ưu Di hay thích cướp lấy nhật kí của Quỳnh để xem. Cô là độc giả duy nhất, cũng là độc giả tốt nhất, bởi vì cô đọc rất chăm chú. Ưu Di xúc động về chuyện của Quỳnh giống như xúc động vì câu chuyện tình cảm của Tùng Vy. Cô xúc động với tình cảm Quỳnh dành cho chú Dật Hán. Nhưng Quỳnh chưa bao giờ nói với Ưu Di rằng nhân vật nam trong truyện của Tùng Vy và nhân vật nam trong truyện của mình thực ra chỉ là một...
              "Ấy nhất định sẽ trở thành một nhà văn. Thật, nhất định thế". Ưu Di đã thốt lên như vậy khi xem nhật kí của Quỳnh. Thái độ lúc đó của cô không chút bông đùa. Cô nói xong, lại nhìn Quỳnh, dí mặt tới cười hì hì hỏi:
              - Có muốn làm nhà văn không hả ấy?
              - Có, nhà văn như Tùng Vy. Quỳnh gật đầu chắc nịch. Dù rằng đó là một giấc mơ xa xôi, nhưng cô vẫn hi vọng. Nghĩ tới cuốn nhật ký hồng tím trước đây, Trác đã cầm chặt nó và bảo nhất định sẽ in thành một cuốn sách. Điều đó với cô thật hấp dẫn.
             Về sau, Quỳnh không ngừng viết những câu chuyện buồn buồn vui vui, dài dài ngắn ngắn. Chuyện về cá, về mèo, san hô, cầu vồng.v.v.. và cả tình yêu. Tình yêu như cây rong, lành lạnh cuốn lấy người, mà rất hó cầm chặt. Câu chuyện về ba và con búp bê nặn bằng bột của Quỳnh tự nhiên bị đăng trên một tờ báo nổi tiếng. Quỳnh nghĩ nhất định là Ưu Di làm chuyện này, nhưng cô chối phắt. Quỳnh rất đỗi yêu quý những câu chuyện tuôn chảy không ngừng dưới ngòi bút của mình, nhưng không biết phải làm gì với chúng. Quỳnh không biết phải làm sao mới là tốt với chúng. Kẹp chúng lại trong mỗi trang giấy, giống như những tiêu bản cô độc vĩnh viễn, hay là đưa chúng đến trước mặt thật nhiều người, để mọi người nhận xét. Vì thế, cô vẫn đang bối rối và cả hoài nghi, không biết chúng có hay thật sự hay không? Liệu có ai thích những câu chữ hỗn loạn của mình? Câu chuyện về ba và con búp bê bột bị đăng báo rồi, không ngờ còn tạo được dư luận. Các bạn trong lớp ngạc nhiên. Có bạn béo mập, luc snào cũng có vẻ âm thầm kia không ngờ lại biết viết truyện, giọng văn còn rất đẹp, và buồn. Tin đồn lan ra, còn có nam sinh lớp khác kéo đến trước cửa lớp để xem mặt tác giả. Nhưng Quỳnh nghĩ, họ nhất định rất thất vọng, bởi vì cô và văn của cô không có gì giống nhau cả.
              Quỳnh đã làm cho họ phải thất vọng, nên cô cảm thấy có lỗi. Nhưng dẫu sao, đó vẫn thực sự là một bắt đầu kỳ diệu. Từ đó về sau, văn của Quỳnh luôn xuất hiện trên báo chí. Những dòng chữ mang trong mình nỗi sợ hãi, nỗi u buồn tiềm ẩn trong tim Quỳnh. Chúng như những bông tuyết nhỏ bay vào trong áo, khiến người đọc rùng mình.
              Thời gian học cấp ba của Quỳnh trở nên bận rộn. Ngoài viết văn và giảm  béo, cô còn phải học hành thật nghiêm túc. Ban đầu điều đó có chút khó khăn, bởi vì cô vẫn thường đứng ngồi không yên, hết lần này đến lần khác nghĩ về chú Dật Hán và Trác. Cơn thèm ăn vẫn quấy rầy cô, khiến cô không thể chuyên tâm học hành, và còn thường làm mất của cô cả một buổi học sáng. Nhưng Ưu Di xuất hiện đã giúp cô đối mắt với cơn thèm ăn. Cho đến khi cô lại cầm bút, có thể viết một mạch trôi chảy. Bài vở cũng khá dần lên. Tâm lý cô nhờ có những hy vọng buộc phải kiên trì nỗ lực không ngừng nghỉ. Mọi sự quả thực đang nhích dần về phía trước khiến cô cũng dần dần yên ổn trở lại. Quỳnh rất thích toán và lịch sử. Cô thấy ở đấy biết bao nhiêu kiến thức mình chưa nắm được. Cô tranh thủ từng giây phút được "ở bên" chúng. Quỳnh còn đảm nhận việc giúp Ưu Di đọc sách, nên càng trở nên chuyên tâm. Ưu Di là một tên mặt mũi trơ dày. Cùng một kiến thức đó, cô bắt Quỳnh phải đích thân giảng giải mới chịu nghe. Còn thì vẫn bỏ học như thường.
           "Ấy đáng yêu hơn cô giáo nhiều mà lị!" Ưu Di thường chớp chớp mắt nói với Quỳnh như vậy, ra điều một học sinh ngoan hiền. Quỳnh không thể phủ nhận, Ưu Di bé nhỏ thật giống một tiểu thần tiên.
           Lớp 11, Quỳnh trở thành một học sinh xuất sắc. Ưu Di rất vui vì điều đó, cô nói:
           - Ấy càng ngày càng gần với ước mơ rồi, có cảm thấy không?
           Nhưng trong mắt Quỳnh, điều đó còn rất xa.
           Quỳnh tham gia nhóm mỹ thuật, ban đầu cũng là vì Dật Hán. Lục Dật Hán luôn xem hội hoạ là một ngôn ngữ khác của cuộc sống. Ông vẫn luôn sử dụng loại ngôn ngữ này, rất thông thạo ngôn ngữ này. Vì vậy Quỳnh buộc phải hiểu nó, mới có thể giao lưu dễ dàng với chú Lục Dật Hán của mình. Quỳnh bắt đầu học vẽ. Đó là một việc hết sức khó khăn với Quỳnh, vì cô chẳng có chút kiến thức cơ bản nào. Cả đến vẽ chì đánh bóng đơn giản cô cũng gặp vất vả. Nhưng đây là việc cô tự nguyện làm, vì thế cô thấy thích. Bởi tình yêu.

Quỳnh mua bảng vẽ, bút lông đủ số từ nhỏ tới lớn, và nhiều ống màu. Cô thích ngồi vẽ một mình trên gò đồi nhỏ bên ngoài trường, trong những chiều nắng đậm màu. Thực ra vẽ đẹp hay xấu đối với cô không quan trọng, cô thích ngồi với những dụng cụ hội hoạ đáng yêu. Cô thích dùng ngón tay vuốt ve chúng. Dưới ánh nắng, chúng dường như không chỉ đơn giản là những công cụ để vẽ. Chúng như là những con vật biết chạy nhảy, đến từ một nơi xa xôi. Chúng chạy tới bên Quỳnh trong buổi chiều ngập tràn sức sống này, nũng nịu với Quỳnh, đòi Quỳnh vuốt ve. Quỳnh biết, chúng đến từ chú Dật Hán. Đó là mối liên hệ không thể nào cắt đứt được, mỗi lần Quỳnh vuốt ve chúng cô đều nghĩ tới bủôi chiều cô lẻn vào phòng vẽ của Dật Hán, thận trọng bước tới xem những bức sơn dầu còn đặt trên giá, chưa vẽ xong. Quỳnh nhặt mấy cây bút rơi trên nền, dùng ngón út chạm nhẹ vào màu sơn còn chưa khô trên đó. Tất cả thứ ấy là của chú Lục Dật Hán, vì thế chúng càng lấp lánh hấp dẫn hơn.
             Tuy nhiên, tự vẽ được vẫn là một điều cực kỳ thú vị. Nửa năm sau, Quỳnh tặng Trác bức chân dung Trác, vẽ bằng chì, cũng để trong hộp, có mẩu giấy viết tựa như quà của Trác lần trước:
             "Em Trác, chị bắt đầu học vẽ. Lần đầu học vẽ chân dung, chị dùng bức ảnh của Trác, vẽ chân dung. Tặng em.
Chị nhỏ".
              Thực ra còn một bức nữa, vẽ người đàn ông mặc áo sơ mi ngắn tay màu xanh mềm mại, tay cầm bút vẽ, đang ngồi nghiêng nghiêng trong phòng vẽ, gió lay động tấm rèm cửa. Nhưng Quỳnh giấu nó dưới đáy thùng. Có thể vĩnh viễn sẽ không có cơ hội cho ông xem.
               Quỳnh vẫn giữ thói quen đọc sách, đọc rất nhiều. Trường học mặc dù cũ kỹ, nhưng thư viện không nhỏ. Quỳnh thích ngửi mùi sách cũ, thỉnh thoảng cô lại bắt gặp trên trang sách những dòng tỏ tình ai đó gửi cho nhau. Đọc lên lại nghĩ ngợi, không biết bây giờ họ có ở bên nhau không? Quỳnh thường ngồi trước dãy bàn thư viên đọc sách. Mùa xuân có bươm bướm bay vào, vì trên cửa sổ đặt một chậu đỗ quyên. Hoa bồ công anh cũng hoà mình vào không khí đậm mùi hương của tháng ba, trông như những cánh bướm xinh xắn. Quỳnh nhìn ngắm một hồi, bỗng sực nghĩ ra, bèn chạy về phòng lôi Ưu Di đang ngủ say sưa dậy:
            - Ưu Di, bọn mình đi trồng hoa!
           Từ mùa xuân của năm lớp 11, Quỳnh và Ưu Di ra gò đồi phía ngoài trường để trồng hoa. Quỳnh coi đó là một môn nghệ thuật phải học tập, bởi vì đó là việc chú Dật Hán ưa thích. Đầu mùa, Dật Hán trồng dâu tây và phượng tiên. Cuối mùa xuân, trong vườn ngập tràn hương thơm và sắc màu của những bông hoa. Quỳnh thích nhìn Dật Hán bận rộn mỗi sáng sớm, tay áo xắn lên, đi đôi ủng cũ chắc chắn, trên mặt từng giọt mồ hôi to tướng đang thi nhau rơi xuống.
           Ưu Di đương nhiên đồng ý. Mùa xuân năm ấy, hai đứa đã trồng rất nhiều hoa trên gò đồi: Hải Đường, Đỗ Quyên, Dâu Tây, Hướng Dương, và cả Trúc Đào. Chỉ có Hướng Dương sống sót. Mùa hè đến, những mảng màu vàng vàng rực rỡ, ken lẫn nhau không theo một trật tự nào hết. Quỳnh nhìn mà phát sầu. Cô hiểu ra rằng việc biến nơi đây thành nhà số 3 phố Đào Lý là vô vọng, nên sau đó cô cảm thấy chán chường vô vị, chỉ có Ưu Di vẫn thiết tha hăm hở kéo Quỳnh đi xem.
Ưu Di thích mấy trò bói toán vớ vẩn. Cô thạo bài Tarô, và những kiến thức về cầm tinh các chùm sao. Đương nhiên cô hay bói cho Quỳnh, có những lời đoán rất đáng kinh ngạc. Quỳnh chỉ cười, chẳng muốn tin. Nhiều năm sau, Quỳnh ngủ thiếp trên gò đồi ngát hương, mơ thấy Ưu Di đang chơi bài Tarô với mình. Ưu Di xem hết bài của cô, vừa định giải thích bỗng cổ họng như bị ai thắt chặt. Hai tay cô nắm lấy sợi dây ấy, thở gấp gáp, cố gắng nói ra bí mật tương lai của Quỳnh. Nhưng sợi dây càng thít càng chặt, mặt Ưu Di căng đỏ, rồi ngã dần xuống, miệng há ra, như vẫn đang cố gắng nói điều gì đó với Quỳnh.
            Quỳnh tỉnh dậy mồ hôi nhễ nhại. Đó là nhiều năm về sau này. Quỳnh cố nhớ lại Ưu Di xem bói cho cô vẫn thường nói những gì. Cô không htể nhớ rõ, chỉ nhớ Ưu Di xem đi xem lại, bất giác thở dài ai oán:
            "Có lẽ kiếp trước mình mắc nợ ấy, kiếp này phải trả. Ấy không cần phải băn khoăn chuyện giữa hai đứa mình. Nó tự có hướng đi của nó".
             Nghĩ lại những câu ấy, Quỳnh không khỏi ngạc nhiên, đó là điều sâu sắc nhất mà Ưu Di đã nói. Nó mang sự buồn bã và uyên thâm không tương xứng với tuổi trẻ bấy giờ. Có thật Ưu Di đã nói như vậy không? Hay là giấc mơ về sau của Quỳnh? Quỳnh vĩnh viễn không bao giờ biết.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 20 - 23**

20.
          Học kỳ hai năm lớp 11, Quỳnh bắt đầu liên lạc bằng thư với Lục Dật Hán. Trước đó, ông nhiều lần tới thăm Quỳnh, nhưng cô vẫn không chịu gặp. Đó là sự "cầm cự gian khổ", mà ông có thể không biết. Mỗi lần, Quỳnh đều nước mắt lưng tròng đứng trên cửa sổ nhìn ông đến, từng bước từng bước lại gần mình cho đến lúc phải vội vàng đi trốn, rồi lại đứng nhìn ông bước ra xe, cho đến lúc bóng xe mờ khuất. Dĩ nhiên ông biết Quỳnh không muốn gặp mặt, dần thôi không đến nữa. Còn Trác tuần nào cũng đến, lần nào cũng có những túi quà to. Mấy đứa trong hòng hết sức ngưỡng mộ. Lần nào Trác cũng bảo ba gửi lời hỏi thăm chị, còn Quỳnh lơ đãng gật đầu, mặc dù trong lòng rất vương vấn.
            Những đồ ăn ngọt, béo mà Trác mang đến đều được chuyển giao cho Ưu Di.
            Trác và Quỳnh cũng thường xuyên trao đổi nhật ký. Hai đứa đều mua bút màu, vẽ những trái tim có cánh, những ngôi sao biết nhấp nháy mắt, và những lời trái tim man mác buồn. Chúng giúp cho hai đứa luôn thấy gần gũi thân thiết như không hề ở cách xa nhau. Bí mật nhỏ nhỏ ấy như dòng nước, len lỏi nhưng chảy thật dài, len qua thời trẻ trung của họ.
             Vào kỳ nghỉ đông và nghỉ hè, Quỳnh cũng vẫn không chịu về nhà, tựa như đã dứt khoát giã biệt căn nhà đó, thấm thoát đã đến năm thứ hai. Quỳnh vẫn nhớ sinh nhật của Dật Hán vào tháng Chín. Năm ngoái đã bỏ lỡ, năm nay tới gần ngày đó Quỳnh không sao kìm được cảm giác nhớ nhung vốn đang bị cố sức xoá đi.
Cuối cùng cô vẫn quyết định gửi quà tặng cho ông. Ưu Di gợi ý Quỳnh gửi bức vẽ chân dung Dật Hán. Nhưng Quỳnh sợ món quà có ý tứ quá rõ rệt, và gởi gắm quá nhiều tình cảm bên trong. Cô chụp ảnh những bông hướng dương đã trồng, dán vào bên trong một cái hộp gỗ và gửi cho ông. Kèm vào đấy là một lời chúc ngắn ngủi không hé lộ chút tình cảm nào:
            "Đây là hoa cháu trồng, không ngờ chúng mọc tốt đến vậy.
             Chúc Mừng Sinh Nhật Chú.
Bé Quỳnh"
              Quỳnh bất ngờ khi Dật Hán lập tức viết thư trả lời, cũng rất ngắn gọn:
              "Chú cũng trồng hoa hướng dương trong vườn. Mình sẽ thi nhau, xem hoa của ai mọc tốt hơn. Trác vẫn nói với chú là cháu rất ổn. Đó là điều làm chú yên tâm nhất.
               Chú rất thích món quà, cảm ơn cháu.
Chú Dật Hán"
               Quỳnh nhận được thư Dật Hán mừng vô cùng. Cô lôi Ưu Di cùng đi xem hoa hướng dương. Ưu Di lạ sao bỗng dưng Quỳnh lại quan tâm đặc biệt tới những bông hoa đã bị quên lãng ấy.
                Về sau, họ thường xuyên liên lạc bằng thư, đều rất ngắn gọn. Những chuyện vụn vặt, tình hình hoa hướng dương, những cuốn sách mới đọc, những bộ tranh mới xem. Nhưng chúng đủ khiến Quỳnh thoả mãn. Cô trở nên hoạt bát năng động hơn. Quỳnh nghĩ, những cố gắng của mình quả là có ý nghĩa. Chúng giúp cô và chú Dật Hán trở nên gần gũi hơn.
                 Sẽ ngày một gần hơn nữa, cho đến lúc Quỳnh lại được ở bên cạnh chú. Quỳnh tin như vậy.
                 Mỗi tuần Trác đến thăm đều nhìn Quỳnh bằng con mắt ngạc nhiên. Cậu trợn mắt nhìn Quỳnh bảo: Chị nhỏ, chị lại gầy đi rồi. Quỳnh chỉ cười không nói. Trác rất ít kể chuyện ở nhà, họ ngồi như vậy, cũng không cảm thấy cần phải nói gì. Họ đã quá quen thuộc đối với nhau. Có lúc đang ngồi vậy, Quỳnh bỗng hốt hoảng nhớ lại việc hai đứa làm khi đang ngồi xem phim trên ghế bành ở nhà. Lúc đó cậu ta vẫn còn là một đứa trẻ, tóc mềm mềm, tay chân nhỏ nhắn như không có xương, thích hai tay ôm lấy vai một cách cô đơn. Có lúc ôm ngực vì bệnh tim hoành hành. Bây giờ Trác đã lớn lên nhiều, đã có chủ kiến, nhưng vẫn ít nói, lắng nghe nhiều. Quỳnh thì đang mong Trác nói nhiều hơn, kể cho cô nghe về cuộc sống của cậu. Cả hai đều ở trạng thái chờ đợi, tiêu hao thời gian một cách chậm rãi. Trạng thái đó giống như một cơn mưa nhỏ nhưng dày đặc. Cả không gian là âm thanh rì rào, khiến người ta cảm thấy dễ chịu, chìm đắm trong lặng lẽ.
               Thời gian đó Quỳnh rất bận rộn, đầy ắp việc phải làm. Học tập, chạy bộ, đọc sách, vẽ tranh, thậm chí trồng hoa. Đương nhiên còn có cả việc viết thư và nhớ nhung. Quỳnh không để cho mình dừng lại dù một phút. Cô biết rõ nếu dừng lại, lập tức thấy lòng trống rỗng ghê gớm, trong khi những hy vọng của cô vẫn mỏng như không khí trên cao nguyên Tây Tạng. Tình hình đó thật tệ, vì nó làm Quỳnh rất dễ rơi vào tình trạng ăn cuồng vô độ như trước. Điều đó sẽ đồng nghĩa với đổ hết bao công sức xuống sông. Ưu Di hết lòng phối hợp với Quỳnh, chẳng bao igờ ăn gì trước mặt Quỳnh. Lý do của cô là cái tướng ăn của mình quá xấu, khiến người không đói cũng cảm thấy đói. Cô biết, Quỳnh lúc nào cũng đói cồn cào nhưng nghiến răng chịu đựng. Lúc dạ dày đau cô cũng chỉ tỏ ra thất thần đôi chút, kỳ thực trong ruột đang muốn lộn nhào, còn đứa trẻ ám vào Quỳnh đang gào khóc từng chặp cũng bị Quỳnh ra sức kìm chế. Mỗi lần như vậy, Ưu Di lại xoa đầu Quỳnh và nói với cô như đang dỗ trẻ:
                 - Khi nào ấy muốn ăn, ấy cứ việc nghĩ rằng, mấy thứ đó có Ưu Di chịu trách nhiệm ăn giúp rồi. Dù sao thì ấy với mình thân nhau đến thế - tuy hai mà một. Ấy ăn hay mình ăn thì có gì khác nhau!
                Trong sự giày vò của cơn đói và sự an ủi của Ưu Di, trong nỗi nhớ về Dật Hán và sự mong đợi Trác đến mỗi tuần, trong sự cố gắng và đợi chờ dài dằng dặc cái ngày mình có thể "hoàn hảo hơn", bên trong người Quỳnh đang xảy ra sự thay đổi âm thầm. Sự thay đổi đó rất chậm, khiến cho người ở sát bên Quỳnh là Ưu Di cũng không kịp phát hiện.
Một ngày chủ nhật mùa thu năm lớp 12, Quỳnh và Ưu Di rủ nhau vào trung tâm thành phố chơi. Họ dạo phố, nhìn ngắm các cửa hiệu. Quỳnh rất ít khi ra phố bởi cô vốn sợ đám đông. Đám đông thường làm cô nhớ lại hồi học tiểu học, những đứa trẻ vây tròn lấy cô, châm chọc trêu ghẹo cô một cách ác ý. Lên cấp III mọi việc có khá hơn. Các bạn trong lớp đối với cô tương đối hoà nhã, các cô bạn cùng phòng cũng rất nhẹ nhàng, hơn nữa lại có Ưu Di bầu bạn. Thực ra Quỳnh gần như chỉ sống trong một thế giới nhỏ chỉ có hai đứa. Thế giới nhỏ đó cũng chỉ là trường học và gò đồi phía bên ngoài. Bây giờ, Quỳnh đang bước ra một thế giới lớn hơn, trong lòng chợt cảm thấy bất an. Trước nay cô luôn từ chối đi xem những cửa hiệu quần áo và trang sức dành cho nữ giới, mặc dù rất thích.
            Chiều hôm đó, Ưu Di nhất quyết kéo Quỳnh đi dạo phố. Cô bảo Quỳnh, những nơi ấy chẳng có gì đáng sợ, ấy đi rồi sẽ thấy. Ấy sẽ thấy vui mới đúng. Ở một hiệu bán váy áo, Quỳnh nhìn thấy một chiếc áo trắng, bên ngoài lồng một chiếc áo sợi màu hồng để lộ cổ áo nhọn màu trắng thêu hoa, bên dưới là chiếc váy xanh biếc đến đầu gối. Chiếc váy rất đơn giản, mềm mại, hai bên còn có hai chiếc túi. Bộ váy áo treo trên tường, phải ngửng đầu lên mới nhìn thấy. Niềm đam mê thích thú với những vật đẹp đẽ vốn bị ức chế quá lâu cuối cùng đã không nén lại được nữa. Quỳnh không rời ra được, cứ thế ngắm nghía bộ váy áo. Ưu Di trông thấy, bảo Quỳnh: "Ấy thử xem!".
           Quỳnh hoảng hốt lắc đầu:
           - Mình mặc không được đâu. Thôi đừng. Quỳnh quay người định đi. Đó là cách tự bảo vệ của Quỳnh. Bất kỳ việc gì cũng có thể làm cô bị tổn thương, chẳng hạn như bộ váy áo đáng yêu kia. Nhưng Ưu Di đã tóm lấy Quỳnh:
           - Sao lại mặc không được, ấy không còn mập nữa, thử đi! Quỳnh vẫn muốn đi, nhưng Ưu Di vẫn túm chặt không thả, nhanh nhảu yêu cầu chủ hiệu:
           - Chị ơi, cho em xem bộ kia.
           Ưu Di đẩy cả Quỳnh lẫn áo váy vào trong buồng thử. Quỳnh cầm bộ váy, đứng lặng ở trong đó. Chúng mát rượi, nhẹ nhàng, trơn tru như những lời an ủi nhã nhặn. Cuối cùng Quỳnh cũng mặc chúng lên người. Cô kinh ngạc vì chúng rất vừa vặn với mình. Cô dừng lại trước cửa vài giây rồi lấy hết dũng cảm bước ra ngoài.
            Ưu Di đang xem mấy bộ quần áo khác, vừa thấy Quỳnh ra bèn quay sang. Mắt cô trợn tròn, nhìn chằm chặp vào Quỳnh, ánh mắt đầy ắp ngạc nhiên vui sướng. Cô chạy vụt tới kêu lên:
            - Trời ơi!
            Quỳnh vội vã hỏi:
            - Sao thế, chật quá phải không? Phải không? Quỳnh như đang hoảng sợ, quay người định chui vào phòng thử quần áo. Ưu Di giữ cô lại, cười:
            - Chật cái gì, đẹp chết đi được. Tuyệt diệu! Ưu Di không kìm được kêu lên. Các cô gái đang chọn quần áo trong hiệu đều phải quay lại nhìn. Ưu Di kéo Quỳnh tới trước gương, để cô tự ngắm mình.
             Trong gương là một cô gái có khuôn mặt rất trắng, đôi mắt to và tròn, hàng mi đen rợp. Đôi môi đầy đặn đang hé mở. Chiếc cúc đầu tiên của áo không cài, để lộ chiếc cổ thon dài. Chiếc áo sợi bó sát người, có thể nhìn rõ eo. Đôi chân nhanh nhẹn và sống động, không hề lồi lõm. Đầu cô gái buộc tóc đuôi gà, hai tay ngoắc vào nhau thả phía trước, hơi có vẻ sợ hãi.
             Cô gái này chính là Quỳnh sao? Khuôn mặt trong gương chính là Quỳnh sao? Gương có biết nói dối không?
             Đã bao lâu rồi, Quỳnh không đứng trước gương. Đó là khuôn mặt bị cô bỏ qua. Hoặc có thể nói, tiềm thức bảo cô phải bỏ qua. Nó như một vết thương nhầy nhụa máu bị dính vào lớp băng dày phía bên ngoài, không được chạm đến, không được mở ra. Nhưng hôm nay, cô lại nhìn thấy nó. Làm sao nó có thể lành lặn lại được? Lành lặn vượt quá sức tưởng tượng của mình, khiến cô thấy kinh ngạc.
             Đó là khuôn mặt Quỳnh, đó là cơ thể Quỳnh. Chúng khiến Quỳnh nhớ tới những bông hoa không tên tình cờ gặp trên núi lúc đầu xuân. Vẻ đẹp khiến người ta thấy ngỡ ngàng nhưng không thể dùng lời để lột tả. Đây là lần đầu sau bao nhiêu năm Quỳnh không mặc váy đầm. Cô chẳng hề có váy đầm cho mình, thấy điều đó quá xa xỉ. Cô đã ngỡ rằng đời kiếp này, mình  luôn phải giấu đôi chân thô nặng của mình dưới hai ống quần. Quỳnh cảm thấy chúng đang hít thở thật sâu bầu không khí tươi mát.
              "Khổ thân chúng mày". Quỳnh khẽ nói với chúng, trong lòng gợn lên nỗi xót xa, nước mắt chực rơi xuống. Cô hy vọng mình có thể cứng rắn hơn, nhưng không kìm được nữa. Cô tiếp tục ngắm, rồi lại bật cười. Mắt cô không muốn rời, ra sức ghi nhớ hình ảnh đẹp đẽ ấy.
             Quỳnh mua bộ váy áo đó. Ưu Di nói cô đừng thay ra nữa, cứ mặc nguyên thế. "Bộ kia của ấy khó coi lắm, như thế này ấy đẹp hơn nhiều".
             Thế là Quỳnh mặc bộ y phục mới, đi dạo trên phố phường trung tâm. Cô cảm thấy mình đứng thẳng hơn trước đây, bước đi cũng nhẹ nhàng hơn, mỗi bước đều gọn gàng thanh thoát, như một cô gái tao nhã. Ưu Di đi bên cạnh cô, thỉnh thoảng lại liếc sang Quỳnh. Cô nhìn ngắm rồi lặp đi lặp lại:
           - Ấy đã thay đổi nhiều quá, ấy xinh thật đấy!
           ...
           - Quỳnh ơi, ấy không biết là bây giờ ấy xinh như thế nào.
           Sự chân thành khiến Quỳnh xúc động. Cô nhỏ nhẹ hỏi Ưu Di:
           - Mình xinh thật à?
           - Còn phải nói! Xinh chết đi được. Sau này không mặc mấy chiếc áo phông thùng thình nữa.
           Ưu Di nắm tay Quỳnh, hai đứa chạy trên đường lớn. Tóc Quỳnh xoã tung, chúng đã rất dài, đen óng, thoang thoảng mùi thơm thảo mộc, từng sợi từng sợi bay trong gió. Gấu váy cọ nhẹ trên chân cô, phát ra những âm thanh khe khẽ, thân thiết. Gió mùa thu trong xanh thổi vào bên trong, vuốt ve đôi chân cô, tựa hồ cô là đứa trẻ thất lạc lâu ngày của gió.
           Quỳnh muốn nói với Ưu Di về cảm giác muốn bay lượn của mình, một cảm giác chưa từng có. Đúng, cảm thấy như mình đã bắt đầu bay lên rồi, qua những đám mây, càng bay càng cao. Ưu Di ơi, mình cảm thấy tất cả những điều tốt đẹp đang đến gần. Mình muốn nói về những điều đẹp đẽ, mình đã cảm nhận được chúng rồi, chúng đang bay tới với mình qua những tầng mây. Mình cảm thấy sắp sửa chạm tới chúng.
            Hôm đó hai đứa mua rất nhiều, rất nhiều quần áo. Từ nhỏ tới lớn, cô chưa từng có ngày nào như ngày hôm đó, hứng thú với áo quần đến thế. Có trời mới biết niềm yêu thích những sắc màu tươi tắn ấy lớn đến nhường nào. Niềm yêu thích đó thực ra luôn ở trong cô, như một nguyên tố luôn có trong máu. Cô vẫn luôn yêu các sắc màu, yêu cảm giác khi thưởng thức nghệ thuật bằng thị giác. Nhưng cô đã phải ức chế bản thân, bởi vì bản thân quá cách xa cái đẹp. Xa đến mức không dám nghĩ tới và không thể theo đuổi.
            Đột nhiên, Quỳnh có biết bao nhiêu là váy. Màu hồng, màu tím, màu đậm, màu nhạt, màu xanh, màu lục, váy trơn, váy xếp li.v.v... Quỳnh giặt chúng xong phơi lên ban công, đầy một hàng, tựa như một hàng cờ nhỏ được kéo lên trong tiếng kèn. Quỳnh chưa bao giờ cảm thấy yêu chính mình đến thế

21.
           Những thay đổi này đối với Quỳnh giống như những bông tuyết lặng lẽ rơi trên cửa sổ trong đêm đông. Cô ngủ say trong căn phòng kéo rèm che kín, chẳng hay biết gì về sự biến đổi trên. Thtế rồi vào buổi sớm không khí rất đỗi trong lành, Quỳnh kéo rèm cửa ra, thế giới bên ngoài kia đã hoàn toàn khác. Chúng đột ngột, nhưng thân thiện, bày ra trước mắt Quỳnh. Chúng mời gọi cô bước ra, mời cô ném mình vào, cảm thụ chúng.
           Phải, Quỳnh đã hoàn toàn khác trước. Thứ Hai, khi Quỳnh mặc bộ váy áo ấy bước vào lớp, cũng có thể nói, từ sớm hơn, vào buổi sáng, khi Quỳnh mặc chúng lên mình, tự tết cho mình hai đuôi tóc nhỏ, các bạn trong phòng trừ Ưu Di phải sững sờ nhìn mình, Quỳnh cảm thấy, tất cả thật sự đã thay đổi.
           Mọi người đều nhìn Quỳnh, họ thấy những bộ quần áo mới cô mặc, họ nhìn thấy đôi bím tóc nhỏ cô tự tết cho mình, họ còn nhìn thấy ở cô nụ cười xinh tươi chưa từng gặp. Quỳnh vẫn chưa quen với những ánh mắt như vậy, cô đi lại với vẻ hơi ngượng ngùng, đầu hơi cúi, ánh mắt lấp lánh. Nhưng cô cảm thấy thật tuyệt, các bạn gái trong lớp không khỏi ngưỡng mộ cô.
          Cô học hành rất tốt, điểm thi luôn xếp hàng đầu, đặc biệt là môn toán, lúc nào cũng xếp nhất. Cô biết viết văn, bài của cô đăng trên báo trường, luôn gây được những xôn xao nho nhỏ. Cô còn biết vẽ, những bức tranh bột màu rực rỡ của cô đã được mang đi thi triển lãm mỹ thuật học sinh toàn thành phố. Trước, cô luôn mặc những chiếc áo phông trung tính, quần rộng thùng thình, tóc thả sau lưng. Nhưng bây giờ cô đã khác hẳn. Cô mặc váy đầm, bước những bước hơi bối rối vì xấu hổ, dáng vẻ của một cô gái xinh đẹp và đáng yêu.
          Nhưng họ không hề biết. Hai năm qua Quỳnh không có một bữa ăn no. Hằng đêm cô ngủ không ngon vì đói khát. Cô ngồi một cách bình thản trong lớp, thực ra trong lòng không lúc nào quên ước ao có một chút gì để ăn cho bớt đói lòng, dẫu đó chỉ là một trái táo xanh hay một mẩu bánh mì khô khốc. Họ không hề biết rằng, mỗi tối bất luận mệt đến đâu, cô vẫn đúng giờ ra sân chạy bộ. Cô không bao giờ cho mình một lý do bất kỳ để ngừng nghỉ. Lần nào cô cũng chạy tới lúc mồ hôi ròng ròng đẫm lưng, bất kể đông lạnh, hè nóng. Chân cô đã từng bị rộp bỏng, rồi khỏi, rồi lại rộp, tự chúng dần dần lành lại. Họ không biết, cô ngồi trước bàn làm bài tập, trong đầu không thôi cảnh cáo mình không được xao lãng dù một phút. Cô đặt ra nhiều kiểu tự trừng phạt. Bắt mình phải thực hiện. Họ cũng không biết, những dòng chữ lay động lòng người kia được viết trong đêm khuya. Cô thường xuyên chỉ ngủ ba tiếng, dùng một nửa của đêm để viết, cho đến khi tay nhấc không lên, cô vẫn chưa chịu đi ngủ. Có hôm viết tới lúc cảm thấy khó chịu hết mức, cô lặng lẽ khóc một mình. Cô không thể khóc to, sợ các bạn thức giấc. Họ dĩ nhiên càng không biết cô đến từ một gia đình như thế nào, cô có những ký ức đau khổ như thế nào? Họ không biết tình yêu trước sau không hề thay đổi cô dành cho ai.
         Những điều đó đều lắng sâu trong đáy lòng Quỳnh. Cô giờ đây đã biết cần chôn chặt chúng xuống đáy lòng. Mọi người hồ hởi cho cô mượn sách mới, đĩa CD nhạc hay, thậm chí giúp cô chụp ảnh dưới hoa anh đào. Bắt đầu có người viết thư tỏ tình với cô, gấp cẩn thận và nhét vào hộc bàn của cô. Có người mời cô đi xem phim, đứng đợi cô ở cổng rạp với những cốc kem màu hồng. Có người tặng cô những đồ trang sức nho nhỏ, tặng cô chiếc nhẫn sáng lấp lánh, chứa đựng tình yêu thấp thỏm. Nhưng tất cả đều không khiến Quỳnh động tâm. Những điều họ làm, đối với Quỳnh như những màn biểu diễn vô thưởng vô phạt. Quỳnh lặng lẽ xem, hoặc căn bản không hề xem. Trước sau cô vẫn ở nguyên tại vị trí của mình. Không ai khiến cho cô đứng dậy, thậm chí nhúc nhích một li.
         Trác đến thăm Quỳnh, lần này rất khác. Cậu nhìn thấy cô gái mặc đầm trước mắt. Cô ấy cúi đầu, hai bàn chân hơi chếch vào nhau. Cậu không dám tin đây chính là chị nhỏ của mình. Đây đúng là chị nhỏ thân thuộc của mình hay sao? Chị mặc đầm, tết tóc khiến cậu không sao nhận ra. Thay đổi này chẳng khác đêm đen tịch mịch bỗng cháy sáng rực trời. Cậu thấy vui quá đỗi. Khi Trác từ từ bước tới, nho nhỏ nói với Quỳnh:
           - Chị nhỏ, chị đẹp thật! Cô cảm thấy vui tràn trề.
           Quỳnh yêu cầu Trác đừng kể với Dật Hán về sự thay đổi của cô, nói muốn cho ông ngạc nhiên.
           Thời gian cuối của tuổi cấp ba thật ra vui tươi vào thoả chí. Sự thay đổi đã mang lại cho Quỳnh rất nhiều sự chú ý và tán tụng. Chúng biến Quỳnh thành con chim nhỏ, đem Quỳnh bay lên bầu trời cao. Trong lòng cô đầy ắp sự mong đợi, mong đợi mình mau chóng trưởng thành, mong đợi cuộc sống mau chóng sang trang mới, để cô được trở về với chú Dật Hán.
           Bất ngờ nhất có lẽ là cô còn tham gia cả đội vũ đạo. Đó là ước mơ lớn của cô, cô nhất định phải biết múa. Múa là sở trường của Mạn. Muốn đánh bại thực sự cô ta, đó là điều không thể thiếu. Có thể không thật điêu luyện, nhưng ít nhất cũng phải có được động tác thanh thoát, tao nhã. Khi đứng trước gương của phòng tập múa, bắt đầu xoay vòng như con thiên nga kiêu hãnh, trong đầu Quỳnh luôn hiện ra hình ảnh của mẹ. Quỳnh còn nhớ cái cổ đẹp của mẹ, nhớ cái eo nhỏ và đôi chân thon dài. Quỳnh nhìn mình trong gương, cảm thấy bản thân đang ngày một đuổi gần kịp Mạn. Một sự biến đổi đáng để mong đợi.
           Mẹ, tôi sắp trở về. Quỳnh nói khẽ trong đêm khuya, như một sự tuyên chiến, nhưng cũng giống như một lời than buồn bã.

22.
            Trước kỳ thi đại học hai tháng, tất cả trở nên căng thẳng khẩn trương. Nhà trường đóng cửa, không cho ai vào thăm. Quỳnh không gặp được ai, kể cả Trác. Mọi người cắm đầu vào học, ôm giấc mơ cuộc sống trong trường đại học và ra sức phấn đấu. Quỳnh quyết định thi vào trường S. Bởi đó là trường chú Dật Hán đã học, cũng bởi vì đó là ngôi trường đầy chất nghệ thuật. Quỳnh đăng ký khoa văn ở đó. Nghĩ tới sắp được đến học ở trường cũ của chú Dật Hán, cô cảm thấy phấn chấn.
      Nhưng thời gian đó, tâm lý của Ưu Di lại không tốt. Cô biết mình học kém, trường S thì chắc chắn không vào nổi. Nghĩ tới sắp phải chia tay Quỳnh, cô buồn:
        - Quỳnh ơi, mình biết ấy sau này nhất định sẽ là một người nổi tiếng, không biết khi đó ấy còn nhớ mình không?
        - Cái gì mà nhớ không nhớ? Bọn mình phải ở bên nhau, vĩnh viễn không chia lìa. Quỳnh nói.
        - Mình chẳng có gì đặc biệt. Chẳng qua là gặp nhau khi ấy đang khốn khó. Sau này ấy sẽ có nhiều bạn bè, lúc đó mình sẽ ra đi.
        Quỳnh vẫn luôn nhớ lời nói của Ưu Di vào lúc xuân hạ giao mùa ấy. Về sau nhớ lại ánh mắt lấp lánh của Ưu Di khi nói vậy, Quỳnh nghĩ cô ấy thực sự là một phù thuỷ biết trước tương lai.
         Mùa hè nóng nực đến cùng đợt thi đại học khốc liệt. Quỳnh cảm nhận từng cơn bổi hổi pha lẫn rạo rực. Cô tự nhủ, mình sắp trở về. Nhưng thi xong, Quỳnh vẫn chưa về nhà mà ở lại trường, khắc khoải chờ đợi kết quả thi. Cô thậm chí không hề nghĩ rằng mình sẽ thi hỏng. Không hiểu vì cớ gì, cô tin chắc rằng mình đã bước lên con đường ngày một tươi đẹp hơn, đã có tư thế để cất cánh. Và sự thật đã chứng minh điều đó. Quỳnh thi đỗ vào trường đại học S.
        Ưu Di không ngạc nhiên hay buồn bã cho lắm về sự trượt đại học của mình. Cô bảo rằng điều đó với cô không hề quan trọng. Cô chỉ muốn Quỳnh luôn nhớ, luôn sát cánh cùng cô là đủ.
       "Ấy vĩnh viễn không được quên mình đấy!" Ưu Di nhấn mạnh. Lần này Quỳnh không cười nữa, cô nhìn Ưu Di một cách trang trọng. Cô biết Ưu Di thật đáng quý, có ân tình sâu nặng với mình. Quỳnh nghĩ dù thế nào chăng nữa, cả cuộc đời này sẽ không bao giờ xa Ưu Di.
        Cuối cùng đã đến lúc trở về, đến lúc gặp ông, đến lúc tìm lại tình yêu của ông. Sớm hôm ấy, Quỳnh lại đứng trước tấm kính màu nâu ở khu nhà văn phòng. Tấm kính đó có ý nghĩa khác thường đối với Quỳnh. Cô vẫn còn nhớ lần đầu tiên cô đến nơi này, nó đã làm cô chấn động tâm can, dường như nó đã đưa Quỳnh đến hang cùng của tuyệt vọng. Nhưng cũng chính vì đã đứng ở nơi đây, Quỳnh đã ra lệnh cho gương mặt trong kính phải hoàn hảo hơn lên. Những giây phút đó tưởng như đã ở một thế giới khác.
        Quỳnh chuẩn bị lên đường, bỗng cảm thấy bối rối. Cô phân vân chọn quần áo để mặc. Phải ăn mặc thế nào khi ra mắt Dật Hán lần này? Ưu Di à Ưu Di, bạn bảo mình nên mặc áo gì đây? Tóc mình để kiểu gì?
         Buổi chiều, hai đứa bày tất cả áo quần ra giường, thẩm duyệt từng chiếc một. Quỳnh định chọn màu sắc lạnh một chút, mang lại cảm giác bình tĩnh. Vì thế cô chọn một chiếc sơ mi màu tím sẫm. Trên nền áo là những hoa văn chìm - hình những bông hồng. Cổ áo đứng, miệng cổ và tay áo đều có voan. Lớp voan mềm rũ ôm lấy áo như những sợi tơ kẹo bông. Chiếc áo thắt eo, mặc vào như công chúa nước Pháp. Quỳnh mặc nó với chiếc đầm lửng bằng lụa có muôn vàn sợi tơ màu bạc và nhiều giải lụa khâu rút ở phía trên, thả xuống những vòng cung mềm, mang phong cách Trung thế kỷ. Quỳnh chọn đôi tất ngắn màu trắng xanh có diềm ren cùng màu, đi với đôi giày đen mũi tròn. Đôi giày được đánh bóng loáng, phản chiếu ánh sáng lấp lánh. Ưu Di giúp Quỳnh buộc tóc. Cô rẽ phần tóc ngoài ra hai bên, tết thành những bím tóc mảnh rồi thả ra sau lưng lẫn trên nền tóc bên dưới rồi dùng cặp tóc có nơ hình bướm cố định chúng lại. Quỳnh đứng trước gương. Cô gái trong gương ăn mặc xinh đẹp, phảng phất hương vị của thời gian xa xôi. Trông hơi buồn cười. Nhưng cô quả thật là xinh đẹp. Áo váy, giày, tóc đều dệt nên một lớp ngoài sang trọng. Cô đã hoá thân thành một cô gái đủ sức đóng vai một công chúa quý tộc. Quỳnh nắm chặt nếp váy, như sợ tất cả chúng bỗng biến mất.
         Ưu Di đánh phấn màu tường vi nhàn nhạt và son môi không màu cho Quỳnh. Cô bảo Quỳnh cực kỳ giống một búp bê đắt tiền ở những cửa hiệu bán quà cao cấp.
         Quỳnh chuẩn bị xuất phát. Trở về nhà, gặp ông ấy. Đã rất lâu rồi cô không gặp ông, bởi vì bận thi cử nên cũng không thư từ gì.
Ưu Di tiễn Quỳnh lên xe công cộng để về nhà. Hai đứa có rất nhiều thứ muốn nói, nhưng chúng bỗng có vẻ rườm rà, thừa thãi. Ưu Di chỉ giúp Quỳnh kéo lại chỗ áo hơi bị nhăn, nhìn vào mắt Quỳnh bảo:
           - Cố lên nhé!
           Quỳnh gật mạnh. Xe chuyển bánh. Quỳnh nhìn qua cửa thấy Ưu Di bé nhỏ, mặc bộ váy liền thân màu xanh nhạt, đang ra sức vẫy tay với cô.
           Quỳnh đi chuyến xe công cộng sáng sớm đầu tiên rời khỏi trường. Gần ba năm, cô không rời xa chốn này. Đây là chiến hào tốt nhát, là doanh trại của cô. Quỳnh như một chiến sĩ đanh gánh vác sứ mệnh quan trọng, ngày đêm tập luyện đổ người, xạ kích.v.v...tại đây. Tại đây cô bị thương, cô bình phục, đã rèn luyện trở nên kiên cường, dũng cảm. Ba năm, cô đã rèn luyện trở thành một chiến sĩ thực sự chưa? Cô đã trang bị đầy đủ vũ khí để bước ra chiến trường chưa? Ngồi ở hàng ghế lắc lư phía cuối xe, Quỳnh nhô đầu ra ngắm ngọn đồi thâm thấp ở phía ngoài. Đang giữa mùa hè, hoa hướng dương nở rực rỡ. Quỳnh bỗng nhận ra rất nhiều loại cây trồng với Ưu Di trước đây đều mọc lên, có thạch lựu, có trúc đào. Rất lâu không ra đấy, đã thành ra cả một vườn cây đủ loại rồi. Chúng có nhớ không nhỉ, những cô gái đầy mơ ước đã trồng hoa ở nơi đây? Chúng có nhớ sự vô tư vô lự của hai cô gái dắt tay nhau chạy trên gò. Còn sân vận động, còn vườn cây góc trường nữa. Tạm biệt, tạm biệt. Quỳnh cuối cùng đã về nhà.

Cuối cùng Quỳnh đã trở lại trước nhà số 3 phố Đào Lý. Cô phấn khởi xen lẫn luống cuống, đứng trước cửa. Cô lại nhìn thấy cây tường vi bám đầy cổng. Năm nay, tường vi mọc tốt lạ thường. Cổng không khoá, cô bước vào trong. Lại nhìn thấy vườn hoa của chú Dật Hán, nhưng có hơi khác với tưởng tượng của cô. Chú Dật Hán đã nói muốn thi với cô, nên hoa hướng dương được chăm sóc đặc biệt sẽ mọc sum suê, nở rực rỡ mới đúng. Cây thạch lựu tới lúc kết trái, đáng lí phải treo đầy như những chiếc đèn lồng nhỏ. Thế mà, trong vườn chẳng có mấy sắc màu. Đám cây trúc đào tàn úa ngay giữa mùa hè rực rỡ. Những bông hoa ủ rũ còn cố giữ chút sắc hồng như đang cố gắng đợi chủ nhân của chúng quay về, bù đắp cho chúng dòng nước mà chúng phải chịu khát suốt mùa này. Cây thạch lựu như vừa trải qua một trận cướp phá, gầy guộc nép vào góc vườn. Trong vườn chỉ có cỏ mọc thật cao, hung hăng vươn ra tứ phía đầy hoang dã.
            Quỳnh kinh ngạc. Sự điêu tàn ở đây khiến cô không tin mình đã trở về nhà số 3 phố Đào Lý. Nơi đây đã từng thật sum suê tươi tốt cơ mà. Quỳnh bước tới trước ngôi nhà trắng nhỏ. Chú voi con ơi, lâu lắm rồi, mày có khoẻ không? Quỳnh bấm chuông. Trong lòng hết sức hồi hộp. Không biết có phải là chú Dật Hán sẽ ra mở cửa không nhỉ? Chú nhìn thấy mình sẽ tỏ ra thế nào? Quỳnh hồi hộp, kiểm tra mình từ đầu đến chân một lần nữa: áo quần có ngay ngắn không, đầu tóc có gọn gàng không, miệng có phải đang mỉm cười tươi tắn không. Thế nhưng, đợi mãi vẫn không có ai ra mở cửa. Quỳnh quay lại nhìn, xe của Mạn không có nhà. Cô hơi thất vọng, tiếp tục nhấn chuông, rồi gọi Trác "Trác ơi!". Lại phải một lúc lâu sau mới có người ra mở cửa. Cô nhìn thấy Trác.
          Trác đang mặc áo ở nhà màu xanh mực, hai tay dính đầy bùn. Có lẽ cậu ta đang nặn tượng. Trông cậu có vẻ mệt mỏi, nhất định là bị ốm. Khi Trác ốm, người thể nào cũng lạnh ngắt, chỉ cần lại gần đã có thể cảm thấy. Tóc Trác lâu rồi không cắt, che cả một bên mắt. Con mắt còn lại nhìn với vẻ chậm chạp, tư lự. Một lúc cậu mới nhận ra Quỳnh đang đứng ngoài cửa. Trác ôm chầm lấy Quỳnh, nhưng rất thận trọng, hai khuỷu tay kẹp lấy hai vai Quỳnh, hai tay không dám làm bẩn áo mới của cô. Trác kêu lên:
          - Chị nhỏ!
          Quả thật Trác đang rất lạnh, đến mức xót xa, chẳng khác gì nhiệt độ của một khối thạch cao. Điều đó khác với những ưu buồn hằng ngày của cậu. Quỳnh nhìn với qua vai Trác vào phòng khách, chỉ thấy một lớp bụi thời gian đã phủ lên mọi vật từ lâu rồi, ghế bành, thảm nền, giàn hifi, tất cả đều vậy. Còn bình hoa cổ cao đang cắm một bông Calla Lily đã ngả màu nâu xám, chắc chắn chỉ cần chạm nhẹ chúng sẽ rơi xuống lả tả. Quỳnh bước vào phòng khách. Cô chưa bao giờ nghĩ rằng, khi về nhà lại là một khung cảnh như thế.

23.
          Đó là những điều đón chào cô trở về. Qua ba năm, ngôi nhà số 3 phố Đào Lý chào đón cô như vậy. Cô thật ngốc khi tưởng rằng cả thế giới đều đứng yên để chờ cô, chỉ có mình cô là thay đổi. Trước đây, cô thấy mình là một bộ phận phá vỡ mĩ quan chung của nơi đây. Những điều cô nỗ lực chính là biến mình trở nên phù hợp hơn, để lắp ráp trở lại vào vào tổng thể. Thế nhưng Quỳnh không hề biết, cả cỗ máy không hề đứng yên một chỗ chờ đợi. Tất cả những điều cô mong đợi đã biến chuyển sang một hướng khác. Mọi thứ như đứa trẻ đã lặng lẽ bỏ nhà ra đi, mặc cho mình kêu gọi tên nó, giọng khản đặc trong bóng chiều.
          Chiều hôm ấy, Trác kể với Quỳnh rất nhiều chuyện. Thì ra mấy năm nay, Dật Hán và Mạn liên tục bất hoà, thường xuyên cãi nhau. Dật Hán luôn cố nhẫn nại và giữ gìn. Điều đó Quỳnh có thể tưởng tượng ra. Bởi vì ông rất yêu Mạn. Nhưng sự bất hoà không còn vì những chuyện nhỏ nhặt nữa. Mạn không ngừng thử thách lòng nhẫn nại của Dật Hán, cuối cùng bắt Dật Hán phải chịu đựng việc cô ta có quan hệ với người đàn ông khác.
          - Chị có biết người đàn ông kia là ai không?
          Quỳnh ngơ ngác lắc đầu.
           - Chị còn nhớ bác Trịnh không? Vẫn hay đến nhà mình ấy, là bạn tốt nhất của ba. Trác cố gắng gợi nhớ cho Quỳnh. Cái người tên Trình Bằng ấy đã bắt đầu hói, mặt lúc nào cũng bóng nhẫy. Chất bài tiết trên da đã nói lên những dục vọng tràn đầy trong con người ông ta. Trịnh Bằng là bạn của Dật Hán, trước đây vẫn hay nói chuyện với Dật Hán trong phòng vẽ tới tận khuya. Hồi đó Quỳnh từng rất ngưỡng mộ sự thân thiết và gần gũi chuyện trò giữa hai người. Nhưng từ lúc Mạn mở hiệu cơm Tây, ông ta chỉ tới chỗ Mạn. Con người này có rất nhiều công việc. Ông ta lui tới chỗ Dật Hán vì cùng chơi đồ cổ. Ông ta còn tổ chức giải thi múa, làm đạo diễn phim truyền hình. Có lẽ, cái nghề sau cùng của ông ta chính là mồi câu hấp dẫn Mạn.
             Trịnh Bằng sau khi tổ chức giải thi múa, quyết định làm một bộ phim kể về câu chuyện của một diễn viên múa. Ông bảo diễn viên nữ số hai trong phim là một người ở độ chín, nhưng vẫn tràn đầy sức sống, là một phụ nữ xinh đẹp nhưng cũng rất đoan trang. Và Mạn là người phù hợp nhất, nên ông muốn mời Mạn tham gia diễn xuất. Mạn dường như không dám tin đó là sự thật. Cô sắp được trở thành nhân vật thứ hai trong một bộ phim truyền hình! Một diễn viên múa xinh đẹp! Mạn lập tức nhận lời tham gia. Mỗi tối, họ đều ngồi trò chuyện về kịch bản ở quán Manđôlin. Thế rồi họ đến với nhau. Cả hai đều không vì thế mà ngượng ngùng. Ngược lại, họ còn lừa lấy tiền của Dật Hán. Trịnh Bằng giúp Dật Hán mua rất nhiều tranh vẽ và thư pháp. Thời gian đó Trác bị ốm nên ông không thể phân thân ra hai việc, đành giao phó cho Trịnh Bằng - một người bạn tốt, vừa là chuyên gia giám định nhiều kinh nghiệm. Không ngờ, tát cả chỉ là một đống hàng giả, không đáng vài xu. Dật Hán biết được những điều này thì đã muộn. Công ty của ông bị phá sản. Quỳnh nghĩ điều làm ông đau đớn nhất là việc người bạn thân và người vợ yêu lại là kẻ hại chính mình.
              Quỳnh nghe tin Mạn phản bội thì không hề ngạc nhiên, bởi cô cảm thấy Mạn vẫn là người đàn bà như thế. Trên thực tế, hồi đó Quỳnh còn chưa hoàn toàn hiểu về Mạn. Mạn không phải là người luôn có mới nới cũ. Cô ta không phải không có cảm tình với Dật Hán. Thậm chí về sau khi quay đầu nghĩ lại, Mạn nhận thấy Dật Hán là người đàn ông mà cô ta đã yêu nhất trong cuộc đời. Trong đời Mạn đã đến với rất nhiều đàn ông. Mỗi lần đến với một người mới, cô đều cảm thấy thất vọng, bởi ở họ đều có quá nhiều kích kỷ và lòng tham, kể cả người chồng đã chết cũng khiến cô dần dần cảm thấy thất vọng. Tình yêu từng đến, nhưng tình yêu cuối cùng cũng bị sự thất vọng àm cho mòn mỏi, chỉ còn sự chán ghét ngập cổ. Bởi thế, Mạn không hề kỳ vọng gì vào đàn ông nữa. Cô chỉ quan tâm đến quãng thời gian tình nồng và những vật chất mà đàn ông mang lại. Cô vốn nghĩ Dật Hán cũng không giác gì. Từ khi đến ở nhà số 3 phố Đào Lý, cô cảm thấy hạnh phúc đến quá đỗi đột ngột, đến mức không dám tin. Mỗi ngày trôi qua đều thắc thỏm hồi hộp. Cho đến ngày đọc nhật ký của Quỳnh, cô bắt đầu nghi ngờ rằng Tùng Vy vẫn âm thầm đi lại với Lục Dật Hán, tình cũ của họ chưa dứt. Về sau, một lần tình cờ cô thay Dật Hán nhận một bức thư gửi tới nhà số 3 phố Đào Lý, là thư của Tùng Vy. Là thư gửi từ Mỹ. Tùng Vy nói cô muốn nhanh chóng trở về gặp Dật Hán, và tính chuyện ở lại Trung Quốc. Bức thư viết hết sức bình thường, đơn giản. Nhưng trong mát Mạn lại là một kinh động to lớn. Đột ngột cô bỗng thấy tất cả những thứ mình đang có đều đang chao đảo kịch liệt, sắp sửa sụp đổ.
            Mạn huỷ bức thư đó, và bắt đầu tìm cho mình một đường rút lui. Không phải cô không yêu Lục Dật Hán, nhưng cô càng yêu chính mình. Để bảo vệ mình, cô bắt buộc phải tính kế. Chỉ trách người đàn ông họ Trịnh đã xuất hiện quá đúng lúc, lại sắp thoả tấm lòng mong mỏi được nổi tiếng của Mạn. Dật Hán mặc dù không phải là người nhàm chán, nhưng ông quá thích yên tĩnh và không hiểu được giấc mơ ngôi sao của Mạn. Mạn lại không thể hiểu trong thâm tâm của Dật Hán đang nghĩ những gì, có lẽ đang nghĩ tới Tùng Vy, có lẽ đang tính chuyện bỏ rơi mình... Nhưng thoạt tiên, Mạn cũng không định đẩy sự việc tới mức cùng cực như thế, cô chỉ định dùng Trịnh Bằng làm đường rút cho mình. Nhưng Mạn không biết, Trịnh là người khoác lác, thực chất là kẻ tầm thường. Hắn sớm có mưu đồ về tài sản của Dật Hán. Mạn dần dần phát hiện sự việc ngày càng nghiêm trọng, nhưng đã đến hồi không thể cứu vãn. Cuối cùng cô chỉ có thể khăn gói đi theo người đàn ông đó, bởi mọi tài sản đã nằm trong tay hắn. Dật Hán trở thành một kẻ cùng khốn không xu dính túi. Đến đây thì kịch bản điện ảnh cũng không còn viết tiếp, giấc mơ ngôi sao của Mạn cũng tan tành.

Dật Hán sau đó bắt đầu say rượu. Buổi tối ông thường ngồi trong phòng khách uống rượu, uống đến khuya, ngẩn ngơ ngồi trước màn hình ti vi trắng xoá. Trác đển phần cơn cho ông, ông cũng không động tới. Đồ ăn để trên bàn đến khi thiu thối. Có đêm cảm thấy đói, ông bèn đứng trước tủ lạnh nghiến ngấu những mẩu bánh mì lạnh ngắt. Ông không hề đi mua thức ăn nữa, mặc kệ cho Trác. Ông cũng không hề chăm sóc vườn hoa, mặc kệ chúng héo úa một cách vô cảm. Thậm chí có lần ông còn cãi vã với người khác. Chỉ vì một chuyện nhỏ mà to tiếng với người làm thuê trong nhà, sau cùng còn đuổi người ta đi. Cả đến đứa con trai yêu quý của mình, ông cũng ít để ý đến. Dường như ông chỉ sống trong thế giới riêng cô độc. Ông chỉ nói chuyện với mình, tự an ủi mình và lại căm ghét chính mình, quyết định bỏ rơi mình. Công ty bán đấu giá bị phá sản, phòng triển lãm cũng đóng cửa, hầu hết thời gian ông chỉ mòn mỏi trong nhà.
          Khoảng ba hôm trước, Mạn về nhà lần cuối. Từ khi đi theo người họ Trịnh, Dật Hán biết được rồi bị phá sản, Mạn không hề quay lại nhà số 3 phố Đào Lý. Hôm ấy cô ta về lấy quần áo và dọn đồ đạc đi. Dật Hán và Mạn nói chuyện trong phòng khá lâu. Mặc dù cô ta tiếp tay người khác lấy hết tài sản của mình, nhưng Dật Hán vẫn không thể hận Mạn mà vẫn cố gắng níu giữ cô ở lại. Cuối cùng, Mạn vẫn kéo va li ra đi. Dật Hán nhìn cô ta đi ra cổng, chui vào xe người kia. Ông biết đó là lần cuối cùng cô ta quay về, hy vọng cuối cùng đã tắt. Dật Hán tuyệt vọng chán chường. Bao nhiêu năm cố gắng và hi sinh, cuối cùng vẫn là một chữ Không. Ông nhìn cô ra đi, cánh cửa đóng lại cắt đôi hai người. Ông nghe tiếng cửa đóng và cô bước ra khỏi thế giới của ông.
          Quỳnh nhẹ nhàng đi về phòng ngủ của Dật Hán. Cửa khép hờ. Cánh tay Quỳnh định gõ cửa bỗng thõng xuống. Quỳnh thấy phân vân và hồi hộp. Chúng ta lại gặp mặt rồi, chú Dật Hán yêu quý.
          Dật Hán ngồi trên ghế bên cạnh giường. Quay lưng lại phía Quỳnh, hướng ra phía cửa sổ. Ông mặc áo sợi bông màu trắng, cổ tròn, phần cổ lộ ra ngoài trông rất dài. Ông đã gầy đi nhiều. Có lẽ đã nhiều ngày không cạo râu, nhưng có lẽ, ông để râu không hề xấu trai, bởi màu da trắng xanh và hàm râu quai nón. Ông có dáng vẻ của người châu Âu trong cái lạnh mùa đông. Gạt tàn bên cạnh ông đầy ắp thuốc lá. Người trước đây rất ghét thuốc lá cuối cùng đã hút thuốc. Quỳnh chậm rãi tiến tới, quỳ xuống bên ghế ông, chạm nhẹ vào ông. Dật Hán quay lại, mới nhìn ra Quỳnh.
           - Là bé Quỳnh đấy ư? Đôi lông mày nhíu chặt mở ra, môi ông mấp máy một chút giữa bộ ria.
           - Vâng! Quỳnh gật đầu, để tay mình lên tay ông. Đôi tay đó vơi Quỳnh thật quen thuộc, sạch, trơn mịn màng như măng trúc.
           - Chú suýt nữa không nhận ra cháu! Quỳnh à. Cháu thay đổi hoàn toàn rồi! Chúng ta - chúng ta có đến ba năm không gặp nhau rồi nhỉ? Dật Hán ngạc nhiên và vui mừng. Nhưng sâu trong thâm tâm ông lại thêm một sự run rẩy bất an. Cô gái trước mặt có nhiều quen thuộc - cô thật giống với Tùng Vy của nhiều năm về trước. Tùng Vy đã xách va li đến với ông nhiều năm trước. Năm đó Tùng Vy cũng trẻ trung như thế, đứng trước mặt ông, vẻ tủi hổ. Cảm giác xót xa hồi đó chợt trở về khi ông nhìn thấy Quỳnh. Dật Hán chợt có cảm giác muốn ôm lấy Quỳnh.
          - Vâng, đã ba năm rồi! Lúc này, Quỳnh đang quỳ bên chân ông, thật gần, thậm chí có thể nghe thấy tiếng thở của ông, như một nhạc khí không phát ra âm thanh, làm người nghe thấy buồn và lo lắng. Ba năm rồi, ba năm dài đằng đẵng, họ không hề gần nhau. Quỳnh bắt đầu cảm thấy không còn khiên cưỡng nữa. Mẹ đã ra đi, cô tự nhủ. Chẳng còn ai cản trở sự gặp gỡ của cô với chú Dật Hán. Quỳnh, đừng sợ, cô tự bảo mình, để rơi hai hàng nước mắt.
         - Bé con, đừng khóc. Xem này, chú Dật Hán cũng không nhận ra Quỳnh được nữa. Cháu càng lớn càng xinh đẹp ra. Cháu đã thành một tiểu mĩ nữ rồi đấy.
         Quỳnh chỉ khóc, áp mặt vào mu bàn tay Dật Hán. Nước mắt làm ướt ngón tay ông và cổ tay áo. Dật Hán dùng cánh tay kia vỗ về đầu Quỳnh:
         - Ba năm nay, cháu nhất định đã chịu nhiều vất vả. Nhưng chú thấy cháu đã khá lên nhiều. Cháu đã trở thành một cô gái rạng ngời, khiến mọi người hâm mộ. Chú Dật Hán đi với Quỳnh, cảm thấy thật tự hào.
         - Không, cháu vẫn chưa khá bao nhiêu đâu. Quỳnh lắc đầu quầy quậy.
         - Cháu cần thêm thời gian, cháu nhất định sẽ há hơn nữa. Cháu định muộn mới về thăm chú. Nhưng cháu nhớ chú quá. Cháu không kìm được muốn về thăm chú.
         - Bé con ngốc nghếch. Dọn về nhà thôi. Chú Dật Hán mong chờ, không phải là một bé Quỳnh giỏi giang gì gì đó, mà là một bé Quỳnh ở bên mình thôi. Để chúng ta nhìn thấy nhau mỗi ngày. Mặc dù chú và mẹ cháu sẽ ly hôn, nhưng sẽ không ảnh hưởng đến tình cảm chú cháu mình.
          Quỳnh gật gật đầu. Cô ngẩng mặt nhìn ông - Quỳnh chưa bao giờ dám nhìn ông bằng ánh mắt táo bạo hơn như thế. Lời nói của ông đã động viên Quỳnh, hơn nữa niềm mong mỏi này đã từ rất lâu. Quỳnh hỏi:
          - Cháu có thể ở lại bên chú mãi không?
          - Đương nhiên. Chú Dật Hán chỉ có Quỳnh và Trác mà thôi.
          - Quỳnh vẫn yêu chú Dật Hán, chú có biết không? Quỳnh nói ra điều đó, dường như không chút e dè, cũng không cảm thấy hối hận. Một con đường sáng láng đang ở phía trước.
          - Vậy ư, bé con. Nhưng cháu vẫn đang còn nhỏ, cháu vẫn chưa hiểu yêu là thế nào! Dật Hán không tỏ ra ngạc nhiên hay bối rối bao nhiêu, chỉ tìm cách ngăn chặn một cách kiên trì.
          - Vâng, cháu còn nhỏ. Chú Dật Hán là người Quỳnh yêu từ khi Quỳnh còn rất nhỏ. Tình yêu đó cùng Quỳnh lớn lên, cho đến ngày hôm nay. Vì vậy, chú Dật Hán cũng chính là người yêu đầu tiên của Quỳnh sau khi Quỳnh đã lớn. Vị trí đó không ai có thể thay thế được.
          - Ngốc nào. Ai nói vậy. Cháu còn trẻ lắm, những năm tháng đẹp nhất chỉ mới bắt đầu. Nhưng chú Dật Hán thì đã là một ông già rồi.
          - Không phải thế... Chú đang từ chối Quỳnh. Chú không yêu Quỳnh...
          - Không phải đâu Quỳnh à. Chú Dật Hán rất yêu Quỳnh, nhưng không giống tình yêu giữa trai gái thông thường. Có lẽ bao hàm nhiều hơn thế. Tình cảm trai gái thông thường hay ích kỷ. Dật Hán thở dài, nói tiếp:
          - Quỳnh à. Sau này cháu sẽ gặp người yêu đích thực của mình. Lúc đó nghĩ lại, cháu sẽ thấy cái gọi là tình yêu bây giờ không phải là tình yêu đích thực... Ông nói, mắt chạm phải ánh mắt tuyệt vọng của Quỳnh, chợt im bặt. Ông quay đầu đi nhìn màn đêm ngoài cửa sổ. Hồi lâu sau mới tiếp tục:
          - Đi đi, bé Quỳnh. Muộn lắm rồi, cháu đi ngủ đi.

Đó là đêm đầu tiên Quỳnh trở về nhà. Đó là lần đầu tiên sau biết bao lâu họ mới lại ở gần nhau. Quỳnh đứng đó, không muốn rời xa. Những mong muốn bị đè nén xuống đáy lòng quá lâu bỗng trào lên trong phút chốc, dù biết là có chỗ vô lý nhưng vẫn cố đẩy mình vào con đường tuyệt vọng. Những thời khắc đó, tình thế đó đã như một quá trình - buộc phải hoàn thành, trên con đường của số phận. Quỳnh hỏi nhẹ:
           - Chú đuổi cháu đi phải không?
           - Không phải thế. Chú không muốn sau này cháu phải hối hận, hơn nữa giờ đây chú đã hai bàn tay trắng, làm sao có thể chăm sóc Quỳnh. Dật Hán như đứng giữa một đống hoang tàn đổ nát, muốn giữ lại cái gì đó nhưng lực bất tòng tâm. Ông cúi đầu, trong gian phòng mà Quỳnh đã từng hết sức quyến luyến với nhiều mộng tưởng, tất cả đều như đang ngừng lại. Chỉ có bóng đèn đổ trên rèm cửa đang rung rinh theo tấm rèm, trông như những lá cây đang xoay tròn rơi xuống. Thời gian cuối cùng cũng dừng bước đi vùn vụt tàn nhẫn của nó, phải chăng nó đang cho cô một cơ hội? Cô đã chạy không nghỉ, mệt mỏi kiệt sức, chỉ một lòng nghĩ tới chiến thắng, tới tranh đoạt, tóm bắt. Lúc này, dường như có một cánh tay giơ về phía cô, cô không thể lại để tuột mất.
            Bấy giờ Quỳnh mười chín tuổi, cô chưa hề hiểu rằng những góc quặt của cuộc đời thường chứa đựng nhiều nguy hiểm, sẽ bất ngờ ập đến. Cô cũng không biết trắng tay là một điều đáng sợ đến thế nào. Cô ngỡ rằng chỉ cần có tình yêu, còn gì phải lo lắng nữa?
Ngón tay Quỳnh vuốt nhẹ tóc ông, cô nhìn thấy những sợi tóc trắng như cước. Ông đã già rồi. Cô lặng lẽ lớn lên những không biết, cho đến lúc ở gần bên ông mà nhìn ngắm kỹ lưỡng thế này, cô mới biết. Vậy ra, đã nhiều năm trôi qua rồi. Người đàn ông mà cô yêu, đã đi qua chiếc cầu, qua giai đoạn trắc trở và hiểm nguy nhất của cuộc sống để sang tới bờ bên kia cuộc đời. Nhìn ra, đã đi hơn nửa con đường rồi. Quỳnh chạm tay vào má ông, làn da thật lạnh, chúng đang gợn nhẹ theo chuyển động của ngón tay cô. Lục Dật Hán cúi đầu, ông lặng lẽ, u buồn như một sự chờ đợi, cuối cùng Quỳnh hôn lên má ông.
           Quỳnh thương, đừng sợ hãi! Đây là điều mình vẫn mong mỏi. Chẳng phải tất cả những gì mình làm suốt bao năm nay đều để được đến bên ông, và ở bên ông mãi mãi hay sao? Tíếng nói cất lên bên trong người Quỳnh. Rất nhiều năm sau, Quỳnh vẫn không biết được đó là do con quỷ đang xúi giục Quỳnh, hay là một vị thần linh kịp đến để giúp đỡ cô.
          Trong đầu Quỳnh thoáng những hình ảnh trắng xoá. Cô biết rõ đó là chú Dật Hán và mẹ cô, vẫn xuất hiện trong giấc mơ của Quỳnh - chính trong căn phòng này, sự quấn quýt của cơ thể. Hoá ra cơ thể cũng giống như cây leo, thậm chí còn mềm mại dẻo dai hơn cây leo. Còn ánh sáng trắng xoá kia, đã từng bỏng rát mắt Quỳnh.
Quỳnh nhớ lại lúc ở trường đã kể chuyện với Ưu Di. Họ thì thầm trò chuyện về lần đầu tiên của người con gái, đó là sự đẹp đẽ, sự đau đớn, sự bay bổng. Họ háo hức và sợ hãi. Lúc này Quỳnh như con trai bị sóng đánh lên bờ cát, cuối cùng cảm giác thấy mình đã đáp lên bờ.
            Từng cảnh một, như những bánh răng đã rỉ sét, bỗng chốc phá tung mọi mắt lưới nhện giăng đầy với những bụi bặm thời gian, và xoay tròn đến chóng mặt. Cô gái hôn lên mặt người đàn ông, lên mắt, lên hàng mi rủ xuống, lên hàm râu quai nón rồi lên đầu mũi. Vào thời khắc khi hai môi chưa kịp hoà vào nhau, ông đẩy cô ra.
            Hai tay Dật Hán bóp chặt lấy vai Quỳnh, đẩy cô ra khỏi người ông. Quỳnh hiểu điều gì đã xảy ra, tình cảnh này cô đã chuẩn bị tinh thần từ trước. Cô đã nghĩ đến rất nhiều khả năng. Thời gian rất dài đã qua, đủ để cô suy nghĩ, tưởng tượng. Vì thế tình hình này cũng là một trong các khả năng mà cô đã lường trước. Nhưng khi nó thực sự diễn ra, cảm giác vẫn thật khủng khiếp. Quỳnh vẫn nhắm chặt hai mắt. Trong phòng có ánh đèn, có ông - đã cự tuyệt cô. Quỳnh chỉ bỗng cảm thấy mình lại phải lên đường, không thể nào ở lại nơi đây. Nước mắt cô rơi xuống. Cô nghe thấy tiếng Dật Hán đang châm thuốc hút. Quỳnh vẫn quỳ trên nền nhà, trước mặt ông. Cô không thể đứng dậy, tựa hồ như một đứa ăn cắp bị túm cổ. Cô thực sự có tội, cô đã mạo phạm đến tình yêu cao quý, chẳng phải sao?!
           - Chú không thể, Quỳnh ạ. Chú không thể làm như vậy. Trong lòng chú, Quỳnh là một người rất đáng quý, rất đặc biệt. Với sự thuần khiết trong sáng độc nhất ấy, chú không muốn và không thể nào đánh mất. Cháu có hiểu không?
            - Cháu xin chú. Chú có biết phải cố gắng đến thế nào cháu mới dám làm như vậy. Đã như thế này, làm sao có thể trở về như trước nữa? Sau này cháu làm sao dám nhìn mặt chú, làm sao cháu có thể ở lại nơi này? Nước mắt Quỳnh giàn giụa. Có lẽ đây là giây phút khủng hoảng nhất trong đời cô, nhưng cô lại không muốn quay đầu trở lại, không muốn bẽ bàng rút lui.

- Quỳnh ngoan, nghe lời chú. Thế này làm chú Dật Hán khó xử. Nào, mau đứng dậy đi. Cháu về phòng ngủ đi, ngày mai còn phải dọn hành lý về nhà nữa chứ.
          - Không thể được, thế này thì về sau không cách gì dám nhìn mặt chú nữa. Xin chú đừng bắt cháu đi thế này, xin chú.
          - Không được. Nào, dậy đi, chú Dật Hán muốn giận rồi đấy.
          - Chú cho cháu ở lại đi, cháu không muốn ngủ một mình. Cháu không ngủ được đâu. Cháu chỉ muốn ở đây nói chuyện với chú thôi, có được không ạ?
          Lục Dật Hán không nói gì nữa, vẻ như đã đồng thuận. Hai người ngồi lặng lẽ. Lúc này Quỳnh không còn hy vọng, cô chỉ nghĩ ngồi thêm một lúc nữa biết đâu có thể giải toả được tình cảnh bẽ bàng này. Ước gì có thể quay lạ được thời khắc cô mới bước đến cửa. Nhất định cô sẽ không dám bước lại những bước đi vừa rồi. Chúng khiến cô tiến thoái lưỡng nan.
           Nhưng thực tế, về sau khi Quỳnh đã chín chắn hơn, thấu hiểu hơn tính cách và tình cảm của mình, cô mới thấy rõ ràng, buổi tối hôm ấy, sự việc xảy ra như thế là hoàn toàn tất nhiên. Dù có quay lại ngàn lần, cô nhất định vẫn sẽ làm như thế. Phó mặc tất cả để lao đến với tình yêu của mình, đó là tính cách của cô. Cô luôn lao về phía trước, như con búp bê đã lên vô số vòng dây cót, bò qua đích vẫn không biết phải dừng lại. Tình yêu của cô bị ức chế đã quá lâu.
Quỳnh tựa đầu vào bên cạnh cánh tay của Dật Hán, tiếng thút thít nhỏ dần. Cô trở nên yên lặng và ngoan ngoãn, giống một chú mèo dựa bên chân của ông, van lơn và chờ đợi sự âu yếm của ông. Có lẽ vì mệt quá - cô đã ngồi ô tô rất lâu, về tới nhà chưa được ăn uống gì, rồi những phấn khích khi gặp lại Trác và Dật Hán, và sau cùng là những dằn vặt vừa trải qua, Quỳnh dần dần ngủ thiếp đi.
Đang mơ màng, cô chợt cảm thấy mình được bế lên. Trong đời cô chưa bao giờ có sự việc như vậy. Quỳnh lập tức bừng tỉnh, cô mở mắt và nhìn thấy Dật Hán đang bồng cô về phía giường. Ông vừa kéo chăn đắp cho cô, vừa nói:
          - Không được ngủ trên nền nhà. Bây giờ cháu ngủ đi, chắc chắn là đã mệt lắm rồi...
          Quỳnh biết ông sắp đi ra ngoài, chẳng có cách gì níu ông lại. Cô thấy tủi thân và tuyệt vọng, kéo vụt chăn lên trùm lấy mặt. Như thế sẽ không phải nghe thấy tiếng bước chân của ông. Đợi một lúc, áng chừng ông đã ra khỏi phòng, Quỳnh mới từ từ kéo chăn ra, hé nửa khuôn mặt. Nhưng cô bỗng nhìn thấy ông vẫn đứng cạnh giường, đang nhìn cô.
          - Sao chú chưa đi? Quỳnh ngạc nhiên.
          - Buổi tối như thế này quen thuộc quá. Cháu cũng quen thuộc quá! Quỳnh ạ. Dật Hán nói dịu dàng. Đó là những lời Dật Hán buột miệng thốt lên. Khi bế cô, nhìn cô, ông lập tức nhớ tới Tùng Vy. Hình như nhiều năm trước đây, khung cảnh tương tự thế này đã từng xảy ra. Mặc dù chắc chắn chúng không hoàn toàn giống nhau, nhưng mỗi một lần đến gần hình ảnh quen thuộc trước kia, ông vẫn cảm nhận được sự ấm áp. Trong giờ phút này - khi người đàn bà ông yêu quý vừa phản bội, khi tài sản tiêu tan hết, với ông sự ấm áp đó thật quan trọng. Dật Hán vì thế không khỏi đánh mất tự chủ.
         - Tại sao lại quen thuộc ạ? Quỳnh ngơ ngác.
         - À không, tình yêu của Quỳnh làm chú thấy xúc động. Dật Hán tỉnh táo trở lại.
         - Chú ở lại đây với Quỳnh, nhưng cháu phải nhanh chóng ngủ đi, không được nghĩ ngợi nữa, biết chưa. Ông nói xong đi vòng qua phía giường bên kia rồi nằm xuống, quay lưng lại phía Quỳnh.
Quỳnh xoay người lại, đập vào vai ông từ phía sau:
         - Liệu chú từ nay về sau có tránh mặt cháu không ạ?
         - Sao lại tránh? Nếu vậy chú đã không ở lại đây với Quỳnh.
         - Chú sẽ không vì chuyện hôm nay mà ghét cháu?
         - Ghét thế nào được, bé Quỳnh trong lòng chú mãi mãi đáng yêu, chú cưng nhất Quỳnh mà.
         - Tại sao? Vì cháu là con gái của mẹ à?
         - Đương nhiên không phải, mà vì Quỳnh vốn là một cô bé đặc biệt hơn người.
         - Thế chú nói đi, cháu có gì đặc biệt? Quỳnh từ nhỏ đã có tính làm nũng, thích bắt bí người khác, nhưng ít khi có dịp bộc lộ.
         - Cháu rất dũng cảm, cho dù đang ở tình cảnh khó khăn vẫn có thể chuyển bại thành thắng. Lúc mới đưa cháu đi, không liên quan gì tới nhật ký đâu. Cháu và mẹ vốn bất hoà, điều đó chú đã biết từ lâu, còn tình cảm cháu dành cho chú, chú cũng nhận ra được. Vì thế, chú đã nghĩ đó không phải là lỗi lầm gì ghê gớm. Chú đưa cháu đi, bởi chú không thể nhẫn tâm cấm ngăt cháu ăn đêm, hoặc là nhốt cháu lại, không cho cháu ban đêm mò xuống bếp. Chú không làm nổi những điều đó, nhưng cũng không thể tiếp tục để mặc cháu. Đã mấy năm, mà bệnh tình đó không hề thuyên giảm. Quỳnh bẩm sinh đã dẻo dai kiên cường, nhất định cháu sẽ gượng dậy được. Vì thế chú quyết định đưa cháu vào trường nội trú. Lúc đó chú cũng đã cân nhắc rất lâu. Chú rất lo cháu sẽ bất hoà với các bạn học, sợ các bạn không đối xử tốt với cháu, khiến nội tâm của cháu càng đau khổ. Nhưng dù sao vẫn tốt hơn là để cháu tiếp tục ở trong nhà, ngày càng xa rời cuộc sống. Thế là chú vẫn quyết định thử. Nếu cháu không thích nghi được, không thay đổi được, chú sẽ lại đón cháu về.
Dật Hán quay người lại, đối diện với Quỳnh, đôi mắt sáng lên ánh sáng của hồ nước sâu. Quỳnh tựa vào gần, gối đầu lên tay ông, Dật Hán lại nói:
        - Thế rồi cháu không chịu gặp chú, chú cảm thấy buồn. Chú từng ngỡ rằng việc phải rời khỏi gia đình đã khiến cháu càng thêm cô độc và khép kín. Đang lúc nghĩ cách giải quyết tình hình thì cháu đã gửi thư về, nhờ Trác chuyển cho chú. Trong thư cháu nói, cháu muốn dùng một khoảng thời gian để chứng minh bản thân có thể trở thành Tùng Vy, xuất sắc như Tùng Vy, sẽ khiến chú thấy yêu quý cháu. Chú thấy những lời đó hơi buồn cười, nhưng chúng chứa đựng sức mạnh bên trong. Chúng khiến chú tin rằng cháu sẽ thay đổi. Có điều, cái giá phải trả có phần quá nặng. Chú Dật Hán đã mong gặp Quỳnh biết bao.
          Quỳnh tưởng rằng nước mắt trong người đã chảy ra hết, thế mà lại tiếp tục trào xuống. Ông dùng ngón tay nhẹ nhàng lau nước mắt cho Quỳnh, nói tiếp:
          - Về sau, qua thư từ, qua cả cuốn nhật ký mà cháu và Trác trao đổi với nhau - cháu biết không chú cũng có dự phần đấy. Cháu không ngờ đúng không? Chú yêu cầu Trác phô tô cho chú một bản đấy. Vì thế chú biết được từng li từng tí cuộc sống của cháu ở trường. Chú đã dõi theo cháu, từng li từng tí lớn mạnh dần lên. Chú đọc nhật ký, thường xuyên cảm thấy xúc động. Chú cảm thấy bé Quỳnh thực sự là một người không tầm thường chút nào. Chú rất thích văn của cháu, đặc biệt thích câu chuyện về cha và con giống nặn bằng bột.
         - À, hoá ra là chú đã gửi chuyện đó cho toà báo... Quỳnh chợt hiểu ra. Hóa ra không phải là Ưu Di.
         - Ừ. Cho nên cháu bảo chú Dật Hán không biết cháu đặc biệt ở điểm nào à? Cháu không khác gì con gái chú, cho nên chú đã và sẽ dõi theo từng bước đi của nó. Chú tự hào về cháu. Dật Hán nói.
Lục Dật Hán cảm nhận sự ấm áp mong chờ từ lâu. Đối với Quỳnh, quả thật ông đã bỏ ra không biết bao nhiêu yêu thương. Ông cưng chiều cô không khác gì con gái ruột, mong cô nhận được sự giáo dục tốt nhất, lớn lên một cách lành mạnh nhất. Còn lúc này, ông chợt nhận thấy, Quỳnh thực sự đã lớn rồi, không còn là một bé gái cắm cúi viết lại những cảm xúc của mình trong cuốn sổ hồng tím nữa. Cô bé đã trở thành một người con gái rực rỡ, phong phú và cuốn hút. Ông nghĩ, người con gái như thế chắc sẽ có rất nhiều đàn ông ái mộ, cũng như Tùng Vy thuở nào. Tình cảm của cô dành cho ông vẫn tồn tại đã khiến ông kinh ngạc, không biết nên vui hay là buồn. Ông đã ngỡ rằng, tình yêu đó chỉ là những rung động thời thiếu nữ. Chỉ cần giai đoạn đó quá đi, tình cảm tất sẽ kết thúc. Nhưng ông cũng biết thực tế không hoàn toàn như vậy. Tùng Vy không phải vậy, giờ đây Quỳnh cũng không. Những người con gái ông gặp, đều kiên cường, dũng cảm.
         - Chú có hy vọng cháu sẽ trở thành nhà văn, giống như Tùng Vy không?
         - Ồ, chú chỉ nói được rằng, hy vọng cháu sẽ làm những điều cháu ưa thích, ngoài ra, đã có số phận sắp đặt, không nhất thiết phải quá lo lắng về tương lai.
         - Vậy cháu có thể không phải rời xa chú không?
         - Đương nhiên, chú Dật Hán cũng không muốn xa Quỳnh. Sáng mai cháu sẽ chuyển ngay về nhà, ba người sẽ sống vui vẻ bên nhau.
          - Vâng! Ngoéo tay nhé. Quỳnh rúc vào lòng chú.
          Đêm tinh khiết và lắng đọng. Quỳnh thiếp đi rất nhanh, như chưa bao giờ cô ngủ ngon đến vậy. Những ngày đã qua ác mộng triền miên. Còn đêm nay, cô nằm trong phòng của Dật Hán, tay níu lấy áo ông, ác mộng làm sao có thể đến?
           Về sau nhớ lại, Quỳnh rất cảm ơn Dật Hán, có phải ông đã cố gắng sao cho những dấu ấn của ông để lại trong cô được nhạt nhoà hơn?
            Lần này, cùng với ngay đầu "cái đó đến", cô đều nhớ như in trong lòng. Cả hai lần đều khiến Quỳnh cảm thấy rất đỗi gần gũi với ông. Sự cưng chiều của ông khiến Quỳnh thấy mình là một đứa trẻ, được che chở và nâng niu như một cánh hoa. Trong cuộc sống của Quỳnh có rất nhiều những gió cát thô ráp và hoang lạnh, cô không như bao cô bé khác, quá quen với sự cưng chiều. Đối với cô, đó là hạt trân châu lấp lánh hiện ra trên bãi cát mịn màng. Vì thế hai lần ấy đều khiến Quỳnh ghi nhớ suốt đời.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 24 - 27**

24.
        Tuy nhiên, Dật Hán vẫn đã nói dối cô. Ông lại đi uống rượu. Sáng ngày hôm sau, Quỳnh xuống cầu thang, nhà dưới không bật ngọn đèn nào. Cái bến hoang tàn này không hề có dấu hiệu được xây dựng lại.
        Trác giam mình trong phòng, làm tượng thạch cao. Cậu va cha giống nhau đến lạ lùng - ưa dùng hình thức tự giam mình để gạt bỏ đau khổ. Cậu cảm thấy mọi thứ ngoài kia đều điên rồ, nên trốn vào phòng, kéo rèm cửa che kín phòng, không phải quan tâm đêm hay ngày.
        Trác trông thật tiều tuỵ. Quỳnh ôm lấy cậu, phát hiện ra cậu bị sốt, trán nóng rực. Quỳnh đắp khăn lạnh lên trán cậu, tìm thuốc cho uống. Đợi Quỳnh làm xong mấy việc đó, ngồi xuống bên cạnh, Trác nhìn Quỳnh nói:
         - Chị nhỏ, em quên mất nói với chị: Hoan nghênh chị trở về. Chị về lại thật là tốt. Em cảm thấy đã nhìn thấy mọi việc chuyển biến tốt đẹp.
         Mũi Quỳnh chợt cay, nước mắt rơi xuống.
         - Trác à, em nghỉ ngơi đi, chị gọi điện thoại để chú Dật Hán về. Mọi việc thực sự đang tốt đẹp hơn rồi.
         Quỳnh xuống phòng khách gọi di động cho Dật Hán. Chuông reo rất lâu không có người nghe. Lúc sau, cô lại gọi. Đầu dây bên kia là giọng đàn ông khàn khàn, đứt quãng hơi lè nhè:
         - ...A ... lô...
         Nghe thấy tiếng ông, Quỳnh bỗng thấy tim thót lại. Đó là giọng kẻ say rượu. Cô ấm ức:
         - Chú lừa cháu!
         - ... Quỳnh ... đấy à... Giọng Dật Hán tỏ ra tỉnh táo hơn chút ít.
         - Chú vẫn đang uống rượu à?
         Không có tiếng trả lời.
         - Tại sao nói dối cháu? Chú đã nói sẽ xây dựng lại gia đình này. Chú đã hứa với cháu! Trác đang bị ốm chú biết không? Chú là cha, là chỗ dựa của cả hai đứa, chú không được bỏ rơi bọn cháu.
         - Trác... ốm rồi?
         - Trác lại đau ngực rồi, bị sốt nữa. Chú về nhà được không? Mọi thứ đều có thể bắt đầu trở lại. Chú có cháu và em Trác.
         - Cháu... và... em Trác... Dật Hán vẫn lặp lại một cách đứt quãng.
         - Vâng, Quỳnh và Trác sẽ mãi ở bên chú. Quỳnh và Trác sẽ cùng chú trồng lại hoa trong vườn, cùng vẽ tranh, cùng đi chợ, nấu ăn.
         - Thế ư, được rồi... chú về ngay.
         Ngắt điện thoại, Quỳnh chạy lên gác báo Trác biết Dật Hán sẽ về ngay. Trác ngồi dậy, miễn cưỡng mỉm cười. Sốt cao vẫn kéo dài, Quỳnh lại cho Trác uống thuốc, đắp chăn lại.
         Quỳnh chạy xuống nhà quét dọn, tống khứ mọi bụi bặm ra khỏi nhà, lau kính sạch sẽ. Sau đó cô gọi taxi đến siêu thị gần nhất. Quỳnh mua bánh mì dài kiểu Pháp - loại Dật Hán ưa thích nhất, rồi mua măng tươi, cá thông, ngô hạt và viên chả mực mà Trác thích ăn. Cô không quên mua một bó hoa lan tươi tắn, vừa vặn cắm vào bình hoa to ở phòng khách. Cô làm những việc đó bằng tốc độ nhanh nhất, hy vọng hoàn thành bữa ăn trước khi Dật Hán bước vào nhà. Thế những trên đường về, tắc xe cả một đoạn dài. Quỳnh bèn xuống xe giữa chừng, chạy bộ về nhà. Cô chạy giữa ngày nắng nóng với một túi hàng to tướng. Cô rất vui vẻ, định bụng làm cho mọi người một bữa ăn thịnh soạn. Từ nay cô sẽ nấu cơm cho họ. Cô chạy rất nhanh, cảm giác như đang bay lên. Lúc đó Quỳnh cảm thấy đang ở thật gần hạnh phúc.
          Quỳnh về đến nhà, Dật Hán vẫn chưa về. Cô lập tức xuống bếp nấu cơm. Cá thông nấu với măng tươi, chả mực hấp rau và chanh, salat rau quả và súp ngô ngọt. Mấy thứ đều là Ưu Di dạy Quỳnh làm. Trước đây cô ấy từng phục vụ trong nhà hàng, học được mấy món ăn "chuẩn", định bụng sau này thết đãi chồng. Ưu Di đưa việc dạy nấu ăn vào một hạng mục "huấn luyện" Quỳnh, quả là có con mắt nhìn xa.
          Trong gian bếp rộng rãi, nấu ăn cho những người cô yêu quý, Quỳnh chưa bao giờ thấy mãn nguyện và chuyên tâm đến thế.
Quỳnh chọn chiếc khăn bàn có màu cam và lục nhạt xen kẽ, đặt bình hoa lan trắng muốt lên chỗ sáng màu nhất.
         Thế rồi Quỳnh làm xong tất cả mọi việc vẫn không thấy Dật Hán trở về. Cô ngồi trên sôpha chờ đợi. Thức ăn trên bàn nguội ngắt, ông vẫn chưa về. Quỳnh bắt đầu lo lắng, gọi điện thoại mấy lần vẫn không ai nghe. Chỉ biết tiếp tục chờ đợi, cô dùng giấy bóng bọc cẩn thận lên mấy đĩa thức ăn.
         Đến hơn một giờ chiều, Trác từ trên nhà đi xuống. Cậu kinh ngạc phát hiện nhà cửa thay da đổi thịt, lại thấy trên bàn có nhiều thức ăn, toát lên màu sắc vui tươi. Nhưng rồi cậu lo lắng hỏi:
         - Ba vẫn chưa về hả chị?
         Quỳnh lắc đầu. Hai đứa ngồi xuống sôpha, tiếp tục đợi. Cách vài phút Quỳnh lại gọi di động một lần, nhưng vẫn không ai nghe máy. Quỳnh ngồi trên ghế, người mỗi lúc một lạnh. Quỳnh nắm lấy tay Trác. Cậu vẫn đang sốt, cảm thấy tay Quỳnh lạnh ngắt bèn giữ chặt. Hai đứa ngồi dựa vào nhau, canh chừng điện thoại. Quỳnh chợt nhớ lần xem phim kinh dị, Trác trốn đằng sau cô. Thấm thoắt hai chị em đã lớn. Mà nỗi buồn vẫn vướng víu khi đã lớn lên rồi, tựa như những gò núi, vượt qua một cái lại tiếp tục một cái khác. Giờ đây hai đứa níu chặt lấy nhau, sợ lại một lần nữa xa rời. Họ đã xa cách nhau rất lâu.
         Một lúc, đến lượt Trác ngủ thiếp bên vai Quỳnh.
         Sự việc quả thực kỳ lạ và bí hiểm. Đúng vào lúc trước khi có tiếng điện thoại, Quỳnh chợt thấy chao đảo vô cớ. Tựa hồ như trên đỉnh núi tuyệt vọng cảm thấy đàn quạ đen rợp đầu đang bay vòng sà xuống, càng lúc càng đến gần. Có thể nhìn thấy móng vuốt và những chiếc mỏ nhọn. Chúng đang chuẩn bị đáp lên người cô, cấu xé thịt da cô, ăn cô cho đến khi chỉ còn trơ bộ xương.
         Cô nhìn thấy chúng thật rõ, những không thể nào trốn tránh.
         Một tích tắc sau đó, chuông điện thoại réo vang. Tay Quỳnh giật bắn lên, tựa như bị kim chọc. Quỳnh nhấc ống nghe.
         Dật Hán chết vì tai nạn ô tô. Ông quả thực đồng ý với Quỳnh sẽ xây dựng lại gia đình. Nhưng Quỳnh đâu biết, xây dựng lại là chuyện khó khăn đến thế nào? Quỳnh không biết, ngôi nhà từng mọc đầy hoa tường vi đã không còn là của họ nữa. Lấy gì để xây dựng lại? Đương nhiên, Dật Hán muốn cảm ơn Quỳnh, vì cô đã miêu tả cuộc sống tốt đẹp cho ông nghe, khiến ông thấy được an ủi. Ông đồng ý trở về nhà. Nhưng ông đã uống quá nhiều, đầu óc quay cuồng, mắt hoa lên, mờ mịt. Ông đã bất chấp những thứ đó, ông phải về ngay với hai đứa con đang mong đợi. Ông nhấn ga, lao đi như điên. Xe đâm vào ô tô tải trên đường. Dật Hán chết tại chỗ.

Lúc ấy Quỳnh đã đi ngang qua chỗ đó. Cô vội vàng chạy về nhà, ngang qua đám người đang vòng trong vòng ngoài đông đúc. Một tai nạn giao thông xảy ra đã khiến cả đoạn đường tắc nghẽn. Nhưng bước chân Quỳnh đã không hề chậm lại. Cô ngỡ rằng điều đó chẳng liên can gì tới cô. Quỳnh vốn không thiết tha với những đám đông. Cô chỉ biết làm sao về nhanh để nấu cơm.
         Cô ôm túi bánh mì kiểu Pháp, ôm bó hoa lan, ôm các loại thức ăn mà Dật Hán ưa thích, chạy như đuổi trên đường. Lúc đó trong lòng cô phơi phới niềm vui, cảm thấy hạnh phúc như đám mây màu sà xuống thật gần, sắp sửa chạm tới tóc cô. Cứ thế, cô đã đi ngang qua ông, và trong lòng đang nghĩ về ông. Lúc đó ông đang nằm trong vũng máu, cơ thể như cánh cửa sắp sửa đóng vĩnh viễn, từ từ khép lại. Ánh sáng cuối cùng trong mắt ông nhạt đi, miệng ông hé mở. Ông muốn gọi cô? Ông có cảm thấy cô đi ngang qua?
           Nhưng họ đã bỏ lỡ cơ hội. Khi cơ thể ông lạnh ngắt, cô đang toát từng giọt mồ hôi lớn trong bếp. Cô không hề biết, ông đang bay dần lên cao, vĩnh viễn giã biệt những huyên náo của thế gian.
           Khi Quỳnh và Trác tới bệnh viện, ông đã ra đi. Quỳnh cảm thấy từ cổ họng Trác phát ra âm thanh như tiếng rách. Quay đầu nhìn lại, cô thấy Trác ngã gục xuống đất. Trác sốt cao liên tục, gắng gượng đến được bệnh viện, nhìn mặt cha lần cuối, bệnh tim của cậu phát tác, ngất lịm. Ngất đi không nhất định là việc xấu, bởi nó giúp tạm gác lại những đau đớn đột ngột, tựa như một giấc ngủ kịp thời. Vì thế Trác không phải như Quỳnh, buộc phải đối mặt với tang lễ, không phải cảm nhận từ đầu đến cuối cái chết của ông.
          Hôm đó, Quỳnh đứng bên thi thể Dật Hán, giã biệt ông lần cuối. Cô dùng một tay vuốt nhẹ lên mặt ông, tay kia đỡ lấy tay ông. Lúc này, cô cảm thấy tay Dật Hán như ấm nóng, chợt động đậy. Cảm giác như cánh tay ấy đang giơ về phía cô. Đó là buổi chiều mùa thu, cô trốn đằng sau rèm cửa. Ông bước vào phòng cô, nhìn thấy tấm gương bị cô đập vỡ, ngồi sụp trên sàn nhà thất vọng tràn ngập và căm ghét bản thân. Ông bước tới trước mặt cô, giơ tay về phía cô, kéo cô đứng dậy. Ông nhìn thấy vết máu trên váy cô, nó khiến cô kinh hoảng, lúng túng. Ông nói Quỳnh đã lớn rồi.
          Thế nhưng ông có biết được đâu, việc đầu tiên khi Quỳnh lớn lên chính là yêu ông. Ông không biết Quỳnh lớn lên rồi, vẫn luôn cố gắng làm sao dành được tình yêu của ông. Ông không biết để có điều đó, Quỳnh đã bỏ đói bản thân một cách tàn khốc, đã gắng làm cho mình xinh đẹp hơn, đã học hành vất vả để được vào trường đại học mà ông đã học. Cô viết văn, vẽ tranh, học múa, đều vì có thể biến thành một cô gái hoàn hảo, xứng đáng với tình yêu của ông. Ông không biết, Quỳnh kiên cường từng bước tiến lên, không phải hy vọng những lời tán dương và ánh mắt hâm mộ của mọi người, mà chỉ vì để có được tình yêu của ông, chỉ có thế thôi. Đó là toàn bộ điểm tựa của cuộc sống ở cô.
         Còn bây giờ, cô tiếp tục con đường phía trước cho điều gì?
         Lúc này Quỳnh bỗng hiểu, hạnh phúc đến, hoàn toàn không đơn giản như mọi người vẫn nghĩ. Khi ta cảm thấy sự đến gần của hạnh phúc, kỳ thực chỉ là những khốn đốn và khổ đau đang tạm thời vắng mặt. Chúng nấp trong bóng tối, rên rỉ khe khẽ, còn ta vì quá đỗi khát khao hạnh phúc đã bỏ qua tiếng kêu của chúng. Ta tưởng rằng chúng giống như sương giăng mỗi sáng sớm, lúc này đã tan biến. Thực ra, chúng nhất định sẽ lại xuất hiện, giữa lúc ta chẳng ngờ.
           Quỳnh rời khỏi bệnh viện, đi tới trạm điện thoại, nói với Ưu Di bên kia đầu dây:
            "Tất cả đều vô ích, kết thúc rồi".

25.
         Ngày thứ hai sau khi Dật Hán chết, Quỳnh ngã bệnh. Ưu Di đưa cô đến bệnh viện. Mấy ngày liền, Quỳnh sốt cao và hôn mê. Vừa mới hơi bớt, Quỳnh liền đi thăm Trác. Hôm đó Trác bị bệnh tim bạo phát, may mà cấp cứu kịp thời không ảnh hưởng tính mạng. Mắt Trác thất thần nhìn vào một nơi vô định, lặng lẽ rơi xuống những giọt nước mắt thương tâm. Trác càng cần có Quỳnh, cậu túm chặt tay cô, để tay cô miết trên trán, lên tai và lòng bàn tay cậu.
        "Chị nhỏ ơi". Trác ngẩng mặt nhìn Quỳnh từ trên giường bệnh. "Chị có thấy cuộc sống là một trò đùa cay độc? Hôm chị trở về, em đã tưởng mọi việc bắt đầu tốt hơn lên. Em tưởng em sẽ mau chóng có được hạnh phúc. Thế mà sự thực không như vậy. Hoàn toàn không".
        "Ừ, chúng đã lầm lẫn. Trác biết không, chú Dật Hán đã đồng ý với chị, là sẽ gượng dậy, vì chị em mình, chúng mình sẽ xây dựng lại một gia đình ấm áp, chú đã nói như vậy thật đấy. Thế mà, chúng đã mang chú đi mất... chị chỉ mới gặp lại chú có một ngày. Sớm biết thế này chị đã không tránh mặt chú suốt ba năm. Chị làm thế là vì cái gì?... Tại sao o dành thêm cho chú nhiều thời gian hơn? Tại sao lại để lại quá nhiều hối tiếc như vậy?" Một tích tắc trước cô vẫn còn rất bình tĩnh, vừa nói tới đây đã hết sức xúc động.
        "Vậy tại sao chúng mình còn phải sống tiếp một cách nhục nhã thế này, để cho cuộc sống đùa cợt?" Trác hỏi cô. Cuối cùng cậu đã hỏi như thế, câu hỏi tại sao phải sống tiếp. Quỳnh vẫn trốn tránh câu hỏi này. Những ngày sau khi Dật Hán ra đi, chẳng có điều gì mang lại nổi cho cô mảy may nhiệt tình hứng khởi. Cô làm gì mỗi ngày? Nhận sự an ủi của Ưu Di? Nuốt thức ăn đồ uống như một cái máy? Thất thần rơi lệ? Quỳnh bị cuộc sống bỡn cợt, nhưng cô không thể trả đũa. Thời gian đang kéo cô miễn cưỡng đi về phía trước. Nhưng thực tế cô vẫn đang chìm đắm vào buổi cô hiều hôm ấy, khi cô ôm một bọc thực phẩm chạy thật nhanh về nhà, để làm bữa ăn đầu tiên do đích thân mình thực hiện. Cô vẫn không thể bước ra khỏi buổi đêm ngày hô trước. Ông đã dịu dàng ru cô vào giấc ngủ, cô cảm nhận rõ ràng những khát khao của người phụ nữ. Ông là toàn bộ giấc mơ của cô, suốt bao năm nay, là mái nhà duy nhất của cô.
         Vậy nên khi Trác hỏi vậy, Quỳnh cho rằng cô không thể trả lời, nhưng chính cô cũng phải kinh ngạc khi tự mình bỗng trả lời đầy kiên định:
         - Sống là để cho mình càng ngày thêm mạnh mẽ. Đợi đến lúc chúng ta đủ lớn mạnh, chúng ta sẽ có thể xoay chuyển cái thế giới nhục nhã  và trêu ngươi này. Quỳnh nghiến răng. Cô bỗng chợt thấy, hoá ra trong thâm tâm cô có nhiều oán hận đến thế.
         Trác ngẩng đầu, nhìn Quỳnh bằng đôi mắt hơi ngơ ngác. Dường như cậu đã bị Quỳnh thuyết phục. Cậu đã đồng ý lặng lẽ lưu lại trên cõi đời này, để chờ đợi cơ hội được trả đũa lại cuộc đời.
         Khoảng một tuần sau, Quỳnh ra viện, trở lại nhà số 3 phố Đào Lý. Trác vẫn nằm lại bệnh viện. Quỳnh định lấy quần áo vào cho Trác. Quỳnh rủ Ưu Di về cùng, vì cô sợ hãi phải đi một mình về nơi đó. Đây là nhà, là nơi cô chờ đợi, mong đợi, nhưng cũng là nơi ông vĩnh biệt.
        Quỳnh và Ưu Di về đến nơi, phát hiện cổng đã thay khoá.  Hai đứa không vào được. Quỳnh hết sức kinh ngạc, nhưng lập tức nghĩ rằng Mạn đã quay trở lại. Quỳnh cảm thấy có điều chẳng lành - bà ta nhất định đã chiếm ngôi nhà này.
         Quỳnh và Ưu Di ngồi đợi ngoài cổng. Mùa hè sang chiều, nắng thiêu đốt mặt đường. Ngồi đợi trong cảm giác nhiệt độ dưới chân không ngừng tăng lên, như một luồng nhiệt đối lưu khổng lồ đang từ dưới đất nhấc bổng cả người lên. Quỳnh ngồi đó, mắt vô hồn, câm lặng. Ưu Di chạy qua bên kia đường mua một bình nước khoáng đông lạnh và mấy trái lê tươi. Ưu Di ép Quỳnh ăn lê và uống nước, lo lắng Quỳnh chưa bình phục hẳn sẽ lại ngất đi vì nắng nóng. Quỳnh vẫn bất động, hai tay ôm đầu gối, nghiến chặt răng.
         - Hận mẹ lắm phải không? Ưu Di ngồi trơ lại bên cạnh hỏi, cắn một miếng lê.
         Quỳnh nghe thấy từ "mẹ", trong lòng tựa bị châm một mũi kim, cơ thể hơi động đậy. Đương nhiên Quỳnh hận Mạn, nếu Mạn không bỏ đi, gia đình này đâu có sụp đổ? Nhưng Quỳnh cũng giận Lục Dật Hán. Tại sao ông không thể tiếp tục sống tốt, vì cô, vì Trác? Chẳng lẽ cô và Trác đều không đáng giá gì? Vào cái đêm ông gần cô đến vậy, trong mắt ông rõ ràng sáng lên thứ ánh sáng của tình yêu, chẳng lẽ không phải là sự thật? Tại sao ông không chịu cho cô niềm hy vọng. Trước đây không cho, để cô phải đi xa, bây giờ vẫn là không, trong khi cô đã vất vả biết bao để có thể trở về, ông lại ra đi... Cuộc chiến giữa cô với Mạn, cô đã thất bại hoàn toàn. Đến cuối cùng, Dật Hán vẫn chỉ là yêu Mạn mà thôi.
        Ưu Di nhìn Quỳnh mím chặt môi, câm lặng, cô lại an ủi:
        - Thực ra có một người để hận cũng không phải là không tốt. Ấy không thấy là có người để hận, trong lòng không đến nỗi bị trống rỗng? Trước đây mình làm công trong tiệm bánh, có con bé răng vẩu luôn gây sự với mình. Mình ăn vụng một mẩu bánh ngọt, nó cũng báo cho sếp. Mình hận nó lắm, ngày nào cũng đánh nhau với nó. Mình ăn vụng mà nó không phát hiện được thì đắc ý lắm, suốt ngày rất vui vẻ. Cứ thế, mình làm việc ở đó rất hăng hái. Về sau nó không làm nữa. Mình ăn vụng cả một hộp bánh ngọt. Nhưng mình phát hiện ra có ăn thêm nữa cũng chẳng thú vị gì.
         Quỳnh hơi quay sang nhìn cô - Ưu Di quả là rất khó hiểu mình. Những ngày qua, Quỳnh duy trì cuộc sống không hoàn toàn vì tình yêu không sao quên được. Cô còn hận. Chính là mẹ. Bà ta đã mang Quỳnh đến đây, rồi cũng chính bà đã huỷ hoại nơi này. Quỳnh đứng ở đây, hết đường tiến thoái. TÌnh cảm với mẹ tựa như một khối da chết trên cơ thể, không bao giờ sinh ra tế bào mới. Dù có dùng kim châm, dùng dao cắt, cũng không hề đau đớn. Chỉ có nỗi hận đã ở đó từ lâu, và vẫn nằm ở đó, tựa như một thanh kiếm treo ngang, cô đối mặt với nó mỗi đêm.
          Thực ra hận cũng là một thứ duyên phận. Cũng như Quỳnh với mẹ cô, bà ta hận Quỳnh từ khi sinh ra cô. Còn Quỳnh, trong quá trình lớn lên, cũng sinh ra một mối hận để trả lại mẹ mình. Tình cảm giữa họ nối bởi mối hận thù, sợ rằng nếu không vì mối hận, Quỳnh và mẹ sẽ trở thành hai người xa lạ.
Quỳnh uống một chút nước. Ưu Di vui vẻ cười. Quỳnh biết mang lại an ủi cho người bạn luôn quan tâm đến mình.
         Đến tận khi tối trời, Quỳnh mới nhìn thấy xe của Mạn từ xa, đang chầm chậm chạy tới. Cô đứng dậy, Ưu Di cũng đứng lên theo.
         Quỳnh gặp lại Mạn sau ba năm. Mạn đã nhìn thấy Quỳnh nên bảo người đàn ông họ Trịnh dừng xe, bà ta bước xuống. Mạn nhìn ra Quỳnh, ngạc nhiên ngẩn người, dường như chưa hề quen người con gái trước măt.
          Quỳnh mặc bộ quần áo đen. Áo lụa đen dài cổ rộng, tay lửng, để lộ phần xương quai xanh trắng muốt. Áo cô rất nhẹ, lay động trong gió, còn tà váy dài màu đen càng thướt tha dập dờn. Bộ váy áo mềm mại rất hợp với vóc dáng thon gầy của Quỳnh. Quỳnh đi đôi săng đan với nhiều sợi màu đen. Cô đứng hơi nghiêng, dáng vẻ pha chút chán chường lẫn kiêu hãnh. Giờ đây cô có một khuôn mặt trái xoan với chiếc cằm nhọn. Bệnh tật và ăn uống không bình thường khiến nước da trắng toát. Còn đôi mắt to và dài với đôi đồng tử đen láy khiến cô trở nên nổi bật. Môi Quỳnh hơi tím, nhưng người ngoài dễ nhầm cô đã cố ý sử dụng màu son môi như vậy. Một vẻ đẹp bất ngờ.
           Mạn không kịp đóng kịch, nét mặt bà ta lộ rõ vẻ ghen tị và khổ sở. Đó là con gái của bà, bà đã căm ghét và khinh miệt nó. Bà vẫn tưởng rằng, con bé này không thừa hưởng được một chút sắc đẹp nào từ nơi bà, nó là một sản phẩm thất bại. Nhưng bà đã nhầm. Ba năm không gặp, nó đã trở nên rực rỡ chói lọi. Bà ta chỉ biết cười cay đắng, ngậm ngùi sự kỳ diệu của thời gian.
           Còn Quỳnh, cô đang dùng ánh mắt sắc lạnh nhìn thẳng vào Mạn. Bà ta vẫn đẹp. Cơ thể gầy, da mịn, dáng điệu uyển chuyển, vượt lên trên tuổi tác của bà. bà ta mặc bộ váy dài màu tím xanh, lượn sát làn eo, mở rộng cổ áo nơi gò xương quai xanh lộ rõ. Xương quai xanh của họ thật giống nhau, tựa như một cành cây chiết ra từ thân cây mẹ. Nhưng Quỳnh vẫn nhìn thấy sự thay đổi của Mạn. Có lẽ cuộc sống không phải lúc nào cũng thoả mãn theo ý muốn của bà ta. Trông bà đã bớt đi phần nào sự ung dung tự tại của thời ở với Lục Dật Hán. Đã có một chút tuổi già, khoé miệng cũng không còn cong lên như trước mà hơi hơi xuôi xuống. Hoặc giả, bà ta không còn tự tin như trước đây.
            Quỳnh tiến tới. Người đàn ông lướt xe qua họ với vẻ thú vị, cho xe chạy vào trong nhà. Quỳnh và Mạn vẫn đứng trước cửa.  Quỳnh tiến lên hỏi:
             - Sao bà thay khóa? Ngôi nhà này không thuộc về bà, nó là của chú Dật Hán. Chú đã ra đi.
             - Ngôi nhà này là của ta. Chú Dật Hán của mày đã sang tên nó cho ta rồi. Chúng mày phải chuyển khỏi đây. Bà nói chắc nịch, tựa như đã sớm chuẩn bị một ngày đối mặt với Quỳnh. Điều duy nhất mà bà không nghĩ ra, đó là dáng vẻ của Quỳnh hiện tại đã khiến bà kinh ngạc.
             - Không thể. Bà không có quyền làm vậy. Trác là con trai của chú Dật Hán. Quỳnh giận run, miệng tuy nói cứng nhưng trong lòng đã thấy mong manh. Nghĩ tới tình cảnh Quỳnh và Trác trở thành hai kẻ vô gia cư, tim Quỳnh nhói lên đau đớn.
            - Mày có thể hỏi luật sư. Mạn trả lời rồi lướt qua mặt Quỳnh.
            Mạn đi vào trong sân nhà số 3 phố Đào Lý. Lúc này trong lòng bà cũng trở nên thắc thỏm. Trông thấy đứa con gái mà mình căm ghets và khinh rẻ đã trưởng thành, lại trở nên xinh đẹp đến thế, bà bỗng nghĩ phải chăng đó là báo ứng. Đối với cái chết của Dật Hán, không phải bà không đau buồn. Bà đã từng yêu ông ta, cũng hiểu rõ tình yêu của ông dành cho mình còn lớn hơn nhiều. Bà rời bỏ Dật Hán hoàn toàn là vì bản thân mình, bà sợ hãi phải đánh mất những hào hoa sang trọng mà mình đã có. Bà cảm thấy chua chát. Nhưng tất cả không thể quay lại. Cuộc sống của Mạn là từng chiếc vòng móc vào nhau. Có lúc chỉ là quyết định một bước đi trước mắt, nhưng nó đã kéo theo toàn bộ con đường phía sau, và không còn có thể làm lại từ đầu.
             Đó là sự khác nhau giữa Mạn và Quỳnh. Mỗi lần, Mạn đều có thể nén tình cảm của mình xuống, dùng những vật chất mà mình có được làm điều kiện đánh giá và chọn lựa. Nhưng Quỳnh không thể. Quỳnh luôn quyết định bằng tình cảm.
Mình đi thôi. Quỳnh biết không cần phải quay lại ngôi nhà này nữa. Cô nhíu mày quay gót, nhẹ nhàng khoác vai Ưu Di. Ưu Di đang giận dữ nhìn theo bóng Mạn đi xa dần.
       Hai đứa chầm chậm rời xa nhà số 3 phố Đào Lý. Quỳnh nghe thấy tiếng cánh cổng đóng sầm. Cô cảm thấy mọi vấn vương thương nhớ đều bị đóng lại bên trong đó.
       Quỳnh và Ưu Di tới một quán cà phê ở cuối phố Đào Lý. Ưu Di gọi cho Quỳnh cốc sữa nóng, bánh qui gừng. Ưu Di nói:
        - Ấy có thể đến ở chỗ của mình. Mình vừa mới thuê một phòng. Bao giờ Trác ra viện cũng bảo em ấy đến. Chỉ có điều nhà hơi xa, em ấy đi học không tiện lắm. Ở hết tháng bọn mình có thể tìm căn phòng khác.
        Quỳnh không nói gì, cảm thấy Ưu Di là người duy nhất có thể trông cậy, nhưng không biết thể hiện tình cảm của mình như thế nào, chỉ cúi đầu chậm rãi uống sữa. Hai đứa ngồi đến trời tối mịt. Ưu Di nhắc Quỳnh đứng dậy. Trác vẫn đang nằm viện. Nhưng Quỳnh vẫn im lặng, cũng không đứng dậy. Hai đứa lại tiếp tục ngồi. Quỳnh ôm ly sữa trong tay, cho đến khi lạnh hẳn. Cô chỉ nhìn, không uống thêm được tí nào. Ưu Di lại gọi cho cô một cốc nóng khác.
Trời tối mịt. Trong quán bán đồ ăn đơn giản, bánh xăng uých và bánh quy. Trong không khí đượm vị ngọt. Quỳnh bỗng nói với Ưu Di:
      - Ưu Di, mình muốn đi xem nhà số 3 phố Đào Lý.
      - Ấy muốn làm gì? Ưu Di ngạc nhiên.
      - Mình chỉ muốn nhìn lại ngôi nhà thôi. Mình muốn cầm một bức tranh của chú Dật Hán. Hiện tại mình chẳng có vật gì kỷ niệm về chú. Không công bằng đối với mình và Trác. Mình phải đi, mình phải có vật gì của chú. Bạn hiểu không?
      - Ừ, ừ. Thế làm sao để vào được. Mẹ của ấy chắc chắn không cho ấy vào, xin bà ấy à?
      - Mình sẽ không bao giờ cầu xin bà ấy nữa. Mình biết có một chỗ tường rất thấp. Quỳnh trả lời.
      Quỳnh thực sự rất nhớ những đồ vật trong ngôi nhà đó. Những đồ vật liên quan mật thiết với chú Dật Hán, những đồ vật thấm đẫm hơi thở của ông. Vì vậy cô quyết định trở về tìm chúng, mặc cho điều đó kỳ quặc khác người đến thế nào.
      Phía sau phố Đào Lý có một gò đất nhỏ. Khi hai đứa đi vòng ra đến phía sau, trời đã về khuya. Nơi đó quả thực có một đoạn tường rất thấp, nhưng ít người biết vị trí chính xác của nó. Vì vậy rất khó vượt qua gò đất để tìm thấy. Nhưng Quỳnh và Trác đã từng trèo qua đó đi "cắm trại". Đèn trong phòng đã tắt cả,họ đã đi ngủ rồi. Hai đứa bắt đầu xếp mấy viên đá to lên. Ưu Di đỡ Quỳnh trèo lên. Chẳng mất mấy sức lực cô đã trèo được lên bờ tường. Quỳnh khom người nhảy xuống, nhẹ nhàng bước vào trong sân. Ưu Di gầy nhỏ, giỏi vận động, nên nhảy vào rất dễ dàng. Hai đứa lần mò đến trước cửa. Quỳnh hơi căng thẳng, lòng thầm cầu khấn cho khoá cửa không bị thay mất. Cô thận trọng lôi bộ chìa khoá của Trác ra, đút chìa vào ổ, vặn một vòng, cánh cửa đã được mở ra.
       Quỳnh và Ưu Di tiến vào trong. Cô rất thông thuộc địa hình, cho dù là đi trong bóng tối vẫn nắm rõ phương hướng. Quỳnh qua phòng vẽ. Cô đã nhiều lần lẻn vào đấy, xem Dật Hán vẽ tranh. Cô dắt tay Ưu Di, tiến thẳng tới trước cánh cửa đó. Cánh cửa khóa, nhưng Trác vãn có chìa khoá. Họ vào bên trong, đóng cửa lại. Quỳnh bật đèn lên.
       Cuối cùng, cô lại trở về nơi đây. Căn phòng đã thay đổi rất nhiều, có lẽ đã bị Mạn thu dọn. Những phẩm màu và bút vẽ rơi vãi trên nền nhà đã không còn nữa. Những bức tranh của Dật Hán cũng không còn. Chỉ có cái tủ bày vẫn ở đó. Quỳnh chua xót, tới bên cái tủ. Bên trong, phía sau cửa kính là những đồ sứ ba màu thời Đường, đồ bạc, đồ đồng. Trong các ngăn kéo lớn đều xếp nhiều đồ vật khácnhau. Quỳnh lần lượt mở từng ngăn kéo, từ dưới lên. Có nhiều bức thư pháp cuộn tròn, và những chiếc quạt đã xếp lại. Quỳnh không tìm thấy tranh của Dật Hán, cô hết sức thất vọng. Cô bỗng nhìn thấy một gói dàu, bọc bằng lụa màu xanh đậm nằm trong cùng của ngăn kéo. Tấm lụa thật quen mắt. Cô cầm lên mở ra. Bên trong là một bức tranh truyền thống bị cuộn lại. Quỳnh giở ra xem, đó chính là một bức vẽ mà Dật Hán đã từng cho cô xem. Dật Hán rất thích bức tranh sơn thuỷ đó. Quỳnh vẫn nhớ lúc ông đưa cho Quỳnh xem, nói rằng ông thích nhất bức này. Trong tranh là rặng núi xa mờ, mặt nước phẳng lặng và căn lều cỏ. Núi cao lên tận mây. Căn lều có mây vờn xung quanh. Ông đã từng sờ lên căn lều mờ ảo, nói với Quỳnh rằng, nếu được ở chốn như thế này thì thích biết bao. Ông nói với ánh mắt sáng long lanh. Đó là chuyện đã lâu lắm rồi, còn bây giờ, có phải ông đã tìm được cho mình một chốn như thế để yên nghỉ? Có phải ông đang được sống ở nơi mây trắng vấn vương như thế? Tay Quỳnh chợt run lên, nhưng vẫn nắm chặt bức vẽ. Dường như chú Dật Hán của cô đã hoá thân vào trong bức vẽ. Đó không phải là tranh, mà là một cánh cửa. Có thể bước qua đó, để vào trong thế giới của ông.

Một sức mạnh vô hình đang hướng dẫn Quỳnh, nó khiến cô quyết tâm quay lại tìm kiếm trong nhà. Giờ đây cô đứng trong phòng vẽ, mở chiếc ngăn kéo trên cao nhất, nhìn thấy khung ảnh bằng đồng tinh xảo. Quỳnh hiểu rằng cô đã quay lại vì điều gì. Trong khung ảnh bằng đồng trĩu nặng là hình của Tùng Vy cười thoảng nhẹ. Vẫn gò má trắng mịn như ánh trăng. Cái khung ảnh đang giữ một người, tựa hồ như không bao giờ già đi. Người đó vẫn nhìn ra thế giới xung quanh bằng đôi mắt của những năm tháng tuổi trẻ tươi đẹp nhất.
Quỳnh dùng ngón tay vuốt nhẹ khuôn mặt Tùng Vy trong ảnh. Một lớp bụi mỏng bay ra. Cô cảm thấy nhói lòng, nghĩ đến trước đây Dật Hán cách một thời gian lại lau chùi khung ảnh này, chẳng bao giờ để khuôn mặt ấy bị bụi bám. Quỳnh dùng ngón tay phủi từng tí bụi trên mặt Tùng Vy, cô tựa hồ nghe thấy tiếng thở dài của người con gái trong ảnh.
         "Nhân diện bất tri hà xứ khứ, đào hoa y cựu tiểu đông phong!"
         Quỳnh bỗng nhớ tới hai câu thơ. Căn phòng này vẫn còn hơi hướng của ông. Hơi hướng đó với cô thật là gần gũi. Ông như đang ở ngay trước mặt cô, gần như cái đêm hôm ấy, cô quỳ ngay trước ghế của ông, ngẩng mặt lên nhìn ông.
         Quỳnh tìm được bức ảnh, liền cảm thấy không còn cần tìm gì nữa. Cô thấy đã đầy đủ.
          Hai đứa theo đường cũ rút ra. Nhưng trong vườn không có nhiều gạch để chồng lên để nhảy qua tường. Tìm mãi mới tạm đủ gạch đá xếp lên. Quỳnh ra trước, Ưu Di theo sau. Khi cô dẫm lên đống đá bỗng nhiên sụp xuống, phát ra tiếng động lớn. Quỳnh nhìn thấy một ngọn đèn ở tầng hai bật sáng - người trong nhà đã nghe thấy tiếng động. May mà Ưu Di đã vượt qua được bức tường. Cô nhảy xuống. Hai đứa chạy đi thật nhanh.
           Hai đứa sải bước trong đêm. Không ai đuổi theo cả. Quỳnh ôm bức vẽ và khung ảnh chạy không ngừng, miệng thở hồng hộc, cuối cùng oà khóc nức nở.

26.
         Quỳnh chuyển tới ở cùng Ưu Di. Đó là một căn phòng nhỏ trong khu tập thể bốn tầng giản dị. Chỉ có một phòng, hơn hai chục mét vuông. Trần nhà rất thấp, mặt tường màu vàng xỉn, cảm giác hơi ngột ngạt. Còn có một gian bếp nhỏ và nhà vệ sinh. Các thiết bị chiếu sáng đều là những bóng đèn tròn trơ trụi. Tất cả như trong một công trường, không hề có hơi thở của một căn nhà.
         Ưu Di đặt chiếc giường đơn ở gần cửa sổ. Trong phòng còn có một chiếc bàn vuông, và tủ quần áo một cánh. Ưu Di bảo, chờ khi Trác khỏi bệnh, cũng chuyển đến đây ở, sẽ đặt thêm một chiếc giường nữa, đặt chỗ này. Nhưng ấy thì phải nằm chung với mình thôi, chật một chút. Cô thấy Quỳnh thiểu não, dường như không hề để ý đến nơi này. Ưu Di bèn đập vào cánh tay Quỳnh nói:
         - Điều này đã nói lên tình hữu nghị của chúng ta đã có bước phát triển vượt bậc về chất - hồi trung học bọn mình ngủ giường trên giường dưới, bây giờ chúng mình ngủ chung luôn một giường.
Quỳnh xoay lại ôm chầm lấy cô. Trên mặt Ưu Di có hình ảnh của một dòng suối mát. Cô vỗ về Quỳnh:
         - Mình nghĩ đến bọn mình sống chung, tay trắng vào đời, thấy hào hứng ghê lắm, ấy có thế không?
         Quỳnh và Ưu Di đi mua một số đồ dùng trong nhà, mua cho Trác một chiếc giường gỗ nhỏ, khăn trải bàn có hình hoa in chìm, và ba chiếc ghế. Quỳnh kiên quyết đòi mua một cây đèn chụp, vì không thể chịu nổi mấy bóng điện trần trụi mang lại cảm giác lạnh lẽo xa lạ của một công trường. Ngoài ra hai đứa còn mua đồ dùng trong bếp, nồi bát và phích nước. Ưu Di nhất định đòi mua ba chú cá vàng, thế là mua thêm một bể cá thuỷ tinh hình tròn, làm nhà cho chúng, rồi mua cả giun cho cá ăn, mua mấy cọng rong tươi non và một cái vợt - cái nọ xọ cái kia, mua thêm mấy thứ dư thừa.
           Hai đứa mua thêm rất nhiều vải, đủ các loại hoa văn màu sắc. Vải là đồ trang hoàng rẻ tiền nhất, mà lại dễ sử dụng. Khi Quỳnh đính xong chỗ vải lên tường, căn phòng như một cơ thể đang đâm những mảng da non. Bật sáng cây đèn, ánh vàng sáng như ánh mắt cô gái vui tươi, khiến người ta cảm nhận sự ấm áp có thể cầm được, sờ được. Bể cá đặt trên cửa sổ. Ba chú cá hớp những chiếc mồm hồng hồng mềm mại, hớp từng hớp to ánh sáng mặt trời một cách tham lam. Ưu Di nói:
         - Ba con cá chính là ba đứa mình. Con đuôi vàng là Trác, hai con đuôi hồng là ấy và mình. Trác bị ốm, phải ăn nhiều lên nhé. Ưu Di vừa nói, vừa thả vào bể một nhúm nhỏ thức ăn.
         Cuộc sống lại bắt đầu, nó không bắt Quỳnh phải đợi quá lâu, bởi nó biết nếu bắt Quỳnh phải đợi thêm nữa, có lẽ cô sẽ không chịu nổi. Vì thế nó đã phái Ưu Di đến, để Ưu Di kịp giúp Quỳnh đứng dậy vào lúc gục ngã. Cho dù gió táp mưa sa, luôn luôn có khuôn mặt không gợn chút gió sương của Ưu Di, điềm tĩnh, thanh thản, nhẹ nhàng đỡ Quỳnh gượng dậy.
         Hôm sau Quỳnh đến bệnh viện thăm Trác. Đã mấy ngày cô không đến, bởi những biến động về nhà số 3 phố Đào Lý, và có nhiều việc phải làm khi chuyển tới nơi ở của Ưu Di. Quỳnh quyết định đi thăm Trác và nói với cậu rằng, họ đã mất ngôi nhà, cô hi vọng cậu sẽ cùng cô chịu đựng điều đó. Mặc dù Quỳnh không nỡ lòng, nhưng cô nghĩ Trác là một người kiên cường. Hơn nữa, cô đã nhờ có Ưu Di mà phục hồi được sức sống, Trác chắc chắn sẽ vì sự có mặt của cô mà phục hồi sức khoẻ. Có lẽ ngày mai Trác đã có thể xuất viện. Quỳnh nghĩ mọi việc tới đây đã có thể chấm dứt một giai đoạn, cuộc sống mới cho dù không sung túc, nhưng không thiếu những ấm áp bé nhỏ. Quỳnh đi mua quần áo cho Trác, quần áo của cậu đều để lại ở số 3 phố Đào Lý, cô không muốn trở lại đó. Quỳnh dùng số tiền không nhiều còn lại mua cho Trác một chiếc T-shirt trắng, một chiếc quần vải xanh nhạt. Khi mua quần, Quỳnh bỗng kinh ngạc, hóa ra Trác đã cao lên rất nhiều, không còn là đứa bé cô có thể xoa đầu hồi nào.
          Quỳnh đến bệnh viện, thuật lại cho Trác, không chút giấu giếm, họ không thể trở về nhà số 3 phố Đào Lý nữa. Trác không tỏ ra kinh ngạc. Thản nhiên cầm quần áo Quỳnh mua cho vào nhà vệ sinh để thay. Áo hơi rộng với cậu, nhưng quần thì vẫn hơi ngắn. Cậu đã cao lên quá nhiều. Cậu đi từ ngoài vào, đứng lại cho Quỳnh ngắm. Đó là lần đầu tiên, Quỳnh bất chợt có cảm giác đó là Dật Hán. Cậu có khuôn mặt của cha, khổ người của cha. Cậu đứng đó, nỗi buồn không che được, cậu đang hơi mỉm cười, giữa hai lông mày có sự ấm áp và bao dung. Quỳnh muốn ôm chầm lấy cậu, nhưng lại cảm thấy sợ hãi, bởi cô không xác định được cậu là ai, là Trác hay là Dật Hán. Quỳnh cảm thấy ông đã trở lại, ánh mắt hiền hậu, thản nhiên nhưng không lạnh lùng và đang gọi cô: "Quỳnh!" Cuối cùng không nén được lòng, cô chạy tới ôm lấy cậu.
         Trác đập đập vào lưng Quỳnh, để yên cho cô khóc.
         Quỳnh ở trong bệnh viện suốt một ngày, chiều tối mới ra về. Cô đã dặn Trác ngày mai sẽ đến đón cậu. Quỳnh ngồi xe buýt về nhà, trong lòng không sao bình tĩnh được. Cô không thể rõ được có phải đó là niềm vui - ông đã quay trở lại. Hoá ra ông vẫn luôn ở đó, ở trong con người Trác, ông ở giữa Trác và cô. Giờ phút ôm lấy Trác, Quỳnh cảm nhận được sự đoàn tụ, sự đoàn tụ của ba người.

Quỳnh về tới nhà, chậm rãi mở cửa. Trong nhà tối om. Ưu Di không có nhà? Quỳnh thở dài, mò tường tìm công tắc đèn. Bỗng nghe "tách", đèn sáng bừng. Ưu Di đứng đó, cười tươi. Quỳnh nhìn quanh phòng, thấy trên bàn có bánh sinh nhật, trên cắm mấy cây nến, còn có một đĩa dâu tây to tướng và mấy món ăn đơn giản. Có món Ưu Di mới học được: bánh sữa kẹp đậu đỏ. Còn có cả một chai rượu nho đã mở và rót vào hai chiếc cốc thuỷ tinh sáng loáng. Dung dịch đỏ sậm dưới ánh đèn thật đẹp mắt. Căn phòng đã được dọn sạch sẽ, ga giường thay mới. Quỳnh thích thú hỏi:
          - Gì thế này?
          Ưu Di đáp:
           - Tổ chức sinh nhật cho ấy.
          Quỳnh lắc đầu:
          - Mấy hôm trước rời trường, bạn đã tổ chức cho mình rồi mà?
          Ưu Di vẫn rất kiên định, tỏ ra mình hiểu rất rõ:
          - Hôm ấy không có bánh sinh nhật. Vừa là chúc mừng mọi sự bắt đầu nữa, mọi thứ khác rồi mà!
          Quỳnh bật cười:
          - Ưu Di, mình mới đến đây bạn đã nói với mình đó là sự bắt đầu, bọn mình đã ăn mừng rồi. Mua đồ đạc về, trang trí xong xuôi, bạn lại nói đó là sự bắt đầu, bọn mình lại ăn mừng một lần nữa. Hôm nay đang dưng đang lành, sao lại có sự bắt đầu được? chẳng lẽ ngày nào cũng chúc mừng à?
          - Chỉ cần ấy muốn, ngày nào cũng là sự bắt đầu! Ưu Di lúc lắc đầu, bắt bẻ lại. Quỳnh bấy giờ mới phát hiện ra cô ấy mới cắt tóc. Mái tóc Ưu Di vốn dài như Quỳnh, buộc ra sau đầu, bây giờ cắt rất ngắn, đằng sau ngắn quá đỗi, như một thằng con trai. Cô chưa bao giờ thích tóc ngắn, đặc biệt là ngắn đến thế này.
          Quỳnh chỉ đầu tóc Ưu Di, hỏi:
          - Thế này, cắt tóc cũng là để đón chào cuộc sống mới hả?
          - Đương nhiên! Ưu Di đáp gọn.
          - Nhưng mà không đẹp! Quỳnh lắc đầu.
          Ưu Di bỗng chùng xuống, im lặng một hồi.
          Quỳnh bèn chuyển đề tài:
          - Mình đói quá, bọn mình bắt đầu ăn được chưa?
          Ưu Di dần dần vui trở lại, kéo Quỳnh tới bên bàn, cho cô nếm thử bánh sữa kẹp đậu đỏ mới làm lần đầu. Rất thành công. Những mẩu đậu đỏ thẫm khảm lên mặt bánh trắng mềm, hấp dẫn như ngọc quý. Vị bánh thơm ngon, đượm mùi sữa.
           Quỳnh rất thích. Ưu Di hớn hở, cặn kẽ giảng giải cho Quỳnh cách làm.
           - Trước hết phải luộc đã, hầm nhừ ra, cho đường trắng vào. Đối với ấy thì cho ít đường một chút. Ăn ngọt dễ béo mà. Kế đến, lại hầm tiếp, cho đến khi cạn hết nước. Cô nói cặn kẽ như đang dặn dò Quỳnh.
         - Sau đó, đun sôi sữa lên, đem sữa làm lạnh, rồi...
         - Thôi nữa mà, mình nói thích thì cũng không cần phải dạy ngay cho mình như thế chứ. Đằng nào bạn cũng có thể làm cho mình ăn, mình thích ăn các thứ của bạn làm. Quỳnh thấy Ưu Di thật đáng yêu.
          Ưu Di bỗng hơi sầm nét mặt, nhìn Quỳnh rồi thở dài: "Mình nghĩ, tự ấy làm được là tốt nhất. Phàm việc gì cũng không nên dựa vào người khác, ấy bảo có phải thế không?". Quỳnh ngẩng mặt lên nhìn Ưu Di, có lẽ cô ấy nặng nề vì lo lắng cho mình, bèn gật đầu.   Ưu Di thấy thế lại vui vẻ trở lại: "Uống rượu nhé. Hê hê, mình muốn uống say, nhưng nếu thế thì phải tốn nhiều tiền lắm".
         - Sau này có tiền, bọn mình sẽ mua một đống rươu, uống say thì thôi. Quỳnh động viên. Cô rất ít khi nói những lời kiểu động viên, nhưng Ưu Di thì lúc nào cũng an ủi và động viên Quỳnh. Quỳnh dần dần cũng bắt chước theo, cô muốn mang lại cho Ưu Di chút ấm áp.
        - Ừ, cố lên Quỳnh ạ. Ưu Di dí mặt vào mặt Quỳnh.
        - Từ ngày mai, là một sự bắt đầu mới, ấy phải nhớ nhé. Hôm nay ăn mừng rồi, ấy giờ đây đã là con quay đang xoay tít, không được dừng lại nữa.
       Quỳnh gật đầu cười.
       Quỳnh không quen uống rươu, dù uống không nhiều, nhưng cô đã dần dần ngủ thiếp đi.
       Khi tỉnh lại, trong phòng vẫn tối om, tựa như đang đêm. Quỳnh thấy đầu óc nặng nề và đờ đẫn, cô gắng gượng chống tay ngồi dậy. Cô gọi Ưu Di vài lần, không có tiếng trả lời. Quỳnh trở dậy bật đèn rồi tới bên cửa sổ, kéo rèm ra. Quả là trời đang tối. Cô thấy hơi hoang mang. Quỳnh nhìn quanh phòng, trên bàn không còn những thức ăn và rượu mừng lúc tối, chắc là Ưu Di đã dọn dẹp chúng. Quần áo bẩn Quỳnh thay ra mấy hôm trước cũng đã giặt sạch, phơi lên ngay ngán ngoài ban công. Chổi lau nhà cũng đã giặt sạch, gác lên cho khô. Mọi thứ đều đâu vào đấy.
        Căn phòng gọn gàng tới mức đáng sợ. Quỳnh vẫn chóng mặt, cô tự rót một ly nước. Đứng bên cửa sổ, cô nhìn thấy một chú cá trong bể đang cuống cuồng bơi như đang bị đuổi bắt hoặc chống cự cái gì. Đuôi nó vùng vẫy một cách tuyệt vọng, tựa hồ muốn nhảy ra khỏi mặt nước. Hai con cá còn lại nép vào một bên, quan sát nó một cách bối rối. Quỳnh thấy tim thót lại, không biết phải làm gì. Kế đến cô nhìn thấy một bức thư, giắt xuống dưới bể cá.
         Quỳnh nhìn bức thư, cảm thấy một nỗi sợ hãi đang dân lên trong lòng. Nó bị đè dưới khối nước màu đen tối của bể cả. Con cá nhỏ vẫn tiếp tục vùng vẫy, nước bắn lên, rơi xuống phía dưới bức thư.
         Quỳnh vẫn chưa đọc, bể cá đã khóc trước cô

27.
        Ưu Di nói đây là bức thư đầu tiên cô viết cho người khác một cách nghiêm túc. Cô đã bò ra bàn để viết rất lâu, rồi gấp thư lại phẳng phiu, cho thư vào phong bì. Mình buộc phải viết bức thư này cho ấy, Quỳnh yêu quý ạ. Ưu Di nói vậy.
        Quỳnh ơi. Mình đã cho thuốc ngủ vào trong rượu, vì thế ấy ngủ trọn một ngày một đêm mới tỉnh dậy được. Khi ấy tỉnh lại, mình đã ở một nơi mà ấy đến nghĩ cũng chưa bao giờ nghĩ tới, đó là nhà tù. À Quỳnh ơi, ấy đừng hoảng, cũng đừng sợ, nghe mình nói hết đã. Ấy phải hiểu là, khi ấy đọc những dòng này, thì mọi việc đều đã xảy ra rồi. Ấy biết không. Cái bức tranh, bức mà bọn mình lấy từ nhà số 3 phố Đào Lý, là một bức tranh cực kỳ đắt tiền. Cái khung ảnh cũng thế. Hôm ấy bọn mình trèo tưởng trở ra đã đánh thức mẹ của ấy. Họ phát hiện bị mất những vật trên, nên đã báo cảnh sát. Mẹ ấy đã nghi ngay ấy là thủ phạm. Hôm qua, khi ấy không ở nhà, cảnh sát đã tới đây điều tra. Mặc dù mình không để lộ điều gì, nhưng họ cũng đã có rất nhiều chứng cứ, đã có người nhìn thấy bọn mình trèo tường. Hơn nữa người có thể dùng chìa khoá mở cửa nhất định là người thân trong nhà. Vì thế, đối tượng nghi vấn là bọn mình. Sau khi họ đi, mình rất sợ, cũng đã nghĩ rất nhiều. Cuối cùng mình quyết định, tự mình sẽ đi đầu thú. Ừm, đây là cách tốt nhất. Mình hiểu tình hình gia đình của ấy, mình và ấy đã thân nhau như thế, vì vậy mình sẽ nhận là tự mình lấy chìa khoá của ấy để ăn cắp, họ sẽ tin thôi. Ấy cứ coi như là chẳng biết gì về chuyện này. Thực ra, mình đã nghĩ kỹ, việc này chẳng có gì đáng áy náy. Mình vốn là một đứa bất tài, không vào được đại học, chỉ có thể lăn lộn qua ngày. Không như ấy, ấy còn phải làm một nhà văn lớn đấy! Hơn nữa, em Trác cần có ấy chăm sóc. Thật đấy, ấy tin mình đi, mình cho rằng đây là giải pháp hết sức tư nhiên, chẳng phải băn khoăn gì hết. Nhưng có một điều thật khó khăn, đó là mình sẽ nói với ấy như thế nào đây? Với cái tính bướng bỉnh của ấy, hai đứa mình nhất định phải đánh nhau mất, sẽ chẳng ai chịu ai cả! Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có cách bắt ấy ngủ say. Đợi đến khi ấy tỉnh lại, mọi chuyện đều đã được quyết định.
         Quỳnh, hai đứa mình thực sự đến với nhau là vì đọc Tùng Vy. Khi mình nhìn thấy ấy đọc sách của bà, liền cảm thấy duyên phận của hai đứa ở trong đấy. Mình cũng thích Tùng Vy giống như ấy, thích sách của bà. Mình chưa nói với ấy là, khi mới đọc, mình cũng đã từng lặng lẽ mơ ước tương lai sẽ trở thành một người thành công như Tùng Vy. Nhưng mình không có được tài năng như thế. Đến khi gặp ấy, mình phát hiện ra người đủ khả năng trở thành Tùng Vy chính là ấy đấy. Mình vẫn nghĩ rằng trong lòng thể nào cũng sẽ ghen tức ấy, thế mà mình đã chẳng mảy may ghen tức đố kị với ấy tẹo nào, Quỳnh thương. Mình nghĩ, có lẽ đó là vì tình yêu. Tình yêu ở trong sâu thẳm, nó có thể xoá bỏ mọi ý niệm không trong sáng. Mình chỉ muốn làm giúp ấy một việc gì đó, bởi vì mình biết, khi ấy lớn lên sẽ là một nhân vật đáng nể, sức lực nhỏ bé của mình sẽ vì tầm vóc của ấy mà bị phóng to lên, điều đó thật là an ủi biết bao. Quỳnh ơi, đời này kiếp này, mình không thể trở thành một nhà văn được người người kính trọng đâu. Nhưng ấy thì có thể, và ấy nhất định phải thực hiện. Một hình ảnh mình mong muốn, là ấy và Tùng Vy sẽ cùng xuất hiện trong một buổi toạ đàm, hoặc một chỗ nào đó đại loại, và rồi hai người sẽ trò chuyện vui vẻ như hai người bạn cũ. Nếu sau này ấy gặp Tùng Vy thực, đừng quên nói với bà ấy, một người bạn trước đây của ấy cũng rất yêu thích bà nhé, yêu thích bà ấy mãi mãi.
         Quỳnh, khi ấy đọc bức thư này, mình đã ngồi trong nhà tù rồi. Ấy biết mình sợ nhất điều gì không? Mình sợ nhất là ấy sẽ đến nhận tội, một mực đòi vào đây với mình. Quỳnh à, ấy là một đứa thông minh. Ấy thử nghĩ xem, nếu ấy nhận tội, bọn mình đều có liên can. Một đứa là thủ phạm, đứa kia là tòng phạm. Hai đứa đều ngồi tù, ấy có thể giúp mình giảm nhẹ hình phạt à? Chẳng qua là thêm một đứa bị giam vào đây thoi. Nhưng nếu ấy ở lại ngoài kia, là thêm được nhiều hy vọng. Ấy có thể làm rất nhiều việc. Đến lúc mình ra tù, ấy có thể cho mình sự ngạc nhiên thật lớn, chẳng hạn như ấy mua lại được căn nhà số 3 phố Đào Lý. Ấy xuất bản sách của chính mình, các thứ của ấy chính là của mình, mình sẽ vui biết mấy. Cho nên, ấy nhất định không được nhận tội. Nếu ấy tới đây, mình sẽ cực kỳ giận ấy, ấy vào trong này, mình sẽ chẳng nói với ấy câu nào đâu. Quỳnh à, hôm nay mình lấy hết tiền trong túi ra, muốn mua tặng ấy một món quà để lại. Mình nhìn thấy một cái tủ lạnh bé, trên có hình các loại cá nhiệt đới, đẹp ghê lắm, nhưng thiếu quá nhiều tiền. Mình lại chọn một tấm thảm trải nền, hoa văn lớn rất đẹp, nhưng cũng không mua nổi. Cuối cùng, mình nghĩ, chỉ có thể mua gì đó để ăn. Mình biết không phải là sinh nhật ấy. Mình chỉ muốn tìm một cái cớ để chúc mừng thôi. Nhưng mình kìm chế không tốt lắm, nói năng linh tinh, lại còn ra sức dạy ấy làm bánh. Thực tình là mình sốt ruột, muốn ấy được "truyền thụ" tất cả những gì mình biết, hi hi.
          Thôi nhé, Quỳnh ơi, trời bắt đầu sáng rồi. Mình phải đi đây. Một bức thư viết suốt một đêm. Ấy bảo trọng nhé.
         À, đúng rồi, tóc cắt không đẹp thật, nhưng vào trong đấy sẽ tiện hơn. Mà tóc thể nào cũng lại dài ấy mà.
Ưu Di
          Quỳnh lại nhét bức thư vào trong phong bì. Đứng bên cửa sổ, cô bỗng thấy khắp người nóng rực, tựa như đang bị trói chặt từ trên xuống, không thể nào thoát ra được. Quỳnh bắt đầu chạy lung tung trong phòng, như con thú cùng đường tuyệt vọng, đâm sầm vào khắp nơi để tìm lối ra. Cô chạy trong phòng, lần mò, mắt đẫm lệ.
          Cuối cùng Quỳnh lao xuống bếp. Hình ảnh đó xảy ra y như trong tuổi thơ cô, nó đã quay trở lại, vào lúc tuyệt vọng. Cô cầm lên những thức ăn thừa, nửa bình sữa Ưu Di để lại, cơm nguội. Cô nhét từng vốc to vào mồm mình. Trong tim cô lại có một tiếng hỏi, Quỳnh, mày có đói không? Mày có đói không?
          Quỳnh cứ thế nhét từng vốc to các thứ vào mồm, cơm dính ra mặt, ra áo cô. Bỗng nhiên, Quỳnh nhớ tới lời Ưu Di từng nói với mình:
          - Quỳnh à, khi nào ấy ăn các thứ, ấy cứ nghĩ là, mấy thứ này đã có Ưu Di chịu trách nhiệm giúp ấy ăn rồi. Dù sao thì mình tốt với ấy như thế - như hai mà một. Cho nên mình ăn thì cũng giống ấy ăn thôi.
          Ưu Di, bạn bây giờ có đang giúp mình ăn không? Có thật bạn đã ăn rất no không? Quỳnh dần dần ngừng được hành động ăn cuồng một cách khổ sở

Quỳnh đến bệnh viện đón Trác. Trác biết nhất định đã có sự cố xảy ra, cô đã không đến đón cậu đúng hẹn. Trác đã đợi Quỳnh trọn một ngày. Trời mưa, cậu giương ô che cho Quỳnh, hai người đi dưới mưa. Trác không hề mở miệng hỏi Quỳnh, chỉ đi theo một cách phục tùng, im lặng. Đi qua một cái chợ, Quỳnh nhìn thấy có người đang bán xiên mực nướng cay thơm lừng, còn có cả xúc xích nướng và bánh khoai vàng rộm. Quỳnh biết Trác đã lâu không ăn gì, nhưng cô không có tiền. Hai đứa làm ra vẻ vội vã, đi xuyên qua đám người đông đúc, cố gắng tỏ ra nhìn mà chẳng thấy với những đồ ăn hai bên. Điều này làm Quỳnh nhớ lại hồi bé, mỗi lần từ trường đi về nhà, cô đeo chiếc ba lô quai dài quai ngắn đi qua những hàng bán quà vặt. Cô đói bụng, nhưng không một xu dính túi. Quỳnh thấy căm ghét và khinh thường chúng, nghĩ tới một ngày nào đó có thể thưởng thức chúng một cách tuỳ ý. Thế mà đã mười năm trôi qua, mười năm là khoảng thời gian dài, cô vẫn phải chịu đói. Bây giờ, cô vẫn là một người bị cơn đói hành hạ. Dù cho cô có thể tự nhẫn nhịn, nhưng cô không thể để Trác phải sống cuộc sống như vậy.
         Quãng đường rất xa, nhưng vì không có tiền, đành phải đi bộ. Hai đứa đi gần một nửa thành phố. Về đến gần nhà, Quỳnh chỉ vào một quán cà phê biển màu hồng, nói với Trác:
          - Em nhìn thấy chỗ kia không? Từ ngày mai, chị sẽ đi làm ở đó.
          Cả hai đều không nói thêm điều gì. Mưa vẫn rơi, Quỳnh phát hiện ra Trác vì che ô cho cô, đã bị ướt từ đầu tới chân.
          Bức tranh Quỳnh và Ưu Di lấy đi khỏi nhà số 3 phố Đào Lý là một bức tranh sơn thuỷ đời Tống, trị giá hơn 600 ngàn Nhân dân tệ. Khung ảnh đồng thời Minh chạm lộng hoa văn cũng hơn ba trăm ngàn tệ. Ưu Di vì chủ động đầu thú, bị xử ngồi tù bốn năm.
          Khi Quỳnh tới thăm Ưu Di, cô đã mặc đồng phục màu xanh thẫm, đi đôi giày vải màu xám. Cả người chẳng có chút màu sắc tươi tắn nào. Đây là lần đầu Quỳnh nhìn thấy Ưu Di mặc quần áo màu sẫm. Quỳnh lần đầu nhận ra, cô gái này ngày càng trong sáng tới tinh khiết, giống như một hòn ngọc quý, dần dần để lộ ra ánh sáng lấp lánh không gì cản được. Cô sinh ra đã có một đôi mắt trong sáng, quần áo rất thô thiển chỉ càng làm nổi bật điều đó. Ưu Di ngồi xuống trước mặt Quỳnh, hai đứa cách nhau  một bức tường bằng kính. Nhấc ống nghe lên, Ưu Di nói ngay:
         "Ấy đến rồi à?". Giọng điệu đó y như là cô ấy đang ở nhà, còn Quỳnh là khách đến chơi.
         Quỳnh gật đầu, thấp giọng nói: "Mình ngoan lắm, mình không nhận tội".
         Cô lập tức nói: "Thế mới phải chứ. Chăm sóc em Trác cho tốt nhé".
         Quỳnh lại gật đầu: "Bạn ở đây có sao không? Có ai bắt nạt bạn không?".
         "Ai dám bắt nạt mình? Mình ở đây tốt lắm. À, ấy biết không, các nữ phạm khác đều phải đi đan rọ, lắp ráp linh kiện. Nhưng mình thì nấu ăn rất ngon nên được điều đến nhà ăn tập thể giúp việc. Hi hi, ít nhất là kiểu gì cũng no bụng! Hơn nữa, tay nghề thể nào cũng ngày một cao. Sau này ra ngoài mình sẽ nấu cho ấy ăn!". Ưu Di nói, mặt mũi hoan hỉ, nhưng Quỳnh chỉ thấy cô ấy đã gầy đi nhiều, chẳng cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm chút nào. Ưu Di thấy Quỳnh chẳng nói gì, bèn hỏi: "Ấy thế nào? Ấy đã tìm được việc gì chưa?".
          "À, làm trong quán cà phê". Quỳnh đáp.
           Ưu Di nghe thấy thế rất vui vẻ, hỏi: "Họ trả ấy bao nhiêu tiền?"
           "Năm trăm, một nửa thời gian làm ca đêm".
           Ưu Di lập tức kêu lên: "Ít thế! Lại còn ca đêm nữa, muốn người ta mệt chết hay sao!".
           Quỳnh lắc lắc đầu, vội vàng an ủi Ưu Di: "Không sao cả, khi nào tìm được việc phù hợp hơn mình sẽ nghỉ ở đó".
            Bấy giờ Ưu Di mới gật đầu. Trong lòng cô nghĩ, cả thế giới này đều có thể bắt nạt Quỳnh, nhất là khi không có mình bên cạnh. Mặc dù Quỳnh không muốn nói những lời to tát, nhưng co cảm thấy có những việc vẫn nên nói ra thì lòng mới yên. Quỳnh bảo: "Ưu Di, mình phải nói là, mình cám ơn ban. Cảm ơn những điều bạn đã làm vì mình".
            Ưu Di lặng đi một lúc, vội nói: "Á, làm gì thế? Sao có vẻ như đang muốn thanh toán nợ nần với mình vậy? Mấy hôm nay mình ở trong này, vẫn nghĩ rằng, việc làm này mình thực sự hài lòng". Cô nói giọng đắc ý: "Mình chưa bao giờ cảm thấy như hôm nay, tìm thấy giá trị của cuộc sống. Mình cảm thấy trước kia mình sống thật vô nghĩa. Còn bây giờ thì khác, cuối cùng mình đã làm được một việc lớn".
            Cái cô ấy gọi là "việc lớn" đó chính là thay Quỳnh ngồi tù. Quỳnh nghe thấy không khỏi rung động, cô ngẩng mặt, cố gắng hít hơi để giữ cho nước mắt không chảy ra.
             "Mình có nói là mình không mong trả ơn đâu. Ấy phải bồi thường cho mình đấy". Ưu Di thấy Quỳnh sắp sửa khóc đến nơi, bắt đầu cuống, dùng tay vỗ vỗ và tấm kính cách giữa hai đứa.
             "Bạn muốn trả ơn thế nào?" Quỳnh hỏi.
             "Bánh sữa kẹp đậu đỏ, hi hi. Mình muốn ấy làm cho mình ăn!" Ưu Di cười hì hì trả lời.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 28 - 31**

28.
         Sau khi Ưu Di vào tù, Quỳnh bắt đầu cuộc sống gian nan và cực nhọc của mình. Cô và Trác vẫn trọ trong căn phòng của Ưu Di. Quỳnh vĩnh viễn còn nhớ những thương cảm nhỏ nhặt nhất,dù chỉ tựa như những vết nhăn, cũng là những vết thương.
        Quỳnh trở thành nhân viên phục vụ trong quán cà phê, mặc đồng phục màu hồng phấn, cười suốt ngày, bưng cà phê nóng một cách chắc chắn, hoặc bưng trà sữa, hoặc trà ướp hoa. Lúc nào cũng nhớ giá cả của các loại bánh ngọt, hạt dẻ.v.v... Cô luôn phải đứng trong giờ làm việc, không có thời gian ăn cơm. Thường chỉ đến lúc ra về vào nửa đêm, cô mới được một hộp nhỏ những bánh trái ngày cuối hạn sử dụng. Cô để dành cho Trác một nửa, còn lại, cô ngấu nghiến chúng trên đường đi bộ về nhà. Trước đây để đảm bảo trọng lượng cơ thể, những thứ như bánh ngọt đã bị cô triệt để xa rời. Nhưng giờ đây, Quỳnh luôn cảm thấy đói, cái đói bắt đầu từ trong tim, cô cảm thấy tủi thân vô cùng. Để ức chế cảm giác ấy, cô chỉ có thể dùng thực phẩm đắp vào. Giờ đây thực phẩm không còn là thứ mà cô có thể chọn lựa.
         Trác cũng định đi kiếm việc làm thêm, Quỳnh không bao giờ đồng ý. Mùa hè năm ấy, cậu ta đành ở một mình trong căn phòng hơn hai mươi mét vuông. Cậu thường đứng bần thần bên cửa sổ, cho cá ăn lần này tới lần khác. Nhưng cậu cũng học được cách nấu cơm, việc làm vui thú nhất trong ngày chính là làm những món ăn khác nhau cho Quỳnh. Còn Quỳnh nhìn Trác vẫn cảm thấy lo lắng. Cậu ta lớn lên, đối với Quỳnh là một chuyện nguy hiểm. Bởi vì cậu ngày càng giống cha, ngày càng có thể khiến Quỳnh trở lại với tình cảm mù mịt của những tháng ngày vô vọng trước đây. Có lẽ chính vì thế mà Quỳnh không dám nói chuyện nhiều với Trác. Thậm chí có lúc cô cố ý tránh xa Trác, lo sợ ảo giác trong lòng ngày một lớn lên, khiến cho tình cảm trong sáng giữa hai người không còn nữa.
Người đã chết bỗng trở thành một rãnh sâu ngăn cách giữa Quỳnh và Trác. Hai đứa không ai tiến lại gần được ai, cùng lặng lẽ trên hai bờ ngăn cách.
         Quỳnh thậm chí cả không biết bệnh mộng du của Trác ngày một nặng thêm. Cha cậu giờ đây đã thành một linh hồn xa xôi. Trác từ khi còn là một đứa trẻ đã một chân đứng trong đời thực, chân kia dẫm lên cõi mộng tưởng hư vô. Cái chết của Lục Dật Hán là một cú ngáng mạnh đối với cậu, khiến cậu hoàn toàn rơi vào thế giới bồng bềnh kia. Trác không còn để tâm tới chính bệnh mộng du của mình nữa, cậu hoàn toàn hy vọng cha hoặc mẹ sẽ đến đưa cậu đi.
         Trác giờ mới hiểu ra sự quan trọng của vật chất, hiện tại cậu không có tiền, cả đến một chút an ủi, quan tâm đến Quỳnh cậu cũng không làm được - mỗi một lần định mở miệng khuyên Quỳnh, Trác lại liên hệ tới bản thân. Mình có tư cách gì để nói như thế? Sự bần cùng đã khoá miệng cậu, mọi lời nói an ủi đều trở nên giả dối và nực cười. Cậu chỉ biết ngày ngày cầu nguyện để mình không bị ốm, không mang lại thêm khốn khổ cho Quỳnh. Cả hai người đều trở nên trầm lặng, như hai con người xa lạ ở dưới cùng một mái nhà. Chẳng lẽ đó là điều mà cậu muốn sao? Chẳng phải hai đứa đã từng cùng ngồi dưới ánh sáng trăng cùng xếp khối gỗ, mong sao mau chóng lớn lên, bởi vì lớn lên rồi mọi việc sẽ tốt đẹp hơn đó sao!
          Hai người bắt đầu quen dần với căn phòng nhỏ này, cho dù cách vài ngày lại bị mất nước, mỗi lần đổ rác phải chạy một quãng xa, còn tường bên là một dân nghiền nhạc rock, thường xuyên mở nhạc ầm ĩ, tựa như một vết thương viêm loét, mặc nhiên giải phóng ra mọi điên cuồng, kích động. Bởi trong căn phòng này còn có những mảng màu rực rỡ, màu đỏ thẫm hết sức ấm áp, màu vàng cam của ngọn đèn đang toả ra hơi thở của cuộc sống tươi trẻ. Căn phòng có gian bếp nhỏ xinh, có Trác đang mặc đồ ở nhà, đứng bên bếp làm cơm. Trong chiếc nồi nhỏ có những món chè trái cây thơm ngon. Trong nhà còn có những chú cá lớn lên mạnh khoẻ, nghịch ngợm gí đuôi vào những cây rong tươi rồi vụt đi như đứa trẻ gây ra rắc rối rồi bỏ chạy. Về sau Quỳnh và Trác còn phát hiện ra trên gác thượng có một chiếc sân con, và gia đình của một đàn bồ câu xám. Hai đứa thỉnh thoảng trèo lên thăm chúng sau bữa tối. Đám con vật cô đơn, mất tình thương của chủ, tối tối chúng hay kêu thảm thiết, mong chờ một chút thăm nom và chăm sóc. Quỳnh và Trác đem gạo lên thăm chúng, chúng thản nhiên đậu lên tay họ, như có mối duyên phận nào đó giữa hai bên, gần nhau không chút khoảng cách.
Kỳ nghỉ hè kết thúc, Quỳnh quyết định cho Trác vào ở nội trú. Chỗ ở này cách xa trường của Trác lẫn đại học của Quỳnh, hơn nữa Quỳnh vẫn phải đi làm thêm, cộng với việc học, cô không còn thời gian chăm sóc Trác. Cô hy vọng Trác có thể yên tâm học hành trong nội trú, làm một đứa trẻ đơn giản dễ sống. Quỳnh cũng định chuyển vào nội trú của đại học, như thế tiền nhà sẽ rẻ đi nhiều. Số tiền dôi ra, cô có thể giúp đỡ Trác thêm về vật chất. Quỳnh nói với Trác về quyết định này, nhưng cậu chỉ lặng im không nói. Quỳnh bắt đầu thu xếp căn phòng, chia những thứ có thể mang đi làm hai phần cho hai người chia nhau mang về trường của mình. Nhưng phần lớn đồ dùng trong nhà đành phải để lại. Trác ôm lấy bể cá đứng ở cẳ, Quỳnh nói em phải chăm chỉ học hành, không có thời gian nuôi cá đâu. Mình đem cho đi thôi. Trác vẫn một mực không nói. Quỳnh tiếp tục xếp quần áo cho Trác. Cậu không có nhiều quần áo, chỉ là mấy chiếc áo sơ mi và quần bò mà Quỳnh mua cho. Quỳnh đã giặt sách tất cả chúng, gấp cẩn thận. Quỳnh đưa cho Trác một ít tiền, nhét vào bên trong ba lô, nhắc cậu giữ cẩn thận.
          Thế rồi Quỳnh nói, chúng ta phải đi rồi. Trác vẫn ôm lấy bể cá, buồn bã nhìn Quỳnh, bất động. Quỳnh thở dài, trong lòng trách cậu không biết điều. Quỳnh xách ba lô của Trác lên, đeo lên vai cậu, đẩy Trác đi. Chúng mình phải đi rồi. Trác vẫn bất động. Quỳnh thấy trong lòng buồn ghê gớm, cô cảm thấy Trác làm vậy là vì bản thân, cậu hoàn toàn không thấu hiểu cho Quỳnh. Quỳnh bỗng trở nên nóng nảy, cô sợ rằng hai người dùng dằng thế này sớm muộn sẽ rơi vào tâm trạng tuyệt vọng. Quỳnh bèn nắm lấy tay Trác hét lên:
         - Em phải biết điều, biết không. Chị không có thời gian chăm sóc em nữa, em có hiểu không?
         Trác nhìn Quỳnh bằng thái độ thất vọng, để bể cá xuống mặt bàn, quay lưng chạy vụt ra ngoài. Quỳnh tủi thân, nhưng chẳng còn ai an ủi cô. Ưu Di không có, chú Dật Hán cũng không còn. Quỳnh chuyển dần ba lô của Trác, bể cá và hành lý của cô ra khỏi phòng, khóa cửa lại. Nhưng cô không biết phải tiếp tục đi đâu, bèn ngồi xuống nền hành lang, chờ chủ nhà đến thu chìa khoá.
             Ngồi trên hành lang, tay ôm gối, Quỳnh ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Cuối cùng cô không còn kháng cự nổi những vất vả không ngừng suốt mấy tháng qua. Quỳnh không hề viết truyện, không đọc sách, không dạo phố, càng không hề mua cho mình một món hàng xa xỉ phẩm nào. Ngoài làm thêm ở quán cà phê, thời gian còn lại cô đi làm ở một siêu thị. Đồng phục hồng, đồng phục xanh, giá cả các loại bánh ngọt, trọng lượng của cải bắp hay đậu nành... Cuộc sống mỗi ngày đều chỉ có thế. Quỳnh ngỡ rằng cô sẽ thường xuyên phải đối mặt với ác mộng. Chú Dật Hán, Ưu Di, thậm chí là cha và bà nội của cô. Nhưng thực tế, một lần nằm mơ cũng không có. Nằm mơ là một việc quá xa xỉ. Cần phải nằm thẳng người, yên lặng chờ đợi, thế rồi giấc mơ mới từ từ như một đám mây trôi tới trên đầu. Còn trên thực tế, Quỳnh không có thời gian cho nó. Cô nằm xuống chẳng được mấy chốc lại phải bật dậy, chạy đi làm ca đêm hoặc chuẩn bị tiếp nhận ca sớm. Cuộc sống của cô rất sơ sài, thô tháp. Đây có lẽ là con đường sống mà cô đã mất công chọn lựa, không còn một chút thời gian cho cô ngần ngừ, hay buồn bã. Đúng như Ưu Di đã nói, Quỳnh là con quay đã bị xoay tít, không được phép dừng lại.
           Quỳnh thầm nhủ: "Trác, em có biết không, chị không hề muốn chia tay với em". Quỳnh nghĩ tới khuôn mặt sợ hãi của cậu đang nhìn mình, cậu giận cô một cách sâu sắc. Quỳnh ngủ thiếp đi, cho đến khi có người vỗ vào vai mình. Cô lập tức tỉnh lại. Ra là chủ nhà đến lấy chìa khóa. Quỳnh vội vàng đứng dậy, rút chìa khoá trao cho chủ nhà. Ông ta ngẩn ra một lúc rồi bảo Quỳnh:
         - Em cháu vừa mới đóng tiền thuê nhà tháng sau rồi, nói là các cháu tiếp tục ở đây. Có phải thế không?
         Quỳnh nhìn ông ta, chẳng biết nói gì, chỉ chầm chậm rút tay đang đưa chìa khóa ra phía chủ nhà lại như một cái máy. Cô thả chìa khóa vào túi áo. Nó phát ra những tiếng lách cách, như tiếng rít của con chó nhỏ lạc đường tìm về được tới nhà. Quỳnh không nói gì thêm, gật gật đầu với ông ta, cô đã nhìn thấy Trác đang đứng phía sau.
          Chủ nhà đi rồi, Trác từ từ tiến lại. Quỳnh hỏi: "Em lấy tiền đâu ra?".
          "Tiền làm tượng cho người ta". Cậu trả lời.
          Quỳnh chợt nhớ ra Trác thường hay ở nhà làm tượng, trước đó cô chỉ nghĩ cậu đang làm bài tập của lớp mỹ thuật. Hoá ra là thế.
Trác tiến lại gần hơn, nói với Quỳnh: "Chị nhỏ, tối qua em mơ thấy ba rồi".
          "Thế à? Ba vẫn thương Trác hơn chị. Xem đấy, ông có bao giờ đến trong mơ của chị đâu". Quỳnh chua xót, trong lòng thêm chút buồn bã và tủi thân, tựa hồ như đang tranh được chiều chuộng với Trác thật.
         "Không phải, ba đến là vì việc của chị đấy". Trác nói.
         "Á, việc của chị?". Quỳnh rung động.
         "Vâng. Ba nói với em là. Chị nhỏ đã quá vất vả rồi, con phải biết nghe lời chị, không được để chị giận. Các con phải ở với nhau, thương yêu nhau, biết không?". Trác bắt chước giọng nói của cha cậu. Trác và cha vốn đã rất giống nhau về ánh mắt và động tác. Cậu đứng ở đó nói năng khiến Quỳnh bất giác không hiểu là ai đang nói trước mặt.
          Quỳnh lại khóc, gật gật đầu: "Em nói dùm chị với ba, là Quỳnh sẽ chăm sóc em Trác cẩn thận, thương yêu em Trác, không chia rời".
          "Ba nói là ba nghe thấy rồi, ba rất vui lòng". Trác vụt trả lời Quỳnh rất nhanh, khẽ mỉm cười. Cậu giống như một linh hồn xuyên giữa hai thế giới. Trác giúp Quỳnh bê hành lý, Quỳnh rút chìa khóa trong túi ra, lại mở cánh cửa. Quỳnh nhìn quanh phòng, màu tường đỏ thẫm, đèn cây dài hình trụ, những chú cá trong bể vẫn vui vẻ đùa giỡn. Cuộc sống đối với chúng chỉ là những trò chơi vui vẻ, không có bức xúc, không có che đậy. Tất cả mọi sự thật đối với chúng chính là nước, ánh sáng và thức ăn.
            Đây là căn nhà của họ, nó như là cây nấm lặng lẽ nổi lên dưới trời mưa, mặc dù chỉ có thể chống chọi lại những giọt mưa nhỏ, nhưng cũng là cánh ô an ủi lòng người. Quỳnh nhìn mấy chú chim câu lướt xuống từ gác thượng, chúng đang nhìn hai đứa hết sức trìu mến, đó là những người hàng xóm thân thiện nhất của họ. Chúng học tập họ một cuộc sống đầy thương yêu, không xa rời.
29.
        Mỗi ngày, Quỳnh bôn ba giữa đại học, quán cà phê và văn phòng ở phố Cổ Xuyên. Mỗi sớm tinh mơ cô lên chuyến xe đầu tiên tới trường, nhưng thông thường cô chỉ học được nửa ngày, sau đó vội đến siêu thị làm công. Từ siêu thị về, cô đến quán cà phê. Quán đóng cửa lúc một giờ sáng, không còn một chiếc xe buýt nào. Quỳnh đi bộ vè nhà. Cô không cho Trác đợi mình, nhưng cậu vẫn luôn chờ cô làm về. Ban đầu cậu còn ra quán cà phê để đón cô, Quỳnh rất giận, cả chặng đường không nói gì với Trác. Thế là Trác không dám đến nữa, nhưng không bao giờ chịu đi ngủ trước. Cậu ở nhà nấu chè, nấu cháo đợi Quỳnh về. Quỳnh lại thúc giục Trác đi ngủ, nhưng cậu vẫn kiên quyết chờ Quỳnh ăn xong mới thôi.
        Sau đó, hai người mệt mỏi ngủ thiếp đi, đặt chuông đồng hồ lúc sáu giờ sáng.
        Thời gian tiếp xúc giữa hai đứa chỉ đủ ăn hết bát cháo. Cả hai đều không nhiều lời cho dù đều biết nhau có nhiều nỗi niềm. Họ đều rất ít thổ lộ.
        Trường đại học S nằm ở góc Đông bắc của thành phố, trường rất rộng. Bởi có lịch sử lâu đời, những cây ngô đồng trong trường đều rất cổ kính. Những lớp vỏ cây mỏng thường xuyên bị bỏn trẻ ưu buồn khắc lên đó những dòng chữ sầu não. Hoa anh đào và đinh hương mọc rất tốt, khiến cho ngôi trường đượm vẻ đầm ấm đầy nữ tính. Nhiều toà học đường đã được tu sửa nhiều phen. Quỳnh chỉ rất ưa thích nhà thư viện. Đó là một trong không nhiều những công trình kiến trúc cổ được giữ lại. Quỳnh thường xuyên vào đó, đi trên hành lang đã bạc màu, lên tới tầng cao nhất. Ở đó có một phòng đọc nhỏ, cất giữ rất nhiều tuyển tập tranh vẽ, chỉ được xem tại chỗ. Cô thích thú mùi vị cũ kỹ của chúng. Quỳnh thường tự nhủ, đây là nơi Lục Dật Hán đã từng tới, có lẽ ông đã ngồi chính tại vị trí này, lần giở từng trang tuyển tập. Cô cảm thấy ông đang ngồi đối diện, ngắm nhìn cô trong ánh sáng vàng của buổi sớm. Quỳnh giơ tay ra, để trên mặt bàn, để cho nắng từ bên ngoài chiếu lên tay cô, tạo ra một vùng sáng rực. Phía đối diện chỉ là một chiếc ghế trống. Sáng sớm trong thư viện chỉ có một mình cô, chẳng còn ai khác.
        Cô chỉ đi học, đi thư viện, ngoài ra, hầu như không có chút quan hệ nào khác với ngôi trường. Quỳnh thích nhìn những nữ sinh ăn mặc xinh đẹp nhuộm tóc màu cà phê, mặc váy ca rô chéo và áo len cổ cao đơn sắc, giày cổ thấp để lộ đôi mắt cá nhỏ. Họ ôm từng chồng sách dày, không chút vội vàng đi qua thảm cỏ dưới nắng sớm. Họ mỉm cười vừa phải, đủ để toát lên vẻ kiêu hãnh của mình. Có lúc họ đi cùng chàng trai của mình, che giấu đi niềm vui, họ dùng lời nói lơ đễnh để thăm dò trái tim của đối phương. Quỳnh thích thú nhìn ngắm những cô gái đó, cô đã từng tưởng rằng cuộc sống sinh viên đại học của mình cũng là như vậy. Trong những ngày tháng cấp ba tựa hồ như một cuộc chạy đua, Quỳnh đã vô số lần mường tượng đến trường đại học, như một niềm hạnh phúc sẽ đến. Cô ngỡ rằng cuộc sống với tháng năm vô tư bằng trái tim thanh thản, trong sáng. Thế nhưng bây giờ, ngay cả thời gian để soi gương kỹ lưỡng cô cũng không có, huống hồ là lững thững trong sân trường.
       Các bạn cùng lớp đều cảm thấy Quỳnh hết sức kỳ quặc, lúc nào cũng rất vội vàng. Ngồi nghe giảng cũng nhấp nha nhấp nhổm. Hầu như cô lúc nào trông cũng mệt mỏi, dùng một tay đỡ lấy đầu, rồi thiếp dần đi. Cô thường xuyên quên đem theo sách vở cần thiết. Trên bàn thường chỉ có mấy tờ giấy trắng rời rạc. Những lúc không ngủ, cô hay ngồi bần thần, kế rồi lại muốn viết cái gì đó. Cô bèn lôi trong ba lô ra vài tờ giấy trắng, cây bút mực, viết hỗn loạn lên đó. Có lúc bỗng nghĩ đến một chi tiết nào đó liền vội vàng viết ra. Chẳng hạn như cô nhớ lại những người trước đây, hoặc giả trong óc bỗng hiện ra một sự vật đã qua. Quỳnh bóp chặt đầu bút, vẽ thật nhanh lên giấy. Đó là thời gian duy nhất cô tin rằng mình vẫn còn niềm khát khao được giãi bày. Sau bao nhiêu việc xảy ra như vậy, có biết bao nhiêu cảm xúc uất kết, đè nặng lên lồng ngực mà cô không thể nói ra, thậm chí còn không thể viết. Cuộc sống bận bịu khiến cô không hề có thời gian để viết, nhưng những con chữ vẫn xuất hiện, tập trung, lắng đọng trong tim cô, như một căn bệnh của riêng Quỳnh. Trong một hoàn cảnh sống dường như không có bạn, không có chuyện trò, có lẽ viết là lý do duy nhất để cô tiếp tục cuộc sống mong manh này.
        Có lúc Quỳnh viết ra giấy cả một đoạn thoại dài, không biết là cho ai. Thế rồi trước khi tan học cô lại xé vụn chúng ra, vứt vào thùng rác. Một hôm, cô gái vẫn ngồi học sau lưng Quỳnh bỗng tới ngồi ngay cạnh cô. Cô ta mỉm cười thật ngọt với Quỳnh - đó là một cô gái đẹp, đôi mắt cong cong, chiếc mũi hơi hếch, đôi môi nhỏ. Nước da cô ta trắng tới mức sáng trong. Chiếc áo cổ rộng màu hoa hồng và đầm lửng dệt sợi màu xanh đậm. Đó phải là một cô gái dòng dõi thư hương và hết sức giàu có, luôn mang trong mình cảm giác ưu việt bẩm sinh. Mặc dù đối với người khác rất hoà nhã, nhưng trong cốt cách là một sự kiêu hãnh không che dấu được. Cô ta nói với Quỳnh: "Bạn đang viết gì đấy?".
       "Chẳng có gì, vẽ linh tinh thôi". Quỳnh lập tức cầm tờ giấy vò nát.
       "Mình tên là Lâm Diệu Nghị, còn bạn?" Cô ta nhìn Quỳnh bằng đôi mắt sáng ngời.
       "Lục Nhất Quỳnh". Quỳnh trước sau vẫn có thái độ cự tuyệt với người lạ. Có lẽ là do những trải nghiệm về bạn bè từ thời cấp một. Khái niệm "bạn học" luôn làm cô phải hết sức cảnh giác.
        "Ngày nào trông bạn cũng hết sức bận rộn. Bạn không ở nội trú à? Mình ít khi nhìn thấy bạn". Lâm Diệu Nghị hỏi han nhiệt tình.
        "Mình chỉ quen ở nhà thôi". Quỳnh lạnh lùng trả lời.
        "Ừ, mình cũng không ở nội trú. Ký túc xá tệ quá. Mình ở phố Đào Lý...".
        Quỳnh nghe đến ba chữ "phố Đào Lý" không khỏi bất giác rùng mình. Đúng lúc đó thầy giáo cho nghỉ hết giờ. Quỳnh xin lỗi cô gái rồi vội vàng lao ra khỏi lớp.
        Ngày nào cũng vậy, Quỳnh luôn là người đầu tiên ra khỏi lớp. Vai đeo ba lô to tướng, tóc buộc bằng sợi thun không màu, mình mặc chiếc T-shirt thùng thình, quần bò và đôi giày ba ta giản dị.
Có lúc đi qua một tấm kính, cô chỉ liếc vội mình một cái - trông cô thật sơ sài, gượng gạo, chẳng có chút mềm mại dịu dàng của phái đẹp. Nếu Ưu Di nhìn thấy cô, cô ấy nhất định sẽ bảo Quỳnh không được ăn mặc trung tính và tạm bợ thế này, nhất là cái quần bò bẩn thỉu. Nhưng mà lúc này Ưu Di đang mặc cái gì? Quỳnh dường như nhìn thấy Ưu Di đang mặc quầo áo lao động màu trắng, dầu mỡ lấm  lem, đứng trong gian bếp của nhà tù, tay cầm chiếc xẻng đẫm mỡ nóng hổi, trên khuôn mặt rỏ xuống những giọt mồ hôi to tướng. Nhưng thái độ của Ưu Di hết sức nghiêm túc và chăm chú. Chăm chú một cách sợ hãi, tựa như cô lọ lem ló ra sau bếp lò sau giấc ngủ chập chờn. Quỳnh nghĩ tới đó cảm thấy muốn khóc. Cô gái bé nhỏ vẫn muốn ăn mặc sao cho mình trở nên dịu dàng dễ thương, cô gái vẫn luôn hi vọng cuộc sống tự do ấy, giờ đây luôn phải khoác bộ quần áo lao động màu trắng, hoặc áo tù màu xanh. Sống cuộc sống đầy kỷ luật sau hàng rào sắt.
        Cô không ngắm mình nữa, vội vã bước đi.
Khi mùa đông đến, Quỳnh thôi công việc ở siêu thị. Bắt đầu xin làm ở một hiệu sách. Hiệu sách gần quán cà phê hơn, ban ngày Quỳnh ở trong quán sách, buổi tối đi sang quán cà phê, rất thuận tiện. Mặt khác, trong quán sách dĩ nhiên có rất nhiều sách, từ tiểu thuyết nguyên bản tiếng nước ngoài đến tiểu thuyết trong nước, và còn rất nhiều tạp chí. Những lúc không bận rộn, Quỳnh có thể lật xem từng quyển. Bấy giờ, họ đã tích cóp được một ít tiền, Quỳnh mua cho Trác một chiếc xe đạp màu đỏ, cậu không phải vội vàng chạy ra bến xe buýt nữa. Nhưng trường học rất xa, trên đường đi rất lạnh, Quỳnh đi cùng Trác tìm mua cho cậu một chiếc áo nhồi lông vịt, một đôi găng tay xám sọc xanh. Buổi sáng hai đứa cùng ra khỏi nhà, cậu chở cô đi một đoạn đến trạm xe buýt. Quỳnh nhảy xuống nhìn theo bóng Trác đạp đi mất hút. Trác đã trở thành một chàng trai cao 1m82 với đôi vai rộng, nước da trắng và khuôn mặt thanh tú. Cậu trở thành một chàng trai khôi ngô và đáng tin cậy. Quỳnh thích sắm quần áo cho Trác ăn mặc thật tươi mới, thanh nhã. Cậu là toàn bộ hi vọng của Quỳnh, cô muốn dùng đôi tay mình chở che chăm sóc ngọn lửa nhỏ đó. Vì vậy cô cho phép mình lôi thôi luộm thuộm, nhưng không cho phép mình nhìn thấy Trác có chút bùi nhùi. Cô muốn Trác có được mọi thứ như bao bạn bè khác, để cậu vĩnh viễn không bị bạn bè khinh thường, hoặc thậm chí là thương hại. Thực tế quả là như vậy, Trác luôn luôn là một trang thiếu niên tuấn tú và nhân hậu. Chú Dật Hán ở trên cao nếu nhìn thấy sẽ rất an lòng.
Một ngày mùa đông ấm áp, Quỳnh ngồi trong hiệu sách đọc cuốn "Những người khốn khổ". Cô ngồi trong góc tường gần chỗ toa lté, đọc những cảnh ngộ của nàng Phăng tin. Cô đọc nàng vì sao mất đi mái tóc vàng, vì sao nàng cam tâm để người ta bẻ đi hai chiếc răng cửa. Tất cả là để cho đứa con gái yêu của nàng. Quỳnh lặng lẽ thổn thức. Cô ấy là tấm gương tốt nhất của mình.
          Thế nhưng, tình trạng của Quỳnh ngày một tồi tệ hơn. Cuộc sống căng thẳng khiến bệnh cuồng thực của cô lại tấn công lần nữa. Trước đó, cô đã từng ngỡ rằng mình đã triệt để kết thúc được cuộc chiến dài dằng dặc và mệt mỏi với thức ăn.
           Dần dần, Quỳnh trở nên trầm lặng và cam chịu, cuộc sống đều đều như cỗ máy. Buổi sáng cô luôn luôn vội vã, không có cả thời gian để ăn sáng. Suốt buổi sáng chạy đi chạy lại, thường là cho đến chiều rời khỏi hiệu sách cô mới ăn gì đó. Lúc đó, cô cảm thấy cực kỳ đói bụng, nhưng nhân viên phục vụ không hề có thời gian nghỉ ngơi, cũng không được chùng xuống lơ đễnh dù chỉ một phút. Mọi người đều nói, làm việc ở quán cà phê, dần dần sẽ vô cảm ovíư cả những chiếc bánh mì mới ra lò thơm phức. Ngửi phải thứ mùi béo ngậy đó thậm chí sẽ buồn nôn. Nhưng Quỳnh là một đứa kém cỏi. Từ đầu đến cuối, cô không hề tỏ ra chán ngán đối với mùi vị bánh mì béo ngậy kia, ngược lại, chúng luôn luôn quyến rũ cô. Quỳnh không biết liệu có khách hàng nào phát hiện ra không. Cô nhân viên phục vụ luôn tỏ ra bình thản và kín đáo kia, mỗi đêm rời khỏi quán cà phê xong, vừa đi vừa ngấu nghiến chỗ bánh thừa nhà hàng phân phát cho nhân viên. Trời đông lạnh giá, gió buốt căm căm. Người nào ở ngoài đường lúc đó cũng che kín mình bằng áo ấm, đôi tay cũng giấu kỹ trong găng dày sụ. Nhưng Quỳnh một tay xách túi ni lông, tay kia cầm đồ ăn đã lạnh ngắt, nhét từng miếng to vào mồm. Cô không đợi được về đến nhà. Cô quá đói, ăn một cách ngấu nghiến và khổ sở. Cô không muốn bị Trác nhìn thấy tình trạng của mình. Quỳnh bây giờ không còn là "chị nhỏ" từng chia sẻ tâm sự với Trác trước kia, cô là người phụ nữ nâng đỡ cuộc sống của cậu. Cô cần có lòng tự trọng không thể để lộ hình dạng tồi tàn như vậy trước mặt cậu. Mỗi lần về đến nhà, Quỳnh đều cảm thấy dạ dày co rút đau đớn. Nhưng cô không để lộ ra ngoài. Trác vẫn ngồi trước bàn đợi cô, trên bàn là cháo cá hoặc súp trứng nóng hổi. Quỳnh chẳng nói gì, chạy ngay vào toa lét, rửa sạch khuôn mặt đầy dấu nước mắt, sau đó mới lặng lẽ bước ra, ngồi xuống ăn những thứ cậu chuẩn bị cho mình. Thực ra dạ dày cô đã căng, nhưng cô vẫn ăn một cách vô vị. Trác thật tội nghiệp, chỉ thấy chị nhỏ mặt lạnh như tiền, chẳng mấy khi nói năng. Có thể cậu tưởng là chị quá đỗi mệt mỏi khiến bữa tối mà cậu dày công chuẩn bị không làm chị thấy vừa ý. Nhưng còn rất nhiều sự việc khác Trác không nhìn thấy được, cũng không được phép biết. Cậu chỉ có thể thấy một chị Quỳnh trầm lặng cắm cúi ăn cơm, rồi quay lưng về phòng.
          Xin lỗi Trác, xin lỗi. Nhưng Quỳnh còn có thể làm thế nào nữa? Bây giờ không còn giống trước đây. Hai đứa không còn là những đứa trẻ núp dưới cánh tay che chở của chú Lục Dật Hán. Lúc đó Quỳnh ăn hết mọi thứ trong tủ lạnh, rồi co ro trong một góc mà thổn thức. Thực ra lúc đó cô không tuyệt vọng, không đơn độc. Cô có bé Trác, có chú Dật Hán, có một ngôi nhà to để ẩn mình. Nếu phát hiện ra sau đêm ăn điên cuồng, mặt mũi mình phù thũng khó coi, bộ dạng tàn tạ xấu xí, cô có thể trốn học và giấu mình trong phòng, sau tấm rèm cửa. Như vậy sẽ không còn ai nhìn thấy cô. Nhưng nỗi khổ sở kia có thể dần dần tiêu tan trong góc không gian nho nhỏ của riêng cô, cho đến khi cô hoàn toàn vui vẻ trở lại. Thời gian đó, Quỳnh rất thích sự quan tâm của Trác. Cậu thường đột nhiên xuất hiện mỗi khi Quỳnh có chuyện buồn. Cậu lặng lẽ ngồi xuống trước mặt, như một bức tường thành Athen dưới ánh trăng. Cô chưa bao giờ quên đêm mùa đông hôm đó, Trác đập vỡ con lợn đất của mình, kéo tay cô đi tìm mua sôcôla. Quỳnh là một chị nhỏ vô dụng nhất trên đời, bây giờ cũng vẫn thế. Chỉ có cuộc sống tạm bợ gần đây thôi, chị cũng đã sắp sửa kiệt sức. Bởi thế, chị nhỏ đã không đủ sức để đứng lại giãi bày tâm sự với Trác, nếu không chỉ có thể sẽ là một sự sụp đổ hoàn toàn. Cô biết rõ là nếu dừng lại, cô sẽ không bao giờ bước tiếp được nữa. Phải, Trác không thể biết, trong đêm cô mơ tưởng đến vòng tay của cha cậu, mơ thấy ông hôn lên trán cô, ông khen ngợi cô đã chăm sóc chu đáo em Trác.
Cứ như thế, Quỳnh lăn lộn giữa hai trạng thái đói kém và ăn cuồng. Tâm trạng của cô cũng phập phù lên xuống. Cô không biết liệuu có ai có thể chịu đựng nổi sự u uất và nóng nảy của mình. Cô đành che đậy con người mình lại, đóng kín trong căn phòng mình. Mỗi khi như thế, cô đều tự hỏi phải chăng sự cách biệt này sẽ là chia rẽ tình cảm giữa cô và Trác. Ngày tháng cứ thế trôi qua trong thầm lặng. Cô và Trác ngày càng không biết nói gì với nhau. Trác lén xem vở sáng tác của Quỳnh cũng khiến cô nổi xung thiên. Cậu hết sức kinh ngạc trước phản ứng của Quỳnh, bởi trước đây Quỳnh rất thích Trác đọc truyện do mình viết. Cô thích thú nhìn Trác đọc những dòng chữ nằm trên giấy nhưng vẫn như đang thở dài thật mạnh, khi đó miệng cậu bất giác ngậm rồi lại mở ra. Những âm thanh nhè nhẹ đó thôi cũng là niềm an ủi lớn nhất của cô gái có hoàn cảnh bất hạnh. Thế mà bây giờ lại khác, cô không thể để cho Trác biết cô mềm yếu biết bao. Nếu cậu đọc ra những dòng ấy, cô sẽ lại phải bật khóc. Cô hung hãn giật lấy cuốn vở, nhét phắt vào ba lô của mình. Quỳnh chỉ đành giả vờ như không biết đến ánh mát nghi hoặc và oan ức của Trác.
         Quỳnh và Trác đều là những con người hướng nội và rất bướng bỉnh. Sự trầm lặng với nhau này lại có vẻ gióng với một sự ổn định. Những ngày như thế thấm thoát đã được một năm. Những thay đổi tỏng năm này thực ra cũng không nhỏ. Trác học tập xuất sắc, được vào lớp điểm. Tranh sơn dầu tham gia triển lãm của Trác được đoạt giải toàn quốc. Quỳnh trở thành người chuyên viết cho một tạp chí đời thường, vĩnh viễn chỉ quan tâm những đề tài kiểu thời trang của mùa này là gì hoặc những chuyện đời tư của những người nổi tiếng, những chuyên trang thường bàn về phong thuỷ hay tầm quan trọng của đời sống tình dục. Tuy nhiên, nhuận bút của tạp chí này rất cao. Quỳnh thường viết những bài phỏng vấn các diễn viên điện ảnh hoặc ca sĩ. Đó là những chuyện rất xa vời đối với cô, chẳng bao giờ len sâu được vào nội tâm của cô. Điều đó khiến cô tìm được sự an toàn. Quỳnh viết loại bài này đến độ thành thục, thường xuyên được tổng biên tập khen ngợi. Ngoài ra, Quỳnh còn dùng một bút danh không ai biết để viết truyện cho một tạp chí văn học mà cô ưa thích. Ở đó cô viết về những ngôi biệt thự sang trọng, chính là ngôi nhà vấn vương trong mộng mị, nhà số 3 phố Đào Lý.
         Người có đôi mắt rực sáng là Ưu Di, cô đứng trong bếp của nhà tù, hát véo von. Mùa xuân lại đến, nhưng tóc cô lại bị cắt ngắn một lần nữa. Có một ngày cô lén rút thỏi son Quỳnh dấu cho mình ra, bôi cẩn thận lên đôi môi bị nứt nẻ, rồi bật cười thoả mãn. Cô bảo rằng bắt đầu thấy thích những màu sắc đậm đặc thế này rồi, bởi vì trông chúng rộn rã như ngày hội. Niềm vui đó đủ để giúp cô sống qua cả một tuần lễ buồn tẻ, thậm chí khi bị một nữ phạm nhân điên khùng bắt nạt, cô cũng không cảm thấy buồn rầu.
         Quỳnh cũng đã xem hầu hết sách trong hiệu sách, bèn thôi không làm công ở đó. Quán cà phê cũng mở một quán con ở gần nhà cô hơn, cô đi làm vì vậy gần hơn nhiều. Để việc viết lách được thuận tiện, Quỳnh mua lại một chiếc máy tính xách tay cũ, rất thô và nặng. Nhưng chính chiếc vỏ ngoài dày nặng lại mang đến cho cô cảm giác an toàn dễ chịu. Hơn nữa cô chỉ cần dùng nó để gõ chữ. Quỳnh lúc nào cũng làm việc một cách khẩn trương, cố gắng hoàn thành công việc trong thời gian ngắn nhất. Thời gian buổi đêm tiếp sau, cô có thể viết những gì cô muốn. Tiểu thuyết dần dần đã khiến Quỳnh mê mẩn, bởi chúng nửa thật nửa giả. Những hiện thực tô đắp bởi mộng tưởng và những giấc mộng đầy ắp sự việc đời thường luôn khiến Quỳnh có cảm giác bay lên khỏi mặt đất. Vào những lúc đó, Quỳnh luôn cảm thấy có ai đó đang mang cô đi. Tiểu thuyết trong mắt cô, mỗi chữ đều là một hạt mưa, trông nhẹ bỗng, nhưng một khi chúng lặng lẽ tựu trung vào một nơi, lớn lên thành cả một đám mây nhiều màu mềm mại, Quỳnh phát hiện ra mình đã ở trên mây rồi. Cảm giác khoan khoái khi bất giác được bay lên mây thật giống niềm vui của cô bé Lọ Lem được hoàng tử đón đi, và Quỳnh cứ thế chìm đắm trong đó. Quỳnh dần dần quen với việc từng đêm, từng đêm ngồi gõ từng hàng chữ vào trong máy tính của mình. Âm thanh nho nhỏ mà chiếc máy phát ra tựa như những hồi đáp về những tâm sự đang được giãi bày. Cô thấy xúc động.

30.
         Gặp Tiểu Nhan vào khoảng đầu xuân. Nếu không có sự xuất hiện của cô, Quỳnh nhất định sẽ vẫn yên phận với những tháng ngày tựa hồ như không bao giờ thay đổi, cô ngỡ rằng mình sẽ cùng Trác sống như thế cho đến già.
         Về sau, cả Trác và Tiểu Nhan đều nói Quỳnh nhân hậu, nên mới cứu Tiểu Nhan về. Nhưng Quỳnh lại nghĩ vì Tiểu Nhan sinh ra đã có một khuôn mặt khiến người khác phải thương xót, nên cũng khiến cô phải động lòng. Về sau Quỳnh thấy tựa như đó là một thứ duyên phận. Cô đã đứng nơi đầu đường đầy vận mệnh đón đợi Tiểu Nhan xuất hiện, còn Tiểu Nhan cũng đứng đợi chờ Quỳnh nơi ngã rẽ của vận mệnh, nơi Quỳnh ngơ ngác dõi trông ra bốn phía. Họ cuối cùng đã gặp nhau.
         Hôm ấy Quỳnh từ tiệm cà phê đi về, đã quá nửa đêm. Đang đi chợt nhìn thấy Tiểu Nhan đang xông thẳng về phía mình. Mái tóc rất dài của cô xoã tung tơi bời, cô mặc chiếc váy ngủ dài màu xám cũ kỹ. Chiếc váy rất dài, vướng hết chaâ nọ đến chân kia, đã mấy lần cô gái suýt ngã. Dãy phố họ ở đều là những người không lấy gì làm dư giả. Chồng đối với vợ thường khá thô lỗ. Trên đường đã không ít lần người ta nhìn thấy những phụ nữ bị chồng rượt đuổi. Nhưng lần này không giống các lần trước. Ban đầu, Quỳnh chỉ nghĩ rằng đó là xô xát trong nội bộ gia đình, nên thái độ dửng dưng. Nhưng lần này, cô nhìn vào đôi mắt Tiểu Nhan, bỗng tin chắc rằng cô gái này có một hoàn cảnh rất đỗi phức tạp và đau khổ.
         Đôi mắt ấy, Quỳnh vẫn luôn nhớ rõ. Bởi vì quá tròn, quá sáng, khiến cảm giác như không phải mắt loài người. Quỳnh nghĩ tới loài nai. Trong đôi mắt ấy Quỳnh luôn nhìn thấy nước đầy ăm ắp. Đôi mắt ấy khiến Quỳnh tin rằng nó thánh thiện, trong vắt thấu đáy.
        Quỳnh phát hiện ra cô gái đi chân trần. Giữa đêm tháng ba lạnh lẽo, cô nhất định bị lạnh cóng. Cô gái đã sắp ngã xuống, vẫn loạng choạng lao đến, vừa vặn đâm sầm vào Quỳnh. Quỳnh đỡ cô gái, một tay nắm chắc tay cô ta, cả hai chạy thật nhanh. Quỳnh cảm thấy cô gái sắp dừng bước, sắp sửa ngã xuống. Vừa may phía trước có một chiếc tắc xi vừa trả khách. Quỳnh lập tức kéo cô gái chạy tới. Ngồi vào trong, xe bắt đầu chuyển bánh, Quỳnh quay đầu còn nhìn thấy bóng đen kia vẫn cố gắng đuổi theo thêm một đoạn nữa.
        Quỳnh yêu cầu taxi chạy tới đầu kia của thành phố, nhằm cắt đuôi triệt để kẻ truy đuổi. Cô gái ngồi bên cạnh Quỳnh thở hồng hộc, cơ thể gầy nhỏ co cuộn lại. Quỳnh nhìn cô bất giác thấy thương xót. Cô khiến Quỳnh như quay lại những năm tháng trước đây. Quỳnh cũng còn là một cô gái nhỏ như thế này, giá lạnh vây bọc lấy cô. Điều nặng nề hơn, là cô cảm thấy sự cô độc, thiếu vắng tình yêu như con rắn bóng nhẫy đang cuộn chặt lấy cô. Lúc này, Quỳnh bỗng cảm thấy ấm áp, không còn là băng giá và lạnh lẽo nữa. Cô rút trong ba lô ra một chiếc lược, nhẹ nhàng chải tóc cho cô gái. Từng li từng tí một. Tóc cô gái đen dày và rất dài, che khuất nửa khuôn mặt.  Quỳnh chải từng ít một và vén tóc cô ra sau gáy, một tay đỡ lấy suối tóc nặng trịch mượt mà, nghĩ thầm tóc đẹp thật, tựa như những sợi tơ để dành dệt một tấm lụa thượng hạng, mỗi một sợi đều lấp lánh chói mắt. Quỳnh rất ngưỡng mộ một mái tóc như thế vì cô chỉ có cuộc sống "vùi dập", thức khuya, bữa no bữa đói suốt bao năm qua. Rất nhiều buổi sáng chải đầu, Quỳnh phát hiện ra tóc mình rụng từng nạm. Trong mơ, cô thường nghe thấy tiếng từng sợi tóc đứt gãy. Tóc cô luôn bị cắt lên đến vai, chẳng dài cũng chẳng ngắn.
         Khi Quỳnh chải tóc cho cô gái, họ chẳng nói với nhau lời nào. Những động tác nhỏ bé đó dường như đã đưa cả hai đi qua thời gian hàng năm trời. Thế nên khi nói câu đầu tiên, hai người cảm giác như đã quen nhau từ lâu lắm.
         "Ai đuổi theo em thế? Quỳnh hỏi.
         "Cha dượng em". Cô gái nói với giọng khàn đặc, Quỳnh đoán chắc đã lâu cô không uống nước.
         "Bây giờ chị phải đưa em về chỗ nào? Mẹ em đâu?".
         "Mẹ em chết rồi. Em không về nhà được nữa đâu. Họ sẽ đánh em chết!" Cô gái xúc động, nhưng tiếng nói vẫn rất khẽ. Quỳnh vỗ về lưng cô, tỏ ý khuyên cô đừng sợ. Cô gái tựa vào cửa xe, nhắm nghiền mắt, Quỳnh tưởng cô ngủ, nhưng phát hiện ra cô đang nhíu mày, cơ thể không ngừng run rẩy. Quỳnh sờ tay lên trán mới biết cô đang sốt cao. Quỳnh ôm cô gái vào lòng, nhẹ nhàng bảo: "Đừng sợ, chị em mình về nhà thôi".
          Quỳnh bỗng cảm thấy, mình không còn là kẻ yếu. Cô đang gánh lên vai trách nhiệm chăm sóc cô gái yếu đuối này.
          Thế là Quỳnh đem Tiểu Nhan về nhà. Cô cho cô ấy ngủ cùng giường, cách vài giờ lại cho uống thuốc, đun canh tẩm bổ. Trác cũng rất thương cô gái lạ, tan học về cậu mua một bó hoa nhỏ màu tím hồng đặt lên đầu giường cô.
          Tiểu Nhan hôn mê suốt ba ngày. Quỳnh vì thế không đến trường cũng chẳng đi làm thêm, nhưng cô không cho phép Trác nghỉ học. Suốt ba ngày hai chị em thay nhau túc trực bên Tiểu Nhan, Quỳnh bỗng cảm nhận thấy một niềm hạnh phúc đơn giản mà cô đã mong đợi từ rất lâu. Một gia đình nhỏ ấm áp, một người ốm và những người còn lại bận bịu chăm sóc. Căn phòng tối tăm cũ kỹ này bỗng nhiên sáng lên ấm áp, nhộn nhịp.
          Tiểu Nhan tỉnh lại khi Quỳnh không ở nhà, thuốc đã uống hết nên Quỳnh đi bệnh viện lấy thuốc. Trác đang ở nhà chăm sóc cô. Tiểu Nhan nhìn thấy Trác, hơi ngơ ngác, ngỡ là đang mơ, trước mặt là chàng hoàng tử mảnh khảnh kiểu quý tộc đã cứu cô ra khỏi chốn nước sôi lửa bỏng. Hai người ngượng ngập nhìn nhau, lặng lẽ.
           Quỳnh về đến nhà, Tiểu Nhan đã có thể ngồi dậy, đang chậm rãi trò chuyện với Trác. Trác mở toang cửa sổ bị đóng kín nhiều ngày. Ánh nắng chiếu đang yếu dần chiếu vào trong phòng khiến người ta có cảm giác ngày đang bước vào sáng sớm chẳng hề cần tới một buổi đêm. Để cho ngày không còn đêm đen là cách thể hiện suy nghĩ của Quỳnh về một cuộc sống lý tưởng, suy nghĩ đó bắt nguồn từ những ngày ở nhà số 3 phố Đào Lý. Đêm xuống đồng nghĩa với việc cô không được gặp chú Dật Hán, đồng nghĩa với việc chú Dật Hán sẽ ở bên mẹ cô, có nghĩa là Quỳnh sẽ lại thức giấc giữa đêm, cô lại trốn dưới bếp và ăn điên cuồng để chống lại cảm giác sợ hãi và những kích động tâm hồn. Vì thế Quỳnh luôn mong mỏi đêm đen sớm tan đi, cô muốn ban ngày kéo dài mãi. Cô sẽ không phải lo nghĩ chuyên mất ngủ, nằm đếm từng tiếng chuông tựa như có người đang gõ cửa.
            Tiểu Nhan thấy Quỳnh bước vào nhà, quay đầu lại nhìn cô vẻ ngần ngại, nhưng ánh mắt không hề tránh sang chỗ khác. Quỳnh rất thích đôi mắt sáng và ánh mắt thành khẩn của cô gái này. Cô mỉm cười nhẹ nhàng: "Mình quen nhau rồi, đúng không?".
Cô gái gật đầu. Quỳnh cùng lúc phát hiện Trác đang nhìn mình với vẻ kinh ngạc, nhất định là đã quá lâu cậu không nhìn thấy Quỳnh cười. Hôm ấy ba chị em cùng ăn tối. Sau bữa ăn Tiểu Nhan nhất định đòi rửa bát giúp Quỳnh. Hai người rửa cùng nhau. Cả Quỳnh và Tiểu Nhan đều là người ít nói, nhưng Quỳnh nghĩ cô ấy nhất định cũng giống như cô, cảm nhận không khí vui vẻ dễ chịu, trong lòng yên tĩnh và an bình.
          Cảnh ngộ của Tiểu Nhan có nét tương tự với Quỳnh. Điều khác là cô ấy có mẹ, mẹ rất yêu Tiểu Nhan. Chính vì yêu con, bà quyết định tái giá để cho cô một gia đình trọn vẹn. Nhưng bà chọn nhầm người. Cha dượng của Tiểu Nhan là một kẻ vũ phu, ông ta cần cưới một người đàn bà về nhà, không phải vì có tình cảm gì với mẹ của Tiểu Nhan. Ban đầu ông ta đối với Tiểu Nhan khá tốt, bởi cô xinh đẹp. Đôi mắt như đoá hoa mai luôn khiến ông ta thấy lòng dạ phơi phới. Mẹ Tiểu Nhan không lâu sau mắc chứng ung thư vú, có lẽ toàn bộ gia tài cũng không đủ chữa bệnh cho bà. Vì thế bà kiên quyết không nằm viện mà trở về nhà. Thế nhưng, điều bà thấy khi về đến nhà là gã đàn ông kia đang đè lên con gái mình. Người đàn bà điên cuồng xông tới, nhưng đã bị gã đàn ông đánh gục xuống sàn. Sau đó chỉ khoảng một tuần, bà qua đời. Tiểu Nhan không đủ sức để đau buồn, cô trở thành trò chơi ô nhục trong tay gã cha dượng. Ông ta nghĩ rằng cưới vợ về là để hầu hạ mình, nên giờ đây con gái bà hiển nhiên phải thay mẹ tiếp tục hầu hạ ông ta.
          Tiểu Nhan liên tục chống cự, cho đến một ngày cô trốn được ra khỏi nhà, lúc đó đã ba tháng sau khi mẹ cô mất. Những chuyện trên, Tiểu Nhan đã kể cho Quỳnh vào một lần hai người trò chuyện riêng. Cô gái trạc tầm tuổi với Trác, thoạt trông thật yếu đuối, nhưng lại rất cứng cỏi, không muốn kể lể chuyện đời mình cho người khác. Quỳnh vì thế không bao giờ kể lại cho người khác nghe, kể cả Trác.
           "Em cứ ở lại đây sống với chị em chị nhé, chúng ta như người trong một nhà". Quỳnh nói.
          Tiểu Nhan bước tới bên Quỳnh, ngả đầu vào vai cô, hỏi nhỏ: "Em có được gọi chị là chị nhỏ không, giống như Trác ấy?".
          Quỳnh đã khá lâu không khóc, cô ngỡ rằng sẽ không còn chuyện gì có thể làm mình khóc nữa. Nhưng phút giây này, bất giác mắt cô nhạt nhoà.
         Những ngày sau đó, Quỳnh và Tiểu Nhan thường cùng nhau làm việc nhà. Có người làm cùng bao giờ cũng tốt. Mặc dù Tiểu Nhan ít đọc sách, nhưng trong cốt cách vẫn có dáng vẻ thanh nhã yêu kiều. Đó là điều Quỳnh rất thích, bởi bản thân cô không có. Điều đầu tiên Quỳnh tự học được là chống chọi những khó khăn cơ bản của cuộc sống, sao cho cô và Trác có thể sống dễ thở hơn chút ít, tiếp đó là làm sao để ứng phó với những điều đột ngột xảy ra từ đâu đó trong các ngóc ngách của cuộc sống. Tiểu Nhan biết thêu thùa, Quỳnh thì không. Tiểu Nhan yêu những con vật nhỏ bé và hoa lá cỏ cây. Còn Quỳnh, cô chỉ luôn nghĩ phải làm sao để kiếm được nhiều tiền hơn.
         Có lúc, Quỳnh cảm thấy Tiểu Nhan là cô gái bước ra từ trong tranh cổ. Mỗi đường nét của cô đều tinh tế đến mức người khác không dám chạm vào, tựa như một búp bê làm từ giấy bóng kính trong suốt. Nhưng vì cuộc sống của cô đầy trắc trở khó khăn nên cô không có tính làm mình làm mẩy. Quỳnh thường xúc động về sự tế nhị của Tiểu Nhan. Hằng ngày chỉ một mình Tiểu Nhan ở nhà, nên cô đảm nhận luôn công việc dọn dẹp và nấu cơm. Tiểu Nhan không những nấu ăn rất ngon, hơn nữa không cần hỏi cô cũng nhanh chóng nắm được Quỳnh và Trác thích ăn những thứ gì. Đặc biệt là với Trác, sức khoẻ cậu không tốt, trước đây được chú Dật Hán cưng chiều nên ăn uống rất kén chọn và ăn ít. Mỗi ngày Tiểu Nhan đều đổi món cho Trác ăn ngon miệng hơn. Cô đun canh trong nồi nhỏ, rồi múc ra những chiếc bát sứ xinh đẹp bốc hương vị thơm ngon, chỉ nhìn thấy thôi đã đủ khiến người khác thấy khoan khoái dễ chịu. Trác rất thích những món canh đó, sắc diện của cậu cũng ngày càng hồng hào hơn trước. Quỳnh không thể không thừa nhận cũng với một số tiền như thế, Tiểu Nhan có thể làm ra bữa ăn phong phú hơn cô, thậm chí còn dùng tiền thừa ra để mua hoa về cắm trên bàn. Căn phòng nhỏ trở nên ấm áp và thơm tho.

31.
        Nhà của Quỳnh va Trác quá gần nhà cha dượng Tiểu Nhan nên họ luôn cảm thấy lo lắng, cuối cùng họ đã quyết định chuyển nhà. Thực ra họ cũng đã ở đó lâu rồi. Trần nhà thấp, mưa dột, môi trường xung quanh cũng không được tốt. Việc chuyển nhà trở nên nghiễm nhiên, không phải suy nghĩ nhiều.
       Họ chuyển nhà ra phía đông của thành phố. Căn hộ tuy cũ, nhưng rộng rãi, ban công rộng. Trác vừa bước ra ban công đã vui vẻ quay lại nói với Quỳnh, em thích trồng hoa trúc đào ở ngoài này. Cậu vẫn luôn nhớ Quỳnh thích hoa trúc đào, thích ngắt những bông hoa đầy ứ nhựa để bôi lên móng tay mình, để cho cả bàn tay ngát đầy hương thơm của nhựa hoa đang khô dần. Mùi thơm và màu hồng đó tựa như đọng mãi trên móng tay Quỳnh.
         Quỳnh nhìn chiếc ban công rực rỡ nắng mùa xuân, cảm thấy trồng trúc đào ở đó thật tuyệt, thật lãng mạn. Đó là một từ ngữ thật xa xôi. Quỳnh còn nhớ hồi sống ở nhà số 3 phố Đào Lý, khi cô vừa mới trở thành một thiếu nữ, lẻn vào phòng khách của chú Dật Hán, phát hiện ra thế giới sách như khám phá thấy một cõi đào nguyên. Cô vừa đọc sách, vừa thả hồn vào trong đó, biến mình thành nữ nhân vật chính của những câu chuyện đẹp. Cô bắt đầu mơ ước giá mà cuộc sống lãng mạn đẹp đẽ kia cũng đến với số phận của mình.
        Sau đó, Quỳnh vào ký túc xá, ở cùng Ưu Di. Nếu nói có dính chút lãng mạn, có lẽ là chuyện hai đứa rủ nhau trồng hướng dương ở sau đồi. Về sau Ưu Di vào tù, Quỳnh một mình chăm nom Trác với cuộc sống gian nan vất vả, sự lãng mạn đã trở nên xa lạ.
        Hôm ấy là ngày đầu tiên ba chị em cùng đi xem chỗ ở mới. Khi Trác bảo định trồng trúc đào ở ban công, Quỳnh nhìn ra phía Trác đứng ngược sáng - cậu ngày càng giống chú Dật Hán, ngày càng giống với hình ảnh lần đầu Quỳnh nhìn thấy ông. Ông đã đứng trong ngôi nhà có căn phòng đầy tranh vẽ và chùm đèn trần to tướng, cao quý như một vị bá tước. Khí chất dánh vẻ của Trác hoàn toàn giống như cha, mặc dù cuộc sống khó khăn, nhưng ở Trác cũng là sự quý phái không kém.
       Quỳnh ngẩn ngơ nhìn Trác muốn nói, Trác à, em lại đây, để chị ngắm em kỹ thêm chút nữa. Trong đầu Quỳnh bỗng thoáng qua hình ảnh một lần trước đây, hai đứa ngồi trên ghế bành trong phòng khách xem phim kinh dị, càng lúc càng sát gần nhau. Thế rồi cậu đã hôn Quỳnh. Thời khắc đó cô nhắm mắt lại, hơi thấy sợ hãi, nhưng trong lòng khát khao biết mấy. Cô không hề tham lam, muốn có tình yêu của cả hai người đàn ông, nhưng cô bỗng nghĩ họ thực ra chỉ là một, là hai khuôn mặt của cùng một người. Một bên là nơi cô có thể nương tựa, cô muốn đi theo, còn bên là nơi cô thấy yêu thương đùm bọc và không bao giờ nỡ rời xa.
        Nhưng Quỳnh không gọi thành lời, cánh tay trong không trung hướng về cô đã dần dần buông xuống. Cô nhìn thấy ánh mắt khích lệ và mong chờ của Trác. Nhưng Quỳnh đã quay người bước đi.
Tiền thuê nhà mới đắt hơn nhà cũ rất nhiều, nhưng Quỳnh vẫn quyết định thuê nó. Lòng tự nhủ sẽ cố gắng kiếm nhiều tiền hơn nữa.
Quỳnh nhanh chóng ký hợp đồng xuất bản sách với một nhà sách không mấy nổi tiếng, bởi vì chủ nhà kiên quyết đòi đóng tiền thuê luôn nửa năm. Quỳnh rất thích căn hộ này với cái ban công của nó và sự vui sướng của Trác, thêm vào sự xuất hiện của Tiểu Nhan, khiến Quỳnh tin rằng một cuộc sống mới đã thực sự đến với họ. Cô nghĩ chuyển đến một căn nhà ưng ý là sự đánh dấu đầy ý nghĩa cho việc bắt đầu cuộc sống mới...
        Nhà sách đó đã xuất hiện thật đúng lúc. Ông ta đã tìm đến Quỳnh thông qua tạp chí mà cô thường cộng tác. Vừa lúc Quỳnh định bụng quay lại làm việc ở quán cà phê, đồng thời tìm cách hỏi vay tiền của ai đó. Ông hẹn Quỳnh gặp mặt trong một quán ăn tên là "Hồng La Các". Lúc Quỳnh đến đó, vẫn còn chưa rõ phải đến vì chuyện gì, chỉ định bụng gặp ông ta xong sẽ rẽ qua quán cà phê xin việc, rồi còn phải đi mượn tiền... Vì thế, Quỳnh ăn mặc rất đơn giản để đến cái nhà hàng có trần và tường đều toàn là kính trong suốt ấy. Ngồi bên trong có thể thoả sức ngắm nhìn thảm cỏ đầy hoa phía bên ngoài. Đó cũng là một khung cảnh mà Quỳnh mơ ước từ lâu. Trong ký ức của mình, lần trước đến nhà hàng Âu là thời gian học cấp hai, lần đó chú Dật Hán đem Quỳnh và Trác cùng đi. Quỳnh lần đầu đến nơi lộng lẫy sang trọng như vậy, nhưng không hiểu sao cô không hề tỏ ra ngại ngần. Có lẽ vì ở bên cạnh Lục Dật Hán, Quỳnh cũng cảm thấy mình trở nên quý phái. Sau lần đó, Quỳnh và Trác không hề trở lại nhà hàng Âu lần nào nữa. Cô đã hiểu được rằng, câu chuyện về cô bé Lọ Lem chỉ có thể xảy ra trong thế giới cổ tích. Bản thân mình thì vẫn rơi vào cuộc sống chẳng khác gì so với trước đây.
        Người đàn ông của nhà sách trông khoảng năm mươi tuổi, mắt rất kém, phải gí sát mắt xuống thực đơn để gọi món ăn. Tên món ăn trong thực đơn phần lớn khiến thực khách không thể đoán ra được là món gì, làm từ nguyên liệu gì. Để cho chắc ăn, Quỳnh chỉ gọi một suất bánh Pizza. Các thứ trong bánh rất phức tạp, mặt trên mặt dưới đều quệt pho mát. Khi ông ta dùng dĩa cầm bánh lên, những sợi pho mát vướng theo kéo ra thật dài. Nhưng ông ta ăn chẳng chút khó khăn. Có thể chỉ nhìn vào đó mới biết ông ta là người lịch duyệt. Ông nói đã từng đọc truyện ngắn Quỳnh đăng trên tạp chí, nhưng khi Quỳnh hỏi truyện nào, ông không trả lời được. Rất nhanh, Quỳnh nhận ra ông ta hiểu về Quỳnh rất ít, thậm chí ngay cả đến việc cô còn đang học đại học ông ta cũng không biết. Quỳnh hơi thất vọng, bởi vì mọi tưởng tượng của cô liên quan đến việc xuất bản sách đều bắt nguồn từ Tùng Vy. Bà ấy quá cao xa, không sao với tới. Thế mà giờ đây, việc xuất bản một cuốn sách hoá ra lại dễ dàng đến thế. Chẳng khác mấy một trò trẻ con.
        Nhưng với Quỳnh lúc này đúng là một nắm khi đói bằng một gói khi no, cô còn đòi hỏi gì nữa?
Căn hộ rộng rãi và ban công hình bán nguyệt đã phác ra đường viền của một cuộc sống hạnh phúc. Một mái ấm gia đình là thứ mà Quỳnh mất rồi lại có, rồi lại mất. Quỳnh thèm khát nó như một con nghiện thèm thứ cỏ độc.
        Yêu cầu của nhà sách la, trong hai tháng hoàn thành một tiểu thuyết dài. Nội dung về một cô gái, luôn khao khát đi tìm tình yêu và những thất vọng gặp phải. Ông ta đồng ý trả trước một nửa số tiền.
        Khi Quỳnh cúi đầu ký hợp đồng. Ông ta bỗng nhắc: Cô cần viết thật trắc trở, không nên quá phẳng lặng. Chẳng hạn hư cô ta về sau liên tiếp thất tình, sa chân vào con đường này khác... Không để ông ta nói hết. Quỳnh ngẩng mặt lạnh lùng nhìn thẳng. Ông ta lập tức nói, ờ, vậy thì cô cứ viết trước đi đã, viết xong tôi xem rồi ta bàn sau.
         Quỳnh nhận tiền đặt trước, lại đi tìm chủ nhà để trả tiền thuê. Chủ nhà không chút khách khí, bởi vì cô chỉ đặt tiền thuê nửa năm. Ông ta yêu cầu Quỳnh không được đục lỗ trên tường. Tường mới quét sơn, dùng loại sơn rất tốt. Cô ở nửa năm sau người khác còn ở nữa.
        Cuối cùng cũng xong những việc lộn xộn như thế. Quỳnh ngồi chuyến xe buýt cuối cùng về nhà. Đầu đau buốt, chỉ muốn uống thuốc ngủ. Về tới trước cửa, cô phát hiện ra Trác và Tiểu Nhan đều đang ngồi ở cầu thang. Trên đầu gối Trác có một con mèo trắng đốm đen rất nhỏ, có lẽ chưa tới một tháng tuổi.
       Chị nhỏ, chúng em đi mua mèo, quên mang theo chìa khoá.
       Quỳnh không nói không rằng, đi thẳng tới mở cửa. Cô nhìn con mèo cảm thấy bực mình: nhà mình làm gì có chỗ để nuôi mèo?
        "Chẳng phải chuẩn bị chuyển tới nhà rộng hơn sao. Còn có cái ban công rất rộng nữa mà". Trác trả lời rất tự nhiên.
       "Sao em biết mình chắc chắn sẽ chuyển tới đó? Tiền nhà đắt thế nào em biết không? Em còn dùng tiền mua mèo nữa!" Quỳnh to tiếng, trong lòng giận Trác nghĩ việc gì cũng đơn giản, không hiểu được những khó khăn khổ sở đằng sau.
        "Tiền của Trác kiếm được nhờ làm thêm ở thư viện đấy ạ". Tiểu Nhan đính chính. Anh ấy không tiêu tiền của chị đâu.
        "À, chính cô bảo nó đi mua mèo phải không? Thời gian để học chứ không phải để làm thêm, hai người nghĩ tôi không nuôi nổi hai người hả?" Quỳnh không thể chịu được hai đứa thờ ơ với sự vất vả của mình, đã thế lại còn muốn tỏ ra chúng có khả năng đến thế nào.
Trác rất hiểu tính khí của Quỳnh, vì vậy cậu chỉ đứng im. Giữ im lặng là phương thức cậu vẫn dùng để giảm thiểu những phút nổi nóng của Quỳnh. Nhưng Tiểu Nhan thì khác. Tính cách của cô và Quỳnh lại có điểm tương đồng, không chịu nổi người khác thương hại hoặc khinh rẻ.  Cô giận dữ đi thẳng ra cửa, thái độ kiểu bất khuất không sợ chết trước mặt kẻ thù. Quỳnh càng nóng tiết, quát hai đứa: "Được, hai người đi cả đi, đi với nhau đi!". Quỳnh giật lấy con mèo từ tay Trác đi ra cửa, quẳng mạnh nó ra ngoài. Tiểu Nhan vẫn đang ở cửa, nhìn thấy Quỳnh với đôi mắt uất ức cô vụt đi thẳng. Quỳnh quay lại, bực bội nhìn Trác: Còn cậu thì sao, có đi không? Cậu đi với nó thì đi đi.
      Trác lắc đầu, quay lưng vào phòng.
     Quỳnh và Trác đều ở riết trong phòng mình. Đến nửa đêm, cô nghe thấy có tiếng mở cửa. Trực giác cho biết, Trác ra khỏi nhà, cậu đi tìm Tiểu Nhan. Sau đó, căn nhà như chìm xuống đáy biển. Quỳnh ở dưới đáy biển những xác tàu đắm, cảm giác sự lụi tàn đang đến gần.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**chương 32 -35**

32.
          Mỗi lần Quỳnh đi thăm Ưu Di, trên đường đi nghĩ ra bao nhiêu là chuyện để nói. Quỳnh muốn nói với Ưu Di cô thực sự thấy mệt mỏi, nhiều khi cô muốn quẳng hết tất cả trách nhiệm trên vai, rồi ngủ thật say, bất kể đêm ngày. Cô rất muốn có thể chăm sóc tốt cho Trác và Tiểu Nhan: sức khoẻ của Trác vẫn rất kém, lúc nào cũng phải uống thuốc bổ, ngày ba bữa đều phải hết sức cẩn thận. Ngày nào cậu cũng phải đạp xe đi học, đường xa đi đi về về khiến Quỳnh lo cậu ăn không tiêu. Tiểu Nhan thì có lẽ vì từng bị khủng hoảng, thỉnh thoảng cũng thất thần, ngơ ngác. Quỳnh thực sự không biết làm sao để chăm sóc hoàn hảo cho hai đứa. Nhưng giờ đây, một chút tự do Ưu Di cũng chẳng thể có. Nói với cô ấy những điều này, ngoài việc làm cô ấy lo lắng ra thì còn ích lợi gì nữa. Ưu Di hy vọng được nghe tiến độ viết truyện của Quỳnh, muốn biết Quỳnh đang tiến gần đến vị trí của một nữ nhà văn. Ưu Di vẫn luôn sợ làm tổn thương Quỳnh, nên cũng không bao giờ gạn hỏi cô, lúc nào cũng chờ đợi Quỳnh tự nói, và luôn lắng nghe với vẻ thích thú. Vì thế, Quỳnh kể cô đã thu nhận Tiểu Nhan, kể thành tích học tập của Trác rất tốt, rằng Trác cũng giống cha, rất có năng khiếu mỹ thuật, rằng Tiểu Nhan là một cô gái rất đáng yêu, lại biết nấu ăn rất ngon. Cô kể chuyện các môn học ở đại học, có những môn nào bài tập rất khó... Chỉ có chuyện tiểu thuyết, Quỳnh chỉ bảo là cô đang viết cho mấy tạp chí tình cảm đời thường, viết những chuyện mà chính cô không muốn đọc lại. Ưu Di chỉ mỉm cười lắng nghe, thỉnh thoảng tỏ ra yên tâm và vui vẻ. Cô nói "Tốt quá!" Nhưng Quỳnh cảm nhận được sự thất vọng của Ưu Di. Có thể vì cô đã đánh cược cả tương lai của mình cho Quỳnh, vì thế cô mong mỏi Quỳnh có thể vươn lên từ những khổ cực gian nan của cuộc sống, và toả sáng rực rỡ. Thành ra Quỳnh thấy sợ phải đi gặp Ưu Di, đứng trước ánh mắt hy vọng của Ưu Di, cô cảm thấy mình có tội. Số lần đi thăm Ưu Di của Quỳnh bắt đầu giảm xuống. Cô ra bưu điện gửi sách, đồ ăn và đồ dùng hằng ngày cho Ưu Di. Cứ khoảng hơn một tuần Ưu Di lại nhận được những món quà, từ tấm thiếp dễ thương cho đến kẹo bánh, nước trái cây. Chỉ nhìn vào đó, Ưu Di cũng biết nỗi nhớ nhung của  đối với cô chưa bao giờ giảm sút.
          Lần này, cuối cùng Ưu Di cũng đợi được đến tin mừng xuất hiện. Quỳnh đến thăm cô, cố gắng dùng giọng nói đầy hứng khởi và vui sướng thông báo cho Ưu Di: Bạn biết không, mình có thể ra sách rồi, đã ký hợp đồng, sẽ xuất bản ngay thôi. Quỳnh nói xong, cảm thấy trong lòng có cái gì đó nặng trĩu, không làm sao tỏ vẻ vui sướng bội phần được, thái độ vừa xong rõ ràng là cường điệu. Ưu Di tỏ ra rất vui, liên tục hỏi. Thế à, thế à? Thật thế hả? Tốt quá. Nhưng Quỳnh cũng cảm thấy trong lòng Ưu Di như có điều gì đó nặng trĩu, nó cản trở niềm vui của cô, khiến cho nụ cười trở nên gượng gạo. Dường như chỉ có cơ mặt là đang thực hiện mệnh lệnh phải cười một cách máy móc. Quỳnh nghĩ, có thể Ưu Di không hề tin mình, nghĩ rằng mình bịa ra cho cô ấy vui.
         Bỗng chốc, hai đứa đều im lặng. Tin tức tốt đẹp đó không hề mang lại sự vui vẻ như họ vẫn nghĩ. Có lẽ cả hai đều đã quá mệt mỏi trước khi niềm vui có thể đến, họ không cảm nhận được những hạnh húc có vẻ còn xa xôi. Quỳnh nhìn cô gái nhỏ nhắn đang ngồi đối diện với mình, bộ đồng phục của cô ấy với mã số, tóc ngắn, lúc nói không nhìn người khác mà lại cúi đầu... Ưu Di đáng thương đã quen với cuộc sống này rồi. Điều khiến cô quan tâm bây giờ có lẽ chỉ là làm sao giữ quan hệ tốt với những tù phạm dữ dằn kia, tìm cơ hội xin được điều động đi làm việc khác.v.v... Còn những vấn đề khác, cô ấy vẫn quan tâm, vẫn đau đáu mong chờ, vẫn buồn, vẫn vui, nhưng cô chỉ có thể khoanh tay thúc thủ, "vô kế khả thi". Cũng như Quỳnh lúc nào cũng chỉ quan tâm giá thuê nhà, thuế in sách... Thật tàn khốc - khi con người cố gắng thông cảm với những người ở ngoài phạm vi của mình, họ luôn bộc lộ sự gượng gạo và thô thiển.
Hai người cứ thế ngồi im lặng, không cả nhìn vào mắt nhau. Cuối cùng họ hiểu ra rằng, cũng có lúc muốn đem cả trái tim ra để yêu người khác, nhưng không thể tìm thấy con đường để thực hiện điều đó.
         Trác tìm được Tiểu Nhan về. Mọi người nhanh chóng chuyển đến nhà mới. Họ chưa hề bàn bạc sẽ bài trí cái ban công bán nguyệt ấy như thế nào, cũng chưa hề cùng ngồi ăn một bữa cơm. Không khí trong nhà không trở lại được như trước. Quỳnh mới nhận ra rằng cô đã nhầm. Căn hộ mới, ban công đáng yêu, không thể tạo ra một gia đình. Còn chú mèo con bị cô ném ra, đã bị đập mồm vào tay vịn cầu thang bằng sắt, gãy mất mấy chiếc răng, để lại chân răng cái dài cái ngắn, nhưng sắc đến mức có thể làm chảy máu lưỡi. Vì thế nó lúc nào cũng phải há mồm, bên mép là vệt nước bọt dài màu vàng. Quỳnh không ngờ nó lại bị va vào cầu thang, không ngờ rằng nó bị chảy máu và mất đi hai chiếc răng quan trọng nhất.
        Quỳnh cảm thấy mình là kẻ ác độc. Đêm đó, cô mơ thấy Trác bồng con mèo bị thương đến gặp mình. Cậu nói. Chị nhỏ, trước kia chị rất thích mèo con cơ mà, sao bây giờ chị không thích nữa. Kế đó Quỳnh lại mơ thấy mình ngồi trong căn phòng la liệt những chiếc răng, cô đang cố ghép những mảnh răng lại với nhau, hy vọng ghép chúng lại một cách lành lặn.
        Thế nhưng Quỳnh không có thời gian để hàn ghép những "mảnh răng" của gia đình, cô bắt buộc phải bắt đầu viết sách. Cuộc sống mỗi ngày của cô là viết tiểu thuyết, viết tuỳ bút cho tạp chí để duy trì chi tiêu hằng ngày. Ban đầu, Quỳnh không hăng hái lắm với những câu chuyện này, chỉ coi như một nhiệm vụ phải hoàn thành. Nó giống như một công trường mà hằng ngày Quỳnh phải lao động. Mỗi ngày cô tiếp xúc với nó rất lâu, thậm chí cô cảm thấy chán.
Tiểu Nhan thích nấu ăn, nấu giỏi hơn Quỳnh, vì thế Quỳnh cũng không quan tâm chuyện bếp núc nữa. Tạm thời cô gạt bỏ mọi thứ ngoài tiểu thuyết của mình. Tờ báo duy nhất họ đặt mua từ trước khi chuyển nhà, hiện tại cũng bị lãng quên. Bởi vì tiền chạy điều hoà nhiệt độ ở đây phải lấy từ những khoản khác trừ vào. Quỳnh cũng không mua sách nữa, dù đó là những món quà tự an ủi của cô. Bây giờ chỉ còn mỗi cách vài tuần mua sách cho Ưu Di. Bản thân không có cả thời gian đọc sách. Cô tự nguyện làm như vậy. Dần dần cô đâm ra nghi ngờ mình mắc chứng cô độc.
Có lúc Quỳnh tự giam mình trong phòng suy nghĩ rất lung. Cô không biết phải đối mặt với Trác như thế nào. Trước đây mỗi lần cô về nhà, Trác đều đang ngồi đợi cô cùng ăn cơm. Mặc dù không nói ra, nhưng trong lòng cảm nhận được sự quan tâm của Trác. Vì vậy mà mọi vất vả đều rất đáng giá. Nhưng bây giờ, Quỳnh hai bàn tay trắng, buồn bã, chán chường, tâm tính nóng nảy và hơi bất thường, làm sao cô đến được với họ, làm sao để có thể cùng ăn cơm với họ một cách vui vẻ? Quỳnh nhìn thấy con mèo bị cô hành hung thương tật. Quỳnh lại tự nhắc mình hạn chế gần gũi với họ, cố gắng không làm họ thêm tổn thương.
         Quỳnh viết không biết đến ngày đêm. Rất lâu rất lâu, Quỳnh chỉ ở trong căn phòng hơn chục mét vuông của mình. Rèm cửa sổ thật dày luôn kéo kín, không nhìn được ngày sáng hay đêm tối. Chiếc máy tính xách tay thường xuyên dở chứng, khiến cô thỉnh thoảng lại cáu kỉnh vỗ đập vào bàn phím. Nhưng giận dữ ưu phiền rồi vẫn phải tiếp tục viết, nên đành nhẫn nại đợi chờ nó khởi động trở lại. File viết của Quỳnh cũng vì vậy bị mất nhiều lần, dần dần cô có thói quen vừa viết vừa save. Nó dã giúp cô bớt đi nhiều cáu bực - người bạn duy nhất trong cuộc sống lúc này. Quỳnh thích máy tính hơn giấy viết. Bởi trong phòng tối, màn hình bật sáng đối diện với Quỳnh như  một cô gái lắm bệnh có khuôn mặt trắng nhợt nhạt. Cô gái đó lặng lẽ bầu bạn với Quỳnh, trong đêm tối cô độc có thể cùng nhau giãi bày tâm sự.
          Quỳnh viết trong truyện về một cô gái có tình cảm phức tạp đối với loài mèo. Đó là sự thật. Trong những ngày tự giam mình vào phòng để viết sách, cô thường xuyên nghe thấy tiếng kêu ai oán của nó, rất vang, tựa như đang có ai muốn giết chết nó. Nhưng âm thanh đó cũng chứa đầy những âm mưu, tựa như dụng tâm chọc giận ai đó một cách ác ý, muốn gây ra những việc nghiêm trọng hơn mới thôi. Quỳnh rất muốn xông ra tóm lấy nó vứt qua ban công, cô rất muốn nghe xem trong tình thế thực sự nguy hiểm nó sẽ kêu như thế nào. Trong đầu cô hiện lên một khung cảnh, con mèo lướt qua không trung như một cánh hải âu trắng rồi đâm thẳng xuống đất. Quỳnh chẳng hiểu tại sao mình lại căm ghét con mèo kia đến thế, thậm chí lúc nào cũng có ý nghĩ ném nó xuống đất. Có thể tại vì ánh mắt của nó. Lần đầu tiên nó nhìn thấy cô gái mệt mỏi ở cầu thang, có lẽ nó biết đó mới là người nắm quyền sinh sát trong căn nhà này. Nhưng trông cô ta thật lạnh lùng, dường như không có một chút tình thương nào dành cho nó. Vì thế ánh mắt nó khi nhìn Quỳnh toát ra thái độ kháng cự, và sự ác độc của bản tính. Quỳnh phát hiện ra sự ác độc đó, cô cảm thấy con mèo này không còn hiền lành nhu thuận mà trở thành một thứ quái vật. Quỳnh chợt nghĩ, không phải kẻ đau yếu thương tật nào cũng có thể khiến người khác động lòng xót xa.
Quỳnh cũng hiểu tại sao Mạn lại căm ghét cô đến thế. Trong tiềm thức của cô có sự chống đối lại Mạn. Sự chống đối đó đã vượt ra khỏi phạm vi phản ứng khi bị bắt nạt. Đó là thái độ đầy tính công kích và làm thương tổn. Quỳnh đã luôn cố gắng che đậy thái độ đó, nhưng ánh mắt cô đã bị Mạn nhận ra. Mạn biết trong Quỳnh tiềm ẩn mối nguy hiểm lớn, nên muốn khuất phục cô. Quỳnh đã tin rằng, mọi tình cảm đều có đi có lại. Yêu cũng vậy, hận cũng thế. Cô và Mạn để cho tình trạng đến mức như hôm nay, chắc chắn không phải chỉ vì cá nhân Mạn. Từ khi Ưu Di vào tù, sự căm hận của Quỳnh đối với Mạn đã lên tới đỉnh điểm. Nhưng cô không hề hùng hổ đi tìm Mạn để gây gổ cãi vã. Cô biết rằng làm thế không khác gì một con điên xấu xí. Điên khùng mặc dù cũng khiến người khác sợ, nhưng cuối cùng vẫn phải dừng lại. Lúc đó cô lại vẫn là cô, vẫn xấu xí. Vì thế, Quỳnh chỉ có thể là kẻ mạnh khi nào cô có thể khiến Mạn không chịu nổi, thấy ghen tức và chịu sự dày vò của chính mình. Quỳnh thừa nhận đã từng nguyền rủa Mạn, nhất là khi Ưu Di mới bị vào tù. Trong lòng cô đã từng có những suy nghĩ độc địa. Cho đến mấy hôm nay viết về con mèo, bỗng nhiên cô cảm thấy lòng dịu đi rất nhiều. Cô nghĩ dù thế nào đi nữa, mình cũng không nên nguyền rủa.
  Đây là lần đầu Quỳnh tập trung sức lực để viết dài hơi như thế. Cô bắt đầu nếm trải những khổ sở trong đó. "Cô đơn hơn cả trong tưởng tượng". Quỳnh tự nhủ như vậy. Sự cô đơn này chẳng phải vì xa lánh mọi người, mà cô nhận ra trong quá trình viết sách, tự mình không thể cho phép tạm dừng, chấm dứt, buông xuôi. Cô không thể thả mình vào những sự việc khác, ví dụ như ăn một bữa cơm chuyện trò thân mật vui vẻ, hay tự chọn mua cho mình một bộ quần áo ưa thích. Cô không thể nào để tâm đến những việc kia, ngay cả khi không có cảm hứng viết, điều duy nhất có thể làm chính là ngồi lỳ trước máy tính đợi chờ nó xuất hiện. Sự chờ đợi đó có thể ngắn, có thể dài, không ai biết trước. Quỳnh nghĩ một cách tuyệt vọng rằng cô dường như đang láu cá. Nếu chỉ đang làm động tác câu cá mà hoàn toàn lơ đãng, cần câu sẽ rung rinh động đậy, cá nhất định sẽ không cắn câu. Nhưng nếu tập trung hết tinh thần, lặng lẽ bất động, thì cá cũng không nhất định sẽ cắn câu. Quỳnh tựa hồ không thể chịu đựng sự đợi chờ trống rỗng đó, cô phiền muộn, bất an, nghe tiếng mèo kêu liền muốn xông ra mắng nhiếc nó. Trong sự trống rỗng, Quỳnh lại bắt đầu chứng ăn cuồng. Có lúc cô bỗng chạy xuống cửa hàng dưới nhà mua thật nhiều đồ ăn liền. Như thế những phút giây chờ đợi sốt ruột cũng không đến nỗi "vô công rồi nghề". Cô dùng thức ăn để lấp đầy sự trống rỗng, để mình được bận rộn hơn. Nhưng cô không hề đói, ăn vào cô cảm thấy buồn nôn, nhưng vẫn không sao dừng lại được. Dạ dày của cô đã bị co rút lại sau những năm dài nhịn ăn, khi ăn nhiều vào như lúc này, cô không thể nào tiêu hoá được. Bao lâu nay cô vẫn dùng Mạn làm phương tiện khắc chế bản thân. Mỗi lần sắp sửa ăn ngốn ngấu, cô đều tự cảnh báo mình sẽ trở lại hình ảnh béo ú nực cười trước kia. Chẳng lẽ mình lại có thể quên những buổi sáng bị Mạn đập dậy, phải chịu đựng ánh mắt khinh rẻ của mình rồi sao. Tàn thuốc lá trong tay bà còn rơi cả xuống tóc cô... Cô dùng sức mạnh tinh thần của mình để khống chế ham muốn của cơ thể, những tiêu hao về tinh thần khiến Quỳnh không thể tập trung viết sách.
         Một lần vô tình khi đang lật xem cuốn tạp chí mà cô vẫn viết cho nó, Quỳnh bắt gặp một bài viết về chứng cuồng thực. Trong đó kể về năm người phụ nữ đã khổ sở vì chứng bệnh này ra sao, kể cả công nương Diana. Chẳng hiểu sao cô không thấy "ấn tượng" với những hậu quả trầm trọng của nó, nhưng lại hết sức chú ý đến mấy chữ "cuồng thực để nôn".
          Lần đầu tiên Quỳnh chủ động nôn vào một đêm khuya tháng sáu. Hôm đó mèo kêu ầm ĩ, chẳng biết Trác và Tiểu Nhan làm gì, chỉ nghe Tiểu Nhan cười thật to. Rõ ràng cô ấy không hề thấy tiếng mèo gào có vấn đề gì không ổn thoả. Quỳnh kìm chế để không chạy ra ngăn cấm mọi người, biết đâu cô lại làm tổn thương con mèo thêm lần nữa, rồi khiến Tùng Vy phải uất ức. Vì thế, Quỳnh chỉ còn cách ăn liên tục. Ăn hết rất nhiều đồ ăn xong, Quỳnh càng chẳng viết được gì nữa, chỉ còn cái bụng căng ứ đáng sợ không ngừng dằn vặt lòng hối hận của cô. Quỳnh đứng ngồi không yên, cuối cùng đành chui vào toa lét, khom mình xuống trước bệ xí, một tay cô móc sâu vào trong họng. Một cách thuận lợi, Quỳnh nôn thốc nôn tháo ra những đồ ăn còn chưa kịp tiêu hoá. Quỳnh cảm thấy dễ chịu rất nhiều. Sự dễ chịu đó có thể nặng về tâm lý hơn về sinh lý. Trong lòng Quỳnh, những đồ ăn đó cũng gớm ghiếc như rác rưởi, chúng lấp đầy trong cô rồi không ngừng trương phềnh, khiến cô cũng dần dần biến thành "rác rưởi" như chúng.
         Đêm hôm đó, Quỳnh ở trong toa lét rất lâu. Cô cố gắng nôn cho đến khi chẳng còn gì trong bụng. Khi ngẩng mặt nhìn thấy mình trong gương, cô giật mình hoảng sợ vì khuôn mặt đỏ ửng và đôi mắt vằn đỏ những mạch máu. Quỳnh dùng một tay sờ nhè nhẹ khuôn mặt khủng khiếp của mình. Đừng sợ! Đừng sợ! Cô nằm lên giường, ngủ thiếp đi rất nhanh. Sự bình yên đến từ niềm tin cô đã nôn được tất cả thức ăn trong dạ dày ra. Bụng cô giờ trống không. Ngày mai dậy cô sẽ không phát phì. Dường như trong trận chiến với đồ ăn này, Quỳnh đã là kẻ thắng lợi cuối cùng.
         Hôm sau tỉnh dậy, mặt Quỳnh sưng húp, miệng bị nhiệt. Nhưng cô cảm thấy bụng mình "phẳng lặng", lũ "rác rưởi" đã không có cơ hội hại cô. Cuối cùng Quỳnh ở nụ cười mãn nguyện.
         Quỳnh ngỡ rằng đó là một cánh cửa mở ra cho cô, giúp đỡ cô, không phải chiến tranh với thực phẩm nữa. Điều đó đồng nghĩa với một sự bắt đầu mới. Cuộc sống đã trao cho cô một quả mìn có bao bì xinh đẹp, nhưng cô đã không hề hay biết, vẫn tưởng rằng đó là chiếc phao cứu sinh có thể qua sông qua biển.
         Quỳnh bắt đầu "cuồng thực để nôn". Mỗi ngày cô mua thật nhiều đồ ăn, ăn xong lại móc họng nôn ra. Mỗi lần ăn xong, cô giả vờ bình thản đi vào toa lét, mở vòi hoa sen như thể chuẩn bị tắm rồi bắt đầu khom người xuống trước bệ xí. Nhưng có lẽ lần đầu tiên cô đã có phần may mắn, hoặc con quỷ ám trong người cô đã làm phép để lần đầu Quỳnh nôn một cách hết sức thuận lợi. Về sau, thường thì mỗi lần Quỳnh chỉ nôn ra được chút ít. Hoặc là cố gắng nôn nhiều lần nhưng cô lại chẳng nôn ra được gì cả. Quỳnh nhìn mình trong tấm gương soi bị nước làm ướt. Trong mắt cô toàn là mạch máu, đồng tử giãn to, khuôn mặt đỏ méo mó. Nhưng mọi chuyện chưa kết thúc, không thể để lại gì trong bụng, Quỳnh lại khom lưng tiếp tục móc họng.
Quá trình này kéo dài cho đến khi không thể nôn thêm thứ gì nữa. Quỳnh mệt mỏi giật nước bồn cầu cho những dị vật nhục nhã cuốn theo dòng nước xoáy. Cô bắt đầu tắm, hết lần này đến lần khác.
         Quỳnh, có phải mày không? Mày không thấy điều đó thật đau đớn và nhục nhã sao? Chẳng lẽ chỉ có giày vò như thế mày mới thấy dễ chịu sao? Chùm nước phun vào miệng Quỳnh, nhưng vị chua loét dường như đã ăn vào trong răng cô, không sao mất đi được. Cô thấy sợ đến phát khóc. Cuối cùng Quỳnh cũng hiểu ra, tự mình đã rơi vào một thứ cạm bẫy, chính mình đã bị điều khiển để thực hiện những hành động máy móc, tệ hơn là không sao ngừng lại được.
          Thế nhưng vẫn hết lần này sang lần khác xảy ra. Mỗi khi Quỳnh nôn xong, cô dần dần vẫn cảm thấy dễ chịu. Sự sạch sẽ của dạ dày khiến cô có trạng thái chuẩn bị xuất phát. Quá trình lặp lại lần sau lại sắp sửa bắt đầu.
         Một hôm Quỳnh nôn rồi tắm xong, chuếnh choáng đi về phòng mình. Trác gõ cửa phòng cô. Quỳnh dấu biến đồ ăn xuống gầm giường rồi ra mở cửa.
         - Chị nhỏ, Trác gọi tên cô. Quỳnh chỉnh ánh sáng trong phòng xuống rất tối, không để cậu nhìn ra sắc mặt của mình.
         - Gì thế?
         - Chị sắp tới sinh nhật rồi, em cũng nghỉ hè rồi. Nhà mình ra ngoại ô chơi được không chị?
         - Ngày giỗ chú Dật Hán cũng sắp tới rồi. Quỳnh trả lời. Hai ngày này sẽ vĩnh viễn rất gần nhau.
         - Bạn em giới thiệu một nơi, có rất nhiều hoa móng tay, còn có cả ngôi nhà nhỏ bằng gỗ nữa. Mình có thể mang cơm ra đó ăn, chụp ảnh. Chị em mình chưa bao giờ chụp chung. Trác nhỏ nhẹ nhắc Quỳnh.
         - Thế à? Quỳnh chợt cảm thấy nhức nhối. Quả thật, chú Dật Hán, Quỳnh và Trác chưa bao giờ chụp chung ảnh kỷ  niệm.
         - Vâng. Mình sẽ chụp ảnh kỷ niệm giữa thảm hoa móng tay, đẹp lắm chị ạ. Sau đó mình sẽ để ảnh lên mộ ba. Để ba thấy, chị nhỏ bây giờ xinh đẹp thế nào. Trác mỉm cười.
         - Trác...
         - Dạ?
         - Ba cũng rất vui Trác đã lớn cao như thế này. Quỳnh nhìn cậu nhỏ nhẹ. Những ngày qua, Quỳnh như bị dìm dưới đáy một cái giếng sâu và hẹp, càng hiếm khi gặp mặt nói chuyện với Trác. còn cậu đã trở nên khác hẳn trước. Cậu cao lên thực sự, cao hơn cả cha. Không biết có phải Trác đang để tóc hay không, vì đã dài hơn trước rất nhiều. Tóc Trác dày, sáng. Tuổi trẻ và vẻ đẹp của cậu như toát ra trong từng sợi tóc. Những ngón tay cậu có duyên với tranh vẽ và tượng thạch cao. Tinh hoa phát tiết trên khuôn mặt. Trác và Quỳnh rất gần với Lục Dật Hán và Tùng Vy của nhiều năm trước. Trác đã vượt trội cả cha. Có phải đó là một ân huệ? Cậu luôn lặng lẽ ở rất gần bên cạnh cô. Cậu bất ngờ trưởng thành, cao lớn khiến Quỳnh thấy hết sức tin tưởng. Tựa như ngọn đèn thần của A la đanh vụt chiếu sáng phút giây này, tuyên bố rằng những gian khổ đã kết thúc.
          Quỳnh bước về phía Trác. Cô không dám chắc trên người mình có còn lưu lại mùi vị chua loét kia không, nhưng cô bất chấp điều đó. Quỳnh đi thẳng tới trước mặt cậu, giơ tay ra vòng lấy cổ Trác. Cảm ơn em đã nhớ ngày sinh của chị. Cô muốn nói thầm vào tai của Trác, nhưng đã không kịp nữa. Nước mắt đã lã chã tuôn rơi. Từ khi Dật Hán chết, Quỳnh rất hiếm khi khóc trước mặt Trác. Ngay cả lần đầu tiên vào trong tù thăm Ưu Di, Quỳnh cũng không khóc. Cô chẳng hiểu sao trước mặt người thân thiết nhất, mình vẫn giữ khư khư chiếc mặt nạ che giấu tình cảm.
          - Chị vẫn lúc nào cũng hối hả, chẳng lúc nào nghỉ ngơi. Trác giơ tay vén mái tóc rẽ ngôi vừa mới khô, đã lâu không cắt của Quỳnh. Làn tóc trước đã đủ dài che khuất ánh mắt của Quỳnh.
          Quỳnh ngẩng đầu nhìn Trác và tự hỏi. Những trầm uất suốt bao nhiêu năm qua, phải chăng là dành cho ngày hôm nay? Không có chuyển tiếp, không có những thay đổi không ngừng trong suốt quá trình. Tình cảm giữa họ tựa hồ như băng đá đông cứng đã lâu, cuối cùng trả lại nguyên xi cho họ.
          - Chị ngồi xuống, em cắt tóc cho. Trác bảo. Quỳnh hoàn toàn tin vào tay nghề của Trác, bởi vì cô đã từng thấy sản phẩm của cậu trên các bạn học cấp ba của Trác. Bàn tay cậu thật khéo léo, rất thích hợp các công việc tỉ mỉ.
          Trác ra ngoài lấy chiếc kéo rồi bê ghế cho Quỳnh ngồi, quàng cho cô chiếc sơ mi cũ của cậu. Quỳnh nghe thấy những âm thanh nho nhỏ của những sợi tóc rơi xuống từ lưỡi kéo, tưởng tượng tay cậu như cánh chim hải âu bay qua đỉnh đầu cô. Trên áo cậu, ngoài mùi thơm xà phòng còn mùi vị của Trác. Hương vị nhàn nhạt vương vấn chắc sẽ khiến các cô gái say mê. Quỳnh nghĩ.
         Tay Quỳnh nắm chặt tà áo. Hình ảnh Trác qua làn nước mắt hết ở bên phải lại sang bên trái, động đậy trước mắt Quỳnh.
         - Dài quá rồi nhỉ? Quỳnh hỏi giọng vẫn nghèn nghẹn, cô không muốn hai người lại rơi vào tình trạng trầm lặng.
         - Vâng, dài rồi. Chị muốn giấu mắt đi phải không? Để mình vĩnh viễn luôn bí ẩn, không ai biết được chị đang nghĩ gì phải không? Trác hỏi.
         Quỳnh thấy tim mình rung động. Cô chưa bao giờ nghĩ, trong mắt Trác mình lại là như vậy.
        Trác dường như nhìn thấy Quỳnh thất vọng, cậu nghiêng người nói nhỏ với Quỳnh: "Em đã lớn rồi. Chị em mình có thể trở về cái hồi trao đổi tâm sự, động viên khích lệ lẫn nhau không? Mình có thể không cách biệt nhau nữa được không?".
        Quỳnh gật gật đầu, không nói thêm gì nữa.
        Đến khi tóc Quỳnh được cắt xong, Trác cầm kéo và các thứ ra khỏi phòng, Quỳnh mới tần ngần gọi: "Trác...!".
        Trác quay lại nhìn Quỳnh mỉm cười.
        Cô muốn nói rất nhiều. Rằng cô đang viết một cuốn tiểu thuyết dài, mà cô chẳng hề ưa thích nó, đó chỉ là công việc. Nó đã khiến cho cô bực dọc, nóng nảy và căng thẳng. Cô cần có sự an ủi và khích lệ của cậu. Cô muốn cậu trông nom cô. Cô muốn nói với cậu rằng, hiện nay cô còn khổ sở hơn cả khi mới chuyển đến nhà số 3 phố Đào Lý, cô không những đã lặp lại ăn điên cuồng, còn móc họng nôn ra. Cứ thế lặp lại, như đã bị phù phép.
          Nhưng Quỳnh đã không nói gì cả, chỉ cởi chiếc áo sơ mi trả lại cho Trác, ra ý cậu bỏ quên. Trác quay lại cầm áo, ngập ngừng giây lát rồi nghiêng mình hôn lên má cô.
          - Chị nhớ là chị đã hứa rồi đấy. Không tự cách biệt mình với xung quanh. Hôm sinh nhật sẽ đi chơi ngoại ô. Thế chị nhé? Trác nhìn vào mắt cô. Quỳnh gật gật đầu.

Buổi tối hôm ấy thật đặc biệt, nó dường như mang Quỳnh trở lại với thời gian trước đây. Quỳnh nghĩ rằng vào lúc cô hoang mang nhất, căm ghét mình nhất, ông ấy đã quay lại. Ông đã đứng sau lưng con trai mình, họ đã ghép lại thành một người. Ông mạnh mẽ và không bỏ rơi cô. Cũng có thể là chính Trác đã nắm bắt được linh hồn của cha, đặt vào trong cơ thể của mình, khiến cho Quỳnh không có lý do gì không yêu cậu.
           Một cô gái đã phải không ngừng hối hả, chấp nhận bỏ qua mọi khung cảnh đẹp đẽ, bởi cô biết đó chỉ là những cám dỗ và lừa gạt. Cô đã tự mặc cho mình bộ áp giáp nhọn hoắt, để không ai có thể lại gần mình. Bởi vì cô đã nhận ra, bao nhiêu đau đớn đó, đều do tình yêu đem lại. Nếu cô có thể thu dấu tình yêu đi, sẽ không còn đau khổ nữa. Sau cùng chính là Trác - người đã luôn luôn lặng lẽ ở bên cô - đã giúp Quỳnh trút bỏ bộ áo giáp đó, khiến cô thong thả hơn trên đường đời. Cô cũng có thể tận hưởng cuộc sống đa dạng và rực rỡ này sao?
           Nửa tháng sau đó là số ít những ngày sôi nổi của Quỳnh. Mặc dù phần lớn thời gian cô vẫn phải ém mình trong căn phòng, cặm cụi viết không kể ngày đêm, nhưng cô không còn ăn ngấu nghiến và móc họng để nôn. Cô bắt đầu thích thú thời gian ngồi ăn cơm, vì lúc đó cô có thể gặp Trác. Cô bắt đầu thấy hứng thú với thức ăn, bởi vì chúng do Trác chế biến, đượm tình cảm của cậu nên chúng thật thơm ngon. Cô mong chóng kết thúc cuốn tiểu thuyết, và sau đó sẽ là một bữa tiệc sinh nhật vui vẻ cùng Trác và Tiểu Nhan.
Sắp sửa thi cuối kỳ, Quỳnh thường vào trường ôn tập. Cả những lúc đó cô cũng ôm theo máy tính. Lâm Diệu Nghị và các bạn đều đã biết Quỳnh đã đăng rất nhiều truyện ký trên tạp chí. Nhiều lúc họ lại gần hỏi thăm xem cô đang viết gì. Nếu là trước đây Quỳnh nhất định không trả lời. Nhưng thời gian này, Quỳnh luôn ghi nhớ lời dặn của Trác, cô cần phải cố gắng đừng cách biệt mình với xung quanh.
        - Mình đang viết tiểu thuyết. Quỳnh chân thành trả lời.
        - Trời đất, bạn đã viết được hơn ba chục ngàn từ rồi à? Lâm Diệu Nghị nhìn vào máy tính của Quỳnh rồi kêu lên. Quỳnh giờ đây thấy họ kêu lên như thế cũng không có gì khó chịu, nếu trên đời ai cũng lầm lì lặng lẽ như cô thì chán biết bao.
        Từ đó mỗi lần ôn bài, làm bài tập. Diệu Nghị đều ngồi cạnh Quỳnh. Cô còn thường xuyên mang cho Quỳnh nước giải khát và sách mới mua. Sách Diệu Nghị thích đọc đều thuộc loại tình cảm sướt mướt của Hồng Kông hoặc Đài Loan. Quỳnh không ưa chúng nhưng cô cũng vui vẻ lật qua mấy cuốn đó. Cô bắt đầu hiểu rằng, điều đó không mâu thuẫn với nguyên tắc chân thực của mình. Có lúc Quỳnh ra bưu điện nhận tạp chí hoặc nhuận bút của toà soạn gửi tới, chính Diệu Nghị đã trông coi máy tính giúp cô. Mặc dù không muốn định nghĩa mọi việc này là "tình bạn", nhưng cô bắt đầu chấp nhận có một người bạn ở bên cạnh mình.
         Đó cũng là những ngày Quỳnh viết rất nhanh. Cô đã có nguồn động lực để viết. Câu chuyện của cô cũng không còn tẻ nhạt như trước. Dường như chỉ đến lúc này, cô mới thực sự gửi gắm tình cảm của mình vào câu chuyện. Nhân vật nam và nữ chính trong chuyện bắt đầu trở nên đáng yêu, bắt đầu có những nét tương tự với những người mà Quỳnh yêu quý.
Trước hôm sinh nhật một ngày, Quỳnh hoàn thành cuốn tiểu thuyết. Phần cuối Quỳnh viết:
          "Cô ấy nghe thấy tiếng sóng biển, nhưng thực tế ở đây rất xa biển, hơn nữa cô chưa từng lần nào ra biển. Nhưng tiếng sóng ấy thật đến nỗi khiến cô tin tưởng rằng đó chính là biển. Cô đoán là chàng trai mà cô yêu đã tới nơi - anh ấy đã từng đánh cuộc rằng họ là những người có duyên phận và thường có linh cảm về nhau. Cuối cùng cô đã tin".
           Đó là kết cục của một bi kịch. Quỳnh thích bi kịch. Viết đến cuối, cô mới cảm thấy rằng mình bắt đầu thích chính câu chuyện này. Nhưng điều đáng tiếc là, hầu hết những chương đằng trước đều khá khô khan không chứa đựng tình cảm của cô. Quỳnh muốn nghỉ ngơi vài ngày, sau đó sẽ sửa chữa lại từ đầu.
          Nhưng lúc này thì Quỳnh lại muốn ra khỏi nhà một lát.
          Đã rất lâu không ra khỏi nhà đi dạo vào lúc hoàng hôn. Khi đi ra khỏi cửa, Quỳnh chợt thấy trong lòng thật vui vẻ. Cô nghĩ tới ngày kỷ niệm sinh nhật đã cận kề. Cuốn sách có thể coi là món quà tặng chính mình. Cô còn muốn mang tặng Ưu Di nữa. Đây chắc chắn là điều khiến Ưu Di vui nhất. Nhưng cô mong mỏi hơn cả là một bức ảnh chụp chung trong lần đi chơi ngoại ô sắp tới.
          Quỳnh đi một mình tới chợ, bỗng muốn mua ít cá cho chú mèo. Mặc dù đã có lúc cô muốn trừng phạt nó, nhưng rồi lại cảm thấy nó thật tội nghiệp. Huống hồ trong tiểu thuyết, cô đã sắp xếp cho con mèo bị chết, cũng có thể tính là một lần báo thù. Quỳnh định tìm loại cá ít xương, dù sao mèo cũng bị gãy mất răng, ăn uống có phần vất vả. Trên đường về, Quỳnh mua một tờ báo, xem xem xảy ra những chuyện gì. Cô đi trên đường, lật báo ra xem một cách thoải mái. Cô thích trương mục văn học, tình cờ liếc qua một chút đã lập tức thấy ngay mẩu tin tức về sách mới xuất bản. Bởi vì cô đọc thấy cái tên mà cô rất quen thuộc. Mẩu tin nói rằng hôm qua đã có một buổi ra mắt của cuốn tiểu thuyết "Nụ cười như hoa". Buổi hoạt động rất hoành tráng. Có thể dự báo rằng cuốn sách sẽ dành vị trí bán chạy nhất trong năm. Tác giả cuốn sách là một cô gái trẻ mới hai mươi hai tuổi, tên là Lâm Diệu Nghị.
          Lâm Diệu Nghị! Quỳnh vừa nhìn thấy tên là đoán được chuyện gì xảy ra. Nhưng cô không hề muốn tin, bèn chạy tới hiệu sách. Cô mua một cuốn "Nụ cười như hoa", lật ra đọc ngay tại cửa hiệu.
         "Có hai cách giải thích về cái tên của Hỉ Nhiên. Một nghĩa là vui vẻ, hai là yêu thiên nhiên. Cha của Hỉ Nhiên mất sớm, cô đã không kịp hỏi ông điều đó. Nhưng cô nghĩ, thực ra chúng cũng không khác nhau bao nhiêu. Sự vui vẻ cũng tựa như vạn vật trong tự nhiên. Đó chính là nụ cười như hoa".
         Đây chính là đoạn mở đầu tiểu thuyết Quỳnh đã viết từ hai tháng trước. Quỳnh vội vàng lật giở từng chương. Một trăm bốn chục ngàn chữ phía trước hoàn toàn trùng khớp với truyện của cô. Chỉ có khoảng mười ngàn chữ cuối cùng là khác. Quỳnh nhanh chóng nhớ lại lần cô ra bưu điện nhận tiền, chính Diệu Nghị đã ăn cắp file trong máy của cô. Khi đó cô chỉ mới viết được Một trăm bốn chục ngàn chữ.
33.
        Cô gái chạy như điên giữa đường. Quỳnh biết cô đến nhà Lâm Diệu Nghị cũng không cứu vãn được điều gì, thậm chí có thể bị làm nhục. Nhưng ngoài làm như vậy, cô thực sự không biết có thể làm gì nữa. Quỳnh biết nhà Diệu Nghị, cô ta cũng ở phố Đào Lý. Quỳnh từng được Diệu Nghị mời tới ăn sinh nhật. Đương nhiên cô đã không đi, đó là thói quen cô độc và xa lánh của Quỳnh. Hơn nữa phố Đào Lý là nơi cấm kỵ đối với Quỳnh.
       Lại một lần nữa Quỳnh tới đây. Vô số giấc mơ bắt nguồn từ nơi đây, như cánh tay vẫy gọi cô, cuối cùng đã gọi được cô về bên. Đi qua nhà số 3, Quỳnh bất giác rùng mình. Cô nghiêng đầu nhìn vào cánh cổng. Vào mùa này, hoa móng tay nhất định đã nở rộ khắp vườn.
        Quỳnh còn nhớ khi Ưu Di mới vào tù, Quỳnh đã thề rằng sẽ mua lại bằng được căn nhà này. Lúc đó, cô mới chỉ tốt nghiệp cấp III, vẫn còn chưa thực sự nếm trải cuộc sống vất vả. Cô ngỡ rằng mọi việc ra đi nhanh quá, đến được chắc cũng dễ dàng.
        Cổng nhà Diệu Nghị chỉ khép hờ. Cũng là một biệt thự sân vườn như nhà số 3, và cũng rực rỡ sắc màu. Bao nhiêu đèn lồng đã được kết thành chùm tựa như một chuỗi kim cương, khiến Quỳnh không dám lại gần. Cô nhìn thấy người qua kẻ lại tấp nập, họ cười nói, hút thuốc, hào hứng trò chuyện về những cánh hoa thêu trên lễ phục của họ.
         Vừa lúc Quỳnh nhìn thấy nữ nhân vật chính rực rỡ loá mắt. Cô ta mặc váy bó sát màu hồng hai dây. Trên hai dây vai là tà váy hẹp lấp lánh ren hoa màu xanh của biển sâu. Cô ta đẹp đẽ và cao quý như một thiên thần, khiến người phàm trần không dám xâm phạm. Nước da cô ta trắng toát hơi hắt ra ánh màu tím nhạt, có lẽ đã dùng một loại phấn đắt tiền nào đó. Má cô ta đánh phấn hồng màu tường vi, như một thoáng mây màu lướt qua. Thì ra quần áo sang trọng, mỹ phẩm đắt tiền có thể làm cho một linh hồn đê hèn trở thành hình ảnh lung linh quyến rũ đến thế. Quỳnh đứng ngoài song sắt của cánh cổng quan sát câu chuyện nơi đây, chợt cảm thấy tựa như một kẻ bần hàn đến ăn xin nơi nhà cao cửa quý. Những hoa văn trên y phục của họ, vầng trán quý phái, khoé mắt kiêu kỳ của họ đều khiến Quỳnh có cảm giác tủi nhục.
       Đó là tiệc mừng của cô ta. Mọi người gửi những lời chúc mừng đến nữ  nhà văn đầy triển vọng trong tương lai. Quỳnh chỉ cảm thấy nguội lạnh, quay lưng bỏ đi. Không phải cô sợ, trong lòng Quỳnh lúc nào cũng có một sức mạnh hoang dã, nhưng cô không muốn xảy ra tranh chấp trước ánh mắt của nhiều người. Bất luận mọi người có tin cô hay không, kết quả đều không thể thay đổi được. Mọi người đều sẽ cảm thấy Quỳnh là một kẻ đáng thương hại. Ai cần sự thương hại của họ chứ! Chẳng lẽ cô đến đây vì điều đó?
         Nhưng Lâm Diệu Nghị đã nhìn thấy Quỳnh, cô ta chậm rãi xuyên qua đám người bước ra. Thậm chí cô ta không hề do dự hồi hộp, cằm nghểnh lên khi nói với Quỳnh: "Nghe này, bản thảo coi như tôi mua của bạn. Chẳng phải bạn chỉ cần chút tiền đó sao. Tôi có thể cho bạn. Bạn chẳng mất gì cả. Nhưng nếu bạn vào đây làm loạn, thì đừng hòng có một xu! Huống hồ ở đây làm gì có ai tin bạn!".
         Quỳnh thấy thái độ hà hiếp của Diệu Nghị thật nực cười. Cô lắc đầu: "Tôi chỉ muốn nói với bạn rằng, kết cục câu chuyện không giống như bạn viết. Sau bao nhiêu chuyện xảy ra như thế,  Hỉ Nhiên và La Hoá không thể ở bên nhau được. Bạn có hiểu được không?". Quỳnh nói với giọng hết sức buồn bã, tựa như Hỉ Nhiên và La Hoá không phải là nhân vật trong truyện, mà là những người thân của cô.
          - Bạn đã nghe rõ chưa, nếu bạn không nhẹ nhàng đi khỏi đây, tôi sẽ cho người tống bạn đi! Diệu Nghị gầm ghè. Đồng thời cô ta hất hàm về bên phải khu sân, nơi có một chiếc bàn đặt xa khỏi đám đông. Hai thanh niên mặc đồng phục vệ sĩ ngồi ở đó, buồn chán vô vị. Quỳnh cười khinh bỉ. Loại có tật giật mình như Diệu Nghị, đương nhiên phải có sự chuẩn bị, nhằm đối phó Quỳnh có thể đến làm loạn.
        - Bạn việc gì phải căng thẳng thế. Mình không định làm gì cả, chỉ muốn nói với bạn là kết cục câu chuyện không phải như vậy, Hỉ Nhiên và La Hoá không thể đến với nhau được...
         Quỳnh nhắc đi nhắc lại một cách buồn rầu. Khi phát hiện ra tiểu thuyết của mình bị đánh cắp, việc đầu tiên nghĩ tới không phải là khoản tiền bị tổn thất dẫn đến không có tiền thuê nhà, và cũng không biết phải ăn nói với nhà sách thế nào. Điều khiến cô buồn lòng nhất là Diệu Nghị đã làm hỏng cuốn tiểu thuyết của cô. Cách kết thúc tầm thường của Diệu Nghị khiến Quỳnh thấy đau lòng. Quỳnh bỗng nhận ra mình đã thực sự yêu quý câu chuyện vốn ban đầu chỉ là một sự mua bán đơn thuần, vốn định viết như một câu chuyện tình giật gân bình thường dễ hiểu.
         Một người đàn ông xuất hiện ngay bên cạnh Diệu Nghị. Có lẽ anh ta nhận ra sắc thái không bình thường của câu chuyện, bèn đi tới. Anh ta chừng ba mươi tuổi, rất cao to, mặc áo phông cổ tròn màu cà phê. Trong hốc mắt sâu phát ra ánh mắt sắc lạnh. Xem ra, người đàn ông này có quan hệ mật thiết với Diệu Nghị, nhưng Diệu Nghị dường như hơi có vẻ sợ anh ta.
          Quỳnh bỗng cười, hỏi Diệu Nghị: "Bạn có thích Hỉ Nhiên không? Có giống bạn không?".
          Lâm Diệu Nghị nói: "Đương nhiên. Nhưng chẳng can hệ gì đến bạn".
          Quỳnh lắc đầu, tỏ ra đáng tiếc: "Cách ăn mặc của bạn đã để lộ, Hỉ Nhiên ghét nhất là những màu sặc sỡ như màu đỏ này. Bởi vì khi còn nhỏ, mẹ cô ấy thường mặc váy màu đỏ đi khiêu vũ. Hỉ Nhiên cảm thấy bóng mẹ như những đốm lửa ma quái. Cô ấy không những không mặc màu đỏ, mà còn cắt nát những quần áo màu đỏ của mẹ mình...".
          Diệu Nghị ngượng ngùng chuyển thành giận dữ, cắt lời Quỳnh: "Đủ rồi, bạn ghen tỵ với tài năng và thành công của tôi nên mới đến đây gây chuyện hả! Tôi không cho phép bạn tiếp tục ở đây nữa!" Cô ta nói xong bèn ra hiệu cho hai người đàn ông vẫn đang ngòồ ngao ngán phía trong sân: "Các anh lại đây, đuổi cô này đi cho tôi...".
           Hai người kia vụt đứng dậy, thoắt chốc trở nên nhanh nhẹn khác thường. Có lẽ một giây trước đây cả hai còn đang chán chường, chẳng hiểu cớ gì một buổi tiệc chúc mừng thế này lại bắt họ phải tới canh chừng. Mấy kẻ lắm tiền thật hay khoa trương. Còn bây giờ, công việc của họ đã có giá trị, Mặc dù nhìn Quỳnh họ không khỏi hơi chút phất vọng - đối tượng của họ chỉ là một cô gái trẻ. Hai người hùng hổ xách Quỳnh ra khỏi cánh cổng. Hai người khiêng cô đi một đoạn rồi đặt cô xuống. Cô gái này không hề có vẻ đến đây gây rối. Cô rõ ràng là rất nhẹ nhàng, cũng chẳng hề giãy giụa, chẳng hề kêu gào. Thành ra hai người lại cảm thấy bối rối, cười cười với cô và nói xin lỗi. Sau đó họ quay lưng đi vào nhà. Cánh cổng lớn được khoá lại. Quỳnh quá mệt mỏi, cô đúng là cần phải đi thôi

Tại sao không mưa? Tại sao phải có ánh điện. Trời không thể tối hơn một chút sao? Quỳnh co ro đi dọc phố Đào Lý. Lạnh thật! Quỳnh cần một chỗ để nghỉ ngơi. Cô đi về phía nhà số 3 phố Đào Lý cách đó chỉ vài trăm mét, nhưng chẳng hiểu sao đi mãi không tới. Quỳnh nhìn thấy một người qua đường xách theo bánh sinh nhật. Phải rồi, sinh nhật của cô là ngày mai. Cô hai mươi hai tuổi, thảm hoa móng tay, cô và Trác sẽ có tấm hình chụp chung đầu tiên, cô có cuốn sách đầu tiên, cô đang tiến gần hơn đến giấc mơ trở thành Tùng Vy, cô sắp được gặp lại Ưu Di, cô sẽ được thì thầm những điều nguyện ước vào ngày sinh nhật...
            Mình cần phải nghỉ ngơi. Mình phải nghỉ ngơi một chút. Quỳnh tự nhủ. Cô khóc, dừng lại trước nhà số 3. Nhìn qua khe cổng, cô thấy cả một bãi rộng toàn hoa. Những bông hoa tựa như vẫn đứng đó để chờ đợi cô. Chúng như màu son tô vội trên môi người phụ nữ, chỗ đậm chỗ nhạt, khiến người nhìn thấy hoa mắt.
           Quỳnh nhớ tới lần đầu tiên cô đến đây, cô mười hai tuổi. Ngày mai cô tròn hai mươi hai tuổi. Đã mười năm. Nhưng cô đang đứng đây, vẫn là hai bàn tay trắng. Cuộc sống như một tấm lưới, để tất cả mọi đam mê, sung sướng như làn nước chảy tuột đi mất.

34.
            Quỳnh lảo đảo đi tới quán cà phê ở cuối phố Đào Lý. Cô không muốn về nhà. Cô làm sao để cho mấy đứa chia sẻ điều này được. Cô ăn nói thế nào với nhà sách đây, rồi còn ông chủ nhà nữa. Quỳnh cảm giác rất rõ trong người mình đang muốn cái gì. Cô thèm muốn thức ăn, và rượu. Cô ngồi xuống gọi một ly Vodka hương chanh và một cái bánh kẹp.
            Một người đàn ông tiến tới nhìn cô hỏi:
            - Tôi có thể ngồi xuống không?
            - Tại sao? Quỳnh không thèm ngẩng lên nhìn người đàn ông.
            - Chẳng sao cả! Trông cô không được khoẻ. Mặt trắng bệch, môi tím ngắt, có lẽ là cô bị ốm chăng? Tôi đi đường đã nhận ra điều đó.
            - Anh ngồi xuống có chữa được bệnh của tôi không?
            - Không chữa được. Người đàn ông thành thực.
            - Vậy anh đi đi. Quỳnh khó chịu quay đầu đi, không thèm nhìn ông ta. Người phục vụ đem rượu tới, Quỳnh uống một hớp hết sạch.
           Người đàn ông không nói gì, nhưng cũng không rời bước.
           - Thế này vậy. Vài tiếng đồng hồ nữa sẽ tới sinh nhật tôi, nếu anh mua cho tôi bánh sinh nhật, tôi sẽ mời anh ngồi xuống. Quỳnh cảm thấy anh ta không đi, nên từ từ quay đầu lại, cười hì hì nhìn anh ta. Quỳnh chợt nhận ra đó là người đã đứng bên cạnh Lâm Diệu Nghị lúc nãy. Rượu rất nặng , cô lại uống nhanh quá, cảm giác bồng bềnh đến gần như tức thì.
          - Được, cô còn muốn gì nữa không? Anh ta hỏi.
          - Nến chứ gì nữa, anh ngốc thật. Sinh nhật đương nhiên phải ước, không đúng à? Quỳnh cười và kêu lên thật to. Mọi người xung quanh đều nhìn sang. Quỳnh chưa bao giờ đùa thoải mái tự nhiên như thế, cô đã say. Người đàn ông gật đầu, đi ra khỏi quán cà phê. Quỳnh buồn rầu nhìn cánh cửa khép lại. Cô nghĩ có lẽ người kia đã đùa cô, anh ta sẽ không quay lại nữa.
          Quỳnh ăn cánh bánh với tốc độ nhanh nhất, sau đó lại gọi thêm một ly Vodka, và một suất Pizza. Quỳnh cảm thấy mình chuẩn bị cuồng thực. Cô thừa nhận mình đang tiếp tay cho thói xấu. Nhưng điều đó gián tiếp chứng tỏ sức sống trong cô còn chưa cạn kiệt, có lẽ vậy.
         Vị ngọt của bánh làm dạ dày cô ấm áp, làm tan đi sự lạnh giá trong cô. Còn vị nồng của rượu như mũi kim, bất thình lình xuyên suốt cả cơ thể. Cô bắt đầu cảm thấy tiếng gió thổi qua dạ dày. Cô đang mở cửa.
          Quỳnh uống ba ly rượu thì người đàn ông quay trở lại. Cô vẫn còn chút tỉnh táo, nhận ra anh ta bèn vui vẻ gọi lớn.
         Anh ta xách theo một chiếc hộp vuông màu xanh da trời. Trên có dây ruy băng bằng lụa hồng. Quỳnh vốn có ấn tượng đặc biệt với những dải ruy băng này. Hồi nhỏ cô không có những chiếc băng đô kẹp tóc xinh đẹp, nên cô buộc tóc bằng những sợi dây ruy băng để dành từ món quà sinh nhật. Nhìn thấy ánh sáng lấp lánh vui vẻ toát ra từ dải buộc. Quỳnh bật cười.
          Quỳnh thấy vui vẻ như một đứa trẻ, giơ tay đòi mở hộp bánh sinh nhật. Nhưng động tác của cô run rẩy, chút nữa thì chiếc bánh lộn nhào xuống đất. Người đàn ông vội vàng đỡ lấy, mở nút thắt giúp Quỳnh. Anh ta tưởng Quỳnh muốn ăn bánh, bèn lôi nó từ trong hộp ra ngoài. Chiếc bánh thật đặc biệt. Một hình vuông không lớn lắm, bề mặt như thảm cỏ sau mưa với một lớp màu xanh lục ướt át, điểm xuyết là những chiếc nấm nâu đỏ. Trên mặt bánh còn có nhiều loại trái cây gắn lên, có lẽ giống một cánh rừng tươi tốt hơn. Anh ta nhìn Quỳnh, quan sát thái độ cô khi nhìn thấy chiếc bánh. Nhưng Quỳnh dường như tỏ ra không quan tâm đến chiếc bánh, cô chỉ dùng ngón tay khều dải lụa lên buộc tóc mình, bỏ sợi dây buộc tóc cũ ra. Anh ta nhìn thấy sợi dây buộc đã sờn hết lớp chỉ màu bên ngoài, để lộ ra sợi cao su màu trắng bên trong. Tóc Quỳnh đã khá dài, lúc buông ra có thể rủ xuống tận lưng. Tóc và dải lụa đều khá trơn, tay Quỳnh run hơi mạnh nên không sao buộc được. Cô nhìn anh ta bối rối. Anh ta bước tới sau lưng Quỳnh, giúp cô buộc lại tóc. Quỳnh dùng tay vuốt ve dải lụa, sau đó vẩy tóc vài lần để chắc chắn là dải lụa không bị tuột xuống nữa. Cô hài lòng nói với anh ta:
        - Cảm ơn anh đã tặng tôi quà sinh nhật, đã lâu không ai tặng quà cho tôi rồi đấy. Cô nói, chỉ tay vào dải lụa trên tóc mình.
        - Đó không phải là quà, quà ở trong này kia. Anh rút trong túi ra một chiếc đồng hồ màu hồng đào, trông tựa như một cái bánh thạch.
         A! Quỳnh thốt lên, chụp lấy chiếc đồng hồ - thật là kỳ diệu. Trong cuốn Nụ cười như hoa có đoạn La Hoá tặng Hỉ Nhiên quà sinh nhật, cũng chính là một chiếc đồng hồ. Hỉ Nhiên nghèo khổ hết sức vui sướng, cô đeo lên tay ngắm nghía hồi lâu rồi mới nói với La Hoá: Anh biết không, từ nhỏ đến giờ em chưa bao giờ có một chiếc đồng hồ, em đã quen với việc đoán thời gian. Bây giờ nhìn thấy chiếc kim giây không ngừng tích tắc tích tắc trôi đi, cảm thấy hơi sợ.
       Từ nhỏ tới lớn chưa từng có một chiếc đồng hồ là Hỉ Nhiên, cũng chính là Quỳnh. Quỳnh cũng đeo đồng hồ vào tay, ngắm nghía hồi lâu, nói như với chính mình: "Anh tốt hơn cả La Hoá đấy, tặng đồng hồ điện tử nên tôi không thấy kim giây để mà lo sợ".
        Quỳnh ngước cặp mắt ngây thơ nhìn lên. Người đàn ông hơi rùng mình, nói:
        - Sắp mười hai giờ rồi, thắp nến ước nguyện đi.
        - Vâng! Quỳnh vội vã trả lời.
        Anh ta lấy ra những que nến mảnh, cắm từng cây lên chiếc bánh. Bỗng nghe thấy cô lạnh lùng hỏi:
        - Ngươi là ai? Cô nói rõ ràng từng chữ, tựa như một nữ phù thuỷ đầy ma thuật.
       Người đàn ông bị bất ngờ, giật mình một cái. Chưa kịp trả lời, Quỳnh đã bật cười:
        - Không cần nói với tôi anh tên là gì đâu, dù sao tôi cũng không nhớ nổi.
        Anh ta không nói nữa, tiếp tục cắm nến, sau đó rút bật lửa ra châm. Quỳnh hỏi xin thuốc lá. Cô ngậm thuốc lên mồm, hút một hơi sâu rồi hỏi:
        - Bắt đầu ước được chưa?
         Người đàn ông gật đầu. Cô gái bèn nhắm mắt lại. Cô gắng thử mấy lần, nhưng không sao tập trung tinh thần được, nhắm mắt rồi lại mở mắt ra. Cuối cùng cô thở dài nói với anh ta:
        - Trong đầu tôi chẳng nghĩ ra được gì cả, anh ước dùm tôi đi.
        - Chuyện này làm sao làm hộ được! Anh ta nói, nhưng rồi nhìn thấy bộ dạng ngây ngất của Quỳnh, không đành lòng, bèn nói: "Thôi được!". Anh ta nhắm mắt, bắt đầu ước. Quỳnh nhìn anh ta nhắm mắt. Lông mi dưới ánh đèn trông rất dài. Cái cằm nhòn nhọn có một vệt lõm vào. Sắc mặt rất trắng. Cô cho rằng anh ta rất đẹp trai. Hai người đang ngồi bên cửa sổ. Bên ngoài là phố Đào Lý, ánh đèn rực rỡ và những chiếc xe sang trọng lướt qua. Quỳnh ngắm kỹ anh ta, rồi lim dim mắt thưởng thức giờ phút thú vị này.
        Cô dường như nghe thấy tiếng của Lục Dật Hán. "Chúc mừng sinh nhật bé Quỳnh!".
        Người đàn ông ra sức nghĩ những điều ước cho Quỳnh, mất khá lâu mới tạm thấy ổn thoả. Anh ta mở mắt ra, nhìn thấy cô gái đã gục lên mặt bàn ngủ thiếp đi.
35.
           Quỳnh thức dậy một cách khó khăn. Cô phát hiện ra mình đang ở trong một căn phòng rộng. Bức tường màu xanh da tròi, như một mảng trời bị cắt ra đem xuống đây. Cô đang nằm trên một chiếc giường lớn, rất êm. Quỳnh vùng dậy, không biết có phải vẫn đang mơ. Cô ra sức nhớ lại chuyện giấc ngủ. Chợt nhìn xuống cổ tay, quả nhiên vẫn có chiếc đồng hồ màu hồng đào ở đó. Không phải mơ. Quỳnh xuống khỏi giường, hớt hải đi ra khỏi phòng.
           Đây chắc là nhà của người đàn ông hôm qua làm sinh nhật cho cô. Căn nhà có ba phòng, không lớn lắm. Đồ đạc có màu gỗ đơn giản. Quỳnh rất thích sự đơn giản như thế. Quỳnh thấy đầu nhức buốt, có lẽ cồn rượu tối qua vẫn chưa bay hết. Cô đi xuống bếp, nhìn thấy nước đun sôi để nguội đã sẵn sàng trong phòng ăn. Bên cạnh đó còn có trái cây đã rửa sạch. Có một mẩu giấy để ở đó.
           Em nên ăn trước một chút hoa quả. Buổi trưa tôi sẽ quay về xem thế nào. Căn nhà này không ai ở, vì vậy không cần phải thấy bối rối.
          Quỳnh kéo ghế tới ngồi bên ban công, uống nước ừng ực rồi ăn trái cây. Ánh nắng buổi sáng ấm dần, xuyên qua những tán lá ngô đồng, chiếu xuống ban công, những chấm nắng như những nốt nhạc nhảy nhót. Cô ngồi bần thần, tâm trí rối loạn. Mấy đứa ở nhà nhất định đang lo lắng tìm cô khắp nơi. Lời hẹn về trúc đào và chụp ảnh kỷ niệm giống như cánh bướm loang lổ sà xuống bãi cỏ. Cô không biết Trác có buồn như cô bây giờ không.
           Cô muốn đi khỏi đây, nhưng không biết sẽ đi đâu. Đến chỗ nhà xuất bản, hay chủ nhà, hay đi tìm Trác và Tiểu Nhan? Đã lâu cô không gửi quà cho Ưu Di rồi, ngày giỗ chú Dật Hán nữa...
          Không được nghĩ nữa. Cô uống thật nhiều nước, ăn trái cây ngấu nghiến. Vị chua của táo râm ran khắp cả mồm. Quỳnh chợt thấy chua xót. Kéo cày suốt ba tháng, khép kín, trầm lặng, sốt ruột, cuồng thực, lừa dối, cướp đoạt, đe doạ... Tất cả như đám táo vụn nhừ trong mồm cô. Chúng liên kết với nhau tạo thành một khối chua loét khiến cô khó lòng chịu đựng. Trong lòng Quỳnh chỉ có một mong muốn, đó là chàng trai cùng chụp ảnh kỷ niệm với cô giữa thảm hoa móng tay, là tình cảm giữa họ. Nhưng tất cả bỗng chớp nhoáng vụt qua, như cảnh trời trong đêm giông sét. Giờ đây thậm chí cô không đủ dũng cảm đối mặt với cậu. Cô đang ở trong căn nhà của một người lạ, nhưng trước sau vẫn không thể quyết định ra đi.
          Chiều, chủ nhân của căn nhà quay trở lại. Có lẽ anh ta biết chắc Quỳnh không bỏ đi, đã mua rất nhiều đồ ăn và những vật dụng hằng ngày. Quỳnh đứng tựa bên cánh cửa tủ lạnh, nhìn anh ta bận rộn di chuyên giữa bếp nấu với tủ lạnh.
          Anh ta mặt T shirt màu lục, ngắn tay, lộ ra những đường may nhiều màu sắc. Quỳnh nhìn một bên khuôn mặt anh ta. Bỗng thấy có gì đó rất quen. Cô lẩm bẩm:
           - Hình như tôi đã nhìn thấy anh ở đâu đó.
           - Ở nhà Lâm Diệu Nghị. Anh ta trả lời, mỉm cười với cô.
           - Không, không phải.
           - Ở quán bar tối hôm qua? Cùng đón sinh nhật? Anh ta lại gợi ý.
           - Không, vẫn không phải... Quỳnh lắc đầu. Người đàn ông chịu không thể nhớ thêm được gì, đành nhún vai miễn cưỡng. Anh ta không biết nấu ăn, điều đó rất dễ nhận ra. Anh ta mua về toàn những thứ làm sẵn. Chẳng hạn như gói gia vị nấu canh, chỉ việc cho vào nồi, đun sôi lên là được. Ngoài ra còn có bánh xăng uých, cho vào lò vi sóng quay quay là xong. Nhưng những thứ đó đối với anh ta cũng không dễ dàng. Buổi chiều mùa hè nóng nực, lúc làm xong mọi thứ, anh ta đã mồ hôi nhễ nhại.
           Anh ta gọi Quỳnh ngồi xuống. Hai người ngồi hai bên bàn. Anh ta không phải là người thích chủ động câu chuyện, nên chỉ nhìn, rồi đưa cho cô một miếng xăng uých. Quỳnh đang thực sự thấy thất vọng về cuộc sống, ở cô có lẽ chỉ còn là sự tham lam đối với đồ ăn. Cô sống như một con vật. Quỳnh đón lấy xăng uých. Khúc cá kẹp trong đó chắc chắn là cá hộp, dường như chẳng có lấy chút vị tươi hay tanh của cá. Nhưng nhờ có vị mặn và lớp pho mát ở ngoài nên cũng tạm gọi là đậm đà dễ chịu.
          Cô ăn rất nhanh. Như hoàn thành một nhiệm vụ. Ăn xong, Quỳnh lại nhìn anh ta với vẻ nghiên cứu, nhưng cũng đành bỏ cuộc, lẩm bẩm băn khoăn: "Anh là ai nhỉ?".
          Người đàn ông cười: "Tôi là người lạ đã cùng em đón sinh nhật tối hôm qua mà, đã quên rồi à?".
          Quỳnh nghe anh ta trả lời khéo léo, không khỏi bật cười. Anh ta lại dò hỏi:
          - Hôm qua em cãi nhau với Lâm Diệu Nghị à?
          - Cãi nhau, nghe thân thiết quá, khác gì hai người bạn đang khúc mắc đôi chút!
          - Không phải bạn à?
          - Không!
          - Vậy thì là gì?
          - Là hai tác giả của cùng một cuốn sách. Quỳnh nói xong, cảm thấy anh ta sẽ không tin, bèn tự cười mình.
          - Nghĩa là sao? Anh ta bỗng trở nên nghiêm nghị.
          - Nếu tôi nói quyển sách mà Diệu Nghị cho xuất bản đó là của tôi, anh có tin không? Ngoài cái kết cục tồi tệ đó ra, nội dung phía trước hoàn toàn do tôi viết. Nhưng đến hôm qua tôi mới biết điều đó. Tôi đã đến đó kiếm chuyện thật. Anh có tin không? Quỳnh hỏi.
          Anh ta không nói gì cả, chỉ nhìn Quỳnh dường như vẫn đợi cô nói tiếp. Cô bèn nói:
         - Có phải anh muốn tôi đưa ra chứng cứ không? Tôi không có chứng cứ gì cả. Nhưng ngày hôm qua lúc tôi đang say, được anh tặng một chiếc đồng hồ, tôi đã rất xúc động, anh còn nhớ không?
         Anh ta gật đầu.
         - Đấy. Vì tôi nhớ tới La Hoá tặng Hỉ Nhiên món quà sinh nhật cũng là một chiếc đồng hồ. Hỉ Nhiên chưa bao giờ có đồng hồ, tôi cũng vậy. Chỉ khác là anh ta không tặng đồng hồ điện tử mà tặng đồng hồ cơ. Có lúc Hỉ Nhiên nhìn thấy kim giây chạy thấy chóng mặt... Nhưng thôi, những điều đó không thể làm bằng chứng được, anh cứ thắc mắc đi.
        - Người đàn ông nghiêm túc: "Thực ra là tôi tin em".
        - Tại sao?
        - Bởi vì sắc mặt hôm qua của em rất khó coi, đứng cũng không vững. Ai đang như vậy mà lại đi đứng một mình trước cổng nhà người ta bao giờ. Nếu em thực tình muốn gây rối thì đã phải kêu gào lên mới đúng. Nhưng em đã không thể gạt bỏ sĩ diện, nên đã không cãi vã. Điều thú vị là, em không hề cãi vã, nhưng Diệu Nghị ngược lại, tỏ ra rất kịch liệt, nhất định tống khứ em đi. Em bị đuổi đi một lát là tôi đi tìm em luôn. Tôi nhìn thấy em đi rất chậm trên đường, loạng chà loạng choạng, rất buồn rầu.
        - Xem ra hôm qua tôi đã không phí công đến đó. Tôi đã đổi lại được một người tin tôi. Quỳnh cười cay đắng, xúc động vì sự tận tình chu đáo của anh ta.

- Nhưng em cần hiểu rằng, nếu không có những bằng chứng thuyết phục, thì không thể xoay chuyển được sự việc.
         - Vâng, tôi biết, vì thế tôi không gây gổ gì cả cho mất sức vô ích. Quỳnh cố gắng tỏ ra hoạt bát.
         - Em là bạn của cô ta à?
         - Tôi đã nói không phải bạn, chỉ là cùng lớp thôi. Quỳnh kịch liệt phản đối việc dùng từ bạn để miêu tả mối quan hệ với Lâm Diệu Nghị. Nếu đó cũng là bạn bè thì là một sự nhạo báng đối với tình cảm giữa cô với Ưu Di.
        - À, xin lỗi.
        Cả hai bỗng trầm lặng, nghĩ về những chuyện khác nhau. Quỳnh cảm thấy cần phải đi. Cô nói:
        - Tôi phải đi rồi, làm phiền anh nhiều quá.
        - Tại sao em không hỏi tôi quan hệ thế nào với Lâm Diệu Nghị? Anh ta nhìn Quỳnh đứng dậy, đi về phía cửa mới cất tiếng hỏi.
        - Tôi đã đoán tới một vài khả năng, bạn, người thân, bạn trai, người theo đuổi, hoặc là không quen biết cho lắm. Cho dù là quan hệ thế nào, đối với tôi cũng không có gì khác. Tôi chẳng phải là bạo chúa thời cổ đại, hận một người cũng muốn tru di cửu tộc! Huống hồ anh đã làm sinh nhật cho tôi, tặng cho tôi chiếc đồng hồ đầu tiên. Quỳnh cười với anh ta, trong lòng hơi ngạc nhiên pha lẫn vui vẻ. Cô nhận ra nói chuyện với một người lạ hoá ra lại tự nhiên như thế này, có lẽ bởi cả hai bên đều không phải gánh vác trách nhiệm gì cả. Gặp gỡ rồi chia tay, đứng trước một người tốt bụng đáng mến, dù nói nhiều một chút cũng là nên lắm.
         - Em cũng đúng đấy, nhưng em đã quên một khía cạnh khác. Biết đâu tôi lại có một ý nghĩa đặc biệt nào đó với mối quan hệ giữa em và Diệu Nghị thì sao? Anh ta nói chậm rãi, mỉm cười ranh mãnh.
Quỳnh lặng người. Cô lại nhìn kỹ người đàn ông lần nữa.

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 36 -40**

36.
          Rất lâu sau, khi Quỳnh nhớ lại, cô cảm thấy rất khó hiểu. Cô không phân biệt được đâu là nguyên nhân, đâu là kết quả. Thậm chí cô ngờ rằng, từ khi nhà sách tìm cô để đặt hàng, đến khi cô viết xong, rồi bị Lâm Diệu Nghị cướp mất, rồi cô dù biết không có kết quả vẫn đến nhà tìm Diệu Nghị vừa đúng vào hôm Diệu Nghị tổ chức tiệc mừng... Từng sự việc một đều như được sắp xếp. Điều quan trọng hơn cả, không phải là cô bị cướp mất cuốn sách, mà là cô được đưa tới trước mặt người đàn ông đó, anh ta là Trầm Hoà.
         Trầm Hoà khác rất nhiều so với tám năm trước. Ít nhất là tóc ngắn đi nhiều. Hồi trước anh ta để tóc dài, dáng vẻ của một nghệ sĩ trẻ bất cần. Giờ đây, anh trở nên sáng sủa rõ ràng, hơi béo, làm giảm bớt đi tính cách sắc sảo của tuổi hai mươi chín. Anh tỏ ra khoan hoà hơn rất nhiều. Quỳnh quên mất dùng logic vận động để nhìn nhận vấn đề, ngoài Trác ngày ngày ở bên cạnh cô ra, mọi người đều không có ai ở lâu trong cuộc sống của Quỳnh. Người nào cũng đến rồi đi, không kịp để cho Quỳnh kịp cảm nhận sự thay đổi không ngừng.
         Khi Quỳnh biết được người trước mặt chính là Trầm Hoà, cô thấy nhớ Dật Hán vô cùng. Ông ra đi đã rất lâu rồi, nhưng trong lòng cô vẫn trống trải không sao lấp đầy. Cô luôn như bị thiếu một thứ gì đó thật quan trọng. Chúng dường như đã trở thành lý do để cô trốn tránh và tự tha thứ cho mình.
         Ngoài sự nhớ thương đối với Lục Dật Hán, Quỳnh còn một chút an ủi, bởi Trầm Hoà chính là người biên tập cuốn sách Nụ cười như hoa của Lâm Diệu Nghị. Anh bảo, anh rất thích cuốn sách đó.
          "Có gì đó rất gần với sự sắc sảo của Tùng Vy trẻ tuổi năm nào". Trầm Hoà đã bình luận như thế. Mặc dù bản thảo không còn thuộc về mình nữa, nhưng mấy lời nói đó đã khiến Quỳnh thấy hài lòng. Cô cảm ơn Trầm Hoà.
          "Cảm ơn tôi làm gì? Tôi cũng bị lừa, giúp cô ta xuất bản một cuốn sách ăn cắp".
          "Không, anh đã thật sự thích cuốn sách đó, bất kể nó rơi vào tay ai. Điều đó với em là quá đủ".
           Trầm Hoà nhìn cô gái trước mặt với vẻ xót xa. Cô thật hiểu biết, và đối xử với tác phẩm một cách chân thành. Hóa ra cô ấy là Lục Nhất Quỳnh. Nếu Quỳnh không nói, anh nhất định không thể nhận ra. Tám năm trước Quỳnh còn là một cô bé ngây thơ, mập mạp, hình như rất thích hỏi tại sao. Trầm Hoà cố gắng nhớ lại, nhưng không còn rõ lắm. Đám tang của Dật Hán là lúc anh đang đi du lịch Quảng Tây và biên giói Việt Nam. Khi anh quay về, chỉ nghe nói Dật Hán đã chết. Anh đã từng ghé qua nhà số 3 phố Đào Lý, lòng thấy vô cùng cảm khái. Dĩ nhiên anh không hề biết bao nhiêu thăng trầm bên trong đình ấy, dĩ nhiên cũng không biết Quỳnh đã sống vất vả và cô độc đến thế nào.
           Sau khi Quỳnh và Trầm Hoà "nhận ra" nhau, hai người vẫn trầm ngâm. Trầm Hoà hỏi Quỳnh: "Em đang nghĩ gì vậy?".
Quỳnh nói: "Em bỗng nhớ đến tám năm trước anh đến nhà em. Anh và ba em ngồi trong phòng khách. Hai người cũng không nói năng bao nhiêu. Nhưng không nói cũng không thấy không khí gượng gạo. Em thấy rất thú vị, lúc nhìn anh, lúc nhìn sang ba. Em cảm thấy thực ra hai người rất hiểu nhau, và  rất quý nhau. Nhưng hai người dường như không biết nên nói gì".
           "Sau đó đã nói gì?" Trầm Hoà cười hỏi.
           "Anh nói chuyện anh đi du lịch. Anh đi Tây Tạng còn nhìn thấy cả thiên táng".
           "Em nhớ tốt thật. Anh đã không nhớ rõ nữa rồi". Trầm Hoà thành thực, rồi hào hứng hỏi tiếp: "Còn gì nữa không?".
           "Anh còn nói là sẽ đem em đi du lịch nữa, chờ khi nào em lớn lên". Quỳnh nói. Thời gian bỗng như quay trở về tám năm trước.
           "A? Thật à? Anh còn nói thế à?" Trầm Hoà cười khanh khách.
          "Đúng thế. Rõ như trước mắt". Quỳnh khẽ thở dài.
           Quỳnh và Trầm Hoà chậm chạp nói chuyện như năm nào anh trò chuyện với Dật Hán được hơn một tiếng đồng hồ. Quỳnh thấy không khí trầm lặng nhưng ăn ý giữa Trầm Hoà và Dật Hán khi xưa. Bởi giữa họ có Tùng Vy. Nếu nhắc đến đề tài Tùng Vy, Dật Hán sẽ tự nhiên kể lại câu chuyện trước đây của hai người. Nhưng ông luôn có ý cưỡngg lại điều đó. Trầm Hoà rất hiểu và tôn trọng ông, bèn không hề nhắc tới. Hai người vì vậy không biết nói gì. Nếu quen nhau vì một lý do khác, chắc là họ sẽ nói với nhau về tất cả mọi chuyện.
          Giờ đây, là Quỳnh không muốn tự tiện nhắc chuyện Tùng Vy. Người tò mò về tình hình gần đây của Tùng Vy không chỉ một mình cô. Nhưng nếu Trầm Hoà nói tới thì đã sớm nói rồi, không nên làm khó cho anh.
          Khi Quỳnh đứng dậy ra về, Trầm Hoà nói với cô, anh sẽ giúp cô nói chuyện với nhà sách kia để giải quyết vấn đề. Nói rồi, anh lại thở dài ngao ngán: "Hôm qua anh vẫn còn hài lòng vì mình vừa xuất bản được cuốn sách ưng ý nữa đấy, giờ đây anh lại thấy rất hổ thẹn, chẳng biết còn giúp đỡ em được gì không. Em viết cuốn sách này vất vả lắm phải không...".
          Nghe anh hỏi thăm, mắt Quỳnh lại đỏ hoe. Cô phẩy tay, ra ý anh đừng nhắc đến nữa. Nếu không xảy ra những chuyện vừa rồi, sách của em xuất bản ở chỗ nhà sách kia chắc gì anh đã thấy. Nếu vậy mình đã không gặp mặt. Có thể sự gặp lại đối với anh không có gì đáng nói, nhưng với em là cả một chuyện lớn. Những năm qua em đi tới đâu mất mát tới đó, giờ đây người thân và bạn bè mất mát gần hết cả rồi. Quỳnh mỉm cười, kết thúc câu chuyện, đi ra khỏi cửa.
          Mặc dù Quỳnh vào ngay thang máy, nhưng Trầm Hoà vẫn đứng trước cửa nhà một lúc nữa mới như chợt tỉnh giấc mộng, quay lưng vào trong nhà.
          Trầm Hoà ngồi trở lại ghế sôpha hút thuốc. Căn nhà này còn mới, mùi vị trang hoàng nội thất còn chưa hết. Lúc nãy Quỳnh ở đây anh còn chưa nhận ra, nhưng bây giờ ngồi một mình, bỗng thấy lạnh ngắt. Sự việc luôn vòng vèo rắc rối, không hề nhạt nhẽo như tiểu thuyết. Quỳnh khiến anh lại nhớ tới Lục Dật Hán. Đối với con người chỉ gặp vài lần, vài lần nói qua điện thoại và nói với nhau chẳng mấy câu, có lẽ hoài niệm là một từ quá nặng. Nhưng khi nghĩ tới ông, Trầm Hoà vãn thấy có gì đó không thoải mái. Trong mắt anh, Dật Hán thật đáng quý, cử chỉ mực thước, nhìn nhận vấn đề sâu sắc, nhưng không được ông trời thương, rõ ràng là một sự đáng tiếc. Trầm Hoà lại nghĩ tới mình. Công bằng mà nói, việc của Quỳnh không hề có trách nhiệm của anh, nếu anh mặc kệ cũng là điều bình thường. Nhưng giờ đây anh rất muốn đền bù cho cô chút gì đó. Không phải hoàn cảnh của Quỳnh khiến anh thương hại, cũng không phải cảm thấy thiếu nợ cô ở đâu đó, mà là một cảm giác về một sứ mạng. Nó khiến anh muốn giúp đỡ cô. Nhưng điều khiến Trầm Hoà thấy tiếc là, sứ mạng đó không bắt đầu từ đạo đức nghề nghiệp của một người biên tập, nó đến từ cuộc sống. Anh quyết định đi cùng cô một đoạn đường, nhưng anh lập tức nhắc nhở mình: chỉ là đi một đoạn.
37.
          Quỳnh từ từ đi bộ về nhà. Cuối cùng cũng phải trở về. Tính ra cũng chỉ vắng một ngày. Nhưng một ngày đó đã xảy ra quá nhiều chuyện. Dường như cô đã cố gắng trải qua tám năm thêm một lần nữa. Mùa thu đén rồi. Trời ngả tối trở nên rất lạnh. Quỳnh co rúm hai vai. Cô vẫn mặc áo ngắn tay, da tay khô đi trong khí trời thu sắc lạnh. Gió thổi vào nổi da gà, như gieo hạt lên da cô. Cô muốn nhanh nhanh về nhà. Cô mừng thầm vì trên đời này còn có một chốn như thế, để lúc vô vọng như thế này mình có thể tìm về. Nhưng cô bỗng nhận ra mình đang ở một nơi rất xa lạ.
           Quỳnh về đến nhà đã rất khuya, cô đi bộ liền mấy tiếng đồng hồ. Mệt mỏi leo lên lầu, trong lòng cô dần dần bình thản trở lại. Cô sẽ giải thích với nhà sách, hy vọng ông ta sẽ "nương tay". Sắp phải nộp học phí cho Trác. Cô sẽ vừa làm thêm mở quán cà phê vừa bắt đầu viết lại. Đã đến lúc đi thăm Ưu Di, lâu rồi không đi, chỉ sợ cô ấy lại hỏi chuyện cuốn sách mới. Câu chuyện sẽ làm cô ấy thất vọng. Cô cần thêm vài tháng, lần này cô sẽ viết nhanh hơn.
           Quỳnh về tới trước cửa. Lấy chiếc chìa khoá lạnh ngắt ra khỏi túi, cô mở cửa vào.
           Đêm, trong nhà đen như mực. Phòng khách không có ai. Cửa phòng Trác đóng kín. Quỳnh thấy nhớ cậu, muốn lập tức gặp cậu.  Quỳnh đẩy cửa, mò tay lên tường tìm công tắc.
           Tiếng động như tiếng thở dài êm dịu. Âm thanh đó ong ong trong đầu Quỳnh, cô bật đèn lên và nhìn thấy họ. Không phải chỉ có Trác. Đó là lần đầu Quỳnh nhìn thấy cơ thể Trác trần trụi kể từ khi Trác lớn lên. Hồi nhỏ hai đứa từng chui vào buồng tắm tắm chung. Quỳnh còn nhớ lúc đó đầu Trác rất to và cổ lại rất mảnh, giống như một con vịt con nghểnh cổ. Cô thích từng động tác của Trác, cô tin rằng con người đó sẽ trở nên lấp lánh sáng ngời, và thời gian đã chứng minh điều đó. Trác bây giờ là một thiếu niên đẹp trai, có thể sánh với những bức tượng Hy Lạp đẹp đẽ.
          Tiểu Nhan đang nằm trong lòng Trác, nũng nịu dịu dàng như cánh hoa quyến rũ. Mái tóc đẹp của cô quấn quanh cổ, xoã ra trên ngực. Hai người quấn quýt bên nhau, ôm chặt nhau không rời.
Trong một tích tắc Quỳnh thấy chóng mặt. Đã rất lâu cô không nghĩ đến chuyện trai gái. Cô cùng Trác sống với nhau lâu như thế, lúc nào cũng như bị băng giá bao trùm. Họ chẳng hề đến gần sát nhau, chẳng hề rung động. Cô đối xử với cậu hơi giống như một đứa trẻ.
Quỳnh chợt nhớ tới những hình ảnh nhìn trộm ở nhà số 3 phố Đào Lý của Mạn với Dật Hán. Đó là một tiếng sét giữa bầu trời ngây thơ của cô, nó quá sáng, khiến người ta không mở nổi mắt. Giờ đây lại là một rạch sét khác, rạch qua bầu trời hiện tại của cô. Chẳng lẽ đây là sự giày vò dẳng dai, đeo đẳng mãi hay sao?
         Quỳnh lui ra khỏi phòng. Động tác đó như một sự hạ màn thật sự. Cánh cửa cót két đóng lại, khiến cô cách biệt với thế giới đã làm cô hoa mắt bên trong kia.
          Quỳnh lui về phòng mình với tốc độ nhanh nhất có thể. Không lâu sau Trác gõ cửa. Quỳnh ở trong phòng nói vọng ra mình quá mệt, có việc gì để hôm sau hẵng nói. Cô lắng nghe tiếng dép của Trác nhỏ dần, cậu đã đi khỏi cửa.
           Đêm đó, Quỳnh ngỡ mình cả đêm sẽ không ngủ được. Nhưng thật kỳ lạ, vừa đặt lưng xuống cô đã thiếp đi, thẳng một giấc tới sáng. Khi tỉnh dậy, hồi tưởng lại xâu chuỗi sự việc, cô tự nhủ mình phải vui mới đúng, từ nay về sau, chuyện của người khác sẽ không còn ảnh hưởng tới cô nữa. Không còn ai khiến cô phải lo lắng. Cuối cùng mình cũng đã có thể sống cho chính mình rồi. Không hề bận tâm lo lắng bất cứ điều gì là một cuộc sống ở cấp độ cao. Điều đó rất đáng để chúc mừng.
           Quỳnh đẩy cửa bước ra, bỗng thấy Trác ngồi ngay ở cửa, đang ôm gối ngủ. Trác lập tức tỉnh lại, ngẩng đầu nhìn Quỳnh. Cô định nói rồi lại thôi, đi ra ban công. Trác đi theo cô ra ngoài. Quỳnh đẩy cửa ban công, đã nhìn thấy bao nhiêu là hoa trúc đào, từng chậu từng chậu tươi, xếp kín một vòng ban công. Chắc chắn là Trác đã mua để mừng sinh nhật cô. Ở giữa đó còn đặt một chiếc ghế mây, nằm ngửa ra đó nhất định rất khoan khoái. Quỳnh chợt thấy thắt lòng, mắt nhìn không chớp. Đêm qua mưa giông, nhưng cô không hề hay biết. Giờ đây mỗi bông hoa đều long lanh những giọt nước, trông càng xinh đẹp. Chỉ có bông nào không đủ cứng mới bị gãy gục. Quỳnh nhắm mắt nghĩ, một buổi sớm thế này chắc chắn không đến hai lần. Ánh nắng vẫn còn dịu mắt, có thể nghe rõ tiếng chim hót từ phương nào vọng đến. Có tiếng người ở tầng dưới đang chăm sóc hoa, phàn nàn về trận mưa giông lúc đêm.
           Quỳnh tự châm một điếu thuốc. Thời đó Quỳnh còn rất ít hút thuốc, thỉnh thoảng buồn cô mới hút một điếu. Cô chậm rãi ngồi xuống chiếc ghế mây, lim dim đôi mắt, đung đưa chiếc ghế.
            - Quả là dễ chịu, sợi mây không hề chọc vào da. Quỳnh nói nhẹ nhàng.
           - Ghế mua lại chị ạ, rất rẻ. Trác lập tức trả lời. Cậu vẫn lo lắng trông chừng Quỳnh ngồi lên đó.
           - Trác lớn thật rồi, đã biết tiết kiệm tiền. Quỳnh cười, vẫn không mở mắt.
           - Chị nhỏ, có phải chị vẫn đang giận không... Em biết sai rồi. Em không nên chưa xin phép chị mà yêu Tiểu Nhan... Giọng Trác như đôi trẻ trốn nhà đi thời phong kiến đang nhận tội với cha mẹ. Quỳnh lắc đầu, giọng cay đắng:
          - Đó là quyền của em, em đã lớn rồi.
          - Không, đáng lẽ em phải hỏi ý kiến chị trước. Em xin lỗi. Trác thất vọng buồn rầu.
          - Chị không phải là cha mẹ em. Quỳnh trả lời căng thẳng. Cô mở mắt ra ngồi dậy, không còn đong đưa chiếc ghế nữa. Cô thở dài: "Trác à, quyết định của em là đúng. Có điều chị nghĩ là chị sẽ chuyển đi chỗ khác. Em trông đấy, em cũng đã lớn lắm rồi, đã biết tự lo cho mình". Quỳnh không hề làm bộ giận với Trác. Nhưng cô cảm thấy không sao tỏ ra bình thản vô tư được. Lòng đố kỵ là một thứ quan trọng của phụ nữ.

- Đừng chị nhỏ, xin đừng bỏ chúng em. Trác đi vòng ra trước mặt Quỳnh, cầm lấy tay cô. Nghe thấy Trác nói "chúng em", Quỳnh trong lòng bật cười. Cô liền nghĩ sao mình vẫn còn so đo với cái chữ đó nữa. Mắt cô đỏ hoe, giọng buồn tủi:
         - Chị còn nhớ hồi nhỏ em hỏi chị là có phải lớn lên rồi sẽ không bị yêu quỷ bắt nạt nữa. Chị bảo là đúng thế và em đã sợ. Em sợ chị lớn lên trước, bỏ lại một mình em. Bây giờ có lẽ không phải vậy, hoá ra em đã lớn lên trước rồi.
         - Không đâu, chị nhỏ. Chị đã lớn từ rất lâu rồi, chị đã đi rất xa rồi, em nhìn chị không còn rõ mặt nữa. Trác quỳ xuống bên chân Quỳnh, ôm lấy chân cô thật chặt.
        Thấy Quỳnh không nói gì, cậu lại nói tiếp:
         - Hồi nhỏ, em nghĩ sẽ ở bên chị suốt cả đời, em sẽ không yêu một ai khác. Sau khi ba mất, chị em mình đã nượng tựa nhau qua ngày, là người thân duy nhất của nhau. Nhưng mà, chị em mình không thể nào gần nhau như trước nữa. Chị cao quá, xa quá, lạnh lùng nữa, không sao với tới được. Làm sao có thể đến với trái tim chị? Em lúc nào cũng tự hỏi như vậy.
        Quỳnh hoang mang nhìn Trác: "Thật thế sao?".
        - Chị giống như bức gương của em, để em nhìn thấy chính mình - nhu nhược, bất lực. Em không thể giúp chị san sẻ buồn đau, vất vả, chỉ biết nhìn chị tiều tuỵ, trầm mặc. Điều duy nhất có thể làm là không được khiến chị phải bận lòng thêm. Chị nhỏ, chị biết không, ngày nào em cũng lo lắng, lo mình sẽ đổ bệnh. Em biết như thế sẽ rất tốn kém, và làm cho chị càng vất vả.
        Quỳnh se thắt cả lòng:
        - Em đã làm được rồi Trác ạ. Từ khi chú Dật Hán ra đi, em không ốm một lần nào. Nhưng chưa bao giờ chị thấy em là vô dụng cả. Em chính là nguồn động lực để chị tiếp tục cuộc sống.
        - Nhưng em không phải là người chị cần thực sự. Chị yêu ba em, đúng không ạ? Ông khiến chị thấy thực sự an toàn, ấm áp, đúng không? Hồi ở nội trú chị trốn không gặp ông, chị cố gắng là mọi việc đều là vì ông, đúng không? Sau khi ba mất, em rất buồn, nhưng ông không hề xa chị em mình. Ông ở giữa chị và em, vì thế chị thường nhìn em như ba. Giọng Trác rất bình thản, nhưng khiến           Quỳnh sững cả người. Cô và Trác chưa bao giờ đề cập tới chuyện này. Cô không biết phải trả lời cậu ra sao, nhưng cô buộc lòng thừa nhận, khi cô ở thật gần Trác, thì Dật Hán cũng rất gần. Nhưng cô vẫn phủ nhận.
         - Không, không phải vậy. Trác à, chị không coi em là người thay thế cho ông ấy, hai người khác nhau chứ.
         - Em không phải là người thay thế, nhưng em cũng không có tình yêu của chị. Chị nhỏ, em thích chiếc áo xanh da trời chị mua cho em, nhưng chị không hề biết rằng em không thích màu xanh da trời. Người thích màu da trời là Ba. Chị tưởng em thích hoạ sĩ Edvard Munch nhưng ba mới là người thích hoạ sĩ đó. Em cảm thấy chúng ta đang sống trong một gia đình hoài cổ, những đồ vật xung quanh đều là những thứ mà ba ưa thích... Chị không hề biết em thích cái gì. Trác nói rồi gục đầu chua xót.
        Trác vốn định tổ chức cho Quỳnh một lễ sinh nhật thật đẹp. Hôm đó cậu đã cắt tóc cho Quỳnh, giao hẹn với Quỳnh hãy mở cửa tâm hồn, để mọi người xung quanh có thể đến gần hơn. Quỳnh đã nhận lời khiến cậu hết sức vui mừng. Thế mà chiều hôm ấy cô bỗng nhiên mất tích. Không có điện thoại gọi về, không có bất cứ lời nhắn nào để lại. Họ không hiểu vì sao chỉ có đi dạo mà lại lâu như thế. Họ đã chuẩn bị một bữa ăn trưa ở ngoại ô, có bánh xăng uých kẹp thịt bò và cá thu, đặt trong một chiếc giỏ mây. Tiểu Nhan còn chuẩn bị một tấm khăn trải bàn kẻ ô vuông, khi trải ra giống như một chiếc thuyền.
         Trác gọi đó là thuyền Nô-ê, khiến Tiểu Nhan bật cười. Cô ghé sát người thơm lên mặt Trác, nhỏ nhẹ: Vậy mình lên thuyền đi lánh nạn đi.
         Họ còn mượn về một chiếc máy ảnh, chuẩn bị chụp ảnh kỷ niệm. Trong tay họ đã có vé xe ra ngoại ô. Thế mà chờ đến tận đêm khuya mới nhận được điện thoại của cô, giọng lè nhè, chỉ nói không về nhà rồi cúp máy. Trác và Tiểu Nhan quay lại nhìn thuyền Nô-ê của họ, cảm giác cô độc, đồng bệnh tương lân càng sâu sắc hơn. Họ gọi điện thoại trở lại, mới biết đó là quán bar, đã đóng cửa.
         Chủ nhà đến đòi tiền, tiền học phí đầu năm phải nộp, lại còn tự nhiên có một ông ở nhà sách đến đòi bản thảo gì gì đó... Hai người đối mặt với những yêu sách thẳng thừng và thô lỗ. Sự bơ vơ và an ủi lẫn nhau khiến hai người đến gần với nhau hơn nữa.
         Trên thực tế, Tiểu Nhan là một cô gái sớm trưởng thành. Tình cảm của cô lại nồng nàn ráo riết. Vì thiếu vắng tình yêu nên cô biết tính toán. Cô biết phải bày tỏ, không che đậy. Cô cần sự đáp trả, như cần một bức tường giữa thảo nguyên hoang dã, giúp cô nghe thấy tiếng vọng của chính mình, giúp đẩy lùi nỗi sợ hãi trong lòng, đẩy lùi cảm giác lạnh lẽo cô độc.

Tối hôm đó, họ xem ti vi, lại là phim kinh dị. Nhưng lúc này, Trác không còn sợ nữa, cậu đã là một chàng trai. Ngược lại, cậu còn bảo vệ Tiểu Nhan, dùng bờ vai mình cho Tiểu Nhan nép vào. Xem xong phim hai người chào nhau, trở về phòng mình đi ngủ. Đột ngột Tiểu Nhan nắm lấy tay Trác: "em có thể sang phòng anh không, em sợ lắm".
         Cô chui vào chăn của Trác, cười khúc khích. Trác nghe tiếng cười đó thấy hơi chếch choáng. Sự chếch choáng đó chính là thứ mật ngọt nhất trên trần gian, không ai có thể cưỡng lại. Khi Tiểu Nhan đẩy lưỡi mình vào miệng Trác, cậu không còn nhìn thấy gì nữa, chỉ còn suối tóc đen dày của cô, như cánh rừng rậm ngào ngạt hương thơm mê say.
        - Tiểu Nhan khác chị. Cô ấy trông thật mềm yếu, khiến người ta không thể không che chở. Cô ấy cũng là một cái gương soi. Nhưng hình bóng em trong đó mới chính là em, một người đã lớn. Không có hình bóng của ba lồng vào đó. Trác nói.
        Quỳnh cảm thấy tất cả những gì mình đã làm lâu nay, cứ ngỡ là rất đẹp đẽ, hoá ra đều là sai cả. Cô đã cố gắng để mang lại cho cậu điều tốt nhất, sao cho cậu cảm thấy hài lòng nhất. Nhưng đó lại không phải là điều cậu muốn nhất. Cô đã liên tục áp đặt mọi thứ cho cậu, cho đến khi Tiểu Nhan xuất hiện, cứu Trác thoát ra, không phải sống bởi vì người khác muốn thế. Điều đó giúp Trác vui.
Trác vui, đó là điều tốt, còn mình thì tự do rồi, giải thoát rồi, cũng không còn phải sống vì người khác nữa... Quỳnh nhắm hai mắt, tiếp tục đẩy cho ghế mây đung đưa.
          Cô loáng thoáng nghe thấy tiếng tầng dưới mở bài côn khúc "Du viên kinh mộng". Giọng ca nữ như tiếng va chạm của đồ sứ, sắc nhọn, nhưng ý tình triền miên không dứt. Cô bất giác nhớ tới nhiều năm trước, bà nội đã thích nghe những thứ này. Bà nội ngồi bên đèn khâu áo bông mùa đông cho Quỳnh, đài thu thanh nhỏ phát bài côn khúc này. Giờ nghĩ lại, mới thấy đó là thời khắc mà bà thấy tình cảm dâng trào, trong lòng đang bừng lên những niềm hy vọng còn chưa tắt. Cô nhớ lại bà nội trầm lặng, ở goá từ trẻ, cô đơn cả nửa cuộc đời. Chắc trong lòng bà có rất nhiều nỗi buồn. Người bị tỉnh giấc mơ sớm sẽ khắc khoải với đêm dài vô tận, nhưng vẫn cố làm ra sắp ngủ trở lại. Chi bằng thức hẳn dậy, ít ra cũng còn một nửa đêm tự do tự tại trong tỉnh táo. Giờ thì Quỳnh cảm thấy giấc mộng của mình đã tỉnh. Vậy cô nên thoải mái mới đúng.
        Quỳnh đưa hai tay ra, nói với Trác:
        - Ôm chị một lần nữa đi.
        Trác ôm cô thật lâu. Trong không gian nồng nàn hương hoa trúc đào, Quỳnh bật khóc. Cô vẫn loáng thoáng nghe thấy "Du viên kinh mộng" hát đến đoạn ai oán nhất. Trác nhẹ nhàng vuốt tóc Quỳnh:
         - Chị nhỏ, em yêu chị nhiều lắm. Nhưng tình cảm này như sợi dây leo núi không bao giờ tới đỉnh. Em đứng ở dưới nhìn lên đã quá lâu, không nhìn thấy nổi hình ảnh thực sự của chị. Cuối cùng em đành phải bỏ cuộc. Xin tha thứ cho sự nhu nhược của em.
         Quỳnh chỉ khóc. Cái độ cao lên thấu mây xanh ấy, chỉ có cô mới biết nó thật nực cười, thật giả dối. Cô thuộc về những nơi thấp bé, cô đang đi tìm những tình cảm thật dung dị. Nhưng rốt cục cô đã không có được.
         Côn khúc ở tầng dưới đột ngột dừng lại, tựa như đang nhắc nhở Quỳnh, cần phải đi thôi. Quỳnh thấy tim lạnh buốt, thấy thế gian như bỗng trôi qua mấy năm trời. Bài ca bà nội nghe năm nào, giờ đã tới lượt cô nghe. Sự lơi tay buông dần đối với số mạng kia, thực ra đã đến từ khi sự sống bắt đầu, và tiếp tục truyền sang cho đời sau.
       Quỳnh kiên quyết ra đi, khiến cho Trác và Tiểu Nhan rất khó xử. Nhưng không còn cách nào khác, họ đành nhìn cô ra đi. Quỳnh sắp xếp đồ đạc mới phát hiện ra, hầu như chẳng có thứ gì thuộc về riêng mình. Chẳng có mấy áo quần hay sách vở. Thật buồn cười, Quỳnh của chúng ta. Khi chuyển nhà tới đây đã từng nghĩ sao đồ đạc nhiều thế, chuyển mãi chẳng hết. Đến lúc ra đi mới thấy chẳng có gì mang theo.
         Quỳnh chỉ lấy chiếc ba lô to dùng để đi học, nhét vào đó sách vở, quần áo và đôi dép, cuối cùng cô thả thêm vào đó mấy cuốn sách của Tùng Vy. Chỉ chừng đó. Quỳnh đi ra cửa, quay đầu nói với Trác đang ra theo:
          - Chị đi đây. Tiền điện nước của chủ nhà chị sẽ trả giúp em. Tiền sinh hoạt hằng ngày chị sẽ gửi vào tài khoản của em. Có chuyện gì em có thể viết thư cho chị qua toà soạn tạp chí, chị sẽ nhận được. Cô cố ý để lại cách liên lạc ngoắt ngoéo như vậy, hy vọng họ sẽ không liên lạc nhiều, nhưng lại lo lắng cho mấy đứa, nếu có chuyện gì cô vẫn có thể giúp đỡ chúng. Điều cần dặn dò đã dặn dò xong, "người ra đi" đã có thể "đầu không ngoảnh lại". Nếu tất cả có thể cứu vãn trở lại chỉ bằng một vài sự việc nào đó, cô nhất định sẽ cố hết sức thực hiện. Quỳnh lại nói với Trác:
         - Khi nào chị lại chuyển đến một căn nhà có ban công rộng, em lại giúp chị trồng hoa móng tay nhé.
         Quỳnh cười buồn, bước ra khỏi cửa.

38.
         Hôm đó, Quỳnh rời khỏi nhà đi lên núi viếng mộ Dật Hán. Trầm Hoà cũng đã ở đó đợi cô. Hai người đứng trên mỏm núi đầy gió hồi lâu mới xuống. Trầm Hoà nói:
         - Anh đã giúp em giải quyến ổn thoả chuyện nhà sách. Ông ta chưa đọc bản thảo của em nên không biết em viết tốt như vậy. Vì thế chỉ cần đưa cho ông ta một chút tiền là xong.
         - Cảm ơn anh. Em sẽ mau chóng trả anh đầy đủ. Quỳnh cảm thấy chữ "mau chóng" thật mong manh, nhưng vẫn phải nói vậy.
         - Nếu em muốn báo đáp gì đó thì cứ việc chuyên tâm viết sách đi. Anh đảm bảo với em là, chúng ta sẽ thay đổi hoàn toàn tình cảnh khó khăn hiện nay. Trầm Hoà nói một cách quả quyết.
         - Anh tin em đến thế à? Quỳnh khẽ hỏi.
         Xuống chân núi, Quỳnh và Trầm Hoà chia tay. Trầm Hoà hỏi cô có phải sẽ về nhà, anh có thể chở cô, thuận tiện thăm Trác. Quỳnh bảo không. Em muốn tìm một chỗ khác để ở. Trầm Hoà hỏi tại sao. Quỳnh bảo Trác đã lớn thật rồi, đã có bạn gái, em đã trở thành một người thừa ở đó. Quỳnh nói xong nhún vai chế giễu mình. Trầm Hoà nói, tạm thời em cứ ở căn nhà đó của anh. Bây giờ không có ai ở đó. Quỳnh lắc đầu: Không cần đâu, cảm ơn. Cả đời em dường như chưa bao giờ được như những ngày này, không chịu bất kỳ một sự ràng buộc nào cả. Lúc nãy đứng trên đỉnh núi hoang, nếu em tìm một chỗ nào thật vắng rồi chết đi, sẽ chẳng ai quan tâm là em đã biến mất, chắc chắn phải rất rất lâu sau mới bị tìm ra. Thôi, để cho em đi, chưa bao giờ em thử sống những ngày hoàn toàn tự do.
         Quỳnh quay lưng lại phía Trầm Hoà bước đi.
         Quỳnh lang thang trên đường, không mục đích. Cô cảm thấy được Trầm Hoà đang theo sau mình nhưng cũng chẳng buồn quay đầu lại hỏi tại sao. Đêm đó, Quỳnh như một nữ hiệp giãi dầu sương gió. Trước hết, cô lang thang qua quán "Manđôlin" của Mạn. Cô nghĩ mình chưa bao giờ vào đây, bèn đẩy cửa bước vào, tựa như cái lò xo kéo quá độ đàn hồi, không bao giờ trở lại được trạng thái ban đầu.
          Cánh cửa trong Quỳnh giờ đây đang hoàn toàn mở rộng, không dè chừng, không căng thẳng. Chưa bao giờ cô nhàn tản như vậy, cô vui vẻ uống rượu mạnh, ăn bánh pho mát.
          Buồn nôn. Quỳnh nhanh chóng rơi vào trạng thái ăn cuồng. Cô giam mình trong toa lét quán bar để nôn rất lâu, cô muốn nôn ra tất cả những gì đã ăn. Nhưng trong khung cảnh xa lạ, dưới ánh đèn rực rỡ, sự hổ thẹn cũng tăng lên. Nắm đấm cửa bị người bên ngoài xoay vặn nhiều lần - có người muốn vào toa lét. Quỳnh im thin thít, cô sợ mình sẽ phát ra tiếng động, sợ cửa chưa đóng chặt. Khi đó sẽ lại là một lần bị bắt quả tang trước đông người - vô phương cứu vãn. Cô càng sợ sẽ gặp Mạn ở đây. Có lẽ vì đã lâu không nôn, Quỳnh cảm thấy hết sức khó khăn. Cổ họng như cái van rỉ sét lâu ngày, không sao tuôn qua được, mặc cho cô ra sức dồn nén. Quỳnh cảm thấy chóng mặt chưa từng thấy, máu dồn cả lên trán, lên đỉnh đầu, khiến cô gần như mất hết tri giác. Cô cảm thấy mắt sưng đau, nước mắt trào ra như phản xạ máy móc.
         Một số khách không mở được cửa, đứng ở ngoài phàn nàn to nhỏ.
        Cuối cùng Quỳnh cũng không nôn ra được thêm nữa, cô tựa vào góc tường trên bệ xí nghỉ lấy hơi, một lát sau mới đứng dậy rửa mặt. Cô úp mặt xuống nước, rửa liên hồi. Khi ngẩng mặt nhìn, Quỳnh suýt hét lên khi thấy mình trong gương. Một con mắt của cô có máu. Không phải tụ máu, không phải những tia máu vằn đỏ mà cô đã quen thuộc. Mắt cô chảy máu thực sự. Quỳnh sợ hết hồn, không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Quỳnh chưa bao giờ thấy mắt mình như vậy, tựa hồ như tròng đen của mắt đã bị châm một bó lửa.
          Quỳnh hứng nước rửa mắt. Cô lập tức nhận thấy muốn làm nhạt cái màu đỏ kia là điều vô ích. Máu chảy bên trong võng mạc dù tầm nhìn còn tương đối rõ ràng. Thậm chí cô còn dùng tay định gạt cái lớp đỏ ấy ra nhưng chẳng tác dụng gì. Quỳnh bỗng thấy thú vị. Đây là "địa bàn làm ăn" của mẹ. Cô đúng là không nên tới đây. Mạn chắc chắn đã có lời nguyền rủa nào đó.
         Cùng lúc quyết định bỏ cuộc, Quỳnh nghĩ tới chữ "báo ứng". Đã nhiều lần cô cảnh cáo bản thân không được ăn cuồng rồi móc họng cho nôn. Thế rồi lần nào cô cũng nghĩ đó sẽ là lần cuối cùng. Điều đó không khác gì một kẻ cai nghiện bất thành. Nhưng lần này, cô đã bị trừng phạt. Cô không biết mắt mình rốt cuộc bị làm sao, có thể bình phục được không, liệu có bất thần chảy máu không.
          Quỳnh lảo đảo mở cửa toa lét đi ra, đi qua giữa hai người phụ nữ đang đứng chờ ở ngoài cửa. Cô ra sức cúi thấp đầu xuống, chỉ nhìn thấy từng đôi chân đi qua mình. Tóc Quỳnh xoã ra, che lấp khuôn mặt, khuôn mặt với con mắt đỏ máu đầy hổ thẹn. Cô chạy thẳng ra khỏi cổng. Bỗng bị người phục vụ gọi lại: Cô gì ơi, cô vẫn chưa trả tiền...
          Quỳnh bàng hoàng đứng lại, vội vã rút tiền ra, đầu vẫn cúi gằm. Bỗng có một bàn tay to lớn khoẻ mạnh từ bên phải ngăn cô lại. Bàn tay kia trả tiền một cách nhan chóng, rồi dắt cô nhanh chóng đi xa khỏi quán "Manđôlin".
Ra khỏi cổng, Trầm Hoà hỏi cô, "Tại sao em lại hoang mang như vậy, đã xảy ra chuyện gì?".
          Quỳnh ngẩng mặt lên, nhìn anh bằng con mắt đỏ lòm. Bất kỳ ai nhìn vào con mắt ấy đều phải thót tim. Trầm Hoà lập tức hỏi "Sao lại nên nông nỗi này? Em đánh nhau với người ta hay sao vậy?".
          Quỳnh lắc đầu vô vọng, nói lí nhí: "Em bị mụ phù thuỷ đó niệm chú".

Trầm Hoà thấy cô không tỉnh táo, bèn không hỏi thêm. Anh gọi tắc xi đưa cô đến bệnh viện. Quỳnh không chịu đi, nhưng Trầm Hoà vừa dỗ vừa doạ, cuối cùng cô cũng lên xe.
         Quỳnh được chẩn đoán là xuất huyết kết mạc. Nguyên nhân do huyết áp ở não quá cao, làm vỡ mạch máu trong mắt. Máu chảy ra khỏi những mạch máu li ti trong mát, tràn ra nhãn cầu, nhưng không có lối chảy ra ngoài nên chúng tập trung lại ở giác mạc. Nhưng vì Quỳnh không chịu nói gì, nên bác sĩ không sao kết luận được nguyên nhân xuất huyết, có khả năng do ẩu đả, cũng có thể do uống rượu quá nhiều, do nôn oẹ.v.v... Chỗ máu đó không thể làm sạch được, chỉ có thể chờ cho chúng tiêu dần. Muộn rồi. Bác sĩ kết luận.

          Quỳnh tỉnh dậy, khắp người đau nhức, cô thấy mình lại nằm trong căn hộ của Trầm Hoà. Nhớ ra chuyện mắt mình, Quỳnh bật dậy chạy ra chỗ gương soi, mong sao đó chỉ là giấc mơ. Nhưng con mắt bên phải giống như y quả cầu thuỷ tinh màu đỏ máu khảm vào hốc mắt. Vừa lúc đó Trầm Hoà đẩy cửa bước vào. Trông thấy cô đã dậy bèn nói:
         - Anh nghĩ, con mắt em bị như vậy là sự trừng phạt cho sự phóng túng liều lĩnh của em. Hơn nữa, anh nghĩ rằng nó cũng hy vọng em sẽ ở lại đây điều trị cho khoẻ, chứ không vác con mắt đỏ lòm này ra đường doạ mọi người.
         - Nhưng em còn nhiều việc phải làm, không ở lại đây được. Quỳnh thấp giọng. Lúc này cô đã quyết định lưu lại, nhưng trong lòng vẫn thèm được anh sẽ nài níu thêm một lần.
         - Những việc gì, nói với anh, anh sẽ làm hộ em. Trầm Hoà nói.
         - Sắp vào học rồi, em phải đi ghi danh, nhận sách, đi toà soạn lĩnh nhuận bút, rồi gửi đồ cho một người thân. Cô ấy thích hạnh đào. Loại có vỏ. Ừm... còn cả hạt dẻ, ô mai... loại có hột. Ngoài ra còn mua cho cô ấy sữa bột và sữa mạch. Chút nữa em sẽ cho anh địa chỉ của cô ấy, anh gửi đi giúp em. Nếu anh còn thời gian, đi thăm Trác giúp em. Quỳnh nói không chút khách khí. Nhìn Trầm Hoà đang cố gắng ghi nhớ, cô thấy xúc động.
          Quỳnh lưu lại trong căn hộ chung cư mới tinh ở tầng mười một của Trầm Hoà. Cô lại bắt đầu viết sách. Trầm Hoà buổi chiều đến, buổi tối đi, ăn cơm với cô, đem cho cô rất nhiều sách. Trầm Hoà còn mua cho cô một chiếc kính đen. Cô dùng nó để che con mắt đỏ, buổi chiều tà có thể cùng Trầm Hoà ra ngoài đi dạo. Có lúc hai người hai cái điều khiển chơi điện tử trước ti vi màn ảnh rộng. Cả hai đều rất say sưa, như hai tên cướp tả xung hữu đột, không kiêng dè bất cứ điều gì. Mỗi lần qua màn, hai người lại đập tay vào nhau một cách ăn ý. Trò chơi điện tử đơn giản nhưng khiến cho cả hai hết sức vui vẻ. Khi xem phim đĩa, trong phòng tối om, hai người mượn ánh sáng của màn hình để nhìn trộm nhau. Dường như Quỳnh chưa bao giờ biết "giải trí". Cuộc sống đối với cô, tựa như "giải quyết" hết "vấn đề" này sang "vấn đề khác".
          Viết lách đối với Quỳnh, duờng như không còn là một việc căng thẳng nữa. Không hề có giới hạn thời gian, thoát ra khỏi cái khung "chuyện tình", Quỳnh cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều. Thậm chí, Quỳnh có một thói quen mới, mỗi khi trong đầu xuất hiện ý tưởng mới, cô lại rất muốn kể cho Trầm Hoà nghe. Không phải cô muốn Trầm Hoà góp ý, chỉ là rất muốn san sẻ với anh. Dần dần, bất kể lúc nào, mỗi khi sắp xếp ý tưởng xong, nếu Trầm Hoà không ở bên cạnh cô lập tức gọi điện thoại cho anh. Có lúc đêm đã rất khuya, cô cũng không chần chừ gọi cho anh. Trầm Hoà đã ngủ, nói năng thều thào, hỗn độn. Quỳnh không chắc là anh có thể nghe hết, nhưng cô rất muốn kể. Chỉ đơn giản có vậy. Có ngày gọi cho anh rất khuya, Quỳnh cứ thế tự kể rất nhiều, đầu dây bên kia Trầm Hoà mơ màng ậm ừ. Quỳnh nói xong im lặng một lúc lâu rồi hỏi: "Trầm Hoà xin lỗi anh, em đã can thiệp quá sâu vào cuộc sống của anh. Đó không phải là ý định của em". Cô thở dài ngắt điện thoại.
        Liên tiếp mấy buổi chiều Trầm Hoà không thấy Quỳnh đâu. Anh ngồi chờ trong căn hộ, không bật đèn. Gần nửa đêm Quỳnh mới trở về. Cô mặc một chiếc váy hai dây màu hồng, không trang sức, cổ trống trơn. Quỳnh rất ít ăn mặc như vậy. Dưới lớp váy, cô thấy cả người không thoải mái, để lộ sự vụng về của cô gái nhỏ. Giày cao gót cũng không hợp với cô, chúng khiến cô nghiêng ngả, lúc nào cũng như muốn ngã. Nhưng trông cô thật hấp dẫn, Trầm Hoà nghĩ vậy. Nhưng anh trách móc: "Biết trước là để tiền cho em, em sẽ đi uống rượu thì anh đã không để".
         Trong bóng tối, Trầm Hoà nhìn thấy màu máu ở mắt Quỳnh đã gần hết, con ngươi mắt sáng như ngọc được mài. Cô đã hơi say, ngồi xuống cởi giày, cười nói: "Anh biết không, đây là lần đầu tiên em ăn mặc kiểu này, lần đầu tiên em đi khiêu vũ. Anh biết không, Trầm Hoà, hồi nhỏ em thường nhìn thấy mẹ trang điểm rất đẹp để đi khiêu vũ. Em nhìn qua cửa sổ tầng hai nhìn thấy mẹ đi xa dần. Bà ấy đẹp lắm, như một con hồ ly, thoắt một cái không thấy đâu nữa... Em đã mặc trộm quần áo của bà ấy, cả áo lót nữa. Bởi vì em không có, mà cũng không chịu mở miệng xin bà. Thế là em đã lén mặc thử...".
          Trầm Hoà nhìn thấy Quỳnh chảy nước mắt, lặng lẽ bước tới, ôm lấy Quỳnh, nhẹ nhàng vỗ về lưng cô. Anh ép đầu Quỳnh lên ngực mình. An ủi như với một đứa trẻ: "Ừ, anh biết rồi. Đây là lần đầu tiên của Quỳnh, không trách Quỳnh nữa!".
         Quỳnh vùng thoát ra: "Anh và em đến gần nhau quá, sẽ phải hối hận đấy".
         Trầm Hoà không nói gì, nhưng vẫn giữ chặt Quỳnh và kéo cô lại. Ôm lấy cô. Quỳnh vẫn vùng vẫy và nói: "Em không như những người bình thường khác, có cha có mẹ, có nhiều bạn bè, có tình yêu chia làm nhiều phần. Nhưng em thì không. Em chỉ có một tình yêu, vì thế nếu cho đi, em sẽ tóm cặht lấy người ấy, dựa dẫm vào người ấy. Tình yêu nặng như thế, anh có gánh nổi không?".
         "Anh không biết". Trầm Hoà thành thực. "Anh đã hết tuổi nói những lời dỗ ngọt các cô gái. Anh cũng không mãnh liệt như thời thiếu niên xông xáo. Trước những việc không chắc chắn, anh sẽ nói là không". Lời nói thật luôn có gì đó tàn nhẫn, khiến Quỳnh thấy lạnh ngắt. Cô quay lưng đi về phòng ngủ, đóng cửa lại.
         Trầm Hoà châm một điếu thuốc, ngồi xuống sô pha. Xung quanh là bóng tối dày đặc, không thể xuyên qua.

39.
          Quỳnh nói thực ra mình vẫn thường mơ thấy Tùng Vy. Cô và Trầm Hoà gần nhau đã lâu, dường như luôn tránh nói tới Tùng Vy, nhưng cuối cùng cô đã nhắc tới. Ngay từ đầu Trầm Hoà đã biết Quỳnh rồi sẽ nói đến Tùng Vy, giữa hai người này dường như có rất nhiều sợi dây liên hệ nho nhỏ, đi mãi thể nào cũng gặp nhau.
         - Mơ thấy cô ấy làm sao?
         - Mơ thấy bà ấy kể cho em nghe chuyện của Dật Hán với bà.
         - Chuyện thế nào?
         - Không nhớ nữa. Lúc đó em còn cố gắng để ghi nhớ nữa, nhưng chẳng nhớ được gì.
         - Ừ.
         - Bà ấy đang ở đâu, cho em đi thăm đi! Quỳnh bỗng chợt van xin.
         - Tại sao lại muốn gặp bà ấy? Hiếu kỳ à?
         - Đương nhiên là không. Bà là thần tượng thời thiếu nữ của em. Em biết chú Dật Hán thích kiểu người như thế, nên cũng muốn được giống bà.
        - Để cho chú Dật Hán thích em à?
        - Vâng.
        - Em và bà ấy quả là có nhiều điểm giống.
        - Thật không?
        - Thật, nếu Lục Dật Hán không chết, có thể ông sẽ rất thích em đấy! Trầm Hoà cảm động.
        Quỳnh bỗng nhớ tới đêm cuối cùng hôm ấy, ánh mắt của Dật Hán mơ màng. Ông nhìn Quỳnh rồi nói: "Chú cảm thấy thật quen thuộc". Hóa ra là như vậy. Cô đã trở nên rất giống Tùng Vy, đúng với mơ ước của mình. Nhưng chỉ là thứ "đồ nhái". Quỳnh thở dài. Đó chỉ là một giấc mơ.
        Quỳnh bỗng lại hỏi:
        - Anh có tình cảm thế nào với Tùng Vy?
        - Là bạn tốt rất nhiều năm.
         - Nhất định là anh rất thích bà ấy. Vì thế anh đã cưu mang em.  Quỳnh nửa đùa nửa thật.
         - Bà ấy hơn anh bảy tuổi, anh rất kính trọng bà, cũng rất nâng niu tài năng của bà. Trầm Hoà không hề giận, trả lời bình thản.
        - Bà ấy là giấc mơ anh không thực hiện được.
        Dần đến mùa đông. Thành phố này ô nhiễm rất nặng. Sương mù dày đặc buổi sáng khiến người ta tuyệt vọng. Quỳnh thỉnh thoảng mới đến trường. Đã là năm cuối, mọi người đều đang tự tìm lấy đường đi cho mình. Quỳnh cũng nhìn thấy Lâm Diệu Nghị. Có một đám con gái năm dưới xúm xít đến xin cô ta chữ ký, khuôn mặt cô ta thật thanh thoát, nói năng khoan hoà nhẹ nhõm. Mấy cô bé trò chuyện với cô ta về tình tiết trong "Nụ cười như hoa". Họ nói họ rất thích Hỉ Nhiên, dù là ở trong nghịch cảnh, nhưng lúc nào cũng bình thản, chân thành, trong lòng không chút oán hận. Quỳnh từ từ đi ngang qua, cô mỉm cười đứng lại một bên. Chờ cho các cô bé đi hết, Diệu Nghị lập tức chuyển sang dữ dằn, hỏi Quỳnh: "Rốt cục cô định làm gì?". Quỳnh cười đáp: "Thực ra tôi chỉ muốn nghe xem mấy cô bé đó nhận xét thế nào về các nhân vật trong truyện. Cô biết không, đó là một cảm giác hạnh phúc, đáng tiếc là cô không bao giờ hiểu được". Quỳnh nói xong thủng thẳng bỏ đi.
         Còn Quỳnh và Trầm Hoà, ngoài chuyện viết lách, giữa họ chỉ còn chuyện của Dật Hán và Tùng Vy. Cả Quỳnh và Trầm Hoà đều cảm nhận được sự ngăn cách khiến họ không thể lại gần nhau. Giữa họ lúc nào cũng là Lục Dật Hán và Tùng Vy. Trầm Hoà luôn cảm thấy Quỳnh lúc nào cũng túm chặt lấy mọi thứ liên quan đến Lục Dật Hán không buông. Còn Quỳnh cảm thấy bất luận là Dật Hán hay Trầm Hoà, cô đều chỉ là một vật thay thế đáng buồn. Niềm kiêu hãnh khiến họ coi nhẹ tình cảm của nhau. Vì thế có lúc, họ vì sự so đo ấy mà thành ra cãi nhau.
          Chẳng hạn như vào một buổi tối đẹp đẽ. Quỳnh đọc đoạn tiểu thuyết viết mấy hôm trước cho Trầm Hoà nghe. Trầm Hoà khen "Hay lắm, đoạn này viết rất hay, khiến anh nghĩ tới Tùng Vy viết...".
          Quỳnh cắt ngang, lạnh lùng: "Anh chỉ thích những tiểu thuyết rất giống với tiểu thuyết của Tùng Vy, có phải không?".
          Trầm Hoà sững người. "Đây có, anh chỉ nói ra cảm giác của anh thôi".
         Quỳnh nói, "Phải, cảm giác đó là thực. Điều anh nghĩ tới đầu tiên chính là Tùng Vy".
          Trầm Hoà nói "Em hơi vô lý. Chẳng phải em cũng thích Tùng Vy à?".
          "Hàng nhái không có quyền thích hàng thật, phải vậy không?".
          Trầm Hoà cảm thấy nói tiếp chỉ làm tổn thương nhau thêm. Anh đứng dậy đi ra khỏi cửa. Liền mấy ngày anh không quay lại. Quỳnh ít khi ra khỏi nhà. Quỳnh tự nhủ: Quỳnh, mày phải viết cuốn sách này hay hơn cả Tùng Vy... Nhưng khi ngồi trước máy tính, cô không viết nổi dù chỉ một chữ, dần dà cô ngủ gục luôn trên bàn. Đến chiều, cô ra cầu thang ngồi hút thuốc một mình. Trên mặt đất là những mẩu thuốc dài dài ngắn ngắn, trông như một đám nấm độc mọc lên sau mưa.
Vài ngày sau Trầm Hoà quay lại, Quỳnh không có nhà. Anh ngồi đợi cô về. Một lát, Quỳnh xách rất nhiều thức ăn đi vào nhà. Tựa như cô biết anh sẽ đến. Cô cũng muốn quên đi chuyện cãi vã, cười hì hì nói với Trầm Hoà định làm món gì cho bữa tối. Những lúc như vậy, Trầm Hoà cảm thấy như chưa hề xảy ra chuyện gì, tôi hậm chí Dật Hán hay Tùng Vy hay bản thảo tất tật đều không tồn tại. Họ như một đôi vợ chồng trẻ bình thường nhất trên đời. Cuộc sống đầy hương vị bếp núc và những tranh cãi nho nhỏ.
          Nhưng Quỳnh không làm tình với anh. Mỗi lần anh hôn cô đều rất sâu rất dài, tựa như muốn bồi thường tất cả mọi thiếu thốn của cô trước đây. Anh dìu cô đến chốn chân mây, và đòi hỏi cô, khao khát cô. Nhưng khi họ vừa đến bên giường, Quỳnh chợt thấy cực kỳ sợ hãi. Trong đầu cô như có từng rạch chớp, những hình ảnh Mạn làm tình với Dật Hán, Trác với Tiểu Nhan, tất cả lớp lớp hiện về. Niềm đam mê từ sự tiếp xúc thể xác kia chỉ mang lại cho cô sự đau khổ. Mắt cô từng bị thương vì thứ ánh sáng trắng ấy. Vết thương sâu hoắm không thể lấp bằng. Cô bỗng như vừa bị giáng một đòn chí mạng, vùng thoát khỏi vòng tay Trầm Hoà. Cô liên tục thụt lùi, rồi co rúm người ở chân tường, cô khóc. Trầm Hoà hết sức dịu dàng, anh chỉ đưa tay cho cô, đỡ cô đứng dậy. Sau đó anh cùng cô ngồi xuống bên giường. Anh nhẹ nhàng vuốt ve tóc cô, động viên cô. Quỳnh nép đầu vào ngực anh thút thít. Suốt đêm họ chỉ ôm nhau, sưởi ấm cho nhau rồi đi vào giấc ngủ.
          Tính khí của Quỳnh ngày một u ám khó lường. Có lẽ vì thời niên thiếu luôn sống trong ức chế, nay bỗng hoàn toàn không còn mục đích, cảm xúc của Quỳnh mặc nhiên phát triển. Trầm Hoà thừa nhận rằng, sự bất thường đó có chỗ khiến người khác thấy say mê, nhưng quá đỗi lộn xộn, không thể kiềm chế. Có lần cãi nhau, Trầm Hoà nhìn thấy Quỳnh dùng dao khắc dấu lên da thịt. Anh đau lòng hỏi cô vì sao, Quỳnh chỉ cười hì hì mà rằng, Tùng Vy hồi trẻ cũng từng làm như thế. Ấy là cô ám chỉ tiểu thuyết của Tùng Vy có chỗ kể cô dùng dao khắc tên mình lên cánh tay. Trầm Hoà rất lo lắng, anh cảm thấy Tùng Vy và Quỳnh ngày càng giống nhau, không chỉ giống ở những điểm khiến người khác say mê, còn giống ở những chỗ khiến người ta thấy sợ hãi. Cuối cùng Trầm Hoà nói với Quỳnh: "Anh nghĩ là anh nên đưa em đến thăm Tùng Vy, đợi khi em viết xong cuốn này, mình sẽ đi ngay".

40.
              Tháng Mười hai, cuối cùng Quỳnh đã hoàn thành cuốn tiểu thuyết "đầu tiên" của cô, Cảnh đẹp sớm mai. Nam nữ nhân vật trong đó đều lấy chữ từ tên của cô và Trầm Hoà.
               Trầm Hoà cũng bỏ nhiều tâm huyết cho cuốn sách. Anh luôn chỉ ra các khuyết điểm của nó một cách sắc sảo. Quỳnh tuy miệng nói không chịu, nhưng trong lòng thừa nhận rằng, người hiểu cô nhất chính là Trầm Hoà. Mãi đến khi bản thảo được gửi tới nhà in, hai người mới thở phào nhẹ nhõm. Hôm đó hai người ăn mừng lớn. Đêm đến họ về qua nhà số 3 phố Đào Lý. Quỳnh và Trầm Hoà đứng bên ngoài cổng sắt. Ngôi nhà đã qua thời gian, phần nào cũ kỹ. Quỳnh nhìn thấy đèn sáng ở tầng hai, đó từng là phòng của Dật Hán và Mạn. Quỳnh nói với Trầm Hoà, anh có tin không, linh hồn của một người sẽ bị trồng ở một chỗ nào đó, vòng đi vòng lại không sao rời xa được. Quỳnh lại nói "Sớm muộn gì em cũng mua lại ngôi nhà này!". Quỳnh bỗng nhớ tới chỗ vỡ trên bức tường phía sau nhà. Nơi đó đã chôn vùi tương lai của Ưu Di. Quỳnh thấy lòng đau thắt, cô nhặt lên một hòn đá to, lấy sức ném mạnh về bức tường màu trắng. Kính vỡ rào rào xuống mặt đất. Quỳnh kéo tay Trầm Hoà nói, chạy mau. Hai người cắm cổ chạy như hai tội phạm. Lúc này Quỳnh mới chú ý thấy trên phố dã dựng lên rất nhiều các toà cao ốc thương lại Trường trung học của cô bị kẹp ở giữa trông thật thấp bé.
               Quỳnh cảm thấy chạy như vậy thật là quen thuộc  như vài năm trước đây. Dường như cô vẫn chạy không ngừng, chỉ có cảnh vật xung quanh là thay đổi dần, nhưng bàn tay đang dắt theo cô đã không còn là của cùng một người.
               Cuốn sách gây được tiếng vang, mặc dù nằm trong dự đoán của Trầm Hoà, nhưng sự nhiệt liệt của nó vẫn khiến anh bất ngờ. Cảnh đẹp sớm mai kể về một đôi nam nữ "thanh mai trúc mã", cùng lớn lên bên nhau. Tuổi thơ của họ trải qua những chuyện bất thường, để lại trong họ những vết thương lòng sâu sắc. Vết thương vẫn luôn âm ỉ, cho đến khi họ đã trưởng thành vẫn không khỏi bị nó hành hạ. Hai người chăm sóc vết thương ch nhau, từ nhỏ cho đến sau khi lớn lên. "Có thể đó không phải là tình yêu diệu kỳ nhất, nhưng đối với những người từng bị tổn thương trong thời thơ ấu, đó là một tình yêu có tác dụng kỳ diệu nhất!". Trầm Hoà biết cuốn sách thực ra ẩn chứa một giấc mơ của Quỳnh: cô từng ngỡ rằng chia sẻ với Trác tình yêu bù đắp vết thương, họ sẽ cùng lớn lên bên nhau, không có bất kỳ một khoảng cách nào. Quỳnh viết về hai đứa trẻ bị tổn thương khi còn thơ trẻ để rồi thay đổi tính cách khi lớn lên một cách chi tiết, chân thực, xúc động lòng người. Mỗi một rung động nho nhỏ, mỗi một niềm thổn thức của trái tim đều hết sức cuốn hút. Nếu không từng trải qua những điều đó, chắc chắn không thể viết tinh tế đến như vậy. Trầm Hoà nghĩ, nếu coi Tùng Vy là hoa thuỷ tiên cô độc kiêu hãnh thì Quỳnh chính là hoa trúc đào, mọc lên giữa hoang sơ. Dù không ai chăm sóc cũng vẫn nở hoa rực rỡ.
             Độc giả và các nhà bình luận đều hết lời khen ngợi cuốn sách. Chỉ sau một ngày, Quỳnh trở thành cây viết trẻ được nhiều người chú ý. Báo chí khắp người có bài nói về cô. Nhiều nhà xuất bản đến tìm cô, đề nghị hợp tác với cô xuất bản cuốn truyện tiếp theo . Quỳnh trở nên bận rộn, cô trả lời phỏng vấn, tham gia toạ đàm, ký tên vào sách.v.v...
            Cuối cùng Quỳnh đã có thể mang món quà đó đến cho Ưu Di, cô biết Ưu Di nhất định rất vui mừng.
            Quả thực Ưu Di rất vui, cô sờ tay lên từng góc của cuốn sách không biết bao nhiêu lần. Quỳnh lúc đó chỉ muốn nói cho Ưu Di biết cảm giác thành công to lớn của mình, về danh dự của mình. Quỳnh bỏ qua mất cảm giác của Ưu Di. Cô đưa ra những tờ báo, tạp chí, kể cho Ưu Di nghe mình đã tham gia những hoạt động, những dạ hội tưng bừng, hoành tráng như thế nào. Quỳnh háo hức chia sẻ những điều đó, mà quên mất nói với Ưu Di cuộc sống của mình trước đó đã như thế nào, đã xảy ra bao nhiêu chuyện. Họ đã rất lâu không gặp nhau. Ưu Di không hề biết, cuốn sách đầu tiên của Quỳnh bị đánh cắp và sự tuyệt vọng của Quỳnh lúc đó, cô cũng không biết Quỳnh rời bỏ Trác với tâm hồn nguội lạnh. Cô ấy không biết gì cả về những gì Quỳnh đã trải qua. Cô chỉ biết Quỳnh đã quá bận rộn, không có thời gian đến thăm cô. Bao nhiêu ngày tháng đó, Ưu Di đã lo lắng cho Quỳnh biết bao. Quỳnh quên mất một cô gái bị mất hết tự do, luôn coi cô là điểm xuất phát của tinh thần kia, đã mong muốn được biết tin tức của cô như thế nào. Giờ đây, Quỳnh đã trở nên thật cao xa, tựa như dứng trên nóc một toà tháp, nhìn lên đó người ta không khỏi bị chói mát, hơn nữa không có đường nào trèo lên tới đó. Ưu Di chỉ có thể ngước mắt lên nhìn, cô không biết gì về cô gái đã nổi tiếng đó cả, điều duy nhất có thể xác định chỉ là Quỳnh từ nay không còn cần đến cô nữa. Đó là lần cuối cùng Quỳnh gặp Ưu Di ở trong tù. Ưu Di ngồi đối diện Quỳnh, tóc cắt ngắn đến vai, vẫn gầy nhỏ, mặc đồng phục xanh, bên trong là áo len màu vàng đất. Chiếc áo len rất cũ, thô cứng. Quỳnh cảm thấy xót xa, cô nói: "Lần sau đến mình sẽ mua cho bạn một chiếc áo len mới". Ưu Di lắc đầu cười: "không cần đâu, chỉ là mặc bên trong thôi mà". Nếu ấy muốn mua thì cho mình len sợi thôi. Ở đây rất rảnh rỗi, tự đan lấy để giết thời gian.
          Quỳnh bảo được. Cô lại hào hứng nói: "Bây giờ mình ở một căn hộ rất tốt, tầng mười một, có thể nhìn ra chân trời rất xa. Chờ bạn ra tù, mình đón bạn về đó ở. Sớm muộn gì mình cũng sẽ mua lại nhà số 3 phố Đào Lý. Còn nữa... mình sắp được gặp Tùng Vy rồi, mình đã có thể đến thăm một nhà văn nữ với tư cách cũng là một nhà văn nữ rồi".
          Ưu Di mỉm cười gật đầu, cô nói: "cuối cùng đã chờ được đến lúc sau cơn mưa trời lại sáng".
          Phải đấy, Ưu Di, mình nhất định sẽ cho bạn ở nhà thật to, sống cuộc sống thoải mái, dễ chịu, chẳng lo chẳng nghĩ gì cả. Ưu Di trả lời: tốt quá".
          Lúc ra về, Ưu Di chợt gọi Quỳnh: "Quỳnh ơi!".
          Họ vẫn cách nhau một cái bàn, nhưng có thể chạm vào nhau. Hai người đứng dậy. Ưu Di đưa hai tay, lướt nhẹ qua tóc Quỳnh: "Cuộc sống của ấy có thể chậm lại rồi đấy, đừng "máu lửa" quá như là chiến tranh nữa. Ấy xem, tóc rối cả lên đây này".
          Trái tim Quỳnh thắt lại khi thay Ưu Di lướt qua tóc cô. Cô nhớ tới lúc trước Ưu Di đã chải tóc cho mình. Ưu Di đứng sau lưng cô, những chiếc răng lược nhè nhẹ lướt xuống tóc, như ngọn gió nhẹ nhàng nhất. Quỳnh bỗng cảm thấy, cảm giác đó đã bị lãng quên rất lâu, cảm giác thật xa lạ.
         Hai đứa ở đó, nhưng trăm ngàn sợi tơ liên kết dường như đã đứt. Về sau họ ngày càng xa nhau, cuối cùng thuộc về hai thế giới riêng biệt.
         Quỳnh nói với Trầm Hoà, bây giờ anh nên đưa em đi gặp Tùng Vy rồi.
         Trầm Hoà nói: "Được. Nhưng em phải biết là, anh đưa em đi gặp bà ấy, không phải vì điều gì khác, chỉ là vì giữa em và bà ấy có vô vàn những mối liên hệ. Có thể em đang đi theo con đường giống như bà ấy trước đây. Bà ấy có thể giúp em lĩnh hội được nhiều hơn, biết đâu, rất nhiều việc nhờ đó sẽ được kết thúc".
         Quỳnh hỏi: "kết thúc việc gì?".
         Trầm Hoà nhẫn nại: "Kết thúc quá khứ. Em không thấy là, em vẫn ôm khư khư lấy quá khứ không chịu bỏ xuống đấy sao? Em mệt mỏi và cũng không hạnh phúc".
          Quỳnh nói: "Và còn liên luỵ đến những người xung quanh nữa, đúng không? Anh chẳng hạn".
           Trầm Hoà nói: "Khi anh quyết định ở bên em, động viên em viết sách, anh đã biết là như vậy. Nhưng anh không ngại, anh chỉ xót cho em thôi".

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 41- 45**

41.
         Cuối tháng Mười hai, Trầm Hoà đưa Quỳnh đến thăm Tùng Vy. Anh bảo Quỳnh, Tùng Vy ở ngay trong thành phố. Lúc sắp đi, Trầm Hoà dặn dò không được nói với Tùng Vy chuyện Dật Hán đã chết, bà ấy không hề biết điều đó.
         Quỳnh ngỡ ngàng: "Nếu bà ấy ở ngay trong thành phố, tại sao không đến thăm Lục Dật Hán? Hoặc nếu Dật Hán đã chết trước, thì khi trở về đây bà cũng phải nghe nói rồi chứ".
          Trầm Hoà lắc đầu: "Bà ấy không chịu đựng nổi đìêu này đâu. Em phải nhớ, không được nói".
           Quỳnh đồng ý.
           Tùng Vy là người như thế nào nhỉ? Trong tưởng tượng của Quỳnh, đó là một thiếu nữ như trong tấm ảnh của Dật Hán. Đã mười mấy năm, Tùng Vy không hề xuất hiện. Trong những cuốn sách sau này của bà cũng chỉ phác lên một cách sơ lược một góc nhìn nghiêng về một phụ nữ đầu tóc rối loạn, xương mũi lộ cao, khoé mắt dài. Nghe nói người như thế rất xét nét. Cô ấy mặc chiếc áo cổ cao, bởi vì cổ của cô cao rất đẹp. Cô ấy thần bí, ẩn hiện mờ ảo. Chẳng ai biết Tùng Vy đang ở đâu, có phải đã lập gia đình. Cuộc sống của Tùng Vy như thế nào? Quỳnh tưởng tượng ra rất nhiều khả năng. Cô đoán Tùng Vy chưa lấy chồng, sống một mình ở nước ngoài. Trong đầu cô luôn có hình ảnh Tùng Vy mặc áo khoác dài chấm gót màu xám nhạt, tóc buộc lỏng trên đầu, gương mặt trắng xanh, đi đôi giày gót cao và nhọn bằng da hươu, đạp trên thảm lá dày cuối thu, đi qua những quảng trường của châu Âu, phía sau cô ấy là đàn chim câu bay lên. Quỳnh nghĩ chỉ có Tùng Vy mới có thể đi trong cô độc một cách trầm tĩnh như vậy.
            Ngày đi thăm Tùng Vy, Quỳnh hết sức hồi hộp. Mặc dù bà là cái rãnh sâu ngăn cách giữa cô và Trầm Hoà, khiến cô thầm buồn mình chỉ là vật mô phỏng của Tùng Vy, nhưng cô vẫn rất mực kính trọng bà, say mê bà. Đúng vậy, cô cảm thấy Tùng Vy là một điều bí ẩn đẹp đẽ, nếu mình là đàn ông, chắc chắn mình sẽ yêu Tùng Vy.
            Ngày mùa đông, Quỳnh theo Trầm Hoà đi gặp Tùng Vy. Khi sắp đến nơi, Quỳnh tưởng Trầm Hoà bị thần kinh. Bởi vì Trầm Hoà đưa cô đến một trại điều dưỡng ở chân núi ngoại ô thành phố. Trầm Hoà nói với Quỳnh, Tùng Vy ở đây. Quỳnh dường như không tin vào tai mình. Thần tượng bao năm nay của mình lại ở trong một bệnh viện tâm thần, là người khi lên cơn sẽ bị giam vào trong phòng có những song sắt, là một phụ nữ không thể tự chăm sóc mình!
           Trầm Hoà dẫn Quỳnh đi qua dãy hành lang u ám, Quỳnh nhìn thấy xung quanh nhiều phụ nữ tóc tai rối bời đang cười với cô, còn tiến tới sờ đầu tóc cô. Một hộ lý vội vã chạy lại, tóm lấy bệnh nhân kia, bóc quýt cho cô ta ăn mới dỗ dành được cô ta về phòng mình. Lúc này Quỳnh dường như không thể tưởng tượng nổi. Trong đầu cô, Tùng Vy thanh nhã, sống cuộc sống tiêu dao thoát tục, chẳng hạn như du sơn vãn thuỷ, uống trà đọc sách.v.v... Cô chỉ cảm thấy bầu trời quá thấp, một vật rất nặng nề đang áp xuống rất gần. Cô không tưởng tượng được điều gì ở đằng sau những lối rẽ kia. Liệu có lại xông ra một người điên nào đó... Những điều này liên quan thế nào với Tùng Vy đây? Tùng Vy ở đây thật sao?
           Trầm Hoà không nói gì, chỉ kéo Quỳnh đi tiếp.
            Mọi thứ ngày càng trở nên tồi tệ hơn, nếu thời gian quay trở lại, Quỳnh nhất định sẽ chọn cách rút lui, không đi thăm Tùng Vy nữa. Bởi hình ảnh thanh cao vẫn sống trong tâm trí cô không thể nào đồng dạng với thực tế trong một trại tâm thần. Cô hiểu rằng dù mình nhìn thấy, cũng khó lòng chấp nhận được, vậy tại sao lại phải gặp.
            Nhưng dù gì thì gì, bà đã từng là thần tượng của cô từ thời niên thiếu, đó là người phụ nữ mà Dật Hán đã yêu, đó cũng là người làm Trầm Hoà rung động. Vì vậy Quỳnh quyết định gặp Tùng Vy.
           Trên hành lang chật hẹp ở tầng hai, họ dừng lại. Ở đó, Quỳnh đã nhìn thấy Tùng Vy. Hôm đó là ngày cuối cùng của tháng 12, bệnh viện đang làm vệ sinh, cắt tóc cho bệnh nhân, thay áo mới. Tùng Vy ngồi giữa căn phòng gió lùa, ngoan ngoãn để cho hộ lý đứng sau lưng cắt tóc cho mình. Trông bà thật tiều tuỵ, nhầu nhĩ. Mặc chiếc áo đơn dài xám xịt, cổ để hở, bên trong lộ ra một chiếc áo nhung. Chiếc áo nhung dường như đã theo bà nhiều năm tháng, không còn sự mềm mại. Bà không biết lạnh, gấu quần xắn cao, để lộ đôi chân hằn những đường gân xanh. Bà để chân trần, dẫm trên nền nhà lạnh ngắt. Gót chân trơ xương, lồi khối, méo mó như cung nữ bó chân trong cung đình thời phong kiến. Mớ tóc khô xơ như bó củi. Đôi mắt vô thần, quầng mắt xanh đậm nổi bật, xung quanh mắt là vô vàn những nếp nhăn chồng chéo. Năm đó Tùng Vy chỉ khoảng hơn bốn mươi tuổi, còn trẻ hơn Mạn vài tuổi, nhưng già nua hơn Mạn rất nhiều. Khi y tá vén mái tóc trước trán lên, Quỳnh nhìn thấy bao nhiêu mạch máu xanh như những con giun đất ẩn hiện dưới làn da nhão nhệu. Cánh tay đã viết ra những cuốn sách nổi tiếng trông kỳ quái và gầy khô như những que xăm để xem bói trong đền miếu. Trong phòng có tiếng ca khúc "Hà nhật quân tái lai" của Đặng Lệ Quân, phát ra từ một chiếc đài cũ rách. Âm thanh đầy những tiếng lạo xạo, lại còn xen kẽ những lời chúc mừng năm mới của người đọc chương trình. Quỳnh nhíu mày, cảm thấy cái lạnh của mùa đông tập trung hết vào ngày hôm nay, cô đang lạnh buốt.
          Đây là thần tượng của Quỳnh bao năm nay sao? Đây là người khiến Lục Dật Hán và Trầm Hoà đều say mê hay sao? Quỳnh rùng mình.
          Tiếng đài ngừng một lúc lại tiếp tục bài hát "Hẹn nhau sau hoàng hôn" của Đặng Lệ Quân. Quỳnh thấy Tùng Vy ngồi thẳng đơ giữa căn phòng, cười ngơ ngác. Chắc là bà rất thích bài hát này.
           Lời hát ngọt ngào: "Ngày trăng tròn năm xưa, đèn lồng chợ hoa đỏ, Trăng lá liễu ngang đầu, người hẹn sau hoàng hôn..."
Quỳnh cảm thấy trên thực tế Tùng Vy như một kẻ đào ngũ. Bà nấp mình vĩnh viễn trong một cõi của ký ức, chìm đắm trong cái "ngày  trăng tròn năm xưa". Lúc này, Quỳnh thấy dường như Tùng Vy đã lừa dối mình, lừa dối tất cả mọi người. Bà đã dùng tiểu thuyết của mình để xây dựng lên cả một toà thành trì nguy nga tráng lệ. Còn trong thực tế, những thứ đó đều là hư cấu, là một sự lừa dối vĩ đại. Hóa ra điểm xuất sắc nhất của Tùng Vy là khả năng sáng tác, bà là một bậc thầy về những câu chuyện huyền thoại.
          Quỳnh nói với Trầm Hoà: "Em cảm thấy tất cả điều này như một sự lừa dối".
          Trầm Hoà hỏi: "Vậy ai đã lừa dối? Tùng Vy? Hay chính là trí tưởng tượng của em?".
          Quỳnh lắc đầu đau khổ: "Trầm Hoà, em không hiểu. Khi chưa gặp bà, em cảm thấy ghen tỵ, bởi vì bà là tình yêu của chú Dật Hán, bà khiến anh phải kính trọng, yêu quý. Nhưng bây giờ nhìn thấy cảnh này, chỉ càng thấy đau khổ. Anh biết không, em đau khổ... Thà là bà ấy hoàn hảo tuyệt đối, thà để em ghen tỵ, em không muốn phải thương hại bà ấy".
          Trầm Hoà nắm chặt tay Quỳnh: "Trước khi dẫn em tới đây, anh đã phải đấu tranh tư tưởng rất nhiều. Không phải đơn giản để bảo vệ Tùng Vy, còn vì anh biết em sẽ thất vọng. Em đã coi bà ấy là đối thủ, là mục tiêu... Nhưng anh cũng hy vọng em có thể thấu hiểu, và không nên giống bà ấy". Quỳnh gật gật đầu, đứng lại bên ngoài nhìn Trầm Hoà bước vào. Trầm Hoà tiếp nhận lược và kéo từ tay hộ lý, ra ý anh sẽ cắt tóc cho Tùng Vy. Trầm Hoà nhẹ nhàng nghiêng người, chải gọn tóc phía sau đầu Tùng Vy, vừa chải vừa hỏi:
          "Chị vứt giày đi đâu rồi?" Giọng của anh như người ta dỗ trẻ con sáu, bảy tuổi. Tùng Vy rõ ràng tỏ ra rất quen thuộc với Trầm Hoà, lắc đầu thật mạnh. Trầm Hoà không thể tiếp tục cắt tóc. Tùng Vy kêu: "Có rắn, có rắn, vừa mới có rắn ở đây, tôi đang đánh rắn...".
          Trầm Hoà vuốt tóc Tùng Vy, bảo cô ngồi ngay ngắn: "Đừng sợ, không có rắn nữa. Chị quên rồi à, lần trước hai chị em mình đã hợp sức đánh chết con rắn rồi. Chị không cần ném giày để đuổi rắn nữa đâu. Để chân trần như thế này sẽ làm rắn tìm đến đấy". Trầm Hoà giả vờ căng thẳng để doạ Tùng Vy, bà kêu lên một tiếng thất thanh, co hai chân lên thật cao, người ngả ra đằng sau. Tùng Vy mất thăng bằng, cả người nghiêng đổ vào Trầm Hoà. Trầm Hoà ngã ngồi ra nền nhà, cố sức đỡ cho Tùng Vy. Hộ lý vội vàng giúp Tùng Vy ngồi dậy, Trầm Hoà mới đứng lên được, nhưng không hề tỏ ra bực bội. Anh nhẫn nại tiếp tục chải tóc cho Tùng Vy. Cứ thế trắc trở nhiều lần mới cắt tóc xong. Anh tìm khắp nơi, vẫn không thấy giày đâu. Trầm Hoà bèn theo hộ lý đi nhận đôi giày mới. Anh vừa ra khỏi cửa, Quỳnh đã phát hiện ra giày bị Tùng Vy nhét vào trong áo. Khi Tùng Vy đứng dậy, sau lưng lồi lên hai khối hình thoi. Cô vừa định gọi Trầm Hoà, lại thấy Tùng Vy ngồi ra đất, nhặt tóc mình nhét vào mồm, vừa nhét vừa kêu: "Ở đây có nhiều nấm, hái nấm...". Quỳnh thất kinh, vội xông vào cản tay Tùng Vy. Không ngờ Tùng Vy thấy Quỳnh lạ, liền kêu la thất thanh. Bà vừa kêu, vừa rúm người lại, run lẩy bẩy. Bà ngã bò ra nhà, không kịp đứng dậy, liền bò vội vào góc tường. Trông tình cảnh đó không khác gì người nguyên thuỷ. Quỳnh sững người không biết phải làm sao. May mà Trầm Hoà kịp thời quay lại, chạy tới an ủi bà.

42.
          Từ trại điều dưỡng về, Quỳnh im lặng suốt dọc đường. Trầm Hoà biết trong lòng Quỳnh có nhiều thắc mắc, hình tượng cao đẹp trong cô tan vỡ quá bất ngờ. Anh gợi ý tìm một quán cà phê ngồi nghỉ. Quỳnh rất do dự, cô cảm thấy khó chịu với quán xá xa lạ. Hai người lại đi thêm gần nửa thành phố, đến nơi mà Trầm Hoà đã làm sinh nhật cho Quỳnh. Quán đó thực ra rất tồi tàn, nằm trên vị trí đẹp ở phố Đào Lý. Vì vậy bất cứ lúc nào cũng có nguy cơ bị giải toả. Biển hiệu đề hai chữ: "Đoạn Kiều". Quỳnh chợt quay lại nói với Trầm Hoà: "Em lúc nào cũng hoài cựu, ngồi cà phê cũng muốn tìm quán cũ trước đây". Trầm Hoà trả lời: "Đã biết cầu kia đã gãy, sao vẫn muốn đi qua?".
        Trầm Hoà gọi một ly cà phê, nói với Quỳnh:
        - Em nhất định đang có rất nhiều câu hỏi? Cứ hỏi đi, nhưng có những việc anh cũng không biết. Nếu cả Tùng Vy và Dật Hán đều không nói thì anh không biết.
        - Tùng Vy thành ra như bây giờ từ khi nào? Quỳnh bắt đầu hỏi, tay ôm ly sữa nóng, nóng lòng muốn dứt cơn đau dạ dày.
        - Thực ra Tùng Vy vẫn lúc bệnh lúc khỏi. Thời gian trước, bà không ở trong trại. Anh đã sắp xếp để bà ở với bố mẹ anh. Nhưng về sau bà bỗng bệnh tình nghiêm trọng, không ai chăm sóc được nên phải đưa vào trại.
        - Bà ấy về nước khi nào?
        - Bà ấy về sau khi Dật Hán chết không lâu, có lẽ chỉ sau vài tháng. Lúc đó anh đã nói với bà Dật Hán đã chết, bệnh tình của bà lập tức nghiêm trọng hơn. Có một thời gian bà dưỡng bệnh trong trại. Về sau bệnh đỡ, nhưng bà lại quên việc Dật Hán đã chết, lại trở về trạng thái như trước, ngày nào cũng mong Dật Hán đến thăm mình. Bệnh tình lúc nặng lúc nhẹ, nhưng bà quên mất Dật Hán đã chết.
        Quỳnh thấy xót xa, hai tay bóp chặt cốc sữa. Cô hỏi Dật Hán và Tùng Vy vì sao lại chia tay. Vì sao bà lại trở nên điên dại như vậy.
         Tùng Vy quen Dật Hán khi mới mười sáu tuổi. Khi đó Dật Hán ở nhờ nhà bà cô tại Hàng Châu, chuẩn bị thi vào trường Mỹ thuật. Anh trai của Tùng Vy vẽ sơn dầu rất đẹp, Dật Hán bèn theo học ông ta, thường xuyên tới nhà Tùng Vy. Họ quen nhau từ đó. Sau, cha của Dật Hán đột ngột qua đời, cho gọi ông về kế tục gia nghiệp và chăm sóc mẹ. Dật Hán bèn rời khỏi Hàng Châu. Tùng Vy vốn tính bướng bỉnh, vì yêu Dật Hán đã lên phương Bắc tìm ông chẳng quản ngàn dặm xa xôi. Lúc đó, Dật Hán đã thi vào trường đại học S, vừa học vừa chăm sóc người mẹ đang bệnh nặng, hết sức vất vả. Tùng Vy tìm đến với ông, Dật Hán rất vui mừng, nhưng mặt khác ông không biết phải chăm sóc cô thế nào. Cô vốn là một tiểu thư khuê các, thích nũng nịu và dựa vào ông. Khi Dật Hán đi học, cô thường đến thăm ông, đứng chờ ở ngoài. Dật Hán rất bận rộn, Tùng Vy ở thành phố này không ai thân thích, cô thường cảm thấy cô đơn. Sự nghiệp viết lách của cô bắt đầu từ lúc đó. Tùng Vy thích sự lãng mạn. Ông bà Tùng Vy du học ở Mỹ, gia đình có truyền thống Âu hoá. Niềm khát khao cuộc sống tự do và lòng đam mê theo đuổi nghệ thuật khiến cho Tùng Vy không thể chôn chân ở lì một chỗ. Tùng Vy hy vọng Dật Hán dừng học, theo cô ra nước ngoài. Đầu những năm 80 làn sóng xuất ngoại rộ lên. Ngoại quốc là lãng mạn, ngoại quốc là tự do, ngoại quốc là thời thượng.v.v. và .v.v... Nhưng Dật Hán không hề muốn ra nước ngoài. Ông vừa là con một, cần ở lại chăm sóc mẹ già, mặt khác ông yêu thích văn hoá phương Đông, say mê nghệ thuật truyền thống Trung Quốc. Giữa họ nảy sinh mâu thuẫn.
        Tùng Vy là một cô gái rất Âu hoá. Đầu những năm 80 cô đã để tóc ngang vai, đi giày cao gót. Cô ngồi trầm lặng, tự châm thuốc hút, khiến mẹ Dật Hán và họ hàng của ông phát hoảng. Họ phản đối hai người đến với nhau. Lúc đó, cuốn sách đầu tiên của Tùng Vy mới xuất bản, được tán dương nhiệt liệt. Cô càng trở nên say mê với sáng tác, như xăng bắt lửa, cô muốn cuộc sống của mình thật nóng bỏng, thật cuồng say. Tùng Vy ngày càng trở nên bốc đồng, dễ kích động, thậm chí cô đã từng dùng dao cứa vào thịt mình, lúc khác lại đập phá mọi thứ một cách quyết liệt. Có lúc mất cảm hứng sáng tác, cô tuyệt vọng như đến ngày tận thế, cô thậm chí còn tranh cãi với mẹ của Dật Hán, khiến bà trượt ngã gãy chân. Bà uất ức ngã bệnh, mùa hè năm đó đã qua đời. Điều này khiến Dật Hán vô cùng đau khổ. Mặc dù cái chết của bà không hoàn toàn do lỗi của Tùng Vy, nhưng ông đã nhận ra mình và Tùng Vy không hợp nhau. Lối sống chân thành với bản thân tới mức bất chấp, thậm chí có phần dung túng cá nhân của Tùng Vy hấp dẫn không ít người, nhưng là người bình thường thì khó lòng chấp nhận. Dật Hán quyết định chia tay Tùng Vy. Cô buồn chán và đã từng bỏ thành phố này. Những việc tiếp theo, Trầm Hoà không biết rõ. Sau, Tùng Vy đã thực hiện được ước mơ du học ở Mỹ, còn Dật Hán cũng đã lấy vợ, sinh con. Vợ Dật Hán mất sớm...
         Tuy nhiên, cuộc sống ở nước ngoài khiến Tùng Vy rất thất vọng. Sự bất đồng ngôn ngữ, phải làm thêm để kiếm tiền học phí, không có bạn bè, người thân, cô không còn tâm trí nào sáng tác, lúc nào cũng phải nghĩ đến việc kiếm tiền và đợi cấp thẻ công dân. Cuộc sống bí bức đó khiến Tùng Vy nghiện rượu rồi hút thuốc phiện. Mấy năm sau, cha cô sang thăm con gái đã không nhận ra con mình. Ông gửi cô vào trại cai nghiện và ở lại Mỹ để chăm nom cô. Năm Trầm Hoà liên hệ được với Tùng Vy, chính là lúc tinh thần của cô xuống thấp cực điểm. Trầm Hoà đã động viên cô tiếp tục viết, gầy dựng niềm tin trong cô. Tùng Vy rất muốn về nước, sau đó cô cũng viết thư cho Dật Hán, nhưng không nhận được hồi âm. Cô ngỡ là ông vẫn còn ghét mình. Cho đến bốn năm trước, cha mẹ Tùng Vy gặp tai nạn máy bay qua đời, Tùng Vy không còn gì lưu luyến ở Mỹ nữa, cô về nước, về với thành phố đã trở thành quê hương thứ hai của mình. Nhưng bấy giờ đã là "cảnh còn người mât". Tùng Vy khủng hoảng tinh thần.
          Trong ký ức nát vụn của Tùng Vy hiện tại, cô ấy dường như vẫn là một cô gái mới bắt đầu say mê sáng tác, khi cô mới đến thành phố này không lâu. Vì thế, cô không hề biết rằng Dật Hán đã chết, không cả nhớ rằng họ đã cãi nhau. Cô nói, mọi người cứ nói với Dật Hán là tôi đã tới đây, thế thôi. Đừng nói với người khác, họ có thể sẽ báo cho ba tôi biết, ba mẹ tôi sẽ lôi tôi về nhà... Khuôn mặt cô ngơ ngác, thơ ngây, cô sợ những cơn ác mộng, sợ sét đánh, sợ người lạ.

Trầm Hoà kể xong, dụi tắt thuốc. Cà phê trong ly đã nguội lạnh. Anh gọi phục vụ đem một ly mới. Quỳnh mãi sau mới hỏi đầy thương cảm:
          - Tùng Vy không còn ai thân thích nữa sao?
          - Không còn ai cả. Anh đã từng thử liên lạc với anh trai bà, nhưng ông ta cũng đã qua đời vì ung thư phổi. Người nhà của ông không ai quan tâm tới Tùng Vy.
          - Sách của bà viết về Thuỷ Tiên kiêu ngạo, chỉ yêu mình, nhưng trong thực tế cuộc sống lại thảm thương đến vậy. Quỳnh thở dài.
          - Bà ấy luôn sĩ diện. Dù ở Mỹ sống rất vất vả cũng không chịu trở về. Sau khi về nước bà chỉ tìm một mình anh, nhưng yêu cầu anh không nói với ai khác.
          - Bao giờ bày ấy có thể ra khỏi trại điều dưỡng? Liệu bà ấy có thể tiếp tục viết không?
          - Không biết, phụ thuộc vào bệnh tình có thuyên giảm hay không. Có viết được nữa không anh cũng chẳng biết, vì con đường của bà rất lệch lạc, nhiều lần đi quá xa, lại phải quay trở lại.
          - Em nghĩ bà ấy nên tiếp tục viết, bởi vì bà chẳng còn gì cả, ngoài những trang viết. Quỳnh nói.
          - Có lúc anh cũng không biết động viên bà ấy tiếp tục viết là giúp đỡ hay là hại bà ấy. Trầm Hoà băn khoăn nhìn dõi ra ngoài cửa sổ.
         - Sao lại như thế?
         - Tiếp tục viết, tức là tiếp tục đào bới ký ức, bà đã coi chúng là những gì thân yêu nhất, chẳng chịu buông tha.
          - Điều em muốn cũng là để bà nhìn ra điều đó. Quỳnh mỉm cười.
          - Ừ, sáng tác là cứu cánh của các người, nhưng cũng là tai nạn.
          - Vậy là anh biết rõ em đang bị nguy hiểm. Quỳnh lại cười trả lời anh.
          - Phải, anh biết vậy. Trầm Hoà buồn bã trả lời.
          Quỳnh bỗng trào nước mắt, cô không dám tiếp tục nhìn vào đôi mắt sâu của Trầm Hoà. Cô gọi phục vụ tới, yêu cầu chuẩn bị một chiếc bánh sinh nhật. Cố gắng tỏ ra vui vẻ, cô nói:
          - Lần đó anh làm sinh nhật cho em, em đã uống say, không kịp tận hưởng. Hôm nay em muốn ăn lại.
          Hai người đều cảm thấy cuộc sống khó lường trước được, sinh ly tử biệt đều có số phận, không có gì nắm trong tay rồi tức là sẽ không đánh mất. Vì vậy có được cơ hội ngồi bên nhau, chia nhau đồ ăn, nói với nhau, yêu nhau, thực là đáng để trân trọng. Bánh ngọt được mang lên, nhân viên trong tiệm tưởng hai người làm sinh nhật thật, bèn vây cả xung quanh hát mừng bài ca sinh nhật. Quỳnh thấy buồn cười, cô bảo mỗi lần ra quán đều gọi bánh sinh nhật chắc sẽ vui lắm. Trầm Hoà cười gật đầu.

43.
          Sau lần thăm Tùng Vy, Quỳnh và Trầm Hoà đều quý nhau hơn, họ trải qua khoảng thời gian êm đềm hiếm hoi. Quỳnh mỗi ngày đều ngủ tới trưa, sau đó bật máy tính viết sách. Có lúc chợt nhớ Trầm Hoà, cô ra cầu thang hút thuốc. Buổi chiều, Trầm Hoà tới, luôn gặp Quỳnh hoặc là nấu cơm xong, hoặc là vừa mua thức ăn về tới nhà. Cảm giác như ở bên một người vợ hiền thục.
          Khi Tiểu Nhan tìm được Quỳnh ở đây, đã sang tháng Một, chuẩn bị đến Tết. Cô đang trang hoàng lại căn hộ của Trầm Hoà. Quỳnh nói cô thích ghế bành bọc vải, mềm và màu sắc rực rỡ. Rèm cửa và giấy bồi tường cũng muốn thay gam màu ấm, Trầm Hoà đều đồng ý. Chỉ mới nửa năm, Quỳnh từ một cô gái nghèo khổ tuyệt vọng đi trên phố Đào Lý đã trở thành một nữ nhà văn trẻ đầy triển vọng. Nhưng niềm hạnh phúc đó đến quá muộn, khiến cô không thể tận hưởng hết. Cô không thích tham gia vào những buổi gặp gỡ đông đảo, không thích trả lời phỏng vấn của các ký giả không quen. Cô chỉ muốn trốn mình trong căn hộ nhỏ quen thuộc này. Cô bắt đầu quyến luyến và dựa dẫm vào chốn nay. Cô bắt đầu thích những toà nhà cao ngất trời, thích ban công đầy nắng, nhưng cửa sổ phải đóng kín nếu không cô sẽ chui người ra xem, tựa như muốn bay ra ngoài.
          Nơi ở mới của Quỳnh có ban công rất rộng. Cô phơi quần áo trên ban công, ngắm nhìn đàn bồ câu mình nuôi. Cô thích mở bài "Du viên kinh mộng", "Bạch xà truyện"... nghe đến đoạn thê lương thì xuống đất đi dạo, hoặc đi viết một đoạn tiểu thuyết.
          Cả một ban công to, nhưng Quỳnh không hề trồng hoa. Cô đang đợi Trác đến trồng cho mình. Những bông hoa móng tay, như một ban công được thắp lửa, khiến nơi đây trở nên rộng ràng, vui tươi. Em sống thế nào hả Trác? Quỳnh tự hỏi trong lòng.
          Hôm Tiểu Nhan đến tìm Quỳnh, khắp nơi đều có hương vị của năm mới. Buổi trưa, Quỳnh đi mua vài cây đào, mua hoa thuỷ tiên, kẹo, bánh ngọt.v.v... Quỳnh dường như chưa bao giờ đón năm mới một cách trang trọng như thế. Quỳnh và Trầm Hoà định đón Tùng Vy về nhà cùng đón Tết, cho bà cảm giác ấm áp gia đình.
          Buổi chiều, có tiếng gõ cửa, người đến chính là Tiểu Nhan. Cô hơi mập hơn trước, tóc ngắn, rối loạn xoã trước mặt. Mặt Tiểu Nhan trắng bệch. Cô vừa gặp Quỳnh liền nói. "Chị nhỏ, mau vào bệnh viện thăm Trác. Trác đau tim nặng lắm, sắp chết tới nơi rồi....". Quỳnh giựt phứt dây điện của chiếc đài, âm thanh tầng dưới đóng cửa vọng lên, tiếng chó bị khoá trong nhà sủa ồn ào... Quỳnh cố gắng tóm bắt âm thanh của Tiểu Nhan. Tiếng của cô như chiếc đĩa trơn trượt, Quỳnh cảm thấy cô không sao tóm được, chỉ còn nghe thấy tiếng rơi vỡ loảng xoảng. Quỳnh chống lại những âm thanh đó, cô thà rằng mình không hiểu gì hết.
         Một tay Quỳnh vịn chặt lấy cửa, không ngừng run rẩy, cánh cửa rung rinh đập cành cạch vào tường.
         Tiểu Nhan khóc thảm thiết, liên hồi nói xin lỗi Quỳnh.
         Quỳnh hỏi Tiểu Nhan: "Tại sao lại ra nông nỗi này?".
          Tiểu Nhan không trả lời, chỉ vừa khóc vừa xin lỗi.
          Hai người gọi taxi đi bệnh viện. Trên xe Quỳnh lại hỏi: Đã xảy ra chuyện gì?
          Tiểu Nhan nói "Xin lỗi chị, em đã lừa dối chị và Trác. Em không phải trốn khỏi nhà cha dượng. Em là một kẻ lừa đảo. Bọn em có bảy người bị cha mẹ bán cho hai người đàn ông. Họ cho bọn em ăn uống, bắt bọn em đi lừa tiền. Hôm đó em chạy tới kêu cứu mục đích là để lựa chị. Nếu chị đưa về nhà, em sẽ thừa lúc trong nhà sơ hở ăn cắp những đồ vật đáng tiền rồi bỏ trốn. Nhưng mà, nhưng mà em thấy chị và em chị cũng rất khổ, lại tốt với em như thế, nên em không nỡ đi... Em yêu anh Trác thật lòng, em thật lòng muốn được ở bên anh ấy. Nhưng mấy hôm trước, khi đang đi chợ, em bị một "chị em" trong nhóm bắt gặp. Cô ấy báo cho đại ca,  họ đến bắt em đi. Họ giam em lại, rồi đòi Trác đem tiền đến chuộc. Anh Trác chắc là đã chịu nhiều vất vả để vay mượn đủ tiền chuộc. Nhưng bọn họ muốn hành hạ anh, trước là lừa anh lên một cái kho ở trên núi, rồi lên một cái chòi trên đỉnh. Sau đó lại lừa anh tìm xuống một cái hầm tránh bom trống không... Hôm đó mưa rất to, anh Trác chạy khắp nơi, bị mưa ướt. Anh ấy bị ngã trên núi, bị ướt, bị lạnh. Anh ấy về đến nhà thì ốm. Em tìm cách trốn khỏi chỗ giam về tới nhà, anh Trác đã nằm hai ngày, không ăn không uống... em gọi anh ấy, anh ấy đã không nghe thấy gì nữa...".
          Quỳnh nghẹn họng, cô vung tay tát mấy cái vào mặt Tiểu Nhan. Cô gầm lên: "Mày có còn là người nữa không? Mày có phải là người không? Trác yêu mày như thế, Trác đã vì mày, mà không cần cả tao nữa. Sao mày dám đối với Trác như vậy! Mày tàn nhẫn!".
          Quỳnh bỗng thấy mắt đen sầm, đầu óc quay cuồng. Cô không nói nữa, vịn tay vào cửa xe, ngả người ra ghế.
          Tắc đường. Xe xếp thành hàng dài trước cây đen đỏ. Rất lâu mới nhích lên được một chút. Nhưng cô không dám xuống xe chạy bộ. Khung cảnh này quá quen thuộc, khiến cô lập tức nhớ tới một lần tắc đường của mấy năm về trước.
         Cái kết cục đó, dường như cô đã nhìn thấy. Trác ơi, Trác ơi, cô gọi nhỏ tên cậu. Cô tin là cậu đã ra đi, cô bắt đầu cảm thấy cậu biến mất. Họ đã nương tựa vào nhau bao nhiêu năm tháng, giữa họ có những sợi dây vô hình nối kết. Trước đây cô không nhận ra điều đó, kể cả nửa năm xa cách cô cũng không biết. Nhưng giờ phút này cô bỗng cảm nhận được, có một sợi dây đã tồn tại, nhưng đã đứt đoạn. Trái tim cô bị sợi dây đứt ra khiến cho rung đập muốn vỡ nát.

  Quỳnh chầm chậm quay cho cửa kính xe thấp xuống, cô thò đầu ra ngoài xem. Cô nhìn thấy màu trời như mùa thu bị che bởi lớp mây đen nặng trĩu. Giữa lớp mây là một khe hẹp, màu xanh nhạt tinh khiết, như một con đường rời khỏi nơi đây. Mắt cô dõi theo khe hẹp đó không rời, nhưng mây đen từ từ khép lại, không còn một chút kẽ hở. Mùa đông năm nay vẫn chưa hề có tuyết, bây giờ bỗng nhè nhẹ bay đầy bầu trời.
        Quỳnh không kịp nhìn mặt Trác lần cuối. Khi họ đẩy cửa phòng bệnh bước vào, cậu vừa mới tắt thở không lâu. Cô nhìn thấy mọi người đang rút các ống chuyền ra khỏi người cậu, rút hết những dây dợ khiến cậu mất tự do. Không biết có phải vì ánh đèn, sắc mặt Trác rất tối. Sao lại tối đến thế. Trông chẳng giống Trác tí nào - một chàng trai sáng ngời như men sứ. Quỳnh lao tới, quỳ xuống ôm lấy mặt Trác: "Trác ơi, nhà mới của chị có ban công rất rộng. Chị vẫn đang chờ mùa xuân tới, em trồng hoa móng tay cho chị. Em bảo trồng hết cả hoa sẽ rất lâu, em không được lười...".
          Tiếng nói của Quỳnh dường như không bị thương, tựa như cô muốn cho mọi người xung quanh biết - trong đó có cả Tiểu Nhan - rằng cô và Trác thân thiết đến thế nào, không ai có thể chia rẽ họ.
          Khuôn mặt tối xạm kia là một ngọn đèn đã tắt. Cơ thể cậu vẫn bám đầy bột thạch cao, đang khô dần trong không khí. Thế là hết, chàng trai trẻ say mê làm tượng cuối cùng đã biến mình thành một bức tượng. Quỳnh dùng tay sờ lên đầu Trác, cô áp mặt mình lên đó, muốn chờ cậu hôn mình. Nhưng đầu Trác trĩu nặng lên tay cô. Cậu không muốn hôn cô, không ôm cô. Con người tệ bạc! Nước mắt Quỳnh như mưa.
         Người trong bệnh viện đến khiêng Trác đi.  Họ kéo cô ra khỏi thi thể của Trác. Quỳnh bướng bỉnh, ngoan cố xông tới hết lần này đến lần khác, ôm chầm lấy đầu cậu. Quỳnh không ngớt gọi tên Trác. Mắt Quỳnh dường như không nhìn thấy gì nữa. Cô không thấy mũi Trác đã không còn hơi thở, cô không thấy người ta đã phủ vải trắng lên mặt cậu. Cho đến lúc người ta đẩy Trác đi, cô lẳng lặng theo sau. Cô biết cậu đã đi rồi. Đi trên đường đến đây cô đã biết điều đó. Cô muốn đuổi theo nhưng đó chỉ là một bức tượng chàng trai.
         "Đừng sợ, Trác ơi, rất nhanh thôi, sẽ trút bỏ được tất cả, sẽ tự do".
         "Đừng sợ, Trác, chị nhỏ ở bên em, đến đâu cũng luôn ở bên em".
         "Đừng sợ, lớn lên rồi sẽ tốt đẹp hơn thôi".
         Quỳnh đi theo băng ca ra khỏi phòng cấp cứu, họ định đưa cậu sang khu nhà bên cạnh. Tuyết to nặng như đám quân bạo động, xông tới trước mặt họ. Trên mình Trác chỉ che một lớp vải mỏng. Họ không che ô cho cậu. Cô nhìn thấy chàng trai hoa móng tay của mình nằm ngang song song với mặt đất, từ từ trôi vào trong tuyết. Hoa tuyết chui cả vào trong tấm vải, làm cho cậu lạnh hơn, càng cách biệt khỏi thế gian này. Quỳnh thấy tuyết làm ướt lớp vải trên mặt cậu, tựa như hơi thở không dứt.
          Cuối cùng Quỳnh theo không kịp mấy người kia. Có lẽ cô đã bắt đầu thấy ra, kể từ khi ánh mặt bị mây đen khép lại, cô đã mất cậu ấy, không còn cảm nhận được cậu nữa. Còn cô vẫn chỉ đi theo một chàng thiếu niên đã gắn bó như hình và bóng của mình, là cậu bé đã đập vỡ lợn đất để mua sôcôla cho mình, là cậu bé đã chạy cùng cô trên phố giữa đêm khuya, là cậu bé đã hôn cô khi hai đứa xem phim trên ghế sôpha, là chàng trai đã chờ cô làm thêm trở về sau biết bao đêm khuya, chàng trai hứa chụp chung với cô một bức ảnh kỷ niệm.
Rất lâu sau. Quỳnh tỉnh táo trở lại. Cô bỗng chộp cứng vai Tiểu Nhan đang khóc lóc bên cạnh. Cô thấy căm hận tột độ, nhưng không còn sức lực để trừng phạt. Quỳnh ai oán:
          - Cô muốn có Trác, tôi đã nhường Trác cho cô. Nhưng cô phải chăm sóc Trác cẩn thận. Cậu ấy là báu vật của nhà tôi. Tôi đã hứa với cha sẽ thương yêu Trác, không bao giờ rời Trác. Nhưng cậu ấy nói yêu cô. Tôi đã ra đi. Cô muốn tôi chúc phúc cho hai người, tôi đã chúc phúc. Nhưng kết quả là cô đã lừa Trác, cô hại chết cậu ấy. Tại sao lại như thế, cô không thấy lương tâm hổ thẹn à? Máu cô nóng hay lạnh? Cô nói đi. Cậu ấy không đáng kể gì đối với cô sao? Cô có biết cậu ấy đáng quý với tôi biết chừng nào. Nửa năm nay không được gặp Trác, tôi chỉ có thể tưởng tượng không biết cậu ấy sống thế nào. Tôi chuyển nhà, đợi mùa xuân cậu ấy sẽ trồng hoa móng tay cho tôi...
          Đôi môi Tiểu Nhan tím ngắt, cô nhắm nghiền mắt, người bị Quỳnh lay cho sắp ngã. Cô đau đớn lắc đầu.
          - Em xin lỗi, em xin lỗi. Em yêu anh ấy thật lòng. Em không muốn rời xa anh ấy. Em tìm mọi cách trốn ra, để về tìm anh ấy...
          - Tại sao cô không bảo vệ cậu ấy. Tại sao cô không giữ? Tại sao cô không giữ?  Quỳnh lạnh lùng, không đếm xỉa đến lời của Tiểu Nhan, chỉ lặp đi lặp lại câu hỏi.
          Tiểu Nhan ôm lấy cánh tay Quỳnh, van nài:
          - Chị có thể tha thứ cho em không, chị đừng bỏ rơi em, chị cho em giải thích...
          Tiểu Nhan ngã ra, nhưng vẫn cố bám lấy Quỳnh, ôm lấy chân cô van xin. Quỳnh gạt mạnh cô ra. Tiểu Nhan nằm soài ra tuyết, cả người trượt ra sau một đoạn, nhưng cô vẫn không bỏ cuộc, tiếp tục bò về phía Quỳnh. Quỳnh lạnh lùng nói với Tiểu Nhan:
          - Vĩnh viễn vĩnh viễn đừng để cho tôi nhìn thấy cô nữa!
Quỳnh nói xong phẩy tay bỏ đi.

44.
      Năm mới.
          Một tháng sau khi Trác chết, Quỳnh tự đày đoạ mình tới mức thảm hại. Cô lại ăn cuồng để nôn một cách thường xuyên. Mỗi lần nghĩ tới Trác, Quỳnh cảm thấy trong mình như bị moi rỗng, tựa hồ như hơn hai mươi năm qua cô chưa làm gì, chưa từng sống. Quỳnh nhồi vào người những lượng thực phẩm rất lớn. Nhưng dạ dày của cô đã trở nên rất kém, không tiêu hoá nổi chúng. Mỗi khi ăn vào dạ dày lại đau đớn, Quỳnh lại móc họng non ra cho dễ chịu hơn. Cô liên tục ăn, liên tục nôn, nôn xong lại vào ăn tiếp, lặp đi lặp lại vòng tuần hoàn ác tính đó. Trầm Hoà một mặt lo lắng hậu sự cho Trác, một mặt phải chăm sóc Quỳnh.
           Quỳnh đã có đầy đủ mọi biểu hiện của người bệnh cuồng thực. Mặt sưng húp, người béo ra, khoé miệng lấm tấm vì dung dịch axit từ dạ dày nôn ra tấn công bề mặt da. Mu bàn tay xây xước vì móc họng nhiều lần. Trầm Hoà từng xem tư liệu cho biết, chứng cuồng thực là một biểu hiện của bệnh u uất, hễ mắc phải rất khó chữa. Người bệnh rơi vào trong vòng luẩn quẩn đó sẽ suy sụp nhanh chóng, dịch vị còn ăn mòn răng dẫn đến hiện tượng rụng răng. Dạ dày cũng ngày càng kém đi, thực quản có khả năng xuất huyết. Trước khi xảy ra chuyện của Trác, Quỳnh gần như đã tự khắc phục được thói quen này. Trầm Hoà cũng thường xuyên quan sát theo dõi cô một cách cẩn thận, tránh không cho tái phát.
          Đêm giao thừa tuyết to, Trầm Hoà khoác cho Quỳnh bộ áo dày ấm, kéo cô đi xem pháo hoa. Lũ trẻ con đã đứng chật khu vực trung tâm công viên. Bọn chúng rất dũng cảm, cũng không biết mệt mỏi. Cả không gian đều bị chúng nó len chật ních rồi, nếu có người ở trên trời vén mây ra muốn nhìn xuống đất cũng không nhìn nổi, Quỳnh thầm nghĩ vậy. Cô thấy ghét pháo hoa, bèn nhắm mắt lại một cách đau khổ.
         - Em đừng tuyệt vọng, anh vẫn ở bên em, bệnh của em nhất định sẽ khỏi. Trầm Hoà ôm lấy cô, che mắt giúp cô.
          Quỳnh nói nhỏ: "Em cảm thấy em ngày một giống Tùng Vy mất rồi. Em  bắt đầu tưởng tượng ra tiếng của Trác ở dưới nhà. Anh biết không, chỗ bọn em ở trước đây cầu thang rất hẹp. Dẫm chân trong cầu thang âm thanh rất to. Trác đi giày em mua cho nó, giày thể thao, rất nặng. Trác lại đeo ba lô nặng. Cậu ấy mệt mỏi bước lên cầu thang, thình thịch thình thịch. Em có thể phân biệt được bước chân của Trác".
          Trầm Hoà vỗ về Quỳnh, ôm chặt cô vào lòng. Quỳnh lại vùng ra: "Không những em nghe thấy, em còn có cảm giác muốn đập phá, cảm giác muốn trừng phạt Tiểu Nhan. Em muốn tóm lấy tay cô ta, day vai cô ta... anh biết không. Trầm Hoà. Hôm ấy ở bên ngoài bệnh viện, nhìn Tiểu Nhan ngã sóng soài ra tuyết, cố gắng bò về phía em, em cảm thấy thoả mãn, dễ chịu...".
         Trầm Hoà an ủi cô: "Em không giống Tùng Vy. Em vẫn còn biết là mình nghe nhầm. Em cũng biết kìm chế không làm hại người ta".
         - Vâng, em biết tiếng bước chân là tưởng tượng ra. Nhưng có thể như thế càng nguy hiểm. Bởi vì biết rõ là tưởng tượng, nhưng em vẫn muốn hơn là không nghe thấy gì. Em không làm đau Tiểu Nhan, nhưng em sẽ tìm cách trút giận, sẽ liên luỵ người khác. Trầm Hoà, em rất nguy hiểm.
         Trầm Hoà ôm lấy cô, giọng lạc đi:
        - Trước anh định chỉ đi cùng em một đoạn đường, lúc đó anh cũng biết em nguy hiểm. Nhưng bất giác anh đã thay đổi ý định tự bao giờ, anh quyết định đi tiếp con đường này. Từ đó, anh không cảm thấy nguy hiểm nữa.
         Trầm Hoà chuyển tới ở cùng Quỳnh, trông nom cô không rời nửa bước. Họ lại chơi điện tử, đánh tới toát mồ hôi. Nhưng chỉ có Trầm Hoà nghiêng ngả hò hét, Quỳnh ngồi bất động thất thần. Trầm Hoà phải gọi Quỳnh, cô mới tập trung trở lại, hỏi Trầm Hoà: "chuẩn bị ăn cơm rồi à?".
         Trầm Hoà đã học được cách nấu ăn. Nhưng Quỳnh ăn gì cũng chỉ như cái máy, ăn gì cũng không phân biệt được, cũng không tự kiềm chế được, chỉ cắm cúi ăn không ngừng. Sau đó cô bắt đầu nôn. Nếu Trầm Hoà ngăn cô lại, cô liền ra sức đấm đá anh, rồi lại nói như rất thấu hiểu:
          - Anh đưa em vào trại như Tùng Vy đi, em thấy mình điên rồi. Trầm Hoà, anh đừng có không chịu thừa nhận, em đúng là điên rồi, em biết.
          Trầm Hoà xót xa: "Anh hiểu em đang rất buồn, nhưng tại sao em lại buông xuôi tất cả như vậy? Đánh mất Trác, thế giới này không còn gì để em lưu luyến nữa hay sao?".
          Quỳnh lắc đầu, hơi mỉm cười: "Anh không biết, Trầm Hoà à. Một người, hai người, ba người... đều sẽ đi cả thôi. Cuối cùng sẽ chẳng còn gì cả. Em đã thấy trước như vậy".
          Trầm Hoà nói: "đó là tự em thấy sợ hãi, chính em không dám đứng dậy, em lại nói người khác".
           "Anh lấy tư cách gì để quản em? Ai cần anh thương hại? Em không yêu anh, em chỉ yêu Trác!" Quỳnh bỗng gào lên, vùng thoát khỏi tay Trầm Hoà chạy ra ngoài.
           Mặc dù đã chuẩn bị tinh thần cho mọi rắc rối, nhưng Trầm Hoà cũng không chịu nổi kiểu nói làm tổn thương người khác của Quỳnh. Anh bèn buông tay ra, giận bải hoải cả người: "Được, sẽ không quản nữa, em muốn làm gì thì cứ làm!".
            Quỳnh chạy vọt ra khỏi nhà.
            Con quỷ đói trong người Quỳnh lại khống chế cô. Cô vào siêu thị dưới nhà mua lung tung đủ loại đồ ăn. Đi qua một cửa hàng bán đồ ăn khác, Quỳnh chợt nhìn qua ô kính thấy bán lẻ sôcôla đen, cô đau đớn như con cá mắc phải câu, nhưng mắt vẫn nhìn trân trân vào ô cửa. Cô chạy vào mua hết chỗ sôcôla, ôm chúng trước ngực cứ thế đi ra khỏi khu chung cư. Cô định bắt xe lên núi viếng Dật Hán và Trác. Người thân của cô giờ đây đều đã ngủ ở đó. Đó mới là nhà của cô. Nhưng đợi mãi không có taxi chạy qua, cô run rẩy nhón sôcôla ăn. Trời rất lạnh, sôcôla cứng như viên đá trong mồm. Nhưng cô không sao chậm lại được, cô vội vàng nhai vỡ chúng rồi nuốt lấy nuốt để. Hễ cảm nhận được hương vị sôcôla toả ra, Quỳnh lại trào nước mắt. Đã lâu nay, cuộc sống có biết bao nhiêu cấm kỵ, cô đã không ăn sôcôla suốt mấy năm liền. Cảm nhận của cô về sôcôla vẫn chỉ dừng lại ở thời điểm mấy năm trước, khi Trác mua chúng cho cô ăn. Giờ đây hễ ăn vào, hình ảnh ngày hôm nào lại rõ mồn một trước mắt. Tình yêu suốt bao năm, tại sao giờ đây không còn hình bóng? Sao lại thấy không bao giờ quay trở lại? Quỳnh nghĩ tới đây thấy lòng mình tan nát. Quỳnh liên tục nhét sôcôla vào miệng. Những mẩu sôcôla cứng sắc chọc thương vòm miệng của cô. Cô cảm thấy máu lẫn vào sôcôla, vị đắng và vị tanh sặc sụa trong mồm.

Trầm Hoà tìm thấy Quỳnh, tựa như con thú nhỏ lạc vào khu săn bắn. Quỳnh ra sức gặm thức ăn lạnh cứng một cách thương tâm, người khác nhìn vào không khỏi thấy buồn như mùa đông sẽ không bao giờ kết thúc. Trầm Hoà chạy xuống đất, đi theo sau Quỳnh đến tận cổng khu chung cư. Dù nói vậy, nhưng anh không thể không quản. Nếu không, anh đã không đi theo Quỳnh từ buổi tiệc mừng của Diệu Nghị ở phố Đào Lý. Nếu không quản, anh đã không nên nhường nhà mình cho cô ở, cho cô chữa vết thương lòng, không nên động viên cô tiếp tục sáng tác, không nên giúp cô lập lại niềm tin, khiến cô nếm trải hương vị của thành công. Nếu không quản, anh sẽ không cùng cô đi hết chặng đường này đến chặng đường khác khi biết rõ cô là một người nguy hiểm, một người tiềm ẩn sự phá hoại. Thời gian không thể quay trở lại, còn những việc đã làm thì giống như những chiếc cọc xây dựng đóng sâu xuống đất, làm sao có thể nhắm mắt làm ngơ. Trầm Hoà giật lấy túi sôcôla, anh ôm chầm Quỳnh vào lòng mình.
          Quỳnh gục lên vai Trầm Hoà nức nở. Trông cô thật yếu ớt. Quỳnh dụi đầu thật sâu vào lồng ngực Trầm Hoà, càng khóc càng lớn. Sôcôla đầy mồm cô dính bết sang áo nỉ của anh. Quỳnh hy vọng thời gian có thể quay ngược trở lại, nhưng người đàn ông này vẫn sẽ luôn ở trước mặt, không có những đau khổ và bất hạnh. Nếu được thế thì tốt biết bao.
           "Sẽ ổn thôi, chắc chắn em ạ". Trầm Hoà dường như đang nói với Quỳnh, mà cũng như tự nhủ với mình. Anh mắm môi vứt túi sôcôla đi thật xa. Đám vụn sôcôla màu đen văng túa ra khắp mặt đường đầy tuyết. Quỳnh nhìn thấy cô đã cùng Trác chạy trên đường phố, đi mua sôcôla vào thời thơ ấu, những đồng tiền xu đã văng ra khỏi túi như vậy. Cảnh đó như một thứ ám hiệu. Người ta nói rằng làm như thế có thể như truyện cổ tích có hai chị em bị lạc trong rừng, họ tìm được đường về.

45.
          Khi Cảnh đẹp buổi sớm trở thành cuốn sách được chú ý nhất, khi Quỳnh trở thành một nữ nhà văn có tiếng tăm, khi mọi báo chí đều chúc mừng và tìm hiểu những bước đi tiếp theo của Quỳnh, có ai ngờ rằng chính cô đang phải trốn mình trong căn hộ, chống chọi với những ký ức không sao xoá mờ, với căn bệnh cuồng thực. Mỗi ngày trôi qua như cả năm trời.
         Trầm Hoà đã hiểu rằng, lần phát bệnh này là tích phát của những ức chế nhiều năm qua. Thời gian bình phục của Quỳnh không thể ngày một ngày hai. Anh muốn đưa Quỳnh đi khám bác sĩ, nhưng cô không chịu ra khỏi cửa. Trầm Hoà đến bệnh viện được tư vấn cho biết, triệu chứng ăn cuồng để nôn - một trong các biểu hiện của bệnh trầm uất - hoàn toàn có thể dùng thuốc để điều chỉnh. Nhưng nếu ngừng uống thuốc, bệnh tình có thể tái phát. Sử dụng liệu pháp tâm lý để cởi bỏ rào cản tâm lý, giúp cô không khép kín một cách tiêu cực mới là vấn đề quan trọng nhất.
         Trầm Hoà cầm đơn thuốc "giải trầm uất", trong lòng rối rắm như tơ vò. Quỳnh thực sự cần loại thuốc kiềm chế trầm uất này không? Nó có thể gánh chịu cuộc sống của cô không? Anh cảm thấy mình bất lực dù luôn ở bên cạnh cô, hoá ra anh không bằng mấy viên thuốc nho nhỏ kia.
          Đêm hôm ấy, Quỳnh lại móc họng cho nôn ra. Cô không ăn gì cả, nhưng cũng không thể nương tay với chính mình. Cô bảo Trầm Hoà là mình đã ăn rất nhiều sôcôla - Quỳnh bắt đầu tưởng tượng. Cô nói buộc phải nôn. Trầm Hoà ngăn lại thì Quỳnh ra sức năn nỉ van xin, nói rằng trong mồm toàn vị sôcôla. Lần này Trầm Hoà đành để mặc cho Quỳnh muốn làm gì thì làm. Anh ngồi trong phòng khách chờ Quỳnh. Cô loạng choạng từ trong nhà vệ sinh đi ra đã thấy Trầm Hoà một tay cầm cốc nước, tay kia là mấy viên thuốc nhỏ. Trầm Hoà nhẹ nhàng nói: "xem ra em buộc phải uống thuốc. Anh không thể để em tuỳ tiện mãi".
        - Thuốc gì đây? Giọng Quỳnh yếu ớt, khuôn mặt sưng húp vì ăn cuồng.
        - Thuốc chữa bệnh ăn cuồng và chứng trầm uất.
        - Em không uống. Em van anh, em không uống thuốc đâu. Nếu em uống thuốc rồi sẽ phụ thuộc vào nó mãi, có đúng không. Nếu em uống thuốc, tức là thừa nhận em bị bệnh thần kinh rồi, có đúng không. Quỳnh bỗng trở nên rất xúc động.
        - Nhưng Quỳnh à, em không uống thuốc thì sẽ mãi mãi ở trong vòng luẩn quẩn đó, không ra được.
        - Xin anh, em không uống đâu. Em không muốn dựa dẫm vào thuốc.
        - Không được, em phải uống. Tình trạng lặp đi lặp lại thế này, ai chịu nổi hả em.
        Quỳnh trợn mắt nhìn Trầm Hoà hét lên: "cuối cùng anh đã thừa nhận anh không chịu nổi rồi, phải không?".
        - Uống thuốc đi em. Trầm Hoà không thèm đếm xỉa đến điều đó. Anh một mực đưa thuốc và cốc nước cho Quỳnh.
        Quỳnh lắc đầu, cô bỗng trở nên hết sức trầm tĩnh: "Anh đi đi, Trầm Hoà, nghĩ cho cùng cũng phải. Tại sao em lại đem nỗi khổ của mình đè lên đầu anh".
         Trầm Hoà bực mình: "em lại nói kiểu đó rồi, có ích gì không? Em uống thuốc đi".
         Quỳnh nói em không phải nói cho vui đâu, em không muốn uống thuốc, cũng không muốn anh ở đây. Em không muốn có người phải miễn cưỡng, phải ở đây chịu khổ vì em. Quỳnh vừa nói vừa đập mấy viên thuốc trong tay Trầm Hoà, đập cả cốc nước rơi xuống đất.
         Trầm Hoà nổi giân, vung tay cho Quỳnh một cái tát: "Ai không chịu nổi! Ai miễn cưỡng!".
        Anh đánh Quỳnh rồi, mới cảm thấy cô cơ hồ không còn đứng vững được nữa, phải tựa vào tường. Nhưng đã không kịp nữa, Quỳnh ngã lăn xuống nền nhà.
        Trầm Hoà đứng đờ người ra, không biết phải làm gì. Anh đã đánh cô. Trầm Hoà xót xa ôm lấy Quỳnh, bế cô trở về phòng mình. Anh đặt cô lên giường, muốn âu yếm cô. Ban đầu Quỳnh còn không hiểu chuyện gì xảy ra, đến lúc hiểu ra, cô bắt đầu vùng vẫy. Nhưng Trầm Hoà đã ghì chặt cô, không còn đường thoái lui. Những nụ hôn nồng cháy dần biến thành êm dịu, mọi thứ đều chậm hơn, nhẹ nhàng hơn. Quỳnh bỗng cảm thấy thật ấm áp, lơ lửng. Cô cảm thấy mình như có thể bay lên. Phải rồi, cô cảm thấy mình không còn trọng lượng nữa, Trầm Hoà cũng không có trọng lượng. Hai người như giọtn nước rơi qua những tầng mây, chẳng biết tự khi nào đã ngưng kết lại làm một. Sự hoà hợp đó thật tự nhiên, thật tròn trịa, không có góc cạnh, không có cách trở. Trong mơ màng, Quỳnh nghiêng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, dường như ngoài ban công nở đầy hoa móng tay dưới nắng mặt trời...
        Ngày hôm sau, Trầm Hoà đưa Quỳnh đi khỏi thành phố.
        Trên máy bay, Trầm Hoà ôm chặt lấy Quỳnh, lắng nghe cô thò đầu ra nói với giọng yếu ớt: "Rất nhiều năm trước anh hứa sẽ đưa em đi du lịch, cuối cùng đã thành hiện thực"

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Chương 46 - 52**

46.
        Đó là một ký ức khó quên suốt đời Quỳnh, nó kết lắng lại trong dòng sông thời gian hối hả, như những viên kim cương nho nhỏ. Khi Quỳnh đi xuyên dưới màn đêm, chúng là những ngôi sao trên bầu trời đi cùng cô trên đường.
        Quỳnh nhớ xe lửa chạy như bay không ngừng trên đường từ Côn Minh đi Đại Lý.
        Quỳnh nhớ những người nước ngoài trong những cửa hàng bán băng đĩa nhỏ bên đường và những cô gái bán đĩa e thẹn.
        Quỳnh nhớ căn phòng nhỏ với tiếng sóng hồ Nhĩ Hải rì rào và chỗ bán cá nướng.
        Quỳnh nhớ quán bar ở Tây Tạng có trà sữa và người phụ nữ bán hoa dành dành.
        Quỳnh nhớ một đêm ở Lệ Giang, họ uống loại rượu thơm tên là Lệ Giang Tiểu Thiếp.
        Quỳnh nhớ cảm giác say mê của âm nhạc Budha và hình ảnh đức Phật to lớn, trầm tĩnh trên đĩa.
        Quỳnh nhớ họ đã mua hình nộm bằng gỗ, một đôi vợ chồng mặc trang phục dân tộc Nạp Tây.
        Quỳnh nhớ Trầm Hoà mua tặng cô đôi hài cỏ đan bằng tay của bà lão người Nạp Tây, trên giày có đính đồng tiền đồng khắc hình chữ Phúc.
        Quỳnh nhớ bếp lửa trong quán rượu nhỏ, họ uống rượu rồi tựa vào nhau ngủ thiếp đi.
        Quỳnh nhớ quán rượu có ban nhạc, họ đã nhìn thấy những giọt nước mắt của cô khi hát bài "Ánh trăng tình em", và người đàn ông của cô đã hát bên tai cô.
        Quỳnh nhớ bảng thông báo của nhà trọ, có những mẩu thông tin tìm người đồng hành.
        Quỳnh nhớ họ đã mua tấm bản đồ vẽ tay và cuốn vở làm từ giấy tái sinh trong một hiệu sách.
        Quỳnh còn nhớ...
        Quỳnh rất khó tưởng tượng ra, nếu thời gian đó Trầm Hoà không đưa cô đi, cô sẽ chìm sâu tới mức độ nào - thần kinh suy nhược, mắt mũi lờ đờ, suốt ngày phải dựa dẫm vào những viên thuốc trắng nhỏ.v.v...
        Họ ngồi máy bay tới Côn Minh, đi tiếp tàu hoả tới Đại Lý. Trên tàu đi Đại Lý, Trầm Hoà ôm lấy Quỳnh, nhẹ nhàng nói với Quỳnh: "Đến Đại Lý, cuộc sống sẽ trở nên rất giản dị, mỗi ngày mình sẽ đều được nghe nhạc, được ngủ, được đi dạo. Mình có thể mở quán rượu hoặc quầy sách nhỏ ở đó". Trầm Hoà vừa nghĩ vừa cười. Anh hỏi: "Em thấy mình nên mở hiệu gì?".
        Quỳnh nói: "Mở tất, ban ngày ở trong hiệu sách, buổi tối ở quán rượu".
         Trầm Hoà cười: "Không được, em đi đến đó để tắm nắng, không được suốt ngày ở trong nhà".
         Quỳnh khi đó đang sốt, nhưng cô cảm thấy mình đã hoàn toàn tỉnh trí. Cô rất mệt, thèm ngủ. trước khi ngủ, cô nói lí nhí: "Em cảm thấy mình như một đôi vợ chồng trẻ đang bỏ trốn".
          Chuyến tàu đó chạy một ngày một đêm, dọc đường là những ga nhỏ dường như không tên. Toa tàu cũ kỹ, tối tăm, bốn bề hết sức yên tĩnh. Hai người nằm chật trên giường nằm tầng một. Nửa đêm Quỳnh tỉnh dậy, vén rèm cửa sổ. Ánh trăng ùa vào đầy khoang, phủ lên mặt Trầm Hoà. Cô nhìn thấy từng nốt ruồi, từng nếp nhăn và cả rãnh sâu ở cằm. Cả vết sẹo lõm dài chừng hai xăng ti mét bên phải khuôn mặt anh. Quỳnh thò tay vuốt nhẹ vết sẹo, ánh trăng cũng như chuyển động theo cô, dịu dàng như muốn lấp đầy vết sẹo.
         Trầm Hoà ôm lấy cô, thủ thỉ rằng đó là huy chương kỷ niệm một lần đánh nhau với bạn hồi nhỏ. Anh nói, tất cả đều sẽ bình phục, vết thương lòng cũng như vết thương da thịt đều thế,  và đều trở thành những tấm huy chương kỷ niệm. "Khi em được ban tặng cho một tấm huy chương, em sẽ trở nên can đảm hơn, dạn dày hơn, tự hào hơn".
         Quỳnh thở dài, chỉ vào ngực mình: "Ở đây em đã có rất nhiều huy chương kỷ niệm".
          Trầm Hoà xoa đầu cô, nói: "Vì vậy em là một Quỳnh rất cừ khôi".
          Quỳnh lại sờ lên vết sẹo của Trầm Hoà, thầm nghĩ, đúng rồi, chúng sẽ trở thành những vết sẹo lồi hoặc lõm. Cũng như trái đất không khóc lóc vì những dải núi hoặc đại dương, chúng ta cũng không cần phải khóc lóc vì những vệt lồi hoặc lõm kia.
          Trầm Hoà nhìn ra ngoài cửa sổ nói với Quỳnh, "Tàu hoả rất ghê gớm, em có thấy thế không?".
          "Ghê gớm gì?" Quỳnh ngơ ngác.
          Trầm Hoà không trả lời ngay, anh kéo Quỳnh ra ngồi ở hàng ghế nhỏ bên lối đi dọc toa tàu. Anh chỉ cho Quỳnh xem đường ray rồi nói: "em biết không, hồi nhỏ có thời gian anh ở nhà bà ngoại ở quê. Ở đó rất gần đường tàu, bọn anh hay ra đường tàu chơi. Em có biết cách làm đồ chơi từ mấy cái đinh sắt nhỏ và dài không?".
          Quỳnh lắc đầu. Trầm Hoà kể tiếp: "Bọn anh đặt một chiếc đinh sắt lên đường ray, rồi tránh ra xa. Khi tàu hoả hú còi chạy qua xong, bọn anh đến gần đường ray nhặt chiếc đinh đó lên. Nó đã bị cán dẹp lép mà còn sáng bóng nữa, hình một thanh bảo kiếm. Đó là thứ con trai bọn anh thích nhất. Em thấy tàu hoả có ghê gớm không".
          Quỳnh tưởng tượng ra hình thanh kiếm bé tẹo còng queo nên bật cười, gục gặc đầu: "ghê thật".
          Nhưng Trầm Hoà vẫn nói nghiêm chỉnh: "Nhưng vẫn còn một thứ ghê hơn tàu hoả nữa. Đó là thời gian. Thời gian vụt qua, mọi thứ đều trở nên bằng phẳng và trơn tru".
         "Lại là một tấm huy chương kỷ niệm!" Quỳnh tiếp lời.
          "Ừ, một huy chương".
          "Nhà" của hai người ở Đại Lý là một căn phòng nhỏ trên tầng hai của một nhà khách. Trong phòng ẩm ướt, bị dột lúc mưa. Nhưng bù lại phía trước có một ban công rất lớn trồng đầy hoa. Ánh sáng trong phòng tương đối đầy đủ, hơn nữa còn có một gian bếp riêng, bếp và quạt hút gió đều bé xinh xinh như trò chơi gia đình. Quỳnh và Trầm Hoà ngày nào cũng ngủ đến gần trưa, sau đó tắm gội. Cũng chẳng cần sấy tóc, chỉ lau qua loa xong là có thể dạo bước trên con đường Hộ Quốc nổi tiếng. Hai người đều mặc quần áo giản dị bằng vải thô, rộng rãi, thoải mái. Quỳnh kẹp tóc lên, dùng nồi to vo gạo nấu cháo. Rồi cô gọi cô bé gánh trái cây bán dạo, mua một chùm khế mọng nước, dùng váy bọc lấy chúng. Họ vừa ăn vừa lắc lư nghe nhạc. Chiếc ti vi cũ 21 inches rất "xập xệ", mỗi lần trời mưa là chẳng xem thấy gì nữa.
Trầm Hoà và Quỳnh hoà nhập với những người thanh niên ở đó rất nhanh chóng. Mọi người đều thích họ, bởi vì hai người biết nhiều, từng trải, có những câu chuyện họ chưa từng nghe, từng thấy. Hai người lại rất rộng rãi, thường lấy đồ ăn và tiền chi bọn trẻ con nhà nông. Mọi người coi họ như thành viên của cả đại gia đình, rủ họ tham gia mọi hoạt động. Quỳnh vẫn chưa khoẻ hẳn, cô rất vui vẻ đứng xem bên ngoài. Quỳnh thích xem Trầm Hoà đá bóng với bọn họ. Trời đất bao la, khiến người ta muốn hò hét cho thoả thích. Khi trời tối, mọi người lén đi hái trộm đào trong các vườn, dù ở nhà đã mua đào rồi. Chỉ vì thích thú cảm giác hồi hộp đó. Thực ra cũng chỉ hái vài trái tượng trưng mà thôi, nhưng cũng vội vàng tháo chạy như những tên đạo chích thật sự
Về sau hai người đến Lệ Giang, ngồi nghe đàn hát ở trong quán bar. Quỳnh ghi lưu niệm trên sổ của nhà quán, nhưng không cho Trầm Hoà xem. Quỳnh viết: Cảnh đẹp buổi sớm. Khi đó Quỳnh nghĩ nếu nhiều năm sau Trầm Hoà quay lại đây, đọc được điều cô viết trong này, nhất định sẽ xúc động vô cùng...
         Họ phóng sinh cá vàng bên sông Lệ Giang. Trời ngả tối. Thiếu nữ mặc trang phục Nạp Tây đứng bên chiếc thùng gỗ đựng đầy cá chép vàng. Tay cô cầm ngọn nến hình hoa. Trầm Hoà đưa tiền cho cô gái, cô bèn vớt hai chú cá từ trong thùng ra, tay kia xách nến dẫn Trầm Hoà và Quỳnh đi ra bờ sông.
        Hai người cúi xuống nhìn nhau mỉm cười rồi nhắm mắt cầu ước. Sau đó họ thả hai chú cá vàng rực xuống sông. Thoắt một cái, chúng đã bơi đi. Dưới ánh sáng le lói của ngọn nến, chỉ thấy hai chú cá ve vẩy chiếc đuôi vàng, bơi song song xa dần rồi mất hút.
        Đêm Lệ Giang náo nhiệt lời ca điệu múa, giống như đất Giang Nam khi xưa, đâu đâu cũng rực rỡ những chiếc đèn hồng. Họ ngồi uống rượu bên dòng sông nước trôi rì rào. Ánh lửa, ánh đèn ấm áp khiến họ chìm dần vào giấc ngủ mơ màng. Trầm Hoà nói, ước gì cả đời được sống như thế này thì khoái biết mấy. Hồi đó đã sang hè, bệnh tình của Quỳnh dần dần thuyên giảm. Chẳng biết có phải thuỷ thổ đất Vân Nam thực sự có tính năng điều trị bệnh hay không. Da Quỳnh phơi nắng đen đi một chút, sức khoẻ ngày một tăng. Những lúc hái trộm đào, cô đã có thể dẫn đám con gái bỏ chạy.
        Hai người đi lại giữa hai mảnh đất Đại Lý và Lệ Giang, thăm quan núi tuyết, thành cỏ... Cuộc sống của họ đơn giản đến hết mức có thể. thậm chí không đọc sách, không viết lách. Mơ màng ngủ thiếp đi bên sông Lệ Giang, vô tư vô lự, hai người đều cảm thấy cả đời được như vậy thì đẹp biết mấy. Thế nhưng, có thật sự vô tư vô lự không?
        Trầm Hoà biết có lúc Quỳnh bỗng tỉnh dậy vào nửa đêm, ngồi trước bàn, Quỳnh viết lên cuốn sổ làm từ giấy tái sinh, hết trang này đến trang khác. Trầm Hoà tin mình là người hiểu Quỳnh hơn ai hết, anh hiểu viết lách là bản năng từ trong bụng mẹ của Quỳnh. Cho dù con đường có gập ghềnh trắc trở đến mấy, cho dù phải rời xa con đường đó bao lâu, cuối cùng cô cũng sẽ trở lại với nó. Tùng Vy là vậy, và Quỳnh cũng thế. Anh biết Quỳnh hoàn toàn tự nguyện sống những ngày "ẩn dật", nhưng trong lòng cô vẫn có nuối tiếc. Có lẽ trong đêm tỉnh dậy, nghĩ về con đường sáng tác vừa mới mở ra, những vinh dự và thành quả vừa mới gặt hái... cô sẽ thấy nhớ những độc giả ưa thích cô... Nhưng cô chỉ có thể viết trong những đêm tỉnh giấc như thế, cô sợ Trầm Hoà biết được tâm sự của mình.
         Cuộc sống như vậy đối với Quỳnh, lẽ nào không phải là một sự ức chế?! Người con gái đã đi qua một tuổi thơ đầy ức chế, rồi lại một tuổi thiếu nữ đầy ức chế, vì sao cô lại phải tiếp tục chịu đựng cuộc sống trong một thời gian ức chế kéo dài có thể đến tận cuối cuộc đời? Có lẽ Quỳnh được sinh ra là một con người độc lập. Chẳng lẽ biến cô thành một người vợ nhỏ, sống dựa dẫm vào anh chính là lý do mà anh yêu cô? Trầm Hoà cảm thấy cuộc đời thay đổi vô định, hợp tan đều không thể biết trước. Nhưng anh đã từng nói sẽ đi cùng cô suốt con đường, với tát cả sự cố gắng của mình. Đã vậy, có khác gì khi ở những chỗ khác nhau về địa lý! Hơn nữa, Trầm Hoà biết Quỳnh giờ đây đã kiên cường hơn trước rất nhiều. Hơn nữa, còn có Tùng Vy ... Vậy anh đã có thể rời xa cô lúc này không? - cô ấy đã tìm đến với anh, anh là niềm hy vọng sau cùng của cô gái đáng thương này.
        Quỳnh biết Trầm Hoà đã hy sinh rất nhiều cho cô. Anh đã bỏ cả gia đình, người thân, bỏ cả Tùng Vy để mang cô tới đây, chăm sóc cô từ những điều nhỏ nhặt nhất, bên cô như hình với bóng, giục cô đi tắm nắng. Phải, cô luôn tràn trề ánh nắng, nhưng tình yêu kiểu này không khỏi quá ỷ lại. Quỳnh không nghĩ được nếu một ngày Trầm Hoà ra đi khỏi cuộc đời cô, cô sẽ tiếp tục cuộc sống như thế nào. Trầm Hoà suốt ngày phải gánh gánh nặng là cô, vì cô mà tách mình ra khỏi thế giới, liệu anh có cam lòng chăng? Có thể cam lòng mãi mãi không? Tùng Vy tâm thần hoảng loạn, không nơi nương tựa, vẫn đang mong anh về chăm nom. Giữa họ là mười năm quan hệ, làm sao nói dứt là dứt luôn ra được. Còn cô - cô không muốn tự lừa dối mình, cô rất rất muốn được tiếp tục sáng tác. Đó là con thuyền đến với cô trong giấc mơ, cô vĩnh viễn không biết hết được trên đó có bao nhiêu điều kỳ diệu, chỉ có bước lên đó, cùng nó đi đến những miền đất còn chưa khám phá...
         Mùa hè kết thúc, hai con người đầy tâm sự đi cùng nhau dưới nắng. Thành cổ buổi sáng có mưa cầu vồng. Đã khá muộn nhưng cửa hàng hai bên phố vẫn chưa thèm mở cửa. Quỳnh và Trầm Hoà đứng giữa lòng con đường nhỏ, một đầu kéo đến tận hồ Nhĩ Hải, đầu kia trải tới tận núi Đại Thương. Họ nhìn nhau bình thản, cả thành cổ yên ắng, chỉ thoang thoảng tiếng nhạc "bóng hoa Ấn Độ" vọng tới từ hiệu bán băng đĩa vẫn còn đóng cửa.
         Trầm Hoà mỉm cười với Quỳnh: "Mình về thôi".
         "Vâng". Quỳnh trả lời.
         "Anh biết sáng tác mang lại cho em một niềm vui rất lớn. Hơn nữa đó vốn là tài sản thuộc về em. Anh không muốn em vì phải đánh mất chúng mà trở nên u buồn lặng lẽ". Trầm Hoà nói vậy.
        "Em cũng thế. Em không muốn là một kẻ chạy trốn". Quỳnh trả lời.
        "Ư, Quỳnh có nhiều huy chương kỷ niệm như thế, thật là đáng nể, sao lại phải làm kẻ chạy trốn!". Trầm Hoà khẳng định.
        "Nhưng, em hơi sợ..." Quỳnh bỗng nói.
        "Sợ gì?"
        "Em sợ chúng ta lại bị cuốn vào bao nhiêu thị phi rắc rối. Em sẽ mất anh... nếu mất anh thì em biết làm sao?"
        "Không đâu. Anh sẽ đi cùng em mãi mãi, bằng tất cả sự cố gắng".
        "Nhưng nếu anh không thể cố nữa thì sao?"
        "... Thực ra, không có gì phải sợ cả. Em còn nhớ anh đã nói, thoắt một cái thời gian bao trùm lên tất cả, mọi thứ đều sẽ trở nên bằng phẳng, trơn tru".

47.
      Họ vừa quay trở lại, cuộc sống lập tức bận rộn vô cùng. Cuộc sống của Quỳnh lại trở nên náo nhiệt, hối hả. Thùng thư của cô đầy ắp thư của những độc giả hâm mộ, trang web cá nhân của cô ngày nào cũng có thành viên mới và những lời hỏi thăm. Tiểu thuyết của cô được dịch ra tiếng nước ngoài, bay tới những vùng đất mà cô không hề biết tới. Cô phải làm việc với đại diện các nhà xuất bản nước ngoài, trả lời rất nhiều phỏng vấn. Quỳnh hiểu rõ những điều đó đến sau vô vàn gian khổ, nên cô càng hết sức trân trọng, hết sức chân thành. Cô cũng chưa bao giờ ngừng viết, tranh thủ từng khoảnh thời gian để ngồi xuống ban công rộng đầy nắng và hoa để viết. Quỳnh bắt đầu thực hiện cuốn sách thứ hai. Trầm Hoà cố gắng giúp đỡ Tùng Vy bình phục, nhưng anh lại sợ Tùng Vy sẽ nhớ lại những sự việc đã qua, sẽ đau buồn vô hạn. Quỳnh với Trầm Hoà thỉnh thoảng lại cãi cọ. Quỳnh buồn buồn lại ra cầu thang hút thuốc, chờ Trầm Hoà trở về. Mỗi lần Trầm Hoà về đến nhà, đều gặp Quỳnh tươi cười nghênh đón. Mọi buồn bực trước đó đều tan biến hất. Trầm Hoà cảm thấy Quỳnh như có phép mầu, có thể cảm nhận được tâm hồn anh, nên cô luôn ra đón đúng lúc anh về, mọi khúc mắc dường như chưa hề xảy ra.
       Tháng 9, Quỳnh đến đón Ưu Di ra tù, nhưng cô  mới biết Ưu Di vì có biểu hiện tốt, đã được thả từ 3 tháng trước đó. Quỳnh đứng trước cánh cổng nhà tù, hoang mang lo lắng. Cô đã tự mất tích suốt nửa năm, chắc chắn khiến Ưu Di rất thất vọng. Một mình cô ấy bước ra khỏi cánh cổng sắt kia, đối mặt với cả thế giới rộng lớn, cô ấy cảm thấy thế nào, cô ấy đã đi đâu? Quỳnh biết với tiếng tăm như cô hiện nay, Ưu Di muốn tìm thấy cô không phải là điều khó khăn. Quỳnh cứ thế chờ đợi, còn Ưu Di vẫn biệt tăm.
       Tháng 10, Quỳnh ký tên phát hành cuốn sách mới tại cửa hàng sách lớn nhất trong thành phố. Hôm đó, độc giả xếp thành hàng rất dài. Họ khen cô xinh đẹp, khen cô thân thiện, họ tặng cô những lời chúc, những ngợi khen bằng cả lòng chân thành. Họ yêu cầu được chụp ảnh cùng cô, đề nghị cô viết những lời chúc vào trang sách. Quỳnh không ngờ đến được ngày mọi người yêu quý cô đến như vậy.
       Quỳnh đứng giữa vòng trong vòng ngoài những độc giả, cảm thấy hơi khó thở. Mấy ngày qua làm cô thấm mệt. Giữa những lần ký tên, Quỳnh vẫn thảng thốt nhìn về cuối hàng người đang xếp dài lê thê, cô đã nhìn thấy Ưu Di ở đó.
       Ưu Di gầy gò, giờ đây bụng vồng lên, cả người béo ra không ít. Quỳnh vô cùng kinh ngạc, một cô gái từng gầy gò đến thế, lúc này đang toát lên ánh sáng của tình mẫu tử. Cô ấy mặc chiếc quần nhung sọc rộng thùng thình có dây đeo vai, chiếc áo len màu hanh cổ tròn (cô ấy vẫn thích những gam màu nhạt đến vậy). Nhưng áo quần cô ấy trông rất cũ và bẩn, vẻ như đã lâu rồi không giặt. Tóc cô ấy đã để dài, nhưng có phần xác xơ, chúng được buộc một búi sau đầu. Tóc cô ấy hơi thưa, khô, vàng. Da cô ấy cũng xấu đi nhiều, khuôn mặt đầy tàn nhang. Cô ấy còn trẻ, nhưng da phù nề, bọng mắt nổi rõ.
      Quỳnh ngồi lặng, tay cầm bút vẫn giơ lên, cô nhìn Ưu Di đang chầm chậm tiến tới theo dòng người, cảm giác mỗi bước đó thật gian nan. Quỳnh dường như không kìm được cảm xúc. Cô đặt bút xuống bàn, từ từ đứng lên, mắt nhìn Ưu Di không chớp. Ưu Di đã thấy Quỳnh đang nhìn mình, nhưng cô chỉ cười nhàn nhạt, ra hiệu bảo Quỳnh ngồi xuống. Cô ấy thay đổi, nhưng ánh mắt vẫn như xưa, tựa hồ như đang an ủi Quỳnh, khuyên cô không nên quá xúc động, làm Quỳnh yên chí cô ấy sẽ không bỏ đi.
      Quỳnh nhìn thấy ánh mắt của Ưu Di bèn bình tĩnh phần nào, trước nay, lúc nào cũng thế, nhưng ánh mắt đấy đã bị lãng quên suốt bao lâu. Quỳnh lại từ từ ngồi xuống, ký vào từng quyển sách, cho đến lúc Ưu Di đến trước mặt. Ưu Di đưa sách cho Quỳnh, cô liền viết lên đó:
       "Cho Ưu Di - người thương yêu nhất". Quỳnh ký tên, rồi đưa cho Ưu Di.
       Ưu Di quay sang hỏi người phụ trách: "Làm ơn cho hỏi, tôi có thể nói chuyện mấy câu với tác giả không ạ? Chỉ một chút thôi..." Ưu Di rụt rè chờ đợi sự đồng ý. Quỳnh vội vã nói với người phụ trách trật tự rằng Ưu Di là bạn thân của mình. Anh ta bấy giờ mới gật đầu. Ưu Di mới tiến thên được mấy bước, đứng sát trước mặt Quỳnh. Giữa họ vẫn cách một chiếc bàn. Ưu Di cười với Quỳnh, cô lại càng cảm thấy khổ sở, xót xa. Cô cầm lấy tay Ưu Di hỏi: "Mình đến đón bạn, nhưng bạn đã đi khỏi. Xin lỗi...". giọng Quỳnh tắc nghen.
       "Ngốc à, đừng khóc chứ, bao nhiêu người đang nhìn ấy kìa. Xin lỗi gì chứ, ấy xem mình bây giờ mọi việc ổn cả đấy thôi". Ưu Di nhẹ nhàng bảo Quỳnh.
       "Sao bạn không đến tìm mình? Bây giờ bạn đang ở đâu? Bạn chuyển đến ở với mình được không?" Quỳnh vội hỏi. Nhưng cô vừa nhìn xuống thấy cái bụng lùm lùm của Ưu Di, cô biết có lẽ điều đó là không thể.
       "Quỳnh, nghe mình nói, bọn mình có nhiều nói ít nhé. Còn nhiều người đang chờ ấy ký tên, ấy xem họ yêu quý ấy biết dường nào, mình không muốn trở thành kẻ thù của nhiều người đâu". Ưu Di vẫn cười, giọng nhẹ nhàng: "Mình đến đây gặp ấy, chỉ là để ấy biết mình rất sung sướng khi ấy được như ngày hôm nay. Mình cũng muốn để ấy nhìn thấy mình cũng rất ổn. Điều đó là quá đủ đối với mình, thật đấy. Mình nghĩ sau này chúng ta mỗi người sẽ thuộc về thế giới của riêng mình, chúng ta không cần phải gặp nhau nữa, chỉ cần nhớ đến người kia đang sống ở một nơi khác và chúc phúc cho nhau, vậy là đủ".
       "Không gặp lại nữa á? Tại sao?" Quỳnh kinh ngạc nhìn Ưu Di, nhưng cô ấy rất điềm tĩnh: "Quỳnh à, nhiệm vụ của mình trong cuộc đời của ấy đã kết thúc rồi. Việc lớn đã hoàn thành. Từ nay cuộc đời của hai đứa sẽ không có điểm giao nhau nữa. Cuộc đời mình sẽ bình thường như biết bao người bình thường khác. Mình đang rất hài lòng với cuộc sống hiện tại, mình không muốn bước vào thế giới của ấy, dù rằng mình tin đó là một thế giới sinh động, phong phú, nhưng đó không phải là điều mình mong ước. Ấy cũng vậy, không cần phải băn khoăn vì mình, không cần nghĩ về việc chăm sóc mình. Nếu ấy định trả ơn thì ấy nhầm rồi. Nếu tình cảm của hai đứa có thể tính toán bằng những món nợ qua qua lại lại thì có khác gì những mối quan hệ đo bằng tiền bạc của cải? Khi mình gặp ấy, mình đã tự chia mình làm hai nửa. Một nửa sôi động, ham thử sức như một cô bé nghịch ngợm; còn nửa kia là một người mẹ, chấp nhận sự bình dị, đó là mình bây giờ. Mình đã sớm giao "cô bé nghịch ngợm" của mình cho ấy rồi. Nó vẫn đi theo ấy, hò reo cổ vũ và hình như cũng khiến ấy thêm hăng hái. Tóm lại mình đã giao nó cho ấy, kết hợp cùng ấy thành một sức mạnh. Nhiệm vụ của ấy là phải nuôi nấng nó cẩn thận, đem nó tiếp xúc với những chuyện lớn lao, mạnh mẽ, cảm nhận những thành công lớn hơn nữa. Nhiệm vụ của mình là chăm sóc tốt đứa bé đang ở trong bụng hiện tại. Quỳnh à, ấy là đứa thông minh, ấy nhất định hiểu những điều mình nói, phải vậy không?" Lời nói của Ưu Di khiến Quỳnh không sao cãi lại. Quỳnh có hàng ngàn vạn lời xin lỗi, và rất nhiều rất nhiều điều muốn nói, nhưng cô không sao nói nên lời.
        Ưu Di quay người đi khỏi, lời tạm biệt cũng không chào. Quỳnh nhìn thấy một người đàn ông đứng cách đó không xa đang đợi cô ấy. Đó chắc là chồng Ưu Di, trông có vẻ già, hơi nhếch nhác. Ông ta khoác áo màu đen, để lộ áo sơ mi bên trong chưa nhét hẳn vào quần. Trông ông ta không được hiền lành cho lắm, đứng đợi ở kia dường như đã rất sốt ruột. Còn Ưu Di đi lại đã rất khó khăn, không sao đi nhanh được. Ưu Di tới trước mặt, ông ta cũng chẳng thèm đưa tay ra đỡ. Cô ấy lại quay đầu nhìn Quỳnh, dường như muốn bảo với Quỳnh rằng cô rất hài lòng. Đối với cuộc sống không lấy làm tròn trịa này, một thực tế khác xa những ước mơ thời con gái, cô ấy tỏ ra rất thoả mãn. Ưu Di hơi mỉm cười, bỗng thoáng giống một cô gái nhỏ nghịch ngợm kiêu kỳ.

48.
       Sau lần cuối cùng Ưu Di xuất hiện và giã biệt, Quỳnh cảm thấy ngày trôi qua thật nhanh. Dườn g như ngày càng nhanh hơn, cô cảm thấy nhiều người lưu lạc chân trời góc bể đều đang trở về. Một ngày tháng 11, Quỳnh bỗng nhận được điện thoại của bệnh viện thông báo Tiểu Nhan cắt động mạch tay tự sát, hiện đang được cấp cứu. Trong đồ đạc mang theo người ta tìm thấy một cuốn sổ, trong đó ghi tên và số điện thoại của Quỳnh.
      Quỳnh đến phòng bệnh trong tâm trạng ngổn ngang phức tạp. Tiểu Nhan rất gầy, gầy hơn cả trước đây. Cô ấy đã qua cơn nguy kịch, nhưng vần còn rất yếu, hai hốc mắt trũng sâu đáng sợ, gò má lộ rõ. Bệnh tật và nghèo đói đã cướp đi sắc đẹp của cô. Bác sĩ nói, Tiểu Nhan bị chấn thương tâm lý rất nặng, sức khoẻ lại kiệt quệ. Cô ấy mới đẻ non cách đây không lâu. Quỳnh nghẹn người. Cô cảm thấy một sự thật đang đến gần. Quỳnh đến bên giường Tiểu Nhan, cúi xuống hỏi cô ấy: "Tiểu Nhan, nói cho tôi biết đã xảy ra chuyện gì?".
       Tiểu Nhan từ từ mở mắt ra, nhìn thấy Quỳnh, liền trở nên hết sức lạnh lùng. Cô không còn hơi sức, nhưng cô đang căm hận. Tiểu Nhan dằn từng chữ: "Tôi hận chị. Chị bảo tôi là đồ lừa đảo, tôi hại chết anh Trác, vậy chị là gì? Chị hại chết tôi và con của Trác! Chị thấy chết không thèm cứu. Tôi đã từng van xin chị, xin chị nghe tôi nói hết, nhưng tôi làm sao chị cũng không thèm nghe. Vì sao chị tuyệt tình đến thế? Mọi người ở với nhau bao nhiêu ngày, lẽ nào chị không hiểu tôi chút nào cả? Nếu tôi thực lòng muốn hại anh Trác, tôi còn ở lại làm gì? Tôi sẽ nói với chị tôi đang lừa chị? Tôi còn giữ đứa con anh ấy ở trong bụng, lê la xin ăn mà không chịu trở về nhận tội với "đại ca", để xin ông ta dụng nạp tôi? Tại sao con người không thể có thêm một chút tình thương và sự cảm thông!"... Tiểu Nhan căng thẳng đến độ kiệt sức, giọng chợt tắt lịm. Cô không thể không ngừng lời.
       Quỳnh quay mặt đi, không dám nhìn vào ánh mắt đầy căm hận của Tiểu Nhan. Cô rất muốn nói lời xin lỗi, nhưng cảm thấy mấy chữ đó còn quá nhẹ. Cô không thể dùng vài chữ đó làm vật đánh đổi, cô thà để mình thiếu nợ Tiểu Nhan, dùng thời gian sau này để đền bù cho cô ấy. Cô hy vọng có thể chăm sóc Tiểu Nhan mãi mãi. Nhưng cô biết, để Tiểu Nhan chấp nhận điều đó là rất khó.
       Tiểu Nhan lạnh lùng: "Nếu chị thực sự vì giận tôi lừa chị mà làm như vậy thì còn tạm được. Nhưng chị không phải vì điều đó. Chị đố kỵ, ghen tức tôi. Bởi vì chị không có được tình yêu của anh Trác...".
       Lòng Quỳnh như dao cắt, nhưng cô biết Tiểu Nhan nói đúng. Cô đã hận Tiểu Nhan đến thế là vì cái gì? Bởi trong lòng cô còn oán trách Trác, oán cậu đã vì một con người không xứng đáng mà quay lưng với tình cảm mười năm của hai người. Bởi cô đã ghen tức, nên không thể khoan dung. Quỳnh quay lưng đi, ôm mặt rơi lệ. Sau lưng cô, Tiểu Nhan vẫn đanh thép:
       "Nhưng chị đã thất bại, Trác đến chết vẫn yêu tôi. Khi anh ấy đi cứu tôi, anh đã biết tôi lừa anh ấy, nhưng anh vẫn liều mạng để cứu tôi, để tôi trở về bên anh ấy. Còn chị thì sao, chị có nghĩ rằng tại sao vào lúc nguy cấp Trác vẫn không đến mượn tiền của chị? Bởi vì anh ấy biết chị hận tôi, chị sẽ loại trừ tôi, đuổi tôi đi... Anh ấy đã không để cho chị làm điều đó, anh ấy sợ chị sẽ làm tổn thương tôi, vì thế anh ấy đi vay tiền khắp nơi nhưng không hề tìm chị...".
        Mỗi lời nói đó đều như đinh đóng vào tim Quỳnh. Nhưng chúng đều là sự thật. Giờ phút cuối cùng, khi sự sống bị đe doạ, cậu Trác của cô đã không chọn con đường đến cầu xin cô giúp đỡ. Bởi vì cậu ấy yêu Tiểu Nhan, muốn bảo vệ cô ấy, không muốn cho bất kỳ ai làm cô ấy tổn thương, cho đến lúc chết.
       Tiểu Nhan nói ra những lời căm hận rồi, dường như cũng cảm thấy nhẹ nhàng hơn, cô dần dần ngủ thiếp đi. Bác sĩ nói, khi Tiểu Nhan được đưa vào bệnh viện, bên cạnh còn có một hài nhi chừng hai tháng tuổi. Đứa bé đã chết mấy ngày rồi. Nhưng Tiểu Nhan vẫn ôm khư khư lấy nó. Tiểu Nhan lang thang trên đường, ngủ dưới gầm cầu vượt, hành lý mang bên mình chỉ có một ba lô học sinh. Quỳnh nhận ra ngay đó là ba lô đi học của Trác dùng trước đây. Cô chậm rãi mở ra.
       Bên trong toàn là những thứ Trác đã dùng khi còn sống. Mưa nắng bùn lầy và cả lá rụng đã làm những đồ vật đó trở nên bẩn thỉu: cuốn sổ có ghi số điện thoại của Quỳnh, đĩa CD nhạc rock mà Trác rất thích, một bức tượng nhỏ (có lẽ là hình Tiểu Nhan) do Trác làm. Ngoài ra Quỳnh còn phát hiện con mèo mà họ từng cùng nuôi. Con mèo đã chết từ lâu, nằm lẫn trong đám bùn bên trong ba lô, thối rữa, nhưng Tiểu Nhan đã không vứt bỏ nó... Còn có cả những con cá vàng của họ, đã chết, cũng bị Tiểu Nhan giữ lại như những vật yêu quý. Quỳnh chao đảo, tình cảnh quá đỗi thương tâm khiến cô ngạt thở.
        Quỳnh trở lại bên giường Tiểu Nhan, nhìn cô gái đang chất chứa căm hận. Quỳnh không biết phải bao nhiêu lâu nữa, mới có thể lấp đầy những căm hận trong lòng cô ấy. Cô rất hiểu một người con gái đầy thù hận sẽ nguy hiểm đến mức nào. Nhưng cô không thể không chăm sóc Tiểu Nhan. Cô phải chăm sóc chu đáo cô ấy, lâu dài đến mức có thể.

49.
        Cùng thời gian đó, Mạn đang sống bức bối và trục trặc ở nhà số 3 phố Đào Lý. Gã họ Trịnh đổ bệnh đã lâu, nằm liệt giường. Mạn không thể nào suốt ngày ở trong nhà chầu chực bên con người tàn tật đó để hầu hạ gã.  Bà thuê cho gã một người giúp việc, bản thân mình vẫn đi chơi, thăm thú bè bạn, đánh bài, dạo phố. Bà luôn là người biết giữ đường rút lui cho mình. Nhưng lần này vì ham chơi mà mất cảnh giác. Gã họ Trịnh đến mùa thu thì ra đi, điều đó cũng chẳng làm cho Mạn thấy đau buồn, không phải lần đầu làm một quả phụ, hơn nữa cuộc hôn nhân đó đã sớm chỉ còn trên danh nghĩa. Nhưng vấn đề ở chỗ, gã họ Trịnh lại có chuẩn bị từ trước, lặng lẽ nhượng tài sản của mình lại cho con gái đang ở Mỹ, đặt cọc luôn cả ngôi nhà. Gã không để lại cho Mạn lấy nửa xu. Đó là sự trả thù dành cho Mạn. Khi Mạn được luật sư thông báo cho biết điều đó, bà vẫn đang mặc bộ lễ màu đen đưa tang chồng. Bà không tin vào tai mình. Quả thực bà đã sơ hở, bà hơi nhầm rằng ai cũng lương thiện thật thà như Lục Dật Hán. Trong buổi đưa tang, Mạn nổi cơn điên, dùng chìa khoá đập vỡ lớp kính trên di ảnh của gã họ Trịnh, rồi quay mình bỏ đi.
        Mạn vừa về đến nhà số 3 phố Đào Lý, người của công ty địa ốc đã tới, yêu cầu bà mau chóng rời khỏi. Mạn không hề ngờ rằng mình cũng có ngày như thế.
        Mạn đứng trên ban công phòng ngủ trước đây của Lục Dật Hán, nhìn xung quanh ngôi nhà, bỗng cảm thấy nơi đây thật lạnh lẽo. Dật Hán đã chết ở đây, gã họ Trịnh cũng chết ở đây, giờ đây cái chốn này cũng đang dồn đuổi bà phải ra đi. Nhưng Mạn của bây giờ đã không còn là Mạn hơn hai mươi năm trước. Thậm chí đã không còn là Mạn của một vài năm trước. Bà đã luống tuổi, không còn khả năng, cũng không còn sức lực đi chinh phục trái tim của một người đàn ông nào khác. Mạn giờ đây không tiền không nhà, làm sao để sống đây! Mạn ôm lấy ban công và khóc, trong lòng nghĩ lẽ nào đây chính là báo ứng.
       Hôm đó, Mạn nhận được bức thư của Tùng Vy gửi tới. Trên thực tế, từ khi Tùng Vy về nước, mỗi cách vài tháng lại gửi cho Dật Hán một lá thư. Tùng Vy chỉ nói rằng xin được Dật Hán tha thứ cho mình, mong Dật Hán đến gặp dù chỉ một lần. Tùng Vy không dám đường đột đến tìm Dật Hán, vì không biết nếu Trác bỗng nhìn thấy mình thì sẽ ra sao. Mặc dù thần kinh của Tùng Vy không được tỉnh táo, nhưng bà vẫn luôn biết mình từng khiến Trác phải tổn thương, nên một khi đã lùi ra phía sau giới hạn đó, thì sẽ không bao giờ dám đường dột quấy rầy cuộc sống của hai cha con họ. Tất cả các bức thư đều rơi vào tay Mạn. Bà ta bóc ra đọc một chút rồi huỷ luôn không suy nghĩ. Nhưng hôm nay, bà xem thư, vẫn là những nội dung như thế, Tùng Vy nói nếu anh có thể tha thứ cho em, mong anh đến gặp em một lần. Mạn định vứt bức thư đi, nhưng chợt phát hiện ra địa chỉ ghi trên phong bì. Mạn sững người - đó là một thôn nhỏ ở ngoại ô, ít người biết tới. Cũng không có gì ghê gớm, nhưng Mạn bỗng nghĩ hay là mình sẽ tìm gặp Tùng Vy, biết đâu có thể xoay được ít tiền từ đó.
        Ý nghĩ đó lập tức cổ vũ cho lòng tham của Mạn. Phải rồi, bà ta luôn gặp địa chỉ này trên thư, sao chưa bao giờ nghĩ tới việc đi tìm Tùng Vy. Mãi đến hôm nay, khi hết sức cần tiền mới chợt nghĩ ra. Có lẽ đây là ông Trời đã ban cho mình một con đường mới để đi. Quả là Trời không tuyệt tình người. Lần này cũng thế, bà ta nhất định tìm ra con đường giải thoát cho mình.
       Mạn dựa vào địa chỉ trên phong bì để đi tìm Tùng Vy. Khi phát hiện ra đó là một khu bệnh xá, bà hết sức kinh ngạc. Vì vậy càng quyết định phải vào tận nơi xem sao. Mạn cứ theo địa chỉ, tìm đến tận gian phòng cần đến. Cái mà bà ta nhìn thấy là một phụ nữ trung niên tiều tuỵ xác xơ, ngồi xoay vào góc tối đang nghịch một cây bút bi. Mạn kinh ngạc vô cùng, nghĩ chắc là mình đã nhầm, bèn định trở ra. Nhưng rồi bà ta ngó lại người phụ nữ, không kìm được gọi thử một tiếng: "Tùng Vy?".
       Người phụ nữ kia cực kỳ hoảng sợ, vội quay đầu ra nhìn: "Chị gọi tôi à? Tôi không quen chị, tôi không quen chị...".
        Vốn Mạn chỉ định gọi thế thôi, nhưng không ngờ người kia đã quay đầu lại. Mạn càng ngạc nhiên hơn, người phụ nữ đó quả thực là Tùng Vy! Trời ơi, không phải là đang nằm mơ, người phụ nữ khô đét tiều tuỵ trốn trong góc tối của bệnh viện tâm thần này, chính là nữ nhà văn nổi tiếng Tùng Vy! Ngắm kỹ một chút, quả là có những nét giống như hình Tùng Vy đăng trên báo. Mạn bỗng thấy cảm xúc trong lòng dâng lên phức tạp. Nhưng bà cố gắng để tỏ ra bình thản, chậm rãi nói với Tùng Vy: "Chắc là chị nhầm rồi, tôi mới đi qua đây, có gọi chị đâu!".
      Tùng Vy đã hốt hoảng nép vào góc tường, run cầm cập. Đôi mắt sợ hãi và cảnh giác nhìn Mạn không chớp.
      Mạn đi ra khỏi cánh cổng bệnh viện tâm thần, trong lòng phấn khích không nói nên lời. Bà ta nghĩ ông Trời quả thật không tuyệt đường của người. Đây chính là con đường mới mở trước mặt Mạn: Bà đã biết được một bí mật to lớn, hóa ra Tùng Vy trốn ở nơi này.... Đối với Tùng Vy, Mạn cũng có không ít căm ghét: Từ khi rời khỏi Lục Dật Hán, đến Lục Dật Hán chết, rồi lại họ Trịnh kia chết không để lại cho Mạn một xu, tất cả mọi việc này xảy ra với Mạn, nguyên nhân cốt lõi chính là Tùng Vy. Không phải cái bóng của Tùng Vy vẫn lởn vởn trong nhà số 3 phố Đào Lý, mà luôn ở trong trái tim của Dật Hán. Nếu không vì điều đó, Mạn đã không cảm thấy mất an toàn đến thế. Nếu không có Tùng Vy, Mạn nghĩ, mình bây giờ có lẽ vẫn đang là bà Lục, ở yên lành thoải mái trong ngôi nhà ấy.
       Bao năm nay Mạn vừa ghen tức, vừa hận Tùng Vy. Hôm nay nhìn thấy Tùng Vy thảm hại trong tình cảnh như thế không khỏi cảm thấy vui sướng, lòng cảm thấy nhẹ nhõm ra nhiều. Bà ta lại nghĩ, một bí mật lớn như vậy, nếu bán cho toà soạn, nhất định kiếm được một khoản tiền. Lúc này đây, thứ Mạn cần chẳng phải là tiền hay sao! Nụ cười nở dần trên môi Mạn, bật lên thành tiếng. Ông Trời vĩnh viễn không tuyệt đường của ta!
       Chẳng bao lâu sau, sự việc bê bối đã diễn ra.

Tin tức về Tùng Vy được đăng tit lớn trên một tờ báo nổi tiếng. Tin đưa về câu chuyện ít người biết đến về sự thật của Tùng Vy. Quỳnh đã biết Tùng Vy ở trong bệnh viện, nhưng khi đọc được bài phóng sự, cô vẫn kinh ngạc đến nghẹn lời.
         Bài báo nói, qua nhiều năm tìm gặp Tùng Vy và bạn bè, hàng xóm, bạn học của Dật Hán, thậm chí cả bà cô mà Tùng Vy không hề lui tới - đã bị thuyết phục bởi một khoản tiền đáng kể - đã đồng ý "chia sẻ" bí mật với mọi người. Phóng viên của báo thậm chí đã ra nước ngoài tìm hiểu. Nhờ đó, họ đã tập hợp được hình ảnh đầy đủ về một cuộc đời ít ai biết được nữ văn sĩ Tùng Vy.
         Hai mươi mốt năm về trước, Tùng Vy một thân một mình đến Bắc Kinh, tìm đến một chàng trai mà cô quen trong một lần đi du lịch - Lục Dật Hán. Đó là thời gian con đường sáng tác của Tùng Vy vừa mới bắt đầu. Bỏ lại đằng sau sự phản đối của gia đình, cô đã ra đi để đến với tình yêu. Có lẽ Lục Dật Hán lúc đó cũng không thể ngờ rằng người con gái cùng anh nảy sinh tình cảm trong chuyến du lịch ấy đã không hề chùn bước trước mọi trở ngại. Từ đó, Tùng Vy và Dật Hán chung sống bên nhau, cô bắt đầu sáng tác. Nhưng Tùng Vy sống nơi tha phương, không họ hàng thân thích, lại gặp không ít trắc trở trên con đường sáng tác của mình, cô dần dần trở nên yếu đuối, mẫn cảm, ròồ tâm lý không ổn định, thường cáu giận, tự hành hạ mình, thậm chí nảy sinh cãi cọ với mẹ của Dật Hán. Không lâu sau, mẹ Dật Hán qua đời trong u uất, Dật Hán vô cùng đau đớn, quyết định chia tay với Tùng Vy. Tùng Vy đau khổ tuyệt vọng, rời khỏi căn nhà của Dật Hán, nhưng cô đã không đi khỏi thành phố này. Bởi khi đó, cô đã mang trong mình giọt máu của Dật Hán. Nghe nói Tùng Vy quyết định sinh hạ đứa con đó, là để báo thù Dật Hán. Vì sự báo thù đó, Tùng Vy đã chịu vô vàn cực khổ. Vì tinh thần bất an, dằn vặt cả về thể xác lẫn tinh thần, Tùng Vy nghiện rượu, hút thuốc lá. Thai nhi bị ảnh hưởng xấu, bảy tháng sau Tùng Vy đẻ non, sinh ra một đứa trẻ yếu ớt bệnh tật. Tùng Vy ôm con đến đưa cho Dật Hán, bảo với ông rằng đó là dấu ấn mà cô để lại trong cuộc đời ông, không bao giờ có thể xoá nhoà. Mỗi khi nhìn thấy nó, ông sẽ phải nhớ đến cô. Tùng Vy nói rồi bỏ đi, sau đó ra nước ngoài. Nhưng lúc này, Tùng Vy không còn là một người bình thường nữa, thêm vào đó là thời gian ở nước ngoài khiến bệnh tâm thần của Tùng Vy ngày một nặng thêm. Còn Lục Dật Hán, hết sức gian khổ với sinh mệnh bé bỏng chợt đến với mình. Sinh mệnh đó đến bởi vì lòng căm hận, ông quyết định sẽ không bao giờ nói với con trai rằng nó đã đến với thế giới này như thế nào. Vì vậy, từ nhỏ ông đã nói với nó rằng, mẹ của nó mất từ khi còn rất trẻ. Dật Hán đã từng vì chuyện này mà sống khép kín một thời gian, nói với mọi người mình đi du lịch đường dài. Mọi người đều ngỡ Dật Hán đã kết thân với một phụ nữ trong chuyến du lịch đó và sinh ra đứa trẻ. Hầu như không có ai biết Trác chính là con trai của Tùng Vy. Chỉ có gia đình anh trai của Tùng Vy xác nhận về điều đó, cũng nói rõ động cơ của chuyện này là báo thù.
       ...
       Lại một sự thật nữa phơi bày. Quỳnh xem hết bài phóng sự, vẫn nắm chặt lấy tờ báo run rẩy. Cô lập tức chụp lấy điện thoại, gọi cho Trầm Hoà, vừa nghe thấy tiếng của Trầm Hoà, Quỳnh liền bật khóc:
      "Trầm Hoà, em nghĩ, em nghĩ... Trác chính là con trai của Tùng Vy..."
      Đầu dây bên kia im lặng hồi lâu, chỉ nghe thấy tiếng Trầm Hoà đang thở. Lâu sau Trầm Hoà mới trả lời: "Anh cũng mới đọc báo".
      "Anh ơi, muộn mất rồi. Nếu em không vì lòng đố kỵ, không tuyệt tình với Trác như vậy, nếu em quan tâm Tiểu Nhan hơn, lắng nghe cô ấy nói, thì mọi việc đã không như ngày hôm nay. Biết đâu mẹ con họ đã có cơ hội gặp nhau. Vậy mà bây giờ, họ không bao giờ gặp được nhau nữa, vĩnh viễn không bao giờ... Tiểu Nhan hận em, bởi vì em không chăm sóc con của Trác, giờ đây Tùng Vy cũng sẽ hận em vì đã không để cho mẹ con họ được gặp nhau..." Quỳnh khóc thảm thiết.
     "Thôi mà Quỳnh, em đừng tự trách mình như thế. Em cũng biết là Tùng Vy đối với Trác không có nhiều tình cảm, cậu ấy chỉ là một thủ đoạn báo thù của Tùng Vy mà thôi. Cũng có thể bà ấy không muốn gặp lại Trác". Giọng Trầm Hoà thật thấp, chậm rãi an ủi Quỳnh.
      "Nhưng Trác muốn! Trầm Hoà anh biết không, Trác đã mong được gặp mẹ đến như thế nào. Cậu vẫn luôn có một linh tính kỳ lạ, cậu ấy luôn tin rằng mẹ vẫn còn sống, một ngày nào đó sẽ quay trở lại. Cậu ấy nói với em, em còn không tin, nhưng em vẫn giả vờ đồng tình, em còn nói sẽ đợi mẹ cùng với cậu ấy, cho đến khi mẹ cậu ấy quay trở về..." Quỳnh nghẹn ngào.
      "Quỳnh, nếu em là Trác, vừa gặp Tùng Vy em đã đột ngột ra đi, điều đó được coi là một ân huệ sao? Gặp nhau như thế không có sự tồn tại của tình yêu, đó chỉ là sự thật lên tiếng. Sự thật luôn là thứ khiến người sống phải chịu giày vò. Cũng như em phải chịu giày vò về chuyện đứa con của Trác. Thế nhưng sự thật đối với một người buộc phải rời bỏ cõi đời này, có còn quan trọng lắm không? Cái chết thật nhẹ, cũng thật nặng, thật cao xa, chúng ta cần để cho người chết được nhẹ nhàng khi ra đi".
      "Làm thế nào để người chết được nhẹ nhàng?" Quỳnh bình tĩnh trở lại, ngơ ngác hỏi.
      "Cũng giống như đóng nắp quan tài hạ huyệt, chôn những thứ liên quan mật thiết đến họ, không bao giờ xới tung chúng lên nữa. Không nên khuấy động bất cứ chuyện gì khiến người chết chẳng an. Hãy để cho thời gian lấp bằng khoảng đất đó. Nghe anh, Quỳnh ạ, em đã từng nghĩ nỗi đau của em đến từ nơi nào chưa? Nó đến từ việc em cứ giữ khư khư lấy người đã khuất, không chịu quên đi. Tiềm thức của em luôn nhắc nhở em, ông ấy rất quan trọng, em không được quên. Vì thế, em đã không chịu để cho những thứ liên quan đến người chết được nằm yên trong đất. Một khi có những sự việc động chạm đến ông ấy, em lập tức cuốn mình vào trong đó, thậm chí lựa chọn cách hành hạ chính mình. Bởi vì làm như thế, em sẽ thấy ít nhất mình đã không quên được ông ấy. Nhưng đó không phải là điều người đã khuất mong muốn. Ít nhất nếu em chìm vào giấc ngủ vĩnh viễn đó, anh sẽ chỉ mong rằng mọi chuyện được yên nghỉ, phẳng lặng dưới lớp đất bằng, sẽ không ai đào chúng lên, khiến cho anh cảm thấy được an toàn".
       Quỳnh cảm thấy Trầm Hoà nói rất đúng. Bao lâu nay, cô vẫn chọc vào thần kinh đang gần như tê dại của mình, bởi cô sợ mình sẽ lãng quên những tình cảm vốn rất sâu đậm. Nhưng điều đó với cô là một sự dày vò.

50.
       Quỳnh còn chưa kịp đến thăm Tùng Vy một lần đến nơi đến chốn, câu chuyện của bà đã như trăm ngàn con sóng trên mặt hồ lan ra bốn phía. Báo lớn báo nhỏ thi nhau đưa tin, không lúc nào ngớt có người tìm đến bệnh viện phỏng vấn Tùng Vy, chụp trộm ảnh của bà. Tùng Vy trong ảnh đang bưng bát cơm với ánh mắt ngây dại. Bà vẫn mặc chiếc áo màu xám, đầu tóc rối tung, khô vàng. Có bức bà đang nép vào góc tường, dùng ánh mắt hoảng sợ pha lẫn oán hận quen thuộc của bà để nhìn ống kính. Họ còn tìm thấy trong thùng rác của Tùng Vy những đoạn viết hỗn loạn, họ tìm hiểu xem trong ký ức khiếm khuyết của Tùng Vy liệu có còn hình ảnh của Trác.v.v... Họ không ngừng lập luận, bàn tán về cuộc đời của Tùng Vy. Chẳng hạn Tùng Vy bắt đầu khủng hoảng tinh thần từ bao giờ còn tiểu thuyết của bà đã được tạo ra trong tình trạng tỉnh táo hay bệnh tật... Họ liên tục đến bệnh viện tìm bà, hỏi ngắn han dài. Tùng Vy đóng kín cửa phòng, co ro trong góc tường kêu gào thảm thiết. Trong số họ có người kiên nhẫn túc trực ở cửa, người không nôn nóng xông vào gõ cửa, thậm chí muốn đạp toang cửa để vào, yêu cầu bà trả lời họ. Dường như họ đã biết Tùng Vy không còn ai thân thích bên cạnh, thoả sức ức hiếp bà một cách tàn nhẫn.
       Mỗi ngày đều có thêm những chứng cứ mới, có những phát hiện mới. Cả bệnh viện suốt ngày ồn ào hỗn loạn. Không chỉ Tùng Vy, những bệnh nhân tâm thần khác cũng bị ảnh hưởng. Đã xảy ra mấy vụ bệnh nhân xô xát với phóng viên... Thậm chí còn có công ty điện ảnh đến tận nơi quay phim về Tùng Vy với mục tiêu "phản ánh con đường trắc trở trong đời sống tình cảm và sự nghiệp sáng tác của một nữ nhà văn, tái hiện lại sự phong phú, đa dạng và rực rỡ của một thế giới tinh thần nội tại". Cô diễn viên chán chường làm theo gợi ý của đạo diễn, bắt chước theo điệu bộ của Tùng Vy, thỉnh thoảng lại phàn nàn đạo diễn bắt cô ta giả điên giả khùng. Tranh chấp giữa các phóng viên của các báo nhỏ, mâu thuẫn của đoàn làm phim, cạnh tranh giữa các nhà nhiếp ảnh.v.v... tất cả khiến cho bệnh viện bỗng chốc biến thành cái máy không ngừng tạo ra các tin tức mới. Vừa mới tạm lắng đôi chút, các phóng viên vốn chỉ sợ thế giới quá yên bình, lại lôi ảnh của Dật Hán và Trác nhét qua khe cửa vào phòng Tùng Vy, hỏi bà có nhận ra hai người đó không, rồi lại nói với bà rằng họ đều đã chết... Hoạt động "tìm người thân" rất đặc biệt của các nhà báo khiến Tùng Vy khủng hoảng trầm trọng. Bà gào lên, xông ra khỏi phòng cấu vào mặt phóng viên. Sự việc này lại nghiễm nhiên trở thành tít đầu trên báo thông tin văn nghệ giải trí của ngày hôm sau. Sự việc càng ngày càng phức tạp, Tùng Vy trở thành "nhân vật của năm". Sách của bà được xuất bản liên tục, bán chạy hơn bất kỳ mọi thời kỳ nào trước đó. Tiểu thuyết Tùng Vy, chuyện về Tùng Vy, "giải đáp X câu hỏi trong chuyện về Tùng Vy", "Tìm hiểu đời sống tình cảm của nữ nhà văn đương đại", "Đi sau vào cuộc sống hải ngoại của một nữ nhà văn", "Tái hiện lại hai mươi năm trước của nhà số 3 phố Đào Lý".v.v... Hàng loạt sách liên quan đến Tùng Vy cũng bán rất chạy, về sau còn mở rộng sang cả lĩnh vực tâm lý học. Những "Phân tích tinh thần của nữ giới - ví dụ nổi tiếng" nếu được in thêm lên bìa bức hình hoảng sợ của Tùng Vy, tất sẽ bán được không ít. Sau đó là những buổi toạ đàm về thế giới tinh thần của nữ giới càng khiến cho "phong trào" sách vở về tâm lý học lên tới cao trào. Đối với thị trường sách vốn ảm đạm vào cuối năm, dòng sách liên quan đến Tùng Vy quả là một liều thuốc hưng phấn quý giá. Cả trên những sạp sách di động trên những chiếc xe đẩy cũng đầy rẫy các tác phẩm của Tùng Vy bị in lậu giá rẻ. Họ sẽ đợi khi ánh mắt của bạn chạm tới liền nồng nhiệt kêu gọi:
     "Mua sách đi, đến xem đi, sách của Tùng Vy...".
     Sự việc ồn ào đến mức như vậy, khiến Mạn cũng không thể ngờ tới.
     Quỳnh chứng kiến hàng loạt sự kiện xảy ra, khiến cô phần nào thấy được sự vô tình lạnh lẽo của thế giới, cô thấy người đời cười trên đau khổ của người khác, họ hại người - lợi mình. Đối với một người mới "gia nhập xã hội" như Quỳnh, thực tế đó quá lạnh lùng, quá khắc nghiệt. Trước đó, Quỳnh dường như còn tự chìm đắm trong thế giới của riêng mình, xung quanh chẳng có mấy ai, những vướng víu bất quá chỉ là so tình yêu nhiều yêu ít, hoặc những đau khổ dai dứt vì tử biệt sinh li. Thậm chí trong sự đối đầu với Mạn, Quỳnh cũng thấy rõ căn cứ nguồn gốc. Giữa họ là những thủ đoạn - biện pháp nhưng đều là thẳng thắn đối đầu, không có những cạm bẫy, những tâm địa hiểm ác qua những mưu đồ...
      Trầm Hoà và Quỳnh không thể khoanh tay đứng nhìn. Họ đã vài lần đến bệnh viện để đưa Tùng Vy đi, nhưng bị phóng viên ngăn trở. Đặc biệt là khi Quỳnh xuất hiện, đám phóng viên sắp "được làm mát" lại trở nên "sốt nóng", mọi người bắt đầu đoán già đoán non những uẩn khúc bên trong. Có tờ báo nhanh nhẹn tới nỗi đưa tít "Quỳnh là con riêng của Tùng Vy?" như một tiên đoán. Về phía bệnh viện, mặc dù rất khó chịu với những quấy rầy liên miên (đương nhiên từ một góc độ nào đó, họ đang được quảng cáo tuyên truyền miễn phí), nhưng xét về bệnh tình của Tùng Vy, bác sĩ cho rằng bà cần ở lại tiếp tục điều trị. Tinh thần của Tùng Vy bị tổn thương tới mức nào, có lẽ không ai được rõ. Từ chỗ hoảng sợ, giãy giụa, bà trở nên dữ dội, chống đối, còn bây giờ đã chuyển thành một trạng thái hết sức yên lặng, thờ ơ. Nhưng đằng sau sự yên lặng đó là cái gì, cũng không ai dám chắc. Bác sĩ nói, họ phải đợi đến khi đám phóng viên hoàn toàn rút lui, và Tùng Vy thực sự cảm thấy yên ổn mới có thể tiến hành kiểm tra toàn diện, khi đó mới hy vọng có được những kết luận chính xác về sức khoẻ của bà. Thế nhưng, đợi đến bao giờ đám phóng viên mới "hoàn toàn rút lui"? Chỗ dựa duy nhất của Tùng Vy giờ đây vẫn chỉ có Trầm Hoà. Chỉ một mình Trầm Hoà, gạt đám báo chí đang vây ở cổng, một mình vào gặp Tùng Vy, nói chuyện với bà, cho bà ăn. Chỉ có Trầm Hoà nhảy xổ tới phòng phát thanh của bệnh viện, chụp lấy micro để thương lượng với đám phóng viên. Chỉ có anh không hề sợ hãy những đồn đại mọc lên nhan nhản và những sự công kích, anh kịch liệt lên án những hành vi tệ hại của các nhà báo. Chỉ có anh đã hô hào mọi người hãy thông cảm với Tùng Vy hơn nữa, dù công việc đó chỉ thu được những két quả khiêm tốn...
      Quỳnh cũng không khoanh tay đứng ngoài. Nhưng thực tế quyết định việc cô không thể lộ diện trước cổng bệnh viện tâm thần. Làm như vậy sẽ còn làm dấy lên không biết bao nhiêu thị thị phi phi, góp thêm bao nhiêu gió cho cơn lốc nực cười vẫn chưa nguôi nghỉ. Quỳnh nghĩ mãi, cô có thể làm gì cho Tùng Vy, hoặc là Tùng Vy cần nhất điều gì?
      Gia đình! Phải rồi, cô muốn đem lại cho Tùng Vy một gia đình ấm áp, có lẽ đây chính là niềm an ủi lớn lao nhất cho trái tim tổn thương của Tùng Vy. Nhà số 3 phố Đào Lý. Ngay lập tức Quỳnh nghĩ tới nó, quả là một nơi lý tưởng để Tùng Vy an tâm chữa bệnh. Tùng Vy cũng có thể ở cùng với Tiểu Nhan. Họ đều là những người thân của Trác, dĩ nhiên là nên ở gần nhau. Người bị tổn thương sẽ hiểu được nỗi thương đau của kẻ khác, vì vậy họ sẽ san sẻ được cho nhau. Quỳnh nghĩ tới việc mua lại căn nhà đó. Cô được biết gã họ Trịnh đã mua thế chấp căn nhà. Căn nhà đã vì cơn lốc "Tùng Vy" mà nổi danh, giá cả cũng leo thang đến chóng mặt. Cho dù cô dùng tất cả khoản tích cóp từ việc xuất bản sách cộng thêm vay mượn, cũng vẫn kém xa so với giá chủ nhân ngôi nhà đưa ra. Nhưng Quỳnh nhất định mua cho bằng được. Nó là nhà, là gia đình. Quỳnh quyết định thuê lại với giá cao trong một thời gian, sau đó sẽ từ từ tìm cách.

Tháng 12, Quỳnh đã thuê được căn nhà đó, với một giá cắt cổ. Cô đi xem nhà, bước trên con phố Đào Lý giờ đã trở nên xa lạ. Cô nhìn xung quanh, khắp nơi là những toà cao ốc văn phòng của những tập đoàn tài chính hùng mạnh, những công ty hải ngoại. Nơi đây đang thay đổi từng ngày. Một đám tường rào thâm thấp rất có thể chỉ nay mai sẽ biến thành toà nhà A, B hoặc C gì đó. Thời gian ở đây cũng dường như trôi nhanh hơn những nơi khác. Những công trình thấp nhỏ nơi đây đã bị phá dỡ gần hết, những ngôi nhà riêng hầu hết đã chuyển đi. Chỉ còn nhà số 3, vẫn đứng một mình ở đầu phía đông con đường, "như một chú voi trắng buồn rầu". Quỳnh vẫn nhớ ấn tượng của mình về nó khi cô mười hai tuổi. Tính ra, câu chuyện "Tùng Vy" đối với ngôi nhà này có phải là "vì hoạ gặp phúc" hay không. Ngôi nhà bé nhỏ gần bốn mươi tuổi, ảm đạm cũ kỹ này, bỗng thoắt trở nên rất nổi tiếng. Không chỉ giá cả đội lên cao, bản thân nó cũng thoát được số phận bị phá dỡ. Ngược lại, người ta đang đặt hy vọng vào nó, một khi Tùng Vy trở thành nhà văn có tiếng vang trên thế giới, ngôi nhà sẽ trở thành "căn nhà của danh nhân", có thể mở cửa đón khách thăm quan từ khắp nơi đổ về.
      Thế nhưng, nhà số 3 không còn một ngày yên tĩnh nữa. Quỳnh nhìn thấy ngôi nhà nhỏ hai tầng dường như ảm đạm hơn mấy năm trước rất nhiều. Vườn nhà trống trơn, ngoại trừ một vài bộ máy quay phim. Công ty điện ảnh đang lấy cảnh ở đây. Quỳnh vẫn nhớ nơi đây có rất nhiều hoa. Buổi tối, cô và Trác đã đi qua chỗ này, cảm thấy như chui qua một cánh rừng nguy hiểm.
Quỳnh đi theo chủ nhà tới trước cửa. Tuyết chồng chất qua bao đợt rơi dày, lẫn lộn bùn lầy đen xám, đạp lên chỗ nông chỗ trũng, ống quần bị hắt lên lem nhem. Chủ nhà mở cửa ra cho cô. Quỳnh cảm thấy rất tối tăm, phải chăng vì trời âm u. Cô nhận thấy rèm cửa không kéo, những tấm kính lớn như bộc lộ hết lục phủ ngũ tạng của căn nhà. Trông nó càng phù hợp với một công trình phục vụ tham quan du lịch. Đồ đạc trong nhà bị mang đi gần hết. Chủ nhà vội vã giải thích, đó không phải do ông ta làm, mà là bà chủ trước đây đã đem bán hầu hết đồ đạc. Quỳnh cũng nắm được sơ sơ tình cảnh của Mạn, nên không lấy làm lạ. Chủ nhà bật đèn lên, nhưng đèn không sáng. Những chiếc chụp của đèn chùm cũng đã bị tháo đi, những bóng đèn trần trụi không biết đã cháy hết bao lâu rồi. Lối rẽ lên cầu thang bị dột, chủ nhà vội vã xin lỗi, hứa sẽ nhanh chóng sửa chữa tươm tất.
       Quỳnh vào bếp trước tiên. Chiếc tủ lạnh lại không bị bán đi. Cô nghĩ nó nhất định đã hỏng. Cô tới gần còn nhìn thấy những hình dán màu mè mà cô và Trác dã dán lên mặt tủ màu trắng. Chuột Mickey đội mũ ảo thuật đang cầm tay vịt Donald đội nơ bướm. Chúng đang cười hì hì làm động tác cúi mình hạ màn chào khán giả. Phải, đã hạ màn rồi. Quỳnh cay cay sống mũi, xoay lưng bước đi. Cô nghĩ chủ nhà chắc sẽ ngạc nhiên khi thấy cô gái đỏ hoe mắt trước một chiếc tủ lạnh cũ rích.
       Phải, không có ai biết, cô đã dùng bao đêm của thời thiếu nữ ở chốn này, đã bao đêm Quỳnh và Trác ngồi ở đó, nghĩ về sự lớn lên tất yếu của hai đứa, trên con thuyền ánh trăng.
       Quỳnh lên lầu, mọi thứ dù cũ nát. nhưng vẫn thật thân thương. Đồ đạc trong phòng cô vẫn còn, tấm đệm trần trên giường cô phủ một lớp bụi dày. Tính ra, từ năm mười sáu tuổi vào nội trú, cô đã không còn ngủ lại lần nào trên chiếc giường đó nữa. Cái đêm duy nhất cô quay trở lại, ngỡ rằng mọi việc sẽ bắt đầu từ đầu, cô đã ở bên chú Dật Hán. Quỳnh nhẹ nhàng bước qua phòng của Dật Hán và Mạn. Đó là nơi đã bất ngờ mở một cánh cửa trong tuổi niên thiếu ngây thơ của cô. Hình ảnh quất quít và cuồng nhiệt nơi đây đã để lại trong cô những ảo ảnh đầu tiên về tính dục, đã thành chiếc vòng kim cô siết lấy cô trong bao nhiêu năm tháng. Quỳnh để ý thấy đồ đạc ở đây phần lớn hãy còn, trừ chiếc bàn trang điểm của Mạn. Đó chính là tính cách của Mạn. Mẹ cô chuyển đến đâu cũng mang theo bàn trang điểm. Quỳnh nghĩ tới đây, bất giác bật cười. Cô ngạc nhiên thấy mình lại bật cười, cô phát hiện ra những chuyện dĩ vãng cho dù mình chẳng ưa gì, đều đã trở nên đáng để nhớ, để hoài niệm.
       Chủ nhà trao chìa khoá cho Quỳnh và hứa sẽ nhanh chóng cho người đến sửa nhà. Ông ta đi rồi, Quỳnh đứng một mình giữa phòng khách trống trơn. Nơi đây giống như một lâu đài cổ, những chuyện đã xảy ra nơi đây tựa như một thùng sơn, sơn quét lại mỗi một góc nhỏ của ngôi nhà. Những ký ức u buồn như nước đang rịn ra trên tường. Chúng kết hợp với nhau, toả ra không khí một mùi vị thật đặc biệt. Quỳnh bỗng quỳ xuống, ôm lấy đầu, bật khóc. Cô vẫn ảo tưởng, hy vọng có một người sẽ ôm lấy cô. Cô không biết hình ảnh mơ hồ của người đàn ông cô đang mong đợi là ai. Cô thậm chí không dám nghĩ tiếp. Nhưng khi trở lại nơi đây, Quỳnh phát hiện ra, lãng quên hết cả những hồi ức về nơi đây đối với cô là một việc hết sức tàn khốc.
      Quỳnh đã không biết, giữa lòng lâu đài sực mùi vị đặc biệt này, cái sự "làm lại" quả là rất khó.
      Sau đó hai tuần, Quỳnh bắt đầu làm lại nội thất ngôi nhà. Thời gian quá ngắn, không kịp trồng hoa. Quỳnh ra chợ mua Thuỷ tiên, trúc đào dù không thích những chậu trúc đào bé tí. Cô nghĩ đến mùa xuân sẽ tự tay trồng trúc đào trong vườn nhà. Tường nhà được sơn mới, trắng tới mức khiến người ta thấy hoang mang. Nhất định phải có rèm cửa sát đất, mà phải đẹp đẽ đàng hoàng, như những đồ trang trí xinh đẹp. Cô chọn loại vải có in hoa màu cánh sen, in rất nhạt, chỉ nhìn rõ dưới ánh nắng ban ngày. Cô lại mua đồ đạc trong nhà, chia phòng cho mọi người. Cô dành phòng của Trác cho Tiểu Nhan, để Tùng Vy ở phòng của Dật Hán trước kia, còn mình và Trầm Hoà chọn phòng của Quỳnh trước đây. Phòng sách sẽ được sắp xếp về sau, cô sẽ mua lại những đồ cổ của Dật Hán để bày vào đấy. Tủ sách sẽ được bày chật những tác phẩm của cô và Tùng Vy. Trời ạ, nếu thế thì phải viết bao nhiêu sách mới đủ. Quỳnh nghĩ vậy rồi bật cười.
       Quỳnh mua ti vi và bộ giàn nghe nhạc. Cô sẽ tổ chức tiệc tùng ở đây, mọi người sẽ ở đây ca hát mặc lòng, ngày tháng cứ thế trôi qua. Phải rồi còn phải mua máy chơi game, Quỳnh lại nhớ những ngày bấm Joystick ở nhà với Trầm Hoà.
       Quỳnh đi sắm sửa mừng năm mới. Cô mua những thức ăn được đóng gói sặc sỡ, mua thêm pháo bông, để đốt cho mình. Quỳnh ngồi trầm ngâm trên ghế bành bọc vải màu táo sậm, bỗng thấy chóng mặt, buồn nôn. Thời gian này quá vất vả chăng? Cô định bụng buổi chiều đi thăm Tiểu Nhan sẽ khám bệnh luôn thể.
       Tiểu Nhan vẫn thù hận Quỳnh. Hễ Quỳnh mang thức ăn và quần áo tới, cô lập tức vứt thẳng chúng qua cửa sổ. Nếu Quỳnh nói chuyện, cô liền phun nước bọt vào mặt Quỳnh. Có lần cô ấy còn bóp chặt lấy cổ Quỳnh vì được biết Quỳnh đã chôn mất xác mèo và con cá trong balô. Nhưng Quỳnh không vì thế mà chùn bước. Cô nghĩ, những việc đó chẳng thấm tháp gì so với những cơ cực trong những ngày lê lết ăn xin hè đường, một mình sinh hạ đứa con không ai giúp đỡ của cô ấy. Quỳnh tin rằng cô chỉ cần có thời gian. Cô kiên trì đến thăm Tiểu Nhan, sẽ có một ngày cô ấy sẽ tha thứ cho mình. Quỳnh tin vậy.
       Chiều, Quỳnh thuận tiện vào khám bệnh mới biết mình có thai. Một sự sống đã lặng lẽ gieo mầm trong lòng cô từ hai tháng qua. Quỳnh ra khỏi bệnh viện, cảm thấy hoang mang. Cho đến lúc này, cô đối với hai chữ "người mẹ" vẫn còn vô vàn những băn khoăn lo lắng. Nó không hề đơn giản như một âm thanh gọi mẹ thánh thót. Một phụ nữ phải hy sinh vất vả đến mức thế nào mới đáng là một người mẹ thực sự, Quỳnh không biết. Mạn không, Tùng Vy không, Tiểu Nhan cũng không. Những trách nhiệm, những lo toan đầy ắp đó, cần đến bao nhiêu lòng bao dung và nhẫn nại mới gánh vác nổi. Quỳnh nghĩ có lẽ mình không nên làm mẹ, đó có thể là một "ân cừu lục" mới bắt đầu, bắt đầu của những chối bỏ, những so đo tính toán.

51.
         Quỳnh và Trầm Hoà cuối cùng đã có thời gian gặp nhau. Họ đã ba tuần liền không nhìn thấy nhau. Trầm Hoà bận rộn chuyện của Tùng Vy. Quỳnh thì đang lặng lẽ dựng xây lại một mái ấm gia đình. Bây giờ cô mới nói cho Trầm Hoà biết. Anh rất ngạc nhiên.
         - Tại sao phải trở về căn nhà đó? Trầm Hoà hỏi.
         - Bởi vì nơi đó đối với em, với Tùng Vy đều mang không khí của một mái nhà. Tiểu Nhan cũng sẽ thích, bởi vì đó là nhà của Trác. Anh cũng vậy, Trầm Hoà, nơi đó rất tuyệt, như một cung điện. Quỳnh trả lời.
         - Nhà có thể ở bất cứ đâu, không nhất định phải ở chỗ đó. Đó chỉ là sự cam chịu của em, em không hề biết Tùng Vy nghĩ gì, Tiểu Nhan nghĩ gì. Trầm Hoà đã nhiều ngày không ngủ đẫy giấc, sự mệt mỏi làm anh trở nên nóng nảy.
          - Nhưng em nghĩ người thực sự không thích nơi đó chỉ có anh mà thôi. Quỳnh nói nhỏ. Cô hơi tủi thân, bao nhiêu vất vả của bao nhiêu ngày, lại lo lắng về đứa trẻ đang nằm trong bụng. Vậy mà Trầm Hoà lại trách cô.
          - Anh nghĩ mình thuê căn nhà khác thì hơn... Trầm Hoà kiên nhẫn gợi ý.
          - Anh vẫn chưa về đó ở đã nói vậy rồi! Rõ ràng vấn đề chính ở bản thân anh. Trong lòng anh tự có vướng mắc. Quỳnh giận.
          Trầm Hoà không tranh cãi thêm với Quỳnh, anh thở dài: "Có lẽ vậy!".
          Quỳnh thấy Trầm Hoà đã đồng tình liền cười, bỗng giả vờ bị đau bụng kêu rên dữ dội...
          Trầm Hoà vội vàng đỡ lấy cô, tay kia để lên bụng xoa cho cô. Trên mặt Quỳnh thoáng một nụ cười ranh mãnh.
          Ngày 26 tháng 12, theo lịch âm là một ngày tốt. Hôm ấy Quỳnh đến bệnh viện đón Tiểu Nhan về, y tá nói hôm nay là ngày tốt cho việc chuyển nhà, chị của cô ấy cũng chuyển vào hôm nay. Quỳnh vui mừng cảm ơn cô ấy. Những ký ức về ngày hôm ấy, Quỳnh nghe theo lời của Trầm Hoà - để cho nó lắng xuống, để bùn đất bao phủ lên trên, đầm cho bằng phẳng, không bao giờ cày xới lên nữa. Về chuyện đó, cô đã tỏ ra hết sức khoan dung với mình lẫn mọi người. Vì sự khoan dung, cô phát hiện ra mình đã từ bỏ ký ức. Vì khoan dung, cô cảm thấy thời gian như đoàn tàu tốc hành vùn vụt lướt qua. Hoặc đó là sự sắp đặt âm thầm của những người thương yêu cô, trong chớp mắt mọi thứ như vụt trôi qua, chỉ còn lại những huân chương kỷ niệm lấp lánh.
         Ngày 27 tháng 12, 28 tháng 12. Hai ngày liền, hầu hết báo trong thành phố đều đăng một tin gây chấn động.
         26 tháng 12, ngôi nhà nổi tiếng - số 3 phố Đào Lý - đã xảy ra một vụ hoả hoạn lớn. Được biết, ngọn lửa bùng lên vào khoảng 9 giờ tối cùng ngày. Do ngôi nhà không lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, hơn nữa xung quanh không có nhà ở, vụ cháy đã không được khống chế kịp thời. Khi lực lượng cứu hoả ập đến hiện trường, ngọn lửa đã bao vây toàn bộ tầng hai, bốn bề khói đen dày đặc. Sau 30 phút giành giật, ngọn lửa cuối cùng đã bị dập tắt. Vụ hoả hoạn khiến ba người chết, một là nữ nhà văn nổi tiếng Tùng Vy, một là biên tập viên của một nhà xuất bản - Trầm Hoà, còn có một cô gái độ 20 tuổi. Trong vụ cháy chỉ có một người may mắn sống sót. Người được cứu thoát là nhà văn nổi tiếng Lục Nhất Quỳnh. Hiện tại, cô ấy vân đang còn hôn mê. Nguyên nhân vụ cháy vẫn đang được làm rõ, không loại trừ khả năng có người cố ý, hơn nữa, căn cứ vào hiện trường, người ta nghi ngờ khả năng chính một trong bốn nạn nhân là thủ phạm. Cơ quan chức năng còn cho biết, trong nhà chứa khá nhiều pháo bông, chính là nguyên nhân khiến ngọn lửa bùng phát và lan rộng dễ dàng.
        Quỳnh vẫn im lặng về sự việc ngày hôm đó. Các phóng viên bất lực trước những người đã chết, lại có phần e dè, đành để cho sự việc trở thành một bí mật vĩnh viễn. Nhưng trong tiểu thuyết của Quỳnh đôi chỗ hé lộ ra những bí mật của cô. Cô đã lưu giữ lại những chi tiết khiến cô sung sướng, cảm động trong sách của mình. Cô dùng cách đó để kỷ niệm những người đã chết và tình yêu trong sâu thẳm tâm hồn mình. Đó là phương thức dịu dàng nhất, vĩnh hằng nhất. Dưới đây là những lượm lặt về những ký ức liên quan trong tiểu thuyết của cô:
         A - Hôm đó, chúng tôi chuyển về nhà trời đã hoàng hôn. Trầm Hoà xuống bếp nấu cơm. Tiểu Nhan ở trong phòng của Trác, ngắm nghía kỹ lưỡng những đồ vật của Trác lúc còn ở đó. Quỳnh ngồi với Tùng Vy. Cô hỏi bà: "Cô có nhận ra nơi này không?". Tùng Vy lắc đầu. Quỳnh nói: "đây chính là nhà trước đây của cô đấy, cô không nhớ sao?".  Tùng Vy ngồi trong phòng của Lục Dật Hán, nhìn quanh bốn phía, có vẻ như đã nhớ ra điều gì. Nhưng bà cau mày, như đang giãy giụa giữa những ký ức lẫn lộn một cách đau khổ. Sau khi Tùng Vy trở nên trầm lặng, bà chưa hề lên cơn lần nào, chỉ giống như một thiếu nữ mắc chứng trầm tính tuổi dậy thì, trốn tránh cái nhìn của người khác với thái độ của một người hối lỗi vì mắc sai lầm, nhưng rồi lại không nén được nhìn trộm người đối diện. Quỳnh nói: "Cháu đưa cô về đây, chỉ hy vọng cô cảm thấy thân thuộc. Không phải để cô phải nhớ ra điều gì. Cô xem, những đồ vật trước đây đều không còn nữa, bây giờ tất cả mọi thứ đều rất mới". Tùng Vy đứng dậy, lần sờ bức tường mới sơn, bàn mới, tủ mới, giường, đệm.v.v... từng ly từng tý. Tựa hồ như đang đối thoại với chúng. Quỳnh nhìn thấy bà đã hơi hơi gù lưng, những ngón tay gầy khẳng khiu lộ rõ xương khớp. Tùng Vy bây giờ với hình ảnh lần đầu tiên Quỳnh thấy trong ảnh đã khác nhau quá xa. Chỉ có một điều không thay đổi, đó là ánh mắt chăm chú và trong sáng của bà.
        Quỳnh dường như lại nhìn thấy Trác, cô thấy ngạt thở, phải quay mặt ra phía cửa sổ, đốt cho mình điếu thuốc. Tiếp đó, Tùng Vy bước tới bên Quỳnh. Quỳnh lại oẹ, mấy ngày nay, phản ứng mang thai tiền kỳ ngày một nặng thêm. Chờ cho cảm giác bình thường trở lại, Quỳnh mỉm cười nói với bà: "Cô biết không, cháu mang thai rồi. Trong bụng cháu đã có một em bé". Quỳnh còn nhớ rất rõ niềm vui trong mắt Tùng Vy lúc đó. Niềm vui vượt quá sự tưởng tượng của Quỳnh,  hơn tất thảy người nào nghe thấy tin tức đó. Bà hoa tay múa chân rằng: "Thế à! Cháu có em bé rồi à? Em bé... tốt quá, tốt quá... có em bé rồi!".
       Quỳnh nhìn thấy một người mẹ trẻ đang vui sướng vì mình có thai. Niềm phấn khích vui sướng đó, cảm động bất kỳ ai nhìn thấy. Quỳnh nhẹ nhàng hỏi Tùng Vy:
       - Cô sẽ yêu em bé chứ ạ?
       - Cô sẽ yêu em bé! Sẽ yêu em bé!... Tùng Vy trả lời nghiêm túc, tựa như với đứa con mất đi lại tìm thấy được của chính mình. Tùng Vy nhẹ nhàng đặt tay lên bụng Quỳnh, vuốt ve một cách thận trọng. Bỗng bà nhìn thấy điếu thuốc lá trên tay Quỳnh, liền hốt hoảng nói:
      - Đừng hút thuốc, ko được hút, sẽ làm hại em bé đấy...
      Quỳnh sững người, vội dập tắt điếu thuốc. Lúc đó, Quỳnh hiểu Tùng Vy hết sức quan tâm đến em bé. Nhất định bà đã từng hạnh phúc trước một sự sống xuất hiện, bà đã rất quan tâm đến em bé của bà. Tình yêu thương đó, chỉ có khi đang mang thai trong mình, Quỳnh mới cảm nhận được.

B - Quỳnh đưa Tiểu Nhan vào phòng của Trác. Tiểu Nhan vốn không chịu theo Quỳnh về nhà, nhưng Quỳnh nói chẳng lẽ cô không muốn nhìn thấy nhà của Trác trước đây như thế nào hay sao. Hãy xem căn phòng của cậu ấy trước kia như thế nào. Tiểu Nhan bị thuyết phục đã theo về.
       Cô nhìn khắp căn phòng của Trác, hỏi:
       - Anh ấy trước đây sống trong này à? Quỳnh gật đầu. Tiểu Nhan liền chăm chú ngắm nghía những đồ đạc cũ. Sờ lên những mẩu hình truyện tranh dán lên tường. Sau đó cô hỏi Quỳnh:
       - Trước đây anh chị chơi những thứ gì? Em muốn học.
       Quỳnh cố gắng nhớ lại một ít trò đơn giản:
       - Bọn chị giúp chú Dật Hán trồng hoa, nửa đêm ra ngoài mua sôcôla, chơi xếp hình... Lúc đón năm mới, bọn chị đốt pháo. Hiện tại trồng hoa chắc chưa được, nhưng chị đã mua nhiều pháo bông, chút nữa em có thể đốt pháo ngoài sân. Trác thích nhất loại hình bông cúc xanh lớn. Em sẽ đốt ở chỗ kia, Trác ở trên trời chắc là sẽ thấy.
        Tiểu Nhan gật đầu nói: "Vâng".
        Quỳnh thấy lòng ấm áp. Cô nghĩ Tiểu Nhan chắc đang tha thứ cho cô.
        C - Lúc lửa bắt cháy, Trầm Hoà đang nấu cơm dưới bếp, Quỳnh đang ngồi gấp giấy trong phòng khách, Tùng Vy và Tiểu Nhan đang ở trên gác, làm quen với không gian mới của họ. Trầm Hoà thấy Quỳnh gấp giấy, còn lấy một cây bút viết hý hoáy bèn hỏi:
        - Em đang làm gì đấy?
        Quỳnh cười hi hi:
        - Em muốn chơi một trò chơi với anh. Trên những mẩu giấy này đều có viết những bí mật của em, anh không biết. Anh có thể rút một cái tuỳ ý, em sẽ nói với anh bí mật đó là gì. Coi như đó là phần thưởng hôm nay anh nấu cơm cho cả nhà.
         Trầm Hoà đếm tất thảy có bốn mẩu giấy, bèn giả vờ làm mặt giận, nói:
        - Được lắm, giấu anh bao nhiêu bí mật! nói mau, là những chuyện gì!
        Quỳnh không trả lời, chỉ nhét tất cả vào túi áo jacket của Trầm Hoà đang mặc. Bảo anh rút ra một mẩu. Nhưng Trầm Hoà lại muốn lôi luôn vài cái ra. Hai người đang đùa nhau, ngọn lửa đã cháy từ tầng trên lan xuống dưới. Quỳnh và Trầm Hoà đều lao lên tầng trên. Cầu thang đã bắt cháy. Trầm Hoà nói Quỳnh không được lên nữa, để anh lên xem sao. Quỳnh không đồng ý, cả hai cùng xông lên, nhưng lửa đã cuồn cuộn tuôn xuống dưới. Trầm Hoà nói, không được, phải đổ nước lên áo quần đã mới lên được. Anh kéo Quỳnh vòng qua cầu thang, chạy xuống bếp. Lúc này khắp tầng một đầy ắp khói. Trầm Hoà cởi áo jacket, tưới nước lên áo rồi khoác cho Quỳnh, bảo cô:
        - Em chạy ra ngoài đi, nhanh lên! Nghe lời anh.
        Quỳnh không thấy Trầm Hoà đâu nữa, trước mắt chỉ có khói dày đặc. Cô chỉ cảm thấy một cánh tay khoẻ mạnh đẩy cô đi một đoạn tới gần cửa ra vào, ôm lấy cô rồi rút lại. Quỳnh ngã trên ngưỡng cửa. Cô quay lại nhìn, đã không biết Trầm Hoà đã chạy về phía nào.

        Quỳnh chạy ra sân, nhìn thấy cả ngôi nhà bị lửa vây bọc. Nó không còn là chú voi trắng nữa, mà đã là một quái vật gầm rú. Quỳnh chỉ cảm thấy trời đất quay cuồng, cô ngã lăn ra ngất lịm. Phút giây đó, cô cảm thấy phía trươc lửa chiếu sáng ngời, nhắm mắt lại cũng có thể thấy vô vàn tia sáng. Tay Quỳnh giữ chặt lấy tấm áo của Trầm Hoà khoác trên người mình, ý ngĩ cuối cùng của cô là, anh ấy vẫn chưa kịp xem những mẩu giấy trong túi áo.
        Mẩu giấy thứ nhất viết:
        Hôm qua em bảo đau bụng, bảo anh xoa giúp em, anh còn nhớ không? Thực ra em muốn anh làm quen với một bạn nhỏ anh chưa từng gặp mặt. hi hi.
        Mẩu giấy thứ hai viết:
        Khi em mười bốn tuổi, anh đến làm khách trong nhà. Chú Lục Dật Hán nói, đợi em lớn lên, sẽ cho anh đưa em đi du lịch, anh đồng ý rồi. Em đã rất vui. Thực ra trong lòng em không thật vui đâu. Bởi vì em muốn đi du lịch với chú Dật Hán, không muốn đi với anh tí nào...
       Mẩu giấy thứ ba viết:
       Khi thả cá bên sông ở Lệ Giang, em đã cầu nguyện rằng: hy vọng sau này anh sẽ vĩnh viễn đi sau lưng em, giúp em giải quyết mọi khó khăn rắc rối, hơn nữa không kêu than một lời (điểm này rất quan trọng).
       Mẩu giấy thứ tư viết:
       Trước đây khi ở trong căn hộ chung cư của anh, mỗi lần cãi nhau với anh, anh đều đi liền mấy ngày không về thăm em. Nhưng mỗi lần anh đến, em đều dường như linh tính được, đứng ở ngoài tươi cười đón anh. Thực ra, ngày nào em cũng ra đứng ở đó, nhìn cầu thang máy lên lên xuống xuống, nhìn ngắm những con số thay đổi, đoán xem có phải là anh đến không. Còn anh thì chẳng bao giờ biết.
       Trong vụ cháy đó, Quỳnh không hề bị thương, chỉ mê man rất lâu. Rất rất lâu, không có ác mộng, không có van xin, tất thảy rất an ổn, lặng lẽ. Quỳnh nghĩ, có lẽ đó chính là điều Trầm Hoà nói, cảm giác thời gian xuyên vụt qua, san phẳng mọi chuyện. Khi cô tỉnh lại, cảm thấy rất nhẹ. Cô không đi nghiền ngẫm người đốt cháy ngôi nhà để tất cả cùng kết thúc là Tùng Vy hay Tiểu Nhan. Khi lửa bùng lên, Quỳnh nhìn qua cửa sổ thấy Tùng Vy và Tiểu Nhan. Họ đứng đó chờ đợi những người thân đến đưa họ ra đi. Trên khuôn mặt sáng bừng tình mẫu tử và tình yêu người thiếu nữ. Thời khắc đó, trông họ thật hoàn hảo.
        Quỳnh không hề dùng những "hối hận", "nhớ nhung".v.v... để quấy rầy Trầm Hoà. Anh là chàng kỵ sĩ phong trần ghé qua nhà cô năm cô mười bốn tuổi. Anh đi đến lúc mệt tất sẽ dừng lại, ngủ một lát. Anh đi nhanh hơn cô, ngủ ở phía trước, chờ cô đến.

52.
        Quỳnh đi trong hành lang lạnh lẽo của bệnh viện, lên cầu thang, rẽ ngoặt, lại lên cầu thang. Người phụ nữ có khuôn mặt tái nhợt, trong bộ đồ đen tuyền, đeo cặp kính đen, to đến mức khoa trương này đã là nữ nhà văn nổi tiếng trẻ tuổi nhất. Cô được mời sang giảng bài ở một đại học ở Ý, bởi không lâu trước đây, sách của cô được xuất bản tại Ý, đã tạo nên tiếng vang lớn ở đó. Nhưng trong buổi chiều mùa đông này, không ai biết cô lặng lẽ đến bệnh viện, đi thẳng lên tầng ba. Hành lang hết sức tăm tối, cô bước đi, bước đi chợt trào nước mắt. Cô nghĩ, tại sao mình lại sợ hãi đến vậy, em bé của vì lý do gì mà không dám nhìn người đời? Cô lên cầu thang, trong lòng liên tục nói lời vĩnh biệt với đứa bé. Cô đã quyết tâm như vậy, nên không cầu xin sự tha thứ của nó.
        Sắp Tết, trong bệnh viện chỉ có vài bệnh nhân, một số phòng đã khoá cửa từ đầu giờ. Ngoài trời tuyết đang rơi, trong nhà như càng đen, càng lạnh hơn.
        Quỳnh trông trên dãy ghế băng ở trước phòng khám khoa sản trên tầng ba có một khuôn mặt rất quen. Quỳnh sững người, lặng lẽ quan sát người đó. Chính là Mạn. Bà mẹ Mạn của cô. Trông Mạn giống một thị dân nghèo nhếch nhác, mặc chiếc áo khoác lông vịt màu lục trơn, đôi giày đế phẳng màu đen đã bục vết keo dán. Trong ấn tượng của mình, có lẽ đây là lần đầu Quỳnh thấy Mạn đi giày đế bằng. Mạn trở nên thô kệch, chiếc cằm nhọn đã biến mất, trên lớp da nhũn nhão là những vết ban màu nâu. Quỳnh bấy giờ mới nhớ ra trên đời này mình vẫn còn một người ruột thịt.
        Quỳnh không hiểu tại sao mình lại có thể gặp Mạn giữa chốn này. Kinh nghiệm tổng kết của cô là Mạn luôn xuất hiện ở những nơi cô gặp xui xẻo, mất mát, cùng quẫn. Có lẽ lần này cũng vậy. Cô định quay lưng bỏ đi, lúc khác lại đến khám. Nhưng cô vẫn nhìn Mạn, rồi bỗng cảm thấy, giờ phút này, trong mắt Mạn ánh lên sự dịu dàng, hiền hậu. Đôi mắt đó không còn hung dữ, sắc nhọn như trước. Sự dịu dàng của tình mẹ con trong mắt Mạn kéo Quỳnh lại gần bà, thậm chí không để tâm đến việc có thể mình sẽ gặp những điều trắc trở.
        Mạn không nhận ra cô, cho đến khi Quỳnh bỏ kính đen ra. Hai người nhìn nhau trong hành lang tối tăm của bệnh viện. Họ nhìn nhau. Quỳnh mặc áo khoác dài xám, bốt cao với màu xanh thẫm phối với màu hồng đào. Tóc cô bây giờ đã rất dài, dài hơn cả tóc Mạn trước đây. Son môi của cô đỏ sắc, trên người cô toả ra hương thơm của nước hoa cao cấp. Mạn ngắm Quỳnh, cô gái này thật đẹp, thật giống mình trước kia.
       - Mẹ ốm à? Quỳnh hỏi. Cô vốn không thèm đếm xỉa đến bà, nhưng bộ dạng của Mạn thực sự khiến cô thấy xót xa.
       - Không, mẹ đang có thai. Mạn trả lời, giọng điệu bình thản.
       - Á... Hôm nay... làm phẫu thuật phải không ạ? Quỳnh kinh ngạc hỏi tiếp - cô và mẹ lại làm phẫu thuật cùng ngày.
       - Không, đến khám thôi, mẹ muốn có đứa trẻ. Mạn lại bình thản đáp. Quỳnh dường như không tin vào tai mình. Người phụ nữ bốn mươi tuổi trước mặt cô là người từ khi sinh ra đã luôn oán hận, căm ghét cô. Một người mẹ căm ghét mọi đứa con, giờ đây muốn có đứa bé.
       - Vì sao? Quỳnh hỏi.
       Mạn ngẩng mặt lên nhìn Quỳnh, chậm rãi nói:
       - Đến độ tuổi như mẹ, con tự nhiên sẽ hiểu đứa con quan trọng đến mức nào. Với con, mẹ đã thất bại, giữa hai người không có tình yêu. Điều đó đã không thể bù đắp. Mẹ cũng không hy vọng con sẽ đối xử tốt với mẹ. Không có tình yêu mà chỉ là sự hiếu thuận, đó chính là mẹ nợ con quá nhiều. Mẹ không muốn vậy. Vì thế mẹ muốn làm lại từ đầu, cố gắng sinh hạ và nuôi dưỡng một đứa con. Con đã rất thành công hôm nay, nhưng mẹ chưa hề giúp đỡ con, con cũng không thực hiện giấc mơ của mẹ. Vì vậy, sự thành công đó không liên quan đến mẹ. Sau này mẹ sẽ tận lòng dạy dỗ đứa trẻ, nó sẽ biến giấc mơ của mẹ thành hiện thực. Lúc đó, mẹ sẽ tìm thấy niềm an ủi.
        Mạn nói xong, lại ngẩng mặt nhìn Quỳnh mỉm cười. Người phụ nữ kiêu hãnh, dù lâm vào tình cảnh khó khăn, vẫn không cúi mình cầu xin gì ở con gái. Bà cũng không tùy tiện giơ tay, bà ta tin mình vẫn còn thời gian và tình yêu để trao đổi.
        Mạn đã bán tin tức về Tùng Vy, được một khoản tiền không nhiều, nhưng rồi lại bị một gã đàn ông cặp kè khác lừa lấy mất. Đúng trong lúc cùng quẫn, bà bỗng phát hiện ra mình có thai. Điều khiến bản thân bà không tin chính mình là cảm giác ấm áp triền miên đang sưởi ấm khắp người bà. Mạn cảm thấy trong bụng mình là một đứa trẻ đầy sức sống, đang dùng thân nhiệt vỗ về an ủi bà. Ông trời cuối cùng đã cứu vớt Mạn, cho bà một niềm hy vọng.
         Lời của Mạn khiến Quỳnh suy nghĩ rất nhiều, đồng thời cũng thấy ớn lạnh. Quỳnh đặt tay lên bụng mình một cách vô thức. Thời khắc này, cô thực sự hoang mang, cô đã từng muốn từ chối sinh mạng nhỏ bé này, bởi vì trách nhiệm phía trước quá nặng nề. Nếu cô không đủ tình yêu và hy sinh bảo vệ nó, khiến nó thất vọng với cuộc đời, thì chẳng bằng đừng bắt nó phải đến với đời. Nhưng lúc này, khi cô nhìn thấy người mẹ đã luống tuổi của mình đang nâng niu sự sống bằng lòng dũng cảm của tình mẫu tử, Quỳnh bỗng cảm thấy bao nhiêu cái gọi là suy nghĩ đắn đo kia bất quá chỉ là mượn cớ trốn tránh.
         Quỳnh đối diện với người mẹ mà cô từng căm ghét nhất giữa hành lang âm u của bệnh viện, lòng ngổn ngang trăm mối. Cô không biết mình nên quyết định thế nào.
         Người phụ nữ ngẩng mặt nhìn con gái mình. Bà dĩ nhiên nhìn thấy nỗi đau buồn, khổ sở ẩn chứa trong ánh mắt cô. Bà hiểu Quỳnh đến làm gì. Bỗng nhiên bà cảm thấy thời gian như quay lại. Con gái chính mình là mình trước đây. Nó đứng về phía mình của hai mươi mấy năm trước. Bà cảm thấy mình đang trở lại với quá khứ, bà đang chọn lựa lại từ đầu.
         Cô gái nhìn mẹ. Cô cảm thấy mặt bà nghiêm trang, và vẫn thoáng nét kiêu hãnh, tự tin. Tất cả thật giống với nhiều năm trước, phía trước cô là một thiếu phụ như cánh chim khổng tước rực rỡ. Cô bỗng thấy, có lẽ đây chính là điều Trầm Hoà đã nói - thời gian thật ghê gớm. Thời gian trôi thật nhanh, những hận, những sầu của người phụ nữ này đã bị san bằng. Lúc này đây, bà lại lên đường, gọn gàng, ngay ngắn.

16/12/2004
                       Hết

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Hậu ký: Say mê**

 Một khi say mê, ta sẽ thấy người thật nhẹ, chân hẫng khỏi mặt đất. Phải, cảm giác đang bay.
        Hồi nhỏ, tôi thường mơ ước lớn lên sẽ là một nghệ sĩ cuồng nhiệt. Mỗi một lần nhìn thấy những ngón tay lướt như bay trên những phím dương cầm, những đường nét chuyển động, những màu sắc rung rinh, xem người ngâm thơ mắt ướt lệ, nhìn đống bản thảo chất chồng, tôi đều thấy bổi hổi trong lòng. Lúc đó tôi còn không hiểu nghệ thuật là gì. Chỉ bởi vì những hình thức đó tựa như những trận cuồng phong, thổi vào những lỗ chân lông, khiến cho tâm hồn nhăn nhúm được vuốt phẳng, khiến cho căn phòng cửa kín then cài biến thành dãy hành lang uốn lượn. Phải, từ trước khi tôi mê mẩn một loại hình thức nghệ thuật nào đó, tôi đã bắt đầu mê mẩn cái hình thức của nghệ thuật đó theo tưởng tượng của riêng mình. Giờ đây nghĩ lại, thuở nhỏ tôi là một đứa trẻ bướng bỉnh theo chút chủ nghĩa anh hùng với ham muốn được thể hiện chính mình. Tôi thích làm thời gian biểu cho từng tuần, từng tháng trong mỗi đợt nghỉ hè hay nghỉ đông. Rồi mỗi ngày trôi qua trống trơn không theo kế hoạch, tôi vẫn ngoan cố tiếp tục dán lên bảng tờ kế hoạch của hôm sau.
         Quá trình khôn lớn giống như một trận sốt cao dai dẳng không hạ. Nó khiến ta nóng bỏng, chếch choáng, khiến ta không nhớ phải đi về đâu. Ngơ ngơ ngẩn ngẩn cất bước, bỗng chợt phát hiện, một chút chủ nghĩa anh hùng của mình bỗng biến đi đâu mất, ham muốn thể hiện cũng tan chảy. Hoá ra, cái gọi là "lý tưởng lớn lao" của mình chỉ là một ông người tuyết, đến lúc sẽ tan ra thành một vũng nước bẩn. Vâng, trong tuổi dậy thì của tôi, dường như không có một ước mơ lớn lao nào. Tôi chỉ sốt liên tục, buồn bã như một trận cảm virus. Có lẽ sáng tác văn học là một bệnh song hành với sốt cao. Một ngày tôi cảm thấy thế giới như rực rỡ hơn, bức tường lầm lỳ bỗng thành cánh cửa khép hở, mọi thứ bình, hộp rỗng ruột đều trở nên đầy ắp, có thể chưa bao giờ xảy ra, chúng chỉ sôi sục trong tim tôi. Tôi bị mê mẩn bởi thế giới của trí tưởng tượng trong đầu và dưới ngòi bút.
        Khi cuốn sách kết thúc, tôi nghĩ ngợi xem nên để lại mấy lời thế nào, trong lòng bỗng hiện lên hai chữ Say mê. Trong thời điểm năm sắp qua, tôi cảm nhận thấy ý chí và niềm say mê của mình như huyết mạch mạnh mẽ, trở thành chứng cứ của Sự Sống. Năm nay tôi đã viết cuốn "Hoa thuỷ tiên trôi theo cá chép vàng". Trong đó có sự say mê từ trong ký ức, trong tưởng tượng của tôi. Say có lẽ là tiểu thuyết, là bóng hình mà hoa thuỷ tiên ích kỷ đã yêu. Say mê có thể là Trầm Hoà đã theo đuổi không tiếc hy sinh, có thể là khát khao được ca ngợi của Mạn, là những dặn dò để lại của Ưu Di... là sôcôla, là căn hộ, là đường lữ hành, là những lời hứa, là tiếng thì thào bên tai, là cuốn nhật ký giãi bày, là con mèo nát rữa, là bước chạy trên phố giữa đêm, là khúc ca cổ ai oán, là những cáo biệt... Say mê như là nghiện, cũng là ma quỷ. Chỉ có một sợi chỉ mỏng manh phân tách giữa hai khái niệm, đáng tiếc là giới hạn đó không xác định, chỉ bao giờ bạn đã vượt khỏi giới hạn mới có thể nhận ra. Vì vậy, mỗi một sự say mê đều tiềm ẩn những nguy hiểm, và khả năng đổ vỡ.
        Lại một mùa đông. Đến mùa đông tôi lại trở về Bắc Kinh. Cái lạnh lẽo phương Bắc khiến tôi cảm thấy có một âm thanh không thể thoát ra, cứ dội đi dội lại trong người, cho đến khi kết ngưng lại hình cái kén. Chúng ta thật dễ dàng thất vọng. Tôi tự hỏi, có thật mình cần nhiều ký ức đến như vậy không. Phải chăng nhất thiết phải ném mình trở lại với đoàn xiếc thú cũ xưa hết lần này đến lần khác, tỉ mỉ tẩn mẩn quét dọn mỗi góc tường của ký ức đều đặn như thực hiện thời khoá biểu. Cha tôi đọc sách của tôi xong, trong một lần đi công tác trở về, đã mua cho tôi một con giống nặn bằng bọt, rất giống với con giống cha đã mua cho tôi rất nhiều năm trước. Chuột Mickey không còn là con vật cưng của ông chủ bán con giống nữa, trông nó đã lỗi thời. Cũng như vậy đối với những gì tôi viết trong sách. Cha tôi quả thực đã làm gãy đầu con chuột trong thời gian tôi cãi cọ chống đối. Ông tưởng rằng tôi đã quên điều đó, nhưng tôi đã oán trách ông suốt mấy năm trời. Tôi vẫn tìm thêm những quan tâm yêu quý từ những chuyện hơi nhỏ nhặt như thế.
       Nhưng ba nói với mẹ, ông không hề làm gãy con chuột, ông cảm thấy cũng bình thường. Có lẽ thế, có thể con mèo đó là Quỳnh tưởng tượng ra. Tất cả điều đó đều không phải là ước mộng của tôi. Quỳnh cũng không thuộc ký ức của tôi, đó là một cánh diều làm sau buổi trưa. Từ khi dây bị đứt, nó biến thành một chú bướm. Về sau khi rơi xuống nước, chúng biến thành bóng tôi dưới nước. Cũng có thể, cô ấy nằm bên bờ, nở thành một bông hoa thuỷ tiên rất to. Tôi không hề biết, nhưng tôi đã hứa cho cô ấy "một cõi đi về".
Ngày 12 tháng 12

**Trương Duyệt Nhiên**

Thủy tiên đã cưỡi chép vàng đi

**Ghi chép về Thuỷ tiên - Cá Vàng**

 Cuốn tiểu thuyết được viết từ mùa xuân. Từ Xuân sang Thu, tôi vẫn không sao tìm được cho nó một cái tên vừa ý. Cứ vài ngày, tôi lại đổi cho nó một cái tên khác. Để rồi ngay lập tức đã thấy nó không "vừa vặn" cho lắm, lại phải đổi. Như thế cho đến tháng 9.

         Ngày 18-9: Đọc một cuốn tạp chí Đài Loan, có dẫn một câu của Hồ Lam Thành: Thuỷ Tiên đã cưỡi chép vàng đi, hoa sen lệ đỏ trong đêm dài, chợt lòng buồn hiu hắt.
         Ngày 27-9: Lại nhớ đến câu thơ đã đọc, hào hứng tìm đọc rất nhiều thứ liên quan đến nó. Câu thơ này xuất hiện đầu tiên trong thơ của Lý Thương Ẩn "Bản kiều hiểu biệt": Thuỷ Tiên muốn cưỡi cá vàng đi, phù dung lệ đỏ đêm vô tận.
         Ngày 30-9: Quyết định đặt tên cho cuốn sách là Thuỷ tiên đã cưỡi chép vàng đi. Bỗng có cảm giác mây tan nắng chiếu cả tâm hồn, dường như cái tên đó đã tìm đến với tôi. Chúng tôi đã gặp được nhau. Cái tên rất gần gũi với tôi, giống như đã biến thành một cái nốt ruồi, hay một nét chỉ tay.
         Ngày 1-10: Hôm nay lật đống tư lệu xem mới phát hiện ra, cái nơi cá chép lắc mình vọt qua để hoá rồng, gọi là "Duyệt Thành". Có lẽ nó đã nằm trong trang sách này, lặng lẽ đợi tôi lật ra.
         Ngày 3-10: Tôi vẫn nhớ câu chuyện thần thoại Hy Lạp được nghe hồi trước: Chàng thiếu niên xinh đẹp Narcicuss không yêu bất kỳ cô gái nào, chỉ say mê bóng mình soi dưới nước. Cuối cùng chàng không kìm nổi, đã nhảy xuống nước làm bạn ngày đêm với bóng hình mình. Về sau, bên bờ hồ nở ra một bông hoa cô độc - hoa Thuỷ Tiên. Vì thế, hoa thuỷ tiên đại diện cho những người chỉ yêu chính mình. Sự si mê đó là một thứ bệnh. Nhưng câu chuyện đó không khiến tôi cảm thấy Narcicuss ngốc nghếch, chỉ thấy thật đẹp. Tôi nghĩ khi chàng thiếu niên nhìn thấy hình bóng mình, nhất định rất chăm chú, tựa hồ trên thế gian này ngoài chàng ta và cái bóng, không còn bất kỳ một thứ gì khác.
        Ngày 4-10: Chỉ nói với một vài người về cái tên mình quyết định đặt cho cuốn sách. Tôi thử giải thích cho họ ý nghĩa của "Thuỷ Tiên" và "Cá chép" trong suy nghĩ của tôi. Nhưng tất cả đều hoài công vô ích, bởi chúng đã tạo nên một toà thành hư ảo trong tâm trí tôi. Tiên cảnh, đoàn xiếc tưng bừng, bút mực, cầu vồng, màu xanh ngọc và đá hoa cương...
        Ngày 7-10: Tôi chỉ thích loại hoa chỉ có một thân, không rẽ nhánh. Thân hoa trơn tru, màu hoa thuần khiết. Chẳng hạn như hoa Calla Lyli, hay là Thủy Tiên. Thuở nhỏ tôi sống ở miền bắc Trung Quốc, hồi đó khí hậu lạnh hơn bây giờ đôi chút. Đón TẾt năm nào trong nhà cũng có hoa Thuỷ Tiên chở từ miền Nam lên. Trong nhà có lò sưởi, vì thế Thuỷ Tiên chẳng mấy chốc đã nở. Khi mới đến, chúng chỉ là những cục rễ hình thù kỳ dị xấu xí, trông bình thường như mấy củ khoai tây cỡ lớn. Lên lớp Bốn, tôi được biết trong rễ Thuỷ Tiên có chất cực độc, có người nhầm là khoai tây ăn vào chết luôn. Đó là cô bạn cùng lớp kể cho tôi hay. Cô ấy còn nói nếu cha cô còn tiếp tục đánh đập mẹ, cô sẽ nấu thứ củ đó cho ông ta ăn. Về sau cô ấy chuyển trường, tôi không biết cô ấy đã làm như thế nào, nhưng hễ nhìn chăm chú vào rễ Thuỷ Tiên, tôi lại rùng mình, những câu nói độc địa củ cô bạn dường như lại vang lên.
        Ngày 11-10: Hôm nay, khi đang viết, bỗng nghĩ tới cô bạn tên E. E đã từng tự tử, cô ấy bỗng nhiên kể với tôi như vậy, trong một ngày mùa đông. E đã có một thời thiếu nữ rất "thoát tục", cô là một nữ punk - "chọc ngoé" siêu hạng. Về sau, E quyết định đoạn tuyệt với quãng đời điên cuồng, hoang tưởng ấy. E yêu hoa Thuỷ Tiên, cô dùng chiếc kéo cha cô vẫn sử dụng để sửa gốc thuỷ tiên để tự cắt động mạch mình. Sau khi được cứu sống, cô ấy không còn một chút nào hình ảnh của một dân punk, cũng không bao giờ thích hoa thuỷ tiên nữa. Thậm chí, tôi còn nhớ cô ấy thấy máu là ngất, nên cũng rất nghi ngờ tính xác thực trong câu chuyện của cô ấy. Có thể đơn giản trở thành dân punk là một ước mơ của E. Nhưng dường như chính tôi đã kế thừa lại sở thích mà cô ấy nói đoạn tuyệt, tôi bắt đầu yêu hoa thuỷ tiên và bắt đầu chăm sóc chúng. Về sau trong tiểu thuyết của tôi có một cô bé, lấy việc thái vụn những gốc thuỷ tiên làm vui. Cô tên là Tiểu Nhiễm.
        Ngày 12-10: Căn cứ vào lịch hoa của Trung Quốc thời xưa, tháng 11 ứng với hoa Thuỷ Tiên. Thuỷ Tiên chính là Lạc Thần.
        Ngày 15-11: Lại nhớ về hình ảnh tương lai được vẽ ra bởi một bạn trai trong lớp hồi nhỏ. Cậu ta làm mình nhớ nhung không ít. Cậu ấy nói chúng tôi sẽ đến sống ở một nơi ẩm ướt, có rong rêu và những con cá vàng. Thế giới của Thuỷ Tiên và Cá Chép dường như còn đẹp hơn cả tiên cảnh trong lời hứa của cậu bạn.
        Ngày 19-10: Tôi viết tiểu thuyết đoạn đi Lệ Giang, ra sông thả cá chép. Cảnh ấy cực đẹp, cực dịu dàng, bình yên. Đoạn này tôi viết đi viết lại, cảm thấy như đã về đó rất nhiều lần.
        Ngày 23-10: Tiểu thuyết sắp đến đoạn kết. Thuỷ Tiên tự yêu mình, ích kỷ nhưng thực tế trong truyện chỉ có chiếc bóng rất mờ nhạt. Còn tôi luôn muốn Quỳnh vững vàng trong cô đơn, không dựa vào bất kỳ ai, và còn có dáng vẻ của hoa thuỷ tiên, say mê chính hình bóng mình, chìm đắm trong thế giới cô độc của mình. Có lẽ điều đó với Quỳnh quá nghiệt ngã. Nhưng tôi muốn Quỳnh là hình mẫu của nhiều cô gái, hình mẫu của chính tôi. Phải, nhất định phải thế.
        Ngày 24-10: Hoa thuỷ tiên một cánh gọi là "Kim Trản Ngân Đài". Thuỷ tiên cánh kép gọi là: "Ngọc linh lung".
        Ngày 29-10: Đọc trên mạng một bài về tình yêu đẹp giữa một nhà thơ nữ và ông chồng cũng nổi tiếng chẳng kém - chuyện tình thậm chí còn đẹp hơn thơ ca của họ. Trước đó, tôi cũng biết sơ sơ về bi kịch tình cảm giữa họ: Sylvia và Ted Hughes yêu nhau tha thiết, nhưng cuối cùng không thể ở bên nhau. Plath đã tuyệt vọng vì Hughes thay tình đổi nghĩa, đã tự kết thúc đời mình. Hughes sống phần đời còn lại trong sự ghét bỏ của mọi người và sự hối hận của chính mình. Mấy hôm nay bỗng tìm được những tư liệu về họ, lại đọc những bài thơ Hughes viết sau khi Plath chết: "Sinh Nhật", tôi lại đọc một số lời của Plath. Bà quả là một người phụ nữ đầy áp lực đối với người khác, chẳng bao giờ đem lại cho người ta niềm vui hay hy vọng. Trong sâu kín của bà là sự điên dại, u uất. Bà khiến người ta chìm nghỉm trong gió bão trăm ngàn mối... Tôi kinh ngạc nhận ra, câu chuyện về Plath rất phù hợp với Tùng Vy trong tiểu thuyết của tôi. Trước đó tôi vẫn phân vân có nên sắp xếp để Tùng Vy "đi về một cõi" như vậy, phải chăng sẽ quá khắc nghiệt... nhưng bi kịch của Plath có khác gì một kết quả đã sớm được chôn xuống đó. Họ đều là những phụ nữ quá đỗi mãnh liệt, không còn cách nào khác, ngoài một sự huỷ diệt đẹp đẽ đến ma quái.
Ngày 30-10: Một đoạn thơ của Hughes, khóc người vợ quá cố Plath:
          Em ngồi trong đám thuỷ tiên
          Dáng em ngây thơ và lãng mạn
          Như em đã viết bên tấm ảnh
          Lãng mạn ngây thơ hoa thuỷ tiên.

          Nắng dịu dàng trên khuôn mặt em
          Như thuỷ tiên Tháng tư nở rộ
          Em ngồi giữa hoa với sinh linh bé bỏng
          Trên cánh tay nâng, như một búp bê xinh
          Vài tuần tuổi - bước vào sự diệu kỳ trong tấm ảnh
          Người mẹ hiền và đứa trẻ - bên em
          Cô con gái yêu đang mỉm cười với mẹ
          Chỉ có hai người - Như một bông thuỷ tiên,

          Em cúi nhìn con, nói điều gì?
          Trong máy chụp hình, lời em đã biến tan.

          Ngày 1-11: Cậu bạn Mã Lương đã đi một nơi ở Giang Nam - không xa lắm so với Thượng Hải. Cậu ấy chụp cho tôi những tấm ảnh về Thuỷ Tiên.
          Ngày 29-11: Tiểu thuyết đang được sửa đi sửa lại, bởi tôi vẫn thấy ý tứ chưa dứt. Vương quốc của Thuỷ Tiên và Cá Chép, sẽ chẳng bao giờ quên được.
          Ngày 4-12: Hôm nay tôi lại mơ thấy cá chép. Mẹ nói đó là điềm lành. Con chim không chịu ngừng nghỉ, dừng trên cây này một chút, lại nghỉ trên cây kia một tẹo, không thèm đếm xỉa đến bất kỳ sự níu kéo của một cái cây nào.
                              Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Sưu tầm: Triều Sương
Nguồn: ttvnol.com
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 2 năm 2007